NICOLAS MATHIEU

Con cháu của họ cũng thế thôi

Thẩm Tuyên - Thiệu Nam *dịch*

nhã nam
NHÀ XUẤT BẢN HỘI NHÀ VĂN

Cet ouvrage a bénéficié du soutien des
Programmes d'aide à la publication de l'Institut français.
Cuốn sách này được ấn hành trong khuôn khổ
Chương trình Hỗ trợ Xuất bản của Viện Pháp.

Dịch từ nguyên bản tiếng Pháp:
Leurs enfants après eux
của **Nicolas Mathieu**

© Actes Sud, 2018

Xuất bản theo hợp đồng nhượng quyền giữa
Actes Sud và **Nhã Nam**.

Bản quyền bản tiếng Việt © Công ty Văn hóa & Truyền thông Nhã Nam.

---

e-Book này được thực hiện trên tinh thần thiện nguyện, phi lợi nhuận và phục vụ cộng đồng người đọc chưa có điều kiện mua sách giấy.

Thông tin eBook

Tên sách: **Con cháu của họ cũng thế thôi**
Nguyên tác: **Leurs enfants après eux**
Tác giả: **Nicolas Mathieu**
Dịch giả: **Thẩm Tuyên, Thiệu Nam**
Phát hành: **Nhã Nam**
Xuất bản: **NXB Hội nhà văn**
ISBN: **978-604-473-938-0**
Số trang: **508 pgs**
Khổ giấy: **15.5 x 24 cm**
Giá bìa: **275.000 đ**
Ngày phát hành: **11/2023**

Tạo eBook: **@huyetleid0907**
Hoàn thành: **05/2025**

NICOLAS MATHIEU sinh năm 1978, là tiểu thuyết gia người Pháp. Tuy mới chỉ ra mắt tiểu thuyết đầu tay năm 2014, Nicolas Mathieu đã giành được giải thưởng Goncourt 2018 danh giá với tác phẩm thứ hai của mình, *Con cháu của họ cũng thế thôi*. Được đánh giá là cây bút tài năng của thế hệ nhà văn mới, trong các tác phẩm của mình, Mathieu thường đan xen những điều bình dị thân thuộc với yếu tố chính trị, qua đó thể hiện nỗi bất lực trước xã hội và cơn thịnh nộ mang tính hiện sinh.

NHÃ NAM | VĂN HỌC HIỆN ĐẠI

Một chiều hè oi ả năm 1992, tại vùng thung lũng hẻo lánh nằm đâu đó phía đông nước Pháp, bên hồ nước tĩnh lặng, Anthony, 14 tuổi, cùng người anh họ quyết định đánh cắp chiếc thuyền kayak để chèo sang bờ bên kia nơi có bãi tắm khỏa thân trứ danh. Tại đây, cậu thiếu niên lần đầu rơi vào lưới tình với con gái của ứng cử viên chức thì trường. Khởi nguồn từ mối tình đơn phương này, tuổi thanh xuân đầy biến động của Anthony bắt đầu.

Bốn mùa hè trải dài từ những giai điệu của Nirvana và Johnny Hallyday đến chiến thắng của đội tuyển Pháp tại kỳ World Cup 1998, cuốn sách tái hiện những khung cảnh đầy hoài niệm và gợi sự đồng điệu sâu sắc với cả một thế hệ lớn lên trong thập niên chín mươi. Qua câu chuyện về những mảnh đời nhỏ bé nơi thị xã Heillange, Nicolas Mathieu không chỉ viết nên cuốn tiểu thuyết về một thung lũng, một thanh xuân lãng mạn mà về cả một đất nước, một thời kỳ và một lớp người trẻ đang đi tìm con đường cho cuộc đời mình giữa một thế giới lụi tàn. Giống như nhan đề *Con cháu của họ cũng thế thôi*, liệu họ có thể thoát khỏi vòng lặp số phận và không lao vào con đường cha mẹ họ từng đi?

“Viết về lứa tuổi thanh xuân với những thay đổi trong suy nghĩ của họ đòi hỏi một tài năng vượt trội. Người viết phải có sự nhạy cảm sắc bén, một giọng điệu đủ sức truyền tải những rung động của trái tim, cơn thịnh nộ và cả sự mong manh trong tâm hồn tuổi mới lớn. Nicolas Mathieu đã cho thấy anh hoàn toàn thành thạo những điều ấy ngay từ tác phẩm đầu tiên.”

– LE MONDE

“Cuốn tiểu thuyết vĩ đại này vang lên một nỗi đau âm ỉ, tái hiện chính xác và tinh tế sự khác biệt trong ngôn từ giữa các thế hệ và nhấn mạnh vào hiện thực như một con dao găm. Và nỗi đau ấy trên hết chính là sự thống khổ của tầng lớp công nhân.”

– L’OBS

“Một bức tranh xã hội nơi các chàng trai cô gái mơ mộng về những ngày tươi đẹp tại vùng Lorraine đang trong quá trình phi công nghiệp hóa.”

– LE FIGARO

Mục lục

Copyright • Thông tin eBook • Credit

CON CHÁU CỦA HỌ CŨNG THẾ THÔI

I - 1992. Smells Like Teen Spirit

II - 1994. You Could Be Mine

III - 14 tháng Bảy 1996. La Fièvre

IV - 1998. I Will Survive

Lời cảm ơn

NICOLAS MATHIEU
Thẩm Tuyên, Thiệu Nam *dịch*

con cháu của họ cũng thế thôi

Nhã Nam & NXB Hội nhà văn

Tặng Oscar.

Có những người không còn ai nhớ nữa,
họ qua đi như chẳng bao giờ có,
họ sinh ra mà như chẳng chào đời,
con cháu của họ cũng thế thôi!

Sách Huấn ca 44:9*

---

*Theo bản dịch của Nhóm Các Giờ Kinh Phụng Vụ (Chú thích của dịch giả. Các chú thích nếu không lưu ý gì thêm đều là của người dịch).

I

1992

Smells Like Teen Spirit[*]

[*]Tên một bài hit bất hủ làm nên tên tuổi ban nhạc Nirvana, thịnh hành vào đầu thập niên 1990. Có ca từ khó hiểu, ca khúc này thường được xem như tuyên ngôn nổi loạn của tuổi vị thành niên.

1

Đứng trên bờ, Anthony nhìn thẳng phía trước.

Mặt trời rọi thẳng đứng, nước hồ trở nên sánh đặc như dầu. Thỉnh thoảng cá chép, cá chó bơi qua kéo nhàu nhĩ mặt nước vốn mượt như nhung. Cậu trai hít một hơi mạnh. Không khí nồng mùi bùn, mùi đất nung nặng trịch. Tháng Bảy rắc trên tấm lưng to bản của cậu những đốm đỏ cháy nắng. Cậu mặc độc một chiếc quần soóc đá bóng cũ sì và đeo cặp kính Ray-Ban giả hiệu. Trời nóng như thiêu nhưng đó không phải vấn đề duy nhất.

Anthony vừa qua ngưỡng mười bốn tuổi. Bữa xế, cậu có thể nuốt trọn ổ bánh mì dài phết phô mai Con bò cười. Buổi tối, đeo tai nghe, đôi khi cậu viết các ca khúc. Cha mẹ cậu là hạng ngu ngốc. Mùa tựu trường tới, cậu sẽ lên lớp chín.

Kề bên là thằng anh họ đương nằm ườn, vô lo, duỗi người gà gật trên tấm khăn đẹp mua ở chợ Calvi hồi năm chúng cùng đi trại hè. Thằng này trông cao kều, kể cả khi nằm dài. Nhìn bề ngoài, ai cũng dễ cho rằng nó cỡ hăm hai, hăm ba tuổi. Nó lợi dụng phỏng đoán đó để đến những nơi lẽ ra nó chưa được phép léo hánh. Quán bar, hộp đêm, gái gú.

Anthony rút ra một điếu từ gói thuốc nhét trong túi quần soóc rồi hỏi ý anh họ xem có thấy nằm đây chán như con gián

không.

Thằng anh họ không nhúc nhích. Dưới lớp da, người ta có thể lần theo chính xác từng thớ cơ bắp của nó. Thỉnh thoảng, một con ruồi bay ngang đậu xuống đường lằn ở hõm nách. Da nó rung rinh như da ngựa bị ruồi trâu phá rầy. Anthony cũng mong có thân hình gọn gàng như anh họ, múi nào ra múi đó. Mỗi tối, cậu ra sức hít đất, gập bụng trong phòng. Nhưng tạng người cậu không được vậy. Cậu vẫn vuông vắn, cục mịch như miếng thịt bò. Có lần, ở trường, viên giám thị chơi quê cậu bằng câu chuyện quả bóng căng bị bục. Cậu hẹn lão gặp mặt sau giờ học. Viên giám thị còn khuya mới đến. Thêm nữa, kính Ray-Ban của anh họ cậu là hàng thật.

Anthony đốt điếu thuốc thở dài. Thằng anh họ biết rõ cậu muốn gì. Mấy ngày nay, Anthony lôi nó đi phơi cháy da khắp các bãi tắm truồng, gọi thế cũng hơi lạc quan quá mức vì họa hoằn mới thấy vài đứa con gái để ngực trần. Dù thế nào đi nữa, Anthony hoàn toàn bị ám ảnh che mờ tâm trí.

– Thôi, đi nào.

– Không, thằng anh họ nhăn nhó.

– Đi đi, tao năn nỉ đó.

– Không phải bây giờ. Xuống tắm cái đi.

– Ơ, mày có lý…

Anthony ngó trân trân mặt nước bằng ánh mắt trầm tư kỳ cục. Sự uể oải kéo trễ mí mắt phải, làm méo mó gương mặt cậu và phủ lên vẻ u ám thường trực. Đó chỉ là một trong những điều gây bức bối. Tỷ như cái nóng bao quanh cậu hay cái thân thể chật chội, mỏi mệt, cỡ chân số 43 và đám mụn mọc khắp mặt.

Xuống tắm... Thằng anh họ, mày đùa tao à. Anthony lầm bầm qua kẽ răng.

Năm ngoái, thằng con nhà Colin chết đuối. 14 tháng Bảy, rất dễ nhớ[1]. Đêm đó, dân trong vùng đổ xô ra bờ hồ và vào rừng xem pháo hoa. Họ đốt lửa trại, nướng thịt. Và như lệ thường, cuộc ẩu đả nổ ra ngay sau 12 giờ đêm một chút. Quân nhân nghỉ phép đụng độ với dân Ả Rập từ các khu nhà xã hội, tiếp đó đến lượt các tên đầu to của làng Hennicourt nhảy ra can thiệp. Sau chót là những người hay đi cắm trại, đa số còn trẻ, vài ông bố, mấy người Bỉ bụng phệ, rám nắng cùng xông vào loạn đả. Hôm sau, người ta thấy vương vãi giấy dầu gói đồ ăn, máu dính trên những thanh gỗ, chai lọ vỡ và nguyên chiếc thuyền buồm nhỏ loại Optimist của câu lạc bộ chèo thuyền mắc kẹt giữa một cây to; đây không hề là chuyện nhỏ. Ngược lại là khác, vì người ta không tìm ra thằng con nhà Colin.

Trong khi rõ ràng thằng nhỏ có mặt cả buổi tối bên bờ hồ. Chuyện đó chắc, bởi vì cậu đến cùng với vài đứa bạn và cả đám đều đứng ra làm chứng. Những cậu thiếu niên rất đỗi bình thường, tên Arnaud, Alexandre hay Sébastien, vừa thi đậu tú tài và chưa kịp có bằng lái. Chúng đến đây có chăng là để xem cuộc ẩu đả truyền thống chớ không có ý trực tiếp tham dự. Dẫu vậy, đám đông hỗn loạn đã không để chúng yên bên lề. Diễn tiến tiếp theo không rõ ràng. Nhiều nhân chứng nhận thấy có một cậu trẻ hình như đã bị thương. Có người mô tả về chiếc áo thun bê bết máu, về vết thương ở cổ họng như cái miệng há hốc trên những dòng dung dịch đen, sâu hoắm. Trong cơn bối rối, không ai dừng lại cấp cứu cho cậu. Đến sáng, giường của cậu trai nhà Colin trống trơn.

Những ngày kế tiếp, ông tỉnh trưởng mở cuộc khám xét khắp các cánh rừng lân cận và cho thợ lặn xuống mò dưới đáy hồ. Suốt nhiều giờ, những kẻ hiếu kỳ quan sát xuồng cứu hộ Zodiac màu cam đến rồi đi. Thợ lặn từ phía sau xuồng nhảy xuống nước kêu tõm một tiếng từ xa vọng lại, tiếp đó là im lặng chết chóc, chờ đợi.

Người ta nói mẹ Colin lúc ấy đương nằm viện, được điều trị bằng thuốc an thần. Họ cũng bảo bà treo cổ rồi. Hoặc họ từng thấy bà mặc áo ngủ lang thang trên đường. Cha Colin làm việc cho sở cảnh sát địa phương. Vì ông cũng đồng thời là thợ săn và vì mọi người đều mặc nhiên cho rằng dân Ả Rập đã gây ra sự việc nên họ ít nhiều chờ đợi một vụ thanh toán. Người cha là một gã béo lùn ngồi trên thuyền lính cứu hỏa, quả đầu hói trần sì dưới ánh nắng chói chang. Từ trên bờ, người ta quan sát ông, quan sát sự bất động, sự bình tĩnh không thể chịu nổi và quả đầu đang bị thui chín từ từ của ông. Đối với họ, sự kiên nhẫn ấy, chừng mực nào đó, gây phẫn nộ. Họ muốn ông lẽ ra nên làm chút gì, chí ít phải cựa mình một cái, lấy nón đội chẳng hạn.

Điều khiến cộng đồng rối hơn nữa là diễn biến tiếp sau đó, khi họ thấy bức chân dung đăng trên báo địa phương. Trên tấm ảnh, cậu trai nhà Colin hiện ra với gương mặt thân thiện, kém duyên, nhợt nhạt, nói chung rất phù hợp với vai trò nạn nhân. Tóc cậu xoăn hai bên, mắt nâu, mặc áo thun đỏ. Bài báo còn cho biết cậu thi đậu tú tài hạng ưu. Nếu ta hiểu rõ bối cảnh gia đình cậu thì như thế đáng kể là kỳ tích. Cha của Anthony kết luận.

Chung cuộc vẫn không tìm thấy thi thể, cha Colin quay trở lại làm việc và không gây bất cứ sự ồn ào nào. Vợ ông ta không hề treo cổ hay treo gì khác. Bà chỉ uống thuốc.

Nói tóm lại, Anthony không có chút mảy may ý định xuống bơi trong làn nước đó. Mẩu thuốc lá của cậu phát ra tiếng xì nhỏ khi chạm mặt hồ. Cậu ngước mắt nhìn trời, bị chói lóa nên cau mày lại. Hai mí mắt cậu bỗng dưng cân xứng trong một khoảnh khắc. Mặt trời lên cao, có lẽ đã 3 giờ chiều. Thuốc lá để lại dư vị khó chịu trên lưỡi cậu. Rõ ràng là thời gian không trôi. Nhưng đồng thời, ngày tựu trường đang tiến gần với tốc độ phi mã.

– Đèo mẹ...

Thằng anh họ bật dậy.

– Mày chán quá hả?

– Buồn bỏ mẹ, thiệt đó. Ngày nào cũng như ngày nấy, chẳng có chuyện đéo gì làm.

– Thôi được, mình đi...

Thằng anh họ vắt cái khăn trên vai, nhảy phốc lên chiếc xe đạp địa hình, sẵn sàng xuất phát.

– Mau lên cu. Rồi mình đi tới đó.

– Đi đâu?

– Thì mày cứ nhanh lên, lát tao nói cho nghe.

Anthony nhét vội cái khăn vào ba lô cũ hiệu Chevignon, nhặt cái đồng hồ để trong chiếc giày thể thao và cấp tốc xỏ quần áo. Cậu vừa dựng chiếc xe đạp BMX lên thì thằng anh họ đã mất hút vào con đường mòn vòng quanh hồ.

– Đợi tao với, thằng mọi rợ!

Từ nhỏ, Anthony đã bám đuôi nó đi khắp vạn nẻo đường. Hai bà mẹ của chúng hồi còn xuân sắc cũng không rời nhau. Con gái nhà Mougel như người ta hay gọi. Hai chị em chuyên đi hớt bọt - hốt trai đẹp - tại các buổi khiêu vũ trong vùng suốt thời

gian dài trước khi họ tìm được tình yêu đời mình. Hélène, mẹ Anthony, chọn một anh chàng nhà Casati. Irène còn tệ hơn thế. Dầu thế nào đi nữa thì chị em nhà Mougel, chồng họ, anh em bà con và gia đình bên chồng tất thảy đều thuộc về cùng một thế giới, một giai tầng xã hội. Muốn kiểm chứng, bạn chỉ cần xem qua các dịp lễ lạt trong gia đình họ là hiểu, đám cưới, đám ma, lễ Giáng sinh. Đàn ông ít nói và thường chết sớm. Đàn bà nhuộm tóc lòe loẹt, nhìn đời qua lăng kính màu hồng càng lúc càng phai. Đến già, trong ký ức họ là hình ảnh người chồng đổ gục vì công ăn việc làm, bên quầy bar hay vì bệnh bụi phổi silic, những thằng con chết do tai nạn xe cộ, chưa kể những đứa đã cuốn gói trốn đi. Irène, mẹ thằng anh họ, thuộc đúng vào nhóm các bà vợ bị bỏ rơi này. Chính vì thế, thằng anh họ sớm trưởng thành. Mười sáu tuổi, nó biết cắt cỏ, lái xe không cần bằng và nấu ăn. Nó thậm chí được quyền hút thuốc trong phòng riêng. Nó lì lợm và tự tin. Anthony lẽ ra có thể đi theo nó xuống tận địa phủ. Ngược lại, cậu cảm thấy ngày càng xa lạ với những lề lối của gia đình mình. Cậu thấy họ nhỏ bé làm sao, từ vóc người, công việc, ước vọng và thậm chí các nỗi bất hạnh cũng nhỏ mọn, tầm thường và không có gì mới mẻ. Những người thân thuộc ấy đều trải qua những chuyện đại loại như bị sa thải, ly dị, bị cắm sừng, ung thư. Họ nhìn chung rất đỗi bình thường, nên tất cả những gì vượt ra ngoài khuôn khổ ấy vô hình trung trở nên khó chấp nhận. Gia đình cứ như thế mà sinh sôi, từ những phiến đá to của giận dữ, trên vực thẳm của đớn đau kết tụ, bỗng nhờ rượu Pastis bôi trơn mà tự dưng phấn chấn giữa buổi tiệc, Anthony dần hình dung thấy mình vượt thoát lên trên những tầm thường đó. Cậu mơ một ngày cút khỏi gia đình.

Lát sau, đạp đến tuyến xe lửa cũ thì thằng anh họ quẳng xe vào bụi tầm ma rồi ra ngồi xổm trên đường ray, xem xét kỹ trung tâm bán trú[2] Léo-Lagrange nằm ngay dưới chân ta luy đường sắt. Nhà chứa thuyền mở rộng cửa. Không có ma nào trong đó. Anthony bỏ chiếc BMX chạy lại.

– Không có ai ở đây, thằng anh họ bảo. Lấy chiếc kayak rồi mình chèo qua bên kia.

– Chắc không mậy?

– Mày tưởng mình lội qua đó được sao?

Dứt lời, thằng anh họ tuột nhanh xuống sườn dốc ta luy, nhảy qua đám cây gai, cỏ dại. Anthony theo sát. Cậu sợ, nhưng hấp dẫn quá.

Vào được bên trong, phải mất mấy giây mắt chúng mới quen với vùng ánh sáng lờ nhờ. Có mấy thuyền thúng, một ghe buồm 420 và vài thuyền kayak đặt trên giá kim loại. Mùi mốc meo nồng nặc tỏa ra từ mấy cái áo cứu hộ treo trên mắc. Xuyên qua ô cửa rộng mở, có thể thấy bãi tắm, mặt hồ lấp lánh rực rỡ, khung cảnh phẳng bẹt như màn ảnh xi nê cắt ra từ bóng tối ẩm ướt.

– Lại coi, mình lấy chiếc này.

Hai đứa cùng ghé vai vào nhấc chiếc kayak mà thằng anh họ đã chọn ra, rồi mới chộp lấy mái chèo. Trước khi rời khỏi nhà chứa thuyền lạnh mát, chúng ngừng lại một lát. Trời đẹp. Đằng xa có chiếc ván buồm vạch một vệt sáng trên mặt hồ. Không ai đến. Anthony có thể nhận ra sự cám dỗ ngất ngây ấy trước mỗi lần làm bậy. Cùng một cảm giác như khi cậu nhón lấy một món đồ trong tiệm Prisu[3] hay phóng mô tô lạng lách.

– OK, chúng ta dông, thằng anh họ kêu lên.

Và chúng rảo bước, kayak trên vai, tay cầm mái chèo.

Nhìn đại thể, trung tâm bán trú Léo-Lagrange dành cho những đứa dễ bảo, bị cha mẹ tống vào giết thời gian trọn mùa hè, đợi ngày khai trường. Nhờ đó, thay vì đi phá làng phá xóm, tụi nó được cho tập cưỡi ngựa hoặc đi đạp vịt. Đến cuối kỳ có tiệc tổng kết, bữa đó cả đám sẽ kín đáo đi tìm góc riêng để hôn hít và nốc rượu bia thỏa thích; thằng nào ranh mãnh có khi còn tán được cả cô nàng huấn luyện viên trẻ trông coi chúng. Ngẫu nhiên trong nhóm, thế nào cũng có vài kẻ điên điên bất thường, những đứa trẻ ương ngạnh nhà quê, lớn lên dưới ngọn roi gân bò, thét rồi cũng quen. Nếu lỡ bạn có xích mích với những đứa này, sẽ đâm ra rất phiền. Anthony cố không nghĩ thêm về chuyện đó. Thuyền kayak nặng thật. Phải ráng khiêng ra tới mép nước, chừng tối đa ba chục mét. Cạnh chiếc thuyền con cứa lên vai khiến cậu phải nghiến răng. Bỗng thằng anh họ vấp rễ cây khiến mũi thuyền chúi xuống. Anthony loạng choạng đằng sau và cảm thấy đau xé, bàn tay cậu bị dằm hay đầu nhọn nhô ra bên trong đâm trúng. Khuỵu gối, cậu nhìn lòng bàn tay rách toạc một đường. Chảy máu. Lúc bấy giờ, thằng anh họ đã lại đứng dậy.

– Đi đi cu, không kịp thời gian đâu.

– Đợi chút. Tao bị rách tay.

Cậu đưa vết thương lên miệng mút, vị máu tanh tràn ngập.

– Lẹ lên!

Có tiếng người. Hai thằng lại chạy nước kiệu và gắng hết sức giữ chiếc kayak khỏi đổ, mắt chăm chú vào bước chân. Ngon trớn, chúng chạy tiếp xuống nước cho đến khi ngập ngang thắt

lưng. Anthony chợt nhớ tới gói thuốc lá và cái máy nghe nhạc walkman trong ba lô.

– Leo lên! thằng anh họ vừa ra lệnh, vừa đẩy chiếc thuyền ra xa bờ. Nhanh, mày!

– Ê! ai đó la lớn phía sau.

Giọng đàn ông, nghe rất rõ. Thêm những tiếng hét khác nối tiếp, càng lúc càng gần.

– Ê! Tụi kia, quay lại! Ô!

Anthony chật vật bò lên thuyền. Thằng anh họ ủn mông cậu cú chót rồi tới lượt nó trèo lên. Trên bờ, sau lưng chúng, một thằng nhỏ bận đồ tắm và hai huấn luyện viên trông coi câu lạc bộ gào thét khản cổ.

– Chèo đi. Mình qua bên kia. Cố lên!

Sau thoáng vụng về, hai thằng con trai tìm ra phương pháp đúng, Anthony chèo mạn trái, thằng anh họ lo mạn phải thuyền. Trên bãi tắm lúc nhúc những đứa con nít phấn khích đang reo hò. Mấy người huấn luyện viên chạy ào vào nhà chứa thuyền rồi trở ra với ba chiếc kayak.

May phước, chiếc thuyền của hai anh em rẽ sóng lướt rất vững chãi trên mặt hồ. Chúng nhận thấy sức cản của nước văng lên tận trên vai và cảm giác say sưa tốc độ dưới chân mình. Chợt Anthony trông thấy tia máu chảy ngoằn ngoèo như sợi chỉ trên cánh tay. Cậu buông mái chèo một giây.

– Có sao không? thằng anh họ hỏi thăm.

– Không, chuyện vặt.

– Chắc chứ?

– Ừm.

Những giọt đỏ rơi xuống giữa hai chân cậu vẽ thành hình đầu chuột Mickey. Trong lòng bàn tay cậu, vết cứa sắc lẻm mở toang miệng. Cậu lại đưa tay lên mút.

– Chèo đi! thằng anh họ hối thúc.

Những kẻ đuổi theo chúng gồm hai đến ba người trên mỗi chiếc thuyền, có cả người lớn. Họ cách không xa lắm nên Anthony lại ra sức chèo, hăng hơn trước. Mặt trời đập thẳng vào mặt nước đen thẫm làm bắn ra hàng triệu ánh chớp trắng lấp lánh. Cậu cảm thấy mồ hôi lấm tấm trên trán và chảy dọc hai bên sườn. Đằng sau, tấm áo ba lỗ dán dính vào lưng như lớp da thứ hai. Cậu hơi lo. Rủi họ gọi cớm thì sao.

– Rồi mình tính sao?

– Tụi nó sẽ không theo mình hoài đâu.

– Mày chắc không?

– Đù mẹ, chèo đi!

Được một lúc, thằng anh họ đổi hướng cho thuyền bơi dọc theo bờ. Nó hy vọng đó là cách nhanh nhất để tới Mũi Tàu, dải đất dẹt chia hồ ra làm đôi. Qua khỏi mũi đất đó, chúng sẽ biến mất khỏi tầm nhìn của những người rượt đuổi trong vòng vài phút.

– Xem kìa, thằng anh họ chỉ.

Trên các bãi tắm lân cận, người ta đứng dậy để trông rõ hơn, huýt sáo hoặc hô hào động viên. Anthony và thằng anh họ có thói quen luôn đến cùng một nơi, ở đây là bãi tắm mang hỗn danh Bãi Rác, tương đối dễ cập vào. Nó bị xem là nằm hơi gần miệng cống xả thải, nhờ vậy mà khá yên tĩnh, kể cả vào lúc đỉnh điểm của mùa nghỉ mát. Quanh hồ tất nhiên còn nhiều bãi tắm

khác. Bãi cạnh trung tâm Léo-Lagrange nằm phía sau lưng chúng. Đằng kia là bãi khu cắm trại. Xa hơn nữa là bãi Huê Kỳ, chỗ của đám đầu to. Bên kia Mũi Tàu là bãi tắm đẹp nhất hồ, của câu lạc bộ chèo thuyền, với hàng thông, cát như óng ánh vàng và có quán bar như ngoài bờ biển.

– OK, nó kia kìa, thằng anh họ lên tiếng.

Cách độ trăm mét về bên phải, bóng dáng túp nhà cũ xiêu vẹo từng thuộc về cơ quan kiểm lâm báo hiệu điểm khởi đầu của khu vực Mũi Tàu. Chúng ngoái đầu ước lượng khoảng cách với những kẻ đang rượt đuổi. Mấy người huấn luyện viên ấy không tiến lên nữa mà có vẻ như đang tranh cãi khá căng. Dẫu từ xa, người ta vẫn nhận ra sự tức giận và bất đồng giữa bọn họ. Được một lúc có bóng người đứng lên trình bày quan điểm, người khác kéo hắn ngồi xuống trở lại. Cuối cùng họ đành quay thuyền và hướng trung tâm bán trú. Hai anh em nhìn nhau nhoẻn miệng cười khì, Anthony tự cho mình quyền giơ ngón tay thối lên chửi với theo sau lưng họ.

– Bây giờ làm gì?

– Mày nghĩ sao?

– Họ sẽ gọi cảnh sát, chắc chắn rồi.

– Thì có sao? Chèo đi.

Hai thằng tiếp tục cho thuyền đi tới, xuyên qua đám lau sậy. Lúc này đã hơn 4 giờ chiều, nắng không còn quá gay gắt. Tiếng ếch ộp vang lên từ đám cành lá dạt vào ven bờ. Anthony không rời mắt khỏi mặt nước, hy vọng tìm ra con ếch.

– Tay bớt đau chưa cu?

– Ừm. Sắp tới chưa?

– Mười phút.

– Mẹ, xa dữ thần vậy.

– Tao đã nói nãy giờ. Mày chỉ việc nghĩ tới mông truồng.

Anthony đã hình dung ra chỗ đó, có lẽ na ná quầy phim con heo trong cửa hàng băng đĩa. Đôi khi cậu cũng lẻn vào đấy, bụng đầy sợ sệt, tranh thủ quét mắt xem càng nhiều càng tốt trước khi có người lớn xuất hiện đuổi cậu ra ngoài. Nói chung, cái ước muốn được nhìn thấy thân thể con gái chưa khi nào rời bỏ cậu. Trong hộc tủ ngăn kéo hoặc dưới gầm giường, cậu giấu những cuốn tạp chí hay những cuộn băng VHS, chưa nói tới khăn giấy. Nguyên cả đám chiến hữu của cậu ở trường đều trải qua cùng tình cảnh, bị nỗi tò mò giới tính ám ảnh. Đứa nào cũng trong trạng thái tâm lý hết sức bất ổn. Nghĩ cho thấu đáo, hầu hết các cuộc ẩu đả đều xuất phát từ nguyên nhân này. Một cái nhìn đểu trong hành lang là đủ gây thành chuyện, lời qua tiếng lại rồi bất đồ ôm nhau lăn lộn trên nền gạch, chửi nhau bằng đủ mọi ngôn từ. Vài tên tán đào thành công. Phần Anthony, cậu từng hôn một đứa con gái ở hàng ghế cuối xe buýt. Nhưng con nhỏ không cho sờ ngực nên cậu bỏ nó luôn. Giờ nhắc lại thấy tiếc. Con nhỏ tên Sandra, mắt xanh lơ, cặp mông nhìn rất cưng trong chiếc quần jean C17.

Bỗng tiếng nẹt bô vang lên sau rừng cây to bứt cậu ra khỏi dòng suy nghĩ miên man. Hai thằng tức khắc đứng hình. Tiếng động đó hướng về phía chúng. Anthony nhận ra ngay chiếc Piwi 50 của trung tâm bán trú, loại mô tô địa hình mini hầm hố dành cho trẻ con. Từ lâu, trung tâm bán trú có dạy thêm môn lái mô tô. Rất thành công, và đương nhiên thu hút học sinh hơn là chơi Jokari[4] hay các môn chạy địa hình điều hướng[5].

– Tụi nó đánh một vòng hồ bằng đường bộ.

– Chắc chắn là họ đang truy lùng mình.

– Không thấy mình nổi đâu.

Không bảo gì nhau, cả hai đều hết sức tránh gây chú ý. Chúng cúi rạp xuống sàn thuyền, tim đập thình thịch, dỏng tai nghe ngóng.

– Cởi áo thun của mày ra, thằng anh họ thì thầm.

– Hả?

– Cái áo thun chói lói. Cách cả cây số còn thấy.

Anthony kéo áo ba lỗ Chicago Bulls ra khỏi đầu rồi nhét xuống dưới mông. Tiếng mô tô rú cao vút, lượn trên đầu chúng như chim săn mồi. Hai đứa ngậm câm, bồn chồn, bất động. Thoảng mùi cây lá thối rữa bốc lên từ mặt nước trộn lẫn với mùi mồ hôi khiến chúng ngứa ngáy. Nghĩ tới những thứ lúc nhúc trong cái bãi gần như đầm lầy này, Anthony rợn người.

– Tới được đó thì trễ mẹ rồi, cậu nói.

– Câm miệng mày lại…

Mãy chiếc mô tô rốt cuộc cũng rời đi, vẳng lại tiếng vang run run lờ mờ. Hai cậu trai chèo tiếp trong sự cảnh giác cao độ. Đi hết dải đất Mũi Tàu, phân nửa hồ bên kia hiện ra trước mặt chúng. Bãi tắm truồng trứ danh đã ở trong tầm mắt, bên tay mặt. Bờ cát xám xịt, kẹp giữa các vách đá dựng đứng, không thể đi xe vào nên tương đối vắng vẻ. Cách bờ ba chục mét có chiếc thuyền máy thả neo dập dềnh. Nhảm thật, rõ mất thời giờ.

– Đệch, không có ma nào hết, Anthony cảm thán.

Thực ra cũng có hai đứa con gái nhưng lại bận áo tắm, che mất luôn phần trên. Nhìn từ xa khó mà phân định hai em này

xinh hay không.

– Làm gì bây giờ?

– Đằng nào cũng tới đây rồi…

Thấy trai lại gần, tụi con gái bắt đầu rối rít. Qua hình dáng, có thể thấy hai nàng còn rất trẻ, nhanh nhẹn và nhất là đang lo lắng. Cô nàng thấp hơn đứng dậy, cất tiếng gọi vọng về phía chiếc thuyền máy. Bước xuống nước, nàng đưa hai ngón tay lên huýt sáo thật mạnh, nhưng không thành công. Nàng chạy ngược về chỗ trải khăn tắm và ngồi sát vào cô bạn gái.

– Ê, mày làm mấy ẻm sợ, Anthony bảo.

– Bộ mày thì không chắc!

Hai anh em cập bờ, đẩy chiếc thuyền lên cạn rồi yên vị gần mẹp nước. Bởi vì chúng không biết phải làm gì nữa nên đành lấy thuốc lá ra hút. Chúng không dám liếc nhìn hai cô nàng tới trước. Nhưng vẫn cảm nhận sự hiện diện của họ ở đằng sau, sự chống đối ngầm của họ và cái hàng rào vô hình không thể vượt qua. Anthony giờ lại hơi muốn rút lui. Nhưng về tay không thế thì rất tiếc, không đáng so với công sức, sự liều lĩnh và những rắc rối chúng có thể gặp để đến được đây. Phải nắm lấy cơ hội.

Sau vài phút, tụi con gái thu dọn tư trang để dời qua tận góc xa của bãi tắm. Hai nàng trông rất bốc, tóc đuôi ngựa, cặp chân và cặp mông mơn mởn, cặp vú nữa, tất cả đều tuyệt. Hai nàng cất tiếng hét gọi thuyền máy thêm lần nữa. Anthony liếc trộm vài cái. Cậu thấy bối rối khi làm con gái sợ như thế này.

– Nhỏ đó là con nhà Durupt, thằng anh họ rỉ tai.

– Em nào?

– Em lùn, bận áo tắm trắng.

– Còn em kia?

Em này, thằng anh họ không biết là ai. Thế nhưng, không thể để lỡ dịp. Từ gáy xuống gót chân nàng vạch một đường thẳng băng, đậm, rành mạch. Tóc nàng cột cao, thả rũ xuống tạo cảm giác trì nặng kinh khủng. Dây áo tắm thắt ngang eo chắc chắn sẽ để lại dấu hằn rõ nét một khi tháo nút dây. Đặc biệt, cặp mông nàng thật không thể tin nổi.

– Ừm... thằng anh họ thừa nhận, thằng này nhiều khi như đi guốc trong bụng người khác.

Những người trên thuyền máy rốt cuộc cũng có phản ứng. Rõ ràng đó là một cặp đôi, thằng cha có bề ngoài thể thao, con mẹ tóc vàng chóe nhìn tức mắt. Họ bật dậy ngay tức khắc, người đàn ông kéo mạnh sợi dây đề máy rồi con thuyền nhanh chóng bẻ lái, phát ra tiếng eo éo dài như tiếng máy xay sinh tố. Phút chốc đã cập bờ. Người đàn ông lên tiếng hỏi thăm xem ổn không, hai đứa con gái đáp vâng. Người đàn bà tóc vàng đưa mắt nhìn hai anh em như thể chúng vừa cưỡi xe đạp gắn máy mà xông vào buồng của cô ta. Anthony kịp để ý thấy đôi giày Nike Air mới cáu cạnh của người đàn ông. Hắn không thèm tháo ra trước khi nhảy xuống nước. Hắn tiến lại gần chúng, đám đàn bà ở yên sau lưng. Có cảm tưởng như hắn muốn thể hiện uy quyền. Thằng anh họ đứng dậy đối mặt. Anthony thấy thế làm theo.

– Mấy cậu làm giống gì ở đây?

– Không gì.

– Vậy chớ mấy cậu muốn gì?

Cả hai bên đột ngột lâm vào tình thế căng thẳng. Người đàn ông có dáng thể thao thấp bé hơn thằng anh họ, nhưng mặt

kênh kênh, rất tự tin. Hắn thuộc loại không dễ để yên cho qua chuyện. Anthony siết chặt nắm đấm. Chợt thằng anh họ mở lời làm dịu tình hình.

– Ông anh có giấy cuốn thuốc lá không?

Ngay lúc đó, không ai có câu trả lời. Anthony đứng nghiêng đầu, thói quen để cậu che giấu cặp mắt bực bội. Thằng anh họ moi trong túi ra gói giấy OCB ướt nhẹp rồi chìa cho gã kia xem.

– Tôi lỡ làm rớt xuống nước hồi nãy.

– Cậu có gì để cuộn hút hả? người đàn ông ngạc nhiên.

Anthony lại móc túi ra một hộp Kodak nhỏ, lắc lách cách mấy viên nhựa cần sa trong đó. Tự dưng mọi người đều trở nên thư giãn, nhất là người đàn ông. Họ đứng lẫn vào nhau lúc nào không hay. Hắn có giấy cuốn thật. Trông hắn giờ đây rất sảng khoái.

– Cậu kiếm đâu ra hay vậy? Thứ này hiện không còn hàng.

– Tôi có cả cỏ[6] nữa, thằng anh họ bảo. Ông anh muốn thử không?

Lẽ đương nhiên là có. Hai tuần trước, đội cảnh sát hình sự bị đám choai choai ở khu nhà xã hội chơi khó, để đáp trả, họ đã tổ chức một cuộc tảo thanh được điều nghiên kỹ lưỡng nhắm vào vài căn hộ trong tòa cao ốc Degas. Người ta kể rằng, phân nửa gia đình Meryem bị tống vào xà lim, từ đó không tìm đâu ra chất cấm ở khắp cái thị xã này. Quả là thảm họa, ngay giữa mùa hè.

Từ đống tro tàn, những mạng lưới mới nhanh chóng trỗi dậy. Các tay đầu to di chuyển tới lui Maastricht như con thoi và thằng anh họ đã tìm thấy một đầu mối với người Bỉ ở khu cắm

trại. Đó là hai anh em, xỏ khoen, dành hết thời giờ chỉ để ngốn ngấu phim X trong lúc nghe nhạc techno. May mắn sao hai thằng này lại có kỳ nghỉ nửa tháng ở Heillange cùng gia đình. Thế là đường dây liên lạc được thiết lập với Mons[7], đem về giống *skunk* Hà Lan và giống Ma Rốc màu gần đỏ cho bạn cảm giác lâng lâng như đang nhúng bánh quy vào sữa nóng và ngồi xem phim của Meg Ryan. Thằng anh họ bán lẻ món đó với giá gấp đôi bình thường, 100 quan[8] một gam, quanh cư xá Grappe và khu vực lân cận. Khách mua kêu ca chút đỉnh nhưng thà có còn hơn không.

Đêm xuống, khi Anthony đánh nốt một vòng xe đạp quanh nhà, cậu có thể ngửi thấy mùi thứ hàng đặc biệt đó thoát ra từ các cửa sổ mái hé mở. Trên các tầng áp mái đó, đám choai choai lớn hơn cậu chút ít đang phê thuốc và chơi *Street Fighter*. Dưới tầng trệt, bố chúng bận xem *Intervilles*[9] với chai bia trên tay.

Thằng anh họ đốt một điếu cỏ rồi đưa cho người đàn ông, giờ đã biết tên là Alex, càng lúc càng trở nên thân thiện. Xong tới lượt Anthony. Cậu phập phập vài cái rồi chuyển. Cậu có nghe danh cô nàng nhà Durupt. Cha nàng là bác sĩ và nàng có tiếng liều mạng. Cụ thể người ta bảo nàng từng đâm nát chiếc BMW Series 3 của ông già nàng vào một tối thứ Bảy, quả là thành tích đáng kể đối với người chưa từng học qua lái xe. Nàng cũng từng ngủ với trai. Nhìn nàng, Anthony mường tượng ra đủ thứ.

Ngược lại, cô nàng kia hoàn toàn vô danh. Hơn nữa, nàng lại đang ngồi bên cậu. Nhờ vậy, cậu quan sát thấy những đốm tàn nhang màu hung, lông măng trên đùi nàng và giọt mồ hôi lăn dài từ rốn xuống dây thun quần tắm.

Thằng anh họ vấn ngay tức thì một điếu cỏ khác và Alex

mua của nó 200 quan cỏ *skunk*. Mọi người lúc này đều đang rất thoải mái, miệng khô nhừa nhựa, nói cười phớ lớ. Các cô nàng lấy mấy chai nước khoáng Vittel đem theo ra mời.

– Ban đầu, tụi tôi tới đây là để xem con gái ngực trần.

– Trời đất, điên quá. Không ai lộ hàng ở chỗ này đâu.

– Hồi trước có thể có.

– Chẳng lẽ mấy cậu muốn tụi này cởi cho xem?

Anthony quay sang cô nàng bên cạnh. Chính nàng vừa đặt câu hỏi. Nàng khiến cậu ngạc nhiên. Thoạt đầu, nàng cho ta ấn tượng thụ động, bàng quan gần như bản năng, và cứ nhìn bằng con mắt đó, uể oải, lơ đãng, tưởng như nàng đang đợi tàu trên sân ga. Thế mà, nàng lại khá bạo dạn, hài hước, đùa dai hết cỡ. Nàng lim dim hồi lâu sau điếu đầu tiên. Và người nàng thơm đến lạ lùng.

– Ê, nghe kìa!

Tiếng eo éo của chiếc mô tô mini 50 phân khối vang lên đằng xa, với âm bổng phát ra và âm trầm dội lại, y như lúc nãy.

– Họ lùng sục tụi tôi nãy giờ!

– Ai cơ?

– Đám người của trung tâm.

– Ôi chàà, những cái đầu nóng của năm nay.

– Nghĩa là sao?

– Họ gây chuyện rồi rắm chứ sao.

– Không không, mấy chuyện đó là đám đầu to.

– Vậy chớ họ tìm các cậu làm chi?

– Chiếc thuyền. Tụi tôi chôm từ trung tâm.

– Thật à, các cậu dám?

Họ cười rũ rượi hồi lâu, cảm thấy yên bình, say sưa, vui thú. Hơi nóng đã dịu bớt và có gì đó êm ả, như mùi than gỗ, mùi rừng, mùi thông khô xộc lên hai lỗ mũi. Mặt trời xế bóng khiến các loài côn trùng im bặt, chỉ còn tiếng sóng hồ vỗ bập bềnh, tiếng rì rào của đường cao tốc từ xa vọng lại, thỉnh thoảng có tiếng xe máy hai thì xé toạc bầu không khí. Mấy đứa con gái mặc áo thun vào rồi rút mảnh trên của áo tắm ra. Bạn có thể hình dung ra bầu ngực các nàng lúc lắc dưới lần vải áo. Các cô nàng không coi sự hớ hênh đó là quan trọng thì hai thằng cũng giả đò không thèm chú ý. Cuối cùng, Anthony đành tháo cặp kính mát xuống. Có lúc, cậu bắt gặp ánh mắt lom lom của cô nàng bên cạnh, rõ là đang cố giải mã cái khuôn mặt nghiêng lệch này. Hơn 6 giờ chiều, nàng bắt đầu sốt ruột. Chắc hẳn đã đến giờ về nên nàng bồn chồn. Và vì ngồi xếp bằng sát cạnh nhau, đầu gối nàng khẽ cạ vào đầu gối Anthony. Mềm dịu cực kỳ, con gái khi nào cũng có gì đó lạ lẫm để khám phá.

Nàng tên Stéphanie Chaussoy.

Đó là mùa hè năm Anthony mười bốn tuổi. Chuyện gì cũng có điểm khởi đầu.

---

[1]Quốc khánh Pháp.

[2]Nguyên văn tiếng Pháp: *centre de loisirs*, trung tâm giữ trẻ ngoài giờ. Cha mẹ có thể gửi con sớm hơn giờ học và đón con muộn hơn giờ tan trường. Họ cũng có thể gửi con vào những kỳ nghỉ đông, nghỉ xuân, nghỉ hè, nghỉ lễ *Các Thánh* khi trường chính khóa đóng cửa.

[3]Gọi tắt của *Prisunic*, chuỗi cửa hàng tiện lợi, bình dân, bị Monoprix mua lại vào năm 1997.

[4]Một môn thể thao đánh bóng, dùng vợt gỗ.

[5]Tiếng Anh là *Orienteering*, đại khái như trò đi tìm kho báu, mỗi người được phát bản đồ và la bàn để tự tìm đường đến đích nhanh nhất.

[6]Nguyên văn: *beuh*, tức *cannabis sativa*, loài thực vật thân thảo có hoa thuộc chi Cần sa.

[7]Thị xã thuộc Bỉ, gần biên giới với Pháp.

[8]Nguyên văn: *balle*, tạm dịch là *quan*, là tiếng lóng chỉ đồng franc Pháp ngày xưa hoặc đồng euro hiện nay. Tương tự như cách dùng tiếng lóng *chai*, *củ*, *lít*, *xị*, *vé*, *băng* trong tiếng Việt.

[9]Chương trình game show của Pháp có tuổi thọ hơn năm mươi năm, phát trên sóng truyền hình từ năm 1962.

2

Giấu chiếc kayak xong xuôi, hai anh em bạn dì lấy xe đạp xuyên rừng Petit-Fougeray về nhà. Như mọi lần, Anthony khoái trá lượn xe qua những vạch kẻ đứt đoạn giữa đường. Trò nghịch này khiến thằng anh họ đổ quạu. Mới mấy ngày trước, khi chúng leo dốc gần khu kho bãi, Anthony suýt đụng thẳng mặt một chiếc Volkswagen Kombi. Gã cầm lái buộc phải bẻ vô lăng đột ngột. Khi thằng anh họ hỏi cậu có thấy chơi vậy là hơi bị ngu không, Anthony tỉnh bơ đáp rằng cậu được quyền ưu tiên.

– Ưu tiên con khỉ. Mày chạy giữa đường của người ta.

Thỉnh thoảng, Anthony làm nó nổi sùng. Những lúc đó phải tự hỏi xem cậu có thật sự đúng đắn không.

Nhưng hiện giờ đường vắng teo, hai cậu trai guồng chân đạp nhanh, ngược nắng, bóng đuổi sau lưng. Sau cái nóng hầm hập của buổi chiều, các cánh rừng xung quanh lại chìm xuống trong tiếng xào xạc, bóng tà dương như chiếc đồng hồ đếm ngược. Phút cuối, Alex xì-po đã đưa ra một đề nghị. Số là hắn có người bạn thân sắp tổ chức một buổi tiếp khách hoành tráng ở nhà cha mẹ. Anthony và thằng anh họ có thể tham gia nếu muốn, đổi lại, các cậu phải mang theo hàng đến, lẽ đương nhiên. Có vẻ như cuộc vui sẽ diễn ra tại một căn nhà lớn có hồ tắm. Sẽ

có đồ uống, gái, nhạc, và bơi lúc nửa đêm. Anthony và thằng anh họ trả lời OK, để tụi này về xem lại nhé. Muốn tỏ ra cool cần phải chú tâm nhiều.

Tuy nhiên, vấn đề là đám hội tiệc ấy diễn ra ở Drimblois. Đi về bằng xe đạp, cả hai chiều tính tròn là bốn chục cây số. Trừ phi mượn được chiếc YZ[1] của ông bố. Có điều, chiếc xe đã bị bỏ phế nhiều năm, nằm đắp vải bạt trong tận cùng ga ra. Nên thôi, nghĩ tới nó vô ích. Có thể Anthony không bận tâm chuyện đấu đầu với chiếc VW Kombi, thế nhưng đối diện với ông già cậu lại là việc khác, không đùa được.

– Cứ kệ thôi, ổng không để ý đâu mà lo, thằng anh họ đề nghị.

– Không, rủi ro lắm, Anthony đáp. Chỉ có cách thử đạp xe tới đó.

– Thôi đi, 7 giờ rồi, chắc chắn thua.

– Thật sự là tao không thể. Ổng sẽ đập tao đến má nhận không ra nếu động tới chiếc mô tô của ổng. Mày không hiểu ổng đâu.

Thực tế thì thằng anh họ biết rõ cha của Anthony. Patrick Casati là người tử tế, nhưng nhiều khi chỉ một dấu tay trên màn hình ti vi cũng đẩy ông vào trạng thái khiến người khác phải mắc cỡ giùm nếu vô tình chứng kiến. Tệ hơn là khi ông bắt đầu ý thức được việc mình làm. Thẹn, đờ ra vì mặc cảm tội lỗi, không mở được miệng xin lỗi, ông tự chuộc tội bằng cách nói năng dịu dàng và tự nguyện rửa chén đĩa. Mẹ Anthony từng nhiều lần xách va li bỏ sang nhà chị gái. Khi bà quay về, đời sống lại tiếp diễn như chưa có gì xảy ra. Mặc dầu vậy, vẫn có một khối tạ chắn giữa quan hệ của bọn họ, khiến ta không còn thực sự cảm thấy

cái tình thân gia đình.

– Có bạn gái mày nữa đó, thằng anh họ cố nài. Mình phải ráng đi bằng được.

– Đứa nào vậy?

– Đừng giả đò, mày hiểu mà.

– Ừaaa…

Steph đã thành câu niệm chú cứ chạy tới lui lon ton trong đầu cho đến khi bạn phát điên. Cuộc sông của Anthony đảo lộn hết. Không có gì dịch chuyển, nhưng mọi thứ không còn ở chỗ cũ. Cậu chịu đựng, cảm giác đó cũng hay.

– Con nhỏ đấy khá, tao nói thật.

– Ờ, thì đúng.

Thằng anh họ lăn ra cười. Nó hiểu quá rõ cái đầu nhỏ này nghĩ gì. Hồi lớp bảy, Anthony mê mệt Natacha Glassman, cô bé có đôi mắt hai màu và mang giày Kickers. Bị chạm nọc, Anthony đứng thẳng người trên xe đạp. Cậu cần giải phóng hết khối năng lượng dư thừa ấy. Rồi cậu bắt đầu đạp đứng, ở giữa đường, đương nhiên.

Thằng anh họ sống với mẹ và chị gái, trong một ngôi nhà ba tầng, hẹp và chung vách với nhà bên cạnh, cửa sổ trồng hoa phong lữ. Mặt tiền trát vữa nhám, tróc loang lổ. Đến trước nhà, hai cậu trai quẳng xe đạp trên khoảnh sân rải sỏi rồi hối hả chạy vào nhà. Ngồi trong phòng khách, mẹ của thằng anh họ đang xem *Santa Barbara*. Dì có thói quen vặn tiếng ti vi thật to. Âm thanh hết cỡ, giọng của Cruz Castillo mang một chiều kích ngôn

sứ không ngờ. Nghe chúng chạy rầm rầm trên thang lầu, dì hét lên:

– Mấy đứa tụi bây nhớ cởi giày trước khi lên lầu!

Dĩ nhiên, vì trên lầu trải thảm. Lên tới hành lang tầng trên, Anthony liếc nhìn vào phòng Carine, chị gái thằng anh họ. Qua cánh cửa mở hé, cậu nhìn ra bóng một người ngồi trên sàn, mặc quần soóc ngắn cũn, hai chân duỗi dài: Vanessa. Tức thì tiếng chửi cất lên, thằng chó đẻ, thằng mất dạy, biến đi chú mày. Carine mười tám tuổi, lúc nào cũng kè kè với nhỏ bạn Vanessa Léonard mới mười sáu tuổi, đốt thời giờ nói xấu người khác, chẳng làm trò trống gì và vẩn vơ mơ mộng những chuyện tình buồn. Mùa hè, hai đứa kết hợp những hoạt động đó với việc phơi nắng ngực trần trong vườn nhà Léonard. Thỉnh thoảng bố Vanessa xuất hiện bất chợt. Chúng cười xòa nhưng Vanessa cảm thấy không hay cho lắm. Tuy thế hai đứa con gái lại không phòng bị Anthony, cậu sống trong cùng cư xá phân lô, đôi khi mò đến nấp sau bụi thủy lạp rình chúng. Đây thực sự là những con rắn dữ mà Anthony hết sức kính nhi viễn chi. Quay lại hiện tại, Anthony đánh bài chuồn ngay trước khi hai đứa kia động thủ. Không phải là chưa từng xảy ra. Hai đứa này trêu dai như đỉa, bám rồi là khó thoát.

Vào được phòng thằng anh họ, cậu buông mình đánh phịch xuống giường. Vì là tầng áp mái nên dù có quạt thông gió, căn phòng vẫn như Hỏa Diệm Sơn. Dựa tường là các kệ băng VHS, vài tấm hình *Baywatch* và tấm áp phích Lý Tiểu Long, trong tư thế thoải mái ít thấy. Ngoài ra còn một ti vi lớn có thùng giả gỗ, máy VHS 4 đầu đọc, bể cá bỏ không, từng nuôi một con trăn bị suy nhược thần kinh trong thời gian ngắn. Ở góc nhà là mấy đôi

tất bẩn, những tờ tạp chí mô tô, vài lon nước rỗng, cây gậy bóng chày. Đúng lúc đó, thằng anh họ đã vấn xong một điếu cỏ.

– Chết tiệt.

– Ừ...

– Mày tính sao?

– Tao không biết.

Chúng im lặng một lúc như thế, chuyền tay nhau hút phì phèo, nhìn quạt thổi khói bay tứ tung mà nghĩ ngợi mông lung. Rồi nhìn nhau, da rịn mồ hôi, bực bội.

– Hiếm hoi mới có lời đề nghị như vầy.

– Ừm, nhưng ba tao sẽ xé xác tao nếu dám động tới xe của ổng.

– Mày thấy con nhỏ bá cháy không?

– Tao nói mày rồi, hết đường binh.

Anthony nổi nóng. Thằng anh họ biết cách khơi gợi.

– Trong trường hợp xấu nhất, mày sợ cái gì? Thật đó, 90% khả năng là ổng sẽ không bao giờ hay biết. Ổng không có lý do gì để nhớ tới chiếc xe.

Có phần đúng. Cha cậu không muốn nghe ai nhắc đến chiếc mô tô này nữa. Nó gợi lên quá nhiều kỷ niệm, những thứ ông đã từ bỏ, như sự tự do của bản thân chẳng hạn. Điều đó không có nghĩa là có thể thay đổi lệnh cấm người khác leo lên xe, ngược lại là khác. Vô thức, Anthony đưa tay dụi mắt phái. Cậu bị khói vào mắt.

– Ý mày sao? thằng anh họ gặng.

– Sao là sao?

– Cả đời mày chưa bao giờ đi với đào.

– Có mà!

– Lại chuyện trên xe buýt chứ gì. Con nhỏ Glassman nữa, mày cho tụi tao hy vọng suốt hai năm. Rốt cuộc ra sao, số không tròn trĩnh.

Anthony thấy cổ họng thắt lại. Cô bé này, cậu không ngừng mơ tưởng tới nó từ lớp bốn cho tới cuối năm lớp bảy. Trên lớp, cậu luôn tìm chỗ ngồi gần nó nhất. Giờ thể thao, cậu rình nó với cặp mắt chó bị đòn. Cậu thâu từ radio mấy cuốn băng cát xét tặng con bé, gồm toàn những bản nhạc của Scorpions, Balavoine, Johnny Hallyday. Thậm chí cậu còn lượn xe đạp, lảng vảng gần nhà nó. Chung cuộc, cậu vẫn không dám mở miệng hỏi xem nó có muốn đi chơi với cậu không. Kết quả là Cyril Medranet, con trai ông thầy toán, đã tán dính con bé. Anthony từng chực đập vỡ cái a lô của thằng này. Song, cậu bằng lòng với hành động nhẹ nhàng hơn, giật ba lô của nó, ném xuống sông Henne. Cậu cho con bé kia de khỏi đầu luôn, đồ đĩ cái.

– Thôi được rồi…

Thằng anh họ rít hơi cuối, dụi tắt tàn thuốc rồi bật máy chơi game Mega Drive lên. Hết chuyện. Anthony muốn khóc lóc thì cứ việc.

– Ôi cái đệch…

Cậu nhảy xuống giường, ra khỏi phòng, chạy ào xuống cầu thang, mỗi bước bốn bậc. Cậu thà chịu đấm ăn xôi còn hơn viễn cảnh thêm một đêm ngồi chúi mũi ở nhà chơi Sonic giết thời giờ trong khi đám con gái lả lơi mời gọi tán tỉnh, uống say sưa và diễn trò nút lưỡi với người khác. Ngồi lên chiếc BMX, cậu đạp

hết tốc lực. Quyết định dứt khoát. Nhưng vừa tới đầu đường, cậu chợt thấy con chị họ và Vanessa đi chợ về, trong giỏ chất đầy chai bia 75cl. Cậu rà thắng. Hai đứa con gái đứng chắn ngang đường. Cậu buộc lòng nhảy xuống xe.

– Đi đâu chú em?

– Đang gấp hả?

– Ê, nhìn thẳng mặt chị coi, chị đang nói chuyện với mày mà cu.

Vanessa nâng cằm cậu lên. Nó và con chị họ cắt cùng một kiểu tóc, để dài, một lọn tóc vuốt ngược ra sau rồi kẹp lại. Chúng mặc áo sát nách, quần soóc ngắn, dép tông và thơm mùi dầu dừa. Một cái lắc vàng mỏng lấp lánh dưới mắt cá chân Vanessa. Anthony liếc thấy con chị họ đương thả rông. Quả núi đôi của nó đầy đặn đúng cỡ 95D. Cậu biết nhờ một lần lục tung phòng khi nó vắng nhà.

– Trả lời chị, chú mày đi đâu? Vanessa lặp lại, nó kẹp cứng bánh xe BMX giữa hai đùi để ngăn cậu bỏ chạy.

– Tôi về.

– Sớm thế?

– Về làm gì?

– Chú mày muốn uống một chút không?

– Mày nhìn gì đó?

– Không gì...

Anthony đỏ lựng mặt. Cậu đưa mắt nhìn xuống một lần nữa.

– Biến thái. Mày muốn coi dấu lằn phơi nắng của chị hả cưng?

Rồi Vanessa vạch cho cậu xem phần da hông màu sáng hơn. Anthony lùi lại để rút bánh xe ra.

– Tôi phải đi.

– Nè, đừng bóng lại cái nha cưng.

Con chị họ, đã khui chai bia, cười giễu sau lưng. Dù sao nó cũng chạy đến cứu bồ cậu.

– Đủ rồi, tha cho nó đi.

Nó nhấp thêm hớp bia, vài giọt lóng lánh chảy trên cằm. Anthony thối lui thêm lần nữa nhưng Vanessa không buông. Nó õng ẹo.

– Anthonyyy...

Con nhỏ đưa tay vuốt má khiến cậu cảm nhận ngay lòng bàn tay nó. Làn da con gái mát rười rượi. Nhất là mấy đầu ngón tay. Nó nhìn cậu cười lúng liếng. Chợt cậu thấy rạo rực kỳ cục. Rồi nó cười phá lên.

– Thôi phắn đi cu!

Cậu nín thinh, dông gấp.

Trong khoảnh khắc, có cảm giác ánh mắt hai đứa con gái tia sau lưng mình, cậu vượt biển báo *stop* trước khi rẽ sang đường Clément-Hader. Tịnh không một bóng người qua lại vào giờ này, cậu đổ dốc hướng về trung tâm thị xã. Tận chân mây, một vùng trời nhuốm màu rực rỡ. Khoan khoái, cậu thả ghi đông và dang hai tay. Gió ngược thổi phần phật vạt áo ba lỗ. Nhắm mắt trong tích tắc, cậu nghe gió rít bên tai. Trong cái thị xã buồn nửa chết này, mọc lên kỳ quặc trên một triền đồi và dưới một cây cầu, Anthony phóng như bay trên con dốc đứng, lòng cảm thấy chấn động, tràn đầy nhựa sống.

[1]Dòng mô tô địa hình của Yamaha, sản xuất trong thập niên 1970-1990.

3

Anthony nhận ra ngay tiếng cười của ông bố gia đình Grandemange. Nhà hàng xóm chắc đang uống *apéro*[1] ngoài hàng hiên với cha mẹ cậu. Cậu đánh vòng vào gặp họ. Nhà của gia đình Casati chỉ có tầng trệt, không có sân vườn gì xung quanh ngoài bãi cỏ khô héo phát ra tiếng loạt soạt dưới mỗi bước chân cậu trai, y như tiếng vò giấy. Cha cậu không rảnh để chăm sóc và cắt cỏ nên trao trọn niềm tin cho Round Up[2]. Nhờ đó, ông có thể thảnh thơi ngồi xem Grand Prix[3] mỗi Chủ nhật. Bên cạnh các phim của Clint Eastwood và *Đại pháo thành Navarone* thì đây là thứ duy nhất, hoặc gần như thế, an ủi ông. Anthony không có chung nhiều sở thích với ông già cậu, nhưng ít ra còn có những món này, truyền hình, đua xe, phim chiến tranh. Trong gian phòng khách mờ tối, mỗi người một góc riêng, đó là giờ phút ấm cúng, thân mật nhất giữa cha con họ.

Cha mẹ Anthony có một tham vọng trong đời: xây cất căn nhà của riêng mình, và ít nhiều họ đã đạt được mục tiêu đó. Chỉ cần hai mươi năm trả góp nữa là họ sở hữu nó hoàn toàn. Tường thạch cao, mái dốc như tại mọi vùng mưa nhiều. Mùa đông, lò sưởi điện tỏa ra đôi chút nhiệt lượng và gửi về những hóa đơn rất đáng kể. Ngoài ra, họ còn có hai phòng ngủ, một căn bếp đủ

tiện nghi, ghế xa lông bọc da và tủ đựng các loại chén đĩa ly tách của hãng Lunéville. Đại đa số thời gian, Anthony cảm thấy đây là nhà mình.

– A, người đẹp trai nhất đây rồi.

Évelyne Grandemange nhìn thấy cậu trước tiên. Bà biết Anthony từ hồi cậu bé xíu. Cậu thậm chí đã chập chững những bước đầu tiên trên con ngõ nhà họ.

– Mới hồi nào thằng nhỏ còn chập chững đi trong ngõ nhà tụi này.

Ông chồng bà gật đầu xác nhận. Cư xá Grappe giờ đã cũ hơn mười lăm năm tuổi. Cuộc sống ở đây như trong một ngôi làng. Cha Anthony nhìn đồng hồ.

– Mày đi đâu trưa giờ?

Anthony trả lời cậu chơi với thằng anh họ nguyên buổi chiều.

– Ba mới vòng qua nhà gia đình Schmidt sáng nay, ông nói.

– Con đã làm xong hết trước khi đi…

– Ừ, nhưng mày quên cặp găng tay. Lại ngồi đi con.

Người lớn đã yên vị trên mấy chiếc ghế dã ngoại đặt quanh bàn ăn sân vườn bằng nhựa. Mọi người đều uống bia pha Picon[4], trừ Évelyne chọn vang Porto.

– Sao nghe con có mùi bùn, mẹ Anthony, Hélène, nhận xét.

– Tụi con đi tắm hồ.

– Mẹ tưởng con gớm chỗ đó lắm. Rồi con bị nổi mụn cho coi. Toàn là nước cống.

Cha cậu cho rằng bẩn chút không chết được.

– Coi đi kiếm cái ghế mang lại đây, mẹ cậu bảo.

Ông bố Grandemange đùa, ra hiệu bảo ngồi lên đầu gối ông, tự vỗ bắp đùi mà rằng:

– Thử không cháu, chắc lắm.

Người đàn ông cao gần hai mét, đôi bàn tay cứng như gỗ thiếu mất ba đốt ngón tay. Khi đi săn, ông ta phải dùng khẩu súng đặc biệt cho phép ông ta bóp cò bằng ngón áp út. Ông ta có cố tật là thích giỡn hớt bậy bạ mà không có duyên gây cười. Anthony biết hàng đống người như thế, gắng nói đùa để tỏ ra lịch thiệp, hơn là vì điều gì khác.

– Cảm ơn chú, mà chắc con không ngồi đâu.

– Mày định đi đâu?

Anthony quay về phía cha cậu, gương mặt ông đanh lại. Mỗi lần như thế, làn da ông bỗng chốc căng ra như bề mặt da lộn khá đẹp.

– Dạ, mai thứ Bảy, Anthony đáp.

– Thôi kệ nó, anh, đang nghỉ hè mà.

Ông hàng xóm xen vào. Cha cậu thở dài. Ông và Luc Grandemange ngày xưa cùng làm ở kho hàng của hãng Rexel, ít lâu sau khi các lò cao[5] bị đóng cửa. Họ góp mặt trong cùng đợt nghỉ hưu non tự nguyện rồi theo khóa huấn luyện để đổi sang nghề lái xe nâng. Ban đầu, dường như đó là cơ hội tốt; lái xe nâng cả ngày tưởng chừng như trò chơi. Sau đó, Patrick Casati vướng vào vài vụ lôi thôi. Ông mất bằng lái xe và mất việc trong cùng một ngày, với cùng lý do. Rốt cuộc ông cũng lấy lại được bằng lái sau sáu tháng vật lộn với các thủ tục hành là chính và kỳ tập sự ở Croix Bleue[6]. Tuy nhiên, ngày càng khó kiếm công

ăn việc làm trong vùng thung lũng nên sau cùng ông tìm ra giải pháp bằng cách tự tạo công việc cho chính mình. Ông mua chiếc xe ben Iveco, máy cắt cỏ, dụng cụ, bộ quần áo bảo hộ lao động thêu tên mình bên trên. Hiện thời, ông đi sửa chữa chỗ này chỗ kia, làm chui lậu thuế là chủ yếu. Tháng tốt, ông đem về 4000 đến 5000 quan. Thêm đầu lương của Hélène kể như vừa khớp chi tiêu. Hè là mùa cao điểm, ông huy động Anthony phụ giúp cắt cỏ và chùi bể bơi. Viên phụ tá tạm thời này đặc biệt hữu ích khi ông say xỉn. Sáng hôm ấy, Anthony đứng ra gánh việc cắt tỉa các bụi cây ở nhà bác sĩ Schmidt.

Người cha thò tay vào thùng đá dưới chân lấy chai bia, mở nắp đưa cho Anthony.

– Nó chỉ nghĩ tới chuyện đi chơi.

– Tuổi của nó thế mà, ông hàng xóm triết lý.

Áo thun của ông ta hở lòi bụng, khối thịt mỡ tím nhợt gớm ghiếc. Ông ta đứng lên nhường chỗ.

– Nè, cháu ngồi xuống đây hai giây. Kể chuyện chúng ta nghe.

– Hình như nó cao thêm thì phải? Évelyne hỏi.

Tới lượt Hélène Casati nằng nặc yêu cầu cậu ngồi lại chốc lát, nhắc cậu nhớ rằng nhà không phải là khách sạn. Mỗi giây trôi qua, buổi tiệc tùng ở Drimblois cơ hồ càng rời xa.

– Con làm gì cái tay thế?

– Không sao hết.

– Con sát trùng chưa?

– Con nói không sao mà.

– Đi kiếm cái ghế, mau lên, cha cậu bảo.

Anthony nhìn ông. Rồi nghĩ tới chiếc xe. Cậu vâng lời. Bà mẹ đi theo vào tận trong bếp. Rửa cồn 90° và dán băng cá nhân là yên tâm.

– Không cần đâu mẹ, cậu bảo.

– Mẹ có đứa em họ cụt mất ngón tay chỉ vì vậy.

Mẹ cậu chuyên môn kể những giai thoại có tính giáo dục kiểu đó, đại loại là những bất cẩn dẫn đến hậu quả trầm trọng, những số phận huy hoàng đáng ngưỡng mộ phải dừng lại vì bệnh bạch cầu. Rốt cuộc, nó gần như thành một triết lý sống.

– Đưa mẹ coi.

Anthony chìa tay ra. Hoàn hảo. Họ có thể trở ra hàng hiên.

Ở đó, mọi người chạm cốc, rồi Évelyne quay mặt sang hỏi chuyện cậu. Bà muốn biết cậu học hành thế nào, nghỉ hè làm gì. Anthony trả lời qua loa còn bà lắng nghe với nụ cười đôn hậu, ngả vàng vì nicotine. Bà đã chuẩn bị sẵn hai gói thuốc lá cho buổi tối nay. Ngừng câu chuyện là người ta lại nghe bà hít hà, tiếng rít khàn khàn quen thuộc, rồi bà đốt điếu thuốc mới. Có lúc, một con ong vò vẽ bâu quanh giấy gói mấy viên phô mai Apéricube để kiếm ăn, cha Anthony muốn đuổi đi nhưng nó không sợ. Ông đi lấy cái vợt điện đập ruồi. Xèèèoo, mùi khét bay lên và con vật nhỏ xíu nằm phơi bụng.

– Tởm quá, Hélène kêu.

Đáp lại, người cha nốc cạn ly Picon và thò tay vào thùng đá lấy chai bia mới. Rồi mọi người bàn tán rôm rả về tai nạn vừa xảy ra ở Furiani. Luc Grandemange không lấy gì làm ngạc nhiên về cuộc tàn sát đó. Những người đảo Corse, ông ta từng thấy họ ở công trường, ông ta vừa nói vừa phì cười. Như thường lệ, câu

chuyện xoay quanh bóng đá, dân Corse và dân rệp[7]. Évelyne đổi chỗ, bà không thích mỗi khi ông chồng bắt đầu hăng tiết với loại đề tài này. Phải nói rằng những tai ương xảy ra với đội cảnh sát hình sự những ngày qua gây xúc động mạnh trong cư xá. Khu nhà xã hội cách không xa lắm. Họ hình dung ra cảnh đám chuột nhắt Ả Rập bịt mặt đốt xe như ở Vaulx-en-Velin. Ông hàng xóm và cha cậu không thôi chỉ ra hiểm họa đang dâng lên, làm như họ là thành lũy cuối cùng.

– Thế hệ tụi con rồi sẽ phải đối mặt với vấn đề này, ông mập hất cằm về phía Anthony.

– Đám người đó, lúc nào cũng có chuyện lôi thôi, người cha gật gù.

– Khi tôi còn làm tình nguyện bên cứu hỏa, hay có những vụ phải vào trong khu nhà xã hội. Mấy thằng rận con[8] mới cao độ chừng này đã trổ ngón nghề ăn cắp chìa khóa xe của tụi tôi.

– Rồi sao?

– Sao gì, thì tụi tôi lo dập lửa, chứ anh muốn thế nào?

– Sai lầm chỗ đó.

Mọi người cười ầm lên, trừ Anthony, cậu đứng dậy định đánh bài chuồn.

– Con đi đâu?

Lần này là Hélène, mẹ cậu, chặn lại.

– Con đi có chút chuyện.

– Với ai?

– Dạ thằng anh họ.

– Con gặp dì Irène chưa?

Hai người giờ hiếm khi gặp nhau vì vụ thế chấp căn nhà Irène đang ở trong khi căn nhà đó là tài sản thừa kế của cả hai chị em. Tiền là câu chuyện muôn thuở.

– Dạ có.

– Thế nào? Dì khỏe không?

– Con không biết. Khỏe.

– Nghĩa là sao?

– Thì khỏe là khỏe.

– Ô là la, không khứng trả lời thì mày biến khuất mắt đi.

Cha cậu không có dấu hiệu phản đối. Ông đương bận rót ly Picon nữa với ông hàng xóm. Cơn giận của họ mang đậm tình anh em với buổi tối chạng vạng, và để sưởi ấm tình cảm ấy, họ xích lại gần, đồng lõa và mãnh liệt.

Anthony lợi dụng tình thế để lẻn về phòng, ít cool hơn phòng thằng anh họ. Cha kiếm đâu đó về cho cậu chiếc giường tầng lốm đốm các hình dán của hãng Panini, chân dung vài cầu thủ Pháp, Argentina, và cả Chris Waddle trong màu áo Olympique Marseille. Một tấm gỗ kê trên hai chân đỡ chữ A dùng làm bàn học. Cậu không có cả cái ghế riêng để ngồi học cho thoải mái. Hơn nữa, trong nhà lại có khách khứa luôn luôn, một ông chú, mấy người bạn thân hay ông hàng xóm ghé sang uống một ly. Anthony bới tung tủ quần áo để tìm cho ra một bộ chỉnh tề. Cậu không thấy gì khá hơn chiếc quần jean đen và cái áo polo trắng. Cỡ L. Trên ngực áo in chữ Agrigel. Cậu ngắm nghía một lúc trước tấm gương trong phòng cha mẹ. Nếu không phung phí hết sạch lúa[9] ở hội chợ và trong tiệm trò chơi điện tử Metro thì giờ đây cậu đã có bộ cánh tử tế. Cũng phải nói rằng cho tới lúc

này, vấn đề quần áo gần như chưa bao giờ khiến cậu băn khoăn. Nhưng từ ít lâu nay ở trường, cậu đã chứng kiến nhiều chuyện lan truyền với tốc độ chóng mặt. Đám con trai nhức đầu tìm cho bằng được đôi giày Torsion hay chiếc áo thun Waikiki. Trông bộ dạng thảm hại của mình trong gương, cậu tự nhủ phải bắt đầu tiết kiệm.

Trong ga ra, chiếc YZ vẫn nằm ở chỗ quen thuộc, mắc kẹt tận trong cùng, sau cái bàn bóng bàn cũ. Cẩn thận gấp tấm vải bạt phủ xe, Anthony hít hà mùi thơm của xăng, sờ nắn hai bánh xe địa hình. Đây là phiên bản năm 82, màu đỏ và trắng, mang số 16. Cha cậu ngày xưa từng tham gia thi đấu đôi chút. Gặp hôm mát trời, tâm trạng tốt, cha chở cậu đi một vòng bát phố. Hélène không thích thế. Tất cả các tay chơi mô tô đều có kết cục nằm vắt trên rào chắn ven đường, không cần phải là chuyên viên thống kê mới nhận thấy điều ấy. Mặc dầu vậy, dòng máu mô tô vẫn chảy trong huyết quản cậu, cả cha cậu cũng nói thế. Khi Anthony sang số, nghiêng người vào khúc quanh, lúc bấy giờ cậu mới chính là cậu. Rõ ràng rằng một ngày nào đó, cậu sẽ có chiếc xe của riêng mình. Trong đầu cậu, cái ý nghĩ tiền định ấy trộn lẫn với hình ảnh bờ biển, mặt trời lặn, thiếu nữ áo tắm và những ca khúc của Aerosmith.

Cậu dắt chiếc YZ trong bóng tối, tránh tuyệt đối không làm trầy chiếc xe hơi Opel của mẹ. Tiếp theo, nhẹ nhàng mở cửa ga ra. Một giọng nói bỗng cất lên sát sau gáy cậu.

– Mẹ cứ có cảm giác nghe tiếng lạch cạch nãy giờ.

Bà mẹ đang kéo khói bên ngoài. Cậu có thể thấy bà qua ô cửa, trên nền trời đêm xanh thẫm. Bà nhìn chỗ khác, áo khoác vắt vai, tay khoanh trước ngực.

Anthony không nói nên lời, đặt tay trên ghi đông và hơi muốn khóc. Cậu nghĩ tới Stéphanie.

Mẹ cậu vứt điếu thuốc xuống đất rồi dùng chân, mang giày da, dập tắt tàn thuốc.

– Mày có nghĩ tới màn xi nê mà ba mày sẽ trình diễn không con?

Vì bà tiến lại gần nên cậu nghe rõ mùi của bà, hỗn hợp mùi của khói thuốc quyện với dầu gội thảo dược, mùi mồ hôi và mùi bia rượu. Anthony hứa với mẹ sẽ cẩn thận. Cậu năn nỉ.

– Con biết đó, thằng cục cưng…

Bà đứng rất gần, lảo đảo. Ánh điện cột đèn rọi xuống đùi bà, vạch một đường sáng thẳng băng dọc theo xương ống quyển trong cảnh chập choạng. Bà thấm nước bọt vào ngón cái để chùi vết gì đó trên gò má Anthony. Cậu trai né.

– Biết gì ạ?

Dường như bà đang vẩn vơ đâu đó. Chợt hoàn hồn.

– Hồi bằng tuổi con mẹ mất bà ngoại.

Bà đặt hai cánh tay lên vai con trai và đan các ngón tay sau gáy cậu.

– Con biết không, đời không phải lúc nào cũng toàn màu hồng.

Anthony lặng thinh. Cậu kinh hãi những cuộc nói chuyện thế này, khi mẹ cậu bắt đầu tìm cớ thoái thác, tìm đồng minh.

– Thôi mẹ, làm ơn…

– Hả?

Sau một hồi phân vân, bà hôn lên má cậu, thiếu điều muốn

khuỵu xuống. Bà lảo đảo tựa hồ như đang đi cà kheo và phải vịn tường cho khỏi ngã. Điều đó làm bà bật cười. Tiếng cười trong trẻo, âm vực cao, thoáng qua.

– Mẹ nghĩ mẹ uống hơi nhiều. Tự làm đau mình nữa chứ.

Bà đưa ngón tay bị trầy do cạ vào xi măng lên miệng, hút máu ra, nhìn rồi lại đưa lên miệng lần nữa, nhoẻn cười.

– Chuyện gái gú hả?

Anthony không đáp. Bà lại mỉm cười rồi quay gót vào hàng hiên sau nhà, lần này bước thẳng người. Bà cao lớn và rất mảnh mai. Trong cư xá, người ta gọi là cô đĩ.

Dắt một đoạn xa, Anthony đạp máy chiếc YZ. Tiếng bô nổ một tràng đinh tai, cao chót vót trong màn đêm rồi cậu vút nhanh vào buổi tối vang vọng. Cậu phóng ào ào, không mũ bảo hiểm. Gió thổi phồng chiếc áo phông ngoại cỡ. Rất nhanh, cậu không còn nghĩ đến bất cứ điều gì. Cứ thế mà lái.

---

[1]Bữa rượu khai vị.

[2]Một loại thuốc diệt cỏ.

[3]Giải đua xe Công thức Một (F1).

[4]Thức uống được ưa chuộng ở vùng Alsace, pha bia với Picon, một loại rượu có vị đắng, màu caramel và có nguồn gốc từ Marseille.

[5]Lò cao trong công nghiệp luyện kim.

[6]Hội đoàn giúp đỡ những người nghiện rượu.

[7]Nguyên văn: *bougnoule*, tiếng lóng chỉ người dân các xứ Maghreb - Bắc Phi.

[8]Nguyên văn: *petit bicot*, lại một từ kỳ thị người gốc Maghreb.

[9]Nguyên văn: *blé*, tiếng lóng chỉ tiền.

4

Thằng anh họ leo lên yên sau rồi hai đứa bon bon trên tỉnh lộ D953. Anthony rồ ga, hạ gối ôm cua, chạy hết tốc lực trên đoạn đường thẳng. Tốc độ làm chúng chảy nước mắt và thổi căng hứng khởi trong lồng ngực. Hai thằng như phóng trên trái đất tuyệt diệt, đầu trần, vô phương xảy ra tai nạn, quá nhanh, quá trẻ, chưa thể tới số. Được một lúc, thằng anh họ phải yêu cầu cậu chạy cần thận lại.

Drimblois là ngôi làng điển hình, với nhà thờ, vài đồn điền dọc hai bên tỉnh lộ, những ngôi nhà mới, một phòng khám răng cũ kỹ với chấn song sắt rèn. Mất không tới hai mươi phút để đến nơi. Vào đến trong làng, chúng chạy lòng vòng thêm một hồi trước khi địa ra căn nhà tổ chức buổi đại tiệc. Đó là căn nhà đẹp, tân kỳ và trong suốt. Đèn chiếu sáng tất cả các phòng, thảm cỏ lồi lõm lũng gò như ở sân golf, trong cùng là bể bơi lấp lánh màu ngọc lam. Chiếc YZ đậu lại sau một thoáng lưỡng lự bên cạnh những chiếc hai bánh khác. Anthony đặt chân xuống đất.

– Tới rồi.

– Ừm, thằng anh họ ừ hử.

Không khí ướp mùi than củi, thịt nướng và cỏ mới cắt. Văng vẳng tiếng nhạc reggae, có lẽ là bài *Natural Mystic*.

– Chà, hấp dẫn đây.

– Tao quên đem cái khóa xe, Anthony kêu lên.

Thằng anh họ vừa xuống xe. Nó đảo một vòng thám thính.

– Dù sao tao nghĩ không có rủi ro gì đâu. Mày cứ giấu xe đằng kia.

Nó chỉ cái nhà trại dài có cửa sổ đóng kín. Cạnh đó là mười thước khối củi chất sẵn chờ mùa đông tới. Anthony giấu chiếc xế nổ đằng sau, nhưng bụng vẫn không yên tâm lắm.

Thằng anh họ rút trong áo blouson ra một chai rượu rhum nhỏ, tu một ngụm trước khi đưa Anthony. Đoạn nó lôi từ trong ba lô ra một lon thiếc và quy trình lặp lại, tu rồi chuyền, xong vất cái lon xuống bãi cỏ mới cắt. Hai thằng cười đồng lõa; và cất bước.

Trên khoảnh sân phía bên kia, đông nghịt người trẻ tụ tập quanh cái bàn lớn. Người ta chuẩn bị sẵn các món xa lát, bim bim khoai tây, bánh mì và rượu vang. Rượu mạnh ê hề cắm trong chậu to đầy đá. Có mấy tên cao lớn ăn mặc bảnh bao, tay cầm chai bia Sol, đứng lo nướng thịt. Họ là hội viên Câu lạc bộ bơi lội; nhìn bờ vai lực lưỡng là hiểu, chưa kể cái dáng vẻ tự tin và nhất là dòng chữ trên ngực áo ba lỗ. Trong vùng thung lũng, đám người này đại diện cho những gì cool nhất, các vận động viên hay các tay lướt sóng trong nhà. Họ giành hết gái nên không ai ưa nổi. Một ca khúc rock'n'roll rên rỉ, nghe như của ban R.E.M, nối tiếp bản nhạc reggae.

– Mày biết ai trong này không?

– Không một người, thằng anh họ đáp.

Chính vì thế, nó châm điếu thuốc rê.

Khách mời hầu hết đều có vẻ hài lòng. Anthony trông thấy vài đứa con gái thừa sức làm cậu đổ gục nhanh gọn lẹ. Những cô nàng cao kều cột tóc đuôi ngựa mặc áo ôm sáng màu. Họ có hàm răng trắng muốt, trán rộng và cặp mông bé xinh. Đám con trai lại nói chuyện với họ tỉnh bơ. Mọi thứ cứ trơn tru trông thật ngứa mắt. Trong góc, hai tên, ngồi ghế xếp cũ, đang chia nhau một bịch rượu vang hồng đóng hộp. Dựa vào áo thun và kiểu tóc thõng thượt có thể đoán hai người này thần tượng ban Iron Maiden.

– Ê, thôi mình vọt đi, Anthony bảo.

– Đừng nói xàm, mậy. Mất bao nhiêu công mới tới được đây.

Chúng lấy bia trong bếp uống và đi một vòng dạo quanh khu địa sản. Vì thấy chúng lạ nên người ta nhìn chăm chăm một lúc rồi thôi, không ác ý gì đặc biệt. Thật sự là tòa nhà đẹp. Có cả bàn banh lắc trên tầng lửng. Hai anh em bạn dì liên tục quay lại tủ lạnh lấy đồ tiếp tế. Lần lần, khuôn mặt chúng trở nên quen thuộc, và nhờ rượu hỗ trợ, chúng bắt đầu thân thiện hơn với nhiều người.

– Trời đất, mấy cậu đây rồi!

Alex xì po bước lại khoác vai chúng và ôm chào thân tình.

– Thật là cool được đón mấy cậu đến.

– Vâng, thằng anh họ lên tiếng.

– Ở đây không tệ ha?

– Nhà ai vậy?

– Thomas. Con ông bác sĩ chẩn đoán hình ảnh.

Hai anh em vui vẻ đón nhận thông tin. Alex quay về phía thằng anh họ:

– Mình gặp riêng hai phút được không?

– Dĩ nhiên.

Anthony đứng trơ trọi. Steph và cô bạn gái vẫn chưa thấy đâu nên cậu lấy thêm chai bia trong lúc đợi. Đây là chai thứ năm, người cậu bắt đầu lâng lâng. Cậu cũng muốn đi tiểu. Thay vì đi kiếm cầu tiêu, cậu hướng xuống bể tắm và tìm một góc yên tĩnh. Trên cao, mặt trăng treo rất cao chiếu sáng vô hồn. Cậu cảm thấy tươi vui, tự do. Ngày mai và nhiều tuần sau nữa không phải đến trường. Cậu hít thở bầu trời đêm ngập tràn buồng phổi. Đời cũng không tệ cho lắm.

– Chào cậu.

Cậu vừa kịp gài nút quần trong lúc Steph và cô bạn gái đang bước thẳng về phía mình.

– Không biết cậu có nhìn thấy Alex đâu không? Clem hỏi.

– Có, anh ta đang đứng với thằng anh họ tôi.

Steph bận quần jean bó, đôi xăng đan dây da kiểu Hy Lạp và áo trắng sát nách. Cô bạn gái mặc tương tự, chỉ phối màu khác, và đeo mấy cái vòng vàng trên cổ tay phải. Cả hai nàng đi chung đẹp lộng lẫy, đẹp hơn tách riêng từng người. Tuy thế, Steph có vẻ không thoải mái. Anthony cố tìm chữ để nói. Và chỉ tìm ra câu này:

– Hai bồ muốn làm một điếu bédo[1] không?

– Hết sảy, Steph gật gù.

Cậu trai lấy ra mấy tờ giấy. Cậu định ngồi xổm xuống cuốn thuốc nhưng Clem ngăn lại.

– Khoan đã. Không ngồi đây được, cậu mới đi tiểu mà.

Cậu đỏ mặt, mà tối quá nên hai cô gái không có dịp nhận ra.

Họ lại cùng nhau xuống thêm một đoạn về hướng bể bơi rồi ngồi thành vòng tròn, yên lặng hút nhanh một điếu cỏ Ma Rốc. Nhạc lúc này nện rầm rầm. Anthony nghĩ tới các nhà hàng xóm. Cứ tiếp tục như vầy chắc họ gọi cảnh sát quá. Cậu nêu lên nhận xét đó nhưng hai nàng chỉ ậm ừ qua loa. Có chuyện gì khác đáng bận tâm hơn. Hình như họ chờ đợi một ai đó chưa xuất hiện. Vấn đề ở chỗ đó, nhất là đối với Steph.

– Nhập trường, hai bồ học ở Fourrier hả? Anthony hỏi.

Hai nàng ngoảnh lại, chừng như hơi ngạc nhiên vì cậu còn ở đó.

– Ừ.

– Còn cậu?

Là Stéphanie cất tiếng hỏi.

– Tôi sẽ học bên Clément-Hader.

Nói dối, cậu chỉ mới được xét cho lên lớp chín năm sau, với điểm hạng Thứ[2]. Không biết nói gì thêm, cậu tằng hắng trong cổ họng. Hai nàng liếc nhìn nhau nháy mắt còn Anthony chỉ muốn độn thổ đi trốn. Thoáng chốc, hai nàng đi xuống sân, để cậu ngồi lại nhìn theo hình bóng xa dần, đôi vai hẹp, cặp mông ôm sát trong chiếc quần jean, cổ chân bó, tóc đuôi ngựa cột cao đu đưa theo nhịp đàn hồi. Cậu bắt đầu say thuốc, thấy khó chịu, chóng mặt, cảm giác bị một nỗi buồn xâm chiếm, mà mới đây thôi còn đương ngây ngất. Cậu leo ngược lên với ý nghĩ tìm cái ghế ngả người. Thằng anh họ bỗng dưng xuất hiện hớn hở.

– Mày ở đâu nãy giờ?

– Có đi đâu đâu. Tao hút với hai nhỏ con gái.

– Tụi nó có tới đây hả?

– Ừ.

– Rồi sao?

– Chỉ vậy thôi…

Thằng anh họ nhìn bộ dạng cậu một giây.

– Lát về để tao chở mày.

– Thằng cha kia muốn gì?

– Điên quá xá quà xa. Ai cũng tìm hàng hút. Tao bán một mớ được 600 quan.

– Dữ nha!

Thằng anh họ chìa lúa cho xem và Anthony phấn chấn hẳn. Tới mức cậu lại thấy khát.

– Từ từ thôi nha cu, thằng anh họ bảo.

Nốc thêm hai chai bia nữa, Anthony đứng dậy lang thang vào phòng khách. Đầy phòng là các cặp đôi, dính cứng trên sàn nhà, trên ghế xa lông, đương bận sờ soạng, ăn cháo lưỡi. Đám con gái không còn chút phòng vệ nào, để những bàn tay tự do lần mò dưới lớp áo. Người ta thấy những cánh tay, những cặp giò quấn quýt, da trần và quần jean nhạt. Những bộ móng tay phủ sơn bóng loáng nhiều màu.

Steph và cô bạn gái cũng có mặt, ngồi cuối phòng, dựa lưng vào cửa kính mở ra ngoài. Cùng với hai nàng là ba thằng con trai mà Anthony chưa bao giờ gặp. Cả đám ngồi lẫn lộn dưới đất, có vẻ nhẹ nhàng, đầu gối chạm nhau, tên cao nhất trong ba thằng nằm ngả người ra. Song thằng bên cạnh nó mới gây chú ý nhiều hơn, mặc đồ da, tóc bệt bẩn, khá điển trai theo hơi hướng Bob Dylan nhưng có chút cường điệu, vừa kiêu kỳ vừa cẩu thả. Ngoài kia, tiếng nhạc *Let It Be* đang phát càng gây thêm tâm

trạng u sầu. Anthony tiến vài bước về phía họ. Trong lòng, cậu rất muốn nhập vào cái hội nhỏ đó. Tất nhiên không thể được.

Kế đó, tên bận đồ da móc trong túi ra chai thủy tinh nhỏ, mở nắp, đưa lên mũi hít mạnh. Xong, y đưa cho Steph. Cả bọn lần lượt chuyền tay nhau hít và nối tiếp nhau cười điên dại thành tràng dài. Thuốc dường như ép phê tức thì và tan trong vòng một phút. Chúng mau chóng trở về trạng thái đờ đẫn, uể oải như ban đầu. Steph và tên điển trai liếc mắt đưa tình, kín đáo động chạm nhau. Nhiệt độ phòng dễ chừng lên tới 30°C. Làm sao mà thằng ngu này có thể chịu nổi sức nóng sau lớp áo da? Khi chai thủy tinh bắt đầu vòng tua thứ hai, Anthony thử thời vận một phen.

– Xin chào.

Năm cặp mắt hướng về phía cậu.

– Ai thế? anh chàng cao nhất, đang nằm dài, hỏi.

Rõ ràng, Steph và cô bạn gái cũng không biết gì về cậu để trả lời. Tên cao kều bật dậy, bẻ ngón tay. Kể cả khi ngồi, người ta cũng nhìn ra thân hình nó cao lớn, vạm vỡ, trông như thằng lướt sóng California đần độn[3], áo thun màu phấn, chân không tất xỏ giày Vans.

– Có chuyện gì không, anh bạn?

Clémence vừa hít xong và bắt đầu khúc khích cười như bị mát dây, tay sửa lại đuôi tóc. Tới lượt Steph. Nàng hít hết sức bình sinh.

– Trời mẹ ôi, tưởng có cục kem đá Mister Freeze trong đầu.

Ai cũng cho rằng so sánh quá hay, chính xác như thế. Khi tên Áo Da cầm lại cái chai, y hỏi Anthony:

– Muốn thử không anh bạn?

Mặt phờ phạc, cả bọn đều nhướng mắt nhìn, chờ xem diễn biến tiếp theo.

– Gì thế? Anthony hỏi.

– Cứ thử rồi bạn sẽ thấy.

Không rõ tại sao mà cậu trai tự dưng thấy cả bọn trở nên thân mật, gần gũi. Nhiều khi chỉ do tiểu tiết trên bộ cánh, chút thay đổi trong thái độ và sự tự nhiên của họ đủ tác động tới cậu. Không diễn tả được thành lời, nhưng cậu nhận ra cái cảm giác kỳ cục đó, thấy mang nợ, kém cỏi, nhỏ mọn. Cậu muốn gây thiện cảm nhiều hơn nên cầm lấy cái chai.

– Cố lên, Áo Da thúc, y làm điệu bộ hít không khí.

– Đừng ép quá mất vui, Simon, Clémence bảo.

Tên California tiếp lời:

– E, sao hả? Dám tới luôn không bạn?

Con mắt phải nheo nheo nửa mở nửa khép, nó nhại khuôn mặt bất cân xứng của cậu. Anthony siết chặt nắm đấm, trông càng tức cười hơn.

– Dẹp trò đó đi, khốn nạn lắm! Clem rầy, cho thằng bắt chước một cước.

Rồi day qua Anthony, cô nàng nổi cáu:

– Cậu đợi gì nữa? Nhanh đi, ngay lập tức.

Nhưng Anthony đơ người, không thể nhúc nhích. Cậu mở trừng mắt nhìn thằng cao kều. Cơn choáng giữ chặt tay chân cậu. Steph, ngồi trơ mắt ếch chứng kiến từ đầu, đến lúc này quyết định can thiệp để thay đổi không khí.

– Nào…

Nàng đứng dậy và duỗi người như một con mèo lớn. Tên California cao kều cũng đứng lên. Nó cao hơn hẳn Anthony một cái đầu.

– Không có gì đâu, đùa thôi, tên thứ ba lên tiếng.

– Dù sao nó cũng không đứng nổi nữa rồi.

– Bạn muốn mửa hả?

– Chắc chắn, nó sắp sửa mửa đó!

– Trắng nhợt rồi.

– Ê!

Anthony không còn biết mình đang ở đâu. Cậu đưa cái chai lên mũi, chỉ vì muốn làm gì đó để thoát khỏi trạng thái bất động, và hít một hơi thật mạnh. Óc cậu tức thì như bị một luồng gió cuốn đi, cậu bắt đầu cười. Áo Da lấy lại chai thủy tinh. Cả đám bỏ đi để lại Anthony trơ trọi, bắt tréo chân, đầu gục xuống, ngây dại hoàn toàn.

Tỉnh lại, cậu đã ở bên ngoài, nằm dài trên cầu thang. Tóc cậu ướt đẫm và thằng anh họ đang cố cho cậu uống ít nước. Clem cũng ở đó.

– Có chuyện gì thế?

– Mày bất tỉnh nhân sự.

Nằm thêm một lúc, cậu vẫn chưa hiểu. Cậu nghe thấy tiếng nhạc, tiếng của hai đứa kia, và cố giữ mắt mở. Khi Clem đi khỏi, cậu hỏi lại lần nữa đã xảy ra chuyện gì.

– Mày nốc như hũ chìm. Rồi mày xỉu, vậy thôi.

– Tao hít một thứ.

– Ừm, Clem có nói.

– Vậy sao?

– Nó đi tìm tao lúc mày xỉu.

– Con nhỏ tốt ghê.

– Ừm, quá tốt.

Rồi anh họ cắt nghĩa cho cậu biết hai thằng kia là ai, thăng đần California và thằng Áo Da. Anthony có nghe danh anh em nhà Rotier, con nhà giàu hư hỏng chuyên phá làng phá xóm, tự coi mình là trùm vùng thung lũng. Thực tế là ông bác của chúng nắm giữ tòa thị chính suốt ba mươi năm liên tiếp cho đến khi bị chứng ung thư tuyến tụy kéo xuống. Trước đó, mặc dù bệnh tật đau đớn, người ta vẫn thấy ông ta đi dạo ở thị xã Heillange, bộ dạng thảm hại, bụng trướng lên dưới dải thắt lưng kéo thật cao. Ấn tượng nhất là dung diện hom hem như bị hút vào trong của ông ta, vàng khè, con mắt xếch như chim săn mồi đảo đi đảo lại. Ông ta chết mà không chịu buông cái ghế, vẫn là quan phụ mẫu cho tới khi xuống lỗ. Đại gia đình Rotier đều toàn những người ít nhiều có địa vị, không nghị viên thì cũng dược sĩ, kỹ sư, thương gia giàu có, bác sĩ đa khoa. Người trong gia đình trải rộng từ Paris xuống Toulouse. Họ đảm nhận những trách nhiệm và chức vụ hoạch định, lãnh đạo, toàn những nghề nghiệp cần thiết và được bảo hộ. Tuy nhiên, như thế không có nghĩa là trong đám con cháu không có vài đứa gặp khủng hoảng tuổi dậy thì. Trường hợp Simon và em trai cậu ta chẳng hạn.

– Tao không biết tao hít thứ gì nữa.

– Nó là trichlo[4], hoặc popper[5]. Mấy thằng điên này chơi

bậy bạ.

– Con bồ mày nó cũng chơi.

– Tao biết, thằng anh họ nói.

– Tụi bay có nói chuyện nhiều không?

– Chớp nhoáng.

Tới chừng Anthony thấy khỏe hơn, chúng đi bách bộ hai vòng quanh tòa nhà. Thật sự cậu vẫn còn say. Cậu muốn về.

– Mình rút chưa? Tao mệt lắm rồi.

– Chưa tới mười hai giờ đêm mà ông thần.

– Đuối quá, tao muốn làm một giấc.

– Đầy phòng trên lầu. Mày lên trên ấy nằm một hai tiếng là đỡ.

Anthony không có cơ hội để nài nỉ. Khi hai thằng đang leo lên phía sân, tiếng ồn ào náo nhiệt của đám quan khách bỗng ngưng bặt, chỉ còn duy nhất giọng Cyndi Lauper ca bản *Girls just wanna have fun*. Trong cái không khí đột ngột tịch mịch ấy, bài hát trở nên vô duyên tột độ.

Hai anh em tiến lại gần để xem rõ sự vụ. Mọi người đứng thành vòng tròn bao quanh hai nhân vật không mời mà đến, khoác áo thể thao, tóc cạo hai bên, quần thụng không thấy tí mông nào. Nhìn diện mạo vừa hằn thù vừa hốt hoảng, khó mà nói rằng chúng sắp sửa tấn công hay mới bị sập bẫy. Thằng lùn đeo nhân *signet* nam và dây chuyền vàng trên cổ áo khoác Tacchini. Thằng còn lại tên là Hacine Bouali.

Đó, ít nhất cũng có một tên mà Anthony biết. Hacine học cùng trường với cậu. Hắn dành hầu hết thời gian học đường để lê lết trong nhà chứa xe hai bánh, khạc nhổ đầy đất. Nếu lỡ

chạm mặt hắn trong hành lang, người ta thường cúi mặt nhìn xuống. Hắn nổi danh nguy hiểm và hay xâm nhập các buổi tiệc để được ăn uống miễn phí, chôm chỉa, quậy phá và lỉnh đi phút chót khi cảnh sát đến. Cố nhiên, ở đây, hắn không được chào đón. Sự im lìm của năm chục con người là tín hiệu rõ ràng trước sự hiện diện của hắn. Cuối cùng, một thằng cha lùn tịt bước ra giải quyết khủng hoảng. Thân hình cân đối, y để tóc kiểu mủng vùa trông rất cưng, dễ lầm tưởng là một nhân vật trong Playmobil bước ra ngoài đời thực.

– Chúng tôi không muốn phiền phức, hắn nói. Các cậu không có quyền ở lại đây.

– Đù má. Tao thích phiền mày đó, rồi sao! Hacine phản pháo.

– Bọn này chỉ ghé chơi, việc gì phải xoắn? thằng đồng bọn xen vào.

– Các cậu không được mời, Playmobil phần trần. Nên các cậu đi cho.

– Đi đi, đừng gây rắc rối, một tay bơi lội bồi thêm.

Y đội cái mũ trùm của áo nỉ lên rồi phất tay đuổi:

– Ra khỏi đây ngay lập tức, nhanh.

– OK OK, đừng bủn xỉn thế, thằng đệ của Hacine cố vớt vát. Bọn này uống xong cốc bia là biến ngay...

Tay bơi lội tiến thêm bước nữa về phía chúng, dang hai cánh tay ra điệu bộ hòa hoãn. Tay này mang dép tông, cũng là dấu hiệu chứng tỏ thiện chí.

– Thôi được. Hai đứa mày cầm lấy lon bia rồi đi cho mau. Đừng sinh sự.

Một thoáng im lặng, tới lượt Hacine vung tay chỉ khắp lượt mà rằng:

– Đù má cả đám tụi bay…

Mỡ nhễu xuống than hồng trên bếp thịt nướng kêu tách tách giữa bầu không khí yên lặng. Các ngôi sao trên trời vẫn thản nhiên phát sáng đều đều. Không ai dám phản ứng.

– Đi đi, không cần khiêu khích, tay bơi trả lời. Tụi tao không muốn đánh lộn ở đây. Đủ rồi, nghe chưa!

– Coi chừng nha con, mày bắt đầu chọc tao khùng đó, Hacine phản pháo.

– Ôiii nào nào, bọn tôi không làm gì xấu cả, thằng đồng bọn phân trần. Bọn tôi chỉ muốn yên thân uống một cốc thôi mà.

Nhưng Playmobil chẳng buồn để ý. Không cần biết chuyện gì khác, điều trước tiên phải làm khi có kẻ không mời mà tới là ngăn họ lại. Hơn nữa, cha mẹ y sẽ trở về ngày hôm sau nên càng không thể để xảy ra phiền phức. Rồi Hacine nói câu cáo buộc kỳ thị chủng tộc. Tay bơi lội búng tay hai lần trước mũi.

– E, tỉnh lại đi. Mày không được mời. Mày cút, chấm hết. Hiểu chưa, ngay lập tức.

– Đụ mẹ mày…

Hacine không có thời gian để nói thêm. Một đứa con gái tóc hung mặc váy hoa xuất hiện trên cửa sổ tầng hai thét lên:

– Tôi mới gọi cảnh sát. Báo cho mấy người hay là tôi gọi cảnh sát rồi đó, họ đến ngay bây giờ.

Nàng hươ qua hươ lại cái điện thoại mẹ bồng con để chứng tỏ nàng không hề đùa.

– Tụi mày cút đi cho tao, Playmobil mạnh dạn hơn.

Xét cho cùng, hai thằng ăn chực râu lún phún, cặp chân khẳng khiu xỏ đôi giày Nike, trông cô thế, bộ dạng nao núng muốn tìm đường tháo chạy kia chẳng có gì là đáng kể. Ấy thế nhưng, vẫn cần đến khoảng năm chục con người và tay bơi lội kia, chưa kể còn đám cảnh sát mới xong được chuyện với chúng.

Hacine bắt đầu thối lui nhưng để tránh mất mặt, hắn vẫn tỏ ra nghênh ngang như dân anh chị khu Bronx. Trong giây lát, lùi đến ngang chỗ nướng thịt, hắn đạp mạnh làm bếp nướng đổ lật xuống cỏ, gãy vỡ tan tành, than hồng văng tứ tung lên tận sân hiên. Tức thì, cô nhỏ đứng sát bên rú lên chói lói.

– Mấy người là đồ mất dạy! bạn gái cô nàng thét lớn.

– Cút ngay đi, mau lên, khốn nạn!

– Trời ơi, nhỏ bạn tôi bị phỏng rồi!

Hai kẻ xâm nhập nhanh chóng bị áp giải ra ngoài và để chắc chắn, họ theo sát chúng ra đến tận đường cái. Chúng ung dung băng qua làng, thỉnh thoảng quay lại giơ ngón tay thối và lớn tiếng chửi vài câu. Bóng hai thằng từ từ khuất nẻo, rồi người ta nghe tiếng xe máy xa dần trước khi tắt hẳn.

Mười phút sau, buổi tiệc lại tiếp tục, lần lần từng chập. Mọi người tụ thành từng nhóm nhỏ náo nhiệt. Họ cười đùa nhắc lại diễn tiến sự việc, thật không thể tin được. Cô nhỏ bị phỏng khóc lóc thêm đôi chút, nhưng không có gì nghiêm trọng. Về phần tay bơi lội mặc áo nỉ có mũ, hắn chỉ còn việc làm vài động tác khiêm tốn và gom lấy vinh quang. Duy có tay Playmobil vẫn còn sốt ruột. Trong khi đợi cảnh sát tới, y chạy loăng quăng nhặt các mẫu tàn thuốc và la lớn yêu cầu mọi người ngừng hút.

Lát sau, một chiếc xe van của lực lượng cảnh binh đỗ xịch

đến, mọi người thuật lại đầu đuôi. Họ không hề tỏ ra ngạc nhiên lẫn thực sự quan tâm tới vụ việc. Họ rời đi như khi họ đến.

Những tiếng tõm đầu tiên vang lên từ cuối khu vườn và Anthony đi xuống hướng bể bơi, trông như một màn ảnh xanh lam ẩn hiện giữa những nhánh cây. Khoảng chục người đi tắm đang uống bia và ngụp lặn dưới nước. Một cặp đôi khóa chặt môi sát mép hồ. Có lúc, một đứa con gái leo lên khỏi mặt nước, hoàn toàn trần truồng, nhảy múa giúp vui khán giả. Anthony không tin vào mắt mình. Đám người này gì cũng dám làm. Con nhỏ còn được vỗ tay tán thưởng. Vùng dưới bụng nó cạo sạch, ngực như màn hình phẳng, thật rất xinh. Trông vậy, khung cảnh ấy vẫn còn cách cậu một quãng dài.

– Cậu xuống tắm không?

Steph đứng dưới tàn liễu rủ, cách vài bước sau lưng cậu. Nàng có vẻ hơi ngượng ngùng, nét mặt bối rối. Một vết dầu mỡ dính trên quần jean nàng, phía bên đùi trái. Vì cậu không trả lời nên nàng gặng hỏi lần nữa:

– Sao, cậu định xuống tắm không?

– Ừm, không biết nữa.

Nàng cởi đôi xăng đan rồi đi chân trần trên cỏ.

– Bồ tèo của cậu không có đây hả?

– Nó là anh họ tôi.

– Ừ thì anh họ cậu. Bữa tiệc này kỳ quái quá ha. Tôi có cảm giác nó kéo dài hai ngày nay rồi.

– Ừ, Anthony đáp, đầu óc lơ đễnh.

– Sắp sáng rồi.

Cậu xem đồng hồ.

– Mới 3 giờ thôi.

– Trời mẹ ôi, lạnh ghê, Steph than, tay tháo khóa dây lưng.

Nàng mở cúc rồi tuột chiếc quần jean xuống dọc theo đùi, nhưng lớp vải cứ cưỡng lại, dính chặt vào da. Rồi nàng cởi phăng áo qua khỏi đầu. Nàng bận bộ đồ tắm màu sáng, ít sexy hơn bộ buổi chiều.

– Thôi, tôi xuống nhúng nước cái nha.

Cậu nhìn nàng phóng về phía mặt nước, cặp đùi di chuyển mau lẹ, mông nẩy tưng tưng. Đến sát mép hồ, nàng co người rồi nhảy xuống, sải tay vươn ra. Thân hình nàng xuyên vào làn nước mềm mại thanh thoát. Khi trồi lên, miệng nàng há to, nàng cười, tóc đuôi ngựa vẽ trong không trung những vòng tròn nước. Người đi tắm ngồi trên bậc thềm reo hò. Anthony không nghe được họ nói những gì. Đến phiên mình, cậu cũng tháo giày và mở khóa quần jean, nhưng nhận ra mình đang mặc quần đùi in hình ô dù đủ sắc màu, cơn hứng của cậu chợt khựng lại. Hơi ớn lạnh. Trời rét thật. Trên sân, tiếng nhạc đột ngột rú to làm mọi người dỏng tai nghe.

Đó là một đoạn cứ phát đi phát lại trên đài M6. Ngày thường, nó dễ khiến người ta nổi khùng muốn đập vỡ cây đàn hay châm lửa đốt trường, thế mà tại đây, trái ngược hoàn toàn, ai nấy đều trở nên trầm mặc. Bản nhạc tương đối mới, ra đời ở một thị trấn tiêu điều tương tự bên Mỹ, một thị trấn hẻo lánh thăm thẳm chiều trôi với đám trẻ da trắng bận áo sơ mi ca rô tu những chai bia rẻ tiền. Ca khúc này lan ra như virus, thịnh

hành tại bất cứ nơi nào có con cái của giới làm công bị bần cùng hóa, những đứa thiếu niên lưu manh, nạn nhân bị vứt bên lề cuộc khủng hoảng, những bà mẹ tuổi teen, những tên khờ dại lái xe lạng lách, những kẻ phê cần và những học sinh cá biệt trường nghề, mất khả năng học chữ. Ở Berlin, bức tường ngăn cách Đông Tây sụp đổ và hòa bình như chiếc xe hủ lô khủng khiếp khởi sự lăn bánh. Tại mỗi thành phô, thị xã trong cái thế giới đơn phương giải-công-nghiệp-hóa này, cũng như những xứ xa xôi bị trật khỏi đường ray của cỗ máy kinh tế, những đứa trẻ không mộng ước nay say mê nghe ban nhạc vùng Seattle mang tên Nirvana. Chúng để tóc dài, ra sức xả tâm trạng buồn nản thành những cơn giận dữ, biến u sầu thành âm thanh cuồng nộ. Thiên đường đã mất vĩnh viễn, cách mạng sẽ không xảy đến; khuấy động là điều duy nhất còn có thể làm. Anthony lắc lư đầu theo nhịp điệu. Xung quanh có chừng ba mươi kẻ như cậu. Có một đoạn chấn động cuối bản nhạc và kết thúc. Mọi người có thể ai về nhà nấy.

Lúc 5 giờ sáng, Anthony bị sương lạnh trong vườn làm tỉnh dậy. Cậu ngủ quên lúc nào không biết, trên chiếc ghế xếp dưới gốc cây to. Nhảy mũi liên tục, cậu đứng lên đi tìm thằng anh họ.

Trong nhà, một nhóm nhỏ vẫn nhẹ nhàng chuyện phiếm dưới tầng trệt, tóc ướt, thân mật, giọng khàn khàn. Các cô nàng quấn khăn tắm rúc mình vào lòng bạn trai. Phảng phất mùi clo trong không khí. Ánh triêu dương sẽ bừng lên chốc lát đây thôi, Anthony nghĩ tới nỗi buồn tiếp nối, bứt rứt của buổi sớm mai tái nhợt[6], sau đêm trắng. Chưa kể việc mẹ cậu sẽ xé xác thằng con.

Trên tầng hai, cậu đi tìm trong phòng tắm và khắp các buồng ngủ. Giường nào cũng kín chỗ, nhìn hình dáng dưới tấm ga có thể đoán ba bốn đứa một giường. Hai gã ăn vận theo phong cách rock metal tìm thấy cái lỗ để chui lên mái. Họ ngồi đó, uống rượu vang dưới bầu trời sao. Anthony cất tiếng hỏi xem họ có nhìn thấy thằng anh họ.

– Ai cơ?

– Thằng anh họ tôi. Thằng cao nhồng á.

Hai gã metal mời cậu uống một ly. Anthony từ chối.

– Mấy anh không thấy nó hả?

– Không.

– Chú em xem trong các phòng ngủ chưa?

– Tôi mới đi một vòng.

– Thế thì ngồi đây. Nhìn đằng kia xem đẹp chưa.

Gã metal đứng gần đưa tay chỉ về một điểm ở đường chân trời. Một dải mỏng màu hoàng thổ kéo từ mặt đất rót ánh sáng lên trời. Đêm đen dần chuyển sang sắc xanh.

– Còn cái chòi trong vườn, chú ngó thử chưa? người kia hỏi. Anh ta đặt đôi bàn tay sau gáy và nhìn chăm chú lên trời. Cổ tay áo anh ta lộ ra từng nhúm lông sáng, màu hung.

Anthony lại băng qua căn nhà. Phòng khách giờ vắng tanh, cậu có cảm giác đang viếng thăm hiện trường một vụ trọng án. Vỏ lon, tàn thuốc lá, đĩa than vẫn tiếp tục quay, loa phát ra tiếng rè rè, khục khặc hết đĩa nhạc. Trời hơi hửng sáng. Cậu rảo bước xuyên vườn. Thật ngạc nhiên, bể bơi đã trở về trạng thái hoàn hảo, màu xanh của lòng hồ chiếu lấp lánh và giả tạo. Cậu dừng lại một giây quan sát thành hồ, cưỡng lại ý định nhảy xuống do

bị tiếng sóng nước vỗ nhè nhẹ thôi thúc. Dưới đáy hồ còn vương mảnh dưới của một bộ đồ bikini, hay một chiếc quần lót. Cậu nhớ tới Steph, cậu không gặp lại nàng sau màn nhảy xuống tắm. Dầu gì thì cậu cũng đã tụt hứng. Cậu nhổ phẹt xuống nước. Đơn giản là quá đuối.

– Ê!

Cậu quay phắt lại và thấy thằng anh họ đang đứng trên sân vẫy vẫy. Nó bận cái áo thun của ai đó. Anthony lết chân về phía nó. Rồi hai thằng nhắm hướng lối ra mà đi.

– Sắp sáng rồi. Mày ở đâu nãy giờ?

– Loanh quanh đây, anh họ đáp.

– Mày có gặp Steph không?

– Không.

– Cái áo thun này là sao?

– Không có gì.

Anthony thấy nhức đầu. Tiếng gà gáy sớm. Chúng đi đến sau đống gỗ, chỗ giấu chiếc xế nổ mấy tiếng đồng hồ trước đó. Hay có lẽ chăng từ kiếp trước.

Chiếc YZ đã không cánh mà bay. Anthony khuỵu gối sụp xuống.

---

[1]Loại nhựa cần sa kém phẩm chất phổ biến trong thập niên 90.

[2]Tức *passable*, vừa đủ đậu. Các hạng điểm theo thứ tự từ dưới lên là Thứ / Bình Thứ / Bình / Ưu và Tối Ưu.

[3]Ý muốn nói nhân vật này có bộ dạng, phong cách chịu ảnh hưởng của văn hóa lướt

sóng (surf culture) thịnh hành trong những năm 1950-1960, chủ yếu ở Hawaii, Úc châu và California.

[4]*Trichloethylene*, là một loại "thuốc hít" gây nghiện có trong bột hàn răng, chất tẩy nhờn và một số dung môi công nghiệp.

[5]*Popper* cũng là thuốc hít, có chứa các chất nhóm alkyl nitrat tạo ảo giác, gây chóng mặt và choáng váng từ vài giây đến vài phút, thường được sử dụng như thuốc kích dục.

[6]Nguyên văn: *petits matins blêmes* dịch sát nghĩa là "những buổi sáng sớm tái nhợt", ý mô tả quãng thời gian tĩnh tại sau một đêm trắng quẩy hết mình.

5

Sáng hôm đó, Hacine có hẹn ở tầng trệt tòa thị chính Heillange, trong một văn phòng trông cũ nát. Cả đêm gần như không ngủ. Hắn rùng mình. Trụ sở tòa thị chính đặt tại nơi vốn từng là cơ sở của một ngôi trường tiểu học nên nó có hành lang dài hun hút, cầu thang vang vọng và lạnh lẽo như pháo đài. Những người làm việc ở đây lúc nào cũng khoác trên mình một lớp áo len mỏng. Hacine không dự liệu trước nên hắn rét run. Và càng cảm thấy bực bội. Hắn những muốn rời khỏi căn phòng này.

Đối diện hắn là một phụ nữ trẻ, mắt lồi, đang chú mục xem bản sơ yếu lý lịch của hắn. Cô ta đeo đôi bông tai độc lạ. Thỉnh thoảng đưa ra nhận xét hoặc đặt câu hỏi. Trên đôi bông ấy có hình con voi nhỏ, hay con mèo. Khó biết chắc. Không ngước mắt lên, cô ta hỏi:

– Thí dụ, em viết ở chỗ này, nghĩa là gì?

Cô ta lấy ngón trỏ chỉ vào gạch đầu dòng dưới mục Sở thích. Hacine nghiêng đầu giải mã.

– Là quyền Anh, hắn dè dặt bảo.

– À vậy hả.

Lấy xong tấm bằng cử nhân, cô gái theo đuổi mảng luật lao

động, phân ngành lên hương nhờ vào thị trường tuyển dụng lành mạnh hồi thập niên 1960. Chủ yếu người ta thông qua con đường này để hành nghề quản trị nhân sự, lãnh vực vẫn cực kỳ sáng giá từ ba mươi năm nay, mặc cho nguồn cung việc làm trở nên khan hiếm đáng kể trong cùng thời gian đó. Mặt khác, một khi tốt nghiệp trình độ cao học thì cần không tới hai tháng để kiếm việc làm. Vì thế, cô ta có khuynh hướng xem thất nghiệp là một trong những mối đe dọa trừu tượng đáng được quan tâm hàng đầu trên các bản tin thời sự truyền hình, tương tự như dịch sốt rét, sóng thần, núi lửa phun. Giờ phút này, cô ta ngồi đây hướng dẫn Hacine gọt giũa bản lý lịch để làm nổi bật các kỹ năng của người tìm việc. Gã thanh niên chỉ hợp tác vừa phải. Cô gái trẻ tiếp tục. Chuyện đánh quyền Anh khiến cô ta không khỏi băn khoăn.

– Rồi em nói thế nào?

– Muay Thái. Tức là quyền Anh kiểu Thái, có vậy thôi…

– Em nghĩ rằng nên nêu ra ý này?

– Đó là một môn thể thao, Hacine đáp.

– Ừ, nhưng mà, với hồ sơ của em…

Hacine nhăn nhó. Biểu hiện đồng thời trên gương mặt hắn là vẻ bất cần và cái bĩu môi nhìn như mặt vịt. Bóng dáng bộ ria tô điểm trên mép càng khiến bộ dạng hắn trông kỳ dị.

Cô gái trẻ nhoẻn miệng cười.

– Em hiểu ý chị chứ?

– Vâng.

– OK. Về kỹ năng tin học, em có thể kể rõ hơn không?

– Đại khái mấy thứ trên máy tính.

– Em có máy tính ở nhà?

– Có.

Gã trai quặp hai chân vào chân ghế. Mỗi lần nhúc nhích, cái ghế lại rít kèn kẹt trên mặt sàn gạch mosaic. Cho nên hắn cố gắng hết sức giữ bình tĩnh. Trò nhảm nhí này sẽ kéo dài thêm bao lâu nữa?

– Thử cho chị thí dụ. Em biết làm gì. Word, Excel?

– Mỗi thứ một chút.

– Liệt kê cụ thể rất quan trọng đấy. Em xem, em cho thấy mình có kỹ năng gì, thì đó chính là điều mà em bán cho người ta. Thí dụ nhé, em có thành thạo các phần mềm văn phòng không?

– Vâng. Lập trình cũng biết. Java script. Đại loại thế.

– Đó, tốt lắm. Rất tốt là đằng khác.

Lời khen làm hắn tổn thương. Con mụ này tưởng cái gì, rằng hắn chỉ biết nhấn nút bật tắt nguồn thôi ư? Thế là kể như cửa đã đóng, then đã cài. Tệ thật. Rõ ràng cô ta sẽ thích câu chuyện đầy tính cầu tiến về một cậu thanh niên sáng thứ Bảy nào cũng đến Microfun. Cửa hàng nhỏ này nằm dưới chân dốc khu nhà xã hội, chuyên thu gom thiết bị máy tính cũ rồi phân phối lại cho các trường học, hộ nghèo hoặc đơn giản là cân kí lô bán sắt vụn. Dòng Amstrad 6128 giá vẫn trên 3000 quan, cả Hacine lẫn bạn bè hắn đều không thể nào đủ tiền trang bị. Thế nên chúng đến Microfun, bỏ ra nhiều giờ ngồi rã từng cái máy IBM phế thải, thay các bộ vi xử lý và trao đổi ý kiến. Cả thầy giáo kỹ thuật năm lớp tám cũng giúp hắn hàn vài món linh kiện. Cuối cùng, hắn tự mình ráp thành công một cái máy tạm ổn, đủ

mạnh để chơi *Double Dragon*. Từ bấy đến nay, hắn ít nhiều bỏ lửng việc mày mò ấy. Giờ nghĩ lại mới thấy hắn gần như buông xuôi tất cả, đã được một thời gian.

– Ô, em có đi Frankfurt nữa hả?

Hắn gật đầu xác nhận.

– London. Và cả Bangkok?

– Vâng.

– Em còn trẻ mà đi nhiều dữ hen.

Cô ta nhìn hắn, nở nụ cười dễ thương, tay mân mê một bên bông tai. Có thể đó là nụ cười mỉa. Chắc cô ta nghĩ rằng hắn nói láo. Đúng thật là hắn chưa hề đặt chân tới Frankfurt. Frankfurt ư, hắn làm giống gì ở đó? Dẫu vậy, ai cho cô quyền nghi ngờ, hả con đĩ cái.

– Em biết tiếng Anh?

Hắn lại nhúc nhích cái đầu như muốn nói vâng.

– OK. Bề nào thì ai cũng ghi như thế, cô nàng tự dưng tươi tỉnh trở lại.

Điện thoại đổ chuông. Cô ta ngập ngừng đưa tay hươ trên ống nghe trong ba hồi chuông. Hacine càng lúc càng căng thẳng. Cô muốn thử tôi hay sao?

– A lô vâng xin chào. Vâng… Đương nhiên, vâng…

Những chữ "vâng" của cô ta kéo dài ra, ấm áp giọng người mẹ. Có cảm giác cô ta đang nói chuyện với một đứa đần độn. Hacine cảm nhận sự động viên đâu đó trong chất giọng ấy. Thật ra, với ai cô ta cũng nói như thế.

– Dĩ nhiên thưa ông. Nhưng đến mùa khai giảng, xin ông hãy gọi lại cho chúng tôi. Vâng, đúng thế…

Cô ta diễn vài động tác điệu bộ, bắt Hacine chứng kiến. Người ta đặt cùng loại câu hỏi này nhiều rồi. Sau lời khuyên người bên kia đầu dây liên lạc với ANPE[1], cô ta cúp máy.

– Cả ngày toàn những việc như vậy...

Vẫn còn vài câu hỏi. Lý lịch của Hacine chứa không ít điểm nghi vấn. Đúng là ai cũng chôm ý tưởng chỗ này chỗ kia một ít, nhưng quan trọng là phải biết chừng mực. Những chuyến du lịch xuyên Đại Tây Dương, tiếng Anh *lưu loát*, những kỳ thực tập tại các cơ quan của bộ, hay đam mê làm việc thiện nguyện có thể, tùy trường hợp, gây nghi ngờ. Và điều khiến cô ta thấy mắc mứu nhất vẫn là chuyện quyền Anh Thái.

– Em thấy không? Chủ yếu là do xuất thân của em.

– Thế việc làm thì sao? Hacine hỏi. Rốt cuộc chị có công việc gì cho em?

– Việc gì?

– Em không biết. Bố em bảo lên tòa thị chính. Rằng các chị sẽ giới thiệu cho việc làm.

– À không, không có đâu. Bố em lên gặp ông thị trưởng đúng hôm ông ấy trực, chị không biết ông ấy nói gì với bố em. Nhưng tụi chị chỉ dừng lại ở việc định hướng, Giúp mọi người tái hòa nhập vào thị trường lao động.

– Tóm lại là không có việc gì hết?

– Chắc có hiểu lầm. Vai trò của tụi chị là giúp người ta nêu bật giá trị của bản thân, tìm lại tự tin. Tụi chị hướng dẫn mọi người sửa hồ sơ tìm việc, tìm khóa học phù hợp. Tụi chị cũng có làm huấn luyện nữa. Với lại, em thậm chí chưa đủ mười tám tuổi, đúng không?

Hacine xác nhận. Thật tình hắn rất muốn hỏi cô ta xem hắn đến đây để làm chuyện quái đản gì.

– Ừ đó, thêm chuyện em còn vị thành niên. Không có việc làm nào ở đây. Nhất là mùa hè thì quên đi em.

Đúng lúc hắn đứng dậy ra về thì cô ta khăng khăng đòi tiễn một đoạn, nhân tiện ra ngoài hút điếu thuốc. Và như thế, hắn sẽ yên tâm không bị lạc. Quang cảnh xung quanh vắng lặng, trong hành lang không một bóng người, gót giày nhọn của cô gái gõ lóc cóc có hơi hướng cán bộ, khá là xa cách. Ngược lại, thái độ của cô nàng trở nên thân tình hắn, sát tới mức thân thuộc. Dù sao cô ta vẫn còn trẻ, cởi mở, có điểm chung để chia sẻ. Đến hè đường, cô ta bắt tay hắn, nét vui vẻ hiện rõ. Bỗng cô ta chợt sầm mặt lại.

– Còn một điều chị quên chưa hỏi. Em có hay *high-five* không?

Hacine chưa hiểu ý.

– Như vầy nè…

Rồi cô xòe lòng bàn tay, bắt hắn đưa tay đập vào.

– Tại vì bữa trước chị có gặp một số nhà tuyển dụng, họ rất rất không ưa hành động đó. Họ gặp nhiều người trẻ đập tay chào ở chỗ làm. Với tất cả mọi người. Không nghiêm trọng, chỉ là trông không hay lắm thôi, em hiểu không?

Hacine tự hỏi liệu cô ta có đang móc mỉa hắn. Nhưng hình như không.

– Thôi em phải đi.

– À, ừ, đúng nhỉ.

Lẽ ra hắn bắt chiếc buýt bên kia đường. Số 11, chạy thẳng về nhà. Mà vì tưởng cô ta sẽ đứng đợi chung nên chẳng thà hắn đi bộ còn hơn. Không ngoái lại, hắn vẫn cảm thấy cô ta dõi theo bước hắn cho đến khi khuất dạng sau ngã rẽ. May là hắn còn hai cái túi áo để nhét đôi bàn tay vào.

Trên đường, hắn ghé qua tiệm bánh mua lon Coca và hai cái bánh sừng trâu rồi leo con dốc của khu nhà xã hội, vừa đi vừa ngồm ngoàm bữa sáng. Trời đã nóng nên hớp Coca mát lạnh thật là tuyệt diệu. Ngay sau đó, hắn trông thấy Eliott đang lơ ngơ trên sân chung lát bê tông. Như mọi năm, các nhà tổ chức hội chợ dựng ở đây một khu chơi xe đụng và một cái chòi bán bánh tổ ong. Hacine và đám bạn quần ở đó cả ngày. Nhìn thấy nhau, Eliott đưa tay ra hiệu và Hacine thủng thẳng tiến đến.

– Cái giống gì đây? Hacine đá chân vào bánh xe lăn của Eliott, cất tiếng hỏi.

– Tao bị hết pin. Máy nó cũng tệ quá nên tao lấy cái cũ ra xài đỡ.

– Nhọc thế.

– Rõ nhọc.

– Thế mày làm cách nào xuống đây?

– Tao tự xoay xở, đừng lo.

Eliott có một điểm son danh dự là không làm phiền người khác chỉ vì nó tật nguyền. Cho dù, bị như vậy có thể coi là một lợi thế. Một lần, cảnh sát hình sự đột ngột ập vào sảnh cao ốc

Manet kiểm tra giấy tờ trong khi Eliott đang thồ nặng như con lừa. Lũ cớm chẳng những không xét người, mà còn giúp khiêng nó lên mấy bậc thềm tầng lửng để bắt thang máy. Eliott bảo với họ rằng đặt cầu thang ngay trước thang máy thật là ngu xuẩn. Mấy người đó thừa nhận, lúng túng như thể chính họ thiết kế ra sự bất tiện đó.

– Mày có tin gì không? Hacine hỏi.

– Không có gì mới. Im lìm như chết. Nếu mai không kiếm ra là tao hết sạch.

Từ khi băng Meryem xộ khám, nguồn dự trữ hàng xuống tới mức báo động. Hacine đã phải liên hệ với anh hắn ở Paris.

– Anh mày nói sao? Eliott hỏi đúng lúc.

Hacine nhún vai. Một khoảng lặng trôi qua, rồi Eliott hỏi tiếp:

– Mày vào thị xã à?

– Ừ.

– Làm gì?

– Không có gì quan trọng.

Eliott không hỏi tới, Hacine ngồi xuống bờ tường con bên cạnh.

– Nóng như quỷ.

– Ừ.

Hacine ngắm nghía hoa văn trang trí trên đu quay ngựa gỗ. Michael Jackson, người sói, xác ướp Ai Cập, Frankenstein. Sặc sỡ và đẹp, với những bóng đèn màu rực rỡ ban đêm. Mấy năm gần đây, chủ những trò chơi khác chẳng buồn đến dự hội nữa. Hacine rất thích kẹo bông gòn.

Nhiệt độ tăng lên từ từ, hai thằng chuyển vào chỗ mát, dưới mái che của sân chơi bi sắt. Ngồi đó, chúng có thể nhìn thấy khách tới. Hai ngày nay, tất cả đều ra về tay không. Xung quanh, các tòa nhà khối vuông vươn lên thẳng đứng và vô cảm. Vài hạt bụi lơ lửng trong nắng hanh vàng.

Sau giờ ăn trưa, mấy đứa khác lục tục kéo đến. Nhìn chung, băng của tụi hắn gồm tầm chục đứa. Djamel, Seb, Mouss, Saïd, Steve, Abdel, Radouane và thằng lùn Kader. Cả đám đều sống trong khu này. Chúng dậy muộn, đi bộ hoặc đi xe máy xuống. Chúng ghé qua một lát, chạy đi lo việc riêng rồi quay trở lại. Chúng tạo thành chu trình luân chuyển những khuôn mặt quen thuộc, một vòng quay hạn hữu phá vỡ sự đơn điệu của công việc buôn bán. Bất kể chuyện gì xảy ra thì buổi chiều, bao giờ cũng có khoảng năm sáu thằng kiên nhẫn tột bực đợi dưới mái che, tựa lưng vào vách, ngồi trên bờ tường hay ngồi bệt xuống đất hút cỏ. Vài thằng đàn anh đôi khi tạt ngang nói dăm câu ba điều. Một cú cụng tay, tay đặt trên tim, vài câu hỏi thăm ngắn gọn, khỏe không, gia đình sao, OK chứ. Đa số đều tạm ổn định. Chúng giờ đây đã kiếm được chân thời vụ hoặc hợp đồng chính thức cùng mức lương khởi điểm với Carglass hay Darty. Sami vừa mở tiệm bánh mì kebab gần nhà ga. Bạn bè xúm lại hỏi anh ta xem làm ăn được không. Cho dù kiếm được con số đẹp, mọi người vẫn nhìn thấy sự lo lắng, nỗi ám ảnh bị phá sản thường trực nơi anh. Từng là nhà bán sỉ lớn nhất vùng thung lũng, giờ anh ta chỉ chạy chiếc Peugeot 205 cà tàng. Thấy sượng sùng nên mấy thằng trẻ lảng ra hứa sẽ trở lại sau, Sami cũng phải quay vào làm việc, ngấn thịt mỡ hằn lên trên hông chiếc áo câu lạc bộ Olympique Marseille, anh ta về với hai thằng con nhỏ và gánh nợ trên vai.

Tiếp đó, đám chíp hôi đi bơi về, đạp xe ngang qua. Chốc chốc rộ lên tiếng trêu đùa, nhưng quả tình không có gì nhiều để làm trong lúc đợi đu quay mở cửa. Thông thường, hơi nóng và mệt mỏi ơ hờ sẽ xộc lên tận mũi bạn như bia rượu. Đó là khi nắm đấm vung ra để giải tỏa sự uể oải, tiêu diệt sự nhàn rỗi. Rồi những cái đầu nóng hạ nhiệt, y hệt trong quán rượu[2].

Lát sau, thằng lùn Kader chạy xe máy đến. Thằng này không đội mũ bảo hiểm, lái xe như đang nhảy điệu clacket. Nó biểu diễn bốc đầu để lấy le. Seb cũng có mặt, đầu đội nón kết 49ers[3] kéo xuống tận hai bên tai.

– Ê, làm gì tụi bay?

– Chú mày muốn làm gì?

– Tao không biết. Nhích cái mông đi.

– Mày lúc nào cũng nhích, nhích.

– Thật đó, tối nay thứ Sáu. Phải kiếm gì chơi chứ?

– Mua két bia.

– Ờ được.

– Dẹp mẹ két bia của tụi bay đi. Cút ra ngoài như đám vô gia cư đó.

Vì đứa lên tiếng là Hacine nên không còn gì bàn tiếp. Tính khí hắn cộc cằn từ đầu hè tới giờ. Anh em thông cảm thôi. Chiếc xe máy của hắn chầu Diêm vương hồi tháng Sáu làm đi đâu hắn cũng phải lội bộ như tù khổ sai. Trục trặc trước tiên là mâm lửa. Rồi thình lình tới xi lanh, pít tông, vòng bạc xéc măng, bu gi, tất thảy lần lượt lên đường. Cơn khan hiếm cần đang tới hồi khẩn cấp nên thực sự rất khó để duy trì đời sống bình thường. Hacine phun châu nhả ngọc giữa hai hàng răng cửa. Không ai dám hó

hé. Eliott tranh thủ cuốn điếu cần.

Tới khoảng hơn 3 giờ chiều, thời gian trở thành bột nhão, nhẫy nhụa, kéo giãn tới vô tận. Ngày nào cũng thế. Một sự đờ đẫn lan tỏa xâm chiếm toàn bộ khu phố xã hội vào thời điểm giữa buổi chiều. Không còn nghe tiếng trẻ con lẫn tiếng ti vi trên các ô cửa sổ mở. Các tòa tháp trong tư thế sẵn sàng sụm xuống, đu đưa giữa những làn sóng nhiệt. Thường khi đó sẽ có chiếc xế độ kiểu Mobylette xoáy nòng rạch một đường xé tan bầu không khí tĩnh lặng. Mấy cậu trai nheo mắt và lau mồ hôi thấm đẫm nón kết. Những căng thẳng cáu giận đang được tẩm ướp bên trong, dưới cái nắp vung ấy. Ở đây chỉ thấy buồn ngủ, hằn học và vị chua của thuốc lá nơi đầu lưỡi. Phải thoát khỏi cái vòng chán ngán này, tìm một công việc, trong văn phòng điều hòa càng tốt. Hay ngoài biển.

Phần mình, Hacine rất bồn chồn. Từ sáng tới giờ được chưa tới mười mống khách. Bắt buộc phải có nguồn tiếp vận mới. Cung và cầu tuân theo quy luật từ trường và hiển nhiên là sẽ hội tụ tại một điểm tương tự hai cực nam châm trái chiều hút nhau. Nếu tình trạng khan hàng tiếp diễn, Hacine và đám bạn sẽ treo mõm, mất hết. Tuy báo mọi người rằng anh trai hắn sẽ cứu trợ tạm thời, nhưng thâm tâm, hắn không tin chuyện đó. Thằng anh chó đẻ làm ăn thật với đám ở Bobigny, sống trong vùng Paris và dễ chừng ba năm rồi không về Heillange. Một cú điện thoại cũng không. Đừng hy vọng gì. Nếu cứ như vầy hoài, có khi phải lên gặp các đại ca. Họ đầy mánh lới, chân rết. Tuy thế, hắn không ưa ý tưởng này chút nào. Làm ăn với họ như nghịch đao, có ngày đứt tay. Gì họ cũng dám. Họ xử luôn lẫn nhau, đám cặn bã, chỉ nghĩ tới thôi, Hacine đã thấy oải.

Đang theo dòng suy nghĩ miên man thì Fred lò dò đến. Thằng cha này là dân nghiện thứ thiệt, luôn mềm mỏng và nhã nhặn. Hacine ưa không nổi hắn ta. Nhất là những lúc tên rác rưởi này tỏ ra thân thiết bởi vì hắn ta quen biết anh em họ nhà Bouali từ ngày xưa, những người đầu tiên tổ chức mua bán cần ở Heillange thập niên 80.

– Chào người anh em, Fred lên tiếng chào.

– Tụi tôi không có gì đâu. Ông biến đi.

Mọi chuyện như thường lệ. Fred giả điếc, Hacine càng lúc càng nhát gừng. Fred mở giọng xin xỏ, một viên băm đi, một viên thôi. Tiếng chửi bới vọt ra. Thêm vài lời hăm dọa nữa, Fred mới đành nhổ rẽ đi, dáng điệu chậm rãi, thiểu não. Cư xử có chừng mực là điều luôn ám ảnh hắn. Fred không có gì để bận tâm trong đời, không nghề ngỗng, không vợ con, cũng không phạm tội. Hắn ta sống đời bần hàn, ăn bám nhà mẹ. Ơn Chúa, may phước là bà mẹ duy trì một tủ thuốc đầy ắp, là nơi giải khuây của Fred những khi không còn gì để hút. Các bác sĩ địa phương dễ dãi chiều ý. Cả vùng thung lũng, đâu đó, làm gì không có người cần điều trị giảm đau.

– Hình như chả mắc sida, xem chừng cũng nặng á, Eliott dõi theo cái dáng xiêu vẹo đang khuất nẻo và bảo.

– Gớm quá.

– Ổng đang chết dần chết mòn, cái đó thấy rõ.

– Ừ, thằng cha khốn nạn.

Đến khoảng 5 giờ chiều, cô gái chủ quầy xe điện đụng xuất hiện với bà mẹ, trông coi quầy bánh tổ ong. Hai người đàn bà dành

thời giờ ngốn ngấu bánh quẩy churos và kẹo, mông dính chặt vào ghế, kỳ khôi là bà mẹ gầy khô đét còn cô con lại phì nhiêu mỡ màng. Sân chơi sáng rực khi máy phát điện được kích hoạt. Bà mẹ bật hâm nóng dãy máy kẹp bánh tổ ong và khởi động nồi làm kẹo bông gòn. Mùi caramel tỏa ra khắp sân bê tông. Tiếng nhạc vang lên.

Về phần mình, các cậu trai chạy về nhà rồi quay trở ra, thơm phức mùi sữa tắm, tóc láng coóng, vài thằng còn xịt khử mùi hơi quá tay. Cả lũ trông buồn phiền, ủ rũ, nhưng rõ nhất là vẻ bồn chồn. Cuối cùng, đám con gái cũng đến. Đi theo từng đôi hoặc từng nhóm nhỏ. Các cô nàng tóc đen dài, cụp mắt khúc khích cười trộm, thỉnh thoảng lại liếc ngang liếc dọc trên đường. Họ yên vị phía bên kia sân xe đụng, trên băng ghế tựa lưng vào rào chắn an ninh. Họ sống ở những khu vực khác của Heillange hoặc ở Lameck, Étange, thậm chí có những cô bắt xe buýt từ Mondevaux sang. Đang kỳ nghỉ nên các cô được phép đi chơi, miễn không về quá muộn. Quy định bất thành văn của đám con trai là không tán đào cùng khu phố vì chúng có thể là chị em hay con của ai đó. Nhưng gái từ nơi khác đến thì không hề chi. Họ đến mỗi ngày nhờ cái hội chợ này. Phải tận dụng cơ hội chứ.

Hacine tiến đến quầy trước tiên. Hắn lấy mười vé giá 20 quan. Cô gái ngồi sau tấm kính ướt đẫm mồ hôi. Nhận ra bài hát phát trên loa, cô vặn to tiếng. Một ca khúc khá êm dịu của Bryan Adams, mẹ cô ngước mắt nhìn trời. Bà vừa cho vào máy mé bánh tổ ong đầu tiên rồi cầm tờ báo rao vặt phe phẩy quạt. Mấy thằng kia cũng vào xếp hàng mua vé. Xuất phát.

Dùng hết mười tấm vé đầu, Hacine mua thêm mười tấm nữa. Hắn xoay vòng như thế trong gần hai tiếng đồng hồ. Mấy

thằng huynh đệ đâm rầm rầm vào xe hắn, và ngược lại. Suốt buổi, đầu hắn chỉ nghĩ tới cô bé đứng ngoài rìa sân với hai nhỏ bạn, nàng xỏ khuyên tai và sơn móng tay kiểu Pháp. Nàng nhìn theo hắn. Và mỗi lần hắn hướng ánh mắt về phía nàng thì nàng lại quay mặt đi. Mỗi ngày, hắn đều hy vọng một điều gì đó. Mà điều đó vẫn không xảy đến. Hắn không biết tên nàng, không chút thông tin. 8 giờ kém, nàng rời gót. Không bao giờ nàng ở quá lâu.

Hacine rời sân chơi xe đụng, về lại bờ tường con tức trở về với thực tại chán ngấy. Eliott hỏi xem chuyện gì làm nó phiền.

– Không có gì, đừng làm tao đổ quạu.

Tệ hơn, Saïd và Steve dụ được gái lên ngồi chung xe tụi nó. Bà mẹ mấy thằng cùi bắp. Hacine phun phì phì giữa hai hàng răng cửa. Thằng lùn Kader liếc nhìn hắn. Nhìn để là trò tối kỵ nghe con.

– Gì mậy?

– Có gì đâu.

– Chớ mày dòm cái gì?

– Không gì, thật mà.

– Dẹp cái kiểu nhìn đó đi, thằng chó đẻ.

Hai thằng học hặc thêm một lát, thằng lùn Kader buộc lòng cụp mắt xuống. Trên đầu bọn chúng, những tòa tháp chung cư vẻ nên hình quai hàm cầm giữ bầu trời. Ngoài mặt tiền, cửa sổ khoét lỗ như những con mắt hí, những cái họng bệnh hoạn. Người ta nghe mùi bánh tổ ong nức mũi và giọng Freddy Mercury hát *I Want to Break Free*. Cuối cùng, Hacine lủi đi mất. Thằng lùn Kader mặt mày xanh mét, khi không mình bị xài xể

vô cớ.

– Uầyyy, thật tao không hiểu nó gặp chuyện quái đản gì. Như hôm qua, bọn tao ghé một buổi tiệc. Bỗng nó nổi điên lên.

– Sao lại thế?

– Tao chẳng biết. Nó đạp đổ bếp thịt nướng. Và chửi mọi người là chó đẻ.

– Nó có lý mà. Đám người đó hết thảy là đồ chó đẻ.

– Ờ, thì không sai.

Cả bọn cười hà hà. Dù vậy, đôi lúc cũng phải thắc mắc xem nó có hơi chạm mạch không.

Nửa thân trên cúi rạp về phía trước, Hacine cưỡi chiếc YZ chạy hết ga xuống con dốc khu nhà xã hội. Để số ba, hắn phóng hết tốc lực vào trung tâm thị xã. Thử thách phen này là không bóp thắng. Muốn vậy phải đoán trước các khúc quanh và tăng ga ở cuối đoạn đường cong. Tiếng động cơ nhỏ giận dữ rú xuyên qua các ngõ hẻm. Trên đường hắn lướt qua, người ta không kịp thấy gì ngoài hình bóng mảnh khảnh, hai cánh tay khẳng khiu ló ra từ chiếc áo thun cỡ đại. Thế là, từ hình ảnh và sự phiền nhiễu bất chợt này, họ mau mắn rút ra những kết luận chính trị. Trong lồng ngực Hacine chứa quả tim mười bảy tuổi bị cầm giữ trong vòng dây thép gai. Rõ ràng không có cách nào khiến hắn dừng đèn đỏ. Quá sức chịu đựng của thằng nhỏ. Cái chết trong vài khoảnh khắc trở nên một định mệnh đáng ước ao.

Chỉ một loáng sau ra tới tỉnh lộ dẫn thẳng đến Étange, hắn quyết định dừng bên bờ một cánh đồng, trên đó lăn lóc những cuộn rơm đại chảng. Quăng xe một bên, hắn lội bộ xuyên đồng

rạ khô. Hắn sải bước, môi ướt, hai cánh tay lúc lắc hai bên thân mình. Lưỡi lưu lại dư vị tiền xu bằng đồng. Hắn mở đường, đạp trên những gốc rạ kêu sột soạt, để lại sau lưng dấu chân phẳng rạp. Và cứ thế tiếp tục cho tới khi mệt lả mới chịu tựa lưng nghỉ trong bóng mát một đụn rơm. Hắn rút chiếc Zippo trong túi quần ra nghịch. Dùng ngón cái mở nắp rồi quẹt lên chiếc quần jean. Vầng dương dịu nắng đang phủ lên miền đồng quê một thứ ánh sáng bảo bọc, êm ái. Cái hộp quẹt màu đồng như ở Việt Nam. Hắn lấy của một thằng choai khác hôm thi chứng chỉ trung học đệ nhất cấp. Năm nào cũng vậy, học sinh lớp chín của Hurlevent, một trường tư ở trung tâm thị xã, đến dự kỳ khảo hạch tại Louis-Armand. Phải nhìn thấy cảnh chúng xuất hiện trong những chiếc áo len Benetton kìa. Cha mẹ chúng chở đến tận nơi, đưa mắt nhìn ngôi trường công xám xịt mà nghi ngại. Họ tưởng đang đứng trên sân ga sau lúc trình diện nhập ngũ. Truyền thống hoán chuyển thí sinh đến hội đồng thi xa lạ đã diễn ra ít lâu. Những năm đầu xảy ra cướp bóc đủ loại và các kiểu vòi vĩnh mãi lộ. Thế nhưng, cuộc đấu tranh giai cấp mức độ thấp này không gặt hái được bao lâu. Bọn học sinh nhà giàu trường Hurlevent rỉ tai nhau bỏ hết đồng hồ ở nhà; cả cặp táp hiệu Tann's cũng không còn để trấn lột. Lần chót, Hacine nhằm mục tiêu một nhóm tóc dài mặc áo thun phong cách rock. Nhờ vậy mà hắn chiếm hữu được chiếc Zippo và hai cái ca bô nâng tông cho đàn ghi ta. Ngọn lửa xanh dương xông lên mùi xăng thơm. Hắn đốt chơi cọng rơm ngay dưới chân. Cháy ngún tức khắc. Hacine lấy gót giày dập lửa mặc cho sự quyến rũ mê hoặc. Vị tiền xu bằng đồng lan xuống cổ họng. Hơi chua trào ngược trong lồng ngực khiến miệng hắn tiết đầy nước bọt. Hắn lại bật

hộp quẹt. Đống rơm bắt lửa, nổ lép bép thật to, tỏa ra nhiệt lượng và một luồng khói nghi ngút. Ngọn lửa bốc cao, dữ dội, gây khoái lạc. Mùi rơm cháy thật tuyệt. Hắn lùi vài bước để nhìn cho rõ. Lửa háu đói chạy nhảy khắp mặt đất, lan ra xa tìm kiếm thêm thức ăn. Hacine hít hơi sâu, tràn buồng phổi. Hắn bắt đầu cảm nghiệm cái tĩnh lặng sững sờ trở lại sau mỗi lần như thế. Đã có thể quay về. Khi chiếc mô tô khởi động, có cảm tưởng cả thung lũng bừng cháy sau lưng hắn.

– Mày lại hút thuốc hả con? ông già hỏi.

Không tìm ra chìa khóa, Hacine phải bấm chuông để cha hắn ra mở cửa và ông đang đứng đó, lưng thẳng, chân không tất trong đôi giày cũ, bận đồ jean từ đầu đến chân, cổ áo cài cao. Trên gương mặt nhăn nheo của ông là cặp mắt không còn đọc được. Lông trắng rậm rịt trên vùng mép đã thoát lưỡi dao cạo từ lâu. Ông ngày càng ít quan tâm đến chỗ đó.

– Dạ không, Hacine đáp. Sao bố? Con vô nhà được chưa?

– Người mày đầy mùi khói khét. Mày có hút không?

– Con đã nói không mà!

Ông bố chau mày và cúi xuống hít mạnh chiếc áo thun của thằng con. Ông lầm bầm nhưng cũng tránh qua một bên, nhường lối đi. Vào đến trong nhà, Hacine cởi đôi giày Nike. Tiếng nồi áp suất réo trong bếp. Có mùi khoai tây.

– Ê, có người nhìn thấy anh mày đó, ông bố nghiêm trọng bảo.

Giọng ông khàn, trầm và đẹp. Ngôn từ đẫm trong chất giọng

ấy như những viên sỏi lắc trên cái rây.

– Họ mơ ngủ.

– Họ bảo nhìn thấy nó.

Cậu trai quay về phía ông bố, đồng tử trong con mắt ông xuất hiện đường viền đứt quãng màu trắng đục, dấu hiệu tự nhiên của tuổi già. Trong khi thật ra ông chỉ mới năm mươi chín tuổi.

– Nếu không thấy thì họ nói thế làm gì?

– Con không biết. Họ nhận lầm người.

– Họ nói rõ với bố là họ thấy nó.

– Họ nói tầm bậy. Thôi dẹp chuyện đó đi, Hacine gạt.

Người cha tỏ ra lo lắng. Ông không gặp con trai lớn đã lâu. Hacine cũng thấy tim thắt lại. Hắn và cha đang đứng kẹt trong hành lang hẹp. Trên tường treo nhưng tấm gương, hình ảnh cũ và vật lưu niệm, dưới sàn, giày dép xếp ngay hàng. Hacine hỏi tiếp:

– Mình ăn gì, bố?

– Như mọi ngày. Nào, lại đây.

Ông bố quay sang bếp lò. Ông lật hai miếng bít tết bò xay trên chảo, vặn to âm thanh radio át tiếng thịt xèo xèo. Tiếp theo, ông tắt lửa nồi áp suất và hai cha con ngồi vào bàn. Ông bố uống nước trắng, thằng con thì tự rót một ly xi rô lựu đỏ. Màn đêm chưa buông xuống nhưng nhiệt độ đã giảm đến mức dễ thở hơn. Thoảng mùi cà phê được tự động hâm nóng suốt ngày. Hai cha con ăn với một khuỷu tay đặt trên bàn, không nói không rằng. Điện thoại reo, Hacine chạy vội ra phòng khách nhấc máy trả lời. Là mẹ hắn. Bà từ bên kia gọi về. Hai bên có trao đổi qua

lại nhưng chủ yếu là bà mẹ nói. Rằng trời nóng quá. Rắng bà rất sung sướng sắp được gặp lại con. Bà hỏi hắn có ngoan không. Tiếp đó, ông bố bắt lấy ống nghe và nói chuyện vài phút với vợ, bằng tiếng Ả Rập. Hacine vào phòng đóng cửa để khỏi làm phiền.

Lát sau, cha hắn gõ cửa.

– Con lên tòa thị chính chưa?

– Dạ rồi.

– Có việc gì làm không?

Dẫu đã sống ở đây gần ba mươi lăm năm, ông bố vẫn tiếp tục nói một thứ tiếng Pháp lơ lớ, dù cho ông đã nhiễm cái phát âm thô kệch của vùng thung lũng này. Mỗi lần ông mở miệng, Hacine thật muốn đi trốn.

– Không, không hề có công việc nào hết.

– Không có việc? Cô ta bảo với bố là được mà.

Người cha tiến sâu vào phòng để nghe cho chắc.

– Không. Tại bố không hiểu. Cô ta ngồi đó chỉ để giúp đỡ người ta tìm việc làm. Chứ họ không có việc gì cho ai hết. Vô tích sự.

– Kỳ vậy?

– Cô ấy chỉ giúp sửa lý lịch, thế thôi. Hoàn toàn vô tích sự, con nói rồi mà.

– Vậy sao?

Cặp chân mày của ông bố nhíu lại và ông lẩm bẩm gì đó bằng tiếng Ả Rập nghe không ra. Dưới hàm ria mép, người ta cố hình dung chuyển động khẽ của đôi môi ông màu nâu. Hacine yêu cầu ông lặp lại.

– Phải đi làm thôi, ông bố đột nhiên trịnh trọng tuyên bố.

– Vâng, nhưng cũng phải có việc để làm đã.

– Sẽ có. Nếu con muốn, con sẽ kiếm ra, ông bố đáp, vững tin tuyệt đối.

– Dạ đúng vậy. Coi bộ sáng thứ Hai con phải đi chợ. Tủ lạnh hết sạch đồ rồi.

– Ừ, tốt lắm.

Ông già rất hùng hồn giảng bài đạo đức, nhưng khi Hacine đề cập đến chuyện tủ lạnh hết đồ thì bài thuyết giáo cũng biến đâu mất. Thằng con đứng dậy. Hắn thông báo sẽ ra ngoài.

– Đi đâu?

– Con không biết. Lang thang vô định.

– Vô định là sao?

– Con sẽ không về trễ đâu.

– Mày về ngày nào mà không trễ.

Hacine đã ra khỏi căn phòng. Trong hành lang, hắn vội xỏ đôi giày và chiếc áo blouson, nhưng làm sao thoát khỏi lời răn cuối.

– Mày mà làm trò cà chớn là liệu hồn.

Hacine hứa rồi chạy đi gặp đám bạn trên sân bê tông. Kader mặt mũi bí xị. Hacine chọc ghẹo thằng nhỏ đủ để mọi thứ trở lại như cũ. Xong, hắn thả bộ ngắm điệu vũ ba lê của những chiếc xe điện đụng. Eliott cuốn một điếu thuốc nhỏ hai lớp giấy, nó gần như không còn gì để cuốn nữa. Sáu đứa hút chung coi bộ hơi thiếu. Tưởng chừng điếu thuốc sẽ làm bầu không khí giãn dịu, không dè lại làm mọi người bực bội thêm.

– Mình làm gì? Saïd lên tiếng.

Đó là câu thần chú, lặp lại mười lần mỗi ngày.

– Tao không biết.

– Nhúc nhích đi.

– Nhích đi đâu?

– Thì cứ nhích rồi tính.

– Đi thôi, thay vì ngồi ngáp dài ngáp vắn.

Thằng nào cũng cố rít một hơi càng nhiều càng tốt. Mouss bị anh em chơi lấn lướt, tới phiên nó chẳng còn gì, đành dụi tàn thuốc vào cát.

Lát sau, hội chợ ngắt điện và những người khách cuối cùng tỏa ra trong bóng tối. Hai người phụ nữ cũng ôm két tiền ra về, đưa tay ra dấu tạm biệt đám con trai. Các tòa cao ốc giờ đây tạo thành khung cảnh gồm toàn những đường thẳng đứng điểm chi chít các đốm sáng xanh. Tuổi tác của khu chung cư xã hội hòa lẫn vào màn đêm. Chỉ còn lại những mảng, khối, ô cửa sổ rực sáng, và cả nỗi chán chường.

– Đéo mẹ, buồn như chó cắn…

– Má nó, làm gì hả tụi bay?

– Lại đây, kệ hết đi, mình làm cái này nè.

– Cuốn tiếp một điếu nữa.

– Không, hiện giờ tao gần như hết sạch rồi.

– Mai mày lại có, lo gì.

– Để mai tính.

– Thôi mà, đừng keo bẩn vậy chứ, kệ mẹ đi.

– Ngày mai, không nói nhiều.

Một ngày kết thúc. Thứ Hai, Hacine sẽ xem bán chiếc xe. Hắn biết một vựa phế liệu. Có lẽ sẽ thu về được chừng 500 quan.

---

[1]Nay là Pôle Emploi, cơ quan phụ trách việc làm, trực thuộc Bộ Kinh tế.

[2]L'Assommoir (Quán rượu) là nhan đề một tiểu thuyết của Emile Zola.

[3]Mũ lưỡi trai in logo của đội bóng bầu dục Mỹ San Francisco 49ers.

6

Lúc hai anh em bạn dì về đến nhà Anthony, trời đã sáng rõ. Chúng cảm thấy bẩn thỉu, rã rời. Thêm ông bố đang ngồi chờ trước vô lăng chiếc xe van. Ông hàng xóm cũng có mặt, bận quần soóc, xỏ dép Birkenstock, ly cà phê nghi ngút khói trên tay. Nhận thấy chúng trở về, ông ta nở nụ cười tươi, cốt để giảm nhẹ kịch tính. Một giọng mũi cứ lặp đi lặp lại "Stop hay tiếp tục" trên máy radio của chiếc xe van.

– Hai thằng quỷ tụi bây đi đâu về đó?

Ông bố nhướng mắt nhìn trời xuyên qua khoảng không phía trên cặp kính mát Vuarnet, làm như ông tìm cách xác định giờ giấc nhờ vào vị trí mặt trời. Hai thằng nhỏ dừng lại ở khoảng cách an toàn, lúc lắc mấy cánh tay.

– Ồ, mấy con chim của anh đẹp trai quá, ông hàng xóm lên tiếng.

Ông bố khạc đàm rồi vớ chai nước lọc ngay tầm tay trên băng ghế. Ông nốc gần nửa chai nước trước khi đặt xuống. Rõ ràng là tâm trạng ông không tốt. Ông tiếp tục tằng hắng và ho.

– Tao đợi mấy tiếng đồng hồ rồi. Mày ở đâu đêm qua?

– Dạ, thứ Bảy mà ba, Anthony trả lời.

– Thì sao? Thứ Bảy là mày được quyền đi thâu đêm?

Hai thằng đi bộ rất lâu từ Drimblois về, giơ ngón tay cái xin quá giang mỗi lần có xe chạy ngang qua. Tổng cộng, chúng nói với nhau không quá một trăm từ trong suốt hành trình. Anthony bắt đầu thấy nôn nao trong người.

– Con nít không hà, giọng ông hàng xóm hiền từ. Không có gì trầm trọng đâu anh ơi.

– Ừm, ông bố ừ hử. Tôi nói bạn nghe, nếu bạn thấy không phiền thì cho phép tôi xử lý chút chuyện riêng này nhé.

Ông hàng xóm hiểu ý còn ông bố thì nhảy ra khỏi buồng lái chiếc Iveco. Ông bận quần soóc jean, áo ba lỗ để lộ cánh tay trần, chân đi giày bảo hộ. Ông lục tìm thuốc lá trong túi quần, hai thằng con trai nhìn thấy những múi cơ và gân thắt nơ dưới lớp da ông rám nắng.

– Thôi tôi đi nha, ông hàng xóm nói.

Ông bố giả điếc không nghe. Đốt xong điếu thuốc, ông quay lại Anthony.

– Sao? Cho tao lời giải thích coi?

– Tôi đi trước đây, ông hàng xóm lại nói.

Cố giữ nụ cười gượng, ông ta đưa bàn tay cụt ngón lên để chào.

– Ừ. Chào Évelyne giùm tôi nhé, ông bố bảo.

Ông hàng xóm hứa sẽ không quên. Ông ta lết đôi giày cũ bước xa dần. Bắp chân ông ta to quá cỡ thợ mộc. Có lần, đi thử máu và phát hiện ra nồng độ mỡ trong máu vượt xa mức bình thường, ông ta mất ngủ ba ngày, thế mà vẫn không kháng cự nổi cám dỗ trước tiệm thịt nguội. Đằng nào thì ai cũng phải chết.

Ông bố gỡ sợi thuốc lá dính trên đầu lưỡi. Anthony thấy bóng mình phản chiếu trong cặp kính mát của cha, méo mó và không được sáng sủa lắm.

– Thế nào?

– Tụi con qua nhà bạn chơi. Uống hơi nhiều nên ngủ lại luôn.

Một nụ cười bí hiểm nở trên môi cha cậu, hướng về thằng anh họ.

– Chú nghĩ là có người chờ con ở nhà đó.

Hai thẳng thong thả đập tay và tới lượt thằng anh họ đánh bài chuồn. Anthony còn lại một mình, mệt mỏi dưới nắng, đối diện với ánh mắt của ông già.

– Mấy đứa bay chào nhau kiểu gì đó? Giờ lại còn màn bắt tay giống tụi rệp nữa hả?

Anthony không phản kháng. Cậu đương bận nghĩ đến khoảng trống trong ga ra nhà mình.

– Thôi lên xe, ông bố bảo. Mình có việc cần làm.

– Con tắm qua một cái được không.

– Tao biểu mày leo lên.

Anthony vâng lời. Cha cậu cầm lái. Anthony chống tay lên cửa sổ hứng không khí trong lúc chiếc xe van rùng mình chuyển bánh.

– Gài dây bảo hiểm vô. Tao không muốn ăn thêm cái giấy phạt nữa.

Tới lối ra khu cư xá, xe ông bố đã để số bốn và chạy gần 80 cây số giờ. Ông gần như không nhả bớt chân ga khi leo qua gờ giảm tốc trước trường tiểu học gần đồn lính cứu hỏa. Anthony

cảm thấy cái bao tử đang biểu tình và nghĩ thầm chắc mình sắp ói quá. Phải ngừng lại nghỉ một chút, hai phút thôi cũng được, hít thở khí trời. Cậu quay sang ông già. Nhưng ông bận chú tâm nhìn đường, đôi bàn tay thô ráp của ông nắm chặt vô lăng, điếu thuốc gắn trên ngón trỏ và ngón giữa. Trên cặp kính mát phản chiếu, trời mây cứ trôi không thôi. Họ ra khỏi thị xã và phải mười phút sau Anthony mới gom đủ can đảm mở miệng.

– Dừng lại chút, ba.

Ông già nhìn cậu.

– Mày không khỏe hả?

– Vâng.

Mặt thằng con trắng bệch như tấm trải giường. Chiếc xe van tấp vào lề đường sau tiếng rít phanh thủy lực. Anthony nhảy ra khỏi buồng lái. Chưa quá ba bước cậu đã nôn ọe sạch mọi thứ trong bao tử. Đứng được lên thì mồ hôi tuôn đầm đìa. Cậu kéo áo lau mặt mũi và miệng. Miếng băng cá nhân dán trên lòng bàn tay phải dính cáu ghét đen thui. Trước mặt cậu, con tỉnh lộ dẫn đi Étange, Lameck, Thionville, và xa hơn là Luxembourg, kéo dài ngút mắt. Có chiếc Fiat Panda vụt lướt qua, bỏ xa đằng sau một ông già lùn chạy xe máy lôi. Tiếng bô ầm ì nghẹt mũi tiến gần, tới lượt ông già lùn lướt qua, trang nghiêm, mặt chăm chú nhìn đường chân trời, mũ bảo hiểm đội đầu như cái múng vùa. Ném nhanh cái nhìn theo dấu ông ta, Anthony bắt gặp kính chiếu hậu của chiếc xe van. Cậu trông thấy hàm dưới của cha, cổ ông, vai nối từng khối cơ bắp, vài sợi tóc lấm tấm bạc sau gáy. Cậu nhổ phẹt để xua đi vị đắng trong miệng rồi trở lại xe.

– Đỡ hơn chưa? cha cậu hỏi.

– Dạ.

– Cầm lấy.

Anthony đỡ chai nước lọc và tu một ngụm to. Xe lại chạy. Trên đường nhựa, hơi nóng làm xuất hiện những ảo ảnh lấp lánh. Lạ kỳ là họ không thấy ông già lùn chạy xe gắn máy đâu nữa, cứ như ông ta đã bốc hơi hoàn toàn. Trên radio, xướng ngôn viên chúc vui cho những người đi nghỉ hè tháng Tám, và chúc may mắn cho những người đã đi nghỉ tháng Bảy, sắp phải quay lại công việc thứ Hai tới. Rồi những nốt nhạc đầu của bản *J'aime regarder les filles*[1] trỗi lên trong buồng lái.

– Mày không biết là mẹ mày cứ âm ỉ quậy hả?

– Sao lại vậy?

Cha cậu gỡ kính rồi đưa hai tay vuốt mặt, vuốt gáy. Đoạn, ông thả vô lăng trong tích tắc để duỗi người. Chiếc xe van bon bon lướt qua những cánh đồng cỏ xanh rì, ruộng cây cải dầu vàng rực. Đường điện cao thế xen ngang thi thoảng lại phá hỏng nét mềm mại của phong cảnh đồng quê.

– Sáng nay bả lại lằng nhằng một chập. Mày nữa, thằng mất dạy, đi chơi đêm không về.

– Mà có chuyện gì vậy?

– Không gì, cha cậu đáp, cụt ngủn.

Sau khoảng lặng, ông bồi thêm:

– Nói tóm lại, nếu bả quyết đi, tao không giữ.

Họ vẫn đi tiếp. Ở nhà, bất đồng có thể nổ ra vì bất cứ nguyên do gì, ánh mắt của một gã đàn ông, chương trình ti vi hay một câu nghe không lọt nhĩ. Hélène rất biết cách chọc tức. Cha cậu làm thinh, không cãi. Anthony nghĩ bụng nếu ông còn dùng vũ

lực với mẹ, cậu sẽ giết ông. Cậu giờ đã có đủ sức lực. Cậu cảm thấy lờ đờ và hơi chực muốn khóc. Còn chiếc mô tô, khốn nạn thật.

Bốn mươi phút sau, họ đến trước một ngôi nhà lớn nằm đìu hiu ở một nơi tên là La Grange. Người ta thắc mắc tại sao lại có căn nhà nằm đây, mặt tiền cân xứng, mái đá đen, đồng hồ bóng nắng và sỏi trắng rải xung quanh. Ở chỗ này chỉ toàn là đồn điền trải dài, đa phần hoang phế, rừng cây, thấp thoáng vài cơ sở thương mại nhỏ và những bộ khung xe nông nghiệp vứt lăn lóc.

– Nhà ai vậy ba? Anthony hỏi.

– Tao không biết. Văn phòng địa ốc gọi tao đến. Phải cắt cây, tỉa hàng rào cho thật ngay ngắn. Họ sẽ đăng bán nhà.

Tấm biển treo trên song sắt hàng rào phủ nhận lập tức lời ông già, kẻ chữ rõ ràng "Đã bán". Thời gian gần đây, các ngôi làng ma ngắc ngoải chốn biên thùy bỗng nhiên bừng tỉnh, lấy lại sinh khí. Công lao ấy cốt yếu nhờ vào xứ Luxembourg, vốn thiếu nguồn nhân lực trầm trọng, kinh niên nên phải sang các nước láng giềng thu hút nhân công cả cổ xanh lẫn cổ trắng. Thế là bao nhiêu người mỗi ngày xuất ngoại đi làm rồi trở về. Bên kia đường biên, thu nhập khá hơn hẳn nhưng phúc lợi lại kém. Vì lẽ đó, người ta buộc lòng duy trì đời sống trên lưng ngựa, làm việc trời Bắc, cư ngụ trời Nam. Và sự truyền dịch xuyên biên giới này đã giúp những vùng đất đương hấp hối thấy lại ánh mặt trời, một ngôi trường được hồi sinh, một tiệm bánh mì khai trương dưới chân ngôi nhà thờ hoang tàn, những căn nhà xuất hiện giữa miền quê như nấm mọc sau mưa. Cả một tiểu thế giới nảy

mầm, đâm chồi như có phép lạ. Cho nên, mỗi ngày, sáng cũng như tối, hàng hàng lớp lớp lao động xuất khẩu, mắt gấu trúc quầng thâm, chen chật kín các chuyến tàu, nối đuôi nhau trên các con lộ, vượt đường xa đi tìm kế sinh nhai. Nền kinh tế ngầm cố nhiên cũng tìm ra những hướng phát triển mới.

Ông bố phụ trách tỉa hàng rào trong lúc Anthony cắt cỏ. Chỉ một chốc sau, tiếng rống đinh tai của máy cắt cỏ làm cậu trai quên đi nỗi chán nản. Mặt trời lên cao, cậu cởi giày, lột áo. Vài cọng cỏ dính bệt mồ hôi, trên ngực và trên mặt, làm cậu ngứa ngáy muốn gãi, nhưng đã gãi thì không ngừng được. Cậu hết đẩy rồi kéo cái máy nặng nề, đi vòng quanh các gốc cây to, đầu trống rỗng. Đôi lần nhìn xuống chân trần trên cỏ khô, cậu chỉ thầm bảo coi chừng trượt ngã. Trời nóng, người rã rời, chính trong tình huống thế này mà tai nạn mới dễ xảy ra. Bàn chân cậu, chẳng hạn, có thể đưa thẳng vào lưỡi máy cắt cỏ đang quay ba ngàn vòng mỗi phút không hề thuyên giảm. Kỳ lạ, không dè cái suy nghĩ rùng rợn đó làm cậu phấn chấn trở lại. Máu me thường mang cho cậu một lối thoát.

Đến 3 giờ, ông già gọi cậu đi ăn. Anthony gần xong việc, cậu trở ngược về hướng sân với cảm giác thỏa mãn vừa hoàn thành bổn phận, mồ hôi nhễ nhại, dính đầy cỏ. Thấy vậy, cha cậu bèn ra hiệu đứng đó chờ, rồi ông lật đật tiến lại.

– Theo ba.

Họ đánh vòng căn nhà để ra trước cửa ga ra. Tại đó, ông gắn dây ống nước tưới cây vào vòi trên tường, sau vài cú khục khặc thì nước tuôn đều xuống đất.

– Cởi đồ ra, ông bảo.

– Sao lại vậy?

– Ba biểu mày cởi đồ ra. Đâu có để mình mẩy bẩn thỉu như vầy mà ăn.

– Khi không trần truồng trước nhà người ta dị hợm quá.

– Cấm cãi. Mày cứ nghĩ không có ba ở đây là được.

Thằng con cởi quần jean rồi quần lót, khum hai tay che hạ bộ.

– Bộ mày tưởng ba thèm coi mày lắc cọ hả?

Cha cậu bắt đầu xịt. Để tăng áp lực nước, ông lấy ngón cái bóp nhẹ đầu vòi. Nước phun ra mạnh, táp thẳng vào người.

Ban đầu còn thấy khó chịu và thậm chí hơi mắc cỡ nhưng lần lần Anthony bắt đầu quen với làn nước mát, hiệu quả rõ ràng. Ông bố xịt kỹ vào gáy, vào đầu thằng nhỏ cho nó sáng ra.

– Thấy sao?

– Thấy cái gì?

– Đã không?

– Dạ.

Ông bố khóa vòi và cuốn dây ống nước.

– Thôi vô ăn lẹ rồi qua phụ ba một tay làm cho xong cái hàng rào.

Họ quay lại hàng hiên rồi ông bố đưa cậu ổ bánh mì. Bơ và xúc xích khô. Thùng đá ông đem theo hết phân nửa dùng đựng bia lon.

– Mày uống một miếng không con?

– Dạ.

Ông bố chuyền lon bia xong cả hai kéo ra bãi cỏ ngồi, dưới bóng cây anh đào. Mùi cỏ tươi mới cắt thơm ngát. Trên đầu, ánh sáng đùa nghịch xuyên lá cành. Cha con cùng nhậu bia và trao đổi vài câu. Trước khi gặm tới ổ bánh mì, ông bố tranh thủ nốc cạn lon thứ nhì. Ông hài lòng về tiến độ công việc.

– Không có thằng nào lười nếu nó chịu xắn tay làm việc.

Anthony mỉm cười. Cả cậu cũng thấy bằng lòng với bản thân. Cậu thư thái thưởng thức không khí thanh bình miền quê. Lòng sung sướng vì đồ ăn ngon và vì mệt mà xứng đáng. Cậu thích thú được làm việc ngoài trời. Càng khoái chí chứng kiến ông bố hài lòng. Chẳng mấy khi.

– Theo lẽ, ba không nên kể mày nghe mấy chuyện hồi nãy.

Ông già ngồi ngay đó, rất bình thản. Ông rờ gò má cạo không kỹ, gây ra tiếng rột rột nam tính, vững chãi mà hiền từ. Ý ông muốn nhắc đến chuyện phiền phức với Hélène mẹ cậu. Chắc ông đã văng tục tá lả nên giờ bắt đầu hối hận.

– Đâu sẽ vô đó thôi.

Cha cậu tằng hắng và lục tìm thuốc lá. Hôm nay thế là đủ. Rồi ông đứng dậy, nhặt đôi găng tay, gắn điếu thuốc lên môi.

– Thôi… Tới giờ rồi…

Anthony nhìn cha quay lại làm việc, tay xỏ găng, mũi thở ra hai luồng khói. Những lúc như thế, cậu quên gần hết mọi điều xung quanh.

Mất hơn ba tiếng đồng hồ nữa để tỉa gọt cho xong hàng rào. Trước khi rời đi, hai cha con thong thả đứng châm điếu thuốc ngắm nghía thành quả lao động. Quả là không tệ, căn nhà giờ đây sạch sẽ, tất cả đều thẳng thớm, sáng choang khiến Anthony

muốn lưu lại thêm để tận hưởng phút giây yên tĩnh cũng như sự hiện diện trầm lặng của cha kề bên. Nhưng mà cha con cậu còn nguyên đoạn đường dài phải lái về. Họ đem cất máy móc lên xe rồi gài chốt lưới sắt. Anthony hầu như quên bẵng câu chuyện kia. Buổi tiệc tùng Drimblois hồ như đã trôi vào quá khứ xa xăm. Nghĩ thật lạ, sao ta có thể quên dễ dàng những việc đã khiến ta bận lòng đến vậy. Chuyện lôi thôi tan biến vào giọt mồ hôi, trong nỗ lực hoàn thành công việc. Cậu gần như quên hẳn cảm giác mình là thủ phạm. Chợt nhớ tới mẹ. Chắc bà lo lắng suốt cả ngày nay. Cậu không dám hình dung tình trạng của bà lúc đó.

Trên đường về, cậu ngủ gật, đầu tựa vào kính cửa sổ đang rung nhè nhẹ. Mở mắt dậy thì đã gần về đến nhà. Ông bố tận dụng khoảng thời gian chỉ có hai cha con để khơi cái nhọt mưng mủ, giải quyết cho rốt ráo.

– Nói ba nghe, mày làm giống gì tối hôm qua?

– Thì con nói rồi, tụi con dự một buổi tiệc.

– Sao nữa?

– Không có gì hết. Chỉ là buổi tiệc.

– Ở đâu?

Drimblois xa quá. Y sự thật mà kể thì ông già sẽ căn vặn tụi bây đến đó bằng cách nào. Ai đưa tụi bây về.

– Ngay trong thị xã, Anthony đáp.

– Nhà ai?

– Con cũng không rõ lắm. Đám con nhà giàu.

– Làm sao mày quen?

– Do thằng anh họ.

Im lặng một lúc, cha cậu lại hỏi có con gái đến chơi đó hay không.

– Có.

Gần một phút sau, ông mới lại lên tiếng.

– Tóm lại, đây là lần cuối cùng mày ngủ lang ở ngoài, nghe chưa. Mẹ mày muốn nổi điên sáng nay. Nếu mày làm thêm một cú nữa như vầy, ba sẽ xử.

Anthony nhìn cha. Gương mặt ông lộ nét mệt mỏi do uống nhiều và thiếu ngủ, tuy dưới bề mặt phẳng lặng như biển cả đó có thể ẩn giấu những cơn sóng ngầm. Anthony yêu gương mặt ấy.

Hai cha con bước vào nhà, trông thấy Hélène đang ngồi trong bếp, dưới ngọn đèn nê ông, ngậm điếu thuốc, lật xem tờ chương trình ti vi.

– Thơm quá, ông bố kéo ghế ngồi xuống. Tối nay ăn gì đó em?

Hélène búng cho rơi tàn, rồi dụi tắt điếu thuốc lá. Bà hút thuốc thơm Winston. Cậu áng chừng hai mươi lăm đầu lọc trong cái gạt tàn. Anthony không dám nhìn mặt mẹ. Bà đeo kính lão, dấu hiệu không tốt lắm.

– Khoai tây, bà bảo. Với trứng và xà lách.

– Tuyệt hảo, ông reo. Rồi xoay mặt sang Anthony: Con không có gì cần nói hả?

Anthony hiểu trong lòng mẹ hiện giờ là nỗi giay vò, bứt rứt. Cậu cảm nhận thái độ dằn mặt mà mẹ đang trút xuống mặt bàn.

Khuôn mặt bà lạnh lùng, đôi môi biến đâu mất.

– Con xin lỗi, cậu ấp úng.

Cha cậu tiếp lời.

– Em biết không, hồi sáng đi làm, nó nôn thốc nôn tháo đó.

– Nói gì thì nói, chấm dứt không đi chơi nữa, mẹ cậu bảo.

Bà muốn phát ngôn một cách cứng rắn, nhưng đến giữa câu, giọng bỗng khản đặc. Cha cậu bèn hỏi thăm.

– Ừ. Em mệt.

– Con thấy chưa? hướng sang thằng con, ông nói.

– Con cũng mệt hết hơi, Anthony bảo. Con vô ngủ đây.

– Ăn đi đã, cha cậu dạy. Lao động mệt thì phải ăn uống cho đàng hoàng.

Không cãi tiếng nào, Anthony ngồi vào bàn và bà mẹ mang thức ăn ra. Khoai tây luộc mềm nhũn, trứng nhão và mặn. Anthony nuốt vội cấp kỳ. Phần mình, cha cậu tỏ ra rất thoải mái, như thường lệ, sau một ngày dài. Hoặc ông giả lả để quên đi mặc cảm tội lỗi nào đó. Ông bắt đầu kể về những công trình sắp làm. Mùa hè này, công việc chạy ro ro, coi như ông bận rộn không thua gì người làm công ăn lương toàn thời gian. Cha cậu muốn tin rằng việc làm ăn đang tới hồi phát đạt. Ông hỏi vợ còn gì uống không. Bà mở vòi hộp rượu vang bịch, rót một ly to cho chồng.

– Vẫn là hộp bữa ăn thịt nướng hả?

– Ừ.

– Ngon đó, lần sau sẽ mua tiếp loại này.

– Rượu nho, chắc không cần lấy tới hộp năm lít đâu.

Ông bố nốc sạch một ly đầy và thở hơi dài khoan khoái. Anthony kết thúc bữa tối. Cậu đứng dậy.

– Khoan, đợi chút, ông bố gọi.

Anthony đứng hình. Mẹ cậu giật mình đổ nhầm khoai tây ăn thừa vào hộp nhựa Tupperware. Chỉ cần quan sát điệu bộ từ sau lưng cũng đoán được bà đang bất an cỡ nào.

– Tối nay ti vi có phim hay.

Với tay lấy tờ chương trình cho chắc, ông đọc:

– *Những anh hùng của Kelly*. May ghê không.

– Thôi, Anthony trả lời. Con sắp gục rồi. Con đi "thăng đường".

– A, cái thằng, trai tráng gì mà lại…

Vào đến trong phòng, cậu trai cởi quần áo thật mau rồi nhảy lên giường, không cần tắm táp. Cậu hy vọng chóng chìm vào giấc ngủ, để quên hết. Thò tay tắt đèn, nhắm mắt. Đầu bên kia hành lang, cậu vẫn nghe cha mẹ vừa rửa chén bát vừa nói chuyện. Ông già chắc lại lấy thêm ly nữa. Nghe giọng ông nhanh hơn, nhừa nhựa hơn bình thường là biết. Lần hồi, mẹ cậu chỉ còn trả lời có hoặc không. Đến một lúc, bà đành tống ông đi chỗ khác và Anthony nghe ôi trời, thôi đủ rồi nha, đoạn, im bặt. Không lâu sau, ai đó bật ti vi trong phòng khách. Gần như tức thì, cậu nhận ra tiếng chân mẹ trong hành lang. Bà đẩy cửa bước vào, không gõ.

– Nè con, vậy là sao? Xảy ra chuyện gì?

Bà nói rất khẽ. Anthony vẫn nằm bất động nên bà khép cửa, ngồi xuống một bên giường.

– Hai đứa làm gì với chiếc mô tô?

Bà lay thằng nhỏ.

– Anthony...

– Con không biết.

– Tại làm sao không biết? Kể mẹ nghe coi?

Chuyện dài quá, phức tạp quá. Anthony muốn ngủ; cậu bảo mẹ thế.

Bà mẹ bèn xáng bạt tai thằng nhỏ. Bàn tay bà xòe ra, đưa thẳng lên cao, rồi đập thật lực xuống mặt thằng con. Trong căn phòng nhỏ kéo kín cửa chớp, cái tát kêu chát như pháo nổ. Anthony bật dậy chụp cổ tay mẹ để khỏi phải ăn thêm cú nữa. Lỗ tai cậu lùng bùng.

– Ô, mẹ mất trí hả?

– Mày tỉnh chưa con? bà hỏi. Hả, mày tỉnh chưa?

Giọng bà thì thầm rất khó nghe. Bà đang độc thoại với bản thân. Hay với Chúa không biết chừng.

– Không phải lỗi tại con, Anthony rên. Lúc trở ra về, nó đã biến mất không tăm tích.

– Trời đất quỷ thần, sao lại như thế? Rồi mẹ biết làm sao?

Có gì đó sụm gãy trong ngôi nhà, một tiếng động khô khốc phát ra từ trên xà ngang, hay từ dưới chân không rõ. Mẹ cậu sững người, thần trí hỗn loạn, đầu quay ngoắt về hướng cửa phòng.

– Mẹ...

Cậu phải gọi mẹ đến lần thứ nhì mới kéo được bà ra khỏi trạng thái thất thần. Khi ngoảnh lại thì đôi mắt bà đã rươm rướm, nét mặt hốt hoảng, tay run bần bật.

– Con xin lỗi, mẹ.

Mẹ cậu lau vội đôi gò má, sụt sịt, kéo lại vạt áo thun. Bà đứng dậy.

– Giờ mình làm gì? Anthony hỏi.

– Mẹ không biết. Phải tìm cho ra chiếc xe. Không có lựa chọn khác.

Trước khi rời phòng, bà chốt một câu.

– Nếu không thì cái nhà này nát.

---

[1]"Tôi khoái nhìn các cô nàng", một ca khúc rock của Patrick Coutin, trình làng năm 1981, rất thịnh hành và là biểu tượng cho thập niên 1980 tại Pháp.

7

Anthony trông cậy rất nhiều vào thằng anh họ, nhưng cậu lầm.

Chủ nhật, cậu tìm nó suốt cả ngày, sang tận nhà nhưng nó biệt tăm. Đến thứ Hai, tình hình lặp lại, thằng anh họ vẫn biệt tích.

Ngẫm lại thì chuyện này không lạ. Thằng anh họ không phải là đứa thủ tín cho lắm. Ngặt vì tình hình nguy cấp với lại Anthony biết rõ một mình cậu không thể giải quyết nổi. Mỗi lần bước chân vào ga ra, nhìn thấy khoảng trống dưới tấm vải bạt là cậu tự hỏi hay mình bỏ nhà đi trốn hoặc đòm một phát cho rồi đời.

Cũng may là mẹ cậu đã viện tới hộp thuốc Xanax cũ trước khi đi ngủ, bà đánh một giấc tới trưa ngày hôm sau. Bữa sáng Chủ nhật, bà mở tủ đứng tần ngần năm phút đồng hồ vẫn không quyết định được nên lấy bánh bít cốt hay bánh mì gối. Qua thứ Hai, bà đi làm quên đeo kính sát tròng, và nhất là không mang giày cao gót. Trạng thái lãng đãng ấy thoát sao khỏi cặp mắt của Patrick, nhưng ông đã có kết luận từ lâu về tâm tính của Hélène: con người bà vốn phức tạp.

Đến thứ Ba, thằng anh họ rốt cuộc chịu ló mặt. Anthony chộp được nó tại nhà, bận quần lót, ngực trần, trong phòng tắm.

Nó vừa tắm ra và đang vuốt keo lên tóc.

– Mày đi đâu? Tao tìm mày suốt ba ngày nay.

– Tao bận.

Anthony kinh ngạc. Cậu lâm thế kẹt như vầy mà nó tỉnh bơ, đếch thèm quan tâm thì quá đáng lắm. Thằng anh họ thản nhiên sửa soạn. Nó đánh răng, xỏ áo thun. Xong xuôi, cả hai thằng lên lầu. Căn phòng đặc biệt ngăn nắp. Thằng anh họ mở nhạc, như mọi lần. Chưa tới mười hai giờ trưa, còn quá sớm để đốt thuốc. Anthony không dám ngồi. Cậu đứng đợi, hai tay đút túi.

– Đừng rộn chuyện, rách việc, thằng anh họ ra lệnh. Ngồi đi.

– Tao đang sống dở chết dở. Không biết xoay làm sao.

Thằng anh họ cắt móng chân, móng tay bên cạnh ô cửa sổ mở. Chim kêu chiêm chiếp, sát đâu đây. Thằng cha dự báo thời tiết thông báo đợt nóng kỷ lục, nhưng có chút gió lùa cuốn tấm màn cửa bay lên nên cũng đỡ. Anthony gieo mình xuống giường và ngước mắt lên trần nhà.

– Xe của mày không tìm lại được đâu, thằng anh họ chép miệng sau một lúc im lặng.

– Sao lại thế?

– Trong lúc mình ngồi đây thì chiếc xe nó đi xa rồi.

– Đi đâu?

Khoát tay một đường elip trong không trung, thằng anh họ gợi tới một phương trời xa tít mù khơi. Đường dây trung chuyển tại Marseille sẽ đưa hàng đến Algeria và thậm chí xa hơn. Nó xem chương trình phóng sự điều tra *Quyền được biết*[1] trên truyền hình thấy bảo thế. Chưa đầy hai tiếng là người ta rã xong

chiếc Peugeot của mày, chi tiết phụ tùng được gửi đến tận Bamako. Anthony sẵn sàng tin điều thằng anh họ nói, nhưng chuyện đó có dính dấp gì tới chiếc YZ của ông già cậu đâu.

– Chớ mày biểu tao phải làm gì?

– Không biết. Chỉ còn nước đi gặp lão Đại.

Thằng anh họ thổi phù lên cạnh cửa sổ cho bay hết vụn móng chân, móng tay vương trên đó, rồi quay sang Anthony. Từ nãy đến giờ, nó chưa nhìn ngay mặt cậu lần nào.

– Vô ích. Mày phải thú thật với ông già mày, có vậy thôi.

Với Anthony, chuyện này ngoài sức tưởng tượng.

Có lần, trên xa lộ, trong lúc cha cậu đang vượt một chiếc vận tải thì ông bị chiếc xe Đức dòng *sedan* cỡ to chạy ngay sau đuôi nhận còi. Gã đó chắc đương phóng cỡ 200 cây số giờ, gã đã pha đèn xin đường từ rất xa để ông già cậu tấp vào trong. Hélène và thằng nhỏ ngoái đầu nhìn. Chiếc xe thật hầm hố, đen tuyền, gầm rú khoa trương và dáng mượt như viên đạn pháo. Chắc là Mercedes, Anthony không nhớ rõ. Thế nhưng, thay vì tấp vào trong, cha cậu lại nhả chân ga, giữ cho xe mình chạy ngang hàng với chiếc xe tải. Trên khuôn mặt ông, không một sợi cơ động đậy. Giữ như thế trong hơn năm phút. Trong xe Lancia, năm phút ấy là khoảng thời gian dài dằng dặc, với một chiếc 6 xi lanh gí sát đít.

– Patrick, thôi ngay đi, mẹ cậu la lớn.

– Câm miệng.

Căng thẳng dâng lên ngùn ngụt tới mức phải hạ cửa sổ để hơi nước thoát ra bớt. Câu chuyện đã phá hỏng cả kỳ nghỉ. Chuyến về, gia đình cậu phải đổi tuyến đường khác.

Còn hiện tại, Anthony truy thằng anh họ tới cùng. Cậu năn nỉ. Đó là cơ hội duy nhất. Vạn bất đắc dĩ, thằng anh họ phải nhượng bộ. Hai đứa đi gặp lão Đại.

Độ 2 giờ chiều, chúng đứng trước quán Usine[2]. Gió tắt ngúm, cả thung lũng trở thành chảo dầu chiên. Không khí nặng trịch, mặt đường nhựa thành keo. Dính sền sệt. Trước khi đến nơi, thằng anh họ giao hẹn:

– Tao báo trước. Ngắn gọn thôi. Tao không muốn chôn chân ở đó nguyên ngày.

– OK.

– Vô trong điếm một lát rồi rút.

– Đồng ý.

– Tao sẽ là người mở miệng.

Quán cà phê Usine nằm đối diện H4, lò cao luyện kim tồn tại lâu nhất vùng này, nằm sừng sững bên một con đường hai chiều dẫn thẳng đến nghĩa trang. Thằng anh họ bước vào trước. Bên trong, nhiệt độ trên dưới 35°C và mấy gã ở quầy bar chìm lẫn vào cảnh trí xung quanh. Cả thảy gồm năm người. Anthony có biết qua tên tuổi bọn họ. Cửa sập lại sau lưng chúng như muốn dập tắt ngọn đèn cầy.

– Chào hai em, cô chủ niềm nở.

Hai cậu trai chào đáp lại, mắt tập quen dần với ánh sáng tù mù trong quán. Ba cây quạt thổi gió vù vù phát ra tiếng ro ro ru ngủ. Khách ngồi vắt vẻo trên ghế xoay, uống bia, ngoại trừ Rudi chọn ngồi băng ghế giả da phía trong cùng. Kỳ dị là hắn bận

quần soóc mà lại chui vào đó ngồi.

Hai cậu trai tiến lại quầy bar, hơi dè dặt. Mấy cặp mắt nặng trĩu nhướng lên, liếc về phía chúng. Có tiếng khịt mũi. Vài kẻ khẽ gật đầu tỏ vẻ lịch sự. Đại thể, không gian quán nhắc nhớ đến bảo tàng tượng sáp Grévin.

– Có gì mới không? cô chủ hỏi.

– Không có gì lạ.

Thằng anh họ chống khuỷu tay lên mặt quầy và nghiêng người hôn cô. Anthony đứng cách một bước sau lưng. Cậu không thoải mái và nhất là nhận ra Rudi lom lom dòm cậu từ phía băng ghế. Tên này đang thở gấp, miệng há, mặt lộ nét ngơ ngác như mọi lần. Một mớ tóc dựng ngược từ đỉnh sọ hắn chĩa thẳng lên trời càng làm nổi bật thêm cái ấn tượng ngây dại đó. Bữa này, hắn bận áo thun Castorama mới coong màu xanh tím. Chợt hắn la to:

– Nóng quá xá!

– Ê! giọng cô chủ đầy uy quyền.

Rudi giật mình và nhấp một ngụm bia. Tên này chuyển sang nhìn lơ lửng, vô định, miệng vẫn thở hào hển. Người ta bảo rằng hắn bị viêm màng não hồi còn bé.

– Mặc kệ, đừng để ý đến nó, cô chủ khuyên.

Hướng sang Anthony, cô nàng hỏi bộ cậu định chảnh hay gì. Không, không, cậu nhỏ đáp, rồi tới lượt cậu chồm người lên hôn cô.

– Ba em thế nào, khỏe không? Lâu rồi không thấy ghé nhỉ.

– Vâng, ba em bận.

– Chào ông già hộ chị nhé.

– Vâng.

– Nhắn ông rằng bọn chị mong gặp lại ông lắm.

Nhìn con số cha cậu ghi sổ uống chịu thì chuyện này có lẽ khó xảy ra.

– OK, các chàng trai uống gì nào?

– Tụi này đến để gặp lão Đại, thằng anh họ bảo. Ảnh không có đây?

– Manu? Chắc anh ta chơi bida đằng sau thôi.

Cô hét: "Manu!" Giọng cô hơi lớ, người ta nghe ra thành "Manou!" Cô này gốc gác ở Schiltigheim[3]. Khách trong quán vẫn điềm nhiên không phản ứng gì. Tới phần vai của mình, họ nhấp hớp bia nhỏ rồi mỗi người lại chìm đắm trong dòng suy tưởng, dè sẻn và thẫn thờ.

Gọi đến lần thứ nhì, lão Đại xuất hiện, tay cầm cây cơ thụt bida.

– Có người tìm anh này, cô chủ bảo.

Nhưng Manu đã nhìn thấy hai thằng nhỏ từ trước và sốt sắng bắt tay chúng.

– A đây rồi? Manu để lộ mấy cái răng giả trắng toát. Phải chú mày không?

– Dạ phải, thằng anh họ trả lời.

– Tao tưởng mày chết bờ chết bụi đâu rồi. Hiện giờ làm gì?

– Dạ không gì đặc biệt. Đang nghỉ hè vậy thôi.

– Thế hả?

Họ tiếp tục trao đổi thêm vài câu vẫn theo giọng điệu ấy, lời lẽ chua chát, ẩn ý, rồi lão Đại kêu ba ly bia. Cùng với thằng anh

họ, hai người có làm ăn chung một thời gian, buôn hàng lậu, nhưng rồi từ từ vãn tuồng. Thằng anh họ tự giữ khoảng cách, bởi vì Manu kỳ quặc, độc địa, áp đặt và gần như phê thuốc luôn luôn. Người ta cảm thấy giữa họ là một khối mắc mứu phức tạp. Chấm dứt mấy câu móc lò, trêu chọc, lão quay sang Anthony và hỏi thăm tin tức ông già.

– Dạ khỏe. Ổn thỏa.

– Ông già có việc làm chưa?

– Ổng tự mở công ty làm riêng.

– Công ty về cái gì?

– Ba em giờ coi sóc cảnh quan-vườn tược.

Manu hoan nghênh. Cathy đặt ba chai Kronenbourg đã khui nắp lên mặt quầy. Nước đọng thành giọt trên thành chai rồi lăn dài như ngoài nắng. Anthony thấy nước bọt tiết ra đầy miệng. Lão Đại trả tiền rồi phân phát bia. Cả ba chạm chai mừng thành công của ông già. Bia lạnh ngấm xuyên từng phần, từng phần cơ thể. Mát rượi, xanh rì mùa xuân.

– Vậy là quá tốt, còn gì bằng, Manu nhận xét.

Chai của lão gần cạn.

– Tụi em có chuyện muốn nói với anh, thằng anh họ bảo.

– Thế hả?

Lão Đại bật cười khục khục, cái kiểu khôi hài rất đặc trưng. Nói lão ăng ẳng sủa cũng đúng. Mấy chiếc răng hoàn hảo và khuôn mặt ẩm ướt.

– Mình ra ngoài được không? thằng anh họ đề nghị.

– Ở đây cũng tốt mà.

Từ lâu, Manu đặt tổng hành dinh tại quán Usine. Chính thức thì lão sống kế bên đây thôi, nhưng mọi hoạt động của lão đều diễn ra ở đây, thụt bida, phóng phi tiêu, ngồi chơi không, nốc rượu hay gặp bạn bè. Lão cảm thấy thân thuộc tới mức đề nghị Cathy cho lão phụ một tay sửa sang lại chốn này. Cô nàng đương nhiên từ chối, mặc dù tình trạng của tửu điếm gần mười năm nay không thay đổi, không sơn phết, không điều hòa, thậm chí dọn dẹp vệ sinh cũng hiếm.

Quán là địa điểm lịch sử. Người quen gọi đây là Usine - Nhà máy, người lạ thì chẳng bao giờ đến. Mọi người trầm ngâm ngồi uống đến 5 giờ chiều, sau đó là quẩy. Họ trở nên điên khùng, kỳ cục hay hung dữ tùy vào bản tính. Cathy có bàn tay rắn, rất kiên quyết giữ cho đám khách không vượt quá giới hạn. Cô biết cách xử lý những kẻ say xỉn, khỏi phiền đến các sếp cảnh sát. Gặp hôm cao hứng, cô mở CD của Joe Dassin và dưới lớp phấn trang điểm kia, người ta mường tượng ra dư hương tuổi trẻ.

– Em nghĩ mình ra ngoài tiện hơn, thằng anh họ nằn nì.

– OK...

Họ dứt cạn chai bia rồi nhổ trại.

– Chút xíu gặp lại, Manu bảo.

Rudi, nãy giờ quan sát không bỏ lỡ diễn biến nào, đột nhiên hào hứng, kéo lại cổ áo và giơ hai bàn tay vẫy.

– Mấy người đi đâu?!

Một lần nữa, giọng hắn to quá nên cô chủ quán phải yêu cầu bình tĩnh, bằng không, đi chỗ khác mà uống.

– Không đi đâu hết, Manu đáp. Bọn tao trở về ngay.

– Tôi theo được không? Rudi lo lắng hỏi.

– Ở yên đó. Tao nói rồi, bọn tao về liền.

– Đợi tôi chút…

Rudi lật đật nhổ rễ khỏi băng ghế, một việc không dễ dàng gì.

– Tao bảo mày cứ ngồi yên đó, lão Đại chỉnh. Tao quay lại ngay, không việc gì phải rối.

Khách quen ngồi ngó màn kịch, không trông đợi gì nhiều. Manu đứng gần cửa, bộ tịch kỳ khôi, bận quần jean bó, chân xỏ đôi Dr. Martens. Áo thun Jack Daniel's thủng lỗ chỗ khắp nơi, sẫm màu ở vùng nách. Lố lăng nhất là kiểu tóc cầu thủ, dài phủ ót, mà gần như trắng hếu vùng thái dương. Khó xác định tuổi lão. Rudi đang cố trấn tĩnh, cô chủ quán hứa sẽ trông chừng hắn.

Bên ngoài, ánh sáng chói lòa ập xuống Manu và hai cậu trai. Lão Đại nhíu chặt mày, không nhìn thấy đâu đôi con mắt.

– Thế nào, mấy đứa có chuyện gì bí mật?

Thằng anh họ toan buột miệng, nhưng lão Đại đưa tay lên.

– Nghe gì không?

Con phố trước mặt vắng ngắt não nùng, một bên dãy phố là những ngôi nhà gạch xấu xí. Các cửa hàng hiếm hoi trên phố đều đóng cửa dẹp tiệm, tủ kính vằn vện màu phấn trắng Tây Ban Nha. Bên còn lại, lò cao phơi bộ khung một thời vang bóng giữa cái nóng sôi sùng sục. Xung quanh, mọi thứ nhân bản thành đám rừng han gỉ, gồm các cột đường ống dốc đứng, gạch, bu lông đinh tán, lưới thép mắt cáo, cả một khối hỗn độn những cầu thang, lối đi, thang leo và ống dẫn, nhà kho và cabin hoang phế.

– Hả? lão Đại lặp lại.

Đúng là có tiếng keng và coong vọng lại từng chặp không đều.

– Chuyện gì thế anh?

– Mấy thằng loi choi chơi ná cao su. Mất trí hoàn toàn. Dám rình bắn nhau bằng bi sắt mới tài. Đầu bọn nó chứa toàn đậu hũ, thật. Có ngày bỏ mạng sa tràng.

– Không ai cản tụi nó lại? thằng anh họ hỏi.

– Cản làm gì?

Một thế kỷ qua, những lò cao Heillange từng là nơi thu hút hết mọi nguồn lực của vùng, nuốt chửng đồng thời từ nhân công, thời gian cho đến nguyên vật liệu. Một mặt, các toa tàu đem đến nhiên liệu và quặng mỏ. Mặt kia, những thỏi kim loại được vận chuyển đi bằng đường xe lửa, trước khi lên giang thuyền chầm chậm xuôi ngược các dòng sông xuyên châu Âu.

Thân thể tham lam vô hạn độ của lò cao đã kéo dài sự tồn tại của nó, ở giao lộ của chu trình sản xuất, nhờ vào cuộc tiếp vận từ khắp bốn phương đổ về, nhờ những giọt mồ hôi trút xuống, và được nuôi dưỡng bằng cả một mạng lưới cung ứng. Đến khi phá sản phải cân kí lô thanh lý, nó để lại cho thị xã những vết thương rỉ máu dữ dội. Dấu tích hoang tàn làm sống lại những miền ký ức, nào là đường tàu xanh cỏ, nào là bảng quảng cáo phai màu, nào là biển chỉ đường chi chít vết đạn.

Anthony biết rõ câu chuyện. Cậu đã nghe kể suốt thời ấu thơ. Dưới cổ lò, quặng được nung chảy ở nhiệt độ 1800°C, sức nóng khổng lồ khiến nhiều người ngán ngẩm, nhưng cũng mang lại niềm kiêu hãnh cho dân cư trong vùng. Lò cao rú, rít,

cháy cả ngày lẫn đêm, trải sáu thế hệ. Lò tắt khiến họ đau như chột mắt. Có công việc để kéo đám đàn ông ra khỏi giường và tách khỏi đám đàn bà, dù sao vẫn tốt hơn. Kết cuộc, chỉ còn lại cái bóng hung đỏ, bức tường bao, hàng rào lưới gài một ổ khóa nhỏ. Năm ngoái, người ta tổ chức buổi triển lãm. Một ứng cử viên dân biểu đề nghị biến nơi này thành công viên chủ đề. Còn hiện tại, đám choai choai phá hoại lấy làm chỗ dượt ná thun.

– Bữa trước, lính cứu hỏa phải chạy đến gấp, lão Đại kể. Một thằng nhỏ gần chết. Nó dính một cú ngay thái dương.

– Ghê vậy?

– Ừ thì đó.

– Rồi sao nữa?

– Tao không biết. Có đọc báo đâu.

– Ai thế anh?

– Một thằng nhóc thất thường ở Hennicourt. Người ta phát giác ra thì máu nó đã lênh láng.

– Tụi nó mình đồng da sắt mà. Qua khỏi thôi.

Lối mỉa mai quen thuộc khi nhắc đến đám đầu to không làm Manu buồn cười. Ông bố lão làm cho hãng Metalor[4] từ hồi trung học cho đến lúc gặp tai nạn. Các chú lão cũng dành cả cuộc đời cho hãng. Ông nội lão cũng thế. Đó là câu chuyện chung cho nửa số dân trong vùng thung lũng, nhà Casati không nằm ngoài. Giọng đều đều lại cất lên:

– Thế nào, hai đứa. Chúng mày muốn gì?

– Liên quan đến nhà Bouali.

– Thì sao?

– Anh biết họ mà. Ai mà đại ca không có quan hệ hữu hảo.

– Tao không biết gì hết. Tao không giao du với bọn họ bao giờ. Có vấn đề gì?

Thằng anh họ trình bày vắn tắt. Về bữa tiệc và cuộc ghé thăm của Hacine. Chiếc xe biến mất. Nghi vấn của hai anh em. Nghe tới chiếc xe, lão Đại huýt sáo một tiếng đầy ngưỡng mộ.

– À ừ, ông già chú mày mà biết thì...

– Anh chắc là anh không thể mở lời với họ?

– Mở lời nói gì? Hai đứa mày còn không biết liệu có phải chúng hay không.

Nói kiểu đó thì tất nhiên sáng kiến nào đưa ra cũng đều trở thành xàm xí. Thằng anh họ tán thêm vài câu phải phép rồi cuộc hội thoại tự động kết thúc. Một lần nữa, họ lại nghe tiếng keng coong trầm phát ra từ hướng nhà máy dưới sức công phá của bi sắt giàn thun. Bàn tay khum trước trán che nắng, lão Đại cố xem chuyện gì. Rồi lão thôi.

– Thôi, để anh mời chúng mày một ly, bao giờ chả thế.

Hai cậu trai tưởng lão lại dẫn về quán Usine, hóa ra, lão mời đến nhà. Lão sống ngay bên cạnh. Cứ theo hướng nghĩa địa mà đi. Hai cậu trai không dám thoái thác.

Dọc đường, Anthony mải nghĩ về mấy thằng nhóc mát dây đang phá hoại nhà máy. Bọn chúng thảy đều sống trong những thị trấn nhỏ xíu nằm khép nép hai bên con tỉnh lộ đìu hiu, chen cùng các trang trại xập xệ, bưu điện bỏ hoang và hình quảng cáo xà bông Monsavon trên tường. Không rõ tại sao mà tất cả cư dân những khu hẻm hóc đó đều ít nhiều có bộ tịch lố lăng, đầu to quá khổ, cạo trọc lóc và hai tai vểnh. Mùa đông hiếm khi thấy họ, nhưng chỉ cần gặp ngày đẹp trời là họ đổ ra đầy đường với

những chiếc xế hộp chắp vá nham nhở và những con xế nổ ầm ĩ. Chạm mặt trên phố sẽ chỉ thấy họ kín đáo, bẽn lẽn. Nhưng xét về bản chất, họ không có giới hạn. Người ta kể, thịt chó và thịt nhím họ cũng ăn. Anthony ngồi cạnh vài đứa trên ghế trường tiểu học. Jérémy Huguenot, Lucie Kreper, Fred Carton. Lúc đó, chúng chưa thật hung tợn nhưng cũng đã hách lắm rồi, rắn rỏi và khoái đánh đấm. Hết lớp năm là không còn gặp chúng. Hẳn là chúng kéo bè kết đảng trong các trường huấn nghệ, đợi đến tuổi thành niên. Đám bọn họ sống lê lết bên lề xã hội, với tiền trợ cấp và nghề trộm cắp vặt, gia đình loạn luân, hiếu chiến, lâu lâu lại sinh hạ một đứa lì lợm dàn trời mây gây hãi hùng cho cả quận hạt.

Căn hộ của Manu nằm ở tầng áp mái nên còn nóng hơn trong quán.

– Ngồi đi, lão Đại chỉ tay vào chiếc ghế clic-clac[5].

Rồi lão mở toang cửa sổ. Hai cậu trai mình mẩy đã ướt nhẹp mồ hôi.

Một con chó nhỏ thở hổn hển nằm ngủ trong cái rổ dưới đất. Trên cây xà nổi đỡ mái nhà đặt vài quyển sách bỏ túi, mấy vật phẩm trang trí Phi châu, góc nhà treo lưới bắt mộng. Ngoài các món đó, không còn gì đáng kể, chiếc ghế bành lớn màu cam, tấm áp phích phim *Subway* đính trên vách. Một cái đinh bấm rơi ra làm tờ quảng cáo phim bị quăn góc trên bên phải.

Manu từ căn bếp mở kiểu Mỹ bước lại, tay xách một lố bia Aldi. Lon nửa lít, thứ bia hạng bét nhưng vừa lấy từ tủ lạnh ra. Lão cầm một lon, bỏ đống còn lại lên bàn khách rồi thả mình

xuống ghế bành.

– Còn đương lạnh, tranh thủ uống đi cho mát.

Hai cậu trai vâng lời. Bia ướp lạnh. Quá đã.

Buông lon bia xuống, lão xoay cái ghế bành để có thể gãi đầu con chó còn đang ngủ trong rổ. Giống chó lai mõm nhọn, lông đen pha vàng hung. Được vuốt ve, con vật rên ư ử. Manu rót ít bia vào trong tô.

– Uống chút không mày?

Lão đẩy cái tô về phía con chó, nó hé một mắt ngờ vực rồi thè lưỡi cháp hai ba cái. Đoạn, lại gục đầu vào đáy rổ.

– Tội nghiệp con cún. Nóng thế này, nó ngủ suốt ngày.

Kế đó, lão bật dàn hi-fi. Giọng một gã đang hát bài *Pas assez de toi*. Ca khúc hay nên Manu vặn to tiếng một chút.

– Nhà đại ca đẹp hen, thằng anh họ nhận xét. Em đâu biết huynh cũng đi du lịch?

– Mày đùa. Ba phần tư là từ chợ rệp Saint-Ouen. Có dạo, tao lên đó liên tục. Người ta cứ nhét cho tao hàng đống đồ quỷ yêu.

Manu làm một hớp bia lớn và cẩn thận đặt lon xuống vết ố nước hình tròn trên mặt bàn.

– Nói chung ở đây tao cảm thấy thoải mái. Có phòng riêng cho con gái. Không xa phố xá. Tính tao dễ chịu. Trừ mùa hè. Thật là giết người.

Hai anh em chịu đọa đày trên chiếc ghế clic-clac cứng như cây gỗ. Lão Đại vừa nhấp môi vừa nhìn hai thằng, chừng như tỏ ra hài lòng với bộ dạng nhấp nhổm của chúng.

– Ổn không?

– Dạ.

Thốt nhiên, lão đổi giọng nghiêm túc:

– Chúng mày biết đấy, gia đình Bouali, anh có quen qua loa anh em họ nhà đó khi làm cho quán L'Escale. Saïd, anh với hắn xộ khám cùng đợt. Anh mà có dịp nói chuyện với hắn hai lần thì đã là tận thế. Với bọn trẻ con càng không. Giờ anh quy ẩn giang hồ rồi, về sống đời thanh thản...

Vừa tám chuyện, lão vừa lục lọi bên dưới bàn khách. Nguyên một đống lộn xộn, phim ảnh, tạp chí, giấy gói thức ăn, bình sữa đóng cặn dưới đáy. Hai anh em bạn dì liếc mắt nhìn nhau. Chúng bắt đầu hối hận vì đã mò lên đây.

– Đây xem này.

Manu tìm thấy cái mà lão muốn tìm, hộp sắt nhỏ loại đựng miếng vá ruột xe. Lão mở hộp rồi vít cho rơi xuống bàn khách hai gam cocaine. Vón cục, màu hồng nhạt. Anthony chưa từng thấy trong đời. Trong khoảnh khắc, miệng cậu khô khốc. Manu dùng một lá bài, con 8 rô, để gạt thành ba đường đều nhau.

– Manu này, thằng anh họ lí nhí, tụi em không chơi cocaine. Hay thiệt nhưng mà tới giờ tụi em về rồi.

Con chó há mõm ngáp. Trông thấy hành động của chủ, nó nhổm phắt dậy, lắc mình, ẳng ẳng mừng hún hớn. Một luồng thảng thốt trào lên trong lồng ngực Anthony. Con cẩu nhỏ đứng bằng ba chân, chỗ chân thứ tư là mỏm cụt đen sì. Cậu thấy nó nhảy cà nhắc về phía chủ. Phần Manu, lão lấy ngón tay ướt chấm một ít cocaine chìa trước mặt chó, nó cháp ngon lành. Rồi sủa. Manu giãn nét mặt, cười giòn trước sự chứng kiến của anh em bạn dì.

– Con cún buồn cười, nhỉ?

– Dạ, Anthony đáp.

– Em nói nghiêm chỉnh, Manu, thằng anh họ cố từ tạ. Tụi em chắc chắn phải đi. Với lại, em có việc bận.

– Không, thử trước rồi đi. Chó còn biết ngửi mà.

Lão Đại cuốn mẩu giấy ghi chú, hít một hơi hết phần cocaine của lão. Ống giấy dễ chừng dài mười phân.

– Đến lượt chúng mày.

Lão chuyển tờ giấy cho Anthony. Cậu đổ mồ hôi hột.

– Khoan, thằng anh họ kêu, tụi em...

– Đủ rồi, đừng làm tao bốc hỏa.

Lúc bấy giờ, con vật ngu ngốc gầm gừ, quay cuồng trong ổ thật nhanh với hy vọng ngoạm trúng đuôi mình.

– Á đù, nó yếu quá! Manu cười.

Lão cười ha hả, con cẩu lên cơn, quay mòng mòng, điên cuồng, lì lợm, hai cậu trai trố mắt nhìn.

– Ê, yên nào, lão Đại thét. Ô! Rồi lão đập mạnh vào hông con khuyển khiến nó rên ư ử và từ từ nằm xuống ngủ. Lần nào nó cũng diễn một màn kịch như vậy. Đòi nếm cho đã xong nổi khùng.

Lão hướng về hai thằng nhỏ khách mời, khịt mũi nhiều lần, cười hề hề nhe mấy cái răng giả. Anthony nghĩ thầm cái mõm khả ố này nhắc cậu nhớ một người. Chính xác là nhân vật Inca trong truyện Tintin 7 *quả cầu pha lê*.

– Đệch, nóng bỏ mẹ!

Manu cởi phăng chiếc áo thun. Sau lớp áo đó, lão mình trần

ốm tong teo. Dù đang ngồi, bụng lão không có lấy một ngấn. Lão hối thúc Anthony, không nhân nhượng:

– Nào chú em. Mất thì giờ quá. Khẩn trương. Hít hơi mạnh, và, khịt!

Anthony quỳ trước mặt bàn. Trán nhỏ mồ hôi, ngực thắt lại, cậu thầm nghĩ chắc mình sắp ngất đây.

– Rồi mày xem. Người lâng lâng chín tầng mây. Rất là phê.

Cậu trai đưa ống hút lên lỗ mũi phải hít mạnh. Chống chân đứng lên, cơn sợ hãi biến đâu mất. Xong. Cậu thậm chí còn có cảm giác hãnh diện mới ngộ.

– Hê hê! lão Đại khoái trá. Thấy sao?!

Anthony nheo mắt. Ngoài chút rát màng nhầy thì chưa thấy gì lạ. Cậu sụt sịt. Dùng ngón cái và ngón trỏ kẹp mũi lại. Nhoẻn cười. Đưa lưỡi liếm môi một vòng.

– Ối cha mẹ ôi…

Lão Đại cười rầm rĩ.

– Thấy chưa?! Tao nói cấm sai!

Cảm giác ấy chàng thiếu niên chẳng biết diễn tả làm sao. Không hề giống say rượu hay phê cần. Chàng tự thấy có quyền năng định đoạt đời mình, thấy mình bén nhọn như con dao phẫu thuật. Bỗng thừa sức đút túi tấm bằng tú tài trước tuổi trong tư cách thí sinh tự do. Và lạ thay, bất giác Steph chỉ còn cách chàng một tầm với.

Tới phiên thằng anh họ thi hành quân lệnh. Ngẩng đầu dậy, cười. Hai cậu trai cùng gặp nhau bên kia bờ, tiêu diêu trong cõi vô sự. Hưng phấn diệu kỳ.

Buổi chiều hiện hình trong một chiều kích hốt hoảng.

Manu lại rải thêm ba vệt nữa, lão moi ra chai Pastis rồi rót đầy một ly to cùng đá lạnh. Anthony lải nhải lải nhải lải nhải, liến thoắng, về ý nghĩa cuộc đời, về cocaine, rồi cậu cảm ơn lão Đại, rằng cậu cực kỳ sung sướng đến thăm nhà lão, thật tình là rất cool, cậu dám nói ra rằng cậu sẽ thử lần nữa. Càng nói càng thấy lạ vì chữ trôi ra trơn tuột mà mỗi lời đều được diễn đạt chính xác đến từng mi li mét, cậu ngạc nhiên vì suy nghĩ trong đầu mình nhanh như luồng điện xẹt. Tán chuyện y hệt một cuộc đua trượt băng. Cảm giác tốc độ tại khúc quanh thật là phi thường.

Không lâu sau, Anthony cởi áo. Thằng anh họ nghiến răng kèn kẹt. Rốt cuộc cũng tới phiên nó phơi ngực trần. Manu muốn tụi nó nghe một bản nhạc. Lão bỏ thời gian ngồi ấn nút "tua nhanh" và nút "play" trên dàn máy hi-fi để tìm. Cụ thể, lão muốn tìm ca khúc của Janis Joplin có đoạn nàng cầu xin Chúa ban cho chiếc Mercedes Benz, nhưng có lẽ phải tìm trong cuốn băng khác mới đúng, cuối cùng lão đầu hàng. Tới một lúc, Anthony nhìn đồng hồ và ngạc nhiên vì mới hơn 3 giờ chiều. Cậu có cảm tưởng đã ngồi đây từ lâu lắm lắm rồi. Con chó lại ngủ. Cậu hỏi tại làm sao chân nó bị như vậy.

Manu quay về ghế bành, chợt đổi tông bực đọc, gí điếu thuốc đốt mấy cọng lông quăn dưới rốn. Mùi khét lẹt khó ngửi lan ra khắp phòng.

– Nó bị tai nạn.

– Xe tông?

– Tác giả là thằng ôn dịch trong một buổi tiệc. Con cún nằm ngủ trên ghế xa lông. Thằng đần mắt đui bước lại ngồi phịch lên trên.

– Ôi trời…

– Nó làm chân con chó gãy thành bốn khúc. Không ai báo tao hay. Đến lúc tao được tin thì nát hết. Người ta buộc lòng cắt bỏ.

– Ô không….

– Con vật kêu rên suốt mấy tiếng đồng hồ, tội nghiệp. Con mẹ họ, không đứa nào buồn cựa mông.

Lão lại kéo khói mạnh tới nỗi điếu thuốc réo lên lép bép. Chuyện buồn làm không khí chùng xuống hẳn. Có thể nói, con chó hiện diện như một điều cấm kỵ khiến không ai được phép vui. Anthony thấy nặng đầu. Và trông thấy thằng anh họ mặc lại áo.

– Mày thật muốn lấy lại chiếc xe?

– Sao ạ?

Trước khi vào đề, lão đủng đỉnh tận hưởng dư vị thuốc lá. Kéo thêm một điếu mới, rít sâu, hai má hóp lại, mắt mở to, long lên sòng sọc, như con quạ.

– Chiếc xe của mày. Nếu đúng thằng Hacine lấy thì chú mày không có nhiều lựa chọn.

Lão đứng dậy vào bếp. Hai cậu trai nghe tiếng lão lục đục một hồi dưới bồn rửa chén. Trở ra, lão loạng choạng, phải dùng vai tựa vào tường, tay cầm cái gói. Lão quăng về hướng hai thằng nhưng ước lượng sai khoảng cách nên cái gói rơi xuống đất đánh rầm.

– Mở ra xem.

– Gì thế anh? thằng anh họ hỏi.

– Theo mày là gì?

Trông hình thù cái gói, muốn đoán sai cũng khó.

– Làm đi.

Anthony đứng lên nhặt con chó lửa và bóc lớp giấy bao là mấy trang báo cũ *L'Équipe*[6]. Hàng nóng còn được quấn kỹ trong lớp nùi giẻ. Khẩu MAC 50. Cậu nâng hai tay ngắm nghía. Tuyệt mỹ.

– Có đạn sẵn trong đó, Manu bảo.

Khẩu súng thật ấn tượng vì độ đặc của nó, bề rộng của những con ốc gắn trên báng súng, cảm giác trên tay chắc chắn, nói chung là đẹp nhờ thiết kế tối giản. Anthony miết ngón cái lên các đường rãnh khắc trên bề mặt kim loại của bộ phận chiết vỏ đạn. Thằng anh họ bước lại xem. Và đưa tay rờ.

– Đưa tao coi.

Anthony tiếc nuối chuyền.

– Nặng ghê.

Lão Đại ngả người trên ghế bành, hút không biết tới điếu thứ bao nhiêu. Lão bắt đầu trông không được khỏe. Cố nở nụ cười, phất tay làm như chuyện nhỏ, tàn tro thuốc lá bay trong không trung.

– Lau chùi sạch sẽ rồi. Cho chúng mày toàn quyền.

Thằng anh họ đặt lại khẩu súng lên bàn khách. Anthony tiếc không kịp chộp lại. Cậu ngứa tay, tự dưng muốn cầm lâu hơn để xem cho kỹ. Ý muốn đó phút này đã nằm ngoài tầm tay.

– Tụi em xin phép đi đây, thằng anh họ bảo.

– Vậy sao? Mày định đi đâu?

– Đủ rồi anh Manu…

Dưới con mắt lão, một mạch máu nhỏ đập liên hồi. Lão búng tay cái tách, mẩu thuốc văng bừa rơi xuống đất.

– Không ai dạy mày lễ độ hả, thằng khuyển dưỡng...

Thằng anh họ ra hiệu cho Anthony theo nó ra cửa.

– Mày đến nhà tao, uống bia của tao, hít hàng của tao miễn phí. Rồi phủi đít đi, mày tưởng mày là ai, thật?

– Bình tĩnh đại ca, thằng anh họ ôn tồn, hai tay đưa lên một cử chỉ xoa dịu, nãy giờ ở nhà anh rất cool, nhưng tụi em phải về.

– Đứng yên đó cho tao.

Ngay khi ấy, lão Đại gặp cơn co thắt dạ dày, bóp nghẹt vùng xương ức và đốt cháy thực quản. Thoáng giãy giụa giây lát rồi lão cắm cằm xuống ngực, mắt nhắm nghiền. Đến lúc lão mở được mí mắt thì con ngươi trong tròng mắt ấy giãn nở cực đại, trông như cái hố đen ngòm, vô hồn, không đáy. Anthony nổi gai ốc. Con chó lửa vẫn nằm trên bàn khách giữa bọn họ. Lão Đại nghiêng người với lấy.

– Xéo mẹ chúng mày, ngay và luôn.

Lão ôm khẩu súng với thái độ khinh bạc dị thường, giữa hai đùi mở rộng, cổ tay co quắp.

– Anh có sao không? thằng anh họ hỏi thăm.

Mặt đại ca tái nhợt, mồ hôi chảy thành hạt châu sa lăn dài hai bên thái dương. Lão hít mạnh.

– Tao bảo chúng mày cút.

Vừa lúc Anthony đi sượt ngang mặt, lão Đại đưa tay vồ, bàn tay dài trơ xương bấu trúng bắp chuột của cậu. Bàn tay lão nóng phỏng và sự động chạm này có gì đó gây phẫn nộ. Anthony nghĩ tới sida. Mặc dù cậu biết rõ căn bệnh không lây qua da, người ta

nói ra rả trên ti vi suốt. Thế nhưng cậu không ngăn được đầu mình nghĩ tới, và một cơn ớn lạnh rần rần chạy ngang ót lúc cậu giằng tay thoát ra.

– Chó đẻ, biến…

Hai anh em bạn dì lui gót và sập cửa sau lưng. Ngoài chiếu nghỉ, không khí trong mát. Chúng phóng xuống cầu thang hết tốc lực. Anthony băn khoăn không rõ thằng cha ngồi lên con chó nhỏ sau đó sẽ ra sao.

---

[1]Chương trình *Le Droit de Savoir* trên đài TF1 trong những năm 1990-2008.

[2]Tiếng Pháp trong nguyên bản, nghĩa là "Nhà máy".

[3]Ngoại thành Strasbourg.

[4]Metalor trong bối cảnh cuốn sách là một công ty luyện kim của vùng Loraine, trụ sở đặt tại Maxeville-Nancy, được thành lập năm 1982 để tiếp quản hoạt động của công ty Grande Chaudronnerie Lorraine (GCL), gặp khó khăn tài chính. Vào thời điểm cuối 1982, theo một mẩu tin trên báo *Le Monde*, GCL vẫn còn 1997 người lao động. Tránh nhầm với tập đoàn Thụy Sĩ cùng tên.

[5]Loại ghế có thể bật ra thành giường ngủ bằng cách đẩy vào lưng ghế kêu *clic* và thả tay ra kêu *clac*.

[6]Nhật báo thể thao hàng đầu Pháp.

8

Hai cậu trai đi bộ về theo ngả châu thành, rồi nhắm hướng Blonds-Champs. Chút chếnh choáng còn lại xóa nhòa khoảng cách khiến chúng đi cả đoạn hành trình mà không thấy đường xa. Thế nhưng, sức nóng vẫn rất mãnh liệt và ta vẫn có thể cảm nhận cái trọng lượng đè nặng của thị xã, mùi hắc ín tan chảy, bụi khô, chuyển động chậm rãi của dòng thời gian từ chiều vào tối.

Anthony thụt lại đằng sau, bước lặng lẽ và hoang mang. Mặt này, cậu hài lòng lần đầu được thử cocaine ở nhà lão Đại, nói cho ngay cũng là một cột mốc trong đời trai. Thậm chí cậu còn mong có cơ hội đứng cao hơn mọi mái nhà mà hét to lên thành tựu đó. Mặt khác, những phiền lụy nó mang lại sẽ không hề đơn giản. Thằng anh họ đi trước, sải bước lớn, ngậm miệng làm thinh. Nó nghĩ gì trong đầu? Giận dỗi hay sao? Trong lòng thằng này rõ ràng đang có điều bất ổn.

– Ê! Nói đi, tao làm gì mày? Bất mãn chuyện gì?

Để đáp lời, thằng anh họ tăng tốc, nhanh tới mức Anthony phải lon ton chạy theo nếu không muốn bị bỏ xa. Vừa mới phê thuốc như anh chàng nghiện ban Rolling Stone, cơ thể cậu phút này không phải không có chút rối loạn.

– Đợi đã! Đợi tao đã, thằng mắc dịch!

Đúng lúc sửa soạn leo lên đường Clément-Hader, tâm trạng cậu thay đổi. Cậu đột ngột cảm thấy rơi vào trạng thái say sưa mơ hồ ấy, một lần nữa, chẳng thiết gì, lại có cảm giác rằng sẽ không bao giờ chấm dứt cảnh lệ thuộc, vẫn hoài là đứa con nít, đi thưa về trình. Đôi lần, cậu rầu rĩ tới mức nảy ra ý nghĩ tuyệt vọng. Trên phim ảnh, người ta thường có quả đầu cân đối, bộ cánh vừa vặn vóc dáng, có phương tiện đi lại. Thế mà thực tế, cậu phải bằng lòng sống với chút khiếm khuyết, là con số không tròn trĩnh ở trường, đi bộ, vô vọng với gái, thậm chí không có khả năng cảm thấy mình ổn.

Dù gì, khi về đến trước cửa nhà thằng anh họ, nhìn thấy chiếc xe đạp BMX dựng dựa tường vẫn nằm nguyên đó, cậu cũng còn cảm giác tích cực. Hai đứa lặng thinh thêm một hồi ngắn. Đây là thời điểm người ta lấy lại sức sống trong ngày, từ 3 đến 5 giờ chiều. Thằng anh họ không mời cậu vào. Anthony không đành lòng bỏ đi.

– Nói ra coi, chuyện gì?

– Mày phải nói thật với ông già. Vậy thôi, chấm hết.

– Tao không làm được.

– Mày lặp lại câu đó bao nhiêu lần nữa? Mày muốn gì? Cầm con chó lửa đi đòi xe?

Thằng anh họ phát ngôn bằng giọng mỉa mai cay độc. Chênh lệch tuổi hai đứa bỗng dưng trở thành bức tường ngăn cách dày hơn bao giờ hết.

– Thôi, bye… thằng anh họ bảo.

Nói xong nó vào nhà.

Anthony bơ vơ một lúc. Xung quanh cậu là các khối nhà trơ mắt cua tàn nhẫn, xây đúng quy chuẩn, hàng cây trụi lá, hàng rào ngang đầu người. Trên vỉa hè, đám con nít đang lấy phấn viết tên mình. Tờ rơi quảng cáo ngập tràn thùng thư.

Cuối cùng, cậu leo ba bậc thềm, đẩy cửa bước vào căn nhà nhỏ. Thằng anh họ chưa đi được đâu xa. Băng qua hành lang, nó bị mẹ gọi giật lại. Như lệ thường, tiếng ti vi chiếm trọn không gian nhà. Anthony tiến vào, trông thấy thằng anh họ giữa khung cửa phòng khách, Irène hạ nhỏ tiếng.

– Ủa, mặt dài thượt vậy con? dì hỏi.

Dì nằm dài trên ghế xa lông, tay cầm điều khiển từ xa. Trên màn ảnh, một viên thám tử Mỹ đang cầm lái trên xa lộ Santa Monica, gian phòng khách nhỏ kéo kín cửa chớp, vì thế, phủ đầy những tia nắng California.

– Có chuyện gì trục trặc? Hai đứa bay cãi nhau à?

Hai thằng không lắc đầu phản đối. Nói chung, không đổ thêm dầu vào lửa, tâm trạng của dì tùy thuộc rất nhiều vào những viên nhộng mà bác sĩ kê đơn cho dì thời gian đó. Dì bắt đầu tuôn ra tất cả những ý nghĩ chớp nhoáng xẹt ngang qua đầu. Trước tiên là nhỏ con gái dì đâu rồi? Lẽ ra giờ này nó phải nhuộm tóc cho dì. Thằng anh họ trả lời không biết. Tiếp theo là mấy hóa đơn phải trả, chuyện hàng xóm, chuyện chỗ làm, chứng bệnh ruột kích thích, quần áo, ủi đồ, ti vi, tất tần tật. Thỉnh thoảng, dì lại đả động đến câu chuyện lớn của đời mình và nhắc về "cơn trầm uất" cùng một tông giọng y hệt như khi dì nói đến "con gái yêu" hay "con cún cưng" của dì. Nỗi khổ mà dì phải chịu đựng nhiều năm nay, giờ trở thành một kiểu bạn đường, một hiện hữu không thể thiếu. Dì bị sếp cũ đì. Vắng mặt một

năm, tên đểu cáng muốn đơn phương sa thải dì. Có hề chi. Bác sĩ hậu thuẫn cho dì. Cùng lắm thì liên hệ thanh tra lao động. Hơn nữa, dì cũng hiểu rõ sếp mình. Lão cần duy trì hoạt động của hãng. Mà, đám đểu giả vẫn xoay đủ lúa trên lưng những người như dì, nên cứ để đó, chưa cần khiếu nại họ.

Kế đó, xảy ra tình huống cuốn hút trên màn ảnh, dì chỉnh to tiếng và quên bẵng hai đứa nhỏ. Hết chuyện. Thằng anh họ tranh thủ lên lầu. Anthony bám sát gót.

Nhớ lại hình ảnh dì ngày xưa cũng ngộ. Hồi cậu còn nhỏ, dì làm kế toán cho một hãng vận tải sản phẩm tươi sống. Mỗi lần đến thăm, dì mang cho hàng lô hàng lốc những vỉ váng sữa Danette, kem Liégeois, sữa chua chỉ vừa mới quá hạn sử dụng. Ngày đó, dì cặp kè với một ông râu rậm, Bruno, tài xế đường dài. Mẹ cậu thường mời họ đến nhà, đương nhiên cùng với hai đứa anh chị họ cậu. Mỗi lần họp mặt là một lần linh đình. Bữa tối kéo dài đến quá nửa đêm và những lúc đó Anthony thường ngủ vùi trên ghế xa lông, được ru bằng tiếng trò chuyện đều đều của người lớn. Cha cậu lôi rượu ra. Trên các bình rượu ghi những chữ "mận tím", "mận vàng[1]" viết bằng mực xanh trên nhãn vở học trò. Mùi khói hãng Gauloises, hội đàn ông kéo sợi thuốc lá dính trên chót lưỡi. Truyện cười Toto[2]. Phụ nữ chuyện vãn trong bếp. Máy pha cà phê réo lúc 1 giờ sáng. Hai cánh tay cha ẵm cậu vào giường.

Một lần, khi hai thằng đang trong phòng cậu, thằng anh họ lôi đâu ra một quyển catalog kỳ lạ, trên đề mấy chữ René Château và in đầy hình nữ khỏa thân. Chúng chui vào một góc xem lén, cửa đóng, nhưng Carine nằng nặc đòi xem chung, nếu không nó chạy đi mách người lớn. Lúc ấy, Anthony mười tuổi,

thằng anh họ mười hai. Xem kỹ hình ảnh, cả bọn ba đứa làm bộ không ngạc nhiên gì mấy, nhưng vụ có nhúm lông giữa hai đùi thì cũng hơi gây thắc mắc, không chắc thực hư. Carine vạch cho chúng xem. Con nhỏ, con nhỏ chưa mọc lông, nhưng có khe sâu sắc nét ngay chính giữa kích thích trí tò mò. Anthony cũng bị buộc phải tụt quần. Tất cả những chuyện đó đã lùi vào dĩ vãng.

Hai cậu trai ở trong phòng thằng anh họ chưa được đến mười phút, căng thẳng, câm nín, bức bối, thì bỗng có tiếng chuông cửa dưới nhà. Bất bình thường. Chưa bao giờ thấy khách đến thăm gia đình Mougel, ngoại trừ Anthony và Vanessa. Mà hai đứa này cần gì phải bấm chuông. Thằng anh họ nghiêng đầu ra ngoài cửa sổ và bảo khách lên lầu.

– Ai đó? Anthony hỏi.

Đã nghe tiếng chân trên thang lầu. Thằng anh họ, bực bội, giả vờ dọn dẹp phòng. Anthony lặp lại câu hỏi:

– Nhưng mà, ai mới được?

Thằng anh họ thở dài.

– Mày không thể ở lại. Về đi.

Và đây, Clémence xuất hiện ngay ngạch cửa, Steph sát sau lưng. Anthony vô thức đưa hai ngón tay lên con mắt sụp mí. Cậu mê sảng chăng?

– Xin chào, Clem lên tiếng.

Cô nhỏ búi tóc, kẻ viền mắt đen, thơm phức một mùi ngọt lịm sau mỗi bước chân, như kẹo bông gòn. Phần Steph, nàng lộ nét không vui. Bốn đứa dồn cục khiến căn phòng trở nên nhỏ tí

như cái lon sữa, và đặc biệt xấu. Thằng anh họ cũng nhận thấy nên chạy ra đập đập cho cái gối phồng lên, giấu bớt mấy sợi dây nằm vương vãi dưới đất. Clémence bước lại gần và hai đứa chu mỏ hôn nhẹ đầu môi. Anthony há hốc mồm. Một cái hôn đánh chụt. Cậu quay sang Steph.

– Sao, chuyện gì? nàng thốt lên.

À, có gì đâu. Đôi tình nhân đậu vắt vẻo trên bệ cửa sổ. Bóng họ tối sẫm nổi bật giữa nền sáng chói lóa bên ngoài. Họ trẻ trung và đẹp lồng lộng.

Năm phút tiếp theo khá nặng nề. Steph không có bất cứ động thái gì, Anthony ngại ngùng, đôi tình nhân cũng mong muốn có thế giới riêng cho hai người. Căng thẳng giao tiếp thể hiện rõ qua bầu không khí im lặng lúng túng, sự tránh né, tiếng thở của Steph. Đoạn, thằng anh họ nắm tay dắt Clémence ra ngoài.

– Hai người đi đâu? Steph nhăn nhó.

– Tụi tôi sẽ quay lại.

– Đừng giỡn chơi vậy chứ?

– Tụi tôi quay lại liền. Hai bạn làm điếu cỏ đi.

Nói rồi cặp đôi đi mất, bỏ Anthony một mình cùng Steph. Sung sướng nào bằng, ngoài mong đợi, tuyệt vời. Một lần nữa, cậu đưa mấy ngón tay lên mắt phải.

Bên kia, Steph đứng xem mấy cuốn băng VHS trên kệ dựa tường. Nghiêng đầu đọc tựa phim. Thỉnh thoảng, lại nhướng chân mày chán đời. Nàng mặc áo thun màu lụa bạch, tay áo rất ngắn để lộ ra vết sẹo chích ngừa BCG[3] bên vai trái. Chỉ cần dang tay ra là Anthony chạm được nàng. Nàng hơi có nét trẻ con

trong chiếc quần yếm ngắn, bắp chân tròn trịa, ngấn trên cổ, mớ tóc xoăn sau gáy. Nàng nhặt một tờ tạp chí phe phẩy quạt. Ở trong lò lửa này, da nàng phủ những hạt ẩm ướt li ti, lấp lánh. Nàng thuộc típ người hờ hững và không giữ ý. Đại loại nàng có thể ăn bằng tay xong liếm sạch ngón tay ngay tức khắc. Nàng ngồi phịch xuống giường, chống khuỷu tay, bắt tréo chân. Bàn chân phải đung đưa làm chiếc giày tuột ra, hở gót. Anthony nhìn thấy cặp đùi nàng tì vào tấm chăn bông làm thay đổi hình dáng, trông đầy đặn hơn, mẩn đỏ và gợi cảm.

– Ô! Steph la lên, bất thần bắt gặp ánh mắt của cậu.

Cậu trai thẹn đỏ mặt, gãi đầu. Cậu bảo sẽ cuốn một điếu cỏ.

– Không sợ mẹ anh ta rầy hả? cô nàng hỏi.

– Đừng lo. Bà dì tôi không khi nào lên đây.

– Chắc mới nói nha?

– Tôi hứa. Không có rủi ro.

Câu trả lời không làm nàng yên tâm hoàn toàn. Anthony tìm thấy giấy cuốn và cần trong ngăn kéo bàn học nhỏ rồi bắt đầu hồ giấy. Điều mà cậu nên nói phút này, có lẽ là thuật lại cuộc viếng thăm nhà Manu. Dường như đó là cách chắc ăn nhất để chứng tỏ cậu là thằng đàn ông thiệt thọ. Nhưng Steph còn băn khoăn chuyện khác.

– Mà sao mẹ anh ta nằm nhà? Bà ấy không đi làm à?

Anthony không biết trả lời sao cho thuận nhĩ.

– Dì ấy có vấn đề sức khỏe.

– Đại khái là gì?

– Bệnh tim.

Đó là lý do vạn năng, áp dụng được trong mọi hoàn cảnh,

nên Steph thôi thắc mắc. Anthony vừa vấn xong điếu cần. Cậu đưa Steph.

– Nè.

– Không, tôi không hứng…

Thực lòng, Steph không hiểu bằng cách nào nhỏ bạn gái lại đưa được nàng đến đây. Căn nhà tồi tàn này thật kinh tởm. Họ có thể sống chen chúc bao nhiêu người trong đó? Nghe cả mùi chó nữa chứ, thảm lót sàn thì quá gớm ghiếc. Nhất là, nàng nghĩ bụng, con mẹ khùng mở cửa đón các nàng dưới lầu lúc nãy. Bà ta hỏi các nàng đủ tuổi thành niên chưa, rồi nhón lấy một điếu thuốc của hai đứa nàng. Cũng hiếm thấy, nhỉ.

Ngay hơi khói đầu tiên, Anthony đã có cảm giác khô và nhừa nhựa ở miệng, cậu hối hận vì lúc nãy đề nghị cuốn điếu cần. Nói thế thôi chứ cậu hiểu xác suất được chơi trò cuốn lưỡi với Steph cực kỳ thấp trong giờ phút tới đây. Quan sát hàng loạt tiểu tiết, như chiếc lắc kia, dáng điệu đi đứng, suối tóc nàng buông mềm cùng làn da nàng ngà ngọc, cậu đoán nàng xuất thân từ một thế giới đặc quyền và đài các. Cậu mơ hồ và ghen tị hình dung thấy những căn nhà nghỉ mùa hè, những bức ảnh gia đình, quyển sách mở trên ghế tắm nắng, con chó to nằm dưới gốc anh đào, thứ hạnh phúc không tì vết trong các quyển tạp chí ở phòng khám nha khoa. Cô nàng này rõ là quả thị, bà để bà ngửi.

– Hai đứa kia bắt bồ nhau lâu chưa? Bồ biết không?

– Không biết, Steph đáp. Có hay không thì tôi cũng kệ.

Cậu chìa điếu cỏ ra lần nữa.

– Bảo không rồi mà. Trời nóng quá, đụng vô ớn lắm.

Dứt lời, Steph chợt thấy hối vì nhận ra giọng mình xẵng

như thế. Anh chàng trống choai này trông cũng ngộ nghĩnh đó chứ, với con mắt sụp mí. Đổi gió thay cho Simon. Mới nghĩ tới cái tên ấy, nàng đã thấy muốn bệnh. Nàng nắm lấy cơ hội để lại đắm chìm trong cảm giác thất tình, cuộn mình vào hờn dỗi và chiên chín nỗi khổ tâm. Tận đáy lòng, nàng muốn dành cả ngày cho yêu đương ám ảnh, không nghĩ tới điều gì khác. Và ít nhiều đang làm đúng như thế. Anthony cắt mạch suy nghĩ của nàng:

– Mà tụi nó rút đi đâu nhỉ?

– Theo cậu?

– Không hiểu sao nó không nói tôi tiếng nào.

– Clem toàn đặt tôi vào những tình huống như vầy.

– Nghĩa là…?

– Thì như hiện tại… Tôi đang làm cái giống gì ở đây? Quái đản!

– Hiểu rồi, cậu trai thừa nhận.

Sự chân thành ấy làm Steph buồn cười. Nàng tuột đôi giày Converse cho rơi xuống sàn nhà rồi ngồi xếp bằng trên giường. Dải tóc đuôi ngựa ấy, rõ ràng, khiến lòng cậu tái tê không ít.

– Coi, đưa đây cho tôi, cô nàng chỉ vào điếu cỏ.

Nàng đốt và rít liền một thôi ba hơi. Kể từ phút này, bầu không khí dịu hẳn. Steph ngả người xuống giường, ánh mắt lơ lửng trên trần nhà. Nhờ thế, Anthony có cơ hội ngắm nghía đôi chân nàng, lớp lông măng vàng trên đùi, xương cẳng chân hiện sắc nét. Tận trên cao, gần háng, có một vết bầm tím đã nhạt thành màu cầu vồng. Bàn tay phải của nàng treo vào một điểm hư vô; điếu cỏ cháy dở giữa ngón trỏ và ngón giữa.

– Cậu có mảnh tình nào vắt vai chưa?

Bị bất ngờ, Anthony đáp có. Steph quay sang chiếu mắt khám xét gương mặt cậu xem có nói thật không. Nàng cười giễu.

– Sao? cậu trai phản ứng.

– Cậu bao nhiêu tuổi?

– Mười lăm, Anthony lại nói láo.

– Vậy sơ sơ cậu cũng từng biết hôn môi con gái?

– Ừ.

– Cậu hôn thế nào?

– Tức là sao?

– Cậu đánh lưỡi theo chiều nào?

Đề tài tranh luận này đeo đuổi Anthony suốt năm học vừa rồi. Ý kiến mọi người khá phân tán. Cậu tất nhiên đã chọn lập trường, đứng về phe đa số. Cho nên, cậu đáp gọn lỏn rằng cần phải xoay theo chiều kim đồng hồ.

Nét tinh nghịch hiện trên khuôn mặt thiếu nữ khiến Anthony phải nhăn nhó.

– Còn bồ? cậu vặn lại.

– Tôi thế nào?

– Bồ có anh chàng nào chưa?

Steph thở dài. Chuyện phức tạp, nàng không định khơi ra. Nhưng đó lại là điều nàng đang làm, còn dài dòng nữa chứ. Anthony qua đó biết được sự tồn tại của một tên rất điển trai đáng yêu, tuy cư xử tồi nhưng mặc lòng, hắn vẫn rất điển trai đáng yêu. Có lúc, hắn chiều chuộng nàng; những lúc khác, hắn xem như nàng vô hình. Nàng loáng thoáng hiểu rằng hắn phúc tạp. Vả chăng, hắn đọc Camus và *Hãy hỏi Alice*[4] cơ mà. Dầu thế

nào đi nữa thì hắn vẫn làm nàng phát điên. Anthony mau chóng nhận ra mình lầm vì lỡ dám tò mò. Bất đắc dĩ, cậu tìm đến khói cần giải khuây. Steph tiếp tục cuộc độc thoại, thấy khoái cảm được chà xát, hâm nóng lại nỗi khổ tâm của mình trước mắt kẻ khác. Trong khi nàng nói, Anthony thư thái ngắm nhìn. Cậu trông thấy bầu ngực phập phồng và hình dung ra móc cài xu chiêng dưới lần áo thun. Nàng duỗi thẳng chân, hai mắt cá bắt tréo cạnh chân giường. Tư thế này làm phần bụng dưới vẽ nên một hình tam giác. Sau một lúc, nàng ngừng nói. Anthony lưu ý thấy nàng khẽ nhúc nhích hai bên mông. Cậu thèm được chạm vào. Cậu xuống lầu tìm đồ uống

Cậu đang gỡ mấy viên đá cho vào ly Coca thì bà dì lao vào bếp.

– Mấy đứa con gái đó là ai?

Ba viên đá lạnh rơi xuống nền gạch vỡ tan tành, mảnh vụn văng khắp phòng.

– Ôi trời đất! Dì làm con hết hồn.

– Ai đó? Dì chưa từng gặp hai đứa này bao giờ.

– Tụi nó chỉ là bạn.

Anthony lấy khăn giấy thu dọn chiến trường. Bà dì điềm tĩnh ngó cậu làm, tay vẫn cầm điều khiển ti vi.

– Vậy tụi nó ở đâu ra?

– Dạ là sao?

– Tụi nó tới để phê cần?

– Làm gì có. Chỉ là bạn tới chơi.

Cậu cất khay làm đá vào ngăn đông rồi cầm hai ly Coca lên

lầu. Bà dì chắn ngang đường, đứng xéo trong ô cửa, nghiêng vai tựa khung. Bà ranh mãnh nhìn cậu tiến đến gần.

– Con nhỏ mập là bồ mày hả?

– Nó đâu có mập, Anthony cãi.

Đá tan, đập vào thành ly tạo thành những tiếng leng keng nhỏ xíu. Cậu trai cảm thấy cái ly trong tay đang từ từ lạnh buốt. Như mọi lần, hễ mất thoải mái là cậu lại mắc tè.

– Được rồi, con nhỏ cũng nên kiểm điểm lại chuyện ăn uống, tốt cho nó thôi chứ cho ai? Hai đứa bạn gái tụi bây nhà ở đâu?

– Con không biết.

– Nói chung, coi cũng xinh xắn. Biểu tụi nó lần sau nhớ chào hỏi.

Anthony và Steph không ở riêng với nhau thêm quá lâu sau lúc đó. Cặp đôi kia đã trở lên phòng, tươi rói như hoa hồng, tóc không hề bị rối. Chừng đó đủ khiến bạn thắc mắc liệu chúng đã có thể làm gì. Rồi hai cô nàng rời đi như khi họ đến, bằng xe gắn máy. Clem giơ tay gửi lại chút dấu hiệu trước khi nổ máy; Steph dửng dưng.

---

[1]Mận vàng, tức *mirabelle* trong tiếng Pháp, là đặc sản và là biểu tượng của vùng Lorraine, Đông Bắc Pháp. Lễ hội Mirabelle được tổ chức vào tháng Tám hằng năm tại Metz, Nancy và các thị xã khác trong vùng. Mỗi năm Lorraine cung cấp khoảng 15

ngàn tấn loại quả này, tương đương 80% sản lượng mirabelle toàn cầu.

[2]Là loại truyện cười phổ biến trong văn hóa đại chúng Pháp, xoay quanh nhân vật chính là cậu bé Toto và bối cảnh học đường. Thí dụ: “Toto, nếu cô có 3 quả táo phải chia thành 7 phần bằng nhau thì làm thế nào? Đáp: Làm mứt, thưa cô!”

[3]Vắc xin phòng bệnh lao.

[4]Tiểu thuyết tiếng Anh có nhan đề là “Go Ask Alice”, bản tiếng Pháp là “L’Herbe Bleue”. Bản dịch tiếng Việt của Quỳnh Trang, do Nhã Nam xuất bản.

9

Sáng thứ Năm, Hélène dậy sớm. Con trai bà rốt cuộc cũng chịu kể hết chi tiết sự vụ. Bà lật đi lật lại vấn đề khắp mọi hướng. Và đã có quyết định. Bà sang phòng Anthony, mở toang cửa sổ, cửa chớp rồi ngồi xuống mép giường. Tiếng chim ríu rít bên ngoài, xa hơn là tiếng ầm ì xa lộ. Hứa hẹn một ngày đẹp trời. Bà đã suy nghĩ rất lung cách sắp đặt câu cú và diễn đạt thành lời. Đối với bà, tương lai cả gia đình lúc này tuồng như tùy thuộc hết cả vào sự chặt chẽ của những lời ấy.

– Mình sẽ đến nhà thằng nhỏ đó. Mẹ sẽ nói phải quấy với cha nó. Mẹ sẽ nói phải quấy với chính nó. Mẹ tin chắc hai bên phải thu xếp được với nhau.

– Mẹ điên thật rồi, Anthony kêu lên.

Cậu cố công làm bà thối chí nhưng chỉ chuốc lấy thất bại. Mỗi lần lóe lên ý tưởng gì trong đầu là bà chỉ chăm chăm vào mỗi việc ấy. Rồi bà đi làm đúng giờ, trang điểm kỹ càng, lóc cóc đôi gót nhọn năm phân và không quên tô xanh quầng mắt biếc. Phút này đây, bà đã quyết chí, e ngại nào nếu có thì cũng đã bốc hơi hết sạch. Cả buổi sáng, cậu vừa nghiền ngẫm kịch bản vừa nặn mụn đầu đen trước tấm gương trong nhà tắm. Mẹ về rước cậu lúc đầu giờ chiều, y hẹn. Trong suốt đoạn hành trình, cậu

không hề hé răng lấy một tiếng. Cậu đã giải thích không dưới mười lần rằng bàn bạc bất cứ gì với đám người đó đều là chuyện không tưởng. Hélène không chịu. Mình nói chuyện đàng hoàng giữa người lớn với nhau, rồi đâu sẽ vào đó. Bà rất có niềm tin. Dĩ nhiên không tin tưởng tới mức dám đậu xe ngay dưới chân các tòa tháp chung cư đó. Hai mẹ con lội bộ đoạn đường cuối.

Khu nhà xã hội của gia đình Bouali không có dấu ấn gì đặc biệt. Nó không hề giống các khu chung cư khổng lồ tẻ nhạt, đường đi rối rắm sầu miên ở Sarcelles hay Mantes-la-Jolie. Gồm vừa vặn mười khối nhà, thấp tầng, nhìn trên cao xuống, cư xá được phân bố theo từng cụm năm khối như hình năm nút trên hột xí ngầu. Chen vào đó là ba tòa tháp cao, độ mười lăm tầng, trong đó có tòa cao ốc Manet nổi tiếng.

Khu nhà xã hội xây thời Ba mươi năm Hoàng kim[1], mấy năm gần đây chứng kiến dân số đều đặn giảm khá nhiều, số cư dân còn lại mặc nhiên lấn chiếm các căn hộ bỏ trống nhằm mở rộng không gian sinh tồn. Bằng mấy nhát búa đập tường, người ta ghép thành những căn hộ năm phòng xinh xắn. Hai căn bếp, hai nhà tắm và phòng riêng cho mỗi đứa con. Tiền thuê, trong khi đó, vẫn giữ nguyên. Ở văn phòng nhà đất, người ta nhắm mắt làm ngơ đối với những vụ giỡn mặt chính quyền trong lãnh vực địa ốc như vầy. Dẫu sao, chính quyền cũng không định tu bổ gì cho mấy tòa tháp đó. Giữa mấy chảo ăng ten và sào phơi quần áo, người ta trông thấy lớp vữa trát tường tróc loang lổ, tình trạng hoen gỉ lan lên tới các ban công, ăn mòn đường ống thoát làm nước rỉ ra vẽ vằn vện những vệt nâu trên mặt tiền nhà. Ai có khả năng đều ra đi từ đời tám hoánh, sang Luxembourg, kéo lên ngoại thành Paris, hay về thẳng cố hương Bắc Phi nếu vẫn nhận

phúc lợi đầy đủ. Những người có phúc phận nhất thậm chí còn mua được ngôi nhà có sân vườn, xem như thành quả của hai mươi năm nhịn ăn nhịn mặc. Các tòa nhà tàn tạ này phản ánh, về căn bản, thất bại của một lớp người và những kiến trúc sư cùng thời. Sắp tới đây, nó phải sụp đổ nhưng sẽ không sập đẹp mắt như trên ti vi. Người ta sẽ dùng máy ủi xé từng mảnh một, từng bức tường, theo phương pháp của bầy côn trùng. Các tòa nhà phơi bụng, để lộ ra những tấm thảm hoa, trơ cốt sắt và formica, tủ âm tường cửa mở toang hoang, như London sau trận bom càn của Đức Quốc xã[2]. Trong vòng hai tuần, mọi việc hoàn tất. Năm mươi năm tồn tại sẽ tan vỡ thành những mảnh xà bần. Mau lên, các nhà quy hoạch nghĩ bụng. Từ đây tới đó, những gia đình cư dân kỳ cựu, dễ chừng ba mươi năm có lẻ, vẫn phải tiếp tục sống chen chúc trong các khoảng không gian chật hẹp.

Trước khi lên lầu, Anthony và mẹ ngần ngừ một lúc trong hành lang vòm cuốn của cao ốc Picasso, đối diện cao ốc Cézanne. Cậu trai muốn đi đái và rửa tay. Trong lòng bàn tay cậu, đường sinh mạng và đường may mắn đầy ghét bẩn. Cậu thấy vã mồ hôi và căng trướng.

– Mày làm gì ngọ nguậy suốt, bà mẹ rầy.

– Con muốn đi đái.

– Mẹ cũng muốn. Ráng nín đi.

Bà bỏ viên kẹo Tic-Tac vào miệng để có thêm dũng khí.

– Tiến lên.

Anthony rên hừ hừ, mà mẹ cậu đã băng qua bên kia đường.

Lúc này là hơn 3 giờ chiều. Xa xa bên tay mặt có nhóm con nít trong sân chơi, đang lắc lư trên thú nhún hình gấu trúc. Các bà mẹ ngồi trên băng ghế lừ đừ trông chừng. Vài bà mẹ khẽ đẩy chiếc xe nôi tới lui, trong có đứa bé sơ sinh đang ngủ. Dõi theo bước mẹ con Anthony băng qua đường, họ nhìn thấy một người phụ nữ tóc nâu cao lớn đi giày đế xuồng và thằng con đeo ba lô. Chắc họ nghĩ mẹ con cậu là trộm đạo.

Trong tiền sảnh, hai mẹ con ngạc nhiên vì bê tông mát quá. Họ đi theo lối cầu thang bộ. Hoàn toàn yên tĩnh. Trên mỗi bậc thang, gót giày họ lại phát ra tiếng động khó nghe dội khắp không gian cầu thang. Họ dừng lại ở lầu ba, xem kỹ từng tên trên chuông cửa. Gia đình Bouali ngụ ngay tại căn hộ đầu tiên bên phải.

– Giờ sao?

– Thì mẹ bấm đi.

Người mẹ nhận chuông, tiếng reng lanh lảnh vang lên tận các tầng lầu trên. Trong cái im lặng huyệt mộ ấy, tưởng chừng cả tòa nhà đang rợn da gà.

– Thôi đủ rồi mẹ! Anthony kêu lên và chộp lấy tay mẹ.

Tiếng âm dội của chính giọng cậu làm cả hai mẹ con lạnh người. Mỗi tiếng động giữa các bức tường đều đang tố cáo mẹ con họ. Chờ đợi một phản ứng, nhưng không có gì. Anthony và mẹ đơn độc giữa lãnh thổ thù địch, bị sự táo bạo và hãi hùng của chính mình nhanh chóng đè bẹp gí.

Đương khi đó có tiếng lách cách kim loại từ ổ khóa. Đằng

sau cánh cửa là các bộ phận cơ khí phức tạp bị rơ. Cửa mở, một người đàn ông thấp lùn xuất hiện, bận đồ jean từ trên xuống dưới, để ria mép. Bà mẹ gượng nở nụ cười. Anthony cúi đầu. Trong ánh sáng vàng hắt ra từ hành lang, bóng ông Bouali bị biến dạng móp méo, đầu phình to, đôi bàn tay quá khổ. Gương mặt ông in hằn những nếp nhăn sâu, đồng tâm, đôi mắt phản chiếu hai tia sáng lấp lánh, yếu ớt. Người đàn ông nét hiền hậu, ngó họ rồi có chút khựng lại.

– Chào ông, Hélène lên tiếng với tông giọng ngại ngừng, có lỗi.

Ông làm thinh, tò mò và cảnh giác. Khi Hélène mở miệng hỏi thăm xem Hacine có nhà không, các nếp nhăn hằn sâu them trên trán ông.

– Không, nó không có nhà.

– Ông có biết liệu cậu ấy có sắp về hay không ạ?

– Bà muốn gì?

Sau lưng họ, Hélène và thằng con cảm nhận cái trống rỗng của ống cầu thang, chiều thẳng đứng hun hút của tòa nhà, một sự hiện diện đông đảo, biến động, một hỗn loạn câm. Cả một đám người rảnh rang luôn sẵn sàng nghe ngóng. Bình thường, họ ôm rịt lấy cái ti vi, vướng vào ma túy, vào những việc vặt vãnh, chìm ngập trong cái nóng và buồn nản. Thế nhưng, một chuyện tầm phào cũng khiến họ bừng tỉnh. Hélène đáp rằng bà cần nói chuyện với con trai ông. Quan trọng lắm.

– Có chuyện gì thế? người đàn ông hỏi.

– Dạ tôi muốn đợi cậu nhà có mặt rồi thưa chuyện luôn một lần cho tiện.

Hélène lịch sự quá khiến người ta đề phòng. Thái độ nghiêm trang ấy gây liên tưởng đến sự giữ khoảng cách có tính toán của viên chưởng khế, hoặc ngữ điệu của ông bác sĩ chuẩn bị thông báo tin xấu.

– Nó không có nhà, người đàn ông lặp lại rồi đóng cửa.

Hélène xòe tay chặn kịp thời, và ghé vai vào giữ.

– Chuyện rất quan trọng. Tôi cần phải nói với cậu ta, thưa ông Bouali.

– Nó gây ra chuyện gì?

Qua bề ngoài, Hélène nhận thấy sự lảo đảo nơi người đối diện. Bà hỏi liệu mẹ con bà có thể vào đợi một lát không. Ông Bouali không chắc. Mặt ông lo lắng thấy rõ. Trên hết, ông không muốn ai quấy rầy cuộc sống của mình. Hélène nài nỉ.

– Không, người đàn ông lạnh lùng, để tôi yên.

Tầng trên, giọng vài người trẻ, đặc trưng, oang oang. Có tiếng xích sắt, tiếng phì phò, một con chó đang gầm gừ. Anthony không ngần ngại đẩy cửa, kéo tay bà mẹ theo.

– Vô đi mẹ…

– Các người làm gì? Các người không được phép.

Người đàn ông loạng choạng dưới cú đẩy của những kẻ xâm nhập. Ông kinh ngạc nhìn họ.

– Các người điên rồi. Ra ngay.

Anthony khép cửa, gài chốt. Cả ba người giờ đây mắc kẹt trong khoảng hành lang chật hẹp. Người đàn ông có thể nghe thấy hơi tỏa ra từ tóc Hélène. Đó là mùi chua gắt của dầu thơm cây đoạn, một làn hương phụ nữ. Ông giữ nguyên tư thế trong sự bất tiện. Bà tròn hai mắt nhìn thẳng mặt ông, ngón trỏ đặt

lên môi, ra hiệu giữ yên lặng. Mấy người hàng xóm dắt chó đi xuống. Họ nói bằng tiếng Ả Rập, khá vui vẻ. Anthony càng lúc càng mắc đái. Khi đám người lạ đi đã xa, cậu hỏi:

– Bác làm ơn cho hỏi nhà vệ sinh ở đâu?

Câu hỏi tháo ngòi nổ lo âu nơi người đàn ông già. Ông bảo cậu đi đến cuối hành lang rồi nhìn tay mặt. Hélène tranh thủ kể ông nghe toàn bộ sự tình mà bà đã nghiền ngẫm, kỹ tới mức có thể dễ dàng tuôn ra thành tràng trơn tru, nhấn nhá đúng chỗ. Do đó, tới chữ "ăn trộm", bà phát âm hai lần, bằng giọng ngọt ngào, an ủi. Nét mặt của người đàn ông thay đổi lần lần. Ông cảm thấy già sọm đi và tự dưng thấy mình có trách nhiệm. Cùng với Rania, hai ông bà đã rời bỏ một xứ sở nghèo khổ để tìm thấy ở Heillange nơi nương náu khả dĩ. Trong hãng, ông đã phục tùng suốt bốn mươi năm, luôn đúng giờ, tỏ ra dễ bảo, giao tiếp bằng tiếng Ả Rập. Đó là bởi vì ông đã nhanh chóng hiểu ra rằng ngạch trật ở chỗ làm không chỉ tùy thuộc vào năng lực, thâm niên hay bằng cấp. Thị trường lao động cổ xanh phân làm ba hạng. Hạng thấp nhất dành cho dân da đen và dân Bắc Phi như ông. Trên hạng đó có người Ba Lan, Nam Tư, Ý, và những người Pháp ít khéo léo nhất. Muốn tìm được công việc cao cấp hơn thì phải sinh trưởng trên mảnh đất lục lăng, không thể khác. Và hễ có người nước ngoài nào leo lên đến bậc thợ chuyên môn[3] hoặc trở thành trưởng một ê kíp, sẽ luôn xuất hiện đầy rẫy nghi ngờ bao quanh anh ta, thứ cảm giác không tên mặc định sai lầm trước tiên là do anh.

Hoạt động của hãng đâu phải trò trẻ con. Thoạt tiên, người ta có thể nghĩ ngay rằng hiệu suất là yếu tố quyết định sự phân công lao động, sắp xếp công việc phù hợp khả năng từng người.

Và chỉ cần tuân theo logic lạnh lùng của sản xuất, của quy trình vận hành chặt chẽ, là đủ. Nhưng trong thực tế, những biểu tượng tô-tem ấy được giương lên cao chừng nào thì năng lực cạnh tranh của vùng thung lũng càng suy giảm chừng nấy, nguyên do ở tại đống bùi nhùi những điều luật bất thành văn, những phương pháp cưỡng bách thừa hưởng từ thời thuộc địa, sự phân chia giai tầng trở thành tự nhiên, bạo lực đặt ra nhằm bảo đảm kẻ chịu nhục phải tuân phục kỷ luật và tôn trọng trật tự. Dưới nấc thang cuối cùng là Malek Bouali và bạn bè thân thuộc, đám tóc quăn, rận, rệp, đen; những danh từ kỳ thị ấy được sử dụng rộng rãi. Theo thời gian, sự khinh miệt dành cho ông và những người như ông được che đậy kỹ hơn nhưng nó không hề biến mất. Ông thậm chí còn được lên lương, lên chức. Nhưng vùi sâu trong tâm tư ông, suốt bốn mươi năm đó, vẫn chất chứa cơn giận âm ỉ như món hầm ragu. Giờ thì mọi thứ đều là gió thoảng mây trôi. Ăn trợ cấp thất nghiệp và lãnh món tiền hỗ trợ nghỉ việc của Metalor, ông đem về quê cũ cất căn nhà nhỏ. Rania hồi hương trước. Vợ chồng ông làm lụng quá cực khổ rồi. Đến đời hai thằng con trai họ, từ rất nhỏ, chúng đã biết nhiều hơn, hiểu tốt hơn. Chuyện gì đã xảy ra?

Malek tằng hắng.

– Tôi vào pha chút trà.

Rồi ông bước về hướng bếp, bỏ lại Hélène trong hành lang chật hẹp. Ngay sau đó, bà nghe tiếng cửa tủ, tiếng nước chảy, tiếng đánh lửa bếp ga.

Họ uống trà trong im lặng, trong những cái ly mạ vàng, nóng

phỏng, để lại những dấu tròn trên tấm khăn trải bàn bằng nhựa. Chủ nhà không nói gì đáng kể. Mắt chăm chú vào ly nước, đầu ông chạy đi chạy lại những suy nghĩ u tối. Trong lúc chờ đợi, Hélène mê mải ngắm nghía gương mặt ông, đăm chiêu, hằn những đường dọc ngang như đồng ruộng nút nẻ, đôi bàn tay của người làm việc nặng nhọc. Người đàn ông ấy, kỳ lạ thay, nhắc bà nhớ về cha mình.

– Bà nhầm rồi, ông bảo. Hacine không phải đứa như vậy.

Ông nhìn bà bằng ánh mắt không khoan dung. Ông không nói láo. Ông không còn hứng thú với sự thật. Ông đang cố làm tốt vai trò người cha; lát nữa đây, ông sẽ làm tròn vai trò ấy với Hacine, ông đã định sẵn như thế. Trước sự cố chấp đó, Hélène đành phải trình bày diễn tiến sự việc thêm lần nữa và người đàn ông yên lặng lắng nghe. Lúc bấy giờ, ông lấy hai bàn tay miết tới miết lui trên tấm khăn bàn, giương hai con ngươi mờ đục nhìn người đối diện. Bà để đôi vai trần, bà đẹp. Trên đời này, không có gì đơn giản.

– Bà tới nhà tôi xúc phạm tôi…

– Tôi nghĩ là bây giờ vấn đề không còn nằm ở chỗ đó, Hélène bảo.

Bên ngoài, một con chim hét say sưa hót. Anthony nhủ thầm, lão già mà còn ngoan cố, cậu sẽ bứng cái đầu lão. Từ đầu tới giờ, chân cậu nhịp liên tục, cặp giò mất kiên nhẫn, gót chân sốt ruột gõ dưới ghế. Cậu tự hỏi chừng nào Hacine về, rồi ngồi hình dung chuỗi sự kiện tiếp nối. Cậu nghe kể suốt về những vụ thanh toán, những cú đấm thẳng vào mặt, và đại khái những chuyện tương tự thế. Nhưng Malek Bouali chỉ nhắm mắt lại.

– Thế chiếc mô tô ấy đâu? Nhà tôi không có chiếc mô tô nào

cả.

– Tôi không biết, bà mẹ thừa nhận.

– Thế rồi sao?

– Tôi muốn nói chuyện với con trai ông. Tôi đã nói với ông từ đầu.

– Nó không có đây.

– Tôi rất xin lỗi. Không có chiếc mô tô, tôi sẽ không đi.

– Các người phải đi ngay bây giờ, giọng người đàn ông nghèn nghẹn, nghe lạo xạo như tiếng đá sỏi. Ngay tức khắc.

Hélène và người đàn ông đọ sức nhau trên mặt bàn. Họ cùng đương đầu với hiện tại phũ phàng. Giáo dục chỉ là mỹ từ để nhét vào sách vở, thông tư, nghị định. Ngoài đời, mạnh ai nấy làm theo khả năng. Bạn đầu tư chăm chút hay bạn bỏ mặc, kết quả vẫn luôn ẩn giấu một mặt khuất bất ngờ. Một đứa trẻ chào đời, bạn dành cho nó những dự án tương lai và cả những đêm trắng. Mười lăm năm ròng, bạn dậy sớm mỗi bình minh đưa nó đến trường. Trên bàn ăn, bạn liên hồi nhắc nó khép miệng trong khi ăn và hãy ngồi thẳng lưng. Phải suy nghĩ tìm trò giải trí cho nó, mua cho nó từ đôi giày đến chiếc quần lót. Nó ngã bệnh, ngã xe đạp. Nó mài sắc ý chí trên lưng bạn. Bạn nuôi nó lớn khôn còn bạn mất dần sức lực và giấc ngủ trên quãng đường đó, rồi bạn trở nên chậm chạp và già cỗi. Tới một ngày đẹp trời, đột nhiên xuất hiện một kẻ đối địch trong căn nhà của chính bạn. Đó là dấu hiệu tốt. Nó sắp sẵn sàng. Từ lúc này trở đi, phiền phức thực sự mới bắt đầu xảy đến, loại phiền phức có thể cướp đi mạng sống hoặc điệu người ta ra vành móng ngựa. Hélène và người đàn ông đang ở giai đoạn đó, cố gắng cứu vãn những gì còn cứu

được.

– Khi nào Hacine về, tôi sẽ bảo nó, người đàn ông hứa. Nếu đúng nó lấy chiếc mô tô, nó sẽ trả.

Hélène quyết định tin ông. Thậm chí, bà còn cảm nhận một khoảnh khắc dịu dàng thoáng qua với ông già tế nhị và đang tự thấy nhục nhã này.

– Bà có thể tin tôi, ông lặp lại và đứng dậy.

Ông dọn ba cái ly, đặt vào bồn rửa chén rồi đưa bàn tay về hướng cửa, tiễn khách. Mỗi người đều cẩn thận giữ đúng phép tắc cho có lễ độ. Ngay tại ngạch cửa, hai bên cùng bắt tay nhau.

Lần duy nhất trong đời, Malek Bouali tựa lưng vào tường. Đôi môi run bần bật. Đôi chân không còn là của mình. Ông đưa bàn tay lên miệng, cắn mạnh, nước miếng trào ra thành dòng.

Lát sau, ông xỏ giày đi xuống nhà kho. Phòng chứa đồ của ông không có gì đáng kể, ngoại trừ vài cái va li và đồ nghề. Nhất là, không có chiếc mô tô nào. Ông thong thả cầm cái xẻng, lựa cây cuốc. Rồi lại thử cái búa. Ông ước lượng cân nặng của từng món, xem món nào vừa tay, sờ nắn kỹ càng dưới bóng đèn thả từ trần nhà xuống. Cuối cùng, kết thúc khâu lựa chọn. Đặt cây cuốc dựa tường, ông cưa phần cán sát lưỡi sắt. Xong xuôi, ông xách cán cuốc leo trở lên nhà, yên vị trước ti vi xem tường thuật Đại hội thể thao Olympic. Người Mỹ gom sạch huy chương. 200 mét nam và nữ, Carl Lewis vượt Mike Powell ở chung kết nội dung nhảy xa. Cán cuốc nằm trong tầm tay. Thời gian trôi đi rồi màn đêm buông xuống. Ông già thiu thiu ngủ từ lúc 10 giờ kém, cho đến khi thằng con về tới, ông mới tỉnh. Ông liếc nhìn đồng

hồ và lầm bầm gì đó bằng tiếng Ả Rập. Muốn đứng dậy, ông phải chống hai tay vào đầu gối.

– Mày về đó hả?

– Dạ dạ.

Cậu thanh niên cởi giày trong bóng tối. Hắn hơi đừ và hy vọng ông già đừng quấy rầy hắn bằng những lời trách liên tu bát tận. Mày ở đâu, mày làm gì, mày có gặp anh hai mày không?

– Bố chờ mày nãy giờ.

– Con đi với mấy đứa bạn. Hôm nay mệt quá, con vào ngủ đây.

Hacine cảm giác có bóng người di chuyển sau lưng, quay lại chợt thấy bố già giơ cao cán cuốc trên đầu. Chưa kịp thốt lời nào, cái cán đã đập thẳng xuống sọ phát ra tiếng vang rỗng lạ lùng. Rồi cú thứ hai nối tiếp, phang thẳng vào cùi chỏ. Thằng nhỏ khuỵu xuống sàn nhà dán simili, lấy hai bàn tay che chắn được bao nhiêu hay bấy nhiêu. Những cú đập tiếp tục giáng xuống, đau nhói các đốt ngón tay, cạnh sườn, phần dưới lưng. Hắn còn nghe được tiếng mình van xin. Cha hắn không nói tiếng nào. Ông hổn hển, nghỉ lấy hơi rồi lại nhấn từng cú đập, dồn sức nặng vào mỗi cú như khi đang làm việc.

Xong việc, ông nhốt Hacine vào phòng. Thằng nhỏ có thể trông thấy hậu quả trận đòn qua tấm gương trên cửa tủ quần áo. Hắn bị thương ngay chân mày, mình mẩy thâm tím khắp nơi. Mấy ngón tay không nhúc nhích nổi. Cẩn thận ngả lưng xuống giường. Đau nhức đủ mọi chỗ, hắn bật cười khục khục điên dại. Không lâu sau, tiếng lầm rầm bất bình thường vang lên trong căn phòng bên cạnh. Hắn dán tai vào vách lắng nghe. Ông bố

đang cầu nguyện. Nghĩa là tình hình khá nghiêm trọng. Hacine kéo tấm trải giường trùm đầu. Hắn vắt óc hồi lâu cố tìm cho ra lý do ông già giáng cơn lôi đình xuống đầu hắn. Ông đang đau khổ, ông có điều hổ thẹn. Rốt cuộc, hắn ngủ thiếp đi. Nửa đêm, có lúc hắn muốn đi đái nhưng cửa phòng đã bị khóa. Đành phải xả vào thùng rác đựng giấy. 6 giờ sáng, ông bố vào tìm. Cha con nói chuyện nghiêm túc như giữa hai người đàn ông trưởng thành. Ông già nhấn mạnh cho hắn hiểu rằng nếu còn tái phạm, đích thân ông giết hắn. Hacine không có lời nào đáp lại. Thế nhưng, hắn tự hứa sẽ tìm bằng được thằng nhãi bóng lại cái ấy và đứa anh em họ của thằng này. Đó là điều chắc như đinh đóng cột.

---

[1]Giai đoạn nên kinh tế Pháp tăng trưởng vượt bậc từ 1945 đến 1975.

[2]Blitz, chiến dịch ném bom chiến lược của không quân Đức nhằm vào Anh, nhất là London, từ tháng 9/1940 đến tháng 5/1941.

[3]OS trong nguyên văn, tức *ouvrier spécialisé*, một trong 6 bậc thợ phổ biến ở Pháp: *apprenti* (thợ học việc), *manœuvre* (thợ không chuyên), *ouvrier spécialisé* (thợ chuyên môn), *ouvrier qualifié* (thợ lành nghề), *ouvrier hautement qualifié* (thợ lành nghề bậc cao).

10

Steph ngủ dậy, nhà đã vắng tanh. Nàng đi chân trần xuống bếp. Vẫn còn ngái ngủ và tâm trạng tồi tệ. Mẹ nàng để vài chữ trên bàn. Bà nhờ nàng bật lò nướng lúc 12 giờ kém 15 và nhắc nàng nhớ có hẹn với bác sĩ chỉnh nha. Tấm giấy ghi chú dán trên cái tô của nàng. Cuối lời nhắn, bà vẽ hình trái tim nhỏ.

Steph lấy nước trái cây rồi ra hàng hiên với số báo cũ *Voici*[1] kẹp nách. Nàng chỉ mặc độc chiếc quần boxer hơi rộng và áo ba lỗ Snoopy. Miệng nhấp từng ngụm nước, tay nàng lật tờ tạp chí. Johnny, Julia Roberts, Patrick Bruel, lúc nào cũng vẫn những gương mặt cũ. Clem và nàng rất khoái hai cô công chúa Monaco, hai đứa gọi họ là con vẹm, những kẻ ngốc quanh quẩn ăn bám hoàng gia. Họ chẳng làm chuyện gì nên thân, và cũng không kiếm nổi một anh chàng coi được.

Đúng lúc đó, điện thoại đổ chuông, giờ này ngoài Clem ra không còn ai. Steph quên đem theo máy điện thoại mẹ bồng con. Đáng lẽ phải đứng lên co giò chạy cho kịp. Nhưng ngồi đây, nàng đương thoải mái. Trên cỏ xanh lấp lánh mấy giọt sương còn sót lại. Không khí trong lành lần hồi trở nên nặng trĩu. Nàng mau chóng cảm giác được sức nóng đè xuống bụng mình, ngột ngạt và vàng vọt. Tiếng động cơ vang lên bên nhà hàng

xóm. Nhưng gia đình Vincent đang đi vắng, họ xuống Ramatuelle[2] nghỉ ba tuần như mọi năm. Tiếng ồn càng lúc càng lớn, trong giây lát nàng nhìn thấy một gã ốm nhách đang đẩy máy cắt cỏ. Steph trông rõ các búi cơ vai dưới lớp da gã, tấm lưng to bản nổi gân. Nàng gác một chân lên ghế rồi mân mê bàn chân mình. Móng mới sơn tối qua. Nàng luồn ngón trỏ vào giữa hai ngón chân rồi đưa lên mũi. Một mùi riêng tư và êm dịu, mùi quen thuộc của thân thể nàng. Tranh thủ ngửi luôn hai bên nách. Hồi hôm, nàng choàng tỉnh lúc nửa đêm, mồ hôi đầm đìa, tóc bết vào trán và thái dương. Đó là vì nàng không thể ngủ thiếu tấm khăn trải giường. Nàng đã thử mà bất thành, dường như tất cả quái vật thuở ấu thơ đều chui hết ra từ gầm giường nàng.

Gã cắt cỏ bên nhà hàng xóm ngừng lại nghỉ mệt. Đốt điếu thuốc, gã lột chiếc áo ba lỗ máng lên tay điều hướng của cái máy. Ngực gã lép mà hiện sắc nét, lốm đốm những hình xăm màu chàm. Steph nhớ tới Serge, lão cũng xăm mình. Khi đi bơi, con cá ngựa sũng nước hiện ra trên vai lão. Nhưng có thể khẳng định ngay một điều, dung mạo của Serge không phải là loại được lao động đẽo gọt nên. Suốt ngày lão ngồi bắt vít vào ghế trong trụ sở hội đồng tỉnh và khi lão cựa mình, đó là giờ đi ăn trưa cùng đồng nghiệp, hoặc cùng các nhà thầu, những người sẵn sàng trả tiền hóa đơn dài cả chục dòng với hy vọng được lão duyệt cho gói thầu cung cấp dịch vụ tin học. Chủ nhật hằng tuần, Serge có chơi chút đỉnh xe đạp địa hình, với chính ba của Steph, nhưng được mười cây số là hai người đàn ông lo mau mau tìm chỗ nhậu nhẹ trong bóng mát. Đằng kia, gã đàn ông dụi điếu thuốc vào đế giày rồi nhét mẩu tàn thuốc vào túi. Xong xuôi, gã

tiếp tục công việc. Lưng gã rám đen dưới ánh mặt trời, tóc bắt đầu thưa dần trên đỉnh đầu. Steph chợt nghe một giọt mồ hôi lăn dài bên hông phải. Dù che nắng đã bung lên rồi kia mà. Nàng mơ hồ thèm chút gì đó, có thể là đường. Nàng tự véo bắp đùi mình, thật mạnh. Điện thoại lại reo. Thở dài một tiếng, nàng quyết định đi nghe máy. Irên lưng và sau đùi nàng, chiếc ghế sân vườn để lại những vết hằn chữ nhật.

Clémence thậm chí không thèm chào.

– Sao rồi?

Điều con nhỏ muốn biết là tin tức về buổi tiệc tối hôm trước. Serge và bà xã đến nhà cha mẹ nàng dùng bữa. Mỗi lần như vậy là dịp cho hai đứa con gái đấu láo cuồng nhiệt.

– Sao cái gì?

– Đừng giả bộ nữa, chuyện tên mặt heo Porco Rosso[3] thế nào?

– Đâu có gì, tiếng Steph đáp.

– Đó, có đó! Nói mau, đồ trơ tráo.

Steph khúc khích.

– Lão cho mày coi của quý rồi hả?

– Thôi dẹp đi, mày bệnh quá, con quỷ.

– Tao biết là lão cho mày coi rồi mà.

– Lão chỉ biểu tao coi chừng.

– Đĩ chưa, dâm đãng!

Hai đứa phá lên cười hắc hắc. Serge Simon trở thành con dê tế thần, thành hình nhân cho hai đứa nàng chém kể từ một tối

nọ, sau khi uống hết hai ly whisky và cỡ một chai rượu vang hồng, lão cả gan mở miệng hỏi Steph rằng nàng có *wax* lông mu chưa. Mọi người hiện diện quanh bàn choáng váng lấy lệ, bởi vì xét cho cùng câu hỏi đó xứng đáng có câu trả lời. Serge từng đọc trong tờ VSD[4] rằng: thời nay, cô gái trẻ nào cũng cạo vùng kín sạch láng. Ồồôôô! ba Steph trợn mắt, nhưng nói gì thì nói, ông còn say hơn thằng cha bạn.

Steph biết Serge Simon từ hồi bé xíu. Lão là bạn lâu năm của gia đình. Lão thường đến nhà uống khai vị hoặc đi săn với cha nàng. Hai người đàn ông cùng sở hữu một chiếc thuyền neo đậu trong vũng tàu dưới Mandelieu-la-Napoule. Serge có hai đứa con gái. Đứa lớn đang hoàn tất chương trình học ngành dược ở Lyon. Đứa nhỏ bên Mỹ, khoe học hành bận rộn nhưng sự thật, phần lớn thời gian nó dành để vui chơi trong làng đại học như thường thấy trên phim ảnh, với thảm cỏ phủ sơn mới tinh, mấy tòa nhà nóc cao cổ kính hay hào nhoáng tân thời; chưa kể tới tụi vận động viên thảy đều đẹp mã và ngu ngốc. Đại khái, theo hình dung của Stéphanie là như thế.

Cách đó hai năm, Serge Simon vẫn còn chọc ghẹo nàng theo kiểu đi ngang véo mũi hoặc kể nàng nghe truyện cười Carambar[5]. Đến sinh nhật thứ mười bốn, lão không biết tặng gì khác hay hơn cho nàng ngoài con dao xếp Thụy Sĩ. Nhưng gần đây, mối quan hệ giữa hai người có sự đảo lộn hoàn toàn. Thỉnh thoảng, Steph bắt gặp lão đang chiếu tướng cặp giò nàng, hay nhìn chằm chằm vô lối vào mắt nàng. Không hẳn quá trầm trọng, nhưng đủ khiến bực bội, bối rối. Ngay lúc bị bắt tại trận, lão già mập tự trấn tĩnh rồi cười xòa vô duyên. Clémence và nàng giễu lại giọng cười đó. Hè hè hè... Tiếng cười tắc nghẽn

trong lồng ngực, hổn hển, thằng già đần độn, trí khôn tụ xuống hết của quý.

Đại khái, hai đứa con gái nói với nhau những chuyện vân vân và mây mây như thế.

Tối hôm trước, Serge, như đã kể, đi cùng bà xã Myrielle đến nhà nàng ăn tối. Và thông thường, có mặt vợ thì lão rất nghiêm túc giữ gìn. Steph càng có cớ phải sơn móng chân, mặc áo ba lỗ khoét sâu, cực kỳ hở hang. Ngoài chuyện đó ra, thiếu nữ không làm gì khác đặc biệt để rù quyến lão, nàng không mở miệng nói tiếng nào suốt cả buổi tối. Nàng để bộ mặt quạu quọ, đi tới đi lui trong nhà như một cậu nhóc, chân đất, áo ba lỗ, rỗi hơi.

Giờ mới tới khúc thú vị, khi đám đàn ông nhắc tới nàng. Họ rủ rỉ rù rì, giọng gợi ý, ám chỉ. Serge khơi mào. Lần nào cũng màn kịch ấy. Ăn tráng miệng xong, Steph rời bàn, lát sau là lão tìm nàng. Lão ngó nghiêng phòng khách, lão hé cửa phòng nàng. Ngủ ngon nghe cưng. Hừ, như vậy đó. Stéphanie có hơi sợ, nhưng đồng thời, nàng không khó chịu khi bị ánh mắt của tên già giàu có này nhắm vào mình.

Cảm giác có đàn ông bu quanh cũng lạ, đám đàn ông với nhân dáng mình heo vai gấu, hơi thở ướp khói thuốc, nặng mùi, lông lá khắp nơi, bàn tay thô kệch, tuy lộn mửa mà gợi cảm. Cô nhỏ bị giằng co trong sự lưỡng lự, nàng vừa dè chừng vừa khiêu khích họ. Nàng nghĩ cả đến việc họ có thể làm, đến những chiếc xe Đức bề thế và những tấm thẻ tín dụng. Những tên già đầu đầy sạn, thừa sức nuôi toàn bộ gia đình, trả học phí cao ngất ngưởng ở các trường quản trị kinh doanh cho bầy con cháu tương đối

ngu độn theo học, sở hữu du thuyền, không ngại ban phát nhận xét, nghĩ rằng giành lấy cái ghế thị trưởng thị xã nhà cũng là một ý hay ho, và cùng với các cô nhân tình, các món nợ, với trái tim đặt stent sẵn sàng nổ bung bất cứ lúc nào, với những ly whisky cùng bạn bè và những áo sơ mi Ralph cỡ XXL, tất cả quyền uy, sự từng trải ấy đều tan thành mây khói trước một đứa con gái trẻ.

Họ hoang tưởng điều gì?

Quen đánh hơi và hợm hĩnh, họ tôn sùng lần đầu và điên cuồng vì lần đầu ấy tới mức tức tối. Họ lao đầu về đích, đem theo hành trang là những vụ làm ăn vô vị và những trách nhiệm gây ra ung nhọt ác tính. Rồi một ngày kia, những cô nhỏ bốc lửa đó, ngực căng, cẳng dài như vừa rút ra từ khuôn nóng hổi, sẽ lên giường với trai. Chúng sẽ giạng háng, thổi kèn. Ngày nở nhụy đang gần kề càng khiến họ mê muội, khôn khuây. Trong trắng thơ ngây sẽ bị nhận chìm trong biển mồ hôi và một lần nữa, họ ước ao có được đặc quyền tẩy xóa phần nào màu trong trắng đó. Đường nét mướt mát của gái trẻ làm họ tê tái lòng dữ dội, ôi bụng chúng phẳng lì, da chúng thật óng ả như nước sơn siêu xe, họ là những kẻ được đời dạy rằng duy nhất lần đầu mới có ý nghĩa.

Lúc này, Steph đứng trên ban công, trong bóng mát. Chống khuỷu tay trên lan can, nàng tiếp tục chuyện phiếm với Clémence. Không có dịp gặp nhau thì hai đứa nàng nấu cháo điện thoại. Thường thì tranh cãi bộc phát sau đó giữa Steph và mẹ vì mẹ nàng cho rằng những cuộc huyên thuyên đó sẽ khiến

gia đình khánh kiệt. Cha nàng, theo bản năng, bênh vực con gái. Bà mẹ thừa dịp quy tội cho ông. Cuộc đối đầu mẹ và con gái cần phải được phân định thắng thua, và cha nàng, cao thượng hay hèn nhát không rõ, lủi mất vào phút quyết định. Kết cuộc, không ai nói với ai tiếng nào nữa, mỗi người rúc vào một góc căn nhà, rất may là khá rộng rãi. Đặc biệt là cha nàng, lẳng lặng tránh thật xa để khỏi bị văng miểng. Cho nên, cái xưởng của ông lần lần lột xác thành phòng làm việc và bắt đầu có hơi hướng một căn hộ nhỏ. Đã có người đến lập bảng giá lắp đặt buồng tắm đứng ngay cạnh ga ra. Dự án sặc mùi chính trị này vấp ngay quyền phủ quyết của bà mẹ. Đồng tình rằng dự định của mình hơi quá lố, ông bố bèn bẻ lái sang đề nghị gắn cầu tiêu hóa học. Thôi thế cũng tốt.

– Mày định làm gì chiều nay? Clémence hỏi.

– Tao không biết.

– Mày cứ nói vậy…

– Thì tao chưa biết thiệt mà. Lúc này, nó có để tao trong mắt đâu…

– Mày đùa. Nó điên lên vì mày. Nó thèm mày quá rồi. Ai mà không thấy.

– Mày nghĩ vậy hả? Tao không tin, Steph chép miệng khiêm tốn giả tạo.

– Thật…

Steph chịu không thấu anh chàng này. Simon và nàng học chung từ năm lớp ba. Chàng ngày xưa là đứa học trò giỏi, kiêu kỳ và nghịch ngợm, chuyên bận quần Levis 501 và đi giày Kickers. Từ bấy đến nay, bao nhiêu nước đã chảy qua cầu. Bây

giờ, chàng bận đồ da và kéo khói không ngừng. Chàng mang khuôn mặt buồn. Nhờ chàng, Steph khám phá Leonard Cohen và ban The Doors. Nàng nghe đi nghe lại. Đẹp quá.

– Tính sao đây?

Clem mất kiên nhẫn.

– Ra công viên phởn thôi chứ sao?

– Giỡn hoài!

– Còn lựa chọn nào khác? Steph giọng thờ ơ.

– Hôm qua mới đi rồi.

– Báo cho mày biết trước, tao không trở lại nhà thằng bồ mày đâu nhe.

– Rồi rồi, tao cũng không biết đi đâu, Clem thừa nhận.

Chuyến ghé thăm nhà thằng anh họ không để lại trong Clem kỷ niệm gì sâu đậm. Chơi với trai hư[6] phiền phức thế: thường bọn họ sống như dân du mục. Nhưng phải nói, thằng anh họ đó tướng tá rất ngon lành, chưa kể nó gần như là đứa duy nhất đang có hàng ở cái thị xã chết tiệt này. Clem muốn gặp lại nó.

– Bà mẹ của nó nữa, Steph cười nghệch mặt. Thiệt tình, mày gặp bả chưa? Khùng điên, ba trợn!

Clem không phản ứng. Tối nay, cô và thằng anh họ hẹn nhau bên phía nhà đèn cũ, nay đã chuyển đổi công năng. Chúng từng hẹn nhau nhiều lần rồi. Mặc dù tới giờ, thằng trai tơ chưa dám làm gì nhiều, nhưng nàng có niềm tin. Mới nghĩ qua vậy thôi đã rung động.

Hai đứa con gái im lặng vài giây đồng hồ. Steph sải bước dài băng xuyên ngôi nhà. Nàng cảm nhận nền gạch nhẵn bóng, mát

lạnh dưới lòng bàn chân. Rất khoan khoái. Nàng quay lại hàng hiên. Gã cắt cỏ nhà bên đi mất. Chỉ còn lại đống cỏ vừa cắt. Nàng hít thật sâu một hơi xanh tươi, thơm ngát hương mùa xuân.

– Ôi, tao ghét cay ghét đắng cái thị xã này, Steph than.

– Tao lại khoái.

– Mong cho mau đến ngày chuồn khỏi đây.

– Hai năm nữa nha con.

– Lâu quá trời ơi.

– Mày cứ làm biếng ở trường hoài như vậy, Clem dọa, thì tao đành phải cút xéo đi một mình.

– Không có tao, mày sống làm sao? Mày ôm sao hết nổi cả bầy con trai.

– Lo mà ôm Simon của mày trước đi đã.

– Ừa, Steph rầu rĩ thừa nhận. Thôi, ra công viên gặp nhau…

Công viên, đúng ra là sân trượt ván mới được chính quyền địa phương cho xây dựng gần đây bên phía đồn cứu hỏa, nằm ngay cửa ngõ thị xã. Trong sân có một đường dốc, ba thanh sắt và hai bức tường con. Đây là chỗ lui tới của đủ mọi thành phần, từ bọn con nhà giàu cho tới đám lưu manh nhí nổi danh. Tụi nó đến để chơi trượt ván cũng nhiều nhưng nốc bia rượu còn nhiều hơn, gặp hôm đẹp trời có khi còn kiếm được cần ngon và vài cô nàng thực sự xuất sắc. Trên ván trượt, Simon tỏ ra điềm tĩnh nhưng không có nghĩa chậm chạp, nó là người thực hiện kỹ thuật *ollie* đẹp nhất thị xã, tới mức nó bỏ quên luôn hầu hết những thủ thuật khác. Nó đi đôi giày Vans thủng lỗ chỗ, quần jean rách hở quần lót và mỗi ngày mỗi đổi một chiếc áo thun.

– Tuần này mình ra tới bốn lần rồi, Clémence than vãn.

– Thì có sao?

– Tao không biết… Lần nào cũng chỉ có bấy nhiêu.

– Ừa, tao hy vọng con đĩ mập Christelle không có ngoài đó.

– Nó là cái đinh gì. Thằng kia còn lâu mới thèm để ý.

– Mày tin vậy?

– Đương nhiên!

Rồi Steph tiếp lời, hào hứng, bi quan, ba hoa cho tới khi kiệt sức. Nàng phải quay lại đó, mổ xẻ kỹ càng mỗi cuộc gặp với Simon, từng cử chỉ của hai đứa, từng thay đổi dù nhỏ nhất trong giọng điệu, như hôm qua, như hôm kia, như ngày mai trong xâu chuỗi tháng ngày lê thê. Clémence chắc chắn là nhỏ bạn gái tốt. Cô hối nàng liên tục trong suốt gần bốn mươi lăm phút. Chốt lại, cô thông báo sẽ sang rước nàng đi khoảng 3 giờ chiều, như mọi ngày.

Steph tự chuẩn bị món mì tấm lasagna kiểu Ý và hiện vừa ăn trưa một mình vừa xem phát lại tập phim bộ *Cap Danger*. Xong bữa, nàng lên phòng. Cảm thấy buồn hiu hắt, nản. Đôi khi, mọi thứ đều trở nên chướng mắt, kể cả căn phòng này vốn là kết quả một thiên anh hùng ca kỳ khôi. Ban đầu, gian phòng hồi bé con của nàng nằm đối diện phòng cha mẹ. Mười hai, mười ba tuổi trở đi, nàng lằng nhằng ép cha mẹ cho đổi sang phòng khác. Thế là hàng loạt giải pháp được vạch ra, tốn kém nhất là sửa lại tầng áp mái. Nàng duyệt phương án đó. Rủi một điều, nhiệt độ xuống dưới 0 vào mùa đông và nhảy vọt lên trên 40 vào mùa hè. Cách nhiệt, thông gió, máy điều hòa, hóa đơn gửi về ngay lập tức cỡ 15.000 quan. Cuối cùng, Steph có thế giới riêng kể từ đó, tầm

nhìn thoáng đãng, một góc nhỏ xếp đầy gối dưới cửa sổ mái, như nhà bên Mỹ. Đó là chưa nhắc tới buồng tắm của riêng mình nàng.

Để khuây khỏa, thiếu nữ nhủ thầm thử đọc sách một lát xem sao. Ai cũng khuyên lơn, dạy bảo nàng rằng: phải đọc và đọc. Trên kệ sách, trưng chủ yếu những cuốn bắt buộc trong chương trình chính khóa, Zola, Maupassant, *Người bệnh tưởng*, Racine. Dĩ nhiên, có cả những cuốn khác nàng thích hơn. Từ một tháng này, nàng cố nhập vào câu chuyện lạ lùng *Anh Meaulnes*. Tình yêu thoáng chốc của họ rất huyền ảo mà cũng rất do dự. Song không thể nói rằng nàng ghét. Bao trùm câu chuyện là một bầu không khí đôi lúc khá phù hợp với tâm trạng nàng những khi mệt mỏi hoặc khi ăn quá nhiều. Nàng kéo ngăn tủ đầu giường và tìm thấy mấy thanh kẹo Balisto. Bóc một thanh, đẩy vào giữa đôi môi rồi cảm nhận sô cô la tan ra trên lưỡi trong lúc đọc. Trong phòng khá nóng, cửa sổ mở bung đem vào ít gió thổi phất phơ màn cửa màu phấn. Nàng ngốn thêm hai thanh Balisto rồi thiu thiu ngủ. Hai mươi phút sau, nàng đột ngột bị đánh thức, vị khó chịu đọng lại trong miệng. Tiếng còi xe máy của Clem kêu ran ngoài cửa. Trong khi đồng hồ còn chưa điểm 2 giờ 30.

– Tao phải chuồn lẹ, Clem phân bua. Ba tao lại lải nhải chuyện đi học lớp dự bị.

– Bộ mày không muốn học dự bị nữa?

– Có chứ, nhưng bữa nay mới mùng 6 tháng Tám. Riết tao đâm cụt hứng.

Steph cười bò. Clem khá khôi hài, bề ngoài quê mùa tỉnh lẻ, có phần vô lại, liều mạng và xấc láo. Nhưng kệ hết, quan trọng

là cô đậu tú tài bán phần với điểm trung bình mười sáu. Steph thua xa.

– Tao bỏ chạy cấp kỳ, quên mất vụ đem mũ bảo hiểm cho mày.

– Hay ghê.

– Ừ, xin lỗi. Thôi, leo lên đi.

Steph cưỡi lên xe gắn máy và ôm eo nhỏ bạn. Đứng cách độ năm mét thì khó lòng phân biệt hai đứa. Chúng mặc cùng kiểu quần áo, xỏ cùng loại dép tông, cùng buộc tóc đuôi ngựa. Chiếc xe lồng lên đem hai đứa đi trong tiếng máy éo éo nghẹt mũi.

Giờ này, không mấy ai trên đường. Người làm công đang trong văn phòng, trong hãng xưởng hoặc đã đi nghỉ mát. Người già lo trốn nóng trong nhà. Hầu như chỉ còn bọn choai choai đi tìm mạo hiểm trong cái nhiệt lượng hung hãn ấy. Tốc độ khiến không khí dễ chịu hơn, mang lại luồng gió mịn như tơ. Hai cô gái trẻ có thể cảm giác được sự mơn trớn của gió vuốt trên đôi bàn chân trần. Steph nhìn đường qua vai nhỏ bạn. Lướt trên bề mặt tỉnh lộ, dẫn đến những điểm nhỏ xíu ở tít tắp đường chân trời, hai nàng nhận thấy sự tự do và lặng lẽ tin tưởng vào những hứa hẹn của đời sống.

Khi hai đứa đến nơi thì Simon, em trai cậu ta và thằng bạn thân tóc dài hài hước tên Rodrigue đương ngồi trong bóng mát đường trượt ván. Ngồi chung với họ là một con ả chưa gặp bao giờ.

– Ai đó?

– Tao không biết.

Trong lúc Clémence dựng chống xe, Steph máy móc sửa lại tóc đuôi ngựa.

Mọi người lên tiếng chào nhau, kể cả con ả lạ mặt cũng mỉm cười. Bầu không khí nói chung không thân ái lắm. Steph nhìn con ả lạ mặt bằng con mắt ngờ vực ngấm ngầm. Hai đứa không dám ngồi.

– Mấy người đang làm gì? Clem hỏi.

– Không gì.

Romain, em Simon, cầm trên tay một điếu, cuốn bằng ba tờ giấy, vừa mới đốt.

– Mọi người có cỏ rồi hả?

– Đây là Anne, thằng nhỏ giới thiệu, tay chỉ vào đứa con gái trên trời rơi xuống.

– Cô bạn này người Bỉ, Rodrigue bổ sung, làm như chi tiết đó lý giải hết mọi chuyện.

– Vậy à?

Steph gượng cười với con ả. Hai đứa nàng vẫn chưa tiện ngồi xuống. Đứng trông như hai đứa ngốc.

– Cô bạn đang cắm trại với mấy người anh em bà con. Họ hút *non-stop*, mấy tên điên.

– Cool.

– Bạn ở đâu bên Bỉ?

– Brussels, Anne đáp.

– Tuyệt, Steph reo.

Nàng săm soi đôi chân và gương mặt đối phương. Con khốn mang đậm nét La tinh hơn là nét của dân Brussels. Cặp mắt nhạt

gần như chỏi với màu da nó. Tóc nó thì ôi thôi, gớm ghiếc hết chỗ nói. Trong khi Steph và đám bạn gái thảy đều để tóc dài, cài kẹp tóc, cột thun, tóc tai là tài sản quý báu được các nàng chải chuốt, chăm chút ngày này qua tháng nọ, còn con ả lại cắt kiểu *keupon*[7] giảm nhẹ cho bớt gắt, nửa thả rèm trước trán, nửa nhái theo Patti Smith. Và đương nhiên, nó thả rông dưới lần áo thun xanh kia. Steph muốn khóc ròng.

Vì vậy, khi Rodrigue chuyền cho điếu cỏ, Steph không cần đợi mời thêm lần nữa. Dù rằng sau bữa đại hội Drimblois, nàng có tự nhủ gượm gượm bớt. Buổi dạ tiệc hôm đó để lại cho nàng dư vị đắng nghét, buộc nàng phải nhớ không quên. Nàng nốc rượu, hút cỏ, hít popper và có một lúc, trong khi đang mơ màng trên ghế xa lông thì Simon đến bên nàng. Cậu ta kề miệng vào tai nói những chuyện riêng tư, những lời thăm hỏi, những tâm sự thầm kín. Xúc động và yếu đuối, nàng buông xuôi cho mọi chuyện tự nhiên diễn tiến. Bất thình lình, nàng phát hiện cậu ta đang hôn mình. Lát sau đã thấy hai người cùng ở chung một căn phòng trên lầu. Simon đỡ ngang hông và sau gáy nàng. Đồng thời, bàn tay y lần mò khắp châu thân. Những nụ hôn làm nàng kinh ngạc. Đây mùi nước trái cây thơm nồng, ngọt lịm, thật sự ngon như vị quả đào chín rục. Trong lúc nàng vò đầu cậu ta thì đôi bàn tay ấy đã giật cái xu chiêng xuống. Cậu ta khéo léo cực kỳ. Cậu ta kẹp lấy hai đầu vú khiến người nàng mềm nhũn, tan ra thành nước, thành cả một đầm lầy. Hình như nàng vọt miệng nói không, dẫu sao ấn tượng đó đã mờ mịt trong đầu óc nàng. Chỉ còn đọng lại hơi ấm của Simon trên má, trên cổ, trên bầu ngực căng tròn, tiếng mở khóa dây nịt. Chàng trai thò tay vào trong quần jean và tự nhiên hai đùi nàng mở ra, thiết tha rên rỉ

tỏ tình trong lúc chàng tiếp tục mò mẫm qua lớp quần lót chỗ nhô lên của nàng ướt đẫm. Rồi chàng trai trẻ vạch lần vải bông, tìm thấy lờ mờ hai mép. Steph nắm lấy cổ tay cậu ta dẫn đạo. Nàng thở bằng hai lỗ mũi, gấp gáp, ấm áp. Nàng muốn cảm nhận cậu ta từ nơi sâu kín. Mấy ngón tay anh đâu. Mơn trớn em mau. Đến cuối, Simon đưa hai ngón tay trỏ và giữa lên khoe, da nhăn nheo như vừa đi tắm hồ lên. Chuyện sau đó, nàng không nhớ gì nhiều. Rồi nàng đi tắm, hơi buồn, thỏa mãn, và lại có cảm giác kinh tởm, y như khi ta ăn quá no để phải hối hận. Từ đó đến nay không còn gì khác, cậu ta thả cục lơ to tướng. Cứt thật.

Simon và Rodrigue để ngực trần trượt ván, lúc bấy giờ, các cô gái và Romain ngồi phía trên đường trượt giết thì giờ, chân đu đưa trong không khí. Tiếng trục ván trượt nện rầm rầm trải khắp mặt đường trượt, truyền vào bộ khung và dội thẳng vào lồng ngực họ. Romain, không thẹn thùng, nhích sang ve vãn Steph. Thấy vậy, nàng càng thêm sầu vì điều đó chứng tỏ Simon chẳng để mắt tới nàng, nếu không, sức mấy mà thằng em cậu ta dám càn rỡ. Tâm trạng vì thế mỗi lúc mỗi tồi tệ, bức bối, tù hãm. Mà vẫn buộc phải giữ gương mặt tươi tỉnh, trước con ả người Bỉ từ đâu ra xuất hiện, thân hình mảnh mai quá sức. Đến một lúc, Romain thử đặt một tay sau lưng nàng. Nàng bèn khuyên nó xéo mẹ mày đi.

– Ê, bồ tưởng bồ là ai? thằng nhỏ nhảy dựng vì chạm nọc.

Ai cũng mục sở thị cảnh nó bị đuổi, và trông bộ dạng của nó thì rõ ràng thằng nhãi ranh không thể ở lại thêm nữa. Cho nên,

Clem xen vào.

– Thôi đủ rồi, cô nàng la lớn. Lịch sự chút coi.

Cô cặp với Romain năm lớp bảy và sau cuộc tình lỡ, cô vẫn còn giữ phần nào ảnh hưởng với cu cậu[8]. Nếu không lạm dụng, nếu biết ra đòn nhanh và chính xác, cô có thể trả nó về đúng vị trí không mấy khó khăn. Nhưng lần này, điều rõ rệt là cô quá tự phụ vào khả năng của mình nên mới quyết định cướp bóng chóng vánh trong chân đội bạn. Thằng nhãi đứng dậy, đi tới đầu bên kia đường trượt. Đoạn, nó giạng rộng hai chân rồi tè vào khoảng không.

– Khiếp quá, thằng bẩn thỉu!

– Ê, đồ thô bỉ, thôi đi.

Nó thong thả, công khai lắc cho sạch hết những giọt cuối cùng rồi gài nút quần.

– Cưng có gì muốn nói với anh?

– Thằng bẩn thỉu, Clem mắng. Tưởng vậy là hay hả?

– Sao em? Chứ đú đởn với đám mạt rệp thì hay à?

Trúng tim đen. Clem tái mặt. Sao nó biết? Rồi mấy đứa kia biết chưa? Không đứa nào động đậy, tức là chúng đều biết cả rồi, chuyện cô và thằng anh họ. Xấu mặt chưa. Cô tự hứa sẽ chấm dứt sớm mối quan hệ này. Ngay khi cô có được điều mình muốn, ít ra là vậy.

Anne đề nghị cùng hút một điếu cỏ để thay đổi không khí. Con nhỏ có thiện ý nhưng Steph từ chối nên Clem cũng đồng lòng, trong tinh thần liên đới chị em. Hơn nữa, giờ đã hơi muộn. Steph luôn tránh về nhà trong tình trạng nhếch nhác. Mẹ nàng có máu quan thuế chảy trong huyết quản và đồng hồ

bấm giờ đặt trong tim. Nếu về sau 7 giờ tối, mắt lại còn đỏ hoe, thì cầm chắc nàng sẽ phải chịu trận nghe những bài giảng đạo lê thê về sự tôn trọng và tương lai cuộc đời. Muộn năm phút là dấu hiệu việt vị. Đủ để suy ra rằng đời nàng thế là hỏng, trước sau gì cũng chửa hoang, lấy chồng nghiện rượu, sự nghiệp đi vào ngõ cụt, thảm bại! Một học trình xã hội học nhất thiết phải dẫn đến kỳ thi tuyển công chức, không có ngã rẽ khác. Tuy thế, mẹ nàng đã không sáng chói gì lắm ở trường luật. Bà gỡ gạc bằng cách cưới một nhà phân phối độc quyền của hãng xe Mercedes trong vùng thung lũng, sở hữu nhiều chi nhánh trải rộng đến tận Luxembourg. Ở nhà Stéphanie, bù đắp cho đường học vấn ngắn ngủi, mọi người kể nhau nghe những câu chuyện về nỗ lực, về tự thân vận động và giá trị của lao động. Cố nhiên, cốt truyện không hẳn sai lệch hoàn toàn, nhưng có tô son trát phấn kha khá so với thực tế. Cha Steph đã dựng nên tiểu đế chế xe hơi như ngày nay nhờ vào gia sản thừa kế, may phước cho ông, rơi xuống đầu ông sau ba lần thi trượt năm nhất y khoa.

-OK!

Simon vừa làm một cú tiếp đất ngay sát bên. Cậu ta ở ngay đây, một bàn tay chống thẳng xuống mặt ván trượt, quần cạp trễ, bụng sáu múi lấp lánh mồ hôi. Steph nhướng mắt nhìn. Đôi gò má cậu ta xương xương, tóc ướt sũng.

– Mình đi thôi?

Đó là cậu ta đang nói với con nhỏ người Bỉ. Ả đáp đồng ý, âm giọng thô kệch, rồi uể oải đứng dậy, dáng cao lớn, khoan thai phủi sạch bụi dưới đít. Sau lần áo thun, đôi vú ả tự do lúc lắc. Nhìn rõ quầng thâm núm vú ả rộng và phồng. Steph sôi máu.

– Hai người giờ này còn đi đâu đó? giọng Rodrigue cợt nhả.

Anne quay lưng. Simon, bận lấy áo thun lau hai nách, không thèm trả lời. Cậu ta nhảy khỏi đường trượt trước, rồi đỡ con bồ xuống.

– Chơi vui nghen, Rodrigue nói với theo.

Steph cụp mắt xuống, mũi cay sè. Cơn nghẹn dâng lên, rất khổ sở, lần nào cũng vậy. Thêm Clem lom lom nhìn nàng nữa. Tinh thần nàng vẫn vững, tập trung hết vào chiếc vòng đang xoay quanh cổ tay. Chỉ chờ lúc có thể là nàng đứng lên.

– Mày về luôn hả?

– Đợi chút, tao đưa mày về, Clémence đề nghị.

– Không cần, Steph gắt.

– Khoan, đợi đó, tao chở mày mà.

– Tao nói không cần.

– Không lẽ để mày lội bộ một mình như con khùng.

– Buông tao ra, không sao hết!

Clémence hiểu rằng sự việc đã tới giới hạn. Không nên ép thêm.

Steph vượt qua đoạn gập ghềnh nối sân trượt ván với các khu cư xá công nhân cũ. Đó là trảng cỏ lồi lõm lũng gò, không có chức năng nào khác ngoài việc dùng làm nghĩa địa tủ lạnh hỏng hoặc để chơi xe đạp địa hình. Mất gần nửa tiếng đi bộ mới về đến trung tâm thị xã. Hồ nước nằm tận cùng bên kia thế giới. Nhà nàng không gần hơn là bao. Steph mặc kệ. Nàng men dọc con đường mòn bụi bặm quanh co xuyên qua vùng đất hoang phế, trong tiếng xào xạc ru êm theo nhịp bước võ vàng, trái tim se lại

thành cái đe rèn sắt. Nàng dằn lòng, nhưng những con sóng héo hắt và tức tối dâng lên càng lúc càng lớn. Muốn vùng chạy nhưng lọng ngọng như con khờ nhất hạng rồi phút cuối đành ngã đo đất. Đứng lên, trông lại hai bàn tay rướm máu. Đập chắn sóng thốt nhiên vỡ tan tành, nàng òa lên nức nở ngon lành trong nỗi héo hắt hiện thực và cả xấu xí, cùng mũi dãi, nấc nghẹn và phấn son lem luốc. Hơi thở nàng đứt quãng. Được một lúc, nàng thấy nhẹ nhàng hơn, kèm theo là cảm giác mệt đờ đẫn. Chợt có tiếng động cơ rú đằng sau làm nàng giật mình. Ngoái đầu lại nhìn. Chính là thằng ôn thần.

---

[1]Tuần báo lá cải, chuyên soi mói đời tư người nổi tiếng, từng đạt số phát hành 800 ngàn bản/kỳ vào năm 1997, trước khi xảy ra sự kiện tai nạn của công nương Diana, dẫn đến sự quay lưng của công chúng với thể loại báo này sau đó.

[2]Thị xã duyên hải miền Nam Pháp, nằm bên bờ Địa Trung Hải, cạnh Saint-Tropez, khu nghỉ mát danh tiếng của giới nhà giàu và các nhân vật thời danh.

[3]*Porco Rosso* là tên một bộ phim hoạt hình Nhật Bản, trình chiếu lần đầu vào năm 1992 và cũng là tên của nhân vật chính trong phim, một phi công Ý thời hậu Thế chiến thứ nhất, bị lời nguyền khiến hình hài biến thành mình người mặt heo như Trư Bát Giới (*Porco*) và chuyên lái máy bay màu đỏ (*Rosso*).

[4]Tuần báo lá cải, có số phát hành lên đến 400 ngàn bản/kỳ trong những năm hoàng kim 1980-1990, trước thời đại báo điện tử.

[5]Từ năm 1969, trong giấy gói kẹo Carambar có in những mẫu truyện cười thiếu nhi. Thành ngữ "truyện cười Carambar" chỉ loại truyện cười cực ngắn.

[6]Tiếng Anh trong nguyên bản: *bad boys*.

[7]Lối chưng diện của fan nhạc punk rock. *Keupon* là cách viết ngược, đảo trật tự chữ cái của từ *punk*.

[8] Trong nguyên bản tiếng Pháp, tác giả mô tả Clem vẫn còn giữ đại loại chút uy thế của *Ascendant alternatif* đối với Romain sau cuộc tình thất bại. *Ascendant* là "Cung Mọc" trong chiêm tinh học phương Tây, được xác định vào thời điểm một người chào đời, có ảnh hưởng tới lối cư xử của người ấy.

11

Sau cuộc viếng thăm nhà Bouali, Anthony và mẹ mau mau rời khu nhà xã hội để quay lại chỗ chiếc xe hơi. Muốn vậy, phải băng qua cả một khu bãi đậu xe nối tiếp bồn hoa, ụ cỏ, cùng với bàn ghế công cộng bị vẽ bậy lem nhem, các bà mẹ đẩy xe em bé, những tên đi xe máy không có gì làm ngoài việc chạy vòng tròn. Dân chúng vài người chống cùi chỏ trên bệ cửa sổ rình theo dõi mẹ con họ, không nói lời nào. Đằng xa, người ta trông thấy cây cầu xa lộ ngất ngưởng bắc ngang một phần thung lũng. Xe phóng vùn vụt trên đó ở tốc độ 130 cây số giờ, đi Paris, hoặc hướng ngược lại.

– Thấy chưa, mình tới đây là sáng suốt, Hélène nói.

Nói chung bà khá hài lòng trước diễn tiến sự việc. Có mối thông cảm nào đó đã xảy ra giữa bà và ông già ấy.

– Con không đồng ý sao?

Vai thõng xuống, Anthony bước đi không nói lời nào. Cậu làm ra vẻ bực bội, như đang thẹn. Nhìn dáng điệu như mấy thằng du côn, bà mẹ ngứa tay muốn cho cậu một tát.

– Ê, bớt diễn trò đi. Con bước kiểu đó là ý gì?

Thằng nhỏ quắc mắt nhìn bà:

– Không bao giờ kiếm lại được chiếc mô tô đó đâu. Mất rồi. Đúng ngày đúng giờ nó sẽ có mặt tại Phi châu.

– Con nói nghe lạ tai quá. Chuyện tào lao!

– Mẹ xuống lại mặt đất chút đi, trời!

– Mình đã làm cái việc đáng phải làm.

Cậu ngước mắt lên trời. Một lần nữa, bà mẹ thấy mình đối diện với một kẻ xa lạ. Nhớ lại mười năm trước, nó còn kết sợi dây chuyền bằng nui nhân Ngày của Mẹ. Hồi xưa, nó luôn là thằng con nít ngoan. Dĩ nhiên, ở trường nó không xuất sắc lắm, và thuộc loại khoái gây gổ, nhưng đại thể, bà có cái để hy vọng. Khi nó nhỏ xíu, bà hát cho nó nghe "La Rivière au bord de l'eau[1]". Nó thích mứt việt quất và phim hoạt hình cậu bé đa đỏ Zachari, hoặc đại khái như thế. Bà vẫn nhớ mùi đầu nó khi nó ngủ quên trên đùi bà, những tối thứ Bảy, trước ti vi. Y hệt mùi bánh mì nóng. Rồi một ngày đẹp trời, nó yêu cầu phải gõ cửa trước khi vào phòng, và kể từ đó, mọi thứ dồn dập xảy ra tương đối theo chiều hướng không mong đợi. Bây giờ, trước mặt bà là một kẻ hơi thô lỗ, đòi xăm mình, thối chân và đi đứng nghênh ngang như đám du côn. Thằng cục cưng của bà. Bà nổi xung thực sự.

– Thằng bố láo! Mày muốn mẹ nhắc cho mày nhớ hồi ban đầu đứa nào đã lấy chiếc mô tô không?

Anthony nhìn bà thách thức, gần như hằn học.

– Chúng ta không thể tin hạng người đó. Đơn giản vậy mà mẹ không chịu hiểu.

– Mày thôi đi không! Nói giọng y như cha mày.

Lạ lùng là lời nhận xét làm thằng nhỏ thấy khoái.

– Nói cho cùng, con biết phải làm gì, cậu bảo.

– Mày biết cái gì?

Họ đang thả con dốc dẫn về hướng trung tâm thị xã. Phía dưới là bùng binh chia làm ba ngả đường. Một trong số đó dẫn về cư xá phân lô Grappe, nơi gia đình Casati sinh sống. Hai ngã kia dẫn loanh quanh trong thị xã hoặc ra xa lộ. Anthony rảo bước để tách xa mẹ cậu. Hélène chộp cổ áo cậu. Bà muốn bóp mũi cho cậu chết.

– Tại sao mày như vậy? giọng bà the thé. Mẹ chán lắm rồi! Mẹ chán lắm, mày nghe chưa?

– Buông ra, để con yên!

Cậu vùng ra thô bạo và Hélène thình lình chứng kiến con trai bà xấu xí đến dường nào. Mấy tháng qua, từ khi nhận thấy những biến đổi dậy thì tác động lên thằng nhỏ, trong lòng bà dồn lại từng ngày không ít chán ngấy, như một sự kinh tởm âm thầm. Cậu tỏ ra bất kham, xù lông sừng sộ suốt. Bên mắt yếu trước đây khiến dung mạo cậu có nét thương cảm, nay lại trông như khuyết tật. Và cứ thế, trong cử chỉ, ngữ điệu của cậu, bà lần lần nhận ra con người khác. Cha cậu.

– Tao chịu mày không thấu! Mày nghe không?!

Một chiếc xe hơi đang leo dốc về hướng khu nhà xã hội, đến ngang mặt họ thì chiếc xe rà chậm lại. Toàn là thanh niên. Họ vui vẻ nhấn còi.

– Bà có cần giúp đỡ gì không, thưa bà?!

Anthony lợi dụng phút xao lãng để bỏ bà lại đó. Cậu chạy nước rút. Gã thanh niên trong xe cất tiếng hỏi:

– Bà có muốn quá giang một đoạn không?

– Ô để cho tôi yên! Hélène phản ứng, lấy tay phất như đuổi muỗi.

Anthony phóng vù vù xuống tận bùng binh, rẽ trái. Không phải ngả đường dẫn về nhà.

Cậu chạy như thế một hồi, không biết đi đâu và cũng không định về nhà. Cậu muốn chống lại cả thế giới. Cách đây chưa lâu, chỉ cần ngồi ăn bắp rang xem cuốn phim hay là đủ làm cậu thỏa mãn. Cuộc đời tự thân nó êm đềm như thế, ngay từ phút khởi đầu. Cậu thức dậy, đến trường, các môn học tuần tự theo nhịp, đám bạn, tất cả xâu chuỗi trong sự bình dị lạ thường, căng thẳng lúc đó chỉ là cuộc kiểm tra miệng đột xuất. Thế mà bây giờ, là cảm giác bùn lầy này đây, là tù ngục tháng ngày.

Nếu cậu nhớ đúng, cơn sốt xảy đến với cậu lần đầu trong giờ học môn sinh vật. Cô giáo phát âm những danh từ ngoài hành tinh, đại loại như song-sinh-đồng-trứng hay hiện-tượng-trực-phân, và thốt nhiên, cậu nhủ thầm mình không thể chịu đựng nổi. Capucine Meckert ngồi bàn đầu. Màu tấm nhựa lino lót sàn. Thằng đĩ ngồi bên cạnh. Mùi xút và mùi bánh xà bông ngửi thấy trong các phòng thí nghiệm tầng trên cùng. Mấy móng tay gặm cụt lủn. Nguồn năng lượng khôn cùng ấy thiêu cháy làn da cậu. Cậu không chịu nổi, đơn giản vậy thôi. Cậu liếc tìm đồng hồ quả lắc treo tường. Giờ học còn tới hơn nửa tiếng, và nửa tiếng này bao la thăm thẳm như đại dương. Thế nên, cậu hất tung mọi thứ, bao đựng bút, sách, vở, và cả ghế ngồi.

Lên văn phòng hiệu trưởng, tình hình không đến nỗi tệ. Ông Villeminot quá quen tâm lý của mấy đứa thiếu niên bị cầm

tù nhiều năm này, chúng bị nội tiết tố đọa đày, bị lèo lái phải gắng sức lấy những bằng cấp phù phiếm hòng kiếm một chỗ tại các chương trình đào tạo ít nhiều danh giá, trong khi toàn bộ các chương trình này không khác gì máy cán thép với đầu ra hoặc là thành phẩm hoặc là phế liệu, nói chung là sẵn sàng lên đường. Ông Villeminot không còn tức giận với các cuộc đổ máu, các cặp đôi hôn hít nhau trong hốc kẹt, các vụ rượu chè ma túy lén lút. Ông chiểu theo quy định xử lý, không nổi nóng, không châm chước, một cách máy móc. Anthony chịu án đình chỉ học ba ngày, vì chuyện điên rồ này là giọt nước tràn ly.

Kể từ đó, đời mang một sắc thái lạ lùng. Nhiều sáng thức giấc, Anthony thấy mình còn rã rời hơn đêm hôm trước. Cậu đi ngủ ngày càng muộn, nhất là cuối tuần, làm mẹ cậu rất cáu. Mấy thằng bạn chẳng may chọc cậu, tức thì cơn bốc hỏa xung thiên, cậu tặng chúng vài quả thôi sơn. Chuyện đánh đấm, tự làm mình đau, đâm đầu vào tường cứ vậy xảy ra liên miên. Cậu đeo tai nghe máy walkman leo lên xe đạp, nghe không dưới hai mươi lần một ca khúc buồn. Hoặc giả như khi xem phim *Beverly Hills* trên ti vi, những đoạn mùi mẫn sướt mướt tác động mạnh đến tâm trí cậu. Hóa ra California là có thật, ở nơi đó, giờ cậu đã biết chắc, người ta sống cuộc đời đáng sống. Còn cậu, mặt đầy mụn, giày thủng lỗ, mắt nổ mắt xịt. Thêm cha mẹ đang cai quản đời cậu. Tất nhiên, cậu né tránh nghe lời và thách thức thường trực uy quyền của song thân. Nhưng, ngay cả cái định mạng tạm ra hồn xem chừng cũng nằm ngoài tầm với. Chắc chắn là cậu sẽ không sống như ông già mình, một con ma men dùng hết phân nửa thời gian chửi đổng trước các bản tin truyền hình hoặc rống miệng cự nự với một người đàn bà lãnh đạm. Đèo mẹ, biết tìm

đời nơi đâu?

Đi mãi, Anthony trôi dạt đến rìa thị xã. Xa đến mức, phút này, trước mắt cậu là bức tranh toàn cảnh thiếu sinh khí với những gò đống rậm rịt, cỏ úa. Đằng kia, bộ khung một chiếc Caddy[2] nằm chỏng lỏn. Với người giàu trí tưởng tượng thì đây có thể gọi là quang cảnh nên thơ. Anthony không thấy chất thơ mộng đó. Cậu đang định quay đầu về thì chợt nhận ra Steph.

Ngay tức khắc, tim cậu loạn nhịp.

Nàng lững thững một mình trên con đường mòn dẫn đến sân trượt ván mới xây. Từ khoảng cách này, đã có thể đoán đó là nàng. Thêm cái đuôi ngựa, cặp mông, càng không thể lầm. Một chiếc xe gắn máy nhỏ rượt theo sau nàng, nổ bành bạch, lăn chậm với cái điệu rung rung đặc trưng. Thì ra là thằng mắc dịch hôm nọ, Romain Rotier, đang cầm ghi đông chiếc Chappy[3] tí hon. Steph dừng chờ nó. Không gian ngăn cách hai đứa thu hẹp mau lẹ. Đã hình dung ra diễn tiến tiếp theo nên Anthony chợt ỉu xìu.

Nhưng không dè sự thể trái ngược hoàn toàn. Rõ ràng, Steph không chút hứng thú nói chuyện với thằng ngu cho nên cuộc đàm thoại trở xấu nhanh chóng. Cô gái muốn yên thân đi tiếp quãng đường, còn thằng kia dứt khoát không chịu hiểu. Nó chạy zigzag và nhích tay ga liên tục để giữ cho xe đi ngang với nàng. Mỗi lần như vậy nó đánh vòng ra xa rồi quay lại cắt ngang mặt nàng. Nhìn thôi đã thấy tức mắt. Khi nó bấm còi, Anthony nhịn không nổi bèn quyết định lao vọt lên bất chấp.

Cậu không ngờ rằng khoảng cách lại lớn như vậy. Cậu chạy mất gần một phút mới bắt kịp và hai đứa kia có đủ thì giờ trông thấy cậu tiến đến gần. Thật là cảnh tượng thú vị, thằng nhỏ chân

ngắn ngủn, vai cục mịch, phi như ngựa không biết mệt băng qua một vùng trống trải. Romain gạt chân chống xe Chappy, cầm quai mũ bảo hiểm, sẵn sàng đón nhận bất trắc. Steph nhìn ra sự lo lắng của nó. Nàng tự hỏi liệu Anthony có đấm thẳng vào họng thằng cà khịa. Coi bộ không loại trừ khả năng đó. Cuối cùng cậu cũng đến nơi, người đầy bụi và thở không ra hơi. Cậu nhoẻn miệng cười.

– Mày làm cái giống gì ở đây? Romain lên tiếng trước, miệng méo một bên.

Anthony đứng thở dốc, hai tay chống xuống đùi, cố lấy hơi. Thêm một điều, vì đứng ngược nắng nên cậu nhìn không rõ lắm. Mặc dù vậy, cậu hiểu ngay rằng Steph vừa khóc xong. Gương mặt nàng vẫn rất bối rối, mắt đỏ, thâm quầng.

– Bồ ổn không? cậu hỏi.

– Ừ.

– Có trục trặc gì không?

– Đâu có. Tôi bình thường mà.

Nàng đáp với tâm trạng bực bội. Romain khoái chí.

– Mày tưởng gì mắt hí? Cô bạn này cần mày giúp hả?

– Mày vừa nói cái gì?

Thêm vài câu qua lại tương tự, đại loại mày tưởng gì, mày nghĩ mày là ai. Romain dấn hai bước về phía Anthony, chừng như ý định đập mũ bảo hiểm vào giữa mặt cậu sắp thành hiện thực. Và, chính xác, Anthony chỉ chờ có thế. Nhưng Steph đã xen ngang:

– Hai người làm tôi nhức đầu quá. Tôi về đây.

Hai thằng trông thấy nàng bỏ đi thật, để chúng lại bơ vơ,

cho tha hồ lên mặt với nhau mà không còn khán giả. Cảm giác đột ngột hơi chưng hửng. Romain đội lại mũ bảo hiểm.

– Lần này mày hên nha con.

Thằng ôn leo lên xe, dứ ngón tay trước mặt Anthony trước khi đi, y hệt khi nó tới, bành bạch bành bạch, rồi tiếng động nhỏ dần, Romain khuất dạng sau làn mây mỏng bụi đường.

Phía bên kia, đồng không mông quạnh chìm trong từng đợt sóng bất động, mặt trời thấp dần chiếu xuống thung lũng tạo ra hiệu ứng phong phú nhiều sắc thái của màu nâu ánh kim, màu đồng pha vàng. Bóng hình Steph thu lại thành một điểm xa vời. Cậu trai quyết sẽ theo dấu chân nàng. Cậu không có ý phải đuổi kịp, chỉ là theo dấu nàng một đoạn. Và thế là từng bước từng bước êm, cậu hộ tống nàng trong âm thầm, chú ý giữ khoảng cách độ hơn trăm mét. Không bao lâu sau, thiếu nữ nhận thấy mình không cô độc. Nàng đứng lại. Anthony không còn cách nào, buộc lòng tiến đến gần.

– Cậu đang làm gì đó?

– Chẳng có gì.

– Tại sao theo tôi?

– Chẳng tại gì cả.

– Có gì muốn nói với tôi?

– Không.

– Chứ bộ biến thái hả?

– Nói bậy bạ.

– Chứ sao?

– Chẳng sao hết.

Ấy thế mà cậu vẫn tiếp tục lẽo đẽo. Steph càng lúc càng mỏi mệt, rầu rĩ. Nàng không muốn có ai trong thị xã trông thấy nàng đi với thằng cù lần. Nàng cũng không muốn về cô đơn một mình trong nhà. Chiều tối sắp xuống, lòng nàng dâng lên nỗi lo âu mơ hồ. Hai đứa hiện đang đi dọc tỉnh lộ dẫn tới Etange. Steph bước sát vệ đường, đạp trên cỏ khô. Cậu bắt chước y chang, ba mươi mét đằng sau. Một lần nữa, nàng chờ cậu đến.

– Cậu theo tôi như vầy tới khi nào? Không chán hả? Không còn việc đếch gì làm sao?

Cậu nhún vai. Lúc này, giọng nàng không còn hung hăng, mang hơi hướng chọc ghẹo nhiều hơn.

– Cậu mong đợi gì, nói thật đi!

– Không có gì. Tôi muốn chuyện phiếm một chút, thế thôi.

– Vậy ra cậu thường theo đuổi gái bằng cách này đó hả?

– Không hề.

– Cậu có thấy mình kỳ cục lắm không, hả…

Cậu gượng nở nụ cười trấn an.

– Tôi không muốn làm bồ sợ.

– Ừa… được rồi.

Nàng như đang tìm gì đó giữa cảnh đồng không. Nhờ đi bộ lang thang khắp nơi rồi đi bằng xe đạp, xe máy, xe buýt, xe hơi nên nàng thuộc thung lũng như lòng bàn tay mình. Đứa con gái nào cũng như nàng. Ở đây, sống đồng nghĩa với di chuyển. Đến trường, đến nhà bạn, xuống phố, ra bãi tắm, hút điếu cần sau hồ bơi, hẹn gặp ai đó trong công viên nhỏ. Về rồi đi, người lớn cũng y hệt với công việc, chợ búa, gửi con, sửa xe ngoài tiệm Midas, xem xi nê. Mọi nhu cầu đều quy thành khoảng cách, mọi niềm

vui đều cần có nhiên liệu. Thét rồi ai nấy đều tư duy theo bản đồ đường bộ. Kỷ niệm phải gắn chặt với không gian địa lý. Steph nảy ra một ý.

– Muốn uống chút không?

Họ quay ngược lại, theo con đường ngoằn ngoèo leo lên điểm quan sát trên cao. Con đường này rợp bóng cây và dọc đường là những ngôi nhà xinh xắn của những người làm việc bên Luxembourg mới cất gần đây. Càng lên gần đến đỉnh, cây cối càng rậm rạp, càng nhiều bóng mát. Steph và Anthony bước cạnh nhau, thỉnh thoảng tay chạm khuỷu tay. Lần lần, đôi chân họ thấm mệt do phải leo dốc cao. Cả hai lẳng lặng mà đi. Anthony sung sướng. Cậu đã ước mong giây phút này biết bao nhiêu.

Không lâu sau, họ có thể thấy lờ mờ hình dáng Đức Mẹ vươn thẳng trên cao kia. Nhà Wendel[4] đã trả chi phí dựng bức tượng khổng lồ - biểu tượng của lòng thương xót, cao mười thước, đứng trông chừng giấc ngủ thợ thuyền. Nhiều thập niên sau, Đức Bà vẫn nghiêng đầu dang tay tiếp tục ban phước lành cho Heillange. Đứng dưới chân tượng mới thấy hết sự kỳ vĩ.

– Hồi chiến tranh, có một quả đạn cối bắn trúng tượng, Anthony kể.

– Tôi biết mà, Steph đáp.

Đó là một phần lịch sử của dân địa phương. Steph bảo cậu đợi hai giây và biến mất đằng sau bệ đá. Ngước mắt lên, cậu trai nhìn thấy nét từ tâm trên mặt tượng, nếp gấp váy áo nặng nề, bề mặt nhẵn của kim loại bắt đầu bị gỉ sét ăn mòn phá hoại từ từ.

Khi thiếu nữ quay ra, trên tay nàng cầm một chai vodka.

– Gì vậy?

– Bữa trước tụi này lên đây nhậu. Lúc về có để lại một chai.

– Cool.

Nàng vặn nắp kêu một tiếng rắc mới toanh, rồi đưa chai lên miệng.

– Rượu hơi bị nóng, thiếu nữ nhăn mặt.

– Đưa tôi xem.

Tới lượt Anthony tu. Dở thật.

– Ớn quá nhỉ?

– Đúng thật.

– Chuyền tôi chai rượu.

Steph làm thêm một hớp đầy tràn rồi bước tới bên bàn định vị toàn cảnh hình vòng cung, hướng về khoảng không bên dưới. Nàng leo lên ngồi ngắm phong cảnh, chân đung đưa. Anthony nhảy phóc lại bên cạnh. Nàng đưa cậu cái chai.

– Dù sao cũng sảng khoái hơn.

– Ừm.

Đằng xa, dòng sông Henne chảy uốn lượn lấp lánh. Trong thung lũng, trời lúc này rõ ràng đã muộn. Trên khuôn mặt Anthony, các tia sáng lướt qua làm lộ rõ những điểm bất toàn, chút lông măng trên mép, nốt mụn bên cánh mũi. Trên cổ cậu, một mạch máu đập phập phồng. Cậu quay về phía Steph. Hai con người hợp lại vẫn chỉ là hư vô giữa khoảng không gian địa lý vốn dĩ không có gì đáng kể. Dòng nước nhỏ chảy xuyên một thung lũng, là nơi người ta đã dựng nên sáu thị xã với vài làng mạc, hãng xưởng và nhà cửa, gia đình cùng những tập quán. Trên thung lũng này, những cánh đồng có hình thù vuông vức,

trồng lúa mì hoặc cải dầu vàng, được cắt thành những miếng vá tỉ mỉ trên địa hình gợn sóng. Những rẻo rừng chạy mải miết giữa các mảnh đất, nối các thôn xóm, dọc hai bên những con đường xám gánh mỗi năm mười ngàn xe vận tải. Đôi chỗ, trên thung xanh hình thù chó gặm, nhô lên một cây sồi trơ trọi, trông như vết mực loang.

Trên thung lũng này, nhiều người đã giàu lên, cho cất những ngôi nhà to đẹp như giễu cợt cái thực tại đời sống đang diễn ra trong mỗi ngôi làng. Trẻ con đã bị sói dữ, chiến tranh, nhà mấy xâu xé; hiện tại, Anthony và Steph có mặt để ghi nhận thiệt hại. Cơn rùng mình còn nguyên vẹn chạy rần rần dưới lớp da chúng. Và cũng như trong cái thị xã đương lụi tàn này, lịch sử ngầm vẫn tiếp diễn đòi hỏi những lựa chọn, phe phái, phong trào và đấu tranh.

– Bồ có muốn đi chơi với tôi không?

Steph suýt phá lên cười nhưng bộ dạng nghiêm túc của cậu trai ngăn nàng lại. Cậu chăm chú ngắm phong cảnh không chớp mắt, bướng bỉnh và đẹp trai. Rượu vào có gây chút hiệu ứng và Steph thật lòng không còn thấy cậu nhỏ bé cho lắm nữa. Riết rồi nàng quen dần với gương mặt mà nàng đang nhìn từ một bên này và thấy nó thay đổi, không có sự nghiêng lệch như khi nhìn chính diện. Cậu có hàng mi nâu dài, mái tóc đen rối bù. Nàng quên hẳn cái cảm giác nghi ngại. Thấy mình đang bị quan sát, cậu quay sang. Con mắt sụp mí lại xuất hiện. Nàng mỉm cười, bối rối.

– Tại sao hỏi tôi như thế? nàng nói.

– Không biết. Tại bồ xinh.

Ngày sắp tắt, ánh sáng dần nhạt màu. Không thể về lúc này.

Anthony thầm nghĩ cậu sẽ cầm lấy bàn tay nàng. Đoán ra ý định, nàng lùi xa một chút.

– Nhà cậu ở đâu?

Cậu giơ tay chỉ.

– Còn bồ?

– Đằng kia.

Nàng trỏ vào đám rừng mái nhà nằm san sát, những sự sống quyện vào nhau trên vùng đất trũng, dưới cây cầu. Nàng đã lên đây hàng trăm lần và thuộc lòng bức tranh toàn cảnh này như mấy đầu ngón tay. Nên dễ dàng tìm ra các dấu mốc. Đủ để nhận định rằng mọi thứ ở đây đều không xứng tầm.

– Tôi sẽ biến. Lấy xong tú tài là tôi cuốn gói khỏi đây.

– Bồ đi đâu?

– Lên Paris.

– Vậy sao?

Đối với Anthony, Paris là thứ gì đó trừu tượng và trống rỗng. Paris là cái gì? 7 *sur* 7[5]. Tháp Eiffel. Những cuốn phim của Belmondo[6]. Một kiểu công viên giải trí, có phần kiêu kỳ hơn. Cậu không hiểu rõ nàng sẽ làm gì ở đó.

– Tôi sẽ đi, mặc kệ.

Với Steph, ngược lại, Paris là đen và trắng. Nàng ái mộ Doisneau[7]. Nàng lên đô thành với cha mẹ mỗi dịp Giáng sinh. Nàng nhớ những tủ kính cửa hàng và nhà hát Opéra. Có ngày nàng sẽ trở thành người Paris.

Hai đứa lại uống và nàng thông báo đã tới giờ về.

– Sớm vậy?

– Gần 8 giờ rồi. Mẹ tôi xé xác.

– Bồ có muốn tôi đưa về?

Nàng lấy đà một chút đặng ném cái chai thật xa về phía thị xã. Món đồ thủy tinh vẽ một đường cong dài, đẹp như đường đạn pháo. Cả hai cùng dõi theo cho đến khi nó khuất bóng, cách vài chục mét bên dưới, trong tán lá xào xạc.

– Không, Steph bảo, tôi tự đi được.

Sau lúc nàng bỏ đi, Anthony ngắm mặt trời lặn. Cậu không khóc không phải vì cậu không muốn.

---

[1]Một câu hát trong bài nhạc thiếu nhi *Bateau sur l'eau*.

[2]Volkswagen Caddy là dòng xe bán tải, được tung ra thị trường từ khoảng năm 1980, hiện vẫn còn sản xuất.

[3]Xe máy Yamaha Chappy.

[4]Gia đình Wendel là một đế chế công nghiệp xuất thân từ ngành luyện kim ở vùng Lorraine. Khởi đầu dòng họ này là Jean-Martin Wendel, người đã mua lại xưởng rèn ở Hayange (nguyên mẫu của làng tưởng tượng Heillange trong truyện) năm 1704 rồi sau đó trở thành lãnh chúa nơi đây. Ngày nay, nhà Wendel đã rời bỏ ngành luyện kim được khoảng 40 năm, chuyển hướng sang lãnh vực đầu tư, gián tiếp là cổ đông chính của nhiều công ty thuộc đa dạng các lãnh vực.

[5]Tên chương trình bình luận thời sự trên kênh truyền hình TF1, phát sóng hằng tuần từ năm 1981 đến 1997, với Anne Sinclair trong vai trò dẫn chương trình.

[6]Jean-Paul Belmondo, tài tử điện ảnh Pháp, từng quay phim tại Hayange trong thập niên 70, và có quyên góp cho việc tu bổ bức tượng Đức Mẹ nói trên vào năm 1982.

[7]Robert Doisneau, nhiếp ảnh gia chuyên chụp đen trắng, nổi tiếng với các bức ảnh đời sống, đường phố Paris, trong số đó, có thể kể bức *Nụ hôn trước Tòa đô chánh*.

12

Hélène Casati dành một ngày riêng cho mình như thỉnh thoảng vẫn làm. Những ngày đó, bà sẽ tuân theo thói quen, dậy sớm nhất nhà, đúng 6 giờ, ăn sáng và nghe đài Europe 1. Bà rất thích bình luận thường kỳ của cây bỉnh bút Philippe Aubert. Ông hài hước, có duyên và biết cách nói về phụ nữ, nhất là về Mathilda May[1].

Ở nhà, có một nội quy cực kỳ cụ thể đã thành nếp về việc sử dụng các tiện nghi vào buổi sáng, từ nhà bếp, nhà tắm đến nhà vệ sinh. Mục tiêu nhằm tránh giáp mặt nhau, bởi vì không ai trong nhà này thức dậy với tâm trạng vui vẻ. Thế mà, bữa ăn chung lại chính là thời khắc trân quý nhất trong đời sống gia đình. Đấy là lời bà Dumas, tác viên xã hội mà người ta chỉ định giúp đỡ gia đình Casati sau vụ tai nạn. Hélène vẫn nhớ người phụ nữ phốp pháp tràn đầy năng lượng, có giọng nói rin rít qua kẽ răng này. Khi bà ta ngồi trong phòng bếp, trông kích thước cặp đùi của bà mà hết hồn. Bà ta không tiếc lời khuyên và đòi xem các khoản chi tiêu cá nhân. Hélène rất ghét có người nhúng mũi vào việc riêng của gia đình họ.

– Tôi làm kế toán, bà biết đó.

– Tôi biết chứ, bà Dumas trả lời. Nhưng vẫn có chỗ mình

cần cải thiện thêm.

Bà Dumas cười, chăm chỉ, luôn bình thản, bóc cùi tập chi phiếu ra xem, ngón tay trỏ thường xuyên đưa lên miệng. Bà ta thực sự để hết tâm trí vào công việc. Thẩm phán ấn định bà ta xuống đây là để tốt cho đứa nhỏ. Chừng mực nào đó, Hélène có thể hiểu biện pháp này. Cả Patrick cũng tỏ ra cố gắng. Sự việc xâu chuỗi vào nhau diễn ra quá mau lẹ.

– Quý vị có hiểu rằng quý vị cần sự giúp đỡ không?

Cặp vợ chồng đáp có. Ở văn phòng thẩm phán, Anthony quen rúc vào trong góc để đồ chơi. Một lần, cậu nhăn nhó vì không tìm ra xì trum Tí Cận. Chắc thằng nhóc nào lấy mất rồi.

Hiển nhiên là họ cần giúp đỡ. Tuy nhiên, bà Dumas này làm bạn phát điên với nụ cười không biết mỏi và lòng từ tâm vô bờ bến. Hélène đã nghĩ rằng mình không còn sót lại chút cảm tình khoan dung nào dành cho đức ông chồng, nhưng thái độ của bà tác viên xã hội đã khiến họ gần như hòa giải lại từ đầu. Bà mập không ngừng vạch chi tiết các thói quen của ông, số lon bia, số điếu thuốc tiêu thụ mỗi ngày, mấy ông bạn, các khẩu súng, chiếc mô tô, lời lẽ ông phát ngôn trước mặt con cái, và cả lối đi đứng của ông. Bà ta phân tích từng thói tật một nhằm mục đích làm cho cái gia đình này vận hành trơn tru trở lại. Mình sẽ tiến bộ từng chút, từng chút, bà Dumas nhắc lại câu điệp khúc ngay trước mỗi lần khiển trách và kê lời khuyên. Ông bố và bà mẹ phải phục tùng, không có lựa chọn khác. Quý vị nói với nhau những gì trong bữa ăn? Ông có hỏi thăm xem bà đã trải qua một ngày thế nào không? Hai má Patrick phồng lên, ông biết lấy gì mà trả lời chứ? Ông cũng có thể đi xem viện bảo tàng, miễn phí cho người thất nghiệp đấy.

Dẫu sao, nhà Casati đã buộc lòng trải nghiệm những bữa ăn sáng cùng nhau, khá lịch sự và theo kiểu Mỹ, với ngũ cốc và trái cây tươi. Hélène nhớ cả tiếng Patrick húp cà phê sồn sột. Bà lại nhớ hình ảnh thằng nhỏ khuấy bát muesli[2]. Cho ăn bùn chưa chắc nó đã ghét cay ghét đắng hơn món này. Cuối cùng, bà đành bảo nó, thôi, đem cốc Nesquick ra trước ti vi ngồi uống đi. Còn lại mình bà và Patrick, không ai thốt nên lời, cả hai đều sượng.

Lần khác, Hélène sắp đặt một cuộc đi chơi ở Europa-Park[3]. Để có sức xếp hàng dài trước mỗi trò đu quay, chịu đựng cái nóng và đủ thứ chuyện nhảm nhí, người cha uống không ngơi nghỉ, có lẽ tới năm lít bia tổng cộng. Ưu điểm của các công viên chủ đề Đức quốc là đây, người ta tìm thấy bia tươi Spaten khắp mọi ngõ ngách. Trên đường về, Hélène cầm lái và họ đã phải dừng xe năm lần để Patrick có dịp xả bầu tâm sự bên vệ đường. Anthony rất vui ngày hôm đó. Nó hãy còn nhỏ, và chưa nhận thấy gì.

Kết thúc giai đoạn giám sát hành chính, bà Dumas trình bản báo cáo không có lợi cho lắm, nhưng ông thẩm phán tòa gia đình xử lý gần một trăm năm mươi hồ sơ mỗi năm, trong đó có những vụ bê bối hơn nhiều. Bởi thế người ta để cho họ yên. Điều thực sự gây buồn phiền cho Hélène là phải chứng kiến câu chuyện về cú ngã tai nạn này, bịa từ A tới Z, trở thành sự thật trong mắt mọi người. Cả Anthony cũng khẳng định phiên bản đó khi có người hỏi tới. Nhưng Hélène có bộ nhớ vĩnh cửu[4].

Hélène suýt hủy ngày độc thân trứ danh của bà. Thoạt tiên, vì giông gió đêm hôm trước, thật rất uổng phí nếu lén xin nghỉ chỉ

để giam mình trong rạp phim. Thứ đến là chuyện chiếc mô tô khiến bà mất ăn mất ngủ. Từ khi nó biến mất một tuần nay, bà nghĩ tới nó cả ngày lẫn đêm, giật thót mình mỗi lần Patrick đẩy cửa. Mặc dầu trên thực tế, chiếc xe đó vô giá trị, và không còn dùng vào việc gì. Gia đình họ cũng không có ngân khoản để mua bảo hiểm. Tuy nhiên, bà biết rõ một khi Patrick phát hiện ra bí mật, ông sẽ mất hết lý trí. Nghĩ tới cảnh ông từng định cầm tay quay sắt sang nhà hàng xóm chỉ vì họ chậm trả máy nướng phô mai tảng thì mới hiểu tầm mức thế nào.

Nhưng bà cần có ngày này, hít thở chút cho thoáng.

Thế nên, bà rời nhà trước tiên, trong khi Patrick đang đứng dưới vòi sen và Anthony hãy còn ngủ chưa dậy. Cầm lái chiếc Opel Kadett cũ mèm, bà nhắm hướng Guérémange. Như chim sổ lồng, lòng bà khoan khoái tột độ. Bà phóng vun vút trên tỉnh lộ. Qua khung kính chắn gió, những dải mây trắng làm nổi lên nền trời xanh cao vời vợi. Trên ấy, có chiếc máy bay vừa cất cánh vạch một vệt khói sau lưng, vết đỏ lập tức tan đi. Bà hạ kính cửa sổ để hít thở mùi hơi đất dễ chịu, mùi ẩm thấp và ủ ê gợi nhớ ngày tựu trường, mùi của ngày kế tiếp và của hoài niệm. Ngày hôm nay sẽ rất đẹp, trên đài bảo thế.

Bà dừng lần đầu ở siêu thị Carrefour để mua ít đồ ăn, bánh mì, cà chua, chai nước khoáng và cuốn tạp chí *Femme actuelle*[5]. Rồi lại lên đường. Đến bãi đậu xe của hồ bơi, bà ngó đồng hồ. Chưa đến 10 giờ sáng. Còn nguyên ngày dài trước mặt. Bà đã có cảm giác xa nhà, tự do, thật quá tuyệt. Ra quầy trả tiền xe. Người đàn bà ngồi ghế thu ngân là bạn học cũ. Cả hai nhận ra nhau, cùng nhoẻn miệng cười, thế là đủ. Đoạn, Hélène chui vào buồng thay đồ. Bà xỏ áo tắm hai mảnh. Bà mua nó hồi hai năm trước,

thế mà vẫn ổn, chưa lỗi mốt, bộ đồ khoét sâu hai bên đùi, màu vàng, kéo khá cao trước bụng. Ai có làn da hơi rám nắng, mặc thứ này sẽ hợp. Hélène thì rám nắng sẵn, suốt cả mùa hè. Cuối cùng, bà búi tóc, quấn tấm khăn tắm biển ngang hông, xách giỏ và a lê hấp, bà phóng ra bể tắm ngoài trời, cài kính mát thay cho băng đô. Chân bà hầu như không chạm đất. Miệng bà nghêu ngao.

Guérémange là bể bơi kiểu mẫu, được đào từ thập niên bảy mươi, dài năm mươi thước, có bục xuất phát bằng bê tông, sàn chung quanh lát đá rửa, vừa già cỗi vừa hiện đại, cuối bể sâu hai mét. Sáng sớm, chưa đông người, ngoại trừ vài kẻ đam mê tranh thủ làm vài vòng trọn chiều dài bể trước giờ cao điểm. Hélène chọn một ghế dài ngả mình, ở vị trí đó có thể quan sát từng người đi bơi bước ra từ phòng thay quần áo. Trên đường đi, bà khẽ ra hiệu chào một cặp đôi ngoài lục tuần, đóng đô thường trực tại đây. Người phụ nữ ngồi đan len trong lúc người đàn ông đọc tờ báo đang trải ra dưới chân. Họ đến bể bơi suốt phần lớn thời gian mùa hè, bôi dầu từ đầu đến chân, da bánh mật và tóc hoa râm. Sau bữa trưa, họ nằm dài phơi nắng đánh một giấc, lúc ấy bạn mới nhìn thấy lòng bàn chân của họ, và nhờ đó, đoán được khá chính xác màu da nguyên thủy của hai người. Cặp đôi này thuộc về một thời đại sắp kết thúc, trong thời đại đó, người ta xem tắm nắng như một trị liệu pháp. Họ không nhậu nhẹt, không hút thuốc, đi ngủ sớm và đều đều mỗi ngày thui mình dưới ánh mặt trời.

Hélène cởi tấm khăn choàng, trải khăn tắm ra rồi nằm

xuống. Một tiếng thở dài khoan khoái lách qua kẽ môi. Bà cố không nghĩ ngợi gì nữa. Thân hình bà dài, trải dưới tầm mắt, xem chừng còn mượt mà. Bà ngắm kỹ mình không chút khoan dung, soi cặp mông, cặp đùi, lấy lòng bàn tay bóp cho hiện lên lớp da sần sùi. Đến khi buông tay, bề mặt da về lại trạng thái không chê vào đâu được. Làn da bà, dần dần, trở thành một bề mặt phức tạp, một bộ nhớ. Những thay đổi đó không thể nhận thấy mỗi ngày. Rồi đột ngột buổi sáng nọ, bà bỗng nhận ra chút biến đổi, một vết nhăn, một đường gân đỏ hiện lên không báo trước. Thân thể bà dường như ngầm sống một đời sống riêng và tiến hành cuộc phản kháng chậm chạp. Như nhiều phụ nữ cùng độ tuổi, Hélène ép mình theo chế độ kiêng cử tùy mùa. Một thỏa ước kỳ lạ được thiết lập giữa bà và thân thể mình, sự thiêu thốn trở thành đồng tiền pháp định trong nền kinh tế trao đổi kiểu cổ xưa này. Bà chỉ cần đem sự chịu đựng đổi lấy sức sống, sự trống rỗng đổi lấy trơn láng, thanh đạm đổi lấy đủ đầy. Nói tóm lại, cách vận hành ấy cũng đem đến hiệu quả ở mức trung bình. Bà đưa tay rờ bụng, lấy ngón trỏ đập đập vào bên trong rốn phát ra tiếng kêu đục và tròn. Bà mỉm cười rồi đứng dậy. Thời gian như nước chảy qua cầu, có sao đâu? Mông bà vẫn chui lọt chiếc quần jean rách 501 lôi ra từ hốc trong cùng tủ quần áo. Trai vẫn ngoái lại mỗi khi bà đi ngang đó thôi.

Dưới bể, chuyển động của người đi bơi gây ra tiếng bọt bì bõm vọng từ xa, xoáy nước xanh dương lấp lánh. Đến đầu bên kia bể, những kẻ dạn dày nhất làm cú lộn nhào dũng mãnh, bật mạnh dưới làn nước, căng và mờ. Hélène có thể cảm nhận mặt trời chầm chậm nướng hai gò má và mũi mình, hai bắp đùi rát. Bà thấy người nóng lên, và khỏe khoắn. Bà đứng dậy đến bên

thành bể, đôi bàn chân giữ thăng bằng ngay trên mép. Hai tay giơ quá đầu. Trên lý thuyết, đội mũ bơi là điều bắt buộc. Bà nhào xuống.

Trong làn nước mát, Hélène bơi sải, các động tác học hồi ba mươi năm trước ở trường công lập thị xã. Lặp lại những động tác ngu ngốc khi xưa ấy, bỗng dưng bà có cảm giác thoải mái. Một luồng nhiệt nhẹ nhanh chóng chạy xuyên các khớp xương, trên hai vai. Vận động tạo ra một tổ kén kín bao quanh và bà cuộn tròn hạnh phúc trong đó. Bà thấy bụng mình hõm xuống, vai giãn ra. Mỗi ngụm không khí hớp vào trên mặt nước là một nụ hôn.

Hết một lần chiều dài bể, bà bám vào thành nghỉ lấy hơi. Hàng triệu ánh chớp nhảy múa trên mặt nước như châm lên khuôn mặt bà. Chớp mắt cho nước rơi khỏi hàng mi. Thoảng làn gió nhẹ, da bà nổi gai ốc. Một niềm sung sướng diệu kỳ. Tất cả những gì là dấu hiệu tồn tại của cái thân sống này đều khiến bà vui tràn ngập.

Bởi hằng ngày, mọi thứ dường như đều chống lại thân thể bà. Chồng không còn gần gũi ân ái. Thằng con khiến bà lo lắng muốn phát bệnh. Rồi cái nghiệp kiếm cơm chán ngán giam hãm bà trong sự đình trệ, trong những tác vụ vô nghĩa, trong những việc vụn vặt lặp đi lặp lại không thôi. Và dòng thời gian, cố nhiên, không có chuyện gì khác để làm.

Cho nên bà kháng cự lại nó. Câu chuyện quay về y như hồi bà mười bảy tuổi. Cùng với chị gái, hai người rất vui thú nhảy nhót. Hai nàng đi dụ trai, trốn học. Tự sắm xu chiêng đầu nhọn. Nghe *Âge tendre*[6] trên sóng truyền thanh. Xóm giềng chung quanh đã bắt đầu gọi hai đứa nàng là đồ đĩ thỏa, bởi vì hai nàng

từ chối tuân thủ luật chơi đếm giọt, tức luật chơi quy định rõ ràng lớp lang, liều lượng. Hélène có bờ mông đẹp nhất Heillange. Đó là thứ quyền lực trời ban ngẫu nhiên, không ưng cũng không xong. Đám con trai lúc bấy giờ như bầy cừu không còn lý trí, trở nên khờ dại, hoang đàng, hai nàng chỉ việc chọn, xếp lịch, rồi đi từ tên này sang tên khác. Hai nàng ngự trị trên những ham muốn bản năng của chúng. Vào cái thời nước Pháp của xe DS[7] và Sylvie Vartan, con gái hãy còn ngoan hiền bên quyển sách dạy nấu ăn hay cạnh chiếc máy may, sống như hai nàng là một cuộc cách mạng.

Bờ mông đẹp nhất Heillange.

Đó là câu Gérard nói với nàng vào một buổi tối đưa nàng về. Chàng là một tay vai u thịt bắp khoác áo da *canadienne*[8]. Chàng bồng nàng như không và nàng mê mẫn hai cánh tay Gérard nhẹ bỗng ấy. Khi đó chàng hai mươi tuổi, làm công trong một xưởng đồ sắt uốn. Thứ Bảy, chàng đến rước nàng trên chiếc *bb spor*[9]. Chàng đưa nàng đi chơi rồi giao hoan trong góc khuất, tư thế đứng sau quầy nước, hay ngoài đồng quê chiều Chủ nhật, bất cứ nơi đâu có thể. Gérard nhiều tham vọng. Sau kỳ quân dịch, chàng tính chuyện ra đi. Mỗi lần cài khuy quần trên một cánh đồng hoa cải, chàng đều vạch cho nàng nghe cụ thể kế hoạch sự nghiệp đời mình. Chàng sẽ ra ngoại quốc làm công trình, rồi họ sẽ có con cái, những kỳ nghỉ mát vùng biển, sẽ cất căn nhà ba phòng ngủ. Lúc cao hứng, chàng liệt kê cả những dụng cụ treo trong căn xưởng giả tưởng, nằm gần kề ga ra, đủ sức chứa hai chiếc xe hơi. Mùa đông, họ sẽ đốt lửa lò sưởi. Có cơ hội, biết đâu họ sẽ đi trượt tuyết, chuyện đó còn tùy. Nằm ngửa duỗi người, mắt mơ màng nhìn trời, Hélène lắng nghe. Giữa hai đùi mình,

nàng cảm thấy có gì nong nóng chảy ra. Hy vọng không phải là điều nàng đang nghĩ. Nàng hỏi chàng. Chàng đã dùng biện pháp an toàn, không sao đâu. Mà nếu lỡ thì có nghiêm trọng không? Không. Một gia đình, hai chiếc xe, sống ở đây, sẽ ổn thôi.

Hélène làm thêm một vòng năm mươi mét. Mới đó hai chân đã thấy đau. Bà hụt hơi và thấy mình già cỗi. Nhưng sau cảm giác uể oải sa sút của mười lần chiều dài bể, bà biết một làn hơi thứ hai rồi sẽ đến, xua đi những ý nghĩ u ám. Phải vượt qua cái lạnh và cảm giác ngộp thở, vượt qua sự mệt mỏi đeo bám như thứ bùn nhão. Phải kiên trì, bền chí bơi nhiều vòng bể trong sự mải miết vô lý ấy. Dòng tư tưởng cứ thế chạy xuyên qua đầu bà, các kỷ niệm, cả nỗi u sầu. Bơi lội là môn thể thao sức bền, cho nên chán ngắt. Bà nhìn chằm chặp xuống đáy của cái bể tắm cũ kỹ này, ngay chỗ tróc vài viên gạch men. Nắng đập xuống mặt nước theo phương xiên tạo ra vô số ánh chớp, mảng tối, loang loáng lóa mắt. Mỗi chuyến băng dọc bể ẩn giấu những chặng đường đời. Hélène bơi.

Lần đầu bà gặp Patrick, chân ông đang bó bột. Bà khi đó mười tám tuổi và mặc chiếc đầm ca rô. Hélène xỏ giày cao gót dự đám cưới chị họ, do không phải thói quen thường ngày nên nàng trông lọng ngọng y như con hươu cao cổ non hậu đậu. Tụi con gái khúc khích sau lưng nàng. Tụi nó với chị gái nàng hợp thành một đám. Hélène quen với việc bị tụi con gái ganh tị và nói xấu. Với cặp mông, gương mặt và mái tóc bốc lửa này, nàng biết nàng đe dọa sự cân bằng mong manh, đe dọa vị thế và sự thoái mái của chị em. Nếu muốn, Hélène có thể đem Bernard Claudel lên giường, trong khi anh chàng đương cặp kè với Chantal Gomez mười tám tháng nay và bọn họ dự định cưới

năm sau. Người ta gọi nàng là con đĩ, theo nghĩa nàng là mối đe dọa và nàng có khả năng giải quyết một số vấn đề nhờ vào thân xác mình. Danh từ con đĩ xác định ở đây một sức mạnh bất công mà người ta ganh tị với nàng, muốn ngăn chặn nó, để đề phòng, tránh phải chứng kiến những điều mà người ta hằng gìn giữ bấy lâu nay, bỗng chốc tan thành cát bụi. Luân lý, trong trường hợp này, tuân theo một dự án chính trị âm thầm, không hô to tên tuổi, nhằm kìm giữ những cơ hội Hélène có thể gây rối loạn. Hạn chế tác động của nhan sắc nàng. Hạ thấp quyền lực phóng đãng mà nàng sở hữu nhờ cặp mông nảy.

Gérard đã không thể đến dự cái đám cưới nhắc ở trên, là dịp Hélène gặp gỡ Patrick. Chàng không chứng kiến ánh mắt họ trao nhau. Vướng cái chân bất động, Patrick rất bực bội. Anh không thể nhảy, đành ngồi yên một chỗ. Mặt lộ vẻ rầu rĩ, hoặc suy tư, càng khiến anh mang chút hơi hướng Mike Brant khá quyến rũ. Lúc vãn tuồng đám cưới, Hélène tìm được cách leo lên chiếc Simca chở Patrick về nhà. Sau đó là những lần gặp nhau lén lút, làm thân giữa hai bên gia đình và tập cư xử hòa nhã. Quá dễ. Tình yêu có thể làm mọi thứ ở thời khắc ấy của cuộc đời. Thêm ít lâu, họ thuê một căn hộ nhỏ và bắt tay thực hiện những dự định. Một gia đình, hai chiếc xe, sống ở đây, sẽ hoàn hảo.

Rốt cuộc, Hélène không gặp Gérard nữa. Hai mươi năm sau nàng mới biết chàng thật sự đã ra nước ngoài, đi Tunisia, Ai Cập và đến tận Ấn Độ. Trở thành thợ hàn bậc thượng thừa, chàng được các hãng chế tạo máy bay, nguyên tử và công nghiệp thực phẩm tuyển dụng. Lần lần, những tập đoàn này trở nên hùng mạnh còn hơn nhiều nhà nước và cho phép Gérard hưởng điều kiện sống cùng với sự bảo hộ ở mức mà ngày xưa chỉ các quốc

gia có khả năng in tiền và tuyên chiến mới đủ sức bảo đảm. Hélène lại biết rằng Gérard xuống định cư ở vùng Paca[10], trong một ngôi làng không xa Martigues, tại đó chàng cho xây căn biệt thự hai tầng, có bể bơi và chàng lái xe Audi. Chàng lấy một cô nhỏ tóc ngắn gốc đảo Antille, điều này không ngăn cản chàng bỏ thăm đôi lần cho đảng FN[11]. Hai đứa con, bạn bè, bệnh sỏi thận, tên hàng xóm cứ quấy rầy về vụ chiều cao hàng rào, Gérard không kịp có thời gian buồn chán. Hélène còn biết thêm rằng chàng có đam mê du lịch. Nghĩa là mỗi năm một lần, chàng sẽ đi thực địa kiểm tra tận mắt những phong cảnh mà chàng từng trông thấy trên ti vi. Vegas, Madagascar, Việt Nam. Hélène nghe tất cả những chuyện đó tại một đám ma. Đó luôn là dịp người ta gặp lại các mối quen biết cũ.

Hélène cảm thấy làn hơi thứ hai mà bà chờ nãy giờ đã tới. Khó nhọc lùi dần, nhường chỗ cho một cảm giác phong phú, vừa thư giãn vừa như hồi sinh. Bà thầm nghĩ giờ có bơi thêm cả ngàn mét cũng không thành vấn đề. Tiếp đó, bà thấy mình mảnh mai và tràn nhựa sống. Quan trọng là phải dồn hết ý chí vượt qua điểm mốc giới hạn, kéo cơ thể ra khỏi trạng thái ù lì. Ngay lúc này, mọi thứ đều tươi sáng. Hélène sắp bốn mươi tuổi. Thỉnh thoảng, còn có người kêu bà đĩ thõa, nhưng ngày càng hiếm. Bà vẫn hấp dẫn và không thấy lý do phải giấu đi cặp chân, cái bụng hay cái mông này. Nhất là khi bà vẫn còn thèm muốn ái tình nhục dục. Với suy nghĩ đó, bà mỉm cười trong làn nước đang che giấu cái bí mật về cơn khát đàn ông chưa bao giờ suy giảm của mình. Đôi khi đang lái xe, bà từng phải dừng khẩn cấp bên vệ đường để mơn trớn mình và tự sướng thật nhanh, trong lúc xe đầu kéo ba mươi hai tấn lao vút qua làm chiếc Opel Kadett

rung bần bật. Trên bụng bà, mọi thứ còn nguyên vẹn, không sứt mẻ gì, nhu cầu cần bàn tay và ánh mắt kẻ khác, và giữa hai đùi vẫn tồn tại khả năng xuất hiện cơn hứng bột phát vượt ngoài vòng kiềm tỏa của nội quy văn phòng, luật đường bộ, giao ước hôn nhân và nhiều thứ luật lệ khác. Không ai tước đoạt của bà những điều đó.

Hélène ngủ đôi lần với một đồng nghiệp ở sở. Đó là một gã đơn giản chuyên mặc áo sơ mi tay ngắn hiệu Eden Park và quần xếp li. Bà trông thấy hắn lướt ngang mỗi lần hắn đi rót cà phê. Hắn có cặp mông và mái tóc rất xinh, qua khỏi một cột mốc nào đó, người ta chỉ còn để ý hai điểm này. Bữa tiệc Giáng sinh, bà say lướt khướt, và vào lúc nói lời tạm biệt, bà gần như đã hôn môi hắn. Kể từ đó, hai người bắt đầu lởn vởn gần nhau. Một tối nọ, vào dịp làm kết toán cuối năm, bà ở lại muộn và hắn ngồi chờ, cửa đóng then cài trong văn phòng của hẳn. Cuối cùng, cả hai cùng tìm đến nhau rồi hôn môi đắm đuối. Hélène hầu như đã quên trải nghiệm ấy. Như đám trẻ choai, những cái hôn hổn hển cuống cuồng, những ngón tay đan chặt và tim đập thình thịch. Bà lôi thằng nhỏ từ trong chiếc quần xếp li của hắn ra. Nó chui tọt không chần chừ vào trong cô bé của bà. Đứng, mặc nguyên quần áo, điên cuồng và vụng về, một phút là đủ. Ngay ngày hôm sau, họ đi khách sạn. Lửa dục bùng cháy, họ gấp rút quấn lấy nhau trên thảm trải sàn. Ý tưởng không tồi đối với Hélène. Tuy nhiên, bà cụt hứng khi trông thấy hai đầu gối mình bỏng rát. Patrick không để ý, nhưng sau lần đó, chuyện bò bốn chân mây mưa trên mặt đất như thế không xảy ra nữa.

Hélène nghĩ bụng ba mươi lần bề dài bể đã khá đủ. Bà leo lên bờ, sâu trong lòng là cảm giác khoan khoái đã hoàn tất bổn

phận. Trong khi bà bơi, đám trẻ choai choai kéo đến, từng đứa hoặc hai đứa một, cả trai lẫn gái tuổi từ mười lăm đến mười bảy. Chúng ngồi trên những bệ bê tông hình bậc thang dùng làm khán đài chạy dọc bên hông bể tắm. Bà nhận ra vài đứa. Ở chỗ này, nhìn quanh thế nào cũng nhận ra người quen. Quan sát đám nhỏ, Hélène chợt thấy đau nhói. Tụi nó trò chuyện rôm rả, tâm trạng hồ hởi, vô lo và hoàn hảo. Nước và nhiều giờ dài luyện tập đã rèn nên những thân thể dành cho tốc độ. Đám con gái với cặp đùi thon, vai nở rộng. Đám con trai có gương mặt búng ra sữa gắn bên trên khuôn ngực lực sĩ thể hình.

Lịch thiệp thầm chấp nhận thua cuộc, Hélène mỉm cười bước lại chiếc ghế dài. Bà hong khô mình dưới ánh nắng. Huấn luyện viên đã tới và đang ra hiệu lệnh cho các vận động viên bơi lội, liền sau đó họ xếp thành hàng sau các bục xuất phát. Đợt một nhảy xuống. Các đợt khác nối tiếp, đồng loạt và ngoan ngoãn, làm bắn lên vài giọt mát mỗi khi họ đắm mình xuyên làn nước. Bà nhìn theo những tấm hình hài dài ngoẵng lướt dưới mặt hồ. Không bao lâu, cả hai đường bơi đều phủ kín những cánh tay vỗ đập đều đặn. Họ bơi nhanh, dưới ánh nắng, họ trẻ, và cái chết là điều không tồn tại.

Hélène chìm mình trong cuốn tạp chí và để hồn đi vẩn vơ. Hơn 11 giờ, người chen đặc như kiến trên bờ bể tắm. Sau buổi ăn trưa, bà ngủ gà gật một lúc dưới bóng dù. Độ 3 giờ chiều, một cơn đờ dẫn, đại loại thế, xâm chiếm bể tắm. Trời nóng hầm hập Muốn đi vệ sinh, phải nhón trên mấy đầu ngón chân. Người ta đổ xô đi tìm bóng mát. Dưới nước là một mớ bùi nhùi trẻ con đang tung tóe và la hét ầm ĩ.

Gần 4 giờ, gã đàn ông cao lớn mắt màu sáng xuất hiện, bộ

tịch lố lăng tức cười, lúng túng, kềnh càng, kiểu John Wayne hay Robert Mitchum. Hélène không cố tình đợi nhưng dù sao cũng có ý muốn thấy gã đến. Rồi gã sẽ để đồ đạc lên bậc bê tông trước khi xuống tắm. Hélène là khách quen của bể bơi này, gã cũng vậy. Có lần, cùng với Line, hai người khoái chí chiếu tướng gã và tưởng tượng đủ mọi chuyện về nghề nghiệp, tên tuổi, giọng nói cho đến tiếng kêu gã phát ra khi làm tình, gã có con chưa và có thói tật nhỏ gì, tầm xàm như vậy. Hai mụ đàn bà thậm chí còn đặt cho gã biệt danh, Tarzan. Cái gã cao lớn dềnh dàng này khá hậu đậu. Hélène nhìn gã bơi một lúc rồi quên bẵng mất gã. Đến khi gã leo lên, bà mới ngắm hai cánh tay dài và đôi vai rộng, nước chảy thành dòng trước bụng. Gã liếc mắt về hướng bà và bỗng một khoảng không to lớn hình thành trong bao tử Hélène. Bà vội cúi xuống tờ tạp chí. Bà muốn đi trốn. Gã sẽ đến. Gã đang đến. Nhưng không. Gã về chỗ, lau khô người trước khi rời khu hồ tắm. Lần sau nhé. Bà khúc khích và khoái chí như một cô nhóc.

Sự việc khép lại ở đó.

Trở về, Hélène thấy mình nhẹ bỗng lông hồng. Bà lái xe chầm chậm, không mong về mau, khuỷu tay gác lên cửa thò ra ngoài. Radio đang phát một ca khúc buồn của Dalida. Đáng lẽ bà phải biết thu xếp thường xuyên hơn, những chuyến trốn thực tại thế này làm bà sướng phát rồ. Ngang qua nhà cha mẹ chồng, bà nhớ đến buổi tất niên với cả gia đình, những buổi chiều quây quần bên bàn ăn. Họ đều đã khuất núi từ lâu. Mọi thứ vẫn còn đây, mỗi con đường khơi ra một câu chuyện, mỗi mặt tiền nhà gợi

nhắc một kỷ niệm. Bà lướt qua đồn cứu hỏa, đánh vòng qua ngôi trường tiểu học, chợt một cột khói đen dài đằng xa đập vào mắt. Càng về đến gần nhà thì cột khói càng lớn, bắt đầu ngửi thấy mùi khét nhựa chảy và mùi xăng cháy. Cặp mày bà lo lắng nhíu lại cứa một nếp nhăn ở giữa. Rất gần nhà mình. Bà lầm rầm khấn nguyện xin cho chuyện xấu đừng xảy ra. Vào đến khu cư xá phân lô, bà băng qua hai khối nhà trước khi trông thấy đám đông hàng xóm. Mọi người đang nhìn ngọn lửa. Chính là chiếc mô tô đang bị nướng đen thui, nát bấy, tan cháy, đặc trưng không lẫn vào đâu.

Hélène kéo phanh tay và bước ra khỏi xe không kịp đóng cánh cửa đằng sau lưng. Hai chân bà run lẩy bẩy. Ai nấy đều nhìn bà bước tới. Trông bà rực rỡ, mái tóc bừng sáng, nhiễm điện vì nhiệt, xù lên sau chuyến đi bơi về. Thấy bà đi ngang, ai đó lên tiếng rằng đây lại là một trò do tụi rệp con gây ra. Có người gọi bà:

– Hélène!

Évelyne Grandemange lách ra khỏi nhóm người đang tò mò xem, trên tay cầm gói thuốc Gauloises bất hủ. Bà ta mặc áo sơ mi trắng, bị một vệt khói đen quệt qua người. Bà đang sốc nặng, run cầm cập. Giọng lắp bắp.

– Chồng chị đi kiếm chị khắp nơi. Ổng leo lên chiếc xe tải. Đi tìm chị khắp nơi.

Hélène nghĩ tới thằng con nên hối hả quay lại xe.

– Khoan di! Évelyne Grandemange kêu. Tụi này biết nói với ổng làm sao?

– Tôi về liền, Hélène hứa.

– Lính cứu hỏa tới ngay bây giờ, đợi chút đã.

Nhưng Hélène đã lên xe đi mất. Bà phải tìm cho ra Antony. Bà hoàn toàn hoảng loạn, mất gần một phút bà mới kéo được cần sang số hai.

---

[1]Philippe Aubert (1950-1998), nhà báo và là cây bỉnh bút nổi tiếng. Ông gia nhập đài Europe 1 năm 1984 và sau đó đảm nhận mục điểm báo *Le Kiosque* với một giọng hài hước đặc trưng.

[2]Hỗn hợp ngũ cốc - thường là yến mạch - cùng các loại hạt, có thể thêm sô cô la, trái cây sấy khô...

[3]Công viên chủ đề lớn nhất ở Đức, nằm gần biên giới với Pháp, cách thị xã nhà của Anthony, vùng Lorraine, độ ba tiếng lái xe.

[4]Nguyên văn: *mémoire dure*, còn gọi là *mémoire morte*, tức "bộ nhớ vĩnh cửu" hay ROM máy tính nhằm phân biệt với RAM là bộ nhớ động.

[5]Tuần báo phụ nữ.

[6]Chương trình nhạc trẻ của đài Bỉ.

[7]Dòng xe sang của hãng Citroën.

[8]Một loại áo khoác vạt chéo có đai lưng, bên trong lót bông hoặc lông cừu.

[9]Xe máy Peugeot BB Sport lưu hành thập niên 1960.

[10]Viết tắt của *Provence-Alpes-Côte d'Azur*, vùng miền Nam nước Pháp, bên bờ Địa Trung Hải nắng ấm, có núi đồi, có bãi biển và các thị trấn du lịch sang trọng.

[11]*Front National* - Mặt trận Quốc gia, đảng cực hữu gắn liền với gia đình Le Pen, chủ trương bài ngoại, bài nhập cư.

13

Muốn khởi động xe máy mà không có chìa khóa, cầm cây tuốc nơ vít trong tay là đủ. Cây tuốc nơ vít Anthony đang sở hữu, cậu đã thó được ở Romand, tiệm sửa xe nằm trên đường Général-Leclerc. Cậu thỉnh thoảng ghé qua đó xem thợ cơ khí làm việc. Didier đôi khi cho cậu lấy xe chạy một vòng. Nhờ vậy mà cậu biết điều khiển chiếc CBR 1000. Mấy cỗ máy này dễ đưa người ta thẳng lên cung trăng.

Trong lúc chờ đợi, cậu đi bộ lòng vòng trung tâm thị xã, ba lô trên vai, cây tuốc nơ vít trong túi. Cậu bước nhanh, không liếc ngang liếc dọc. Cậu đã ghé qua nhà Manu và lão tỏ ra vui lòng giúp đỡ cậu. Tao nói rồi mà, với những khứa đó, mày không có ba mươi sáu cách xử lý đâu con. Sau lưng cậu, trọng lượng khẩu MAC 50 hiện hữu rõ ràng.

Sau một hồi đi dọc đại lộ Sainte-Catherine, cậu đổi sang đường Michelet. Cuối đường, cậu trông thấy thứ mà mình đang tìm. Dãy xe hai bánh xếp đều trên vỉa hè. Lúc nào cũng có xe đậu trước quán điện tử Metro. Lại gần, cậu đếm thấy có ba chiếc gắn máy và một chiếc mobylette[1]. Chỉ có chiếc Peugeot 103 được khóa. Trong túi, cậu còn đúng một tờ 50. Cậu nghĩ thầm còn kịp chơi một bàn bi pinball trước khi đi. Cậu đẩy cửa bước vào

Metro.

Bên trong, hai hàng máy game thùng bỏ xu và người chơi, trẻ, chủ yếu là con trai, hối hả tập trung chiến đấu trong bầu không khí nghẹt thở. Cuối tiệm là một tấm kính lớn nối dài tầm mắt và phản chiếu ánh lấp lánh màu khói của màn hình điện tử. Ông chủ tiệm ngồi giữa gian phòng trong một thứ lồng kính. Công việc chính của ông ta là đổi tiền lấy xu và hút Marlboro; đám nhóc vị thành niên trốn vào đây nhằm mục đích phì phèo khói thuốc cũng nhiều như để chơi *Space Invaders*. Tiệm khá vắng vào giờ này, nhưng chiều thứ Bảy hay sau giờ tan trường thì khỏi nói, ồn như chợ vỡ. Anthony đối lấy ít đồng 5 franc rồi bước lại máy bắn pinball ở đầu dãy. Cậu trông thấy mình tiến đến gần trong gương, cái bóng lùn tịt trong ánh sáng màn hình xanh dương rực rỡ. Cậu thả vào máy 20 quan chơi trò *The Addams Family*, chơi chút đã thua và rõ kém, đầu để ở đâu đâu, từng viên bi lần lượt rơi tọt xuống khe. Cậu mua thêm năm lượt chơi, kết quả vẫn vậy. Chùi hai bàn tay lên quần jean, cậu đắn đo một lát. Hai con nhỏ trang điểm đậm ngồi nhắp Coca gần cửa ra vào. Một cậu chàng đang điền chữ viết tắt tên mình vào bảng thành tích trò phá gạch. Ở đằng đó, hai thằng con trai đang phấn khích chơi game đối kháng Nhật Bản, miệng làm thinh, mồ hôi nhễ nhại. Thằng nhỏ hơn nhấn nút điều khiển với tốc độ kinh hồn, và thỉnh thoảng, một giọt mồ hôi lăn dài trên mũi nó trước khi rơi tỏm xuống đất. Khi nhạc ngưng trong khoảng thời gian vừa đủ để thay đĩa CD, bạn có thể nghe thấy tiếng quạt thông gió kêu ro ro rất mạnh. Anthony chơi thêm ván cuối, vẫn dở tệ, vừa chơi vừa nghe nhạc The Beach Boys, rồi tung cước đạp cái máy pinball một cú đánh rầm, làm nó nghiêng một bên thấy

rõ. Cậu không còn một cắc. Bực tức, lưỡng lự. Bụng cậu réo từ nãy đến giờ mấy tiếng đồng hồ.

Phải nói là kể từ đêm hôm trước, mọi chuyện rẽ sang bước ngoặt khá quyết định. Anthony đang ăn một phần khoai tây chiên ở quán Antalya thì mẹ cậu bất thình lình từ đâu xuất hiện. Ngồi trong xe, bà không ngại ngần đánh lái đảo chiều, leo qua dải đất phân làn để đến chỗ cậu, suýt chút nữa là quét gọn một phần hàng hiên của quán ăn Thổ Nhĩ Kỳ và hai người khách.

– Leo lên!

– Chuyện gì vậy?

– Mẹ bảo mày leo lên!

Anthony răm rắp nghe lời. Mẹ đi tìm cậu nãy giờ khá lâu. Bà rã rượi, đầu tóc rối bù. Cái xắc tay của bà lăn lóc dưới sàn. Một cái gương chiếu hậu treo lủng lẳng. Cậu rất muốn hỏi mẹ xem chuyện gì đã xảy ra nhưng bà đang bận bẻ lái để nhập lại vào làn đường, bà điều hướng chiếc Opel thật vất vả, ai cũng giương mắt nhìn khiến bà chực muốn khóc.

Một hồi sau, bà tuyên bố:

– Mình qua nhà dì. Chiếc mô tô không còn nữa. Tụi nó đốt rồi.

Bà thuật hết đầu đuôi và với Anthony, đó gần như một sự giải vây. Dù sao đi nữa, cái thế giới sau sự đã rồi không phải không có ưu điểm. Ít ra, không còn bị ám ảnh sợ hãi tai họa sẽ ập xuống. Giờ là lúc phải chỉnh đốn, thu xếp cho cuộc sống mới, nghĩ đến tiền bạc, quần áo, thức ăn và chỗ ngủ. Sau một tuần nghẹt thở, thời khắc này dường như nhẹ nhàng hơn hẳn với

cậu.

Ra mở cửa, Irène tròn mắt, há hốc miệng. Biết bao lâu rồi hai chị em không còn nói chuyện với nhau. Dì pha trà, đem bánh mời hai mẹ con. Thật lòng mà nói, vai trò chủ nhà hào hiệp là một cơ hội lớn với dì, chỉ có trước thảm cảnh dì mới thể hiện được hết khả năng. Một lúc, điện thoại đổ chuông, mọi người ngồi quanh bàn, nhìn chòng chọc vào mặt nhau thật lâu, không nói không rằng. Kế đó, thằng anh họ tự động đứng lên đóng cửa chớp tầng trệt. Làm như đang đợi cơn bão nhiệt đới đổ bộ. Nhưng cha cậu không đến. Điện thoại lại reo và reo. Irène đành rút dây cắm. Khoảng nửa đêm, một sự yên bình nặng nề trùm phủ lên căn nhà, mọi người mới có thể ăn một chút bỏ bụng, thịt ức gà, chút phô mai, vài quả mơ mọng nước làm tay và căm dính. Trời còn nóng, và từ từ, màn đêm cuộn tròn chung quanh, họ bắt đầu ngáp dù đang thấp thỏm lo lắng. Cũng phải ngủ một lát. Irène ngả ghế xa lông thành giường, đồng thời đặt thêm tấm nệm dưới sàn phòng khách. Hélène không tài nào nhắm mắt. Bà nghiền ngẫm mọi việc trong đầu hàng mấy tiếng đồng hồ, vẫn không tìm thấy lối thoát khả dĩ.

Sáng hôm sau, cả gia đình lại quây quần đủ mặt trong bếp ăn sáng. Hélène và thằng con không nói gì. Họ không thể đi mà cũng không thể ở. Giống như dân tị nạn, giờ đây họ phụ thuộc vào lòng thiện tâm của thế lực ngoại bang, có thể đổi ý bất cứ lúc nào. Thế là, Irène đã có sẵn chủ ý về các bước cần tiến hành: báo cảnh sát, gọi cho các hội đoàn, tìm luật sư. Thỏa mãn và độc địa, trong câu chuyện, dì gọi ông em rể là “đồ khốn nạn”, “thằng chó đẻ”, “thứ thối tha”. Hélène không phản ứng. Vẻ mặt nghiêm trọng, bà chỉ ngồi khuấy đều cái muỗng trong tách cà phê. Bà

đang nhận thức từng chút một tầm mức thiệt hại và suy nghĩ các giải pháp hành chính, thực dụng để xử lý hậu quả này. Lát sau, Anthony rời phòng, chộp lấy cái ba lô và chuồn đi bằng đường cửa sổ phòng tắm.

Ngay thời điểm này, cậu nhìn mình chằm chằm trong tấm gương lớn màu xanh xám của tiệm Metro. Một sự bình tĩnh lạ lùng phập phồng trong lồng ngực cậu. Tới giờ hành động. Cậu đưa tay chạm con mắt phải một cách vô thức, nhắm hướng cửa ra mà đi.

Bên ngoài, cậu chọn chiếc xe máy nhanh nhất, dòng Yamaha BW's gắn ống bô Pollini. Hai bên đường vắng hoe, phải làm thật nhanh. Cầm tuốc nơ vít, cậu bắt đầu tháo phần mặt nạ trước xe, gặp con vít quá cứng, cậu thọc mạnh đồ nghề vào để nạy ra, phần nhựa kêu rắc một tiếng khô khốc và bung ra. Một lần nữa, cậu kiểm tra để chắc rằng không có ai chạy đến. Những bức tường vô hồn chạy năm trăm mét dọc con đường hẹp. Chút mồ hôi ứa ra trên hai bàn tay. Cậu lấy tuốc nơ vít phá ổ khóa, rồi cầm tay lái bẻ cổ gọn gàng. Nổ máy nữa là xong. Cậu đạp một cú dứt khoát và máy xe bắt đầu nổ ăng ẳng. Hơi xả ra dưới ống bô phát ra tiếng đứt quãng, chói tai. Tiếng kêu quen thuộc báo động người chủ chiếc xe BW's, hắn chạy vụt ra khỏi tiệm Metro.

– Ê!

Một tên bận quần cạp chun đội nón kết, một trong những thằng láu cá nhà quê chạy rông trên đường tỉnh lộ ngoại thành, lũ choai choai ốm yếu, lấc cấc, xấu phát ớn và là tín đồ của âm thanh cuồng nộ, đám này là ác mộng của người già hồi hưu và công chức, giáo chức của các trường trung học nghề. Những đứa chơi game khác cũng nhào ra khỏi cửa yểm trợ. Anthony vặn ga

hết cỡ, bỏ lại đám đông hít khói. Vì đường Michelet thẳng băng nên cậu rồ máy cho đến khi kim chỉ xấp xỉ 80 kilômét/ giờ. Đến cuối đường, cậu nhả ga ôm cua trước khi phóng lên khu phố cao[2]. Tim đập nhanh. Ít ra, cậu không còn tự vấn chuyện gì nữa. Đằng xa, đèn đổi màu đỏ và cậu định vượt. Cân nhắc lại, cậu thấy nên đợi. Đếm từng giây trong lúc chờ. Chợt một giọng cất lên làm cậu giật thót.

– Làm trò quái đản gì đó cưng? Chiếc xe này là sao?

Là Vanessa, bạn thân của con chị họ. Nó tiến lại gần, đôi giày trượt băng trên vai, và bắt đầu dò xét chiếc xe. Đèn đổi màu xanh. Nó làm khuôn mặt ranh mãnh quen thuộc, đứng sát lại, một chân cong lên, dáng như vũ nữ.

– Cưng chôm nó hả? Khai thiệt đi?

– Không.

Máy xe hạ giọng, tiếng quay đều kêu ro ro. Trông thấy tình trạng của mặt nạ trước, cô nàng phá lên cười.

– Ô, thật! Cưng ăn cắp nó. Chị không tin nổi nha!

Trái với mọi lần, Anthony giữ mặt lạnh như tiền. Vanessa tìm trên dung mạo méo mó của cậu một lời giải thích cho sự bình thản lạ lùng này. Đơn giản là cậu mặc kệ. Bỗng con nhỏ bối rối. Anthony phát hiện ra rằng lạnh lùng là một thứ hấp lực quyến rũ gái.

– Cưng bị sao vậy? nó hỏi.

– Chẳng sao cả.

Chưa bao giờ cậu để ý thấy cặp mắt con nhỏ sâu thẳm, lấp lánh ánh kim, khêu gợi như vậy. Cậu hỏi xem nó định làm giống gì với đôi giày trượt băng vào giữa tháng Tám.

– Chị đem đi sửa.

Đôi giày khá nặng nên con nhỏ phải đặt xuống đất. Lúc nó cúi xuống, cậu trai liếc thấy cái xu chiêng xuyên qua cổ áo ba lỗ. Bụng nó thắt lại.

– Cưng xách chiếc xe ăn cắp này đi đâu?

– Không đi đâu hết.

– Chở chị được không?

– Tôi không thể.

– Mau lên, chở chị đi, nặng quá. Nếu không chị vác thứ này lội bộ ba chục phút mới tới. Chị nhức hết vai rồi.

Đúng vậy, mấy sợi buộc để lại vết hằn trên da con nhỏ. Anthony vẫn một mực lắc đầu. Bất đồ, tim cậu nặng trĩu. Lần đầu thấy Vanessa dễ thương. Và làn da nó nâu lạ kỳ.

– Nói chị nghe coi, chuyện gì…

– Không có gì, Anthony lặp lại. Tôi có việc phải đi.

Đèn lại về màu đỏ. Con nhỏ nhíu mày. Cậu nhớ bàn tay nó, mấy ngón tay mát rượi hôm xưa bẹo má cậu.

– Anthony, đợi hai giây thôi…

Thì ra nó biết tên cậu. Cậu rồ ga. Chiếc xe vọt đi trong tiếng phàn nàn dài thượt, cao vút, nghe xót xa.

Mọi chuyện diễn ra tuần tự chóng vánh không có chiều quay ngược. Cậu trai để trái tim mình dẫn đường, vun vút như điện xẹt, mỗi chút gồ ghề trên mặt đường nhựa cậu đều cảm nhận qua hai cánh tay. Hai bên tầm mắt, những mặt tiền nhà chỉ còn

là một dải màu xám, cậu khoan khoái với cảm giác hoảng sợ rằng mình chỉ còn là một chấm nhỏ chuyển động. Khi lái xe, đầu cậu không nghĩ gì khác, chỉ biết mình đang chạy, tìm kiếm điểm cực độ trong niềm hứng khởi. Trong bụng, trong lồng ngực, trong tứ chi, cậu nhận ra giới hạn của cỗ máy cơ thể. Ý nghĩ của cậu tự nó chuyển hóa thành quỹ đạo. Ngay lúc này, ngã xe là chuyện hão huyền, tai nạn vô hình trung không thể xảy đến. Anthony lao đi.

Không may là khu nhà xã hội nằm trên đỉnh con dốc thật sự dốc, làm khó chiếc xe máy, khiến nó vừa lết lên dốc vừa gầm rú ầm ĩ. Anthony chạy vòng quanh dưới chân các tòa nhà một hồi để xóa nhòa cảm giác sa lầy ấy, nhưng sự hăng hái trước đó của cậu đã phần nào gãy đổ. Không lâu sau, cậu nhận ra sân bê tông với cái đu quay sơn phết, đám cây to oằn mình trong sức nóng. Dưới mái che, một băng nhóm trẻ măng đang uể oải thơ thẩn. Anthony đặt một chân xuống đất. Cậu quan sát chúng từ xa. Xung quanh yên tĩnh, máy xe quay đều ở số không, rồi cậu lại cho xe chạy rề rề, đế giày rà xuống mặt đất đầy cát bụi.

Phần mình, đám con trai kia đang trong trạng thái gà gật, đầu nặng trĩu. Sáng hôm đó, Eliott rốt cuộc đã tìm được hai bánh cần sa Ma Rốc, bị cắt nát vụn nhưng còn hút được. Sau nhiều tuần lễ đói hàng, đây quả là chút tiệc Giáng sinh giữa mùa hè. Thế nên cả bọn hút không ngừng nghỉ từ 10 giờ sáng, tất cả đều ở đó, độ chục thằng, phê ngất ngây túy lúy. Eliott lại cuốn một điếu lớn sáu tờ, hân hoan.

– Cái quỷ gì kia?

Seb là đứa đầu tiên để ý thằng lùn kỳ quái đang gò lưng trên xe máy. Nó không định phiêu lưu xa hơn, rời khỏi bóng mát của mái che. Thằng kia chạy chậm dần. Seb muốn thè lưỡi liếm môi. Miệng nó đầy giấy các tông. Mắt nheo thành hai đường rãnh, nó lặp lại câu hỏi:

– Ê... thằng chó đẻ đó là ai?

– Má mày đấy.

– Không, tao hỏi nghiêm túc.

Từ từ, cả băng buộc phải đối diện với thực tế, cái bóng đó không tình cờ xuất hiện ở đây.

– Hacine...

– Hả?

– Thằng kia kìa... Lại xem.

– Thằng nào?

Chiếc xe máy vẫn đang tiến lại. Hacine nhỏm dậy. Nắng nôi kiểu này, vô phương nhìn ra ai ngồi trên đó. Đại khái thì thằng đó không đội mũ bảo hiểm, và thấp lùn. Người khá chắc. Hacine đang trong tâm trạng thoải mái, thân tình. Hắn muốn về nhà uống một lon Coca, thong thả dán mắt vào ti vi. Lâu rồi mới có hàng sung sướng làm sao. Nghĩ tới đó thôi đã thấy nhẹ bớt trong lòng. Trong lúc ấy, mắt hắn quen dần với ánh sáng chói lóa đang tắm đẫm sân bê tông. Cái bóng rõ hơn. Khuôn mặt thằng kia hiện ra. Chết tiệt.

– Ê đù, thằng nào đó? Eliott hỏi.

– Thằng khùng. Nhìn kìa. Nó khùng đó bây.

Hacine rời khỏi sân chơi có mái che và bước thẳng về phía Anthony. Không lâu sau, khoảng cách giữa họ chỉ còn vài mét.

Cả bằng không nhịn nổi nữa. Bắt đầu văng tục bằng ba thứ tiếng. Vài ba đứa, tới lượt mình, cũng quyết định bước ra khỏi mái che.

– Mày dám tới đây sao, Hacine lên tiếng, giọng khô khốc.

Anthony tuột quai ba lô xuống, mở nó ra, thò tay vào.

– Ô ô ô! một giọng hét lên.

Tay Anthony lôi ra một khẩu MAC 50. Cả đám tất thảy lộn ngược về dưới mái che.

– Đù má, thằng nào vậy? Eliott giọng the thé, ngồi trên xe lăn, luýnh quýnh, đột nhiên cảm thấy bị mắc kẹt.

Anthony chĩa khẩu súng thẳng trước mặt, mắt trái nheo lại.

– Đừng nóng, Hacine bảo, hết sức bình tĩnh.

Mặt trời rọi thẳng vào mặt nhưng hắn vẫn nhận rõ quả đầu vuông vắn của Anthony, nắm tay siết chặt của cậu, và họng súng. Các tòa nhà lân cận giương mắt chứng kiến khung cảnh trong hình dáng dửng dưng. Hacine cảm thấy nỗi sợ lù lù tiến tới. Nỗi sợ ấy cho hắn những lời khuyên tồi, hối thúc hắn quỳ gối hoặc bỏ chạy. Nhưng từ nhỏ, đời đã dạy hắn hiểu rằng trong thế giới của hắn, buông xuôi sẽ trả cái giá còn đắt hơn lì đòn chịu trận. Quay đầu thối lui, né một cú đấm, là tự đẩy mình vào thân phận nạn nhân thảm hại. Tốt hơn hết là đương đầu với rủi ro, bất chấp về sau có thể phải hối hận. Bài học này, đã học hàng trăm lần, giúp Hacine thẳng lưng trực diện với khẩu MAC 50.

Anthony lên đạn, dưới ngón trỏ, cậu cảm giác cò súng mang độ nhạy gần như khoái cảm nhục dục. Cậu bình tĩnh, động cơ xe máy rung nhè nhẹ dưới cặp mông. Ai đó từ một cửa sổ trên cao hét to. Bắn ở khoảng cách này không thể trật. Một lực nhỏ nữa

là đủ. Sẽ phát ra tiếng nổ đanh gọn và tống ra một đầu kim loại tám gam mà không cần tới một phần ba mươi giây để xuyên thủng hộp sọ Hacine. Từ điểm khởi đầu có đường kính chừng mười milimét ấy, viên đạn sẽ đốt cháy một phần đáng kể những lớp màng nhầy cho phép Hacine hít thở, ăn Big Mac và yêu đương. Cuối hành trình đó, viên đạn, gần như nguyên vẹn, sẽ thoát khỏi đầu Hacine, để lại đằng sau lỗ hổng đỏ tươi, lẫn lộn, nhầy nhụa thịt xương. Xâu chuỗi cơ học và giải phẫu học ấy vào phút này là mối dây liên kết hai thằng con trai. Dù không ở trong tình trạng có thể mô tả chính xác từng chi tiết như thế, nhưng cả hai đều hiểu. Anthony thở dài. Cậu sẽ thi hành, cậu mắc nợ ông già việc này. Giọt mồ hôi lăn dài trên cổ cậu. Giờ đã điểm.

Chiếc xe, lúc bấy giờ, im bặt tiếng.

Lạ lùng thay, chút thay đổi ngoại cảnh ấy khiến hành động của cậu trở nên không tưởng. Anthony cảm thấy cánh tay mềm nhũn. Cậu ướt đẫm từ đầu đến chân. Cậu không thể ở đây thêm chút nào nữa. Hacine vẫn đứng yên chịu trận trước mặt cậu, mắt trừng trừng, nhục nhã, thiếu điều muốn đái trong quần. Anthony không biết làm gì hơn: cậu nhổ vào mặt Hacine.

Để rời đi, cậu lại phải dùng cây tuốc nơ vít, và thời khắc lui cui đó khá là khó xử. Hacine không dám chùi. Hắn thấy nước bọt trên mũi, trên miệng mình. Đoạn, Anthony chuồn mau, hết chuyện. Dưới mái che, không ai dám hé môi. Cả câu chuyện thật không thể tha thứ được.

[1]Ý nói loại xe gắn máy nhỏ như Honda PC, Babetta, không nhất thiết phải của hiệu Mobylette.

[2]Phần trên đồi cao của thị xã.

II

1994

You Could Be Mine[*]

[*]Tên một ca khúc của ban hard rock Mỹ Guns N'Roses, trình làng năm 1991, là nhạc nền trong hai cuốn phim *Kẻ hủy diệt 2: Ngày phán xét* (*Terminator 2: Judgement Day*) và *Kẻ hủy diệt 4: Cứu rỗi* (*Terminator Salvation*).

1

Anthony tìm thấy Sonia trong nhà kho. Lẽ ra cậu phải đoán được cô ở đó, một chỗ trốn dở tệ. Cô đang ẩn trong quả cầu vô hình, cách ly với thế giới bên ngoài, đeo tai nghe nghe nhạc rock, mắt đăm đăm nhìn mấy móng tay gặm nham nhở. Thậm chí còn không nghe tiếng bước chân cậu.

– Em làm cái giống gì vậy? Anh kiếm em hàng nửa tiếng đồng hồ.

Không nghe phản hồi, Anthony búng tay trước mũi cô.

– Ê, anh đang nói với em đó…

Cô đành nhướng mắt. Thường thì cô vốn trông không khỏe mạnh lắm, nhưng lúc này quả là thảm họa, mắt đỏ, quầng thâm, lại còn không trang điểm.

– Vụ gì nữa đây?

– Đâu có.

– Cyril chọc giận em?

– Không.

Mười bốn tuổi, Sonia không có bằng trông trẻ, không có bằng nhân viên cứu hộ bơi lội, không tú tài, không bằng lái, thậm chí chưa đủ tuổi lao động; nói cách khác, cô không giúp

được gì đáng kể và cũng không hứng thú gì ở đó. Chính cha cô đã khẩn khoản người ta cho cô một chỗ. Dẫu thế nào ông cũng là thủ quỹ của hiệp hội chủ quản câu lạc bộ chèo thuyền nên Cyril, tay quản lý, không thể từ chối. Cô làm chân chạy vặt, rửa ly tách ở quầy bar, truyền tin nhắn, bê theo trọn vẹn tâm trạng yếm thế độc hại từ đầu đến cuối bãi biển, nghe mọi lúc mọi nơi những loại nhạc như của Barbara[1] hay Depeche Mode[2] để lên tinh thần.

Rõ ràng, cô vừa trải qua một năm khó khăn, do tiếp thu kém môn toán và thất tình liên miên. Cha mẹ cô lo ngại, nhất là môn toán. Anthony thích cô nàng này lắm. Cô thông minh, khá hóm hỉnh, siêu xinh bất chấp cố gắng che giấu bớt, đôi mắt sắc lạnh, cái miệng quá khổ, và người ta có thể thoải mái trò chuyện với cô. Nhưng hai ba ngày qua, cô tỏ ra hết sức lơ đãng, mất hết nghị lực, thu mình trong góc chờ xem mọi việc, không cười nổi, xanh xao hơn bình thường, gầy ốm phát sợ.

– Trai nữa hả? Phải vậy không?

Cô lắc đầu. Còn có thể là gì khác? Điều Anthony sợ nhất là cô phải lòng Cyril, tay quản lý. Đó là một tên ngu ngốc thật sự nhưng đẹp mã và có khả năng lòe mấy cô bé nhờ mái tóc muối tiêu và chiếc đồng hồ Breitling. Y đúng là lão già quỷ quyệt chuyên đi dụ dỗ gái tơ để dối già. Trước ý nghĩ này, Anthony thấy bất lực. Cô nhỏ chỉ mới mười bốn tuổi, mẹ kiếp.

– Đi nào, đừng ngồi mãi đây. Tối nay đông khách đến lắm.

Cô nắm lấy bàn tay chìa ra của Anthony và lê bước theo cậu đến tận quầy bar. Cô khổ sở hạ âm lượng máy walkman. Anthony khá khen nỗ lực này.

– Em muốn uống gì không?

– Không.

– Bớt nghĩ rồi rắm đi. Em sẽ không cắt gân tay tự tử, nên hãy dừng lại.

Cô gái nhún vai. Cô sẽ cắt gân tay tự tử nếu cô muốn.

Anthony lấy chai Schweppes trong tủ lạnh, rót cho cô một ly rồi tu trực tiếp. Cái chai mở được một lúc đã hết bọt ga. Cũng may nó còn lạnh.

Anthony không ngừng tất bật từ sáng sớm. Đây là một trong những ngày nóng ngột ngạt. Mọi thứ đều nặng nề, tù đọng, bầu trời âm u, những cơn gió hiếm hoi không mang lại gì ngoài mùi bùn, mùi cây mục thối, hoặc hơi xăng.

– Em không được phép gây bất cứ chuyện gì vào lúc này. Cyril đang căng thẳng dữ dội. Với quy mô buổi đại hội tối nay, có thể nói hắn ta sẽ phải phục vụ cho nguyên cả sân Parc des Princes[3].

Sonia chú mục vào tấm bảng nhỏ "Licence IV[4]" phía trên máy pha cà phê. Gương mặt thoáng run lên, một nụ cười chăng. Không, mắt cô bắt đầu ậng nước.

Anthony bỗng thấy hối hận. Cậu tìm giải pháp.

– Nghe này, em chỉ việc trốn vô một căn bungalow. Không ai đến tìm em ở đó.

Ngừng một lúc, cậu thăm dò:

– Em đang yêu?

Sắc mặt cô gái biến đổi đột ngột. Câu hỏi làm cô phát khùng đến mức quên cả tủi thân.

– Nhiều lúc anh thực sự là một thằng bất lực, cô khinh bỉ nói. Anh bao nhiêu tuổi rồi, hả?

– Ồ có gì đâu. Anthony vừa nói vừa cất chai Schweppes và cái ly cô chưa động tới. Anh không quan tâm đâu, nhé.

– Mà, anh có bạn bè không? Có nói chuyện với người ngoài không? Hay ít nhất anh có đi học chứ hả?

Anthony giơ một ngón tay lên mỉm cười. Sonia định tiếp lời nhưng Cyril lao đến.

– A, mấy người đây rồi, ô!

Y bước vào, bộ dạng gấp gáp, trong chiếc quần jean sáng màu và giày mọi hiệu Sebago, thằng Romain Rotier theo sát gót chân. Sonia sầm ngay nét mặt.

– Mấy người làm gì ở đây, đóng vai du khách hả?

– Có gì đâu. Tụi tôi giải lao một lát.

Cyril bắt đầu tuôn ra một trong các bài thuyết giảng quản trị mà y đã nắm bí quyết, rất nhuần nhuyễn. Y áp dụng nó thường xuyên và nó gần như là phương pháp trị liệu nhằm xoa dịu mọi băn khoăn về sự bất tài bẩm sinh của y, bởi y thực sự không biết làm gì cụ thể, y toàn bị lên án là dựa dẫm vào thành quả của người lãnh lương thấp hơn. Đó là bi kịch người làm sếp, là sự lệ thuộc khiến kẻ khác ghen tị. Y ý thức được rằng sẽ có ngày mình đáng bị coi là ung nhọt thừa thãi. Chủ đề lần này là thách thức và đầu tư cá nhân. Sonia cùng hai cậu trai yên lặng chịu đựng. Chúng đã quen.

Tuy nhiên, Anthony vẫn thắc mắc chuyện quái gì có thể xảy ra giữa Cyril và cô nhỏ. Theo cái kiểu y phớt lờ cô, khuôn mặt cô dài thườn ra trước sự hiện diện của y, người ta có quyền đặt dấu hỏi. Anthony hy vọng không có gì. Cậu muốn giữ chỗ làm này và không mong bất cứ xáo trộn nào. Trước hết, ở đây, cậu không

phải bắt đầu công việc trước 10 giờ sáng, đó là điều lợi lớn nhất. Thứ đến, cậu phụ trách đưa mấy chiếc thuyền ra khỏi nhà chứa. Công việc nặng nhọc mà tiền công bèo bọt, nhưng cậu gặp hàng đống người có giáo dục nhả ra các khoản típ đáng kinh ngạc. Thời gian còn lại, cậu rong chơi trên bãi biển, cùng Romain tán tỉnh mấy cô tiểu thư con cưng, nốc bia trong kho trữ và chờ đợi xem có gì xảy ra. Hơn nữa, cậu thấy mình rất hợp tính hợp nết với Romain. Đó là bất ngờ thú vị. Trong ký ức, Anthony hình dung nó là một thằng đại ngu hầm hừ ngạo mạn. Trên thực tế, quen biết rồi mới thấy nó khá cool. Trong vòng hai năm, nó nhổ giò và hiện cao một mét chín. Thằng này lười hết chỗ nói, nhưng khi bắt tay vào làm, không ai sánh bằng. Anthony từng thấy nó tự mình đưa những chiếc thuyền nặng ba trăm kí lô ngược trở lên nhà chứa, khá choáng váng. Thêm nữa, nó khá rộng rãi, luôn biết hài hước, vung tiền như nước và quen hết thảy mọi người. Anthony khoái chạy rong trong thị xã trên chiếc Audi Quattro của cha thằng này. Hai thằng khoe mẽ nghênh ngang, nhạc Guns N' Roses mở hết cỡ, kính xe kéo xuống, chúng là vua.

Kết thúc cuộc kiểm điểm nhân sự, Cyril hy vọng mọi người đều thông suốt. Anthony đáp rõ rồi, Romain rằng không thành vấn đề.

– Tôi có chuyện muốn nói với ông, Sonia bảo.

– Chuyện gì?

– Chỉ năm phút thôi.

– Tôi không có thời giờ, nhé.

– Chuyện quan trọng.

Cyril nhớ đến ông bố của Sonia nên y quay sang mấy cậu trai.

– Hai cậu lo sắp lại bàn ghế và mấy cái mễ. Kiểm tra xem thợ làm vườn có làm đúng những gì tôi yêu cầu không. Tôi đã bảo họ mấy cây hoa giấy để trang trí khu quán rượu ngoài trời, vậy mà họ lại đặt hoa ông lão.

– Dù gì trời cũng sắp mưa mà, Romain nói.

– Cái gì?

– Không, không có gì.

Cyril ra dấu cho Sonia theo y rồi hai người nhốt mình trong văn phòng. Anthony ngó trân trân cánh cửa một lúc. Cái bảng nhỏ treo ngang tầm mắt ghi rõ: "Phòng riêng".

Bất chấp thời tiết nóng nực, hai cậu trai làm việc cật lực nên phút chốc mọi việc đều xong cả. Trên thảm cỏ ngăn cách bãi biển và khu câu lạc bộ, chúng đặt mấy chiếc bàn dài cho tiệc buffet và mười hàng ghế nhựa. Khu ngoài trời sẽ dùng làm quán bar cho đêm hội. Thiếu hoa giấy và vì hoa ông lão không ăn nhập gì, chúng bày thay vào đó vài cành cọ, cũng đẹp chán.

Lát sau, hai chiếc xe tải con đến giao thức ăn. Cyril quen gọi Bellinger, nhà hàng nhận đặt tiệc tại gia tốt nhất vùng thung lũng, họ sở hữu hai cơ sở, một ở Heillange và một ở Étange, đồng thời đang nuôi tham vọng tiến sang Luxembourg. Trong trang phục trắng như thoa bột, không chê vào đâu được, phụ bếp của nhà hàng bắt đầu dỡ thành nhiều chuyến các đĩa hải sản, rau sống, thịt nguội, trái cây tươi, bánh mì kẹp[5] và đủ loại cốc thủy

tinh nhỏ đựng các món nếm bằng thìa. Đủ để phục vụ cả một trung đoàn và đích thân ông Bellinger đến đốc thúc. Tối nay, tân chủ tịch hiệp hội nhậm chức trước sự chứng kiến của tầng lớp thân hào nhân sĩ, do câu lạc bộ chèo thuyền là nơi tập hợp đủ mọi thành phần có máu mặt của thị xã, từ luật sư, bác sĩ, doanh nhân, cho đến giới chức có ảnh hưởng. Bởi thế đội ngũ nhà hàng phải kiểm soát từng li từng tí. Hôm nay không phải là lúc trục trặc dàn tủ lạnh.

Về phần mình, Anthony và Romain phụ trách lấy xe đẩy dỡ đống đồ uống xuống. Dự trù có mười thùng sâm banh Mumm. Có cả vang trắng Moselle uống lạnh, vang Bordeaux, vang Sancerre, nước khoáng, Coca, nước trái cây. Lúc 4 giờ chiều, mọi thứ đâu vào đấy, hai ông cớm trẻ tự cho phép mình nghỉ mệt hút thuốc dưới bóng thông. Sonia vẫn chưa ló mặt lại, những đám mây nặng trịch trượt trên mặt hồ. Không khí ngột ngạt. Người ta cảm thấy mướt mồ hôi, ngứa ngáy, sốt ruột. Đến đám phụ bếp cũng có vẻ nhếch nhác.

– Nhìn trời kiểu này, tối nay sẽ nổi giông gió, Anthony đoán.

– Ê, nhân tiện, tối qua tao có nhắc tới mày.

– Với ai?

Hỏi vậy chớ Anthony biết rõ đó là ai và nhịp tim cậu bỗng phi nước đại.

– Steph. Tao gặp nhỏ ở Algarde hôm qua. Nhỏ đi ăn tối với cha mẹ.

Anthony ngước mắt lên trời, miệng nhấm nháp cọng cỏ, khuỷu tay chống xuống, hai chân bắt tréo. Cậu có thể nghe thấy mùi cơ thể mình và tận hưởng phút giải lao dịu nhẹ sau hồi gắng

sức. Mây giăng đầy trời tưởng như bóng đêm sắp đổ ập xuống.

– Rồi sao nữa?

– Chẳng có sao trăng. Nàng chắc chắn sẽ tạt qua đây tối nay.

– Cool.

Romain lăn ra cười.

– Ờ, cool. Em nó nhớ mày lắm đó.

– Vậy sao?

– Ờ, nàng hỏi mày khỏe không

– Nghiêm túc chớ?

– Làm gì có, đồ ham hố.

– Cà chớn…

Ngừng giây lát, Anthony lại hỏi:

– Chắc chắn nàng tới?

– Tao nghĩ vậy. Ông già nàng coi bộ giá nào cũng phải tới.

– Ừm đúng, ông già nàng, đúng thật…

Anthony gần như quên bẵng. Cha Steph không ai khác chính là Pierre Chaussoy, tân chủ tịch hiệp hội chủ quản của câu lạc bộ. Ông ứng cử chức thị trưởng năm ngoái và thảm bại ngay vòng đầu. Về sau, ông dàn xếp được một ghế trong hội đồng thị xã, bên phe đối lập, kể từ đó tìm cách dấn sâu vào cơ cấu các hiệp hội địa phương. Anthony chợt thấy cần xối miếng nước.

– Thôi, tao bốc mùi rồi. Tao đi tắm đây.

– Hượm đã, còn hai chiếc 420 phải mang về.

Romain chỉ hai chiếc thuyền dường như bất động giữa hồ.

– Tao đi lấy chiếc Zodiac. Chúng không cách nào tự về đâu. Trời êm không gió mà.

– OK, Romain đáp. Tao cầm lái.

– Mày làm tao ngạc nhiên đó. Anthony chép miệng.

Chúng phóng trên triền dốc ào xuống bãi tắm vừa thúc vai và cùi chỏ vào nhau. Anthony lao xuống nước, Romain chụp bánh lái.

Những khách mời đầu tiên đến lúc hơn 6 giờ tối. Họ đi thành cặp hoặc một mình, hiếm người dẫn con theo. Hầu hết mặc trang phục sáng màu. Cyril khoác áo vest tím nhạt thanh lịch đón khách. Vì lý do thời tiết, phút chót, người ta đành thuê bạt che các bàn thức ăn, phòng giông kéo tới. Phải gấp rút treo các thứ bạt đó lên nên Anthony không còn kịp tắm táp. Cậu chỉ vào bếp rửa ráy sơ qua tay chân mặt mũi rồi thay chiếc áo thun sạch. Xem ra rất không ổn.

Bên ngoài, những ngọn đuốc thắp lên khắp nơi tỏa mùi hương sả nồng nàn. Khăn trải bàn, phủ ghế, bạt che đều một màu trắng muốt. Mấy xô đá sẵn sàng chờ đặt sâm banh vào. Toàn cảnh mang lại cảm giác trật tự và tinh khiết. Loa phát vài đoạn nhạc nhẹ. Cyril cho mời một tay DJ từ Luxembourg sang. Chỉ chờ đêm xuống, mọi người sẽ cùng nhau nhảy. Tóm lại là mọi việc đang trôi chảy. Duy một điều, hàng mét khối đá bào chuẩn bị cho các đĩa hải sản bắt đầu tan như vũ bão. Anthony thấp thỏm đợi Steph, càng lúc càng mất kiên nhẫn. Thoáng thấy Sonia, cậu nhảy xổ vào cô bé.

– Ê, em đi đâu nãy giờ? Ổn hết không?

– Em nghỉ việc.

– Giỡn hoài?

– Giỡn gì. Em dừng. Em biến. Chấm hết.

Tâm trạng cô dường như không được bình thản như giọng nói.

– Chừng nào em đi?

– Bây giờ.

– Em thật là. Đáng lẽ phải nói với anh.

– Có gì đâu mà nói.

Dù sao cô cũng cẩn thận diện đồ cho buổi dạ tiệc, bận áo lửng in hoa, hai tai hai viên kim cương. Tuy nhiên, tai nghe walkman vẫn quàng trên cần cổ. Và vẫn đi giày Dr. Martens.

– Trông đẹp đó, Anthony khen.

– Cảm ơn.

– Tươi tắn như vầy cho đỡ u ám.

– Em biết.

– Em ở lại chơi chút chứ?

– Ừ, em còn chuyện cần gặp Cyril.

– Còn vụ nhảm nhí gì dính dáng tới hắn?

Cô nhún vai. Không có vụ nhảm nhí nào.

– Thôi, chào anh, cô nói.

– Đừng bỏ đi mà chưa từ biệt nhé, Anthony cố nói thêm.

– OK, đừng lo.

Cô đeo lại tai nghe và bỏ đi.

Pierre Chaussoy cùng vợ đến lúc hơn 7 giờ một chút. Bề ngoài ông nhã nhặn, dáng điệu lanh lợi, bụng hơi phệ, mái tóc mỏng

màu xám khói. Lúc ông nói và cười, tưởng như một nghệ sĩ múa rối đang kéo những sợi dây đính vào gương mặt ông, điều khiển cặp chân mày nhướng lên thành hình dấu mũ rung rinh. Đi bên cạnh là Caroline Chaussoy tỏa sáng vừa phải, tay đeo nhẫn, tóc nhuộm vàng, đầu gối thô kệch nhưng gương mặt thì đậm nét Thụy Điển luôn láng mịn và ra vẻ quý phái. Cyril giữ chân chào hỏi họ một lát, rồi hai vợ chồng quay sang với những cú bắt tay khác có ý nghĩa hơn. Hai anh bồi bàn đem sâm banh đi mời. Cyril tìm Anthony:

– Chậm quá. Kiếm thằng bạn cậu cho tôi, rồi lo phục vụ bên bàn tiệc buffet đi. Thử mời họ nước lọc. Họ đang phấn khích.

Quả thật, thực khách đã bắt đầu ồn ào, ôm nhau, cười ha hả và ly gần như cạn ngay khi được mời. Mọi thứ tắm trong bầu khí quyển nhiễm điện rất khó chịu, trên cao, vòm trời thấp phủ mây mù mịt như nắp nồi khổng lồ dọa dẫm. Đá bào gần như đã tan hết và chảy tong tỏng xuống đất, để lại những khối tôm cua trong trạng thái nhầy nhụa. Mấy tay ngà ngà bước đến gần giẫm trúng vũng nước. Vài phụ nữ cởi cả giày ra cho mát mẻ. Anthony và Romain lại châm đầy các đĩa thức ăn. Chúng mời nước khoáng Badoit nhưng chẳng ai màng tới. Tiếp đó, Caroline Chaussoy ghé lại tìm đồ uống. Nhận ra Romain, bà thốt lên:

– Cô không biết cháu làm ở đây.

– Ồ vâng.

– Nhờ vậy mà kiếm được chút đỉnh đủ trụ qua mùa hè nhỉ.

Romain lịch sự gật đầu và đưa cho bà cái cốc.

– Chà, thật tốt quá! người đàn bà tóc vàng xuýt xoa.

Anthony rất muốn được giới thiệu. Romain không để ý

chuyện đó. Bù lại, nó đã tỉnh táo hỏi mẹ Steph rằng cô sắp đến chưa.

– Ôi, cháu biết không, con nhỏ...

Họ tán dóc thêm vài câu, chủ yếu xoay quanh các mối quen biết chung, rồi trên dàn loa phát ra tiếng khục khặc rè rè. Ông tân chủ tịch leo lên cái bục nhỏ được chuẩn bị riêng cho tiết mục này.

– Xin phép quý vị, ông nói.

Tiếng trò chuyện rì rầm ngưng bặt. Pierre Chaussoy lại yêu cầu im lặng lần nữa, hai tay giơ cao, và đám đông mau chóng giữ trật tự để lắng nghe.

– Tôi sẽ nói ngắn gọn. Trước tiên, xin cảm ơn toàn thể quý vị đã đến dự mặc dù thời tiết dự báo có giông.

Lời cảm ơn này nối tiếp lời cảm ơn khác. Bài phát biểu tiếp tục, khéo léo, thân mật, với các điểm nhấn tính toán trước, cái nháy mắt, cái xòe tay. Đôi lần, một câu hóm hỉnh cho phép khán giả nở nụ cười, suốt thời gian còn lại, họ bất động, xâm xấp mồ hôi, chỉ dám liếc trộm người bên cạnh. Cyril chọn ngồi hàng ghế cuối, từ đó quan sát kỹ từng gương mặt với nỗi lo âu tột độ. Thỉnh thoảng, y gật đầu tán thưởng một câu nói của ông chủ tịch. Cách đó không xa, Caroline Chaussoy vừa lắng nghe vừa xoay xoay cái vòng vàng xám[6] quanh cổ tay. Đột nhiên, Anthony tin là đã thấy một con sóc lẻn vào. Đó là Sonia. Cậu nhìn quanh tìm, cô biến đâu mất.

Ông chủ tịch đã hứa ngắn gọn; ông nói dối. Thay vào đó, ông phác lại lịch sử câu lạc bộ, một thời bị đe dọa, được cứu cấp, được tài trợ, hôm nay phát triển rực rỡ. Cố nhiên, cái định mệnh

này nằm trong bức tranh toàn cảnh bao quát hơn, có tầm vóc quốc gia, kinh tế, toàn cầu. Ông dùng đến những danh từ mỹ miều, giải công nghiệp hóa, thách thức, hiện đại. Người ta vỗ tay.

– Ê!

Cyril đến sau lưng Anthony và nắm cánh tay cậu. Y lộ vẻ hoảng hốt cực độ.

– Cậu thấy đống đá chưa? y hỏi. Chảy lênh láng hết cả, mấy con tôm lõng bõng nước, nhìn phát tởm. Phải dọn hết cho tôi. Chạy nhanh kiếm mấy cái xô trong nhà bếp. Cậu có thể tống hết hải sản vô thùng rác. Tối nay tiêu rồi. Đi!

Anthony vọt lẹ. Trên bục, Pierre Chaussoy bắt đầu móc túi kiếm mảnh giấy nhỏ ghi chú sẵn vài ý chính.

– Vâng... điều tôi muốn nói nhất với các bạn, đó là thời kỳ tang tóc đã qua. Chúng ta than khóc Metalor mười năm nay rồi. Mỗi khi nhắc đến Heillange là chúng ta nói đến khủng hoảng, khốn cùng và đổ vỡ xã hội. Vậy là đủ rồi. Hôm nay chúng ta có quyền nghĩ đến điều khác. Về tương lai, chẳng hạn.

Một lần nữa, mọi người vỗ tay rần rần. Anthony không hoàn toàn dửng dưng với những lập luận trên, cậu dừng lại trên đường vào bếp để nghe tiếp. Nói cho cùng, chính cậu cũng phát ngán với toàn bộ ký ức về công nhân, nhà máy này. Nó khiến những ai chưa từng trải qua thời kỳ đó cảm thấy bị bỏ lại bên lề sự kiện cốt lõi. So sánh với quá khứ vàng son chỉ để thấy doanh nghiệp nào ngày nay cũng nhỏ bé, thành tựu nào ngày nay cũng tầm thường. Những con người sắt thép[7] và thời hoàng kim của họ bị dìm trong phiền não từ lâu quá rồi.

Ông chủ tịch tiếp tục. Xét về cơ bản, câu lạc bộ chèo thuyền là một thí dụ hoàn hảo cho năng lực của thung lũng. Các sửa chữa cải tạo gần đây mang lại vẻ tuyệt vời cho khu cắm trại, kể từ đó, hầu như lúc nào cũng đầy khách. Năm tới, chúng ta sẽ xây dựng một phức hợp công viên nước với bể sục, máng trượt và đường bơi dài hai mươi lăm mét. Tín đồ của chủ nghĩa trọng sản xuất không còn chỗ đứng. Đây là thời của công nghiệp không khói. Vừa sạch sẽ vừa kiếm ra lợi nhuận, ai cũng có phần. Mặt khác, thung lũng Henne được thiên nhiên ưu đãi ban cho đủ các thể mạnh trong cuộc đua ghi tên trên bản đồ giải trí. Mùa hè, Henne chiếm ưu thế về số giờ nắng. Hồ, rừng và phong cảnh của chúng ta đẹp hơn hẳn nơi khác. Đã vậy, thung lũng chúng ta còn hưởng lợi từ hạ tầng xa lộ huyết mạch trong mạng lưới giao thông. Gần gũi về mặt địa lý với những nước giàu có hơn, như Luxembourg và Đức, là món lợi trời cho khỏi cần bàn cãi. Chưa kể, truyền thống hiếu khách của vùng đã được tôi luyện, bởi chúng ta đã từng đón tiếp những người cùng khổ của cả châu lục và các xứ Địa Trung Hải đến vận hành những nhà máy trứ danh ở đây. Ông còn nhắc đến Hà Lan, Bỉ và Thụy Sĩ, căn bản, không xa cách mấy và có thể cung ứng một phân khúc khách hàng có tiềm năng chi trả dồi dào. Chúng ta có thể dựa vào ngân khoản trợ cấp của vùng[8], của Paris[9] và Brussels[10]. Những khu vực chịu thiệt hại có quyền trông chờ ở sự hào phóng cấp quốc gia. Rồi sẽ xuất hiện những phúc trình chứng minh nhận định ấy. Theo sau sẽ là ngân khoản trợ cấp. Chương trình này có nhiều điểm hấp dẫn. Người ta lại vỗ tay, hồi lâu. Đám khán giả thượng lưu tập hợp đêm nay mệt mỏi trong cái không gian buồn não bao quanh. Sau cùng, họ không còn lý do để thất vọng. Những tàn

phá suốt ba mươi năm trường đã vẽ lại thị trường lao động, thay đổi bản chất việc làm và tái định hình các nền tảng thịnh vượng của xứ lục lăng, họ nhận ra điều đó, bùi ngùi nhưng đầy hăng hái. Từ giờ, phải xốc vào. Các cấu trúc hỗ trợ sẽ nối đuôi theo.

– Xin chào!

Lúc Stéphanie bước qua cửa, Anthony đứng trước quầy bar, hai tay hai xô đá bào.

– Chào, cậu đáp lại.

Romain lẩn đâu mất, cậu phải lo chùi rửa một mình. Cậu đã vứt bỏ 4000 quan hải sản, bằng cả tháng lương. Mùi tanh vẫn đọng trên tay. Để đóng thùng cất đống nước đá còn sót lại, cậu mất năm lần đi tới đi lui; mình mẩy ướt nhẹp.

– Tôi đến muộn quá hả? Steph hỏi trong tiếng ồn ào bên ngoài vọng vào.

– Không, đúng ra là do họ khai tiệc hơi sớm.

Diễn từ của vị chủ tịch gây niềm phấn khởi mạnh mẽ khôn lường. Người ta ít nhiều tuân theo cung cách hơi hướm chính trị đó mà đùa giỡn thả cửa, nên không thể tránh khỏi những điều thái quá. Một chuyên gia về dị ứng vừa nôn mửa, một bà giám đốc sở ném cái ly qua vai mình. Không còn giọt sâm banh nào. Chính Cyril cũng tham dự vào mớ hỗn loạn này. Ít ra, ai cũng vui.

– Cậu làm việc ở đây hả? Stéphanie mở lời.

– Ừ.

– Tức cười hen.

– Gì?

Nàng từ tốn.

– Cậu cao hẳn lên.

Nghe thật dễ chịu, mặc dù nàng coi cậu hơi giống đứa trẻ. Họ không tìm ra chuyện gì đáng để nói. Đành nhìn nhau.

– Hiện bồ đang học đại học? Anthony hỏi.

– Không, nàng đáp, tôi vừa xong tú tài.

– Bồ đậu chưa?

– Có thứ hạng đó.

Nàng khẽ xua tay ý nói chuyện đó chẳng đáng gì. Tuy thế, nàng hãnh diện. Anthony thấy nàng còn kiều diễm hơn trước. Gương mặt đã mất vẻ phúng phính, trẻ con. Bù lại, nàng còn giữ mái tóc mơ óng ả và cái đuôi ngựa đặc trưng. Cặp mắt nàng tuồng như to hơn, có lẽ nhờ đổi cách trang điểm phù hợp hơn. Nàng mặc chiếc áo sơ mi trắng, ngắn tay, cổ khoét sâu, lộ đường rãnh giữa đôi vú. Anthony cố gắng lắm mới tập trung nhìn thẳng mặt nàng được.

– Có lẽ tôi phải lại đằng kia, thiếu nữ bảo.

– Ừ. Gặp lại sau.

– Ừa. Lát nữa nhé.

Lúc nàng đi ngang mặt, Anthony nghĩ đến mùi tôm và nín thở một cách ngu ngốc. Cậu hy vọng nàng ngoái nhìn trước khi qua ngạch cửa. Nhưng đời không như là phim.

Kể từ lúc đó, buổi tối của chàng trai trẻ hầu như chỉ dành để tìm hình bóng Steph giữa đám khách mời bằng cách nại cớ đi gom

mấy cái ly cạn. Trong từng khoảnh khắc, cậu vẫn thoáng nhận ra cái đuôi ngựa, đoán được bờ vai, bất thần phát hiện đôi mắt, gương mặt nàng, tìm thấy nàng ở nơi không có nàng. Cậu tái dựng toàn bộ hình bóng ấy, từ con số không, bịa hoàn toàn, để được gặp nàng trong tình cờ, trong sự náo động của đêm hội. Steph mau chóng say sưa và không chậm trễ lao vào cuộc chơi. Bụng Anthony căng cứng các tia lửa lóe sáng. Nàng ném những ánh mắt trả cậu. Một nụ cười. Đường rãnh giữa đôi vú chói lòa như ánh mặt trời.

Phần mình, tay DJ lừng danh của Luxembourg cố gắng mua vui thực khách bằng nhiều thể loại nhạc khác nhau, vậy mà uổng công, không ai muốn nhảy. Trời nóng hừng hực, người ta như lả đi, say bứ bự. Chút gió nhỏ thổi những nếp gấp lóng lánh trên mặt hồ tối đen. Người ta vẫn đợi giông kéo đến. Rượu vào, đám đàn ông thường ngày bị tham vọng trói buộc, lúc này tự cho phép mình buông lời chua cay. Các bà vợ ra sức tiết chế nhưng bất thành. Lát nữa, lên xe, sẽ là phút kiểm thảo. Về nhà, có thể xảy ra cãi vã, tắm rửa, hoặc vừa làm tình vừa cảnh giác không đánh thức lũ trẻ. Và như thế vẫn là một đêm thú vị.

Quá nửa đêm, mọi thứ trở nên gấp gáp với Steph. Tới lượt mình, nàng đi tìm Anthony. Nàng trưng khuôn mặt phụng phịu, hai người sượt qua nhau. Phải nói rằng không có thanh niên nào đồng trang lứa với họ tối nay. Anthony hưởng sự độc quyền tạm thời, huyền diệu. Cần tận dụng giây phút này. Một lúc sau, nàng vào tận bếp tìm cậu nơi cậu đang rửa chén bát. Dưới ánh đèn nê ông sống sượng, Anthony trông thấy nàng như chưa từng thấy trước đó. Lông măng trên đùi, làn da sáng loáng, cặp gọng xu chiêng và, dưới lớp phấn, nổi lấm tấm mụn nhỏ, trên

trán và gò má. Hiện thực thô ráp của cơ thể chưa hoàn hảo này càng khiến cậu thêm thèm khát hơn bao giờ.

– Xong việc cậu làm gì? Steph ướm lời.

– Không gì đặc biệt.

– Đưa tôi về được không? Tôi nốc rượu quá chừng. Coi bộ đợt này, cớm rình khắp nơi.

– Ừ, tất nhiên là được.

Nàng nói tất cả những điều đó với một sự trung tính gây xao xuyến, đứng tựa người trên chân phải, hơi ẹo một bên. Móng chân và móng tay phủ sơn. Các tiểu tiết điên rồ này cho thấy tụi con gái chú tâm chưng diện, ước muốn được đẹp và khát khao được trầm trồ tới mức nào. Tất cả những điều đó góp phần hình thành nên vũ điệu tán tỉnh[11] tồn tại tự thuở hồng hoang. Rốt lại, cả giống loài tùy thuộc vào những nét tỉ mỉ này.

– Bao lâu nữa cậu xong?

– Nửa tiếng, OK không?

– Ừa, nửa tiếng, được.

– Cool.

– Lát gặp nha.

Nhìn nàng rời bếp, chàng trai dán mắt vào mông, hông nàng và ngất ngây thật sự. Mọi thứ đột ngột hiện hữu, vừa thực lại vừa mong manh. Cơ hội hiếm có này đang trở thành cơ may một đời. Cậu nghe mùi tôm xông lên cùng mùi chanh của nước rửa chén Paic. Phải tắm thôi.

Kiểm tra chắc chắn không bị Cyril theo dõi, cậu vội vã sang khu bungalow. Gọi bungalow nhưng thực chất là phòng thay đồ cải tiến, ba cái lều gỗ thụt vào một chút, gần đường lộ, có nhà vệ

sinh, buồng tắm, và để cho đẹp, hàng hiên trang bị mấy chiếc ghế nằm. Toàn khu mang hơi hướng tham quan hoang dã, làm vui mắt khách. Anthony xách theo cục xà bông với khăn sạch. Xui là không còn áo thun nào để thay. Khá bực mình. Cậu hối hả co giò chạy. Sự mất kiên nhẫn bốc lên tận đỉnh đầu.

Nhưng một tia sáng lóe, đằng xa, chặn cậu lại.

Tia sáng ấy lọt qua các khe hở của căn bungalow đầu tiên, phác lên trong bóng tối đường viền cửa chớp và cửa chính. Cậu thận trọng tiến lại gần. Không ai có chuyện gì phải làm ở đó. Cậu nghĩ đến mấy tên đầu to. Và cả những kẻ lang thang vô gia cư. Đáng ra cậu có quyền quay đầu, nhưng lúc này, hèn nhát không phải là lựa chọn hợp lẽ. Bước lại gần thật êm. Áp tai vào cửa lắng nghe. Cậu muốn mở, nhưng then đã cài.

– Ai trong đó?

Cậu đè mạnh tay nắm, lúc lắc cánh cửa, nhưng then vẫn cài chặt. Có tiếng bước chân bên trong, tiếng thì thào, sột soạt, cả trời lo âu trộn lẫn trong âm vọng lào xào.

– Mở ra! Anthony kiên trì.

Cậu la lớn cốt để lấy thêm can đảm. Nhét cục xà bông vào khăn làm giống như dây quăng đá, nhưng nó hơi thiếu trọng lượng.

– Từ từ, đợi hai giây, có giọng trả lời.

Cửa mở, Romain đứng sẵn đó. Sonia núp sau lưng nó. Cô gằm mắt xuống.

– Trò điên khùng gì đây, hả? Anthony thét.

– Sao?

Romain đột nhiên không còn dễ thương như mọi lần nữa.

– Con nhỏ mới mười bốn tuổi. Mày có não không?

– Bình tĩnh, OK...

– Đù má, chuyện này là sao? Anthony hỏi.

Romain dấn tới rồi xô mạnh Anthony.

– Tao biểu mày bình tĩnh.

Anthony loạng choạng lùi hai bước sau cú va chạm. Cậu cảm thấy toàn thân chấn động. Sức đẩy mạnh khiến cậu bất ngờ và bẽ mặt. Cơn giận dữ bốc lên.

– Em về đây, Sonia nói, khi cảm thấy mọi việc chuyển biến xấu.

– Anh đưa em về, Anthony nói.

– Tao thấy lạ à nha.

Khi cô nhỏ lui gót, Anthony muốn đi theo. Ngay lập tức, Romain đưa bàn tay to bè nắm vai cậu.

– Mày đứng lại đó.

Bàn tay kia của Romain chộp gáy cậu, như chộp con chó con. Anthony giãy giụa, đá hậu, tức tối, bỗng chốc mất kiểm soát hoàn toàn. Cậu muốn đập vào mặt Romain. Nhưng cái bộ mặt đó quá xa, quá cao, cậu đang bị trói tay trói chân, trông thật tệ. Romain xáng lại một bạt tai trúng gần mắt. Liền sau đó, cậu thấy nước mắt trào, mũi cay sè.

– Dừng lại! Sonia hét.

Quá muộn, lòng kiêu hãnh đã vượt lên trước. Anthony tung cú đá hậu tuyệt đẹp. Cậu đưa tay lần tìm mắt, miệng đối thủ. Cậu muốn cắn. Hai đứa cùng ngã ngửa và bắt đầu ra đòn bừa. Nhưng đánh thế này không trúng nổi. Thiếu độ lùi và chính xác. Mặt nền và bóng tối là khiên đỡ cho hai thằng. Anthony và Romain

cuộn tròn trên đất, Sonia rống ầm ĩ. Tất cả trông như một hoạt cảnh dở khóc dở cười với hai cơ thể quấn chặt vào nhau, không đúng lúc. Anthony cắn đại. Đáp trả, Romain nâng cậu lên rồi nện mạnh lưng cậu xuống. Giáng hai cú đấm.

– Mấy anh điên hả! Dừng ngay!

Mùi máu tràn ngập trong miệng Anthony. Nghe như vị kim loại, vị nồng như iốt, ête, một vị kinh khủng làm cậu nguôi giận.

Đèn bungalow phụt tắt.

Cậu nghĩ đến Steph. Còn phải đưa nàng về.

---

[1]Barbara (1930-1997) là nhạc sĩ sáng tác, ca sĩ người Pháp, một giọng ca huyền bí với âm thanh của thủy tinh. Bà được mệnh danh là *Người đàn bà đen* bởi phong cách ăn mặc đen tuyền trong suốt sự nghiệp biểu diễn. Nhạc của bà đậm chất thi ca và đam mê.

[2]Nhóm nhạc New Wave và Alternative Rock người Anh, thành lập năm 1979.

[3]Sân vận động Công viên các Hoàng tử ở Paris.

[4]Nhà hàng có giấy phép Licence IV được quyền bán mọi loại rượu cho khách uống tại chỗ. Giấy phép này hiện không được cấp mới. Muốn có giấy phép, phải sang lại của một quán bar/nhà hàng khác ở cùng địa phương.

[5]Nguyên văn tiếng Pháp: *pain surprise*, một loại bánh mì hình trụ tròn, ruột bánh được lấy ra cắt thành lát tam giác để kẹp thức ăn như sandwich. *Pain surprise* thường được phục vụ cho các buổi tiệc tiếp tân kiểu buffet hoặc đem theo khi đi dã ngoại.

[6]Có thể là vàng pha 15% bạc hoặc palladium.

[7]Ý muốn nói đến người dân vùng Lorraine vì *Homme de fer* (tam dịch: Người đàn ông thép) là tên truyện cổ tích của vùng này, nơi có thị xã giả tưởng Heillange.

[8]Vùng là một đơn vị hành chính của Pháp, bao gồm nhiều tỉnh gộp lại. Từ năm 2016,

cả nước Pháp có 18 vùng và lãnh thổ hải ngoại.

[9]Tức chính quyền trung ương Pháp.

[10]Ý muốn nói đến Liên Âu (EU), với Brussels là thủ đô.

[11]Vũ điệu tán tỉnh (*balet nuptial*) thường thấy trong thế giới động vật, là bản năng duy trì nòi giống, thể hiện qua những màn khoe mẽ, những tiểu tiết quyến rũ, thu hút đồng loại khác phái tính.

2

Hacine lái chiếc Volvo wagon[1] và nếu ai hỏi xe từng có màu gì, hắn không biết trả lời thế nào.

Hắn đang trên đường về.

Hai năm trước, hắn cùng cha lên đường. Xe hơi đầy ắp hàng. Hai cha con rinh theo nước hoa, cà phê, xà bông, quần áo mua ở Kiabi[2] cho mấy đứa em họ và vài cái quần jean Levi's để đem bán. Trên tàu thủy, ông bố hớt tóc cho hắn. Hắn lôi từ va li ra mấy bộ đồ mới và đôi giày da. Hacine phải diện đẹp.

Mẹ hắn đợi sẵn bên kia bờ Địa Trung Hải. Bà ôm chầm con trai trong vòng tay. Thật lúng túng ở tuổi của hắn, trước chừng đó người bà con đang đứng cách một khoảng, mặc com lê, một bộ sưu tập khủng khiếp các chân dung. Ngay lập tức, Hacine nhận thấy họ xấu xí và bụi bặm, như vừa bước ra từ nấm mồ, vẻ trách móc in hằn tới tận từng nếp nhăn, trên trang phục, trên những tấm thân cường tráng giả tạo và trong cách họ nhìn hắn chòng chọc.

Căn nhà cha hắn cho xây ở xứ khỉ ho cò gáy từ nhiều năm nay mãi vẫn chưa xong. Họ đi thăm công trường. Tức cười. Bức tường dở dang, mấy đầu đường ống, vài thanh thép treo lủng lẳng. Nhóm thợ nào cũng có cớ để nại. Thiếu thời gian, chưa nói

đến thời tiết và chính quyền sở tại. Luôn cần thêm giấy phép bổ sung, các khoản chi trà nước đột xuất. Ông bố Hacine ngậm câm. Lỗi là tại ông. Lẽ ra ông phải có mặt để giám sát mọi việc. Kể cả ở Pháp, cũng cần chỉ bảo thợ, nếu không, các mốc thời hạn sẽ kéo giãn mút mùa và cứ thế dài cổ chờ chú thợ mộc giữ lời hứa hay đợi bác thợ ống nước lộ diện, cho chút tăm hơi. Căn nhà không nóc này là một lời tố cáo. Ông bố sống xa vợ. Như một người độc thân.

Bởi thế, họ đành chen chúc nhau mười người trong căn hộ của chú nó, dù nói trắng ra, chỗ ở này không hoàn thiện hơn bao nhiêu. Ở đây cũng có dây nhợ lòi ra trên tường, lỗ thủng trên cầu thang. Nước lúc có lúc không. Vậy nên, lúc nào họ cũng bịt nắp thoát nước của các bồn tắm, để phòng hờ. Một đêm, có giọng thét vang "nước về!" Người ta nghe tiếng rì rầm trong đường ống và tiếng khạc rột roạt ở vòi nước. Nước đã chảy, màu nâu, tia mỏng mảnh, rồi trong dần, trở nên trơn tru và ấm áp, dưới ánh mắt sung sướng của đám con nít đang rình chờ phép lạ.

Hai năm sau, Hacine trở về.

Đến lân cận Niort[3], hắn rời xa lộ đặng làm tách cà phê tại một cây xăng nhỏ Total. Hiện đã hơn 6 giờ chiều và hắn lái liên tục từ sáng, không nghỉ, không nói một lời, hết sức tôn trọng luật giao thông. Mỗi khi cơn mắc tè quá căng, hắn xả vào cái chai rỗng, giờ đang lăn lóc trên thảm sàn, bên phía ghế hành khách.

Hắn về một mình, bạc đong đầy túi, vẫn trẻ trung, trái tim khô khan. Khuôn mặt hắn đã bớt đôi chút do dự. Không còn bóng ria trên mép, tóc đằng sau chải thẳng. Hắn diện áo sơ mi

Armani đắt tiền, quần dài trắng. Riêng sợi dây lưng đã bằng nửa tháng lương cơ bản.

Hắn đổ đầy bình xăng không chì, vứt chai nước tiểu và dừng xe trước quán cà phê. Qua cửa kính thấy được kệ bày bưu thiếp, những dãy kệ tạp chí, ngăn lạnh đầy thức uống và bánh mì kẹp thịt lạt lẽo. Hai gã bận đồng phục lăng xăng sau quầy nước. Cửa mở, một cô nàng trạc hai mươi ra khỏi trạm xăng. Nàng đi ngang hông chiếc Volvo không thèm liếc nhìn, tóc vàng, đi giày đế cói, ngực nhỏ, bận quần soóc jean. Đôi giày đế cói mòn vẹt gót, mái tóc nàng rối bời như búi rơm. Nàng đến bên một chiếc Mercedes hai cầu. Qua kính chiếu hậu, Hacine có thể thấy trụ bơm xăng, màu vàng chói lọi của ánh sáng nhân tạo, những chiếc xe tải trong tiếng xả khí của ống giảm chấn thủy lực, vũ khúc những chiếc xe cạn bình, những bác tài đờ đẫn dán mắt vào con số chỉ lít và giá tiền đương nhảy múa. Chút ngày đang tàn trên đường chân trời bị những đường dây điện rạch ngang dọc. Logo hãng dầu Total ngự trên cao, đỏ, cam, xanh dương. Chiếc Mẹc chuyển mình lăn bánh. Biển số 75. Một cô nàng Paris đây mà, chàng trai trẻ mơ màng.

Đoạn, hắn vào trạm, đi thẳng đến quầy và gọi cà phê. Một trong hai gã bận đồng phục hỏi hắn có uống đường không.

– Một tách cà phê. Hacine nhắc lại.

Mỗi từ phát ra đều có giá. Gã đồng phục bình thản pha cà phê.

Đằng kia, bóng chiều tà trải trên sân, mọi người vừa hớp từng ngụm nhỏ cà phê vừa tán dóc liên hồi kỳ trận. Hacine đã từng trải qua hàng giờ thích thú như thế với mấy ông chú bác và mấy thằng anh em họ. Cà phê cây xăng có họ hàng xa lắc với cái

hỗn hợp chát gắt của xứ khỉ ho cò gáy. Hắn hít mạnh một hơi và hướng tầm mắt ra ngoài. Hắn thấy ngột ngạt, nhợt nhạt. Tiếp đó, hắn đứng lên hỏi máy điện thoại.

– Đằng kia, gã bồi bàn chỉ cái góc tối giữa cầu tiêu và mấy cái máy rút tiền.

Hacine trả tiền cà phê, hắn chỉ làm một hớp, rồi đi đến vị trí được chỉ. Nhét năm đồng xu vào khe và quay một con số dài lòng thòng. Có giọng khàn đục trả lời. Hắn hỏi thăm tin tức của mẹ. Vâng, đường đi thuận lợi. Mọi việc đều ổn. Hắn hỏi thăm mấy con mèo. Giọng nói bên kia trấn an hắn lần nữa. Hacine thở phào nhẹ nhõm. Giọng khàn khàn tắt. Hắn treo điện thoại lên giá và bất động một lúc. Cảm giác trống rỗng này không còn làm hắn ngạc nhiên. Lại cầm lái. Đường còn dài.

Khi cha hắn rời Tétouan[4], ông đã yêu cầu hắn chăm sóc mẹ và trông nom công trường. Ông đặt niềm tin nơi con trai. Hacine hứa. Nhưng hắn thích hơn nếu cha hắn ở lại và tự mình coi sóc mọi thứ.

– Nếu còn lặp lại chuyện ngu ngốc lần nữa, đích thân tao sẽ giết mày, ông bố đe.

Những lời như thế dữ dội, nặng nề, chân thành, đồng thời vô giá trị. Ông đã dùng quá nhiều lần. Lúc mấy tay cớm kéo đến nhà sau vụ chiếc mô tô, chẳng hạn. Họ đã tỏ ra rất đúng mực, ý là, mấy tay cớm. Ngồi trên ghế, ông bố Hacine tỏ ra ngoan cố và trang nghiêm y như mọi lần khác có việc cần giao tiếp với nhà chức trách, với CAF[5] cũng y hệt. Một lúc sau, viên cảnh sát yêu cầu ông xuất trình giấy tờ, thế là ông lôi ra bộ hồ sơ màu đỏ, dày

cộp, ràng dây thun. Đủ loại thẻ cư trú, giấy nhập tịch, hợp đồng lao động, tất cả đều bày ra, những chứng từ ông đã kiên nhẫn thu thập suốt ba thập niên. Được rồi được rồi, tay cớm kêu lên. Tiếp theo, họ đòi xem phòng kho dưới tầng hầm trước khi bắt giữ Hacine. Dù sao thì họ cũng không tìm thấy bằng chứng nào chống lại nó ngoại trừ hai ba thỏi cần sa và con dao giấu giữa mấy cái lò xo giường của hắn. Họ giữ hắn ở đồn cảnh sát năm tiếng đồng hồ. Năm tiếng ấy vừa lâu vừa chóng vánh. Hacine câm như hến, không một lời. Rồi hắn được phóng thích. Hôm sau, cha hắn tuyên bố khởi hành đi Tétouan.

Nghĩ khá buồn cười, những người thuộc thế hệ ông già hắn đã rời bỏ Ma Rốc vì tự thấy ở đó không có tương lai, không có cơ tìm được giải pháp cho các vấn đề của họ. Vậy mà bây giờ, xứ sở này lại trở thành miền đất hứa, địa điểm về nguồn lý tưởng, là nơi mọi tội lỗi và đau khổ sau những vụ tham nhũng hay sau những vận rủi trên mảnh đất lục lăng được rửa sạch. Nhảm hết sức...

Kể từ lúc đó, Hacine không còn thời gian cho bất cứ việc gì. Hắn và ông già lượn khắp các khu mua sắm. Họ chất đầy xe những túi dứa ba màu to sụ rồi cả nhu yếu phẩm đủ để tự cung tự cấp trong hành trình hai ngày. Dọc đường, họ đã ngủ tạm ở một trạm dừng trên xa lộ, cách Perpignan vài cây số. Ba bốn tiếng đồng hồ chập chờn, mặc đồ lót, cửa để mở, khăn tắm trải trên nệm ghế xe. Cậu trai hiện vẫn còn nhớ những chiếc xe tải đầu kéo hạng nặng chạy đi chạy về như con thoi nối Pháp và Tây Ban Nha. Tiếng gầm rú đinh tai và ánh đèn pha quét qua đêm tối. Du

khách mệt rũ rượi ghé uống cà phê, khẽ rùng mình trong cái lạnh của máy điều hòa, cùng mấy đứa con họ mắt nhắm nghiền, đám choai choai đọc tạp chí bóng rổ, *dream team*[6] toàn thắng ở Barcelona Olympics và Michael Jordan được phong thánh.

Tảng sáng, hắn thấy ông bố đứng trên mô đất cao, mặc quần soóc mang xăng đan, lặng ngắm dòng xe đang chạy.

– Ta đi tiếp thôi, ông già nói với giọng giật cục và đơn điệu.

Mặt ông hằn nét mệt nhọc, cái bụng tròn vung dưới bộ ngực lép. Trên vai và lưng ông, lông đen đã hóa bạc. Trông giống một tên điên vừa trốn khỏi bệnh viện, một kẻ hồi hưu lạc lối. Hacine cân nhắc điểm yếu đuối này trong giây lát. Hắn bảo không.

– Tao không hỏi ý mày.

– Con không đi. Con không có gì làm ở đó.

Ông già quay sang thằng con. Nét mặt ông khép lại cuộc tranh luận. Nhìn từ góc độ này, không thấy điểm yếu đuối nào.

– Mối nhục tao phải chịu vừa rồi là lần cuối cùng. Mày sẽ làm như tao nói.

Suốt quãng đường hàng ngàn cây số đến tận Gibraltar[7], hai cha con chẳng nói với nhau quá hai câu. Rồi sau chuyến tàu biển, họ đến Ceuta[8] và đã phải điều đình khá lâu với hải quan Ma Rốc. Hacine ngồi yên trong xe tiêu hóa cơn bực tức. Trời có lẽ nóng đến 50°C. Hàng ngàn xe hơi và người đổ đến thành từng đợt sóng, chen chúc, đứng thẳng, kêu la, tay dang ra cầm sẵn hộ chiếu. Đó là bầu không khí của cuộc di dân tìm miền đất hứa[9], của khốn khổ khốn nạn, của những bàn cãi vô cùng tận, một đống hổ lốn.

Còn lại sau đó chỉ là vấn đề thói quen. Nhất là phải làm quen

với sự hiện diện thường trực của những ông chú bác, những thằng anh em họ, cả vào ban đêm. Và cái nóng bức. Suốt nhiều tuần, nó đã mặc quần lót ngủ trên sàn gạch để tìm chút cảm giác mát mẻ, giữa tiếng ngáy rền rĩ chung quanh, tiếng thở đàn ông, cùng với mùi hấp hơi nồng nặc, đầy nhục dục, hòa quyện từ mùi bàn chân, mùi của quý, mồ hôi và thức ăn. Căn hộ chật ních. Phải chia nhau từ không khí đến từng mét vuông sàn.

Hắn cũng phải chịu đựng cả những lời trách của bà mẹ, người không ngừng sỉ vả hắn lười biếng, quỷ quyệt, gian giảo và dối trá. Bà nghĩ tới điều tiếng hàng xóm sẽ nói về hắn và lo ngại cho thanh danh của bà. Kệ xác họ, thằng nhỏ nghĩ. Mày sẽ làm tao phát điên mất, bà mẹ thốt lên. Bà muốn đánh, nhưng hắn to con quá. Nhiều lần, hắn chạy đi trốn trên bậc cầu thang để khóc.

May thay, còn có biển, màu xanh biếc trung tính lạnh lùng, bãi tắm và chuyển động uể oải của tán lá cây, lớp không khí cháy bỏng trên khuôn mặt nó. May thay, còn có Ghizlane, cô em họ.

Thật ra, đó là con gái nhà hàng xóm, nhưng bằng cách giới thiệu nàng là em họ, người ta khiến nó phải hiểu ngay lập tức rằng đừng có mà mơ tưởng. Ngay từ lần gặp đầu tiên, chúng đã lén quan sát nhau. Nàng tròn trịa, mềm mại, mắt màu hổ phách, đầy tinh quái và mưu mẹo, đắn đo thận trọng và thất học. Tóc nàng chưa bao giờ biết mùi cây kéo và nàng tạo ra cả một vở opera với suối tóc bất tận ấy[10]. Tùy ngày, nàng thắt bím, tết lọn, búi củ hành hay thả tóc mộc mạc. Ngay khi bước vào một căn phòng nào, mái tóc hoang dại ấy xâm chiếm mọi thứ, ập đến tận miệng bạn để rồi sau đó người ta thấy tóc trên thảm trải sàn, trên ghế bành và mùi mật ngọt, cầm thú, dầu argan[11] xông lên tận óc trong nhiều giờ. Hai đứa nói chuyện với nhau tổng cộng

chưa được ba lần, và Hacine, rốt cuộc, chỉ biết chờ đợi. Suốt cả một năm, hắn chỉ mơ mộng tới vòng bụng tròn lẳn của nàng, và bộ ngực thả rông mà áo xống chưa bao giờ đủ để che đậy. Chính nàng đã lén lút tặng hắn một cặp mèo vằn con. Thế rồi không báo trước, ngày một ngày hai, nàng đi lấy chồng, Yazid, hành nghề gõ đầu trẻ. Họ dọn đến sống ở Fès[12].

Thất vọng này, nối tiếp xâu chuỗi những thất vọng trước đó, đẩy cậu trai vào ngả rẽ đam mê mới. Khi mọi thứ trong đời hắn đều dần dần tiêu tan, lần lượt rời bỏ và biến thành cát bụi, thì khi đó quyết tâm làm giàu trở thành một lối thoát. Dường như chỉ lợi nhuận có được quyền năng cầm giữ cái chết từ xa. Cơn cuồng loạn tích góp xâm chiếm tâm trí hắn, nhằm ngăn cản sự xuất huyết không thôi của đời sống. Tuy nhiên, không có ba mươi sáu cách kiếm tiền ở Tétouan. Hắn buộc lòng dồn hết sức mình vào một việc.

Poitiers, Tours, Orléans. Con đường nối Heillange và Gibraltar này, trước hắn, cha hắn đã rong ruổi ba chục lần, suốt cuộc đời ông. Giờ đây, tới lượt hắn viết tiếp câu chuyện phức tạp với xứ Ma Rốc. Hắn đã được gửi đến xứ này để gột sạch một lỗi lầm, học cách sống và thành người. Nay hắn trở về với bốn lăm kí lô nhựa cần sa.

Tới lân cận Troyes[13], hắn lạc đường trong lúc tìm đến điểm hẹn. Phải vào lại xa lộ A26 về hướng nam rồi đổi sang A5 lần nữa. Một tiếng đồng hồ trôi như thế, không lo lắng cũng chẳng nôn nóng. Hắn làm chủ thời gian. Chiếc xe wagon Thụy Điển lướt đi nặng nề, lưới tản nhiệt khổng lồ đầy xác côn trùng bám.

Kiểu xe này dễ khiến bạn tin rằng đời sống là vĩnh hằng.

Hắn tới được khu định cư Plaines-Devant thì gần như đã là ban đêm. Hắn định ra vị trí nhờ lái xe chầm chậm, cửa kính mở. Địa điểm này cho ta một cảm giác mới mẻ sơ khai. Các nhà kho cỡ lớn lắp ráp trong hai ngày tiếp giáp với những lữ quán vô danh. Các nhà hàng nhượng quyền nằm đợi khách của một đại siêu thị rộng khủng khiếp kề bên. Ngoài ra, còn có cửa hàng cây cảnh, hai tiệm đồ chơi, một siêu thị thực phẩm đông lạnh, và hai hiệu bán thiết bị âm thanh. Một con lộ ngoằn ngoèo nối các bùng binh điều phối dòng lưu thông hợp lý giữa hàng loạt bãi đậu xe. Chút cỏ xanh mọc trên các khoảng đất chuyển tiếp thừa thãi. Hacine lăn bánh chầm chậm, nhẩm trong đầu tên những bảng hiệu có uy tín: Saint-Maclou, Darty, Carglass, Kiabi, Intersport. Trong cái tĩnh lặng hiếm hoi lúc chạng vạng, những cửa tiệm vắng ngắt khoác lên vẻ ảm đạm, trông như ngôi mộ xây khá đẹp. Cao xanh mênh mông vô tận đè nặng trên kia. Gã trai rít một điếu Winston có đầu lọc và lắng nghe *Girl from Ipanema*[14] trên radio. Không phải lúc nào cũng có được những khoảnh khắc như vầy.

Cuối cùng, hắn rẽ vào bãi đậu xe của đại siêu thị Carrefour, rộng thinh thinh như một vùng đồng bằng. Đợt khách mua sắm cuối cùng đẩy xe hàng đầy ắp rời khỏi cửa tự động. Hacine đậu cách một khoảng tương đối. Không khí mát dịu và âm vọng từ xa lộ kế cận phát ra tiếng ro ro dễ chịu. Hắn cảm thấy hơi rã rời, chóng mặt, nhưng nói vậy chứ không đến nỗi. Một cặp trai gái trên chiếc Fiat Panda băng chéo bãi đậu. Quán cà phê đằng xa vẫn mở. Xuyên qua cửa sổ bị các vệt sáng trắng phản chiếu rạch chằng chịt, có thể nhận ra bóng hình người, băng ghế, chụp đèn

nhựa cũ hình củ hành màu cam. Mặt trời lặn phía sau thương xá. Nỗi buồn thương mãi xộc lên từ đất.

Tại lối vào, nhân viên an ninh nhắc hắn nhanh lên, sắp tới giờ đóng cửa. Hắn đi thẳng đến dãy đồ làm vườn lựa cây cuốc và cái cưa tay. Trên các lối đi vắng ngắt, gót giày hắn phát ra tiếng cọt kẹt nhỏ đều đều. Nền nhạc cổ điển nhè nhẹ ru ngủ những người khách lề mề. Chỉ hai quầy tính tiền còn làm việc. Hắn trả tiền, nhã nhặn trả lời cô thu ngân.

Ra đến bên ngoài, một quang cảnh hoàn toàn trống trải hiện ra trước mắt hắn. Đêm xuống rõ hơn, rắc trên vùng đồng bằng rộng ngút mắt những điểm sáng rải rác, từng cây đèn đường lóe lên tia sáng trên nền màu chàm của buổi chập choạng. Đèn xe hơi ngọn đỏ ngọn vàng báo hiệu những cuộc di mục[15] chậm chạp. Đèn nê ông trên các bảng hiệu, màu lục, chói, lạnh, lam, ở lại như sương giá chiều đông[16]. Biển quảng cáo toát ra thứ ánh sáng lu lu, đần độn. Toàn bộ đèn đuốc lúc nhúc ấy mang đến những ý nghĩ mơ hồ về thân phận con người, sự trống rỗng của cuộc đời. Hacine chèn cái cuốc trên bộ cản sau của chiếc Volvo và cưa cán cuốc sát tận phần lưỡi sắt. Đoạn hắn cất cưa vào cốp xe, để cán gỗ lên ghế hành khách. Hắn có hẹn ở đây sáng mai, 8 giờ. Ngày Chủ nhật. Vẫn còn thì giờ. Hắn đói.

Hắn lái xe đến *drive*[17], gọi McNuggets, Coca và một phần khoai tây chiên to tướng để vừa ăn trong xe vừa nghe thời sự truyền thanh lúc 10 giờ tối. Người ta tường trình vấn đề Hamas[18], về Balladur[19], về Yann Piat[20]. Và dĩ nhiên cả bóng đá. Hai trận tứ kết trong ngày giữa các cặp thư hùng Ý-Tây Ban Nha, Brazil-Hà Lan[21]. Hắn ưa Brazil lắm, như tất cả mọi người.

Kế đó, hắn tìm được phòng qua đêm trong một khách sạn tự

động hóa[22]. Trước khi đi ngủ, hắn phân vân định xách theo cần sa, nhưng lại nghĩ bụng, đống ma túy ấy đã yên lành trong cốp xe, giờ đem tới đem lui thì thật hao hơi tốn sức. Căn phòng có trang bị cầu tiêu cá nhân, nhưng muốn tắm phải ra ngoài, cuối hành lang. Hắn cầm cán cuốc đi tắm. Cần làm quen với vật này. Một bác tài đang đánh răng, nhìn hắn lướt qua trong gương, không nói tiếng nào. Nước nóng phỏng, hắn khoan khoái hưởng thụ hồi lâu. Xong xuôi, hắn bèn kéo một điếu cần và ngủ gật trước ti vi.

Sáng dây, hắn chẳng nhớ có nằm chiêm bao hay không. Cần sa gây hại như thế. Vậy đó, nhiều năm rồi hắn tưởng mình không còn nằm mộng.

Hắn đợi trước đại siêu thị Carrefour được mười phút cho đến khi chiếc xe vận tải nhỏ màu trắng xuất hiện tận đầu bên kia. Mới đầu ngày, còn sớm, nên chiếc Volvo chễm chệ một mình giữa bãi xe. Các khu định cư không phải là nơi ghé qua ngày Chủ nhật và sự trống trải ấy bao trùm cả bán kính nhiều cây số xung quanh. Chiếc xe tải con đánh vòng lớn trước khi tiếp cận rồi đậu đối diện hắn. Tài xế là một tên lùn gốc Bắc Phi[23] điển hình, khoác áo blouson sáng và đeo cặp kính phi công. Gã khinh khỉnh nhìn Hacine hỏi:

– À là mày đó hả?

– Có gì trong đó? Hacine chỉ phía sau chiếc xe tải.

– Trống không.

Hai thằng lườm lườm nắn gân nhau trong thoáng chốc. Tên lùn liếc ý thấy cán cuốc bên ghế hành khách. Nhạc techno phát

từ radio trong xe gã, dồn dập chát chúa như ngựa phi nước đại, bản thân gã nhai kẹo cao su cũng với tốc độ kinh hòn bạt vía, miệng cứ há ra. Dễ thấy ngay rằng gã coi mình như mấy tên ngu hippie lóc chóc thường thấy ở Ibiza[24]. Hacine ra hiệu cho gã giảm âm lượng đặng còn nghe tiếng nhau nói.

– Mày coi trẻ thiệt, tên lùn bình luận.

– Rồi sao?

– Không biết. Tao không hình dung mày trẻ thế.

Hacine không hỏi xem người ta mô tả hắn thế nào. Hắn đoán có khó gì. Ở Tétouan, Algesiras hay trên xa lộ A9, hắn đã làm nhiều người ngạc nhiên. Trên vài cung đường, hắn thậm chí nắm giữ kỷ lục. Chặng Gerona-Lyon mất chưa đầy ba tiếng với 500 kí lô hàng trong cốp. Người bình thường muốn đạt thành tích đó phải cần một chiếc Audi S2 và đừng quá coi trọng mạng sống của mình.

– Gì nữa? Hacine hỏi, trong lúc gã kia vẫn tiếp tục thận trọng dò xét hắn.

– Đi kiếm chỗ nào kín một chút. Đâu cần chơi giữa thanh thiên bạch nhật như vầy.

Chiếc xe tải con đề máy chạy rề rề, Hacine bám theo. Hai thằng lăn bánh một lúc xuyên qua khu định cư hoang vu. Vắng lặng thê lương. Thảy đều đóng cửa. Tại mỗi bùng binh, phải sang số thấp và chạy chậm lại. Từng phút bị kéo giãn và Hacine bắt đầu căng thẳng. Hắn cầm cán cuốc trong giây lát. Rất vừa tay. Hắn sắp sẵn ý đồ. Thoáng sau, chiếc tải nhỏ chớp đèn rẽ phải và lúc bấy giờ, chúng đến sau lưng thương xá La Halle aux Vêtements[25]. Khu vực này khuất tầm nhìn. Vừa đủ chỗ đậu hai

chiếc xe giữa đống công ten nơ kim loại và chồng thùng các tông rỗng. Tên lùn nhảy phóc khỏi xe, máy vẫn để nổ. Hacine lùi xe chạm đít chiếc tải con rồi mở cốp xe. Đoạn hai thằng cầm tuốc nơ vít và bắt đầu tháo dỡ đống phụ kiện và đáy cốp xe Volvo.

– Mày tên gì?

– Hacine.

– Tao là Bibi.

Chúng làm nhanh, cả hai đều quen việc. Tuy nhiên, Hacine không tán thành gặp nhau ở đây lắm.

– Chẳng bao giờ có ai ở đây đâu, Bibi trấn an. Nói thật, mướn ga ra làm gì, chỉ tổ thêm phiền?

Đúng thật, không một tiếng động, không một chiếc xe, và không một người khách lai vãng trong bán kính nhiều cây số.

Hàng chục triệu quan hàng hóa nằm yên vô ích trong thùng sắt, ghế xa lông da, ti vi, vỏ ốc quế, bồn tắm sục im lặng chờ đợi cuộc hồi sinh. Hacine thấy khó chịu trước cảm giác chết chóc và thừa mứa này.

Chúng chuyển giao lô cần chỉ trong vài phút, gồm nhiều thỏi nhỏ nặng một kí lô, khoảng hơn bốn mươi thỏi, cắt và gói cẩn thận trong lớp ni lông chống thấm. Chúng xếp hàng vào các thùng xăng ngụy trang, nắp mở như lon đồ hộp. Chất đầy thùng, Bibi mới đổ xăng lên trên. Hacine giữ lại năm thỏi cho mình.

– Mày định làm gì với mớ hàng đó? Bibi hỏi.

– Theo ý mày thì sao?

Bibi rút một điếu Marlboro và chìa bật lửa mời Hacine.

– Không hút ở đây, Hacine nghiêm giọng.

– Sợ xăng à? Bắt lửa sao nổi.

– Tao nói mày không được hút.

Bibi nhíu mày, nhưng cũng cất lại mấy điếu thuốc.

– Mà sao mày đi chiếc xe bò như thế này tới đây? Tao cứ tưởng mày là phi công.

– Hết đua tốc độ rồi.

Tên lùn bĩu môi ngờ vực. Những chiếc xế 400 mã lực vẫn phóng xuyên nước Pháp mỗi tuần, vận chuyển hàng tấn cần sa Ma Rốc, bất chấp ra đa, cảnh sát và lương tri. Hơn 200 cây số giờ suốt quãng đường, mấy gã này là những tên mất trí chính hiệu, giành trọn sự ngưỡng mộ của đám tay con, trên toàn quốc, kiếm lời từ việc bán lẻ hàng từ những chuyến chuyển vận siêu thanh này. Tại mỗi thị xã, cư xá, tòa nhà, có cả trăm gã coi mình là yên hùng xa lộ và triệu phú tương lai, Bibi trước tiên. Không có cách nào chấm dứt chuyện này.

– Giờ mày đi đâu?

– Tao về nhà, Hacine đáp.

– OK...

Hết chuyện bàn. Hai thằng bắt tay nhau. Trước khi trở lại vô lăng, Bibi vẫn muốn biết một việc.

– Còn cây gậy, đó, dùng làm gì?

– Dọn chỗ trống.

---

[1]Dòng xe 4-5 chỗ có phần đuôi dài để tăng không gian khoang hành lý.

[2]

Chuỗi cửa hàng giá rẻ.

[3] Một thị xã ở miền Trung Tây nước Pháp, gần La Rochelle và bờ biển Đại Tây Dương.

[4] Thị trấn miền Bắc Ma Rốc, bên bờ Địa Trung Hải.

[5] Quỹ trợ cấp xã hội Pháp.

[6] Tiếng Anh trong nguyên bản, nghĩa là "Đội bóng trong mơ".

[7] Mũi cực nam của bán đảo Iberia, nằm bên bờ của eo biển cùng tên nối Địa Trung Hải và Đại Tây Dương. Hai cha con Hacine lái xe từ miền Đông Bắc Pháp đến đây, đem xe lên tàu thủy vượt biển đến bờ bắc châu Phi rồi lại tiếp tục lái đến đích là Tétouan.

[8] Thành phố tự trị của Tây Ban Nha nằm trên bờ bắc châu Phi, giáp ranh với Ma Rốc.

[9] Nguyên văn tiếng Pháp: *exode* (*exodus* trong tiếng Anh) chỉ cuộc di dân của người Do Thái dưới sự dẫn dắt của Moses, được thuật lại trong Kinh Cựu Ước.

[10] Có lẽ tác giả muốn gợi nhắc đến mái tóc của nhân vật Mélisande trên sân khấu vở opera duy nhất trong đời của Claude Débussy, *Pelléas et Mélisande*.

[11] Là loại dầu chiết xuất từ loại hạt cùng tên, đặc trưng của Ma Rốc, giàu vitamine E, giúp làm đẹp da, móng, tóc.

[12] Đô thị cổ, thường được xem là thủ đô văn hóa của Ma Rốc.

[13] Thị xã miền Đông Pháp, cách Paris khoảng 180 cây số về hướng đông nam, nổi tiếng với khu phố cổ.

[14] Một ca khúc bossa nova nổi tiếng giữa thập niên 1960.

[15] Nguyên văn: *transhumance*, chỉ cuộc di chuyển đàn gia súc định kỳ, đi tìm đồng cỏ phù hợp theo mùa. Thí dụ, lùa cừu lên miền cao nguyên mát mẻ vào mùa hè và trở về vùng ấm áp vào mùa đông hoặc len trâu, tức dẫn trâu lên vùng cao kiếm cỏ mùa nước lụt, là những cuộc di mục.

[16] Tác giả ví những chiếc xe từ từ rời khỏi bãi đậu khu mua sắm những gia súc đi di mục tránh lạnh, và đèn bảng hiệu chính là lớp sương giá phủ trên đồng cỏ hoang vắng mùa đông.

[17]

Khu bán thức ăn đem đi của McDonald's dành cho khách lái xe. Khách chỉ việc tấp xe vào ô cửa sổ bán hàng, mua xong lại lái đi.

[18] Một trong những tổ chức chính trị - vũ trang của người Palestine.

[19] Thủ tướng Pháp nhiệm kỳ 1993-1995.

[20] Dân biểu Pháp, sinh năm 1949 ở Sài Gòn, vốn là đảng viên của đảng cực hữu Front National cho tới khi chuyển sang gia nhập đảng UDF thuộc phe trung hữu không-Gauliste. Nổi tiếng với nỗ lực chống tham nhũng ở vùng Provence-Alpes-Côte-d'Azur. Là nữ dân biểu đầu tiên bị ám sát tại Pháp, cái chết của bà năm 1994 vẫn còn nhiều bí ẩn.

[21] Hai trận tứ kết ngày 9 tháng Bảy, World Cup 1994.

[22] Khách sạn tự nhận phòng, cửa khóa số, không cần lễ tân làm thủ tục, giao chìa khóa. Chuỗi khách sạn giá rẻ F1 (Formule 1) của tập đoàn Accor là một thí dụ.

[23] Nguyên văn: *rebeuh*, tiếng lóng chỉ người gốc Bắc Phi hoặc Ả Rập, đọc trại đi từ chữ *maghrébin* hoặc *arabe*.

[24] Ibiza, hòn đảo Địa Trung Hải nằm ngoài khơi Tây Ban Nha, là nơi tập trung của dân chơi hippie từ thập niên 1960.

[25] Thương xá bán quần áo may sẵn, sau đổi tên ngắn gọn thành La Halle.

3

Anthony rời câu lạc bộ chèo thuyền, miệng đầy máu. Cậu gần như tháo chạy, quên luôn cái mũ bảo hiểm đằng sau. Và từ lúc đó, cậu lái xe như cái máy, không biết đi đâu, càng nhanh càng tốt.

Thế nhưng, cậu không nóng nảy như xưa. Một thời gian dài, cậu từng mê những cuộc trình diễn đầy kích động, cặp sát lề, bốc đầu, luồn lách giữa những dòng xe hơi, phóng suốt trên làn bên trái và mãi đến lúc cuối mới chịu tấp vào làn trong. Cậu chạy như muốn được ngã, được tiếp xúc mặt đường. Một vết phỏng dài hồi đó vẫn còn lưu dấu bên thân phải, chạy từ mắt cá đến ngang hông và làm thâm cùi chỏ. Mặt đường nhựa, chí ít, đặt ra giới hạn cho cậu.

Ngày hôm nay, khi thấy mấy đứa nhỏ làm chuyện tương tự, cậu không sao hiểu nổi. Thời của những chuyện ngu ngốc dường như đã ở lại sau lưng, các vụ trộm cùng Steve Mourette và buổi nốc rượu điên loạn, say sưa quay cuồng trong công viên nhỏ cuối khu cư xá phân lô. Thỉnh thoảng, cậu chạm mặt thằng nhỏ lớp sáu mà khi xưa cậu từng bẻ gãy cánh tay, để vì thế bị đuổi học. Thằng nhỏ ghi được điểm son danh dự vì dám ngẩng mặt không lẩn tránh khi gặp lại nhau. Anthony thấy hối lỗi.

Hiện tại ngược lại, cầm lái chiếc Yamaha 125, cậu tìm cách tránh gây chú ý. Mỗi ngày, cậu lặp lại lộ trình chi tiết đã định, chọn lựa dựa trên hình dáng hình học, cho phép trải nghiệm nhiều cảm giác tiếp nối, khi bùng nổ, khi phải thực hành các thao tác phức tạp khiến cậu thích thú. Từ nhà mẹ đến câu lạc bộ chèo thuyền, từ trường qua nhà ông già. Còn một cung đường khác, trải từ siêu thị Leclerc băng ngang trung tâm thị xã đến nhà đèn cũ. Tuyến đường thâu gộp cả khoái cảm được phóng xe trên con lộ ngút mắt lẫn những khúc ngoặt 90. Lặp đi lặp lại quãng đường đó, cậu nhắm tới sự hoàn thiện của động tác, sự trôi chảy đầu ngày, vuốt hành trình thành đường chỉ mỏng. Lực cản của không khí gần như tan biến; thành niềm hân hoan.

Nhưng ngay bây giờ không phải lúc. Đầu cậu đặc sệt, cứ suy nghĩ tới lui, vô phương thoát khỏi khu vực quanh hồ, lang thang khắp các cánh rừng và đường lộ như con hamster chạy trong bánh xe. Vô thức, cậu đang vẽ nên một quỹ đạo khờ dại quanh sự hiện diện của Steph. Nàng ở đâu đó, quanh đây. Cậu không đành lòng từ bỏ nàng. Thêm nữa, cậu bắt đầu thấy rét run, hối hận vì không mặc áo nỉ ra đường. Mọi chuyện trôi qua thật nhanh. Cậu nổi da gà, và thấy cơn mệt dữ dội dâng lên.

Phút này cậu đã chạy ngang trung tâm bán trú Léo-Lagrange tới hai lần. Một ý nghĩ chợt lóe lên. Cậu nhả ga, phân vân, đoạn dừng lại một lúc. Xem lại gương mặt mình trong kính chiếu hậu. Vết máu khô dính trên cằm. Cậu lấy ít nước miếng ra sức chùi. Bề ngoài mình trông không được bảnh lắm. Chẳng sao.

Cậu dựng chiếc xe tương đối khuất trong rừng, rồi mở lối đi tới tận khu cắm trại nhỏ. Hai năm nay, trường bán trú mở ra chương trình dã ngoại khám phá, với các hoạt động đi bộ ngắm

cảnh, tìm hiểu hệ động thực vật, đốt lửa trại và ngủ lều. Một loại hình hướng đạo phi tôn giáo do các huấn luyện viên ít nhiều theo phong cách hippie phụ trách. Sáng kiến này thu hút một đám các thiếu niên đủ loại, từ những đứa nghèo mạt[1] xăm mình cho đến các cô bé mang vớ ngắn mê ngựa lùn. Trong khóa học hai tuần, chúng phải tự nấu ăn, rửa chén, đại tiện trong rừng, và được quyền sở hữu một con dao. Cuối khóa, đám nhóc tì này mệt đừ nhưng trưởng thành đáng kể, ra về với quần áo dơ đầy trong túi và những kỷ niệm nhớ đời.

Ra đến khoảng rừng trống được cố ý phát quang, Anthony ước chừng có chục căn lều và một bếp lò còn vài cục than hồng cháy dở, bốc khói. Dưới kia, một mặt đen khổng lồ hút hết toàn bộ cái tăm tối của màn đêm: là hồ nước. Cậu nhón chân khẽ bước, hồi hộp, rồi ngồi xổm cạnh đống lửa còn ngún để sưởi ấm đôi bàn tay. Ngồi trên hai gót chân, cậu dò tìm điểm mốc trong bóng tối. Không dễ dàng trong đêm không trăng. Khu trại lọt thỏm giữa bức tường rừng và mặt hồ sâu thẳm. Mọi vật hoàn toàn tĩnh lặng, đồng nhất, không một chiếc lá xao động. Cuối cùng, cơn giông người ta chờ đợi cả buổi tối cũng không kéo đến. Phải chờ thêm chút nữa. Luồng tĩnh điện vẫn tiếp tục khuếch tán trong không khí. Cảm giác mơ hồ như bị mắc kẹt trong bẫy.

May thay còn có mấy căn lều, bên trong là những đứa vị thành niên ở dơ, đầy sức sống, cuộn mình trong túi ngủ và chia thành nhóm nam nữ. Cậu tiến bước. Không được phép lầm, bằng không sẽ gây náo động. Rốt cuộc cậu cũng lần ra được căn lều cần tìm, nằm hơi tách biệt, và nhỏ hơn hẳn. Cậu quỳ gối phía trước và cào lên mặt vải bằng ngón trỏ.

– Xxxùy.

Cậu kiên trì.

– Ê… Xxxùy. Có đó không?…

Cậu cào mạnh hơn. Một giọng nữ kêu lên khe khẽ trong lều.

– Suỵt! Anh đây…

– Ai đó?! tiếng bên trong có vẻ chưa yên tâm.

Anthony thấy như bị nhốt ở ngoài. Sau lưng cậu, khu rừng sừng sững một màu xanh xám. Cậu quay lại. Chẳng có gì. Tuy vậy, cậu không dám chìa cánh tay ra. Trời càng lúc càng mịt mùng. Trong rừng, cậu hình dung thấy cây cối hiện diện dày đặc, xiên xẹo, màu đen thẩm của đất mùn, một khung cảnh chen chúc lâu đời, cũng lãnh đạm biết bao. Cậu rùng mình.

– Anh đây mà, giọng cậu hạ thật thấp. Mở đi chứ!

Phéc mơ tuya chạy xuống rạch đôi tấm vải.

– Nhỏ tiếng thôi…

Anthony bò vào và biến mất trong bụng lều.

– Anh làm gì ở đây? người kia hỏi. Mấy giờ rồi hả?

Anthony tìm cách sờ soạng. Không nhìn thấy gì. Có gì đó mềm mềm dưới mấy đầu ngón tay.

– Ê!

– Tại anh không thấy gì hết, cậu trai thanh minh.

– Anh làm gì ở đây?

Bàn tay Anthony tiếp tục lần mò. Cậu chạm trúng gò má thiếu nữ. Người cô nóng hổi, vừa bước ra khỏi giấc ngủ như

bánh mì mới ra lò.

– Em mềm dịu quá.

– Đồ ngu, Vanessa nạt. Em đã dặn không được tới nữa mà.

Cô gái chộp cổ áo lôi cậu vào để có thể khép cửa lều. Tức thì, Anthony thấy mình được trú thân trong một không gian tí hon thơm mùi kẹo bông gòn, hoặc thứ gì đó tương tự, tầng mùi phía sau khó nhận rõ hơn, ấm nóng, của quần áo và làn da ngái ngủ. Bàn tay cậu đặt trên đùi trần. Vanessa để yên.

– Cho anh xem chút, cậu trai bảo.

– Gì?

– Em. Không biết nữa. Cho anh xem chút đi.

Cô nàng bắt đầu lục lọi trong góc và bởi vì cô quay lưng lại nên cậu tranh thủ nựng mông cô. Sau lớp vải chiếc quần xà lỏn rộng thùng thình mà cô mặc ngủ, cậu có thể lần theo hình dáng chiếc quần lót. Cậu muốn nhét tay vào giữa hai đùi cô.

– Tránh ra, cô gái trẻ cằn nhằn.

Từ cây đèn pin lóe lên một chùm sáng yếu. Cậu nhận thấy Vanessa nhăn nhó khó chịu.

– Có chuyện gì sao?

Thay vì trả lời, cô giơ đồng hồ tay cho cậu xem.

– Sao?

– Anh phiền quá. Hơn 1 giờ sáng rồi. Mai em sẽ đuối toàn tập.

– Anh thèm được gặp em.

Dù bực nhưng nghe vậy cô nàng thích.

– Em đến đây làm việc mà. Thêm nữa, lỡ họ bắt gặp anh thì

coi như em tiêu luôn.

Vanessa hiện tại đương quỳ sừng sững trước mặt cậu, lo lắng, cố chấp. Tóc búi thấp gọn gàng thả một bên vai. Xuyên qua áo thun Snoopy, loáng thoáng thấy hai đầu vú vuông vắn của cô. Thình lình, cô nàng đổi sắc mặt.

– Anh bị gì vậy? cô hỏi.

Cô nàng hướng chùm sáng sang gương mặt cậu trai và lấy mấy đầu ngón tay chạm vào các vết thương, đuôi mày, mũi, môi rách. Xem xét thế này cũng đồng thời là vuốt ve. Anthony nhắm mắt.

– Mẹ kiếp. Ai làm anh ra nông nỗi này?

– Có gì lớn đâu. Va chạm chút đỉnh ở chỗ làm.

– Sao lại vậy?

– Là thằng ngu kia. Thằng con nhà Rotier.

– Ôi trời ơi, nó đập anh tàn nhẫn.

– Có cái quỷ gì đâu, anh nói rồi, Anthony phản ứng, bực bội.

Cô nàng lấy hai ngón tay vuốt sống mũi cậu, kiểm tra xem có bị gãy không. Cô kiểm tra răng, sờ nắn da đầu. Khám kỹ lưỡng như một người mẹ, bắt chí cho con. Cậu để cô tùy ý, nhưng vẫn cau có.

– Không có gì mà, khổ ghê. Đủ rồi.

– Rồi tại sao nó xử anh như vậy?

Anthony giải thích lập lờ, nước đôi. Nhất là cậu hết sức tránh không kể cô nàng nghe vụ trước khi rời câu lạc bộ chèo thuyền, cậu đã thong thả viết ít lời nhắn trên quầy bar. Mặt bê bết máu, tay run lẩy bẩy nên phải tới hai lần cậu mới viết xong. Đoạn cuối, tờ giấy bị vấy bẩn và chữ cậu thì gần như không đọc

được. Tiếp đó, cậu phải đơn độc băng qua hết đám khách còn ở lại dự tiệc, cái gáy cứng đờ. Nhận mẩu giấy, Steph thẹn đỏ lựng mặt. Tất cả mọi người nhìn hai đứa. Ông chủ tịch và bà vợ không tin nổi mắt mình. Thật là động trời và hoang đường. Mày còn làm gì ở đây? Cyril nghiến rằng. Tuy nhiên Anthony đã giao xong mẩu giấy, mọi chuyện khác đều không đáng bận lòng. Hai ngày nữa, cậu sẽ đợi Steph sau lưng nhà đèn cũ. Chính là điều thông báo trong hai dòng mực xanh. Biết đâu nàng đến.

Kết thúc sự việc, cậu cưỡi mô tô bỏ đi không ngoảnh lại, đầu trần, sang số ba, rú ga hết cỡ. Ra đi kiểu đó không quá tệ.

– Việc làm thì sao? Vanessa hỏi.

– Tiêu tùng.

– Hắn đuổi anh?

– Chớ sao.

– Phiền nhỉ.

Anthony nằm dài. Cậu muốn cô nàng nằm xuống bên cạnh.

– Đợi chút đã, cô bảo.

Cô tắt đèn xong ngả lưng bên cạnh cậu.

– Còn thấy gì nữa đâu.

– Em không muốn có đứa con nít nào thấy mình.

– Em sợ gì chứ?

– Không sợ gì hết. Bỏ tay anh ra.

Cậu y lời, nhưng cô nàng kịp chộp lấy trong không trung, đan mấy ngón tay cô vào tay cậu. Lúc này, hai đứa rủ rỉ rù rì.

– Tay em lạnh quá, Anthony kêu.

– Suỵt. Chuyện việc làm anh tính sao? Liệu có khó khăn gì

không?

– Không. Anh không biết. Kệ, tới đâu hay tới đó.

– Thôi cái giọng đó đi, cô lại nói.

Vanessa không thích khi Anthony lại trở về là đứa trẻ không hiểu chuyện. Cô đặt nụ hôn lên má, lên mũi, lên đôi môi cậu. Cậu lè lưỡi. Cô âu yếm ngậm vào miệng, và động tác này biến thành một nụ hôn. Nước bọt chảy ra, nụ hôn ấy dịu dàng, khoái lạc và mãnh liệt. Bàn tay cô nàng bắt đầu khám phá thằng nhỏ của cậu. Nó đang cương lên.

– Em thơm mùi kẹo cam thảo, Anthony nhận xét.

– Rễ cam thảo.

– Không. Em đó, thơm mùi kẹo cam thảo.

Cô nàng cười rúc rích, là mùi kem đánh răng. Cô cạp vào cổ, tìm lấy miệng, cắm cậu, cảm thấy đôi bàn tay luồn dưới lớp áo thun rồi ấn mạnh lên cặp vú. Bất thần, cô nhỏm dậy, quay lưng lại, đặt hết trọng lượng cặp mông lên vùng háng cậu con trai. Cậu tóm lấy cổ họng khiến cô không nhịn được một tiếng rên.

– Suỵt!

Lần này, tới phiên cậu yêu cầu giữ im lặng. Cô đùa như thế thêm một lúc. Trong không gian chật hẹp của căn lều, họ bồng bềnh giữa mênh mông, tách biệt với thế giới, chỉ còn biết có nhau. Sự kề cận của các căn lều khác, bất trắc của bóng đêm và khu rừng càng kích thích khoái cảm. Hai vùng háng đang hàn chặt đều đặn chuyển động. Mỗi bên đều cảm nhận dục vọng tăng lên ở phía đối phương. Anthony ôm cổ họng và bụng cô gái. Cô mềm nhũn, rên rỉ, toát mồ hôi giữa gọng kìm hai cánh tay cậu. Mạnh nữa đi, cô bảo, và cậu siết chặt. Một tiếng rên the thé

thoát khỏi lồng ngực cô. Tiếp theo, không chịu nổi nữa, cô lại trở mình và miệng tìm miệng dính chặt ngay tức khắc. Họ trao nhau những nụ hôn đắm đuối làm liên tưởng đến những chiếc bánh tiêu đầy mứt. Anthony cảm nhận thấy cái lưỡi mềm mại, nước bọt ấm nóng, đầm đìa. Cảm giác có kiến bò lan khắp hai hòn, cậu lắng nghe hơi thở của Vanessa, càng lúc càng gấp, lôi cuốn, dương vật cậu vẫn căng phồng. Cô gái trẻ giờ đây thở ra sung sướng, bằng mũi. Cô bắt đầu quờ quạng khuôn mặt cậu, hai gò má cọ vào nhau, mũi, trán, rồi những cái hôn lại tiếp tục say đắm hơn. Ngay sau đó, họ thử kỹ thuật nút lưỡi, rất sâu. Thật ngọt ngào, họ lấp đầy khoảng trống trong nhau. Một tiếng động ngăn họ lại.

– Anh nghe gì không?

– Không.

– Chắc chứ?

– Ừ, chắc mà, Anthony trả lời.

Cậu muốn làm chuyện ấy thật nhanh. Cậu đã sẵn sàng. Cậu sợ mình bị xìu.

– Ở đây lúc nào em cũng nơm nớp sợ, Vanessa giãi bày. Đêm hôm trước, say thuốc quá nên em qua ngủ với mấy đứa con gái.

– Cool không?

– Mấy đứa nó mới mười hai tuổi, đồ quỷ.

– Em sợ cái giống gì?

– Khu rừng đó. Nó cứ kêu răng rắc. Rồi tụi du đãng.

– Tụi nó không mò tới đây đâu.

– Anh cứ nói vậy. Có bữa sáng, người ta phát hiện mấy con nhím chết lủng lẳng trên cành cây.

– Thì sao?

– Vụ con nhím là do tụi nó chứ ai vô đây. Tụi nó ăn thịt nhím, em nghĩ vậy.

– Nhảm hết sức.

Trong lúc họ thì thào, Anthony đã luồn được bàn tay vào sau lưng cô gái. Cậu đếm từng đốt sống, vuốt nhẹ hai cạnh sườn, hai bên hông. Đến vùng hõm ở thắt lưng, ngón tay cậu cảm nhận mồ hôi cô lấm tấm. Vanessa đang ẩm ướt, uốn éo, lời cô thốt ra như tiếng rì rào êm đềm trong bầu không khí nóng hừng hực của căn lều, và nỗi sợ là màn dạo đầu kích thích khoái lạc. Anthony đưa mấy ngón tay sũng mồ hôi lên miệng. Cậu không còn lo lắng chuyện cương nhu nữa. Giờ cậu thèm được dán bụng mình vào bụng Vanessa để mồ hôi hai đứa hòa trộn. Mồ hôi cậu đang nhỏ giọt, đúng nghĩa đen từng chữ. Cậu quệt trán.

– Em không thấy nóng quá chứ? Muốn chết ngộp trong này.

Thay vì trả lời, cô gái luồn tay vào giữa hai người, mở nút quần jean cậu trai và bắt đầu vuốt nựng thằng nhỏ của cậu xuyên qua lớp quần đùi. Cô làm rất khéo, cho chính bản thân cô. Anthony rên ư ử.

– Ngậm miệng lại chứ…

Cậu trai thò tay kiếm đèn pin rồi bật lên.

– Anh làm trò khỉ gì vậy?

– Một tích tắc thôi. Anh muốn thấy em. Năn nỉ em đó.

Cô để yên và rồi khuôn mặt nghiêm nghị của Vanessa hiện ra tức khắc, màu bánh mật và mịn như nhung. Anthony nhích ra đằng sau để nhìn cô cho rõ. Cô đang bận sục cho cậu. Cậu muốn nhét tay vào quần lót cô nhưng cô đã tự cởi.

– Để em làm cho, cô bảo.

Cô kéo chiếc quần jean của Anthony xuống và cậu giúp cô. Chiếc quần xà lỏn cũng tuột ra tức thì. Thế là nàng thật sự nắm lấy cậu nhỏ trên tay. Cô thoa chút nước miếng lên tay để bôi trơn. Phần Anthony, cảm giác khó lòng diễn tả, trôi chảy, dữ dội, trào dâng từ vùng thắt lưng lên đến tận gáy.

– Mẹ kiếp sướng quá...

Cô không nghe. Mắt cô dán chặt vào hạ bộ cậu, cô sục nó, gan bàn tay đôi lần lướt đến tận dưới hai hòn bi, thực sự là một thứ điên khùng. Cô nhìn cậu đờ ra như tượng, một sự trì độn sôi sục dục tính.

– Quất em mau, cô yêu cầu.

Cậu nhắm mắt. Cậu sắp tới rồi. Chỉ cần thế thôi, cậu sẽ có thể tới.

– Em có bao cao su chưa?

– Có.

Cô nhỏm dậy bò đến cuối lều. Quay lưng về phía cậu và lục tung trong cái túi mở bung dưới đất.

– Mẹ nó, em để đâu mất tiêu rồi?

Cậu vừa nhìn cô vừa tự mân mê.

– Ở yên đó.

– Cái gì?

Cô ngoái lại, liếc qua vai mình nhìn cậu sững sờ.

– Anh nói em đừng nhúc nhích.

– Anh bệnh nặng quá đi, anh đó.

Nhưng cô đã nở nụ cười ranh ma, cuộc chơi tiếp tục. Cậu

kéo cái đèn pin lại gần.

– Ưỡn một chút cho anh xem.

– Thôi, dẹp mấy trò ngu ngốc của anh đi.

– Ngậm miệng lại, không anh kêu cứu đó.

Cô phì cười rồi cong lưng. Anthony xáp lại gần, quỳ gối nhích tới, cô vẫn trong tư thế bò bốn chân. Cậu đè mạnh thắt lưng cô xuống để làm nhô ra lỗ hậu môn. Kế đó cậu chộp lấy gáy cô, thô bạo. Kiểu chơi của họ là thế. Cô giạng hai chân ra tí xíu cho thoải mái, tựa gò má trên hai cánh tay cô đang bắt tréo dưới đất. Cậu ôm chặt lấy cô trong giây phút này và thò một bàn tay vào giữa hai đùi cô. Mi mắt Vanessa nhắm nghiền. Cậu lần mò cho tới âm hộ, ấn vào, lòng bàn tay mở ra mơn trớn trên lớp vải quần đùi. Cô lại muốn uốn mình thêm nữa, tiếng thở cô phút này phát ra từ lồng ngực, hơi thở dồn dập. Anthony tuột quần đùi xuống, phát hiện ra chiếc quần lót trắng tinh. Cậu đè mình vào đùi cô, cọ xát.

– Tới đi, Vanessa nghiến răng.

Cậu khám phá lỗ hậu môn cô và để lửng chiếc quần lót ngang đùi.

– Cởi ra đi.

– Câm miệng.

Hai người nói bằng giọng thật trầm, lồng ngực ép sát. Căn lều trong giây phút hiện tại đang lênh đênh trôi dạt, rất xa lục địa. Ẩn trốn, kích động, họ không còn cảm thấy bất cứ gì ràng buộc mình. Từ hơn một năm nay, họ có thói quen gặp nhau làm tình ngẫu hứng như thế, mỗi khi có nhu cầu hay có cơ hội. Không thắc mắc, không đòi hỏi chi hết, không cả trách móc lẫn

hứa hẹn. Nhất là, việc phải giữ bí mật về mối tình ái thầm kín này đã dẫn tới một quan hệ thông đồng không có giới hạn. Nhờ thế, họ đã thâu thập được nhiều kinh nghiệm. Thời gian đủ dài để họ biết được sở thích, thói tật và cả những điều kiêng kị của nhau. Trên giường, họ như những người lớn ba mươi tuổi. Họ hài lòng và hãnh diện về số tuổi tạm ứng này. Từ đó cũng làm nảy sinh một mối quyến luyến lạ lùng. Anthony khoái Vanessa vì cô cho cậu sự huấn luyện cần thiết nhằm bảo đảm cho các thành công mà cậu trông đợi ở thì tương lai (tỷ như làm vui lòng Steph hoặc các cô nàng tương tự). Vanessa thích thú bởi vì cậu dai sức, ngây thơ và dễ bảo. Nhìn chung, toàn bộ việc này là kết quả của sự trao đổi cả kinh nghiệm đúng lẫn những hiểu lầm.

Trong lúc chờ đợi, Anthony lại nắm lấy chiếc quần lót và kéo nó lên cao, lèn vào giữa mông cô một cách thô bạo. Vải bông cạ vào âm hộ, bó buộc khiến Vanessa nghĩ thầm mình sắp điên lên. Để lộ cho cậu xem, cô uốn cong thắt lưng thêm một chút, hai đùi giạng rộng ra, chiếc quần đùi vướng víu chợt tét một đường.

– Thây kệ nó, Anthony nhún vai.

Cậu lột nó ra dứt khoát. Trời mẹ ôi, cảm nhận cái lực ấy mới đã làm sao. Mới đầu, cô phải thúc đẩy cậu chàng đôi chút, cậu vẫn còn là đứa trẻ, hậu đậu và rụt rè, mặc dù cậu chối nhưng cô nhận ra ngay mình là con bồ đúng nghĩa đầu tiên trong đời cậu. Vì thế phải chỉ bảo cậu từ A đến Z, liều lượng và các bước. Một khi cậu đã có kiến thức căn bản về phụ nữ, vài nét phác thảo, Vanessa cho cậu thấy những gì mà cô cần.

Và điều cô muốn, đó là có người cầm cương kìm cô lại.

Vì chưng trong đời sống nói chung, vai trò đó thường do cô

tự đảm nhận. Ở cô là một tính cách bất kham, không ngại va chạm và nỗ lực cầu tiến. Người ta còn nhận ra nơi cô một phẩm chất khác, biết mình muốn gì. Kìm ở đây ý nói về sự an ủi.

Vanessa sinh trưởng trong một gia đình đầm ấm, cha mẹ cô không đua theo lối sống thời thượng của ly dị và tái hợp. Hai mươi năm qua, họ chung sống dưới cùng một mái nhà ba phòng ngủ, với hai đứa con, một trai một gái. Ông chồng làm bên địa chính, bà vợ là thư ký ở tòa thị sảnh. Mỗi năm mười lăm ngày, họ đi nghỉ mát ở Sanary. Họ không có nhu cầu thay đổi cuộc sống, bằng lòng với mức lương kha khá, lên lương đều đặn. Họ an phận, muốn giữ nguyên trạng mọi sự, bất bình vừa phải với những thế lực lạm dụng tình trạng đó, lo ngại trước các hiểm họa chiếu trên ti vi, thỏa mãn với những khoảnh khắc hạnh phúc mà đời ban tặng. Một ngày kia, căn bệnh ung thư chắc hẳn sẽ thử thách sự hài hòa ấy. Từ giờ tới đó, họ sống vui vẻ. Quây quần đốt lửa mùa đông và đi dạo mùa xuân.

Thomas, con trai lớn trong gia đình, học đại học ngành thể dục thể thao. Cha mẹ anh không có gì thắc mắc. Điều họ lo ngại là những tham vọng kỳ cục của đứa con gái dẫn đến những khoản chi khó đỡ. Phải nói là từ tuổi thiếu niên, Vanessa đã thể hiện rõ cá tính. Việc cô gái vào trường luật chỉ xác nhận thêm cảm tưởng của gia đình rằng: cô nghĩ mình thượng đẳng.

Thực tế thì cô lông bông cho tới tận mười lăm-mười sáu tuổi. Và rồi năm lớp mười một, chợt xảy ra một cú sốc. Cô bắt đầu cày việc vì đột nhiên kinh hãi ý nghĩ trụ lại Heillange để đến lượt mình sống cảnh đời thanh thản và hạnh phúc bình bình. Có lẽ giây phút được soi sáng ấy xuất hiện trong giờ học môn xã hội học, hoặc trong lúc đi chợ Leclerc với mẹ. Dù sao, chính vào

thời điểm này cô bắt đầu giữ khoảng cách với Carine Mougel, chị gái thằng anh họ[2], nhỏ bạn thân nhất đời. Kết quả là cô thành công rực rỡ trong kỳ thi tú tài và theo học ngành luật, giam mình suốt ngày trong thư viện, tụng niệm những quyển giáo khoa gây buồn ngủ, với những tấm phiếu ghi chú và bút dạ quang ba màu Stabilo, căng thẳng thường trực.

Về thăm nhà cuối tuần, cô chứng kiến cha mẹ bận rộn chăm lo cho cái đời sống mà cô không còn hứng thú, với lòng bao dung mọi thứ như nhau và những lời nói đã được nhai sẵn về gần như đủ mọi vấn đề. Mỗi người một sở thích. Muốn thì sẽ có cách. Không phải ai cũng nhất nhất trở thành kỹ sư. Vanessa yêu thương họ tự đáy lòng, thấy hơi xấu hổ và buồn rầu chứng kiến con đường họ đi như thế, không phút huy hoàng cũng chẳng có gì chợt tắt. Cô không sao hiểu nổi cần bao nhiêu đức tính bền bỉ và hy sinh khiêm nhường để duy trì đời sống tầm thường ấy, không ngơi nghỉ, gom góp bảng lương, thu xếp những chuyến đi chơi, dọn dẹp nhà cửa và làm cơm mỗi tối, luôn có mặt bên cạnh, ân cần nhưng vẫn chừa cho đứa trẻ vô kỷ luật một không gian đủ để nó từ từ nắm lấy quyền tự chủ.

Vanessa, chứ không ai khác, thấy họ bé mọn, hèn nhát, triền miên mệt mỏi, cay đắng, bó buộc, ăn nói thô tục, mối quan tâm của họ xoay quanh tuần báo *TéléStar* và mấy tờ vé số cào, sơ mi-cà vạt của ông bố và màu tóc thay đổi mỗi quý của bà mẹ, cũng chính bà thà tin tưởng thầy bói còn hơn các nhà tâm lý, bị xếp ngang với hạng lang băm lường gạt.

Vanessa muốn trốn khỏi thế giới đó. Bằng mọi giá. Và nỗi kinh hoàng của cô lớn ngang bằng ước mong vượt thoát.

Trước đợt thi giữa kỳ đầu tiên, cô cày muốn phát bệnh.

Lòng hăng hái đó bắt nguồn phần nào từ cảnh cáo của gia đình. Cha mẹ báo trước rằng nếu cô không qua được năm này thì phải khăn gói về Heillange không chậm trễ, nhà không có tiền để nuôi cô ăn học theo kiểu tài tử. Tuy vậy, trong lòng, cô không thật sự tin những lời hăm dọa ấy. Trái lại, từ khi còn nhỏ, cô đã nghe những chuyện đáng sợ về lề lối vận hành của trường đại học. Những đứa nhỏ trước giờ vốn học hành suôn sẻ, tới đây đột nhiên phải nhận điểm số nhỏ như hạt hạ nguyên tử. Thói hư tật xấu của giáo sư không có giới hạn, tỷ như tính hợm hĩnh trứ danh của họ, sẵn lòng làm nhục sinh viên, đã thành quy tắc. Mặt khác, đám sinh viên này bị bỏ mặc cho tự bơi, xa cách cha mẹ, lết từ lớp này sang lớp khác trong sự thờ ở chung, mộng du và trầm uất. Và như thế nhiều người không cưỡng được lạc thú tiệc tùng, dành thời gian chỉ để ngủ nghỉ mây mưa, nằm nhà say xỉn hoặc lo chơi *Zelda*[3] thay vì học hành. Kiểu chuyện bịa này có đủ chất liệu để hù dọa cả những tâm hồn cứng rắn nhất.

Điều khiến Vanessa khiếp nhất là đám con gái thị thành sang trọng và bạo dạn, khoác măng tô, xỏ giày lười, có mái tóc đẹp và xách túi Longchamp. Tụi nó đi bộ đến lớp trong khi cô phải vật lộn bốn mươi phút bắt xe buýt từ Đại học xá. Thay vì ôn bài, tụi nó ngồi hàng giờ uống Perrier thêm chanh trong các quán cà phê lân cận, tám chuyện chính trị hay bàn về kỳ nghỉ đông, trong lúc mấy tên khóa trước lởn vởn tìm cách ve vãn. Các cô ả này bẩm sinh đã tự tin, hiểu biết các bảo tàng từ London đến Amsterdam, nhà ở trung tâm và biết sử dụng ngôn từ trau chuốt, làm cô sợ gần chết. Và rồi, cuối học kỳ đầu, cô đã chứng kiến. Mấy con nhỏ kênh kiệu vẫn tỏ ra không lo âu, nhưng tụi nó đâu có thông minh đến vậy cho nên đứa nào không làm được

cả ram giấy thì chỉ biết ôm bảng điểm khóc hận. Vanessa, chính cô không ai khác, đạt điểm trung bình tất cả các môn, và đặc biệt 15 điểm môn luật hiến pháp.

Để ăn mừng, giờ đây tới lượt cô đi uống cà phê, tại một quán đẹp ở khu trung tâm, một mình, ngồi thật ngay ngắn, trước mặt đặt ấn bản cũ một quyển tiểu thuyết của Sagan cố nhiên là nói về tình yêu. Lần đầu sau nhiều tuần lễ, cô về lại là chính mình.

Vì vậy, khi gặp lại Anthony, cô muốn được chăm sóc. Cô muốn được có người tóm lấy, ghìm giữ, và quất mình. Cô muốn đau đớn đôi chút, để nhờ vậy mà có những ý tưởng tươi mới. Mặc dầu cô đã có một anh bồ khá tử tế ở trường đại học tên là Christopher và anh ta đang muốn thứ sức thi tuyển vào Sciences-po[4], mà chuyện đó có quan hệ gì? Cô đã huấn luyện Anthony phù hợp với nhu cầu của mình. Cậu làm đúng theo yêu cầu. Cậu không hé môi với ai. Trong tâm khảm, cô quý mến cậu. Cậu đang tuột chiếc quần lót ra và Vanessa biết rằng trong chốc lát cậu sẽ vào ngập bên trong cô bé của cô, lấp đầy nó. Cô ướt sũng. Nóng quá. Không nghĩ gì nổi nữa. Cô bảo:

– Cho hàng vào đi anh.

– Đợi chút…

– Quất em, mau lên…

– Anh nói đợi chút.

Cậu quỳ gối sau lưng và cắn vào mông cô, vào phần thịt đùi. Cơn ớn lạnh chạy tỏa lên khắp lưng, cô bắt đầu chao đảo. Rồi cảm nhận hơi thở của cậu trai nơi âm hộ, cô nhảy dựng.

– Không, không chơi trò đó.

– Tại sao?

– Ngừng lại. Trời nóng quá. Ở đây không có nhà tắm.

– Thì sao?

– Ngừng là ngừng, thế thôi.

Quá trễ. Lưỡi Anthony đã tìm đến lớp lông nhung nơi cô bé của cô. Cậu lần theo nếp nhăn, mò tới bẹn, nếm vị mồ hôi, dịch chua chua sâu kín. Cô thấy mình mềm nhũn và quên hẳn chuyện xua đuổi cậu. Cô giờ như khối bột nhão giữa hai bàn tay cậu. Toàn là những điều cô thích. Cô bắt đầu rên rỉ thật sự. Anthony nắm tóc cô. Cô cong người lên, dùng cả phần háng tìm lấy cậu trai. Dương vật cậu đây, căng cứng, ấn vào mép cửa mình cô. Cậu ngừng chuyển động.

– Có cảm nhận ra anh không?

Cô đáp lời bằng tiếng thở dài. Hơi phiền, tên này bép xép quá. Cô không thể chỉ nghĩ đến riêng mình; chỉ vì cậu ta ham nói quá, cô đành lắng nghe. Cậu bắt đầu ấn vào thật nhẹ.

– Bao cao su…

– Thây kệ, Anthony bảo. Có cảm giác không?

– Có chứ! Tiếp đi.

Khi đã vào sâu bên trong, cậu ôm ghì lấy cô, phần mình, cô đưa một tay ôm sau gáy để cậu hôn như thế, trong yên lặng, trong cái nóng kinh hồn của căn lều, mồ hôi nhớp nháp, quên hết hiểm nguy và phiền phức. Rất sảng khoái, nhưng Vanessa hiểu rằng cô không thể nào lên đỉnh trong tình trạng này, bẩn thỉu, với đám con nít và khu rừng cách có hai bước chân, cho nên cô giả vờ, nhịp sóng càng lúc càng nhanh, vây kín, tràn ngập, kịch liệt.

– Em sắp tới chưa? cậu hỏi.

– Ừ...

– Bây giờ hả?

– Ừm.

Mô hôi dán lưng cô dính vào bụng cậu trai. Cô càng lúc càng kích động, bùng cháy, cậu nắm lấy cổ họng cô, cô bảo bây giờ, và một giây tiếp theo, Anthony vào đến tận cùng bụng cô. Không còn nhúc nhích gì nữa, cô thở hổn hển, và thậm chí còn đếm được số lần dương vật của cậu trai co thắt. Ngay lập tức, họ thả lỏng, cậu thỏa mãn và gần như xìu ngay tức khắc. Cô buộc phải giữ lại để cậu vẫn ghì sát người mình.

– Từ từ. Ở yên đó.

– Sướng nhiều không?

– Có.

Anthony nằm ngửa ra. Cô nắm bàn tay cậu. Cả hai cùng dán mặt vào vách vải căn lều, không nói năng gì. Vanessa chú ý thấy cậu thở hồng hộc bằng miệng. Ngộ thật, cô chưa khi nào để ý chuyện này.

– Anh đói quá, cậu trai than.

– Đùa à...

Cậu ngáp dài, kéo phéc mơ tuya lên rồi bật dậy.

– Nhịn suốt từ trưa tới giờ. Em có thuốc lá không?

– Đừng làm ồn.

Cô lục tìm trong giỏ còn cậu chui ra khỏi lều. Bên ngoài, không có gì thay đổi, những ma lực huyền ảo đã tan biến. Chỉ còn lại đây cái vật chất thô mộc của vạn vật, vẻ đẹp trung tính của bầu trời. Anthony duỗi người. Không khí hong khô ngực cậu. Cậu thấy dễ chịu, đầu óc được gột sạch. Cậu cầm lấy điếu

thuốc cô chìa ra, cô bật lửa.

– Em không hút hả?

– Không, cô đáp gọn lỏn.

Cô có vẻ xa cách, và vẫn ở lại trong lều.

– Gì nữa? cậu trai hỏi với tông giọng gây gổ.

– Không.

Cậu làm thinh một lát rồi chợt nói:

– Mai anh đi gặp ba anh.

– Cool.

– Ừ. Anh vẫn luôn thắc mắc mọi việc sẽ diễn ra thế nào.

– Luôn diễn ra suôn sẻ.

– Ờ. Nhưng mà nghĩ tức cười thật.

Cô ló đầu ra ngoài và tỏ ra mình có liên quan, một cách chân thành.

– Anh không nhận ra ông ấy, Anthony bảo.

– Sao lại vậy?

– Không biết. Ông già không giống hồi xưa nữa.

– Còn mẹ anh? Bà ấy nhận xét ông già thế nào?

– Không nhận xét gì. Họ không gặp nhau nữa.

– Thế cũng tốt.

– Ờ.

Sau một khoảnh khắc, Vanessa đặt câu hỏi:

– Anh muốn em đến không? Em rảnh tối mai.

Anthony nhìn mà không hiểu cô nói gì.

– Tức là sao?

Giọng cậu ta nghe cứ như gây gổ, không cố ý. Cô quen rồi.

– Em không biết. Em chỉ nói thế thôi.

– Em không được đến nhà ba anh.

– OK. Hiểu rồi. Em không quan tâm.

Thi thoảng cũng xảy ra những chuyện như vậy khi Vanessa mở lòng và Anthony dập tắt ngúm nhiệt tình ngay tức khắc. Lần này dứt khoát hơn bình thường. Giờ cậu lại đương bận nghĩ đến cuộc hẹn với Steph nhiều hơn. Hai ngày nữa. Cậu hút hết điếu thuốc, dập tắt tàn trên cỏ và hôn phớt cô.

– Chào em, cậu nói.

– Chào anh. Vanessa trả lời.

Cô chẳng oán trách gì cậu.

Kế đó, cô ngồi xổm dưới gốc cây đi vệ sinh, cách lều một khoảng, với chai nước khoáng Contrex và cái áo thun. Cô không nghe tiếng động nào, mắt không nhìn thấy một ai. Tuy thế, cô vẫn không tài nào xua đuổi được cảm giác kỳ lạ, nghĩ rằng có kẻ đang rình rập trong lúc mình chùi rửa cô bé.

---

[1]Nguyên văn dùng tiếng lóng *cassos*, rút gọn từ *cas social* chỉ những người sống trong tình cảnh nghèo túng, phải nhận trợ cấp xã hội.

[2]"Thằng anh họ" là danh từ dùng để chỉ anh họ của Anthony, con trai bà dì Irène Mougel. Trong suốt cuốn sách này, nhân vật "thằng anh họ" không có tên.

[3]Video game *The Legend of Zelda*.

[4]Một viện đại học lâu đời ở Paris, chuyên đào tạo về chính trị học, bang giao quốc tế, luật, kinh tế, khoa học xã hội v.v.

4

Khoắng một vòng các túi, Patrick Casati thả hết mấy đồng xu lẻ xuống mặt quầy bằng formica. Không đáng bao nhiêu. Chủ yếu là đồng 2 quan và tiền cắc.

– Có bấy nhiêu? lão chủ hỏi.

– Chờ chút.

Ông lục thêm một hồi, lộn ngược các túi áo khoác ra. Hôm nay là thứ Hai, ngày gom lúa. Cuối cùng ông cũng móc ra được hai tờ 50 và thả một tờ xuống đống tiền lẻ.

– Tôi giữ lại 50 quan. Cũng cần có cái bỏ vô miệng.

– Đương nhiên, lão chủ đáp, rất hiểu đời.

– Sao. Vậy đủ chưa?

– Để tôi xem...

Lão chủ quay sang máy pha cà phê oai vệ ngự sau lưng mình. Một hũ thủy tinh lớn nhét trong góc sát bên cạnh, đựng đầy ắp tiền xu. Có cả vài tờ tiền giấy màu xám nhạt. Lão lấy hai tay bưng cái hũ khiến tiền xu kêu leng keng.

– Tiếng nghe hay ghê, ông thợ hớt tóc trầm trồ, tay nâng ly.

– Không bao lâu nữa đâu, tôi nghĩ thế, Patrick nói.

Lão chủ đặt hũ lên quầy bar. Cái hũ dung tích ba lít, có

gioăng cao su chống thấm. Trên dán nhãn đề rõ “Quetsch 1987”. Mứt mận bên trong đã ăn hết từ đời tám hoánh.

– Đếm chớ? lão chủ hỏi.

– Đếm đi, Patrick mỉm cười.

Sáng nào ông cũng đến uống cà phê ở L’Escale. Quán cách không xa chỗ làm của ông, do một cặp vợ chồng Bồ Đào Nha làm chủ. Họ tóc nâu, tính tình khó đoán và làm việc mười lăm giờ mỗi ngày. Lão chủ tên Georges, cô vợ vắng mặt. Georges có mái tóc thật rậm dày, mấy tên bạn không thôi trêu chọc chắc hẳn lão có nguồn gốc Bắc Phi. Dù gì thì Bồ Đào Nha cũng nằm kế bên cạnh. Nhiều thế kỷ xâm lược làm gì không để lại vài cuộc hòa huyết. Lão chủ im lặng tán đồng, vẻ như muốn nói cười người hôm trước hôm sau người cười.

– Được, mình đếm, đồng ý, ông thợ hớt tóc duyệt, nhưng trước tiên, huýttt.

Ông giơ ngón cái ra hiệu châm đầy cái ly vừa cạn giùm mình. Lão chủ rót theo yêu cầu, một ít vang trắng Muscadet tiễn chân[1], đây đã ly thứ ba. Ông thợ hớt tóc cũng đến đây mỗi sáng. Đúng 8 giờ, ông làm ly vang trắng đầu ngày, pha chút nước vị chanh. Thứ đó giúp bàn tay ông vững hơn. Vả chăng, các phẫu thuật gia vĩ đại nhất cũng không làm khác, ông đọc thấy vậy trong một cuốn tạp chí. Chưa hề có ai than phiền về chuyên môn của ông. Tuy nhiên, từ khi con ả Mélodie trời ơi đất hỡi mở salon cắt tóc gần như đối diện bên kia đường, việc làm ăn của ông không còn phát đạt nữa. Cô ta trình làng thẻ khách hàng thân thiết, giá cắt cho trẻ con có 50 franc, lại còn bận áo hở vai đáng kể: vậy khác gì cạnh tranh bất chính. Ông có nghĩ tới việc sơn lại tiệm, thay cái đài bán dẫn cũ mèm, nhưng ý định hiện

đại hóa vừa chớm đó đã tan biến sạch trong quán rượu, cùng với các dự định khác. Bên cạnh đó, ông thợ hớt tóc là người hói đầu hoàn toàn và là đảng viên có thẻ của RPR[2]. Ông ham mê mít tinh, thịt nguội, xứ sở quê hương và Charles Pasqua[3].

– A lê hấp!

Lão chủ rót đầy ly rồi dốc hũ tiền đổ hết lên mặt quầy. Vài đồng rơi xuống sàn gạch mosaic, chẳng ai thèm nhặt, tính sau. Ba người bắt đầu phân loại tiền và xếp thành chồng mười đồng. Dù sao, họ đang dư thì giờ. 9 giờ 30 Patrick mới bắt đầu công việc, chưa kể, trong kỳ nghỉ học đường, quán gần như trống. Chỉ có vài khách quen lui tới, ông thợ hót tóc, Patrick Casati và Namur, một ông to béo sống nhờ trợ cấp tàn tật, ngồi đọc báo cuối quán, con cún nằm trên đùi. Xóm làng không còn tên khờ khạo nào nữa, nhưng mỗi quán cà phê vẫn còn một kẻ thân tàn ma dại đóng đô, nửa say xỉn, nửa tàn phế[4], dành cả ngày từ sáng đến tối để uống, cho tới tận phút cuối.

Sau cùng, lão chủ lấy sổ ra làm bài tính. Họ vuốt phẳng mấy tờ giấy bạc và bắt đầu đếm đồng 10 franc. Các con tính cộng được kiểm tra hai lần. Họ sợ mừng hụt.

– Thể là đúng rồi. 5268.

Ông thợ hớt tóc, xúc động, huýt sáo.

– Tiền franc mới chớ?

– Dĩ nhiên…

– Không, ai biết đâu được.

– Ờ thì…

Patrick phải thừa nhận, thế cũng không tệ lắm. Vậy là đã gần một năm ông bỏ ống số tiền tiết kiệm được từ việc ngưng

uống rượu. Gom lại thì tiền lẻ cũng thành tiền chẵn. Hai người kia nhìn ông trìu mến tình huynh đệ, với cảm xúc hoàn thành bổn phận. Bạn bè chí cốt.

– Ăn mừng đi, ông thợ hớt tóc nâng ly lên.

Patrick lúc lắc đầu ranh mãnh, mày giễu tao sao, thằng khỉ?

Mới đầu, Patrick thật sự khổ sở. Gian nan hơn tất cả những gì người ta có thể hình dung. Rượu, uống dầm dề, đã trở thành một bộ phận cơ thể, cần thiết không thua các cơ quan khác. Rượu nằm sâu thẳm bên trong, rất sâu, gắn bó mật thiết, hữu ích, giúp mọi thứ vận hành, như tim, thận, ruột. Rồi bỗng dưng phần cơ thể đó bị cắt bỏ. Patrick khóc. Ông hét lên trong đêm. Và tắm nhiều giờ trong làn nước nóng bỏng đến phải nghiến răng. Kế đó, sau hai tháng nhức nhối đầu, rêm mình mẩy và đổ mồ hôi trộm ban đêm, một ngày đẹp trời ông tỉnh dậy, cai thành công. Trời đất đổi thay, kể cả mùi cơ thể ông....

Trong quá trình cai, vòng bụng ông tăng kha khá do dùng nhiều đồ ngọt, đồng thời ông tìm lại được giấc ngủ ngon hơn, và trạng thái chào cờ buổi sáng. Ông đã khám phá như thế một cấu trúc cơ thể hoàn toàn mới, với những ích lợi và tổn thất đi kèm. Thí dụ, ông nhận thấy bớt khó chịu mỗi sáng thức dậy, bù lại ông đánh mất cái năng lượng khoan khoái của những ly rượu đầu, y như khi người ta châm dầu vào nồi hơi và làm như cồn nóng rực giúp đốt lên ngọn lửa thanh xuân lần thứ hai trong đời.

Tuy vậy, gốc rễ vấn đề của một đời sống không rượu chè không phải ở điểm đó. Vấn đề là thời gian. Buồn chán. Sự trì trệ và thế gian.

Patrick tỉnh dậy sau giấc ngủ hai mươi năm trường, trong

giấc mê man ấy, ông đã nằm mộng thấy tình bằng hữu, thấy những đam mê, quan điểm chính trị, cả một đời sống xã hội, cảm giác về bản ngã và thẩm quyền của mình, những xác tín về hàng tỷ thứ chuyện trên đời, và sau chót là những thù hận. Thế mà, ông túy lúy hết ba phần tư quãng thời gian đó. Ngưng uống, mọi thứ trôi tuột, không còn gì đọng lại. Nay ông phải khám phá lại toàn bộ, cả cuộc đời. Tức thì, đường nét bén nhọn thiêu rụi ánh mắt ta, và sức nặng của bột nhân thể[5], chất bùn nhão tạo nên thân xác con người, kéo trì thân thể ta, phong kín miệng ta, cuộc chết đuối giữa các mối liên hệ nhân sinh. Vì thế, khó khăn chính yếu là sống sót trước chân lý của miệng đời.

Thành thử, thời gian đầu, ông khép mình trong nhà, một căn hộ ngoại thành nhỏ xíu, thuê qua quýt sau cuộc ly thân. Ông tự nhủ sẽ tìm căn khác tốt hơn khi án ly hôn được tuyên. Một năm rưỡi sau, ông vẫn sống tại đây. Nhiều ngày ròng rã, ông lang thang như ngựa thồ lừa kéo, nặng nề và vô định, tràn trề sức lực mà không có chỗ dùng. Thỉnh thoảng, ông hai tay ôm bụng đứng trước gương trong buồng tắm. Ông chán ghét bản thân và phàn nàn mọi thứ, chi phí sinh hoạt, thằng Anthony gây hết chuyện ngu ngốc này đến điều dại dột khác, vợ ông con đĩ cái, rồi hàng ngàn hàng vạn thứ khác. Ông nghiền ngẫm nhiều nhất về sự lãng phí kinh khủng, tuổi trẻ ông đã vùi trong cống rãnh.

Cuối cùng, ông mua cho mình chiếc xe đạp. Bước đầu tiên hướng thượng. Phiền phức ở chỗ không có ga ra nên ông phải đem xe lên nhà, căn hộ một phòng chật kín đồ đạc. Nhưng ít ra, ông có phương tiện ra ngoài dạo chơi. Đạp dọc bờ kênh và gặp gỡ những người đi xe đạp khác. Ngồi trên bờ nhìn dòng nước

chảy. Buồn chán này lại là niềm vui thú của ông. Và ơn Chúa, ông kiếm được việc làm mới. Đúng lúc đó, ý tưởng bỏ ống nảy sinh trong đầu ông. Ông nhét vào đó mỗi ngày 20 hay 30 quan mà ngày xưa ông dành để uống rượu. Mười tháng sau, ông tích lũy được hơn 5000 franc, con số đáng kể.

– Rồi sao? Anh đã quyết chưa? Anh định làm gì với đống tiền này?

– Ô! Patrick thốt lên, động thái kịch tính, một cánh tay đưa lên cao.

Cứ như thể mọi người chưa biết chuyện.

Bằng mu bàn tay, lão chủ gạt đống tiền trên mặt quầy và 5000 quan rơi lại vào cái hũ mứt mận to. Lão đặt nó lên mặt quầy, nặng trịch kim loại, đẩy lướt một vòng trước mặt ba người đàn ông.

– Còn không ăn mừng à? ông thợ hớt tóc vớt vát, cái ly ông ta khô khốc.

– Có chứ, nào, Patrick ưng thuận, hào phóng. Rót cho anh ta một ly.

– A! Phải vậy chớ.

Đoạn quay sang Namur, Patrick hỏi hắn có khát không.

Namur làm thinh. Hắn chưa đọc xong. Trên đùi hắn, con cún giống Cavalier King Charles dõi theo, từng hàng, chực đợi chủ lật sang trang mới.

– Cho anh ta một ly kir[6] luôn.

Lão chủ rót đầy ly ông thợ hớt tóc còn Patrick đích thân đem ly kir lại cho Namur. Phần mình, ông làm một tách cà phê đen đậm khoái khẩu.

Mùa hè, không mấy ai đến L'Escale. Đây là chỗ ghé chơi của đám học sinh trung học, có một bàn bi lắc, hai máy bắn banh điện, và dễ dãi vô giới hạn đối với các cô cậu vị thành niên ngồi đồng ba tiếng đồng hồ mà chỉ kêu một tách cà phê và một ly nước trắng. Quán nằm sát Fourrier, ngôi trường tốt nhất thị xã. Buổi trưa, người ta bán bánh kẹp croque-monsieur và các loại bánh sandwich khác. Trên quầy bar đặt máy bán đậu phộng tự động và điện thoại dùng tiền xu. Quán cũ kỹ, nâu xỉn, còn gin như ngày đầu, cùng vài chiếc ghế đẩu, thảm gạch mosaic nhiều màu dưới sàn, tấm gương lớn, mấy chậu cây xanh, vật liệu tổng hợp[7] và thanh nẹp bằng đồng thau. Đặc biệt, không có tiếng nhạc, bà chủ quán mắc chứng ù tai. Mọi thứ sạch như trong khu phẫu thuật. Tháng Tám hằng năm, chủ quán đóng cửa trọn tháng để về quê, không xa Coimbra, trong một ngôi làng nhỏ nóng hầm hập đến phát khùng, ở đó họ dành thời gian để tiêu hóa những bữa trưa ú ụ ngập mặt và những bữa tối không kém phần hoành tráng do dì Bruna chuẩn bị. Trở về, họ trông trẻ ra, lên năm cân, đen nhẻm. Lúc bấy giờ, L'Escale hoàn toàn vắng vẻ, xuyên qua ô cửa kính to, người ta trông thấy thỉnh thoảng có chiếc xe chạy ngang, trụ sở Quỹ trợ cấp xã hội bên kia đường và phần còn sót lại của Palace, một rạp phim đóng cửa vì lý do an ninh. Áp phích quảng cáo cuốn phim cuối cùng được trình chiếu bị tróc lần hồi. Câu chuyện về một tài xế xe tải đường dài kiêm quán quân vật tay do Sylvester Stallone thủ vai chính[8]. Giọng Namur phá tan bầu không khí im lìm. Mọi người đã quen, ai nấy lắng nghe.

– Cung Sư Tử. Tràn trề năng lượng, hôm nay bạn sẽ nắm mọi việc trong tay. Tình yêu: bạn sẵn sàng đón nhận sự mầu

nhiệm. Lứa đôi: hãy biết kinh ngạc. Công việc: Tham vọng có thể che mắt bạn khỏi điều cốt yếu.

Sáng nào cũng vậy, lật tới trang cuối của tờ báo địa phương là hắn đọc to mục tử vi cho mọi người nghe, khởi đầu bằng cung Sư Tử. Đó là chòm sao chiếu mệnh con chó của hắn. Ông thợ hớt tóc đợi hết cung Bạch Dương rồi mới đặt câu hỏi khiến ông bỏng môi, không thể nhịn nổi.

– Rồi anh tính gởi vợ anh đi đâu, với số tiền này?

– Cô ta không còn là vợ tôi, Patrick đáp.

– Ừ, thì là vậy.

Chính Patrick cũng thắc mắc cùng một câu. Ông bảo:

– Tôi sẽ xem với con nhỏ bên công ty lữ hành.

– 5000 quan chắc chắn đủ cho anh đi tới tận Sicilia.

– Để coi sao.

Patrick ngước nhìn đồng hồ trên tường, treo giữa mấy lá cờ đuôi nheo của Benfica[9]. Ông đứng dậy, tới giờ rồi.

– Thôi, tổng chào nha...

– Chào anh, lão chủ quán và ông thợ hớt tóc đồng thanh.

– Lần sau gặp.

– Làm việc vui vẻ nhé.

Patrick ôm cái hũ đầy tiền xu rời khỏi quán, không quên chúc mọi người một ngày tốt lành. Ống heo khá nặng, độ chừng năm hay sáu kí lô; cố nhiên vẫn chưa nặng bằng tội lỗi của ông. Trên đường ra, ông chứng kiến Namur ực cạn ly kir không một chút do dự. Cảnh đó làm ông thấy vui.

Ra đến ngoài, ông hối hả đến trụ sở District. Rảo bước,

thỉnh thoảng liếc nhìn đồng hồ tay, của để dành lách cách dưới cánh tay ông. Tại văn phòng, Caro ở sẵn đó, trước máy cà phê đang phát ra tiếng rột roạt trầm đồng thời tỏa hương thơm khắp phòng. Cô mời ông một tách trước khi gỡ tờ phiếu công tác đính trên tấm bảng ghim bần.

– Đây, tờ này cho anh.

Patrick vừa xem tờ giấy vừa thổi tách cà phê nóng hổi. Ông đặt cái hũ xuống mặt bàn, nơi các nhân viên hành chánh dùng bữa buổi trưa. Caro liếc trộm món đồ chứ không dám sờ vào.

– Quý vị thật không đùa? Patrick thốt.

– A vâng, tại nó như thế, Caro đáp, thực tế.

– Thật, quý vị không đùa!

Cùng những từ ngữ đó nhưng tông giọng hóa nghiêm trọng. Caro xin lỗi. Giọng cô lúc này ngọt như mật.

– Thiếu người quá, anh bạn à. Tháng Bảy mà. Anh muốn tôi nói sao bây giờ?

– Ừ. Cả năm đều là mùa hè đối với quý vị.

– Thôi mà, cằn nhằn đâu ích lợi gì.

Patrick đếm. Mười ba điểm kiểm tra và non ba chục máy. Bực nhất là họ nhét cho ông cái bệnh viện. Chỗ đó có đầy rẫy máy bán tự động, rải rác khắp các tầng lầu và khắp các ngóc ngách. Ông sẽ phải mất nguyên buổi sáng. Nhìn đồng hồ, thở dài, rồi lại nhìn tờ phiếu công tác và bước ra cửa. Sau lưng ông, Caro hô lớn.

– Ê! Ống heo của anh kìa.

Bao nhiêu chuyện, ông suýt quên. Caro bưng cái hũ bằng hai tay. Trước khi trả lại cái hũ, cô lắc leng keng, làm như âm

thanh có thể báo cho cô hay con số.

– Bao nhiêu trong đó vậy? Anh trúng số hả?

– Đừng có đụng vô, Patrick cộc cằn, cố cầm hết, phiếu công tác, tiền, tách cà phê.

– Làm ơn đi, Caro phản ứng. Đâu cần phải nhăn nhó thế. Tôi đâu phải người quyết định việc phân công này.

– À có chớ, chính xác là vậy.

– Tôi làm với những gì tôi có trong tay. Chứ giờ anh muốn tôi nói sao?

Patrick muốn nói hàng đống chuyện. Ông tìm câu chữ. Ông mất thì giờ.

– Tốt hơn hết là lấy tiền này mời tôi đi ăn đi, rốt cuộc lại là Caro lên tiếng, giọng đùa giỡn.

Patrick ngắm cô ta một giây. Ừ nhỉ, tại sao không? Cũng là một ý. Cô không đặc biệt đẹp nhưng ở tuổi bốn bó, cô như thế vẫn chưa quá đát. Ông yêu mến nét mộc mạc không hoa mỹ nơi cô, quần jean ôm sát, cái nét vừa lẳng vừa đứng đắn. Cô thuộc típ đàn bà có cặp chân, chìm khuất mùa đông, nhưng đến ngày đẹp trời, lại khiến mình sáng rỡ cùng váy và gót nhọn. Patrick khá thích loại phụ nữ ấy, sexy tùy mùa, lộng lẫy mùa xuân, mùa dặt dìu theo én về. Ngoài ra, cô còn là nhân viên mẫn cán có thâm niên, mẫu người luôn nhường sếp và khách hàng có lý, không so đo giờ giấc, và luôn tìm được cớ biện bạch cho bên nắm đằng cán như một điều tất yếu. Chắc hẳn do thiếu trí tưởng tượng, thành thử, cô không khi nào lật lại vấn đề hoặc chỉ trích những thứ đang tồn tại ổn thỏa. Cô là mẹ đơn thân nuôi hai đứa con gái, Nina bảy tuổi và Sofia mười lăm. Chưa từng được tăng

lương trong năm năm vừa rồi.

– Anh tính sao?

– Hả?

– Anh mời tôi chứ?

– Không.

– Thế tiền đó để làm gì?

– Một sự bất ngờ.

– Cho tôi?

– Cô mơ đi.

– Thế thôi, chào. Anh trễ giờ rồi đó.

Lúc ông bước qua ngạch cửa, cô nói thêm:

– Đừng quên cái nón kết.

Mỗi lần mở một máy bán hàng tự động, Patrick lãnh nhiệm vụ gom hết tiền lẻ, lau chùi qua một lần, châm đầy kệ các lon nước ngọt, chai nước trắng, gói bim bim, hộp bánh nhỏ Papi Brossard, và không quên các phong sô cô la. Máy nào cũng trang bị một thẻ từ. Ông đánh dấu cuộc viếng thăm của mình bằng máy scan đeo trên dây lưng. Về nhà, ông chỉ việc cắm máy vào đường dây điện thoại và mọi thông tin quý giá liền được gửi thẳng đến trung tâm dữ liệu mà District sử dụng để tổ chức việc tiếp vận và xuất hóa đơn. Phụ thêm vào đó, những thông tin này cho phép đo lường nhịp độ làm việc, giảm thời gian chết, tối ưu tuyến hành trình, hợp lý hóa chi phí và loại bỏ những kẻ lười nhác.

Patrick tìm được công việc này nhờ Adecco[10] và ông chủ đã

không chậm trễ ký cho ông hợp đồng lao động vô thời hạn. Ông lãnh mức lương sau thuế như vậy là gần 7000 quan[11], phụ cấp ăn trưa, năm tuần nghỉ phép và bảo hiểm y tế. Thêm Mars[12] và Coca miễn phí nữa.

Nhìn chung, gạt cường độ lao động qua một bên, công việc có lẽ phù hợp với Patrick vì dầu sao, ông ngày càng ít đòi hỏi hơn. Cũng như thế, từ khi ly thân, hằng ngày ông ăn đi ăn lại cùng một món, cơm gà, bận tới bận lui một vài bộ đồ và đời sống thường nhật ngày nào như ngày nấy, kể cả cuối tuần. Căn bản, sống đời độc thân, ông giản lược bớt. Nhưng xảy ra câu chuyện chiếc mũ lưỡi trai. Áo thun và áo khoác District, tạm chấp nhận được. Ngược lại, cái món trùm đầu mềm mềm, màu đỏ, đậm dấu ấn doanh nghiệp, có thể điều chỉnh rộng chật, đã vượt quá lằn ranh giới hạn. Ông dứt khoát từ chối đội cái thứ quỷ yêu ấy. Thế mà, một viên giám sát chất lượng bắt quả tang ông nhiều lần để đầu trần trong lúc làm việc. Rắc rối nảy sinh như thế. Bộ ông không đọc nội quy làm việc sao, ông Casati? Patrick cãi rằng nó không giúp ông hoàn thành định mức và hơn nữa, có ai thấy đâu. Viên giám sát buộc phải lên giọng. Đó là quy định. Nhất nhất tuân theo mọi điều đúng là chuyện bất khả, đây không phải chế độ phát xít. Tuy nhiên, có những tiểu tiết ảnh hưởng hình ảnh công ty. Quan trọng lắm.

Kể từ đó, mối quan hệ giữa Patrick với chiếc mũ mềm trở thành câu chuyện dài nhân dân tự vệ. Ông đội nó trên đầu, cảm giác bị rình rập, chà đạp nó, để quên trong chiếc xe tải con C15, thường xuyên đánh mất. Trước vô lăng, tại hiện trường làm việc, trong quán rượu, ở văn phòng, dưới nhà xe, ông luôn tự hỏi cùng một câu: có cần đội cái mũ ấy không? Ngày xưa người

ta đi làm đâu cần phải hóa trang. Cùng lắm chỉ có mấy tên trông coi thang máy, mấy lão gác cửa, mấy đứa phục dịch trong nhà. Vậy mà nay, mọi người đều ít nhiều thành một thứ đầy tớ. Bệnh bụi phổi silic và nổ khí ga hầm mỏ không còn là rủi ro nghề nghiệp. Bây giờ người ta chết trên ngọn lửa liu riu, vì sự sỉ nhục, vì phận tôi đòi hèn mọn, vì bị theo dõi một cách ti tiện từng chút một trong ngày; và vì amiăng nữa. Từ khi các hãng xưởng đóng của, người lao động không hơn gì mẩu giấy lộn. Kỷ nguyên lao động đại trà và tập thể đã cáo chung. Hiện là thời đại của cá nhân, của công việc tạm thời và sự biệt lập. Tất cả những mảnh vụn việc làm này quay theo quy đạo bất tận trong khoảng chân không của vũ trụ lao động, nơi chứng kiến sự bùng nổ những chuỗi khối không gian phân nhỏ, linh hoạt và trong suốt: hình cầu, hình hộp, vách ngăn, đề can dán kính.

Trong không gian đó, máy lạnh hạ nhiệt những cái đầu nóng. Máy nhắn tin và điện thoại gạt bỏ bớt thành phần chạy việc lon ton, ướp lạnh các mối liên lạc. Tinh thần liên đới trăm năm hòa tan trong bể tắm lớn của các áp lực cạnh tranh. Khắp nơi, những việc nhỏ bạc bẽo, tiền công bèo nhèo, những khúm núm và nhượng bộ, thế chỗ cho công việc nặng sụm lưng, có phần chung sức của đồng nghiệp, ngày xưa. Sản xuất, sản lượng không còn ý nghĩa. Giờ người ta nói tới quan hệ, chất lượng dịch vụ, chiến lược truyền thông, khách hàng Thượng Đế. Mọi thứ nghe chừng đều nhỏ mọn, cách biệt, mù mờ, ảo lả tận cùng hồn cốt. Patrick không hiểu nổi cái thế giới không anh em bạn bè, lẫn cái kỷ luật bao trùm từ hành động đến lời nói, từ thể xác tới linh hồn. Người ta không còn chỉ đợi ở bạn một tâm thế sẵn sàng đúng thời điểm cùng một sức lao động chuyển hóa được

thành tiền. Từ giờ trở đi, phải có niềm tin vào sứ mạng được giao, lan tỏa khắp nơi tinh thần ấy, sử dụng mớ từ vựng được đóng dấu kiểm duyệt, từ trên đưa xuống, rỗng tuếch, có hiệu ứng diệu kỳ khiến phản kháng trở nên phi pháp, quyền lợi trở thành điều không thể bảo vệ. Nhớ đội mũ lưỡi trai.

Trong thế giới này, lao động cổ xanh không còn chỗ đứng. Anh hùng ca của họ đã lỗi mốt. Người ta cười vào mặt các nghiệp đoàn to mồm mà luôn sẵn sàng thỏa hiệp. Mỗi lần có gã cơ hàn nào đó kêu đòi một điều kiện sống đỡ thảm hại hơn, y như rằng người ta cắt nghĩa A cộng B cho hắn thấy ước vọng sống của hắn vô lý tới chừng nào. Muốn ăn uống, muốn vui chơi như mọi người, hắn có nguy cơ ngăn chặn đà tiến bộ xã hội. Dĩ nhiên, nhu cầu ích kỷ của hắn thì thông cảm được. Hắn dốt nát không biết tí gì về cỗ máy kinh tế toàn cầu. Nếu tăng lương cho hắn, công việc của hắn sẽ dọn cấp kỳ sang ngoại thành Bucarest. Còn không thì người Tàu, cần mẫn và ái quốc, sẽ nhận làm thay hắn. Hắn phải hiểu những ràng buộc của thời đại mới, theo giải thích của các nhà mô phạm nhã nhặn thuộc tầng lớp trên ấy.

Đang giữa tháng Bảy, khó lòng gặp trúng một nhân viên kiểm soát đi săn mồi, nghĩa là Patrick có quyền để đầu trần làm việc. Đánh một vòng nhà thương, ông mất nguyên buổi sáng như dự kiến. Tới giờ ăn trưa, ông vẫn miệt mài, bởi vì tối nay Anthony sẽ ghé dùng bữa, nên ông muốn về sớm. Quá 3 giờ chiều, ông thậm chí tự cho mình quyền bíp bíp vài cái máy mà không sạc thêm hàng. Với những máy này, rõ ràng ông muốn gián tiếp thông báo rằng ông đã làm việc vì trên thực tế người ta chỉ cần biết ông có ghé qua hay chưa. Ông làm nhanh, chính xác, lặp lại một số động tác trước mỗi máy, thỉnh thoảng tự

thưởng một lon Coca miễn phí. Đây là thói hư kể từ khi cai rượu. Ông nốc đều đặn hai lít mỗi ngày, gây trướng bụng và những cơn ợ hơi gớm ghiếc. Trong hành lang bệnh viện vắng lặng, âm thanh đó ầm ì như tiếng đại bác ru đêm. Hay ho hơn nữa là lúc nó xảy ra tại điểm dừng chờ đèn đỏ. Xung quanh người ta đều trố mắt nhìn ông sững sờ. Ngồi sau vô lăng chiếc xe của hãng Districan, Patrick đưa tay chào nhẹ họ theo kiểu nhà binh. Xem nào, chắc chắn có lợi cho hình ảnh công ty.

Anthony đến nhà cha cậu lúc 7 giờ, luôn luôn đúng hẹn. Họ ôm hôn nhau ở ngưỡng cửa. Chuyện gặp gỡ này buộc phải tiến hành ngoài tầm mắt của bà mẹ, và hai cha con không biết chắc nên làm sao cho đúng. Kiểu chống đối ngầm vốn từng là biểu hiện của tình thân gia đình đã bốc hơi hết. Thay vào đó, giữa họ giờ là sự bối rối quyến luyến. Và nhất là tránh các chủ đề nhạy cảm.

– Sao, ổn không?

– Dạ ổn.

– Trời đất, chuyện gì đây?

Cặp mày nhíu lại, người cha vừa nhận ra vết bầm trên khuôn mặt con trai. Môi rách, một bên mắt thâm tím.

– Không đáng gì đâu.

– Con đánh lộn hả?

– Không.

– Để ba xem.

Anthony né người trước khi cha cậu chạm vào. Phản xạ theo bản năng. Bàn tay người cha hạ xuống. Kèo nài uổng công.

– Thôi được.

Anthony lại ngồi trong phòng khách nhỏ nhìn xuống bãi xe. Cậu cố tình đậu xe ngay trước mặt vì muốn để mắt đến nó. Trong bếp, người cha nấu ăn. Anthony nhận ra mùi xốt cà chua rồi tiếng thịt kêu xèo xèo trên chảo dầu chiên.

– Ba làm món gì đó?

– Mì Ý xốt bò bằm Bologna.

– Cool.

Người cha mỉm cười. Mì Ý là gọn nhất. Ông không bao giờ nấu món gì khác khi Anthony đến. Một gói 500 gam, thằng con ngấu nghiến bằng hết. Ông hãnh diện nhìn con ăn ngon lành và sung sướng thấy nó lớn như ngày hôm nay. Suốt hồi còn nhỏ, Anthony luôn thấp lùn dưới mức trung bình, xem các đồ thị trong sổ sức khỏe của nó là hiểu, cộng thêm một bên mắt yếu và cái tật lẽo đẽo bám váy mẹ. Patrick hài lòng rằng mọi chuyện đã chấm dứt. Thời gian lướt đi không chỉ đem đến khía cạnh tiêu cực. Ông vặn nhỏ lửa dưới chảo, trộn hành tỏi vào thịt rồi xào chung, dùng cái xẻng gỗ đảo đều thức ăn. Song le, còn một điều khiến ông băn khoăn. Anthony bị ăn đục và ông muốn biết. Chỉ mặt đặt tên cho sự việc gây thương tổn ấy. Ông nghe một giọng trịnh trọng cất lên trong phòng khách. Tiếng ti vi. Tường thuật tóm tắt giải đua xe đạp *Tour de France*.

– Ai khoác áo vàng?

– Indurain.

– Chán ngắt. Lúc nào cũng vậy.

– Anh này là cỗ máy chiến tranh, không ai cản nổi.

– Con tin vậy hả.

– Anh ta sẽ giật giải.

– Ba biết.

Họ vừa ăn vừa xem thời sự. Anthony chúi mũi vào đĩa, người cha cắt sợi mì, cảnh tượng đó khơi lại những cuộc tranh luận ngày tháng cũ. Hélène khá nguyên tắc đối với mấy chuyện này, không được cắt sợi mì Ý. Patrick nhớ lại với chút xao xuyến trong lòng.

Trên màn ảnh, xác bó kín xếp thành chồng trong những hố chôn tập thể đào bằng máy xúc đất. Ở Goma, thiếu vôi sống nên bóng ma dịch bệnh đang hiển hiện. Người cha và đứa con trai nghe những tin này trong sự nghễnh ngãng lãnh đạm. Mọi âm thanh hình ảnh phát ra từ cái thùng đó đều xa xôi, dối trá. Hơn nữa, ông phát ngôn viên chính phủ[13] vừa xuất hiện. Ông ta xướng lên những ngôn từ có cánh, xuyên biên giới. Người cha và thằng con ăn mì Ý cho kịp trước khi nó nguội. Lâu lâu, người cha gặng nói một câu. Trời hôm nay nóng quá. Chừng nào tựu trường? Mẹ con khỏe không?

– Dạ khỏe.

– Còn ông bồ bà ấy?

– Con không biết. Dạo này ít thấy ông ta ghé.

– À, người cha đáp, khóe miệng trễ xuống. Hắn quất ngựa truy phong rồi...

Anthony đưa mắt nhìn ông xót xa. Ông già không thể kềm chế. Ông phun ra như thế những lời châm chích, những điều tệ hại. Rồi muốn gỡ gạc thể diện, ông bảo:

– Ê, coi nè, ba có món quà gởi cho mẹ con.

– Sao lại có chuyện này?

Người cha rời bàn bước lại mở tủ buýp phê lấy cái hũ đầy tiền. Trên bản tin, người ta đang kỷ niệm lần đầu đáp xuống Mặt trăng. Một phi hành gia trong tình trạng không trọng lượng hoàn thành những bước nhảy nhỏ lịch sử trên nền bụi cát. Một câu từng nghe cả tỷ lần đang léo nhéo trong căn phòng khách ấm cúng. Nhìn thấy đống tiền, Anthony nhăn mặt.

– Ba để dành được một thời gian rồi, để trả tiền một chuyến nghỉ mát cho bà ấy.

– Ba nói gì vậy?

– Bao nhiêu lần bà ấy trách ba không đưa hai mẹ con đi nghỉ mát.

– Không làm vậy được đâu ba.

– Ba không muốn bị trách nữa.

– Ai trách đâu? Mẹ không nói chuyện với ba nữa.

– Ba tự hiểu.

– Mẹ sẽ không bao giờ muốn. Ba điên rồi.

– Mày đứng bên nào hả trời? Ba chỉ muốn trả tiền cho bà ấy đi du lịch, chấm hết.

Anthony trông thấy khuôn mặt da thuộc ấy xuất hiện trở lại, hai gò má lồi ra, con ngươi long lên dưới cặp chân mày rậm rịt. Lâu lắm rồi. Cậu lại chăm chú vào cái đĩa của mình. Đồ ăn gần như lạnh tanh, mỗi miếng ăn vào đều khó nuốt. Người cha dịu giọng.

– Nghe nè, bà ấy muốn làm gì tùy thích. Phần ba, ba muốn trả món nợ, đơn giản vậy thôi.

Đúng lúc đó, điện thoại đổ chuông. Người cha liếc đồng hồ tay xem giờ và một nếp nhăn lo lắng vắt ngang trán ông. Ông đi

ra hành lang nghe máy. Anthony hạ âm thanh ti vi. Cha cậu trả lời bằng từng tiếng nhát gừng, những tiếng vâng cách quãng mang dấu hỏi.

– À vậy sao? Mà khi nào?

Giọng ông, đột ngột, xìu xuống. Anthony xoay mình trên ghế ngó ra. Ông già ở đó, xỏ đôi giày cũ, đứng thẳng, ống nghe trên tay, mặt sửng sốt, vâng, vâng, à vậy sao. Bằng cử chỉ cậu đã quen thuộc, ông vuốt mớ tóc càng ngày càng thưa. Trong ánh lờ mờ ngoài hành lang, Anthony nhận thấy ông đã già, tóc muối tiêu, dáng gầy đi mặc dù có bụng. Từ lúc này, cái miệng ông mỗi giây mỗi phút đều đang phản lại ý nghĩ của ông, bộc lộ toàn bộ đời sống nội tâm của ông già, những cay đắng và ngạc nhiên, mà ngày trước khó nắm bắt được. Những rạn nứt đầu tiên.

Cuộc điện đàm kéo dài thêm vài giây với cùng tông giọng hoảng hốt ẩn ngầm ấy. Đoạn người cha gác điện thoại và bảo với thằng con, hai mắt mở tròn:

– Ba có tin xấu…

---

[1]Ý là ly cuối cùng.

[2]RPR, Tập hợp vì nền Cộng hòa, là đảng trung hữu do Jacques Chirac thành lập, theo chủ trương Gaulliste (đường hướng của Charles de Gaulle).

[3]Chính trị gia nổi bật của đảng RPR. Vào thời điểm 1994, ông là Bộ trưởng Nội vụ trong nội các Edouard Balladur.

[4]Nguyên văn: *mi-Cotorep*. Cotorep là Ủy ban Kỹ thuật Hướng nghiệp và Tái hướng nghiệp, cơ quan cấp tỉnh trực thuộc Bộ Lao động Pháp, thành lập năm 1975 và giải tán năm 2005, có trách nhiệm quản lý các vấn đề liên quan đến người khuyết tật và giúp

họ tái hội nhập thị trường lao động. Trong ngôn ngữ đời thường, một Cotorep nghĩa là một người tàn tật.

[5]Sáng Thế Ký 2:7 (Bản dịch truyền thống Kinh Thánh Tin Lành): Giê-hô-va Đức Chúa Trời bèn lấy bụi đất nắn nên hình người, hà sanh khí vào lỗ mũi; thì người trở nên một loài sanh linh.

[6]Thức uống khai vị, một loại cocktail truyền thống vùng Bourgogne.

[7]Mặt quầy ốp formica chẳng hạn.

[8]Phim *Over the Top*, ra mắt năm 1987.

[9]Câu lạc bộ bóng đá Bồ Đào Nha, đóng tại Lisbon.

[10]Văn phòng môi giới việc làm.

[11]Tức mức lương sau các loại thuế/đóng góp xã hội nhưng trước thuế thu nhập.

[12]Nhãn một loại bánh sô cô la dạng thanh. Patrick phụ trách châm hàng cho các máy tự động, và ông được phép ăn sô cô la Mars, hoặc uống Coca nếu muốn, trong chừng mực vừa phải.

[13]Nicolas Sarkozy giữ vai trò này vào năm 1994.

5

Đến hơi sớm, Hacine lăn bánh thêm một lúc dưới chân mấy tòa cao ốc khu cư xá xã hội ở Heillange. Hắn nhận ra khoảng sân bê tông, bụi bặm, những góc tối hắn thường lê lết chán nản ngày xưa. Đu quay không còn. Chưa gặp lại khuôn mặt nào thân quen. Nhưng dù sao, đây vẫn là nhà hắn. Nóng ngộp thở.

Chưa vội vác mặt về nhà vì khiếp sợ khoảng thời gian chết trước bữa ăn. Theo lẽ, có thể đi tìm Eliott và mấy thằng khác, nhưng giờ hắn không còn muốn. Trở về sau thời gian dài vắng bóng với bao nhiêu tin đồn và nghi vấn tô vẽng hào quang chung quanh hắn. Âu cũng là một kiểu uy tín mờ ảo do sự xa cách tạo nên và hắn không muốn phí phạm quá nhanh.

Vì vậy, hắn chọn cách dạo quanh thị xã. Đậu xong chiếc Volvo, đi bộ tiếp, cốt để duỗi chân. Rời Ma Rốc ba ngày nay, hầu như hắn không hé môi nửa lời. Vẫn đang trong tình trạng không trọng lực khá dễ chịu. Mấy tuần rồi ngủ nhiều quá. Thị xã Heillange có vẻ vẫn nguyên vẹn như trước khi hắn ra đi. Tuy nhiên, vô vàn chi tiết mâu thuẫn với ấn tượng ban đầu ấy. Đằng kia, một quán kebab mới mở, và chỗ này, một tiệm video game. Một nhà chờ xe buýt dường như bỏ phế. Mấy tấm pa nô Decaux[1] mới bóng lộn quảng cáo nước hoa Paris và giày giá rẻ.

Chung quy, thật dễ chịu khi được lê bước trên những con đường rất đỗi thân thuộc. Hacine cảm thấy mình được mong đợi, quan trọng, trong vai khách ly hương sành sỏi, làm như những ai ở lại chỉ duy trì cuộc sống tối thiểu và chẳng làm gì ngoài việc trông ngóng hắn. Hắn ghé uống cà phê vỉa hè trên quảng trường Flamands, gần bồn phun nước. Một quý bà dắt chó đi dạo. Một cô nuôi trông chừng hai đứa bé tồng ngồng đang nghịch nước trong bồn. Những kẻ bạo gan phiêu lưu ngoài đường nhìn như những du khách sôi động. Thời tiết ngột ngạt mời gọi đi rong.

Chui lại vào chiếc Volvo thì đã gần 5 giờ chiều. Cảm giác thư thái, nhẹ nhõm. Khung cảnh này có hơi hướng khu nghỉ dưỡng vùng biển trong mùa thấp điểm êm đềm. Hắn tận hưởng sự tĩnh lặng thêm chốc lát, lăn bánh không thể chậm hơn, khuỷu tay thò ra ngoài, hít thở hương thơm của mảnh đất thân quen.

Ở bên kia cũng vậy, hắn từng gặp những khoảnh khắc tương tự, tình trạng lơ lửng và không khí buổi chiều. Hắn nhớ những điếu cần sa hút trước biển, với Rachid, Medhi và mấy đứa khác. Đổ bộ xuống Tétouan, Hacine đã tin chắc rằng sẽ chỉ gặp những người cổ lỗ, những kẻ quê mùa. Rồi thằng anh họ Driss giới thiệu đám bạn thân cho hắn. Khá nhanh, hắn quan sát thấy những trò giải khuây của bọn này không khác mình là bao. Đếch có gì làm, tay chơi game, miệng phì phèo điếu cần, cười ngặt nghẽo, tơ tưởng đến gái. Khác mỗi cái nơi đây là đầu nguồn. Nhựa cần sa kiếm thấy ở Ma Rốc là hàng cực phẩm, béo, mềm, màu nâu tuyệt trần, không đâu sánh bằng. Nó gây ra những cơn

đói thuốc cồn cào và những trận cười man dại bất thường, mà giá thì rẻ như cho. Chúng hút cần bằng những điếu to - vấn ba tờ, hoặc trực tiếp bằng ống tẩu, trước khi tọng bánh ngọt để lại những ngón tay dính đường và mật. Rồi lặp lại. Nhấp ngụm trà bạc hà, và tiếp đó, cái nóng hầm hập bên ngoài càng giam hãm chúng hơn nữa trong trạng thái nhẹ bỗng hoang tưởng cùng khoái lạc rã rời. Ngồi, để chân trần, bận quần jean và sơ mi ngắn tay, lưng tựa vách trong căn phòng trống, Hacine đã trải qua những giờ độc nhất vô nhị ngắm ánh ngày trôi lọt qua khe cửa lá sách. Bụi và khói vẽ trên vùng sáng đó những dòng hải lưu, những luồng yên ba mộng ảo. Khúc nhạc câm đưa hồn bạn đi xa. Sự cùng quẫn thậm chí cũng khoác một vẻ đẹp lạ thường. Hắn nhìn ngần ấy thứ không chán. Một lần, Abdel mang cuốn sách Guinness đến. Cả đám con trai, há hốc miệng, chăm chú xem các trang viết về những người cao kỷ lục và những chú lùn hết cỡ rồi khao nhau những tràng cười hô hố bất tận, nhất là khi thấy người lùn kỳ dị này chỉ nhỉnh hơn cái ống nói điện thoại.

Hacine đã đến Ma Rốc nhiều lần, trong những kỳ nghỉ dài, nhưng chưa khi nào muốn dính dấp với dân bản địa. Hắn thấy họ gớm ghiếc. Tâm tính họ còn vương dấu thời Trung cổ làm hắn e sợ. Lần này, thực sự mắc kẹt lâu dài, hắn mới bỏ công tìm hiểu cái đời sống ngấm ngầm dưới lớp vỏ trơ ì. Vùng Rif[2] sản xuất mỗi năm hàng ngàn tấn nhựa cần sa. Những cánh đồng xanh tuyền một màu huỳnh quang phủ kín các thung lũng, ngút mắt, và mặc dù địa chính nhắm mắt làm ngơ nhưng người nào người nấy đều tự biết điểm dừng. Sau bề ngoài đáng kính, những kẻ ma mãnh xuất hiện tại các quán cà phê vỉa hè, với hàng ria mép và bao tử to đại, phàm ăn không thua bất kỳ ai ở

Phố Wall. Đồng tiền buôn lậu tưới tắm cả xứ từ trên xuống dưới. Hàng triệu bạc chi ra để xây cất nhiều tòa nhà, thành phố, toàn bộ xứ sở. Mỗi người chấm mút tùy cấp độ, từ đầu nậu, công chức, đại gia, cò con vận chuyển xuyên biên, cho tới cảnh sát, quý vị dân cử và trẻ con. Người ta còn nghĩ đến nhà vua mà không dám nói.

Như mọi người, Hacine cũng muốn đớp một miếng. Thằng anh họ Driss quăng cho vài chục gam và hắn nhúng chân xuống nước như thế, bán lắt nhắt cho du khách, gần như công khai ngoài đường, rõ khốn nạn. Mọi việc cứ thế dắt dây nhau. Có tiền, hắn mua cân hàng đầu tiên rồi kế đó, đầu tư vào những chuyến chuyển vận đi Pháp và Đức. Tối về nhà, hắn vẫn ăn tối với gia đình, một cách bình thường nhất trên đời. Hắn làm những bài tính nhẩm bằng đô la và franc, trong lúc bà mẹ hỏi hắn có muốn ăn thêm rau củ không.

Lý do hắn bị gửi về đây là để cải tạo. Hiệu quả trái ngược. Hắn phê thuốc, chơi gái, kiếm trong một ngày bằng con số hồi trước ông già hắn kiếm ròng rã sáu tháng. Ngẫm lại sự vận hành của doanh thương thời mới mà thấy ngộ nghĩnh. Trên nhiều phương diện, mạng lưới buôn lậu ma túy tái hiện tấm bản đồ xưa của ngành công nghiệp nặng, giống ở cách tổ chức nguồn cung ứng, cách sử dụng nhân lực, giống cả khi ta nghĩ đến hình ảnh những gia đình được mạng lưới này nuôi sống khắp châu Âu. Một lực lượng nhân công đông đảo, tập trung tại các thị trấn buồn tẻ, ít học, thường có gốc gác nước ngoài, sống dựa vào ngành thương mại hợp thời này, trở thành tay bán lẻ thay vì công nhân cổ xanh. So sánh dừng ở đây, bởi vì triết học của tầng lớp vô sản mới gắn bó với trường kinh doanh nhiều hơn với trận

đấu tranh cuối cùng[3].

Hacine đo lường những lợi thế mà hoàn cảnh đem lại cho hắn so với thời của cha mẹ. Không kể số tiền kiếm được, hắn không cần chịu đựng những giờ làm việc đằng đẵng, thành nếp, lặp đi lặp lại đến bải hoải, từ thứ Hai đến thứ Sáu, trông ngóng kỳ nghỉ, tuân theo chu kỳ dai dẳng đưa cuộc đời bạn từ tuổi thanh xuân đến khi xuống lỗ, ngoảnh lại chỉ như một cái búng tay. Việc làm hiện thời cho hắn cảm giác tương đối tự do và linh động. Có thể dậy trễ và dạo chơi. Thật tình thì công việc vẫn luôn y như cũ - lần nào cũng nhập hàng, cắt nhỏ, đóng gói rồi đem bán - nhưng nhịp điệu rải rác hơn và việc vận chuyển có màu sắc phiêu lưu mạo hiểm. Hắn thấy ở mình cả hai hình ảnh, doanh nhân và cướp biển, nói chung không quá tệ.

Bất tiện nhất vẫn là nhà đá, ai cũng có dịp trải qua, cả những tay trùm, cả những tên láu cá nhất. Một khi bị về, Nhà nước sẽ kê biên tài sản, trương mục ngân hàng, tịch thu luôn nữ trang của các bà vợ. Ở Marseille hay ở Tanger, có những bất động sản nguy nga đóng cửa hàng tháng trường, biến thành phế tích u uẩn, cho đến ngày bị đám lưu manh phá cửa, chiếm phòng, phóng uế trên ghế xa lông giá 5000 quan, để lại cả bãi hoang tàn và vài câu khẩu hiệu vô chính phủ trên tường.

Một năm sau, Hacine được mạng lưới nhỏ của hắn xem là tay có khả năng. Hắn có cái đầu lạnh, và lợi thế khủng nhờ sở hữu hộ chiếu Pháp. Khi có chuyện xảy ra đâu đó, Pháp hay Tây Ban Nha, hắn được gửi đến xử lý, bay một chuyến, trở về, chuyện ổn thỏa. Chẳng bao lâu, người ta đề nghị hắn thực hiện những chuyến khứ hồi bằng ô tô. Khởi điểm, hắn phụ trách chạy mở đường, kế đó, nhanh chóng được thăng cấp, cầm lái

chiếc xe chính. Đoàn áp tải được tổ chức kỹ lưỡng từ Costa del Sol[4] đến tận Villeurbanne[5]. Một chiếc tiên phong đi trước mười cây số để cảnh giới trong trường hợp gặp chốt gác. Một chiếc đoạn hậu thu gom hàng vạn nhất có trục trặc và chiếc vận chuyển chạy khúc giữa, hết tốc lực, 500 kí lô ma túy giấu trong cửa xe, cốp xe, không nghỉ, trung bình 200 cây số giờ suốt chặng hành trình. Trong trò chơi nhỏ này, Hacine bộc lộ phẩm chất rõ ràng. Cố nhiên, hắn cũng gặp lắm may mắn.

Nhờ vậy mà mới hai mươi tuổi, hắn đã kiếm hàng chục ngàn franc mỗi tháng. Vận đồ hiệu Armani từ đầu tới chân, tướng dài đòn, mặt khinh khỉnh, chân trần xỏ giày tennis, hắn không có kỳ vọng nào đặc biệt hơn là trở nên giàu có. Quen hút thuốc lá lậu và tự thưởng một chiếc đồng hồ Breitling. Dáng oai phong. Bà mẹ vẫn rầy rà chút đỉnh, nhưng hắn cải thiện đáng kể đời sống của từng con người trong căn nhà này nên bà không còn dám đòi hỏi hắn sống trung thực. Hắn thuê nguyên tầng lầu trên để mọi người thoải mái hơn, mua mấy tấm nệm mới, hai ti vi, máy giặt và cho sửa đường ống nước. Tủ đựng thức ăn ngập tràn. Hơn thế, hắn tiếp tục sống ở đó, lễ độ với người lớn và biết ra ngoài hút thuốc. Còn có thể đòi hỏi gì thêm?

Thắng lợi trong việc chạy áp phe rốt cuộc gợi cho hắn những suy tưởng về cách thế giới vận hành. Hắn nghĩ, trong đời, người ta có quyền lựa chọn. Ta có thể làm theo cha mình, càm ràm và oán hận giới chủ, mất thời gian xin xỏ và kiểm đếm những bất công. Hoặc giả, ta cũng có thể, như trường hợp của hắn, chứng tỏ sự táo bạo, tinh thần doanh nghiệp và khả năng uốn nắn số phận. Tài năng được tưởng thưởng, bản thân hắn đã thể hiện khá sáng chói. Thế nên hắn quậy tưng bên lề xã hội, đồng thời

chấp nhận lối suy nghĩ phổ biến nhất của thế giới ấy. Phải thừa nhận sức mạnh đồng hóa diệu kỳ của đồng tiền, giúp kẻ trộm lột xác thành cổ đông, tên buôn lậu thành người sống trong khuôn khổ, ma cô thành nhà buôn. Và ngược lại.

Vấn đề là toàn bộ món tiền đó chung cuộc chiếm một khối lượng đáng kể. Những cậu trẻ mới lớn này chi dụng cũng lắm. Và đã rửa một phần tiền qua trung gian các doanh nhân thân hữu. Nhưng vẫn còn nhiều bó tiền mặt và nhiều ngân khoản nằm ngủ trong nhà băng. Tình trạng ngưng trệ khiến Hacine bực bội. Hắn đem bàn với thằng anh họ Driss. Cả hai thằng cùng tức tối nhìn tham vọng bành trướng của mình bị kiềm hãm. Thế nên, chúng tìm kiếm những khoản đầu tư hợp pháp, đặt ưu tiên bất động sản. Một trong các mối liên hệ đề nghị một vụ làm ăn. Gã này bán biệt thự trên giấy, nhắm tới thành phần khách Âu châu dự kiến đến dưỡng già tại Saida, Essaouira, Nador, Tétouan hoặc Tanger. Bỏ một đồng dirham sẽ thu lại được ba. Ý tưởng nghe qua quá tuyệt. Hai anh em lấy thông tin. Gã cò mồi có *background* không chê vào đâu được kèm theo kinh nghiệm hoàn thành hàng chục dự án. Chúng đến tận nơi xác minh. Mấy căn biệt thự sạch sẽ, trắng tinh. Các ông chủ nhà băng và kiến trúc sư vận trang phục đẹp đẽ. Chúng quyết định xuống tiền. Chưa kể, gã kia chấp nhận ngoại tệ, tiền mặt, tất tần tật. Một khi tiền vào túi, gã lặn không sủi tăm.

Để lại hai cậu trẻ thảng thốt. Sự sỉ nhục quá dữ dội, đến mức suốt mấy ngày, hai thằng không còn khả năng nhắc tới vụ việc. Nhưng chẳng bao lâu, chúng nhận thư tới tấp gửi từ Saida, Essaouira, Nador, là những nơi chúng trông đợi đồng vốn của mình đơm hoa kết trái. Hàng loạt yêu cầu thanh toán. Công

trình đã khởi động. Thợ thuyền đòi lương, công chức chờ tiền trà nước. Trong khi đó, dưới mỗi văn bản pháp lý cho phép khởi công đều có chữ ký Hacine và Driss. Bên cạnh khoản đã mất, nay người ta đòi hỏi chúng móc hầu bao trả thêm những con số khổng lồ. Thoạt tiên, hai thằng giả điếc. Những lá thư khác lại gởi đến. Lần này là các bản viết tay đầy lời lẽ thóa mạ. Tối nọ, một đám cháy bùng lên trong khu vực cầu thang tòa nhà Hacine và gia đình sinh sống. Hai thằng cảm thấy bị rình rập, và bắt đầu dè chừng. Lần khác, tới lượt Driss bị tóm gần trường Mỹ thuật. Hai tên giữ chặt nó, tên thứ ba dùng tuốc nơ vít móc mắt. Cùng đường, chúng đành chi tiền rồi Hacine quyết định kết liễu mọi việc. Dù sao thì bố hắn cũng bị bệnh tim. Hắn quyết định trở về.

Và như vậy, hắn lên đường về Heillange, đem theo nỗi sợ, nỗi nhục và khoản dành dụm cuối cùng.

Trên cầu thang dẫn lên căn hộ của cha hắn, Hacine vẫn ngẫm nghĩ về cuộc tháo chạy. Hắn cầm cán cuốc và rón rén leo. Chạm mặt một thằng con nít hàng xóm đang nhảy xuống hai bậc một. Thêm bốn bậc là thằng ranh con đâm sầm vào hắn. Bấy giờ, thằng nhỏ nhìn theo chiếc bóng chầm chậm, mảnh như chỉ, đang tiếp tục leo. Chính hắn, Hacine Bouali. Hai năm trời người ta không còn gặp hắn trong khu phố. Theo lời đồn đãi, hắn giàu lên theo cách bất chính. Bạn bè cũ nhận được bưu thiếp gửi từ quần đảo Baléares và Costa del Sol, bắt đầu thấy ghét hắn và nuôi lòng ganh tị ngấm ngầm. Dù sao, mọi người đã nghĩ hắn ra đi vĩnh viễn. Thằng nhóc hấp tấp chạy đi loan báo tin hắn quay về.

Hacine lên tới tầng ba. Không kịp có cơ hội nhấn chuông. Cửa mở sẵn. Ông bố đang chờ, nụ cười toe toét trên môi.

– Vào đi, ông bảo, vào đi.

Hacine mừng thấy ông có vẻ khỏe khoắn. Lưng dường như hơi còng, và da sạm đi. Gần đây, ông bắt đầu chơi ném bi sắt với đám đồng nghiệp cũ, nhờ đó có việc để bận rộn và hít thở khí trời.

– Con khỏe không?

– Dạ, vâng.

Hai cha con ôm hôn nhanh, rồi ông bố liếc qua cán cuốc.

– Dùng làm gì đấy?

Suốt dọc đường, Hacine mường tượng ra những lời thoại đốp chát. Vậy mà, giờ đây, đối diện ông già, trong tòa nhà thời thơ ấu, điều đó không còn nghĩa lý gì nữa. Những ý định ấy của hắn rốt cuộc thể hiện đúng bản chất, chỉ là màn kịch. Cha hắn phút này là một ông già hiền lành, đãng trí, có nét mệt mỏi. Và mừng rỡ gặp lại hắn.

– Không có gì, Hacine đáp. Mấy đồ tào lao thôi ạ.

Vào đến nhà, ông bố thông báo chương trình tối nay. Ông đã làm sẵn một gà mên harira[6] đầy. Có điều, ông quên cho ngò tây. Và nhà gần như hết sạch đậu gà. Thiếu hai món đó vậy. Ông cũng đã mua trà, ngoài tiệm chạp phô nhà Bourrane, kèm lá bạc hà tươi. Hacine ngạc nhiên phát hiện ông già nói nhiều hơn hẳn xưa. Hắn cũng để ý thấy dưới cái mùi quen thuộc của căn nhà, xuất hiện một làn hương thoảng nhẹ, khó ngửi, của da lão hóa pha

lẫn bụi bặm. Hắn nhìn quanh xem mùi hương ấy có thể xuất phát từ đâu, nhưng không thấy nguồn gốc rõ rệt. Mùi hương rỉ ra từ tường, từ lối đi của thời gian, từ những thói quen của ông già hắn. Ông vừa mới lay cánh tay hắn để gây chú ý. Hacine cảm nhận sức mạnh của nắm tay ông và cái lực ấy khiến hắn yên tâm.

– Con có ngủ ở nhà không?

– Không. Con không ngủ lại.

– Còn đi đâu nữa?

– Con phải gặp mấy thằng bạn.

– Có chỗ ngủ chứ?

– Dạ có, bố đừng lo.

– Bố chuẩn bị sẵn phòng rồi đấy.

– Cảm ơn bố. Nhưng con nói rồi, con phải đi.

Thoáng lưỡng lự, ông bố hỏi hắn có việc làm chưa.

– Chưa. Nhưng con sẽ tìm, gã trai đáp.

– Thế thì tốt.

Họ bước vào phòng bếp thơm lừng mùi xốt roux[7] của món xúp Ma Rốc. Ông bố hỏi thăm tin tức vợ ông. Tuy rằng ông gọi điện cho bà mỗi ngày.

– Mẹ khỏe lắm, Hacine nói. Mẹ nghỉ ngơi thong thả.

– Tốt quá, ông già tán thưởng.

Rồi ông rót trà. Trên bàn ăn trong bếp là tấm khăn trải nhựa mới. Tấm trải bàn này được trang trí họa tiết chim cò nhiệt đới trên nền xanh thẫm, tuyệt đẹp. Hacine lắng nghe cha hắn hùng hồn liên tu bất tận. Ông quen thói bình luận tất cả

những việc mình đang làm và nói ra mọi điều thoáng xẹt ngang đầu. Đây, bố hâm nóng nước, bố cắt cà rốt, bố sẽ mở cửa sổ, bố bật máy nhé. Ông đọc to cuộc đời mình, sợ nếu không thì mọi việc sẽ dang dở. Hacine tự hỏi liệu sống một mình, hắn có như thế chăng. Đoạn, hắn ghé qua phòng mình. Mọi thứ như cũ.

– Con xem, tất cả đều sẵn sàng, ông bố bảo.

Gã trai mỉm cười thấy lại khăn trải giường màu cá hồi, mền hoa, thảm sàn cũ thủng lỗ chỗ vết tàn thuốc cần sa. Trên tường còn treo các áp phích của nhóm Body Count và phim *Kẻ hủy diệt*. Mấy quả tạ nằm trong góc, trên tủ ngăn kéo nhỏ màu trắng là lọ nước hoa Jean-Paul Gaultier. Hắn chỉ xịt vào những dịp quan trọng và cái chai vẫn còn đầy ba phần tư.

Hai cha con cùng xem ti vi một lát trước khi ăn tối. Món xúp tuyệt hảo. Còn lại, như thường lệ, khoai tây nghiền ăn liền và bít tết băm rã đông. Cuộc huyên thiên không dứt của ông bố quả rất thiết thực. Giúp hắn tránh những câu hỏi khó. Tương tự, chuyện thằng anh hắn cũng không còn dịp đề cập tới. Bữa tối kéo dài và đến 9 giờ thì ông bố đề nghị làm tách cà phê. Hacine đồng ý. Cà phê hòa tan Nes'. Phát ớn. Trong bữa ăn, ông bố đứng lên ba lần đi tiểu. Hacine không rời mắt khỏi đồng hồ quả lắc. Ngay khi ực xong tách cà phê, hắn đứng dậy.

– Con phải đi đây.

– Được rồi. Con đi xe hả?

– Vâng, sao thế?

– Bố cần con chở đi ngày mai. Bố giờ không còn muốn lái.

Ông bố nhướng mắt nhìn. Đồng tử ông nhuốm màu trắng sữa. Ông trông không còn rõ.

– Bố muốn con tạt qua lúc mấy giờ?

– Độ 5 giờ chiều nhé.

– Hơi muộn không? Bố đi chợ?

– Không, bố dự đám hạ huyệt. Con thả bố bên mé Beauregard, gần nghĩa địa. Rồi lát sau quay lại đón bố được không?

– Vâng, dĩ nhiên, không thành vấn đề.

– Được.

Ông bố tiễn hắn ra tận cửa. Trong hành lang, ông đặt bàn tay lên lưng hắn. Ông không hề thúc giục hắn. Đó là cử chỉ trìu mến, dịu dàng bằng lòng, trước khi chia tay.

– Con quay lại sớm chứ?

– Vâng. Hiện giờ, con ở quanh đây thôi.

– À, thế tốt.

– Con nói lúc nãy rồi mà.

– Ừ ừ, đúng rồi.

Thốt nhiên, ông bố tỏ ra hối hả, bồn chồn. Đại khái là ông không muốn nghe gì thêm.

– Chuyện gì vậy?

– Không, không có gì.

Hai cha con ôm nhau lần nữa, rồi ông bố đẩy thằng con bước ra ngoài trước khi đóng sập cửa sau lưng hắn, không một lời giải thích. Lấy làm lạ, Hacine đứng lại một hồi trên thảm chùi giày. Trong khu vực cầu thang, không một tiếng động hay tiếng thì thầm. Hắn vặn thử tay nắm, cánh cửa mở ra. Trong nhà, mọi thứ yên tĩnh. Chút ánh sáng từ trong bếp hắt ra đến

tận hành lang. Gã trai có cảm tưởng mình giống thằng đạo chích, tên trộm mộ. Hắn đứng ngay ngạch cửa, không dám mạo hiểm dấn sâu thêm, hơi mắc cỡ. Đúng lúc ấy, hắn nghe tiếng nước chảy, tồ tồ, kèm tiếng lầm bầm đứt quãng. Ông bố lại đi tiểu, và than vãn. Hacine rón rén khép cửa, để yên ông già xử lý những chuyện kín đáo đơn điệu của tuổi già.

Trên sân bê tông, Seb là đứa đầu tiên nhận ra Hacine. Ngồi trên bờ tường con, thằng này bận rộn ném mấy viên sỏi nhỏ xuống các viên sỏi to hơn. Nó chơi trò này khá khéo, hơn xưa. Trời gần chuyển tối hẳn, cả bọn năm đứa vẫn không thay đổi, vẫn lông bông. Sát bên, ngọn đèn cao áp chiếu xuống đất thứ ánh sáng nhợt nhạt. Năm nay là lần đầu các nhà kinh doanh hội chợ không đến. Mặc dù thế, đám con trai vẫn tề tựu, lẳng lặng ngắm khoảng trời giữa các tòa cao ốc. Chúng kéo khói, đùa cợt, chuyền tay nhau chai rượu rhum trắng mà thằng Steve đem từ đảo Réunion về. Seb đã đổi cái nón kết 49ers bằng một mẫu New York, xanh đen và trắng, đúng kiểu mũ Magnum đội trong bộ phim truyền hình cũ cùng tên. Nó vừa chọi trúng viên sỏi to bằng một viên sỏi nhỏ, ngẩng đầu lên thì trông thấy một bóng hình người hiện ra dưới chân tòa tháp Picasso.

– Ê...

Cả đám cùng nhìn. Bóng đen tiến đến gần. Là thằng Hacine, cán cuốc trên tay. Suốt nhiều tiếng đồng hồ, mọi người đã nghe tin hắn về. Anh em chế giễu hắn trọn buổi chiều. Nhìn chung, không ai hiểu vì cớ gì hắn quay về chốn hóc hẻm này, trong khi đang sống đời vương giả bên Ma Rốc hay bên Tây Ban Nha. Tò

mò kích thích tâm trí. Steve là thằng đầu tiên há hốc miệng.

– Nó cầm cây gậy làm gì vậy cà?

– Không phải cây gậy, Eliott cãi.

Xe lăn của nó tách khỏi đám bạn, phát ra tiếng ro ro nhỏ. Lưng ướt đẫm, hai bàn tay nó xâm xấp nước. Từ nhiều ngày qua, người ta cảm nhận không khí nặng trĩu, dai dẳng, khối ung nhọt kín gió và sấm chớp, tấm thân tàn tật của Eliott như bị ướp mắm trong chiếc quần soóc. Buổi sáng, mẹ nó phải thoa phấn cho nó. Thỉnh thoảng, gió thổi vài đợt làm dấy lên niềm hy vọng chọc thủng khối áp xe, hy vọng những cơn mưa trút nước, chút khuây khỏa mà cả thung lũng đang mong chờ. Nhưng lần nào cũng báo động giả. Mọi việc lặp lại, vẫn là sự bất động tột độ, của nhục thể, sự ngưng trệ gần như nhức nhối ấy. Eliott nở nụ cười. Rất gắng gượng.

– Chào.

– Chào.

Mấy thằng kia xáp lại. Lúc này, chúng cùng đứng trong quầng sáng tròn trắng do ngọn đèn cao áp vẽ nên. Những diện mạo giống hệt trong hồi quang ký ức. Dẫu không còn nguyên vẹn như xưa. Tháng nối tháng đã trôi qua.

– Khỏe không thằng phú hộ?

– Còn tụi bay, khỏe không?

Hacine chào hết thảy đám bạn, đập tay từng thằng một, hời hợt, đứa cuối cùng là Eliott.

– Mày về lâu chưa?

– Mày rám nắng quá ha?

– Gặp lại anh em vui lắm.

– Mày ở lại lâu không?

Cả đám gật gù, vồn vã, đặt tay trên lưng hắn, nhưng cơ bản không tự nhiên lắm. Có thể thấy chúng ngượng nghịu thế nào.

– Khúc gỗ mày cầm là cái gì? Djamel thắc mắc.

Hacine dựng thẳng cái cán, nắm tay siết chặt, cổ tay rắn chắc.

– Có gì đâu. Cái này cho bố tao.

– Ờ bố mày sao rồi?

– Sống ở bển thế nào? Kể nghe coi.

– Ừ, kể đi.

– Có đem hàng về không cu?

– Chừng nào mày đi?

– Có gì hút chơi không bạn?

Hacine trả lời mỗi đứa một từ súc tích, hai từ là tối đa, rồi lần lần sự lạnh lẽo của hắn lan ra cả nhóm. Eliott nhìn bạn mình mà không tài nào nhận ra hắn. Mặc dù rõ ràng chính là hắn. Đến lúc Hacine lôi từ trong túi ra một thỏi to nặng mười gam, chút rỡ ràng mới làm hồi sinh cả lũ. Mọi người lao vào cuốn. Mười phút sau, nguyên băng đã ngồi dựa bức tường con phì phèo tán dóc. Chỉ mình Hacine đứng, chống cây gậy xuống đất. Hắn hỏi công việc làm ăn dạo này thế nào.

– Ôi dàooo! đám bạn rộ lên.

Cả đám giải thích rằng cuộc buôn bán hiện giờ nằm trong tay bọn ranh con trẻ hơn, mười bốn hay mười lăm tuổi. Lứa này lì lợm kinh khủng. Bọn chúng không tôn trọng bất cứ giới hạn nào, chỉ chăm chăm gom trữ lúa. Người ta trông thấy chúng cưỡi xe gắn máy, cày tung khu nhà xã hội, hay gây sự, đầy tham

vọng, thường xuyên phê thuốc. Chúng sử dụng mấy đứa con nít làm lâu la canh chừng địa bàn. Có những gia đình không hề muốn liên can bỗng bị dùng làm kho tiếp liệu, được gửi tạm các bánh cần sa 250 gam dưới gầm giường con cái hoặc trong tủ áo bà ngoại. Vài đứa trong đám anh chị nhí này còn được trang bị vũ khí. Đụng độ xảy ra như cơm bữa. Cớm phải tăng cường giám sát và gia tăng tuần tra, tuy nhiên, trừ trường hợp bất khả kháng, họ cẩn trọng tránh rời khỏi xe. Tóm lại, tình hình thay đổi hoàn toàn.

– Ai đầu nậu? Hacine hỏi.

Mấy đứa thiếu niên này cố nhiên không thể chạy xe gắn máy sang tận Hà Lan, phải có nguồn cung cho chúng, một thằng thành niên, có mối quan hệ, bằng lái hạng B[8], điều phối mọi việc và tiết chế lòng tham của đám trẻ.

Không ai dám trả lời. Hacine kiên nhẫn kéo một hơi điếu cần to ba tờ. Rồi hắn quay sang Eliott.

– Sao? Thằng nào làm?

Thằng bé bự vặn mình trong chiếc xe lăn trước khi trả lời. Nóng bỏ mẹ!

– Thằng Kader, tao nghĩ vậy.

– Nó đâu rồi?

Không thằng nào biết, nhưng thông thường, ban đêm nó luôn ghé qua đây.

– Mình sẽ đợi nó, Hacine bảo.

Không ai muốn hút nữa. Ít ra, giờ thì mọi người đã biết lý do Hacine trở về.

Thằng lùn Kader rốt cuộc cũng chường mặt đến, lúc này là gần nửa đêm và đám con trai đã hết sức chịu đựng. Chúng cứng đờ, đói lả, mà mỗi lần có đứa há miệng, Hacine lại như muốn giáng xuống đầu nó bản án tử. Kết cục hóa ra là một cuộc đọa đày. Huống chi, sấm chớp hiện đang nối tiếp nhau gầm gừ từng đợt. Phía biên giới, tận đường chân trời, người ta trông rõ cả những tia sét nhiệt. Một bầu khí quyển bất kham. Trong hoàn cảnh này, bạn chỉ mơ mộng được đứng dưới vòi sen và nhảy phóc lên giường. Thế nên, thằng lùn Kader xuất hiện, mặt nào đó, là một sự cứu khổ. Dù sao, bằng cách này hay cách khác, phải kết liễu việc chờ đợi này càng sớm càng tốt.

– Chào, mấy thằng pê đê, kẻ mới đến nhăn nhở lên tiếng.

Nó khoác áo da gắn đầy khóa kéo và xỏ một đôi Nike to đùng cỡ 800 quan. Nó đi khệnh khạng, hết sức tự tin, thoải mái thấy rõ. Sự hiện diện của Hacine không khiến nó xúc động thêm chút nào.

– Ô coi kìa, nó kêu lên, kiều bào hồi hương.

Hacine giương cặp mắt đỏ ngầu, miệng nghiến chặt.

– Sao, mày về à...

Đương sự buộc lòng thừa nhận. Đám còn lại theo dõi cuộc trao đổi với cái bĩu môi hợp tình thế, trong lòng thầm cân đong đo đếm và đặt cược. Cửa Hacine không thực sự sáng. Trước hết, hắn không đô con lắm, đặc biệt tối nay bộ dạng hắn nhu nhược tới mức ốm yếu, bề ngoài mềm oặt không xương và mờ nhạt không đủ cho thấy rõ hắn có khả năng trở thành một Pablo Escobar địa phương. Vẻ khinh địch của hắn cũng không thay đổi được gì: càng khiến hắn trông mong manh. Trái lại, Kader, thấp

lùn, có máu điên, có sức bật, dạo gần đây chơi không ít cocain, biểu hiện rất tự tin, hãnh tiến, ranh ma một cách hung hãn. Nó nhập hàng giá 7000 quan một kí lô. Quen biết rộng trải từ Amsterdam, Saint-Denis cho tới Villeurbanne. Bán lại, dễ dàng đút túi 15.000 quan. Riêng bộ mâm đúc xe BMW 750 của nó có giá tới bốn tháng lương tối thiểu. Nó phun phì phì giữa hai hàng răng cửa. Lại một tiếng sấm ầm ì trên đầu chúng. Khi mở miệng cười, Kader khoe mấy chiếc răng sún bên mé phải. Nó trồng lại bằng răng vàng. Thế mới sang.

– Được, nó cất tiếng, giọng kẻ cả. Tao rất vui rằng mày về đây, tuy nhiên...

Nó không kịp nhả thêm chữ nào. Cán cuốc rít lên, lia một đường cong tuyệt mỹ hớt ngang phần dưới khuôn mặt nó trong tiếng vỡ vụn như khoáng vật. Hành động của Hacine, vì tính chất bất thình lình và vô duyên cớ, gây bàng hoàng cho từng nhân chứng có mặt. Im lặng bao trùm ngay tức khắc, có ai đó nôn mửa. Trên mặt đất, thằng lùn Kader cố gượng dậy, hàm răng rụng rời, đôi bàn tay rã rượi trong cát. Ánh mắt nó cuống cuồng như trẻ nhỏ lạc lối giữa tòa thương xá lớn. Nó thở hổn hển như một con chó, tiếng thở rít lên khèn khẹt, qua cổ họng, qua hai lỗ mũi, từ hai mép môi tuôn ra những dòng nước bọt trộn lẫn máu. Nó muốn đứng dậy, không thể chịu đau thêm nữa, không hay biết sự tình vừa diễn ra, ngỡ chỉ là chuyện vặt, một cú trượt ngã. Rồi nó cố nói chuyện và chợt cảm thấy hàm dưới giờ là một đống mềm nhũn kinh tởm. Hacine nhìn thằng đối thủ không thốt nên lời. Hắn mất mật sợ mình quá tay giết thằng kia chết tươi tại chỗ.

[1]JC Decaux, nhà thầu quảng cáo ngoài trời lớn nhất nước Pháp.

[2]Vùng đất miền Bắc Ma Rốc, nằm bên bờ Địa Trung Hải, đông giáp Algeria.

[3]Lời bài *Quốc tế ca*: "Đấu tranh này là trận cuối cùng".

[4]Vùng du lịch miền Nam Tây Ban Nha, nằm ven biển Địa Trung Hải, gần Gibraltar.

[5]Một xã thuộc vùng đô thị Lyon, nơi đông dân nhập cư gốc Bắc Phi.

[6]Xúp truyền thống của Ma Rốc.

[7]Bột đảo với chất béo như mỡ, dầu, bơ để làm đặc nước xốt.

[8]Bằng lái ô tô.

6

Bà mẹ yêu cầu Anthony tháp tùng bà đến dự lễ an táng Luc Grandemange, cậu không có nhiều quyền lựa chọn. Lần đầu đi đưa đám. Cậu ăn mặc đúng lệ, sơ mi trắng, áo vest, cà vạt. Phục trang nặng nề như vậy làm cậu thấy mình kỳ cục, nửa cớm, nửa ông chủ. Tuy vậy, trong lòng, cậu không phiền hà gì. Cậu xỏ cả đôi giày tây mà cậu đã phải cất công mua cho dịp này. Đám cưới hay đám tang đều làm phát sinh chi phí. Mẹ cậu muốn mua đôi nào chắc một chút, cho bền. Anthony thích đôi Kenzo mũi nhọn. May, đang trúng đợt đại hạ giá.

Suốt dọc đường đi, Hélène không thôi vuốt tóc. Dấu hiệu rằng bà đang lo lắng tột độ. Và bà hút thuốc không ngừng. Hai lần Anthony phải la lên "đèn đỏ" để bà còn biết đường dừng.

– Ốn thôi mà, cậu trấn an, giọng che chở.

Bà trả lời ừ, ừ. Đương nhiên rồi, không muốn ổn cũng phải ổn. Sau cặp kính mát to bản, bà tỏ ra kiên cường. Lần đầu tiên từ khi có án ly dị, bà sắp tái ngộ Patrick. Điều bất tiện ở các đám tang là tại đó người ta luôn chạm mặt người quen cũ.

Đến quá sớm nên hai mẹ con dễ dàng tìm được chỗ trong bãi đậu xe nhà thờ. Ngôi nhà thờ này mọc lên giữa trung tâm, không xa tòa thị chính. Công trình gây ấn tượng bởi đường nét

La Mã, mặt tiền với cột thức đối xứng, gác chuông dạng tháp đồng hồ. Gia đình Wandel[1] đã cho xây dựng nhà thờ trong thời kỳ bị sáp nhập vào đế chế Đức, kèm theo yêu cầu dành cho kiến trúc sư, phải thiết kế cho ra hơi hướng Phục hưng, Ý, xem như lời sỉ nhục dành cho Kaiser[2] và khuynh hướng Visigothic[3] của ông ta. Đối với công trình trọng đại này, họ không tiếc tiền, tất nhiên là vì mặc cảm tế nhị, bởi khi đó họ đương sống giữa quận 8 Paris còn Heillange vẫn nằm dưới ách cai trị của người German. Một trăm mười năm sau, Saint-Michel d'Heillange hãy còn đó như một di tích xa hoa giữa tình cảnh khốn cùng chung. Mỗi lần có gia đình đến xin an táng người thân, chết vì bệnh bụi phổi silic hay vì nghiện rượu, ngôi nhà thờ cho người ta cái cảm giác như được cử hành quốc tang.

Trong chốc lát, khoảng sân nhỏ trước nhà thờ lúc nhúc người. Anthony và mẹ, ban đầu đứng hơi ngoài rìa, bước lại nhập vào đám đông. Bà mẹ đi trước trong bộ đầm dài sẫm màu, trên eo đeo sợi dây thắt lưng sáng lóng lánh, vai đeo túi xách nhỏ hình vỏ sò. Giữa một biển gương mặt, Anthony nhận ra vài người, nhất là những người cậu thường thấy trên phố. Ai nấy đều mỉm cười, khe khẽ trò chuyện, may còn được chút ý tứ ấy cùng khung cảnh màu đen chung quanh, bằng không người ta dễ tưởng lầm đây là phiên họp chợ. Cơn giông vẫn lơ lửng hăm dọa. Thời tiết này không hợp để đóng bộ đồ lịch lãm.

– Nhìn kìa, Hélène nói.

Vanessa cũng vừa nhận ra mẹ con họ. Cô băng qua khoảng sân để lại gần hai người. Cô cũng mặc bộ đầm dài sẫm màu, mang giày cao gót. Cô nàng rất xinh.

– Cháu cũng đến? Hélène hỏi, vẻ ngạc nhiên thú vị.

– Dạ vâng.

– Cháu biết gia đình Grandemange?

– Sơ sơ thôi ạ.

Vanessa mỉm cười, tự nhiên, dịu dàng. Mẹ Anthony rất thích cô bé này. Thỉnh thoảng ghé nhà chơi, nó luôn chào lịch sự, nán lại dưới nhà năm phút hỏi han trước khi cả hai rút lên lầu, trốn trong phòng Anthony. Cô có ăn tối với họ vài lần. Cô thông minh, không đua đòi hợm hĩnh, đó là loại con gái có thể kéo Anthony hướng thượng. Và lần nào cô cũng đề nghị giúp bày bàn hoặc rửa chén đĩa. Rồi bẵng một thời gian cô ngừng liên lạc. Anthony không nhắc đến cô nữa. Dù sao không phải chuyện của bà.

Anthony nhìn sự việc bằng con mắt khác. Cậu giữ khoảng cách với Vanessa ngay khi có thể.

– Em làm cái giống gì ở đây?

– Làm phiên anh hả?

– Không. Nhưng ở đây không mắc mớ gì tới em hết. Anh đâu yêu cầu em đến.

– Thôi được. Đừng rối lên vậy. Em biến đây.

Anthony giữ cô lại. Cậu thấy đuối vì nóng nên nới lỏng cà vạt và cởi nút cổ áo sơ mi. Muốn tìm chút không khí, cậu ngước mắt nhìn trời, bầu trời rất thấp, vần vũ xám xịt, thiếu sức sống như tô xúp đặc quánh.

– Mưa mẹ cho rồi. Nóng chịu không muốn nổi.

– Họ thông báo không có gì trước đêm nay.

Anthony biết rõ. Cậu có xem bản tin thời tiết. Tối nay 9 giờ, cậu có hẹn phía sau nhà đèn cũ. Cậu sẽ đến, dù mưa, dù gió hay

có tuyết rơi.

Trong lúc này, Hélène rảo một vòng. Thấy đủ mặt hàng xóm, đồng nghiệp cũ, tang quyến. Bà chào từng người, thái độ trang nghiêm thích hợp, nhưng những câu chuyện rôm rả mau chóng xua tan vẻ đau buồn giả tạo ấy. Họ trao đổi tin tức. Người nọ đã quy thiên, con trai người kia đi Trung Quốc, tiệm bánh mì Hartz đã tìm được người sang lại. Biểu cảm lướt qua khuôn mặt Hélene như áng mây trôi. Bà nhã nhặn, ân cần, luôn quan tâm đến cuộc sống của người khác, cả hạnh phúc lẫn khổ đau. Khi bà gỡ cặp kính mát xuống, người ta trông thấy quầng thâm quanh mắt, phần da màu xám tro, nhăn nheo vì lo lắng và bỏng rát nước mắt, khiến bà trông khá già. Hai năm nay, bà đã trải qua hàng núi phiền muộn.

Về phần mình, Vanessa và Anthony quan sát đám đông những người bình dân chen chúc nhau thân ái dưới bóng mát nhà thờ. Anthony đốt điếu thuốc, tay đút túi. Vanessa không buông lấy một lời nãy giờ. Cậu quay sang cô.

– Em dỗi à?

– Không.

– Xem chừng có đó.

Cô giận mình đã mò đến đây. Thật tình thì đúng như vậy, cậu không hề bảo cô đến. Cô đang cố dọn một chỗ cho mình trong đời cậu nhưng để làm gì? Đó chỉ là thằng khờ, vô tích sự. Và xấu trai với con mắt sụp mí. Cô ngắm nghía kiểm tra lại. Rủi thay là cậu không xấu đến thế.

– Thôi, cậu trai thúc cùi chỏ vào vai cô. Được rồi. Anh xin

lỗi.

– Lúc tới chung chạ với tôi, anh không hung dữ như vậy.

Ngạc nhiên, cậu quay hẳn người về phía cô:

– Tức là sao?

– Không có gì.

– Em nói rất tào lao. Làm chuyện đó em cũng khoái như anh thôi mà.

Đến phiên cô đối mặt với cậu. Trên giày gót nhọn, cô gần như cao nhỉnh hơn.

– Vầng, tôi thích được anh dựng dậy lúc nửa đêm để trút cạn bầu tinh.

– Chứ em muốn gì? cậu trai nổi nóng. Muốn mình cưới?

– Đê tiện…

Cô buột miệng với ý hối tiếc nhiều hơn trách móc. Hiển nhiên cô không mong đợi gì ở Anthony. Nó còn là thằng con nít, thô lỗ[4], học hành tệ hại, suốt ngày lảm nhảm về xe mô tô, hoàn toàn không phải típ người cô ưa. Rồi họ thỏa thuận gặp nhau, làm tình, và chỉ dừng ở mức đó. Ngoại trừ sau khi mây mưa, nằm dài dán mắt lên trần, tất nhiên hai đứa không tránh khỏi phút tâm sự thật lòng. Thỉnh thoảng có lúc họ cứ nằm như thế trò chuyện thật lâu trong căn phòng tối lờ mờ của Anthony, khi mẹ cậu vắng nhà. Thằng cu này có hai hàng mi dài, làn da rám nắng. Cậu cứ lặp lại mãi vụ không có gì để làm. Thực tế trái ngược 180°. Nhiều lần, dù là ngồi trong căn chung cư sinh viên ở Metz hay đang xem phim với Christopher, cô bỗng nhớ tới cậu. Lúc nào cô cũng thèm được ôm chầm lấy cậu, giật tóc cậu, cắn cậu. Cô ghét bản thân mình, tự dưng trở nên như vậy. Cô đã xỏ

chiếc đầm đẹp nhất.

Thình lình, đám đông nhỏ như bị rẽ ra ở giữa, rồi chuyển động vòng tròn, y hệt một đàn cá. Évelyne Grandemange, bà quả phụ, vừa xuất hiện. Cầm tay bà là một người rất cao lớn, mảnh khảnh, lưng gù, mặt rỗ. Là Brice, cháu họ của vợ chồng bà. Ai cũng biết anh ta. Anh ta mở dịch vụ cho thuê xe tải và các loại xe chở hàng trên con lộ Étange.

– Coi bộ không đến nỗi, Vanessa khẽ nhận xét.

Quả thật, Évelyne trông vững vàng. Thậm chí trông bà hơi có chút giống ngôi sao, cười tươi, chào từng người một, tay vẫn cầm gói thuốc Gauloises bất hủ. Song, đã nhiều tháng không gặp, nay Anthony kinh ngạc thấy sự già nua cổ lão in sâu trên nhân dáng bà, má hóp, nhăn nheo, gương mặt héo hon hằn những nếp nhăn, bị tuổi tác giày vò. Giữa những tàn phai không ngờ vẫn sót lại đôi mắt sáng, nụ cười không mệt mỏi. Đặc biệt, cặp chân bà như điềm báo điều dữ. Trông như hai khúc gỗ. Cậu trai hy vọng không phải hôn bà, sợ mình cụt hứng và ớn lạnh.

– Em nghĩ mình có nên đến chào không?

– Tùy anh, Vanessa đáp.

– Anh không biết nói gì.

– À, thì anh nói anh rất tiếc. Thế thôi.

– Anh không cảm thấy như vậy lắm.

– Anh chưa đi đưa đám bao giờ à?

– Chưa. Còn em?

– Bà em, hồi em còn nhỏ.

– A… Anh rất tiếc.

– Xì, đồ cà chớn.

Họ ở yên tại chỗ không nói gì thêm. Rốt cuộc, Anthony cũng thấy vui vì cô đã đến. Rồi chiếc xe tang xuất hiện. Một chiếc CX[5] dài, kềnh càng và lỗi mốt, mạ chrome sáng chói, rất nhiều cửa kính để nhìn vào trong. Mọi người né sang một bên nhường đường. Đúng lúc xe dừng, trong sự yên lặng tuyệt đối, người ta nghe tiếng xì của ống giảm chấn thủy lực. Có một sự uy nghiêm toát ra trong toàn bộ chuyển động này. Khách tham dự, mặt khác, tỏ ra nghiêm trang mặc niệm. Bên trong kia là một thân thể sắp biến mất. Sự lạnh lẽo ấy chính là tương lai đón chờ từng người. Ai nấy đều thôi không ồn ào nữa.

– Khỉ thật, không biết ba anh đâu rồi, Anthony phàn nàn.

– Có chắc ông ấy tới không?

– Hy vọng có.

Bao nhiêu chuyện đã xảy ra, thằng con vẫn lo cho ông già nó lỡ say rượu mà ngã chết. Cậu giữ quá nhiều ký ức xưa, hồi còn bé và sau đó, những khủng hoảng trong thời gian ly dị, tình trạng thảm hại của ông già lúc gặp lại cậu, khóc lóc và tuyên bố ông sẽ cầm súng tự kết liễu. Tốt nhất là đừng nhớ lại.

Hai người đàn ông chui ra khỏi chiếc CX. Họ mặc hai bộ veston giống hệt nhau, màu cà tím, vải polyester. Người cao hơn để lộ ra đôi vớ tennis. Người thấp hơn đeo cặp kính đổi màu to đại. Họ mở cửa hậu, người cháu và một người đàn ông khác tiến đến giúp sức. Chiếc áo quan dường như nhẹ hẫng và quá nhỏ trên vai bọn họ.

– Làm sao nhét vừa ông ấy trong đó nhỉ? có người hỏi.

– Ông ấy chỉ còn da bọc xương.

– Ừ chắc là vậy. Chứ không lẽ gập ông ấy làm đôi...

Đám đông từ từ xếp thành đám rước theo sau người quá cố. Quan tài đi trước. Bà quả phụ nối tiếp, đi một mình. Sau bà, người ta đi thành hàng hai hoặc ba, lặng lẽ bước chầm chậm, nắm tay trẻ con hoặc khoác tay người già. Trong gian giữa nhà thờ mát lạnh và trống trải, cây đại phong cầm đánh lên những nốt dài, ngân vang trong lồng ngực và dưới các mái vòm đá. Những hàng băng ghế dần lấp kín chỗ trong lúc người ta đặt quan tài lên giá. Hai ngọn nến trắng đứng gác hai bên.

Anthony, mẹ cậu và Vanessa len vào một hàng ghế nằm ở nửa đường giữa cung thánh và cửa nhà thờ. Cậu trai không quen thuộc nơi này. Cậu ngước nhìn tranh kính màu, các bức tượng, những hình ảnh khổ hình và vinh quang mà không hiểu chút gì. Ý nghĩa của thứ ngôn ngữ này đã mất đối với cậu và nhiều người. Trong mắt họ chỉ còn là những nghi thức kiêu kỳ và các động tác vô nghĩa. Ít ra, ở đây mát mẻ.

Linh mục chủ sự gõ lên chiếc micro để kiểm tra dàn loa có hoạt động tốt không. Ông bắt đầu.

– Thưa các anh em, ngày hôm nay chúng ta quy tụ về đây để tưởng nhớ...

Anthony ngoảnh đầu với hy vọng nhìn thấy ông già trong đám đông, nhưng vẫn chưa thấy tăm hơi đâu. Bù lại, cậu thấy thằng anh họ cách vài hàng ghế, với cô bồ Séverine. Hai thằng mỉm cười chào nhau, thằng anh họ thậm chí còn nháy mắt với cậu. Từ khi cặp bồ, nó biến mất khỏi các nẻo đường. Bồ nó là một cô gái lai, rất đẹp, từng dự thi hoa hậu. Ngay cả tại đây, ăn

mặc giản dị, toàn đen, cô nàng vẫn khá thu hút. Thằng anh họ nghe lời cô răm rắp, từ một dấu tay ra hiệu cho tới cái liếc mắt. Dễ hiểu thôi. Dẫu sao nó vẫn là một thằng cù lần.

Bên cạnh đó, bộ sưu tập các chân dung xuất hiện tại lễ tang này tóm tắt khá đầy đủ cuộc đời của ông bố nhà Grandemange. Gia đình, hàng xóm, đồng nghiệp cũ, hai viên phụ tá thị trưởng, các thương gia, bạn nhậu quán bar, vài gã bạn trong Hội ái hữu địa phương[6]. Ngồi góc cuối là các đồng chí ở nghiệp đoàn CGT, những người này thảy đều có bề ngoài giống nhau, từ kiểu thái độ xa cách lừa mị cho tới việc từ chối ăn mặc nghiêm chỉnh. Thế rồi đến bác sĩ Reswiller, khoác áo vest vải dệt họa tiết nanh sói và áo polo đen, cặp kính đẩy ngược lên trán, chân xỏ đôi giày Paraboot muôn thuở. Ngay từ đầu, ông đã nghi ngờ tuyến tụy của ông Grandemange có vấn đề. Ông đã chỉ định xét nghiệm bổ sung và kết quả chẩn đoán phát hiện ra bệnh. Ông săn sóc sức khỏe cho Luc Grandemange gần bốn mươi năm nay. Họ đồng ý với nhau hoãn việc nhập viện cho đến lúc còn hoãn được, bởi vì tình hình đã hết sức tồi tệ. Khi đau đớn quá mức chịu đựng, họ đưa ông vào một căn phòng đôi, cửa sổ mở xuống bãi đậu xe, có ti vi, và tiêm morphine cầm cự. Rất mau chóng, ông rơi vào trạng thái hôn mê. Trong vòng mười lăm ngày, mọi chuyện chấm dứt.

Trong buổi lễ, vị linh mục đã tóm lược cuộc đời người quá cố. Một đời không quá dài cũng không quá tiêu biểu. Đủ gói gọn trong tờ A4. Khởi đầu từ chuyện cha và mẹ ông chết trong chiến tranh, để lại hai đứa con thơ côi cút. Luc là con út, quốc gia nghĩa tử[7], lớn lên ở trường nội trú, trong kỷ luật sắt. Với những ai quen thấy hình ảnh ông mập phốp pháp, luôn cười hề hề, hay

cự nự và cực kỳ rộng lượng, các hồi ức trên dường như là hoang đường. Ông yêu thiên nhiên, thích nhạc rock và Charles Trénet, mê săn bắn và ham nhậu nhẹt. Ông gặp rồi cưới Évelyne năm 1966. Tiếp theo, ông linh mục liệt kê danh sách các công việc người quá cố đã kinh qua, trùng khớp với lịch sử kinh tế của thung lũng. Metalor, Rexel, Pomona, City2000, Socogem[8]. Tuy nhiên, không có lời nào về những năm đói kém, nạn thất nghiệp, các kế hoạch sa thải, hoạt động công đoàn, chính trị, chiến dịch tranh cử gần đây nhất khi ông mập đi dán áp phích cổ động cho đảng cực hữu FN.

Để kết luận, vị chủ sự ghi nhận một ý giản dị rằng đối với Luc Grandemange, tình bạn không phải là danh từ trống rỗng và rằng ông đã gắn bó mật thiết, hòa nhịp cùng vận mệnh nổi trôi của thị xã. Ngồi hàng đầu, Évelyne lắng nghe, trầm mặc, nắm chặt khăn mùi soa khô giữa hai bàn tay đan. Cạnh đó là các động tác người ta phải làm theo, đứng lên, ngồi xuống, cầu nguyện. Nói chung, những lời tưởng niệm đã rơi ngay vào quên lãng. Cháu người quá cố lên đọc một bài thơ của Eluard. Mọi người nhép miệng hát. Ai muốn có thể lên cầu phúc cho quan tài. Tiếng phong cầm trỗi lên. Kết lễ.

Lúc ra về, Anthony nhẹ lòng hẳn khi ngó thấy cha cậu đứng gần cửa, tận cuối sảnh, hai tay đút túi. Ông đã chịu bỏ tiền đi hớt tóc và mặc một bộ com lê màu xanh dương. Qua đó người ta thấy ông sụt cân kha khá, tuy cái bụng vẫn còn lồ lộ kéo căng tấm áo sơ mi.

– Đứng gần mẹ một chút, Hélène thì thầm.

Anthony trấn an mẹ. Bà trắng bệch như tấm khăn sô. Đằng xa, người cha nhìn họ chằm chằm, nụ cười nở trên môi. Ngoài

ra, trông ông có vẻ khỏe khoắn.

---

[1]Xin giữ như nguyên bản tiếng Pháp là *Wandel*, không phải *Wendel* như đã nhắc trong phần 1, chương 11.

[2]Hoàng đế Đức.

[3]Phong trào thời Phục hưng, xuất phát từ Ý, đề cao di sản văn minh Hy Lạp-La Mã, trong khi đó Visigoth hay Tây Goth là một tộc người German, từng bị người La Mã xem là những kẻ mọi rợ.

[4]Nguyên văn: *beauf*, là tiếng lóng xuất phát từ tranh biếm của Cabu, mô tả nhân vật đàn ông xuất thần từ tầng lớp bình dân, bụng phệ, dung tục, đôi khi ít học nhưng lại rất tự đại, suy nghĩ hẹp hòi, gu thẩm mỹ có vấn đề...

[5]Citroën CX, sản xuất trong những năm 1974-1991, là mẫu xe cuối cùng của Citroën trước khi hãng này sáp nhập vào Peugeot.

[6]Nguyên văn: *Société des Fêtes*, thường hoạt động dưới hình thức hội đoàn, có tư cách pháp nhân và sổ sách kế toán, chuyên tổ chức các sự kiện văn hóa-thể thao ở địa phương.

[7]Chỉ những đứa con mồ côi, có cha hoặc mẹ bỏ mạng trong chiến tranh.

[8]Tên những doanh nghiệp có cơ sở trong vùng thung lũng.

7

Steph đậu chiếc Peugeot 205 không mui trước nhà ga. Đây là công trình công ích hàng trăm tuổi đời với chiếc đồng hồ treo trên cao đang chỉ 4 giờ 10 phút chiều. Clem nhận xét rằng hai đứa đến vô cùng sớm. Steph không hề nghe con bạn nói gì.

Từ khi bắt đầu mong đợi, nàng đã chuẩn bị cho mình sẵn sàng. Cũng vì thế, mấy hôm rồi, nàng cẩn thận nốc hai chai nước khoáng Contrex mỗi ngày. Nàng đã phơi nắng, cố nhiên không nhiều, tối đa một tiếng, nhẫn nại phủ từng lớp nắng, hết lớp này đến lớp khác, cho đến khi đạt được hiệu ứng hoàn hảo, nước da rám nắng tinh tế, mượt mà, một làn da óng ả với vài dấu nhạt màu vẽ trên tấm thân trần của nàng ký ức chiếc áo tắm hai mảnh. Nhảy xuống giường là nàng leo ngay lên bàn cân mà lòng thầm lo ngay ngáy. Nàng vốn mê ăn, khoái chơi. Nàng thích ngủ nướng và cũng ham nhậu không kém. Nàng phải theo dõi sát sao từng gam cân nặng, tính toán từng giấc ngủ, từng bữa ăn, chú ý cao độ đến châu thân cực kỳ nhạy của mình, bởi vì tùy theo ánh sáng, độ mệt mỏi, khẩu phần dinh dưỡng mà châu thân ấy chứng kiến sự biến dạng dữ dội, rất phiền toái. Nàng sơn móng tay, kẻ mắt, đổ lên tóc không tiếc dầu gội chiết xuất từ tảo và một loại khác từ trứng. Nàng đắp mặt nạ, tắm bã cà phê.

Nàng phó thác cặp đùi và cô bé cho nữ chuyên viên thẩm mỹ xử lý. Nàng quyến rũ, khêu gợi, đẹp không tì vết. Nàng mặc chiếc áo hai dây mới tinh loại kẻ sọc ngang của Petit Bateau[1]. Trông thấy thế, Clem bèn hỏi có phải áo con nít sáu tuổi chẳng.

– Giờ ngồi không đợi mấy tiếng đồng hồ, Clem lại nói, chưa gì con nhỏ đã bực.

– Làm gì tới.

– Xin lỗi nha, tới chứ sao không.

Hai chị em bạn gái đi sang đường tàu số 2, vắng không một bóng người. Cả hai đều xỏ giày Converse, mặc váy, để tóc dài. Tàu vào bến lúc 4 giờ 42, dừng tối đa hai phút. Nhà ga xe lửa Heillange ít có tác dụng, nhưng còn tồn tại ở đó vì quyết tâm chính trị của ông dân biểu kiêm thị trưởng và vì một thị xã thiếu nhà ga trông sẽ không giống ai. Trên các bức tường loang lổ dán những tấm bảng giờ tàu liên tỉnh[2] không còn đọc ra chữ của những con tàu không còn chạy qua đây. Những tấm quảng cáo đã cũ sáu tháng trời. Không khí oi bức nặng nề kinh khủng. Clem chọn ngồi đợi trong bóng mát. Steph, bồn chồn, ra ngó trân trân về điểm hội tụ của các đường ray nơi đường chân trời.

Nàng hạnh phúc. Nàng đã cầm chắc phần thưởng.

Bởi nàng đã khổ sở mấy tháng vừa rồi. Xưa nay, Steph thường có thói quen bơ mọi sự, chỉ cần làm khuôn mặt buồn bã và đáng yêu là đủ để thu xếp mọi chuyện. Ngoại trừ lần gần đến ngày thi, ông già nàng đột ngột bắt đầu nuôi những tham vọng không ngờ. Hoặc có thể ông bỗng dưng lo lắng cho tương lai của nàng. Dù sao thì cái án đã được tuyên: không đậu tú tài hạng Bình Thứ trở lên, nàng sẽ bị gạch chéo chiếc xe hơi và kỳ nghỉ hè.

– Không. Giỡn kỳ vậy ba?

Nàng vẫn nhớ thời điểm ông già gây áp lực lên đứa con gái. Lúc đó, nàng đang đứng trong bếp ăn sữa chua dâu Yoplait. Có lẽ sau sự việc, nàng sẽ ghét hương vị ấy cả cuộc đời.

– Ba báo trước. Thế thôi. Ba muốn tấm bằng có thứ hạng[3] hoặc con khỏi nhận chiếc xe.

– Nhưng con đã đậu phần lý thuyết thi bằng lái.

– Có mắc mớ gì? Ba mới gặp ông già nhỏ bạn của con hôm qua, ngoài sân vận động. Nó sẽ xuống Lyon học dự bị.

– Mắc mớ gì con?

– Mắc mớ chớ. Không có lý do gì con ngu hơn nó.

Con đĩ Clem. Cứ âm thầm cày cuốc làm chi để bây giờ nàng bị dồn vào chân tường.

– Nhưng mà nó học như điên từ lớp một.

– Còn con làm gì suốt thời gian đó?

– Thì không làm gì! Mà khi không lại lòi ra vụ này? Con không thể lấy ba tháng bù lại mười năm. Chuyện không tưởng.

– Ba đã nói với mẹ. Vậy đó. Chuyện tiếp theo, con nhớ điền hồ sơ ghi danh vào đại học. Ngâm hết tuần này sang tuần khác.

– Dạ được rồi…

– Chừng nào?

– Con sẽ làm.

– Liền trong hôm nay.

– Trời ơi… Steph rên rỉ.

Tức tối, nàng vứt luôn hũ Yoplait vào thùng rác, cả cái muỗng.

Tối hậu thư này thực sự là đòn trời giáng, bởi vì nàng mới tìm ra một chiếc 205 nhỏ nhắn, đã chạy 225 ngàn cây số, nhưng được cái mui trần và màu đỏ, cha mẹ nàng đã gật đầu. Cùng Clem, hai đứa nàng đã không thôi vẽ ra bao nhiêu mộng ảo. Và đến phút này, bị sút thủng lưới bất thần, giữa căn bếp gọn gàng, mộng đã tan tành.

Từ khi tòa thị chính lọt vào tầm ngắm của cha nàng, nhu cầu học làm sang ở ông tăng tới mức hoàn toàn mất kiểm soát. Gần như mẹ nàng hết dịp mặc váy ngắn ra đường. Và bỗng bây giờ ông muốn có một ái nữ bằng cấp đầy mình. Chẳng thà ông cứ mê xe như xưa và muốn mỗi năm mỗi đổi một chiếc Coupé hai cửa thì đỡ phiền biết bao nhiêu.

Nhưng xét cho cùng, rủi ro mất kỳ nghỉ mới là hiểm họa nghiêm trọng nhất, bởi vì cứ nằn nì gây sức ép liên tục thì trước sau gì nàng cũng có được chiếc xe hơi. Nó thật sự cần thiết ở chốn này, và nếu không đắt quá, cha mẹ sẽ không làm khó nàng. Đi nghỉ hè lại là chuyện khác. Họ đã nhăn nhó ngay từ đầu. Phải nói là kế hoạch này có gì đó không ổn trong mắt họ. Gia đình Rotier sở hữu một căn nhà ở xứ Basque, một cái trại đúng nghĩa kiểu trại nuôi cừu, nhìn thẳng ra biển, và hằng năm, vào tháng Tám, họ lại rủ rê bạn bè thân thiết, dăm ba vị dân cử, xuống chơi. Thế là lần này, Steph và Clem được mời, lần đầu tiên, một sự ưu ái quá lớn. Cần nói thêm rằng Steph và Simon xuất hiện gần như là một cặp, bất chấp những rạn vỡ, kịch tính, rồi lại dàn hòa, những pha gián đoạn đó đã trở thành nhịp sống bình thường của họ. Nàng là bồ của Simon, đơn giản vậy thôi.

Nói gì thì nói, kể từ tháng Tư, cuộc sống của Steph đã trở thành cơn ác mộng thường trực. Nàng vốn chỉ mong đạt vừa đủ

trung bình 10 điểm cho tất cả các môn tại kỳ thi vớt vấn đáp, chủ yếu nhờ tiếng Anh và thể thao hệ số 5, thế nhưng, đòi hỏi của ông già đã ném nàng xuống cái hố ngập ngụa bài vở. Tệ một điều là cùng lúc, nàng kẹt kỳ thi lấy bằng lái.

Thế nên, ròng rã nhiều tuần lễ, nàng đã trải qua chuỗi những ngày dài kinh hoàng. Mở mắt dậy lúc 6 giờ sáng, nàng cày cho tới bữa điểm tâm, chủ yếu là sử và địa, hai môn đòi hỏi nỗ lực ghi nhớ phi thường. Yalta, Hoa Kỳ, Nhật Bản, khủng hoảng tên lửa, Ba mươi năm Hoàng kim, đã hết chưa, mẹ nó? Nàng có mua phiếu ghi chú Bristol. Nàng viết bằng mực xanh, đề ngày tháng bằng mực đỏ cho nổi bật. Kế đó, nàng nuốt vội bát ngũ cốc Muesli, uống nước cam rồi học tiếp trong xe trên đường đến trường. Rồi những tiết học, giờ học thêm toán. Trong phân ban của nàng, môn nào cũng quan trọng, kể cả triết. *Cộng hòa* của Plato, đùa à? Mà ai là tác giả của những chương trình trên trời này? Trong một xứ sở đương bị tàn phá do nạn thất nghiệp, chủ nghĩa xã hội và cạnh tranh từ châu Á, người ta trông chờ thế hệ trẻ phải hứng thú với mớ kiến thức cổ hủ, rắc rối và vô bổ này sao? Steph day hai ngón tay lên thái dương giữa thư viện trường làm Clem bụm miệng cười, nhưng cử chỉ đó không giúp nàng hiểu hơn về dụ ngôn hang động[4]. Một lúc sau, nàng quyết định chuyên tâm vào sách bộ đề. Đó là các tuyển tập biên soạn cực kỳ tốt, tổng hợp tất cả những điều cần biết nhằm tránh mang nhục vào ngày thi. Nàng gạch chân nội dung cốt yếu. Đến cuối nàng mới tá hỏa vì té ra dòng nào cũng bị quẹt bút dạ quang không sót một chữ. Đôi lần, bị xuống tinh thần, nàng vùi mặt vào hai cánh tay bắt tréo. Thêm nữa, trời đang đẹp và ti vi sắp chiếu giải quần vợt Roland-Garros.

Buổi tối, Clem thả nàng trước cửa trường dạy lái xe. Ông thầy bận quần soóc và xỏ giày Pataugas, tay gác sau chiếc gối tựa đầu ở trên ghế nàng ngồi. Suốt buổi học, nàng phải chịu đựng mùi hôi nách và bộ dạng nhễ nhại của ông thầy, một tên mập bụng bự cuồng máy móc. Nàng muốn khóc thét. Tên mập sử dụng phương pháp kinh tởm để dạy cách đậu cặp lề: hắn rỉ nhỏ vào lỗ tai nàng, theo đúng tiến độ nàng thao tác, mắt nhìn kính chiếu hậu: "Đó... Đó... Không... Đúng rồi. Sang phải một chút. Đúuung. Tốt." Có lần, nàng kéo thắng tay rồi mặc kệ hắn ở đó, bỏ đi không nói không rằng. Đồ thô bỉ!

Về nhà, lại bắt nhịp cày cuốc cho tới 9 giờ tối, hoặc hơn. Clem ghé qua cùng nhồi sọ chung. Hai đứa nàng tốn không ít thời giờ mổ xẻ các ngành đào tạo bậc đại học. Bởi vì Steph chưa bao giờ thực sự quan tâm tới định hướng của mình. Nàng nay mới khám phá ra cả đám mây mù mịt, đâu là học trình danh giá, đâu là ngõ hẹp, ngõ cụt không đường ra, đâu là những chương trình cử nhân hoặc cao đẳng phù phiếm, mang lại việc làm lương cao nhưng thiếu cơ hội thăng tiến. Trái lại, Clem nắm vững bản đồ rối rắm các con đường nghề nghiệp này. Từ lâu, nó đã có sự chuẩn bị. Và thốt nhiên, Steph phát hiện rằng định mệnh không tồn tại. Tương lai của mỗi người trong thực tế như trò chơi xếp gạch, phải đặt viên này nối tiếp viên kia, và biết lựa chọn đúng, do ta rất có thể lạc lối trong một chuyên ngành đòi hỏi nhiều nỗ lực để rồi không đi tới đâu. Clem biết hết tất cả trên mấy đầu ngón tay. Cha nó là bác sĩ, mẹ là thanh tra học khu. Những người như họ gần như là kẻ tạo ra cuộc chơi.

Đôi khi, Steph bị mất phương hướng. Đầu óc nàng đi lang thang. Nàng lại nghĩ tới Simon Rotier, tới những gì anh ta có thể

làm. Nàng hầu như không còn một giây dành cho anh ta và nàng hiểu Simon, anh ta sẽ không ngồi xỏ hột bẹt giết thì giờ. Mỗi lần chạm mặt nhau trong hành lang trường trung học, Steph mất khả năng kiềm chế, nàng bắt anh ta phải kiểm điểm lại thái độ. Cuộc nói chuyện biến thành cãi vã trong chớp mắt. Con điếm thúi Virginie Vanier răng to vú bự cứ xoay quanh anh ta. Thây kệ. Steph phải giữ tập trung. Thứ hạng. Chiếc xe. Kỳ nghỉ. Xứ Basque. Nơi đó, nàng sẽ tắm biển mỗi ngày. Bọn họ sẽ chơi lướt sóng, ăn đồ nướng, tiệc tùng miên man. Simon và nàng sẽ mây mưa nồng ấm dưới bóng thông, nếm vị muối mặn trên da, trong tiếng gió rì rào, sát kề đại dương.

– Và cát chà xát lên đít mày nữa, Clem bổ sung.

Steph cười. Nàng không còn nhìn nhỏ bạn thân bằng con mắt cũ. Nhất là hiện tại khi nàng đang xem xét tương lai đời mình, các lựa chọn, lối vận hành của từng ngành nghề, một sự thật mới hiện ra phũ phàng trước mắt nàng: thế giới thuộc về những kẻ đứng đầu lớp. Toàn bộ những người mà ta chế nhạo là a dua, nhát gan, liếm đít và tỉ mỉ, chính bọn họ, trên thực tế, đã có lý ngay từ bước khởi đầu. Muốn mưu đồ chiếm lấy những vị trí tốt, và sau này sống cuộc đời sôi động, được kính trọng, mặc quần áo may đo riêng và mang những đôi gót nhọn giá trên trời, thì đẻ bọc điều và cool thôi chưa đủ. Phải chịu khó làm bài tập. Cú sốc thật chua chát đối với Steph, kẻ trước nay luôn sống dựa vào tính cách mặc-kệ-nó của mình và thiên hướng với các môn thể thao lướt, trượt.

Dù sao đi nữa, càng ra sức học hành, hiện tượng lạ lùng xuất hiện càng nhiều trong đầu nàng. Liên tưởng, ngạc nhiên, lóe sáng. Cho tới nay, nàng vẫn cứ xem những môn người ta dạy

nàng như trò tiêu khiển, giải trí, để uốn nắn tuổi trẻ. Nhưng một khi nhồi nhét xong, cách nhìn vạn vật của nàng cũng biến đổi theo. Steph không biết gọi tên sự xáo trộn này thế nào cho chính xác: nàng thấy mình thêm vững vàng, đồng thời cũng ít tin chắc điều gì hơn. Thỉnh thoảng, trong điều kiện bó buộc, một khoảnh khắc *eurêka* chiếu sáng đầu nàng. Hay ngược lại, cảm giác hiển nhiên hiện rõ trước mắt. Thế giới trở nên cắt khúc, phân nhánh, vô cùng tận.

Lần hồi, nàng bắt đầu tìm thấy niềm vui.

Rồi một nỗi lo âu khủng khiếp xâm chiếm nàng. Nàng bỗng nhận ra một cách trễ tràng rằng quan niệm của mình về thành đạt hoàn toàn là ngụy biện. Lý tưởng của cha mẹ nàng là tiện nghi vật chất tăng theo cấp số mũ, là nhà nghỉ bằng gỗ trên núi và căn hộ ở Juan-les-Pins, là nhu cầu kết nối xã hội và cảm giác thượng lưu. Lý tưởng ấy giờ đối với nàng chính xác là sự khốn cùng. Không phải cứ bán xe sang và quen biết hết những người được coi là giàu trong thị xã thì đồng nghĩa với thành đạt. Chung quy, đó là tầm nhận thức của kẻ tầm thường, lầm lạc trong bể khổ sông mê. Cái tháp ngà đó được treo trên sợi chỉ mành. Cha mẹ nàng tưởng mình là lãnh chúa, nhưng sự thật, họ chỉ đóng vai trò đại lý trong một cuộc cờ rộng lớn được sắp đặt từ nơi khác.

Clem và nàng cùng nhìn nhận bức tranh toàn cảnh. Những người đích thực nắm vận mạng nước Pháp đều xuất thân từ các lớp dự bị đại học và trường ưu tú. Xã hội sàng lọc trẻ em ngay từ bậc mầm non - tiểu học để chọn ra thành phần xuất sắc nhất, những đứa có khả năng nhất nhằm củng cố hiện trạng. Công việc đãi cát tìm vàng có hệ thống này dẫn tới sự gia cố kỳ diệu

cho các thế lực hiện hữu. Mỗi thế hệ đóng góp những cái đầu sáng láng nhất, nhanh chóng quy thuận[5], được tưởng thưởng xứng đáng; họ xuất hiện là để bồi đắp các di sản, chấn hưng các triều đại, kiện toàn kết cấu khổng lồ của kim tự tháp xứ lục lăng. Chung cuộc, "tài cán" hóa ra không đối nghịch với quy luật huyết thống, như những nhà luật học, nhà tư tưởng, những kẻ nổi loạn năm 1789, hay những nhà giáo thời Đệ tam Cộng hòa[6] đã mơ mộng. Hệ thống quả thật che đậy một cuộc phân loại to lớn, một sức mạnh quy tụ phi thường, một dự án đắp đỡ thường trực để bảo vệ trật tự có sẵn. Thiết kế rất khéo.

Sau nhiều giờ học hành cực khổ, ngồi một chỗ nhai bánh quy Pepito trong khi bên ngoài nắng chói chang rực rỡ, Steph đâm ra thù ghét toàn bộ cơ cấu đó. Clem và nàng cùng hăng tiết vịt, muốn vùng lên lật nhào hệ thống rồi bỏ đi thật xa, sống đạm bạc, trong tiếng nhạc với biển xanh, cát trắng. Bầu nhiệt huyết cách mạng ấy che giấu vụng về cái tâm trạng bải hoải, lười biếng của họ, cùng nỗi lo sợ thất bại để rồi rơi xuống đáy xã hội. Vào tháng Năm, cảm giác bất công này thiêu đốt hai đứa nàng. Rồi các kỳ thi cũng đến. Steph đạt trung bình 14,7 điểm. Được xếp hạng Bình, nàng hòa giải với lề lối vận hành của thế giới. Cơn căm phẫn chính trị đã tan biến hoàn toàn, nàng mau chóng xóa ngay ý định gia nhập MJS[7]. Cha nàng, sung sướng, móc hầu bao mua cho nàng chiếc xe màu đỏ nhỏ xinh.

Trong lúc chờ đợi, có thêm vài hành khách nhập bọn với hai đứa nàng trên bến số 2. Clem cố hết sức không để ý đến họ. Steph giậm chân sốt ruột. Lát sau con tàu cũng hiện ra.

Tức thì Steph nhào lại toa cuối. Simon bước xuống ngay sau đó, tươi tỉnh, tay xách va li. Anh ta ôm chầm lấy nàng. Trao nhau một nụ hôn.

– Em nhớ anh quá.

– Anh cũng vậy.

Nàng nhìn Simon. Anh ta mỉm cười. Steph hiểu ngay có gì đó sai sai.

– Em có xe rồi.

– Cool.

– Trời ơi, em vui quá.

– Ừ, anh cũng vui.

– Anh mới hớt tóc hả?

– Ừ.

Họ đến chỗ Clem rồi cả ba cùng nhắm hướng lối ra. Simon nhất quyết đòi ngồi sau với chiếc va li. Họ lên đường.

Steph đã mơ tới giây phút này hàng nhiều chục lần. Anh ta và nàng leo lên chiếc mui trần. Cả hai đều trẻ, đẹp và tự do. Nàng chuẩn bị cả cuốn băng cát xét tự mình tuyển chọn để phát trên xe, gồm toàn những bài của Beach Boys và Mano Negra. Thay vào đó, Simon tỏ ra xa cách, Clem làm bộ không để ý, còn bản thân nàng thấy ngổn ngang ngập lòng, không ổn chút nào, y như khi nàng tới tháng và vừa tọng hai thanh sô cô la Snickers.

– Sao, anh đi vui không?

– Cool.

– Anh làm gì ở đó? Có đi xem hát không?

– Đương nhiên.

– Anh có thấy tháp Eiffel không? Clem hỏi đùa, mặt lạnh như tiền.

– Có.

– Tuyệt.

Steph dồn dập đặt câu hỏi. Sau lớp vỏ câm lặng của Simon, nàng đã phỏng đoán rằng có liên quan tới gái. Tuy nhiên, nhìn toàn cục, sẽ thấy bớt khó chịu. Xứ Basque đang vẫy gọi. Khoảng cách địa lý sẽ giúp anh ta mau quên con nhỏ Paris trời ơi đất hỡi kia. Đành vậy nhưng Simon lại thường lên Paris, anh ta có anh chị họ trên đó, cho nên nếu quả tình anh ta đã bị sét đánh thì phải để mắt dòm chừng. Mà anh ta nói Paris trong khi đám anh chị họ kia sống chính xác là ở Rueil-Malmaison[8]. Chị họ anh ta là chuyên viên cao cấp của hãng Danone; chồng chị ta làm cho Matra, ở La Défense[9]. Ngoài ra, họ có ba đứa con. Nhìn hình, chúng trông khá giống Triplés, bộ ba đứa con nít tóc vàng hoe, mặt đáng ghét trên tạp chí *Figaro Madame*.

– Rồi các anh làm gì?

– Chẳng có gì đặc biệt.

– Anh có bạn không? Có ra ngoài với bạn?

– Ừ.

– Ừ là sao?

Steph liếc nhìn kính chiếu hậu. Simon đeo cặp kính hiệu Quicksilver. Như thường lệ, anh ta làm ra vẻ cao ngạo, đứng trên hết mọi sự, mặc cho nàng đã nhượng bộ. Cái vẻ dửng dưng đó làm nàng nổi điên. Ngay lập tức nàng muốn tính sổ. Nhưng nàng ngậm miệng. Nàng nóng lòng muốn ở một mình với anh ta. Nàng sẽ làm mọi điều anh ta muốn. Lúc bấy giờ, Simon mới

buông một câu nhẹ như không.

– Vụ đi Biarritz, coi như hủy rồi nha.

– Cái gì?

Clem quay ngoắt lại, Steph suýt làm tắt máy.

– Mình không đi nữa. Hủy, vậy thôi. Anh xin lỗi.

– Anh ta đang nói cái gì đó mày? Clem buột miệng.

– Anh nghiêm túc chứ? Steph hỏi.

– Mau lên, nói tụi tôi nghe. Vầy nghĩa là sao?

– Ừ, anh xin lỗi. Thì vậy đó. Mình không đi nữa.

Steph bẻ quặt tay lái dừng gấp bên vệ đường. Một chiếc xe vượt qua, nhận còi inh ỏi. Hai cô gái, đầy hồ nghi, lom lom ngó Simon. Thật lòng thì anh ta không có vẻ gì hối lỗi.

– Ít nhất phải có câu giải thích chứ.

– Chuyện vặt thôi. Chạy đi. Anh kể tụi em nghe sau.

Thay vì vậy, Steph kéo phanh tay. Simon chợt nhận ra khung cảnh xung quanh nơi họ vừa tấp vào. Đó là một vùng hỗn hợp với lác đác nhà cửa, vườn tược nhỏ, tường rào, cửa chớp màu hợp lại thành một quần đảo rời rạc. Có bảng chỉ đường, có dây điện, có khoảng không giữa người với người. Đây không hẳn đồng quê, không hẳn đô thị, càng không phải một cư xá phân lô. Một trạm buýt mọc lên duy trì mối liên hệ với thế giới văn minh, tưởng chỉ có trong tiểu thuyết. Hai ông bà già kiên nhẫn chờ ở đó, từ bao lâu rồi?

– Thế nào?

– Anh xin lỗi, Simon lặp lại, giọng vẫn ra sức thuyết phục.

– Anh không hiểu chữ nào trong câu "tụi này muốn một lời

giải thích" à? Clem vặn.

– Chuyện dài lắm.

– Ra khỏi xe tôi, Steph cao giọng.

– Em đùa?

– Ừ. Tụi tôi chết cười. Đi xuống. Mau.

– Từ từ đã.

– Gì?

– Anh sẽ giải thích. Anh không liên quan, thiệt tình, anh vô tội...

Và anh ta thuật lại nguyên ủy sự tình. Julien, anh cả trong đám anh em họ sẽ đi Mỹ trọn một tháng mùa hè này, sang bờ Tây, và chuyến đi này đã lên lịch từ lâu, quá hấp dẫn. Rủi thay, ông anh trượt patin bị gãy chân. Simon nhảy vào trám chỗ. Ba ngày nữa, anh ta lên đường. Hành lý đã thu xếp xong xuôi. Một tháng sống trong gia đình bác sĩ tâm lý ở Carmel, California, bên bờ Thái Bình Dương. Cơ hội bằng vàng không thể bỏ lỡ. Anh ta rất là xin lỗi.

– Rồi anh cho tụi này leo cây? Steph phẫn nộ.

– Chứ em muốn anh làm sao mới vừa lòng?

– Thí dụ nha, anh ói một bãi rồi vục mặt vào đống đồ mửa đó, Clem đề nghị.

– Anh biết chuyện lúc nào?

– Một tuần.

– Và anh không thông báo?

– Anh biết rõ tụi này sắp xếp mọi việc tùy thuộc vào anh?

– Thì có biết. Nên anh rất xin lỗi. Anh thực sự không biết

thông báo với các em thế nào. Xin lỗi các em nhiều lắm.

Anh ta ngồi đó, đít bắt ốc, trong chiếc áo thun trắng với cái đầu nhỏ ẩn sau cặp kính. Steph ghét Simon bao nhiêu thì càng không ngăn nổi mình thấy anh ta đáng yêu bấy nhiêu. Bi kịch của nàng. Gần hai năm nay, anh ta khiến nàng như sống trong địa ngục. Anh ta và nàng chia tay nhau mười lần tròn. Và không chỉ vì nàng bắt quả tang anh ta đương khóa môi những đứa con gái khác tại các buổi dạ tiệc. Anh ta nói láo luôn mồm, chôm tiền của cha mẹ, phê trichlo và không bao giờ biết giữ lời. Tệ hơn nữa, anh ta luôn biết cách hạ cánh an toàn. Và mỗi lần như thế, nàng là người mở miệng làm hòa. Steph tự huyễn về những chuyện tình điên rồ, chuyện lực hút/lực đẩy[10], như Dylan và Kelly trong *Beverly Hills*. Simon méo mó, ích kỷ và khêu gợi. Vâng, một thằng khốn đúng nghĩa.

– Hơn nữa, tao đã nói hoài anh ta là thằng tồi, Clem nhận xét.

Steph suy nghĩ lung lắm. Không thể để mọi việc vượt tầm kiểm soát vào lúc này.

– Còn thẳng em của anh, nàng bảo, nó không thể mở cửa cho tụi này vào nhà sao?

– Hai em có quyền hỏi nó, Simon đáp, vẻ ranh mãnh.

– Anh là thằng bệnh hoạn, thật đó, Clem hét.

Simon nhíu mày.

– Tụi em không cho anh quyền lựa chọn. Anh biết trước là tụi em sẽ nhục mạ anh. Anh suy nghĩ suốt nhiều ngày trời làm cách nào báo cho tụi em biết tin này.

Có thể thừa nhận anh ta là một dạng thiên tài tìm đường

trong mê cung. Bạn trách anh ta, hai giây sau, bạn ở trong tình huống phải xin anh ta tha lỗi. Steph đã miễn cưỡng nhượng bộ khá thường xuyên, nàng không còn đếm xuể. Nhưng lần này, nàng chán đến tận cùng bàn số.

– Xách va li của anh lên. Rồi biến gấp.

Nàng mở sẵn cửa xe, xếp ghế trước xuống nhường đường cho anh ta bước ra.

– Anh không xuống. Chỗ này là đồng không mông quạnh.

Steph đưa mắt liếc xung quanh. Anh ta sẽ phải lội bộ một giờ mới về đến phố thị. Lại vướng thêm cái va li kéo đi dưới sức nóng này. Ý nghĩ đó làm nàng hài lòng khủng khiếp.

– Chui ra, mau. Biến ngay lập tức cho tôi.

Clem mở cờ trong bụng. Simon rốt cuộc phải nhăn nhó leo ra khỏi xe. Anh ta nhắm hướng trạm xe buýt. Anh ta đưa mắt liếc về phía sau, qua vai mình, hy vọng có tiếng gọi thôi, nào, được rồi, lên tụi tôi chở. Nhưng Steph thấy quá kinh tởm. Nàng nghĩ đến bàn tay Simon trên mông, trên bụng mình, khắp mọi chỗ. Chó chết.

– Thằng bẩn thỉu… Clem chửi.

– Quá thể.

Nói đoạn, Steph leo lên xe, hạ phanh tay, rồi nhắm hướng Heillange dưới bầu trời tái nhợt, trong sự trì độn của tháng Bảy. Nàng chạy khá nhanh, không thận trọng, không hân hoan, không một lời. Kỳ nghỉ của họ đã tan theo mây khói. Kỳ nghỉ cuối cùng đời học sinh. Nỗi buồn cứ thế dâng tràn, tươi nguyên, trong cổ họng bị siết chặt của hai nàng.

[1]Hãng chuyên bán quần áo thiếu nhi, tuy cũng có những mẫu dành cho người lớn, theo phong cách tối giản.

[2]Nguyên văn: TER, là loại tàu chạy trong một vùng hành chính, gồm nhiều tỉnh. Ngoài ra còn có tàu cao tốc TGV và tàu liên vùng trước gọi là *Corail*, nay đổi tên thành *Intercités*.

[3]Có thứ hạng (*mention*) nghĩa là phải đạt điểm trung bình từ 12 trở lên (trên thang điểm 20). Điểm từ 10 đến 12 bị xem là không có thứ hạng.

[4]Xuất hiện trong cuốn thứ bảy, sách *Cộng hòa* của Plato.

[5]Ý muốn nói quy thuận hệ thống có sẵn.

[6]Nguyên văn: *Hussard Noir*, tạm dịch sát là "Những kỵ binh nhẹ khoác y phục đen", biệt danh do Charles Péguy đặt để gọi những nhà giáo dưới thời Đệ tam Cộng hòa, cũng mặc áo đen, sau khi luật giáo dục Jules Ferry được thông qua năm 1881-1882. Mục tiêu quan trọng của các nhà giáo áo đen này, theo Jules Ferry, là xóa bỏ một trong những bất bình đẳng lớn nhất gắn liền với lý lịch của một người, đó là bất bình đẳng giáo dục, thông qua việc bảo đảm giáo dục bắt buộc, miễn phí và thế tục cho trẻ em Pháp. Tuy ba điều vừa kể vẫn được bảo đảm tới ngày nay nhưng bất bình đẳng giáo dục vẫn tồn tại trầm trọng trong xã hội Pháp. Một xã luận trên *Le Monde* đầu tháng Chín 2021 nhắc lại tỷ lệ thành công cao hơn ở học sinh xuất thân từ những gia đình khá giả so với gia đình lao động. Đồng thời, tỷ lệ thi đậu vào các trường ưu tú bậc đại học cũng cao hơn hẳn với trường hợp học sinh có cha mẹ là giáo viên hoặc công tư chức cao cấp. Sau khi ra trường, thành phần học sinh ưu tú này cũng chiếm những vị trí cao trọng trong xã hội.

[7]*Mouvement des jeunes socialistes* (Phong trào thanh niên xã hội chủ nghĩa) là đoàn thanh niên cánh tả, trực thuộc đảng Xã hội (PS), có tư tưởng cấp tiến.

[8]Một thị xã khá giả ở ngoại thành, phía tây Paris.

[9]Khu doanh thương đứng đầu châu Âu, tập trung nhiều tòa cao ốc chọc trời ở phía tây Paris.

[10]Đại khái lực hút/lực đẩy (attraction/répulsion) là một nguyên tắc trong chiêm tinh học, ứng dụng để khám phá mối quan hệ của các bên trong chuyện tình ái.

8

Khép lại buổi thánh lễ, người chơi đại phong cầm tấu một khúc toccata quen thuộc của Bach[1]. Các hợp âm bay cao vút, dồn dập, âm thanh hình ống, mơ hồ siêu hình. Anthony không tin vào bản fantasia Thánh Kinh này, nhưng dù sao những cột đá vươn lên, màu lam của tranh kính cửa sổ, toàn bộ không gian chiều thẳng đứng ấy có để lại chút gì đó trong tâm hồn cậu. Xa hơn chút, trong gian giữa nhà thờ, bốn người đàn ông đang khiêng một thi hài phong kín trong cái hộp. Mọi người chậm rãi bước về phía ánh sáng. Hàng ngàn Chủ nhật đã trôi qua từng ngày như thế, trong tiếng hợp xướng, bài thánh ca, lo âu và hy vọng. Cậu trai rùng mình. Trong này lạnh thật.

Ra đến chỗ cha cậu, Anthony ôm hôn ông và nhận ra mùi nước hoa của ông già. Mẹ cậu cũng hôn phớt chào ông. Liền sau đó, cả ba cùng ra đến khoảng sân trước, lóa mắt, hơi bối rối. Phải tìm chỗ bấu víu. Sau khi gấp tờ chương trình nhỏ màu vàng mà người ta phát để theo dõi buổi lễ, Hélène lục lấy cặp kính mát trong giỏ xách. Bà tránh né ánh mắt ông chồng cũ. Bà đeo vào rồi bắt tréo tay trước ngực.

– Em khỏe không? người cha hỏi.

– Dạ khỏe. Còn anh?

– Khỏe, khỏe. Cũng ngộ ghê ha.

– Dạ.

Ông nói về cái chết, còn bà, về cuộc hội ngộ. Anthony và Vanessa vịn vai nhau. Thiếu điều cậu muốn nắm lấy tay cô.

Trên khoảng sân trước, người có đạo đổ ra khỏi nhà thờ hòa lẫn vào đám đông không muốn vào xem lễ. Một biển người đúng nghĩa. Dễ nhận ra nhất là các đồng nghiệp cũ Hồi giáo, rồi đến những thành phần hoạt động công đoàn không khoan nhượng, họ chẳng thà bị xe lửa cán còn hơn phải đặt chân vào nhà thờ. Bất luận họ có là kẻ quỷ tha ma bắt hay tên phản đạo, ta vẫn thấy những người này gần gũi. Mất Luc Grandemange đồng nghĩa với một lát cắt quan trọng của lịch sử bọn họ bị ném vào hố thẳm. Lần đầu ông đóng niên liễm công đoàn là vào năm 1963. Ông lúc đó vừa đại diện tổ chức công đoàn, vừa đại diện công nhân viên, vừa là thư ký, hiện diện khắp mọi mặt trận. Thời điểm xảy ra các cuộc đình công lớn ở Metalor, ông còn trở thành một gương mặt đại diện của phong trào. Ông không thuộc vào hàng tư tưởng gia. Cũng không có tài thương thảo. Có những kẻ khôn lanh hơn ông, ngu ngốc hơn ông, võ biền hơn ông, những hạng không có gì để mất hoặc dai như đỉa đói. Nhưng Luc dường như có thừa một phẩm chất khác: khuấy động không khí. Trong cuộc tranh đấu, người ta cần những gã như ông, biết pha trò, vỗ lưng những người còn lừng khừng, cố vũ những cái đầu nóng. Đôi khi khá mệt mỏi. Mất thì giờ. Những câu giễu của ông hiếm khi tức cười. Nhưng vào tay ông, mọi thứ chớp mắt trở nên rộn ràng như hội chợ. Bằng phương cách đó, ông tạo được chất kết dính giữa mọi người, giữ họ tập hợp với nhau cho tới phút cuối.

Lần lần, hành động dấn thân và tình thân ái nơi ông nhuốm

màu dân tộc cực đoan rõ rệt. Ông bắt đầu suy nghĩ những người yếu thế mà ông muốn phụng sự không chỉ là công nhân viên chức, dân tỉnh lẻ hoặc kẻ ít học. Họ đồng thời phải là người Pháp chính gốc. Bất hạnh của xã hội này trên thực tế bắt nguồn từ các luồng di dân. Làm thử con tính là rõ. Số lượng dân nhập cư, đâu đó chừng ba triệu, bằng chính xác số người thất nghiệp. Trùng hợp kỳ lạ. Nghĩ đến đó, cả đống chuyện rối rắm bỗng hóa đơn giản nếu ta chịu thừa nhận rằng việc nhập cảng những tên lười biếng là nguyên nhân đầu tiên của mọi nhức nhối đương thời.

Xung quanh Luc, vả chăng, có rất nhiều người chia sẻ chẩn đoán ấy và biện hộ cho những đòi hỏi hạn ngạch, cho các yêu cầu trục xuất, cho lời nhắc nghiêm khắc rằng nói tóm lại, nước Pháp là nhà của người Pháp. Nhưng các ý tưởng này, dù được hoan nghênh, vẫn nằm yên trong hậu trường, bị xếp xó. Ở những nơi cần có sự kiềm chế, người ta không nhắc tới nó. Một thứ xấu hổ lan tỏa làm người ta ngượng miệng, như phép lịch sự. Vả chăng, trong phần trình bày tiểu sử, vị linh mục chủ sự không hề nhắc đến các xác tín gây tranh cãi này của Luc. Càng không phải là điều người ta có thể đề cập trong bài tưởng niệm đăng trên tờ *L'Est républicain*. Mỗi lần nghe nhắc vụ này là Évelyne lại gạt đi bằng cái phất tay và thở phù ôi dào. Lão chồng bà cứ quan trọng hóa vấn đề. Với bóng đá, ông ta cũng thế.

Khi chiếc quan tài nằm gọn trong xe tang, người cháu đứng trên bậc thềm nối khoảng sân trước với cửa nhà thờ. Anh ta vỗ tay thu hút sự chú ý. Évelyne, lúc bấy giờ đang luôn miệng cảm ơn và gật đầu trịnh trọng, nhân cơ hội ấy châm điếu thuốc. Ngọn

nến bùng lên, hai má quả phụ hóp lại khi bà hít vào làn khói nâu. Người cháu giải thích:

– Chúng tôi sẽ ra nghĩa trang Saint-Michel. Quý vị nào muốn có thể đi theo. Nhưng có lẽ không cần tất cả mọi người cùng đến đâu ạ.

Anh ta bảo thêm rằng không có đủ chỗ đậu xe và rằng gia đình không muốn rầm rộ quá. Anh ta vừa nói vừa như muốn xin lỗi. Sân trước nhà thờ quả thật đen đặc người, có cảm tưởng cả thị xã tụ hội về đây. Ai nấy nín thinh lắng nghe. Vài ánh mắt trao đổi trong im lặng, và vài dấu hiệu nhỏ nháy nhau. Chợt Anthony bắt quả tang cha mẹ mình. Họ nhìn nhau không nói không rằng. Mẹ cậu bèn ngó lơ chỗ khác. Ông già nhìn xuống chân.

– Tuy nhiên, người cháu tiếp lời, chúng ta sẽ không chia tay nhau thế này. Évelyne hẹn quý vị tại quán Usine dùng bánh ngọt. Tôi nghĩ không cần nêu địa chỉ đâu nhỉ.

Mọi người cười xòa trước nhận xét này, rồi tiếng xì xào rộ lên giữa đám đông khi anh ta tuyên bố Évelyne sẽ đãi cà phê và lượt thức uống đầu tiên.

– Sâm banh đi! có tiếng gào.

Évelyne mỉm cười, kẻ khiếm nhã bị chỉnh ngay. Nhưng đằng nào thì không khí cũng đã vừa thay đổi. Cái chết buồn thật, nhưng bù lại, mọi người được dịp uống một ly.

– Ê!

Thằng anh họ đang tiến về phía ba người, nắm riết tay con bồ.

– Sao? Có gì mới không cu?

– Cũng OK. Còn anh?

– Ngon lành.

Patrick trông sung sướng với cuộc hội ngộ gia đình nho nhỏ này. Ông nắm vai thằng anh họ lắc lắc.

– Lâu quá rồi hả con.

– Dạ, thằng anh họ đáp, lúng túng nhưng nó cũng lộ vẻ vui mừng.

– Mẹ con nói tụi con sắp ổn định chỗ ở, Hélène lên tiếng.

– Dạ chưa đâu, tụi con còn đang kiếm, thằng anh họ trả lời.

– Tụi con sẽ tìm được thôi ạ, Séverine đỡ lời.

– Hai đứa tìm ở đâu?

– Bên mạn Blonds-Champs. Có mấy căn hộ nhỏ mới toanh. Tụi con đã lên tòa thị chính xem. Tạm thời họ không có nhà trống. Nói tới lui vẫn là việc tụi con không thuộc diện ưu tiên. Bao giờ chẳng vậy.

Mọi người đều hiểu.

Anthony hỏi đôi ba câu chiếu lệ, nhưng đúng là từ khi cha mẹ cậu đổ vỡ, bà mẹ và bà dì gần gũi nhau nhiều hơn. Nhờ đó, cậu không bỏ sót câu chuyện nào về thằng anh họ. Nó quyết định bỏ học đi làm công việc tạm thời, toàn những nhiệm vụ lặt vặt không cần chất xám như lái xe nâng, lau chùi, sửa chữa lắt nhắt. Cô nàng Séverine xinh xắn muốn học làm kỹ thuật viên[2] nhưng cô lại chưa có tú tài nên hơi phức tạp. Cô tiến hành dăm ba bước đường vòng để đạt mảnh bằng tương đương, nhưng rồi lòng hăng hái của cô cứ thuyên giảm dần, khá trái ngược với tình yêu cô dành cho nhóm Spice Girls và niềm tin thầm kín rằng cô sống trên đời là để dâng hiến cho một sự nghiệp trong

giới *showbiz*. Cô chạy sô các quán karaoke và các cuộc thi hoa khôi hội chợ địa phương[3], theo vài lớp kịch nghệ và gửi hồ sơ ứng tuyển lên tận Paris. Tóm lại, hai kẻ này yêu nhau. Và hiển nhiên, điều đó biện minh cho tất cả mọi sự.

Khi xe tang và thân nhân rời đi, hàng ngũ đã rối loạn. Người ta phân vân nên đi xe hay đi bộ ra Usine. Xem xét quãng đường, lựa chọn thứ hai nhanh chóng được đa số đồng tình và thế là gần ba trăm người lên đường xuyên qua Heillange. Từ nhà thờ đến quán rượu tròm trèm một cây số, qua hai con đường nối tiếp nhau. Đám đông túa ra đầy đường và mau chóng nói chuyện ồn ào, gây náo động. Dân hai bên phố ra khỏi ngạch cửa xem đoàn rước đi qua. Họ nhận người quen, hỏi thăm tin tức. Một số gia nhập vào đoàn người do tên người quá cố có gợi lên chút ký ức và do họ không phản đối việc được uống chút cồn miễn phí. Người ta băn khoăn liệu tửu điếm có chứa hết được từng này con người. Có kẻ pha trò bình luận này nọ, lớn tiếng, không sắc thái cảm xúc, âm giọng nặng. Từng chút từng chút, tâm trạng của đám đông đổi hẳn sang chiều hướng khác. Người ta bắt đầu cười ha hả và thậm chí hét tướng, tất nhiên trong trạng thái kích động, được nới lỏng dây cương. Cuộc sống, không mỏi mệt và liều lĩnh, hồi sinh qua những gương mặt ửng đỏ và những giọt mồ hôi trên gáy. Một ngày thứ Bảy nóng bức, một lò lửa đúng nghĩa. Mong muốn ca hát thôi thúc trong lồng ngực mỗi người. Chẳng bao lâu, lò cao hiện ra. Tới nơi rồi. Anthony đã đi trọn đoạn đường cùng thằng anh họ, Vanessa bên cạnh. Đằng trước, cha mẹ cậu đi sóng đôi. Họ không nói gì nhiều lắm. Ít ra, họ không hét vào mặt nhau.

– Có vẻ êm đẹp nhỉ, Vanessa nói.

– Ừ.

– Rồi mọi việc sẽ đâu vào đó.

Dù sống với mẹ và không định quy lỗi cho bà, Anthony không thể không đặt mình vào vị trí của ông già. Ông hiện ở đây, bay mất mười kí lô, tỉnh táo chưa uống gì, đầu hói, vạm vỡ. Răng cỏ mòn nhẵn. Còn lại gì ở ông? Chút tàn tro, sức đang cùng lực đang kiệt. Sau cùng là những hối tiếc. Căn nhà bị thanh lý chớp nhoáng. Nỗ lực của hai vợ chồng, hai mươi năm hy sinh và biết bao lần vật lộn cuối tháng, đã bay biến. Ông phải vứt bỏ hết từ quần áo đến đồ nội thất, đồ mỹ nghệ. Chưa kể, họ buộc phải bán nhà gấp, giá rẻ mạt, và kết cuộc nhà băng ôm hết tiền để chấm dứt thu hồi nợ.

Đúng vào lúc phân chia tài sản, cha cậu gần như bước vào cuộc chiến mới. Thật tình thì ông không nhiều bạn bè lắm, không việc làm ổn định và ông phát hiện muộn màng rằng ngay cả căn nhà cũng không thuộc về ông và rằng mọi điều ông nghĩ trong đầu bao lâu nay hóa ra ít nhiều đều nhảm nhí. Ông cứ ngỡ mình đã đem đồng lương về, đây là chốn của mình, kia là vợ mình, là nhà mình, là con mình. Viên chưởng khế quét sạch các ảo tưởng ấy bằng chiếc máy ủi. Hai năm sau, cha cậu vẫn chưa trả xong phí luật sư trong khi hồi đó gã này không làm gì khác ngoài việc cắt nghĩa cho ông hiểu rằng ông lầm rồi, rằng phải theo luật mà làm. Không có tình người trong thế giới của giấy lộn và luật gia. Chỉ có những dàn xếp.

Suốt giai đoạn tranh chấp, Anthony bị bắt phải chọn phe. Cậu không hề muốn, ai cũng có lý riêng. Và cả cậu. Hélène suy luận rằng cậu không thương mẹ đủ nhiều. Ông già lại thấy cậu

bị mẹ úm kỹ quá. Bà truyền cho cậu tính tình yếu đuối, thiếu quyết đoán, con virus nhu nhược mà cả nhà Mougel mắc phải. Gia đình họ[4] không bao giờ làm gì đến nơi đến chốn. Đàn ông thì vâng lời vợ. Thật là một giống nô lệ và thằng Anthony thừa hưởng trọn các chuỗi di truyền ấy. Nhớ lại, hồi còn sống cạnh trường Jules-Ferry, mẹ nó luôn cảnh giác, không rời mắt khỏi thằng nhỏ. Từ trong bếp, bà trông chừng nó chơi với đám bạn ngoài sân và không ngại từ lầu hai hét vọng xuống rầy nó. Có lần, bắt gặp nó đương đánh lộn, bà chạy xuống dừng ngay trận chiến. Sau vụ này, đám con nít chọc quê nó là đồ em bé suốt nhiều tuần lễ. Và rồi bà ta còn thu xếp với bác sĩ xin giấy cho nó miễn học thể dục. Vì vậy mà nó không biết bơi cho tới năm lớp chín.

– Ba không biết tại sao bà già mày lại như vậy, cha cậu nói. Chắc có lẽ vì vụ thằng nhỏ Gregory.

– Chuyện đó là sao?

– Mày có cái đầu y hệt thằng đó. Tấm hình nổi tiếng đó, nhớ không? Giống y đúc. Thiệt tình, cả ba cũng lấy làm lạ khi họ vớt nó lên.

Lúc họ tới nơi, lề đường trước cửa quán Usine đã chật cứng người. Lần đầu quán mở rộng cửa đón người ra, người vào để chờ xem ổn định số lượng. Hàng loạt bàn được kê thêm trên các chân mễ, phủ khăn trải bằng giấy trắng, trên bày đủ những thức cần thiết: bình thủy bơm tay lớn, bánh ngọt, các loại đồ uống không cồn, ly nhựa. Từ trên trời đổ xuống một thứ ánh sáng mờ

đục, trắng sữa, gây nhức mắt. Không khí thơm nồng mùi cà phê. Cathy, cô chủ quán, bước ra chào hỏi, nhã nhặn và chuyên nghiệp, một ngày xem chừng mua may bán đắt cho quán cô. Cô nhẩm tính số hóa đơn sẽ thu và cười tươi hết cỡ. Patrick dại dột cho rằng đây là lúc gợi lại câu chuyện.

– Còn chuyến du lịch thì sao?

– Anh nói cái gì? Hélène hỏi.

Giọng bà đối đáp có chút khô khốc, tay giữ rịt sợi dây túi xách. Đôi mắt ông bố như mất tích dưới cặp chân mày.

– Anh nói với em rồi. Anh muốn trả tiền chuyến du lịch đó cho em. Cho kỳ nghỉ mát của em.

Hélène câm nín. Bà đã lặp đi lặp lại hàng trăm lần với ông rằng không bàn tới chuyện đó nữa, không là không.

– Chừng nào quyết định xong cho anh hay nhé.

Bà vẫn không trả lời. Anthony đưa mắt nhìn Vanessa. Cô nhăn mặt. Đang yên đang lành, tự dưng tình hình có dấu hiệu phức tạp.

Trên lề đường, hai cô bé thấp đậm, mũm mĩm, ăn mặc kiểu gothic, rõ ràng là chị em gái, được tuyển vào làm tăng cường. Hai cô bắt đầu rót cà phê phục vụ ngay dưới lòng đường. Cathy nhảy dựng.

– Ngừng lại ngay! Mấy đứa có bệnh không vậy?

Thực tế lúc này không ai muốn vào bên trong quán vì quá nóng, cho nên hè phố chợt biến thành sân nhà. Dòng xe bị tắc nghẽn, không nhích được vì đám đông hỗn loạn. Vài tiếng còi đinh tai. Nhiều người bất bình vung hai cánh tay lên trời. Bình tĩnh, còn kịp thời gian đi chết.

– Cứ tiếp tục như vầy là cảnh sát tới cho coi, Cathy lo lắng. Thierry!

Gã cao lớn để tóc húi cua đứng sau quầy bar nhướng mắt lên. Ngoài đời anh ta là thợ làm vách ngăn phòng và đang sống cùng Cathy. Chỉ cần nhìn anh ta đỏ lựng trong chiếc áo sơ mi ướt đẫm là đủ biết bên trong quán nặng nề cỡ nào, không khí đặc quánh không thở nổi, nhiệt độ ít nhất phải 30°C.

– Anh ra mở cửa sau đi, cô bạn đời của anh hét lên. Phải thông gió.

Đoạn quay sang hai cô bé:

– Trời mẹ ôi, giúp tôi đưa khách vào quán. Phải giải tỏa lòng đường. Hai cô đi ngay lên lầu một, có mấy cây quạt ở trển.

Bị rối trước hàng tràng lệnh, hai cô gái trẻ đứng như trời trồng. Cathy, ngao ngán, bèn cụ thể hơn:

– Carine, em phụ trách khách. Sonia lo quạt? Được chưa? Có cần ghi xuống giấy không?

– Cắm quạt ở chỗ nào ạ? Sonia hỏi, không chút bối rối.

Đây là cô bé tròn hơn và đẹp hơn trong hai đứa. Cô xỏ khuyên tai, những cái khoen nhỏ đính đầy vành tai. Bên cạnh đó là mái tóc đen nhánh hạt huyền, đôi chân xinh xắn, làn da mịn như kem.

– Có ổ cắm nhiều chấu trong bếp đó. Mau lên, xoay xở chút đi.

Sonia thở phì. Con em cô đang hướng dẫn khách đi vào trong. Buồn cười thật. Lần lần, dưới áp lực tứ phía từ Carine, từ cô chủ và từ dòng xe hơi đang muốn lách qua, khách khứa đành phải chen chúc nhau vào trong cửa tiệm. Anthony cùng cha mẹ

và Vanessa tìm được cái bàn ở tận cùng bên trong, không xa cầu tiêu. Mọi người yên vị trong tiếng kéo ghế và cười nói ồn ào. Bỗng một người tách khỏi đám đông để tiến về phía họ. Một ông già Ả Rập đầu bạc, đẹp lão, mặc tông màu đất đỏ, chân mang đôi giày thể thao trắng ngoại cỡ. Chân ông ta lộ ra như hai cái que. Trông như chậu cây di động.

– Xin chào, ông già nghiêng đầu, cất tiếng.

Ông ta có chất giọng đẹp, khàn và trầm. Anthony mất mấy giây mới nhận ra. Bao tử cậu quặn lại. Mẹ cậu đứng lên chìa tay về phía ông ta. Ký ức ùa về như sóng cuộn. Chiếc mô tô, căn hộ nhỏ mà hai mẹ con từng dùng trà trong đó. Ông bố Bouali. Khi Anthony nhìn thấy cha cậu, đến lượt ông, cũng đứng lên, cậu nhủ thầm thôi xong, tiêu rồi.

Thay vào đó, ông già cậu lại nắm lấy bàn tay người đàn ông đi giày thể thao trắng. Ông cầm tay lắc nồng nhiệt. Họ biết nhau.

– Ồ coi ai kìa!

– Anh khỏe không? người đàn ông già hỏi.

– Tôi khỏe… Lâu lắm rồi, nhỉ?

– Ô là la, người kia kêu lên, bàn tay phác một cử chỉ khoáng đạt.

Hai đầu mày ông ta nhướng lên thật cao và chau lại, tỏ ra khá xúc động. Patrick ôm lấy vai ông bạn mà lắc và cười, cốt là để xua tan sự lúng túng của chính mình. Nói đoạn, ông giải thích ngọn ngành cho Hélène và thằng con. Ông và Malek Bouali ngày xưa cùng làm chung nhà máy, vị trí kế cận nhau, trước khi Patrick chuyển sang khâu đổ khuôn. Một thời tươi

đẹp. Tóm lại, cũng không hẳn quá sức tươi đẹp, nhưng dù sao ngày xưa họ trẻ hơn. Nay Luc Grandemange đã ra nghĩa trang nằm, cũng buồn chứ.

Kế đó, hai người đàn ông trao đổi tin tức chung chung, về sức khỏe, về con cái, gia đình, mọi chuyện ổn thỏả, vâng vâng, *labès hamdoulilah*[5]. Rồi họ đồng ý rằng thật là ngu ngốc, mình có ở đâu xa, cách chưa tới năm kilômét, thế mà không chịu gặp nhau bao giờ. Phải tổ chức gì đó một ngày sắp tới đây, cùng các anh em khác, Michelon, Rosicky, Pellet và anh em nhà Heizenberger. Chắc chắn, chắc chắn rồi. Đôi mắt ông bố Bouali như hai vùng tối sẫm, đẫm nước. Patrick không lắc ông ta nữa. Trước khi đi khuất, người đàn ông già gật đầu chào Hélène lần cuối. Ông ta không nhìn Anthony. Ông ta trở lại với các bạn mình, phía bên kia gian phòng. Mỗi chuyển động đều được cân nhắc. Ông ta đã ở bờ bên kia cuộc đời, cái bến bờ của chậm chạp và sa sút, của sự nhẫn nại dằng dặc và những cơn mất ngủ.

– Thấy ông ta tội nghiệp không, Patrick nói trong lúc quay về chỗ ngồi. Ông ta làm như trâu rồi kết cuộc bây giờ như thế. Thương tật, bao nhiêu phần trăm thì tôi không rõ, sống đời hưu trí cùng quẫn. Con cái vẫn cứ làm khổ ông ta, chứ đâu yên thân.

Nghe đề cập tới đám con cái phiền phức đó, Anthony cảm thấy bao tử cậu xoắn lần nữa. Cậu không dám nhìn mẹ. Giọng cao thượng, cha cậu kết luận:

– Đó, vấn đề không phải ở mấy người này. Tôi chưa từng thấy ai làm việc siêng năng như họ.

Phía đối diện, một nhóm nhỏ những người nhập cư Bắc Phi đang quây quần quanh một cái bàn, độ chừng mười hai người, lớn tuổi, kín đáo, cũng uống Picon như bất cứ ai, nhưng vẫn

không nói tiếng Pháp. Vợ họ ở nhà. Không ai quan tâm đến họ. Dù gì họ cũng đã bỏ công đến dự.

– Thôi, Patrick lướt mắt qua cái bàn trước mặt. Có lẽ tôi đi ra quầy bar đây. Ngồi trong này chắc chết khát. Mọi người muốn uống gì?

Ba mẹ con cô cháu đều chọn bia. Ông bố đi ra gọi ba ly bia và một chai nước khoáng Perrier cho mình. Hélène nhìn ông. Bà không ngăn mình khỏi nghĩ ngợi, đáng tiếc làm sao, những năm dài bỏ phí, bị thói kiêu hãnh và ma men hủy hoại. Đã phải tới nông nỗi này, để giờ đây ông uống nước lọc và muốn cho bà đi du lịch.

Ông trở về với đồ uống trên tay, phát ly cho từng người. Bia mát lạnh ngon tuyệt. Anthony uống một hớp to. Cảm giác trong cậu thật sảng khoái.

---

[1]Tức bản *Toccata và Fugue, giọng Rê thứ*, một kiệt tác trong thời kỳ đầu sự nghiệp của J. S. Bach.

[2]Nguyên văn: *BTS* (Brevet de Technicien Supérieur), một văn bằng trong hệ thống đào tạo kỹ thuật ở Pháp, có thể xem tương đương trình độ Cao đẳng ở Việt Nam.

[3]Nguyên văn: *Miss Beignets râpés*, dịch sát là "Hoa khôi Beignet khoai tây nạo", Beignet Khoai tây nạo là món đặc sản của vùng Lorraine, Alsace, thuộc miền Đông Pháp. Hằng năm, các địa phương trong vùng này thường tổ chức Hội chợ Beignet khoai tây nạo (Foire aux Beignets râpés) và nhân dịp đó, bình chọn Hoa khôi Hội chợ Beignet Khoai tây nạo.

[4]Gia đình bên ngoại của Anthony.

[5]Câu thoại hỏi thăm nhau bằng tiếng Ả Rập.

9

– Tao mặc kệ, mày biết không. Tao chắc chắn chuyện đó, dù trời có sập.

Steph nói láo. Clem cứ để nàng nói.

Cho xe chạy vòng vòng mà không thể chia tay nhau và cũng không tìm ra điểm nào để đến, hai cô gái cuối cùng quyết định tấp vào dưới chân tượng Đức Mẹ bằng gang. Cả hai ngồi xếp bằng dưới bệ tượng. Hai nàng uống 7Up vừa mua dọc đường, ở tiệm Prisu phía sau công trường Flamands. Cơn giông vẫn đang siết chặt vòng vây bao quanh thung lũng cùng với mớ bòng bong nhà cửa, công trình, đường sá trong đó. Ánh sáng đổi sang sắc đỏ hung làm vạn vật nhuốm màu của chiều tà và của lửa đốt. Steph nôn nóng mong giờ phút tận thế. Nàng thở dài.

– Mày đang hờn hả? Clem hỏi.

– Làm gì có. Tao đã nói tao mặc kệ.

Nàng định đập bẹp gí con bọ nhỏ xíu dám phiêu lưu đậu trên vai nàng, thất bại. Nàng thấy nhớp nháp, nặng lòng và đau lưng nữa. Nàng duỗi đôi chân mình và nghĩ bụng trông cũng được, rám nắng. Mắt cá chân nàng xinh. Ít ra là vậy.

– Tụi bây làm tình bao nhiêu lần rồi?

– Tao không biết, Clem trả lời, mắt nhìn mông lung.

– Thôi đừng nói tào lao. Chuyện có gì đâu…

Clem phụng phịu ngộ nghĩnh, Steph nhăn mặt, ý rằng mày không chán hả con, khiến bạn nàng không nhịn được cười.

– Thiệt tình, tao quên rồi. Nhiều lần lắm.

– Mày ghê đấy.

– Chứ mày muốn tao nói sao? Tao không đếm.

– Ở đâu?

– Tức là sao?

– Tụi bây đâu có mây mưa giữa đường lộ. Nói tao nghe ở đâu.

Mấy tuần lễ nay, một bí mật nảy nở giữa hai đứa bạn gái và mới vừa bùng nổ mười phút trước đây. Cả hai đều bối rối, do dự. Nhưng chủ yếu là nhẹ nhõm.

Steph đã cảm nhận có gì đó khuất tất. Bạn nàng thật lạ, nó đỏ lựng mặt mỗi khi bị hỏi đã đi đâu. Chắc chắn là chuyện trai gái không chạy đâu thoát. Và bây giờ nó đang phun ra câu chuyện, nhưng rốt cuộc, chuyện cũng chẳng to tát lắm.

Clem đã làm tình với Simon.

Sau lời thú nhận của Clem, Steph nhục mạ con nhỏ, đương nhiên, đĩ ngựa. Nhưng cực kỳ mau lẹ, trí tò mò nổi dậy. Thế là bây giờ cả hai vừa nếm lại mùi bình đẳng, cùng tận hưởng cái cơ hội tuyệt hảo để kể nhau nghe hết, và hơn nữa! Để so sánh.

– Thôi nào, Steph kèo nài. Mày đéo nó ở đâu?

– Tao không biết. Bất cứ đâu.

– Bất cứ đâu là sao? Hai đứa bay có lên nhà nó không?

– Một hoặc hai lần.

– Cả nhà mày?

– Một hoặc hai lần.

Steph trợn tròn mắt, thảng thốt, máu nóng bốc hừng hực.

– Không làm trong xe nó chứ?

– Tao không nhớ nữa.

– Vậy là có, rõ quá rồi! tiếng Steph thét lên. Nàng hích vai nhỏ bạn. Đĩ chó!

– OK, được rồiii. Một hoặc hai lần. Làm chớp nhoáng thôi.

– Vậy nó thịt mày tứ phương rồi còn gì.

– Mẹ, ừa, mày nói đúng, Clémence xác nhận.

Steph cười rầm rĩ.

– Hai đứa khốn nạn…

– Tao biết… Tao rất xin lỗi, Clem nói, giọng thành khẩn và hối lỗi.

Steph đột ngột đứng dậy. Toàn bộ sự việc trên kích động nàng, và khiến nàng bứt rứt. Nhưng được tắm mình trong sự đồng lõa vừa tái xuất hiện này âu cũng là điều tốt. Nàng không cưỡng lại được nữa. Nàng muốn biết hết mọi chuyện.

– Mà kéo dài bao lâu rồi?

– Tao không biết.

– Mau lên, đủ rồi, phun ra ngay con kia.

– Một hai tuần gì đó.

– Vậy tức là mấy tháng rồi.

– Ừa, Clem thừa nhận, giả đò buồn bã.

– Thằng điếm thúi, nó luân phiên quất tụi mình.

– Nhiều khi là cùng một ngày.

– Thiệt không?

– Tao thề.

– Thằng mất dạy.

– Khốn nạn.

– Thằng chó má.

– Thằng mát dây bệnh hoạn.

– Ừa, đồi bại trắc nết.

– Quá thể.

Và bây giờ, sau khi đã cười no nê, ta mới đi vào điểm mấu chốt.

– Rồi sao?

– Chuyện gì? Clem hỏi.

– Thì, sướng không?

– Cũng được.

– Đó kể tiếp đi, chứ nếu tệ thì mày đâu để nó quất từ tuần này sang tuần khác?

– Không, ý là có vui, nhưng mà tao không biết. Nó hơi đắm mình trong thế giới riêng của nó…

– Ừa, tức là nó không để ý mày lắm.

– Thật tình là nó tưởng nó đang trong một cuốn phim.

Clem làm mặt đần thối, nắm lấy cái đuôi ngựa tưởng tượng rồi nhấp hông vài cú trong không khí để minh họa. Steph không nhịn được:

– Ô, chính xác như vậy!

– Chưa kể, của quý của nó cũng rất lạ…

Clem lúc này chìa ra ngón út co quắp lại, mặt ngây thơ, cặp chân mày nhướng lên thật cao.

– Đúng đúng, Steph phản hồi. Trông như cái ấy của con Yorkshire[1].

Clem phá lên cười.

– Không, thôi đi. Có khi mày mới điên đó con.

Hai cô gái khiêu khích, xô đẩy nhau như hai chị em, phì phò như kéo bễ, Steph không tài nào dừng được.

– Thật, thật vậy mà, nàng ráng sức nói.

Làm mặt ghê tởm, nàng nói tiếp, ngón trỏ và ngón cái giơ lên thể hiện một chiều dài khá phũ:

– Cái củ đó gớm lắm, hồng hồng, ướt nhẹp.

– Mày quá đáng thế!

Tuy vậy, Clem vẫn muốn biết thêm.

– Bộ mày không để ý sao? Lúc nó lên đỉnh ấy?

– Chuyện gì?

– Tao không biết. Nó làm cái trò gì đó, thở bằng hai lỗ mũi.

Steph nhại lại, ừm phì, ừm phì, ừm phì. Hai lỗ mũi nở to ra, nàng phát ra đồng thời tiếng thở con bê và tiếng tu tu của đầu máy xe lửa.

– À à! Có chớ! Clem thốt lên, khoái chí.

Loại tâm sự như trên là phần không thể thiếu trong tình bạn của họ, quan trọng không kém những kỷ niệm chung thuở thiếu thời, những cuộc điện thoại dài miên man, hay những hộp kem dừa ăn trong lúc xem *Dirty Dancing*[2]. Và một điều chắc chắn tuyệt đối rằng đứa này sẽ có mặt khi đứa kia cần. Từ hồi

còn tuổi thiếu niên, hai đứa nàng đã kể nhau nghe những chuyện thầm kín, tóm tắt cho nhau tình hình sau khi đi chơi với trai, chỉ dẫn nhau cách tránh bị viêm bàng quang hay mắc bệnh nấm. Cơ thể con gái là một cổ máy thật rắc rối, cho nên, có hai người cùng đương đầu với nó không phải là quá nhiều. Từ chuyện thầm kín phụ khoa dần dần lan rộng sang đủ mọi lãnh vực, hai đứa nàng có thú vui bình luận hào hứng kinh nghiệm phòng the, mổ xẻ trai từ đầu đến chân. Đám con trai nghe kể rằng con gái tệ hơn họ, thẳng thừng và tàn nhẫn hơn, và trên hết là chính xác vô cùng. Họ không muốn tin điều đó. Họ đã lầm. Công bằng mà nói, đám con gái đã áp dụng phép phân tích giải phẫu bất nhẫn đó trước hết là cho chính mình. Họ khám xét kỹ bản thân, so sánh với nhau và với những tấm ảnh đăng trong tạp chí, hãnh diện vì một lỗ chân lông se khít, coi một đường nét không hoàn hảo là lý do chính đáng đủ để tự kết liễu.

Clem, chẳng hạn, bị ám ảnh về âm vật của mình. Cặp môi lớn chìa ra như cánh bướm. Cô hốt hoảng y như đó là căn bệnh, là dị tật. Steph phải trấn an tới lui nhiều bận. Cứ mỗi lần Clem sửa soạn lên giường với trai mới, y như rằng nỗi ám ảnh ấy lại quay về. Có lúc, nhịn không được, Steph đòi xem.

– Trời, cô bé của mày nhìn khỏe khoắn mà.

– Không, chỗ này nè. Giống hệt miếng thịt bò…

– Mày điên quá. Nó cực kỳ xinh.

– Ừa, nhưng của mày hoàn hảo không tì vết.

– Công nhận, Steph chép miệng.

Cuối cùng, đương khi ấy, Simon Rotier lại bị lôi ra nhiếc móc thậm tệ. Thằng đần độn, dương vật ngắn, tự cao tự đại,

ngạo mạn, bấn thỉu, bất lực, yếu sinh lý.

– Ừa, nhưng nó bô trai.

– Đúng, rất đẹp.

– Trong lúc đó, nó dám giỡn mặt tụi mình.

– Ừa, Clem thừa nhận.

Steph chuyên chai 7Up. Nóng, nhưng Clem vẫn uống, đặng vui lòng bạn.

– Mày còn trách tao không? cô quay sang hỏi con bạn thân.

Bản thân Steph cũng không biết rõ câu trả lời.

– Nó là thằng khốn, thế thôi.

– Mày có định bỏ nó không?

– Tao không thể. Vậy mới ác.

– Nghĩa là sao?

– Tao không chắc nó có phải bồ tao không. Tụi tao chưa bao giờ hứa hẹn gì chính thức.

– Như thế nào? Ý mày là sao?

– Ba má nó chẳng hạn, họ cứ nghĩ tụi tao là bạn bè.

– Giỡn hoài mậy?

– Nó chưa bao giờ thực sự giới thiệu tao. Tao đến nhà nó chơi cũng y như mấy thằng con trai khác.

– Còn mày, mày giới thiệu nó với ba mẹ mày chưa?

– Hừm, thật sự cũng chưa luôn. Thực tế, ngay từ đầu, nó xỏ mũi tao không thể tưởng. Chưa bao giờ tụi tao đi đâu chung, chỉ có hai đứa với nhau. Nó làm tình với tao khi nó hứng. Quan trọng nhất là nó ngủ với không biết bao nhiêu con trong thời gian cặp kè với tao. Hầu như lúc nào gặp cũng chỉ có nó và tao,

không hề đi cùng bạn bè nó hoặc bạn bè tao. Nó không bỏ bữa tiệc nào để đến với tao, và nó chưa một lần mời tao đi ăn nhà hàng. Căn bản, nó hoàn toàn thờ ơ.

– Vậy mày thì sao?

– Mày biết rồi còn gì.

Đúng là Clem biết. Biết từ hồi mà năm mươi phần trăm nội dung trò chuyện của hai chị em bạn gái xoay quanh tình yêu lớn của đời Steph, cùng những hy vọng và ngờ vực của nàng, đầy đủ chi tiết. Hồi năm lớp mười một, nàng đã từng suy sụp trầm trọng. Nàng nhịn ăn suốt nhiều tuần lễ nên người ta gửi nàng đi trị liệu tâm lý. Ông chuyên viên này chỉ làm những việc tối thiểu, yêu cầu nàng kể chuyện về ba nàng rồi kê thuốc Prozac[3].

Thâm tâm, Clem không ưa nổi cái bản mặt kiêu căng khốn nạn của thằng Simon. Hắn chỉ biết sống thân hắn và duy trì với mọi người mối quan hệ thụ hưởng, thuần túy và giản dị. Cái đầu bã đậu, cả đống tiền và bề ngoài rock'n' roll hàng nhái của hắn thảy đều bốc mùi thối tha. Có điều, hắn là trai đẹp, thế mới khổ.

Lần đầu tiên hắn mon men tán tỉnh Clem là tại một bữa tiệc của con trai gia đình Rochand. Cha mẹ cậu này là chưởng khế và giáo sư trung học, họ cư ngụ trong một căn hộ lớn ở trung tâm thị xã, chiếm trọn tầng lầu, đặt rải rác những tấm gương lớn, sàn lót gỗ, với nhiều bức tranh hiện đại tông xám, những chiếc ghế xa lông, toàn bộ nội thất là sự pha trộn giữa phong cách giả cổ điển và các món đồ thiết kế hàng hiệu đắt tiền, cực kỳ đẹp. Tháng Hai hằng năm, họ đi trượt tuyết trên Chamonix. Và đó là lần đầu họ để thằng con trai trưởng ở nhà, vì lý do phải học bồi dưỡng toán-lý. Kẻ bất hạnh này hoàn toàn dốt đặc về các môn khoa học mà cha mẹ kiên quyết muốn cậu theo ban S[4], mặc dù

cậu ta nhắm ngành luật giống ông già. Tuy thế, việc tước bỏ kỳ nghỉ đông chỉ tổ dẫn đến hàng loạt đại hội tiệc tùng tại nhà Rochand, nhìn chung khá văn minh, bởi những ngày đó, ai nấy đều thích hút cần hơn tu vodka. Chính tại đây, Simon đã thử thời vận. Hắn dồn Clem sát vào mặt bàn bếp, bất chấp Steph đang ở ngay căn phòng bên cạnh. Cô ngửi thấy mùi của hắn, háng hẳn cạ vào người cô.

– Anh tưởng đây là đâu?

– Sao em?

– Đừng làm trò nhảm nhí, Steph ở cách đây có hai mét. Anh bị gì vậy, hả?

Simon đơn giản bỏ ngoài tai mọi sự. Hắn quá sức tự tin, mặt khinh khỉnh. Cô định bụng giáng cho hắn một bạt tai. Thay vào đó, hắn ôm hôn khiến cô mềm nhũn người. Một nụ hôn tuyệt đỉnh. Quần lót cô ướt sũng ngay tức khắc. Thật điên rồ khi những chuyện này đối với bạn, thoạt đầu, là không thể chấp nhận được, là tởm lợm, rồi bỗng nhiên, có gì đó chảy rần rần trong người bạn, dưới lớp da, vào đến nội tạng và bạn thấy mình biến thành biển cả, sâu thẳm tận cùng và bập bềnh sóng vỗ. Cô và Simon, hai đứa nhanh chóng nhốt mình trong nhà vệ sinh nằm cuối hành lang và ở đó, họ lao vào ngấu nghiến, quần jean mở bung, bàn tay vồ vập, hai cái miệng chùn chụt không có điểm dừng. Càng nghe con bạn thân nhắc về gã này, Clem càng hình thành trong lòng một thứ tình cảm ghen tuông, một ham muốn nhục dục song hành. Cô phải có được hắn. Mọi việc khởi đầu như thế. Những tuần tiếp theo dao động giữa cơn si dại ngọt ngào và niềm ăn năn tột bậc. Cô không ngừng căm ghét và thèm khát hắn, thường thì hai cảm giác ấy xảy ra đồng thời.

– Bây giờ mình làm gì?

Steph không biết. Nàng đang lâng lâng một cảm giác tái hợp. Nàng mỉm cười với nhỏ bạn. Thiếu chút nữa là hai đứa ôm chầm lấy nhau.

– Mày định gặp nó nữa không?

– Không. Giờ coi như chấm hết.

Dẫu thế nào chăng nữa, Steph cũng muốn tin là thế. Nàng tiến đến bên bàn định vị hình vòng cung giúp hình dung toàn cảnh thung lũng. Nhiều dòng chữ nguệch ngoạc trên đó, viết bằng bút lông dầu không thể tẩy xóa. *Kurt Coban*[5] *for ever*, No *Future*[6], ĐKM.

– Mày còn nhớ thằng ranh con mình gặp mùa hè năm kia không? Steph hỏi. Cái thằng đi với anh họ nó.

Clem chưa hiểu ngay bạn mình muốn ám chỉ ai.

– Mày nhớ mà. Hai thằng chèo kayak tấp vào bãi tắm. Mẹ nó, mày còn đi chơi với thằng cao kều nữa đó. Nhớ chưa, căn nhà với bà mẹ khùng của nó.

– À ừ. Thì sao?

– Tao gặp lại thằng lùn.

– Cái thằng mắt nổ mắt xịt hả?

Steph gật đầu xác nhận. Dưới mắt nàng, đằng xa kia chỉ là cảnh vật điêu tàn, cũ kĩ, là sự nhàm chán của những tuần lễ bình lặng, những khuôn mặt quá đỗi quen thuộc.

– Tao sẽ không bao giờ quay về cái thị xã chết tiệt này, nàng bảo.

– Mắc mớ gì đến chuyện thằng nhóc?

– Không, không liên quan. Tao gặp nó tối hôm nọ, ở câu lạc bộ chèo thuyền.

– Nó làm quái gì ở đó? Nghèo rớt mồng tơi mà.

– Nó đi làm thêm. Bữa đó, nó chớm đánh nhau với thằng Romain.

– Ừa, đám đầu đường xó chợ.

– Dù sao, nó thay đổi kinh khủng.

– Thôi đi, đừng nói tao là mày có ý với một trong mấy thằng thô lỗ đó.

– Làm gì có. Tao chỉ nói với mày là nó thay đổi cực kỳ nhiều, vậy thôi.

Tới phiên mình, Clémence đứng dậy. Cô làm mấy động tác duỗi tay xoay người cho bớt tê vai và để tỉnh táo đôi chút. Mặc cho chiều xuống, nhiệt độ dường như vẫn muốn leo thang.

– Nói chứ, thằng anh họ của nó rất là bốc.

– Nhìn ngu thấy bà.

– Thôi đi, nó đẹp trai lắm nha.

– Ừa, nhưng còn cái ổ chó, bà mẹ nó… Ớn sườn.

– Ờ rồi, vậy còn thằng kia? Clem hỏi.

– Tao không biết. Có tiềm năng.

– Dù gì thì hai tháng nữa mình cũng đi mất, tụi nó sẽ không còn nghe ai nhắc đến tên tụi mình.

– Chắc chắn, Steph đồng tình.

Nàng ngó đồng hồ. Sắp 6 giờ đến nơi. Anthony hẹn nàng sau nhà đèn cũ lúc 9 giờ tối. Có lẽ nàng sẽ đến, có gì ngăn trở đâu?

[1]Tức *Yorkshire Terrier*, một giống chó cảnh kích thước nhỏ, lông dài.

[2]Phim ca nhạc-khiêu vũ kinh điển của Mỹ, ra mắt khán giả Pháp năm 1987.

[3]Thuốc điều trị trầm cảm.

[4]Viết tắt của *Scientifique*, tức ban khoa học.

[5]Linh hồn của ban *Nirvana*.

[6]Khẩu hiệu của phong trào *Punk*.

10

Lúc Hacine đến quán rượu đón bố, mọi người đã uống được mấy tiếng đồng hồ. Hắn đậu cách một quãng xa vì muốn đi bộ đến nơi. Hắn hiểu rất nhanh chuyện gì đang diễn ra. Cách năm mươi mét đã thấy nhiều người ăn mặc lếch thếch, chân nam đá chân chiêu, đang khề khà nói chuyện dưới lòng đường. Lon rỗng, đĩa trống chất đống trên mấy cái bàn kê tạm thời. Khăn trải bàn bằng giấy trắng đầy những vết loang nâu. Cốc nhựa lăn lóc trong rãnh thoát nước. Nghe có tiếng cười phụ nữ. Trong quán, nhiều giọng hát cất tiếng dạo đầu bản *Les lacs du Connemara*[1], pam papam papapapam! đoạn im bặt, nhường chỗ cho tiếng rào rào vui vẻ của đám đông khách tham dự.

Trước khi liều mình bước vào trong, gã trai cho rằng nên thận trọng đưa mắt liếc một vòng. Nơi này nghẹt cứng người, tràn đầy nhựa sống, đồng thời bốc nồng nặc mùi bia, mùi thuốc lá, mùi da thịt chung đụng và bị cồn đốt hừng hực. Hắn rẽ lối xuyên qua mà tưởng chừng đang xông hơi, đi tìm một gương mặt. Rồi mau chóng mắc kẹt trong sự quay cuồng, mất hướng giữa vô vàn tiếng động. Thật là cảnh tượng lạ lùng với các bà các cô ăn mặc xúng xính, má ửng đỏ hồng đào, các ông vận sơ mi, cà vạt nới lỏng, ngồi ngả ngớn trên ghế mà kể chuyện cười hay

bình luận chính trị, về Bernard Tapie, về Balladur. Đám con nít tăng động chạy lăng xăng giữa các dãy bàn, thỉnh thoảng lại có bà mẹ tóm được một đứa để mắng sa sả vào mặt, đây không phải chỗ để phi nước đại như thế. Nhưng trò chơi lại nhanh chóng tái diễn. Người ta thôi uống cà phê từ lâu, trên bàn chỉ còn những vại bia mát lạnh sáng lóng lánh. Các cô phục vụ, bóng nhẫy như hải cẩu, đóng vai con thoi xoay khắp phòng để châm đầy ly và đổ các gạt tàn thuốc William Lawson to bằng đĩa trái cây. Sau quầy bar, Cathy vẫn dính chặt vào các cần bơm bia. Đã phải đổi bơm bia khác. Một ngày hôm nay cô bán được bằng doanh thu cả sáu tháng. Dàn loa được chỉnh sang đài Nostalgie đang phát dặt dìu bản *Holidays* của Polnareff làm nhạc nền. Ở nơi kia, có người vừa nằm xuống dưới chín tấc đất. Nơi này, người cháu của ông ta đã phải đứng lên nhiều lần nâng ly tưởng nhớ ông. Còn hiện tại, anh ta nằm ngủ trong góc quán, đầu gác trên cánh tay trần. Dưới đế giày, Hacine cảm nhận được lực cản của mặt sàn nhớp nháp bia.

– Hacine!

Rốt cuộc là ông già nhìn thấy hắn trước tiên. Ông ra hiệu gọi hắn từ một bàn ở tận cùng phía bên trái, gần cánh cửa dẫn vào khu thụt bida đằng sau quán. Cậu trai bước lại. Cố nhiên là những người Ả Rập bọn họ tụ lại với nhau. Và mặc dù uống ít hơn người ta, họ cũng đang rất cao hứng. Hacine nhận ra trong đám có nhiều người là hàng xóm cũ. Hắn chào họ.

– Con anh hả? một lão già lên tiếng hỏi, má hóp, quả đầu nhẵn bóng ánh màu caramel.

– Ừ nó đó. Ngồi một tí hẵng về.

– Con muốn đi luôn ạ, gã trai đáp.

– Bố bảo ngồi xuống. Nào…

Hacine đành vâng lời và gọi một chai Coca. Hắn thấy lạc lõng giữa đám người sinh trưởng bên kia, đầy những suy nghĩ ngây thơ này. Cả đời họ cày như trâu để rốt cuộc bị giam hãm trong góc trời hẹp của mình, được chào đón, nhưng không nồng nhiệt như mong đợi.

Với mấy đứa bạn thân, Hacine chưa khi nào nhắc chuyện này, nhưng tụi nó cũng nhận thấy y hệt, họ như một cái gai rất lớn. Chúng đều lớn lên trong nỗi sợ hãi cha mình, đám người này không đùa được. Tuy nhiên, không thể nghiêm túc nghe lời họ. Phần lớn luật lệ của mảnh đất lục lăng vượt ngoài tầm nhận thức của họ. Họ nói không rành tiếng Pháp. Họ cứ răn dạy những giáo điều lỗi thời. Con trai họ vì thế mắc kẹt giữa bổn phận phải kính trọng cha mình và chừng mực nào đó là cảm giác coi thường xuất phát từ tâm can chúng.

Và rồi các ông bố nỗ lực chạy trốn cái nghèo ấy, đến chung cuộc, họ gặt hái được gì? Tất thảy bọn họ đều sở hữu một ti vi màu, một chiếc xe hơi, một nơi trú ngụ và con cái họ được đến trường. Thế nhưng, bất chấp những điều kiện vật chất vừa kể, cho dù có cảm giác thỏa mãn và hoàn tất, không ai dám vỗ ngực rằng mình thành đạt. Không tiện nghi nào xem chừng có thể xóa bỏ cái gốc bần cùng của họ. Nguyên nhân do đâu? Do những muộn phiền nghề nghiệp, do công việc thấp kém, do sự cô lập, hay do cái nhãn "dân nhập cư" dán trên trán họ? Hoặc giả do số phận không quốc tịch mà họ không thể thừa nhận với chính bản thân mình. Bởi vì các ông bố này lơ lửng giữa hai ngôn ngữ, hai bến bờ, lãnh lương thấp, ít được coi trọng, bị bứng khỏi gốc rễ, không có di sản để trao truyền. Từ những ẩn ức đó, đám con

trai bọn họ tự hình thành nên một tâm lý bực bội, thất vọng vô phương chữa lành. Bởi thế, học hành siêng năng, thành tài, tạo dựng sự nghiệp, dự phần vào cuộc chơi đều trở thành chuyện bất khả đối với chúng. Trong cái xứ sở chỉ coi gia đình họ như một thực trạng xã hội, cử chỉ thiện ý dù nhỏ nhất đều trông giống một hành động cộng tác với kẻ thù xâm lược.

Song, Hacine có đầy bạn học cũ theo đuổi chương trình kỹ thuật viên, học đại học ban xã hội, ngành cơ khí, ngành kỹ thuật thương mại[2] và cả ngành y. Chung quy, rất khó phân định rõ phần nào do hoàn cảnh, phần nào do bản tính lười biếng, và phần nào do tình trạng áp bức chung. Bản thân Hacine thiên về cách lý giải cho phép hắn bảo toàn uy tín và biện minh cho những quyền tự do mà hắn được hưởng theo luật định.

Hacine uống cạn chai Coca. Lúc này đã gần 7 giờ tối. Thời gian dài đằng đẵng. Hắn không thích chốn này và những người ở đây chút nào. Bầu không khí. Chưa kể, lát nữa hắn còn phải gặp Eliott để cắt nghĩa cho thằng này hiểu mọi việc vận hành thế nào từ nay trở đi. Giai đoạn này tế nhị. Phải mồi cho máy bơm chạy. Mới đem về một kí lô hàng, hắn nghĩ có thể thu lại tối thiểu 40.000 quan. Hắn sẽ khởi nghiệp với khoản tiền đó. Nếu mua từ nhà sản xuất, trực tiếp tại đồn điền, thì giá giao dịch cỡ 1200 quan một kí lô. Hắn quen biết các đầu mối trung gian tốt, nhưng cũng đừng mơ mộng quá. Hắn phải trả cho họ cái giá từ 5 đến 6000. Bỏ ra 20.000 quan, có thể gom chắc chắn ba hay bốn kí lô. Bán lẻ, số hàng này trị giá 200.000 quan. Guồng máy sẽ được khởi động để quay đều. Hắn sẽ đích thân thực hiện những chuyến hàng đầu tiên nhưng cũng dự trù bàn giao lại công việc bẩn thỉu đó cho người khác ngay khi chín muồi. Hắn không ngu

dại tiếp tục bán mạng chạy ngang dọc châu Âu chỉ để tìm cảm giác mạnh, cho dù nhờ vậy mà thành triệu phú. Hắn chuyên tâm cho các công đoạn đem lại giá trị thặng dư lớn: thương lượng giá, bảo đảm nguồn cung ứng, tổ chức tiếp vận, điều phối các nhóm trên thực địa. Hắn tính đi tính lại hàng trăm lần. Đường cong đồ thị có dạng hàm số mũ tuyệt đẹp. Tiền càng đổ về nhiều, hắn càng lùi sâu vào hậu trường. Thanh thế của các tay anh chị giờ là điều tầm thường không còn hấp dẫn hắn. Ngược lại, hắn vẫn giữ nguyên vẹn trong tâm khảm giấc mộng cuồng nhiệt làm giàu. Mục tiêu của hắn hiện không còn là thành công hay tiện nghi vật chất. Hắn cần tiền để rửa nhục, gột sạch bãi nước bọt.

Hắn dự phóng trong tương lai có thể giành được miếng bánh thị phần kha khá giữa Reims và Brussels, Verdun và Luxembourg. Có cạnh tranh nhưng hắn không bận tâm. Cần thì hắn sẽ tiến hành dọn dẹp, như đã làm với vụ xử thằng lùn Kader. Lúc bấy giờ chỉ còn việc thâu nạp nhân công địa phương, đặt dưới sự điều khiển của mình. Đã có ít vốn tạm ứng. Không ngần ngại gì nữa. Cố nhiên, những tháng đầu tiên là khoảng thời gian quyết định. Như các thương nhân ngày xưa từ Bordeaux, từ Bristol hay từ Amsterdam đã đặt ván cược cuộc đời vào con thuyền buôn đầu tiên, hắn hiểu rõ một hạt đậu cũng có thể trở thành vấn đề sinh tử đối với toàn bộ tham vọng của mình. Rủi ro này làm hắn căng thẳng đến độ nghiến răng kèn kẹt trong giấc ngủ. Tỉnh dậy thấy hàm đau nhức mà không biết xảy ra chuyện gì. Cùng Eliott, hai thằng ngồi thảo danh sách. Những kẻ giữ vai trò kho tiếp liệu, những tên canh gác, những đứa bán hàng, những thằng sếp sòng. Ai cần thuyết phục và ai

cần chinh phục. Hắn sẽ khởi sự với nhóm vừa kể. Hai ba thí dụ. Đâu sẽ vào đấy. Tự dưng hắn đau bụng. Mấy ngày nay hắn bị tiêu chảy. Thế mà hắn không có cảm giác gì. Chỉ thấy như chết trôi hoặc gần thế. Hắn nghiêng người ghé vào tai ông bố.

– Về thôi bố…

– Ừ, ừ, một phút nữa.

Ông già bận cười đùa. Hacine còn kịp thời gian đi đái một phát. Hắn đứng dậy và trông thấy Hélène. Hai bên nhìn sững nhau mất một giây. Hacine cố lục lọi trong trí nhớ.

Đột ngột, đầu óc hắn ngờ ngợ. Đó là một phụ nữ trung niên, mái tóc dày buông thõng trên hai vai. Bà ta khiến hắn nhớ tới một người. Nhưng là ai? Ở Heillange chỉ có chừng đó người gặp đi gặp lại. Chợt người ngồi kế bên bà ta đứng lên. Một thằng khá vạm vỡ, rất trẻ. Mí mắt trái thằng nhóc con sụp xuống. Hacine rời chỗ ngay lập tức.

– Con còn đi đâu nữa? ông bố hỏi.

– Con quay lại ngay.

Về phía mình, Hélène nhận ra tức khắc gã thanh niên vừa đứng dậy, da nâu dài đòn, mảnh khảnh như côn trùng. Hắn chịu đựng ánh mắt bà trong giây lát rồi khẽ gật đầu chào lịch sự. Cặp mắt hắn đen toát ra vẻ mờ đục bí ẩn, khá khó chịu. Gương mặt tịnh không biểu lộ điều gì. Hélène uống không ít bia nên đầu óc hơi quay cuồng. Patrick đang nói chuyện với bàn bên cạnh. Nhìn quanh, bà chỉ thấy những khuôn mặt đỏ ửng, những cái miệng

há hốc. Khung cảnh náo nhiệt và ngập ngụa khói. Đám phụ nữ quạt phành phạch bằng tờ chương trình màu vàng mà người ta phát ở nhà thờ. Anthony đứng lên nên bà phải nhích ghế tới trước cho cậu lách qua.

– Con quay lại liền, tới lượt cậu nói.

Cậu nhắm hướng cầu tiêu gần nhất. Gã trẻ tuổi da nâu băng xuyên gian phòng. Hắn bám gót Anthony, cánh cửa nhà vệ sinh đóng sầm sau lưng chúng. Ôi Chúa ơi, Hélène nghĩ, bỗng dưng bà lạnh cứng mình.

– Patrick...

Bà nắm lấy cánh tay, nhưng ông đâu còn nghe thấy gì. Nhất là khi ông đang bàn về bóng đá. Suốt nhiều phút nãy giờ, Hélène cứ nghe miết giai điệu của những cái tên lạ hoắc, Baggio, Bebetto, Dunga, Aldaïr[3].

– Patrick, bà lại gọi.

Bà đang van xin ông trong giây phút này.

Nhà vệ sinh ở Usine giống hệt cái hành lang. Anthony đứng trước bồn tiểu duy nhất và xả lũ, những đường đậm rồi mảnh[4] vẽ xuống lòng sành. Cậu lỡ uống hết năm ly bia nên giờ xả đến bất tận. Sau lưng cậu là căn buồng đóng không chặt. Cạnh đó là chiếc lavabo nhỏ xíu cùng bánh xà phòng cắm trên một thanh kim loại để rửa tay. Nếu muốn tay khô thì phải tự xoay xở, thường người ta chùi luôn vào quần. Ánh sáng ngoài trời từ cửa sổ song sắt chiếu xuống. Tất cả chỉ có thế. Anthony nổi hứng huýt sáo, lòng nhẹ nhõm. Đúng là cậu hơi say nhưng cái chính

là cuộc tái ngộ của cha mẹ diễn ra quá suôn sẻ. Sau bao nhiêu tháng ghét bỏ và chửi bới, ứng xử lịch sự giữa họ bây giờ quả là cảnh phi thường lúc trời quang mây tạnh. Cha cậu lại biết tự kiềm chế. Ngay giữa quán rượu. Một luồng lạc quan bất thường xâm chiếm tâm hồn cậu trai. Cánh cửa bấy giờ chợt mở ra.

– Xin chào, Hacine cất giọng.

Anthony kéo vội khóa quần và cảm thấy vài giọt ướt lăn dọc bắp đùi. Thình lình, không gian giữa bốn bức tường tuồng như quá chật chội, mùi amoniac khai không chịu nổi. Cậu nhìn quanh quất. Ngoài cửa sổ chấn song, không còn bất cứ lối thoát nào. Cậu bỗng trở lại hồi mười bốn tuổi.

– Khỏe không? Hacine ném thêm một câu.

Hắn thong thả khép cửa, gài lại cái chốt nhỏ đã gần muốn rớt ra. Hắn đứng cách cậu vài mét, điềm nhiên, lạnh như tiền với làn da nâu.

– Mày muốn gì? Anthony hỏi.

– Theo mày?

Thành thật mà nói, Anthony không nghĩ gì trong đầu. Mọi chuyện đã quá cũ. Sau cánh cửa kia có nhiều người, có cha cậu. Cậu vẫn nghe văng vẳng tiếng rì rào trò chuyện, tiếng cụng ly leng keng. Cậu kéo lớp áo dính chặt vào lưng rồi quyết định ra ngoài.

– Mày đi đâu?

– Tránh đường cho tao.

Hacine xòe nguyên bàn tay đẩy cậu. Một cử chỉ chậm rãi lạnh lùng, khiến kẻ khác bối rối, như tấm mạng nhện trùm lên mặt. Anthony thấy cơn nóng bốc lên tận gò má. Nỗi nhục ngày

hôm trước với thằng Romain còn âm ỉ. Cậu lại nghĩ đến cha mình, ngay đằng sau cánh cửa.

– Để tao yên.

Nét mặt Hacine lúc đó có sự thay đổi kỳ lạ. Tướng như con diệc, hắn trụ một chân, đầu gối còn lại co lên ngang ngực, hai nắm tay giơ cao trước mặt, trước khi tung ra một đòn bất thần. Bàn chân hắn đạp trúng Anthony, giữa vùng chấn thủy, phát ra một tiếng rỗng, đục. Bị bất ngờ, cậu thiếu niên bay xuyên căn phòng rồi đổ bật ngửa xuống đất trong trạng thái nghẹt thở hoàn toàn. Trên chiếc áo sơ mi trắng muốt, đế giày của Hacine đóng một dấu ấn rõ nét. Hai bàn tay cậu tiếp xúc với sàn nhà loang lổ vệt nước tiểu, với những đường nét thô ráp trên bề mặt nền gạch gốm. Cậu thảng thốt. Mất trọn mười giây mới lấy lại được hơi thở rồi lồm cồm đứng dậy.

– Thằng chó đẻ, cậu rướn giọng chửi.

Nối tiếp là màn đánh nhau giữa hai bên, đoạn Hacine lùi lại giữ khoảng cách và bắt đầu loạt đòn đá trung đẳng vào hai bên mạn sườn Anthony. Cẳng chân hắn giáng tới tấp với tốc độ kinh hồn, nhưng không có lực, y như diễn kịch, chẳng đủ mạnh để gây thương tích nên Anthony tiếp nhận không hề hấn gì. Chốc lát sau, hai thằng đối diện nhau, cùng đuối hơi, cáu giận, bộ tịch nực cười. Hacine không thôi thủ thế, vẫn co một chân và dứ nắm đấm trước ngực. Anthony trong lòng muốn chấm dứt cuộc ẩu đả. Ý của Hacine cũng gần như thế.

Đúng lúc đó, cánh cửa rung bần bật trên mấy cái bản lề. Hacine né người sang một bên. Tay nắm lắc mạnh, chốt cửa bung ra, mở đường cho Patrick vào.

– Như vầy nghĩa là sao?

Ông nhìn thấy thằng con trong chiếc áo sơ mi trắng vấy bẩn, bộ dạng lấm lem rối bời. Ông ngoảnh sang Hacine. Hélène vừa cắt nghĩa đầu đuôi cho ông hiểu bằng vài lời vắn tắt. Nói chung là thằng đó. Bao nhiêu sự kiện hiển hiện khôn nguôi xâu chuỗi lại trong đầu ông bố. Chiếc mô tô, vụ ăn cắp, cuộc ly hôn.

– Không có gì đâu ba, Anthony cố nói.

Người cha nhìn cậu chằm chằm với vẻ ân hận. Rồi quay về phía thằng khốn nạn cao kều, tóc xoăn, mỏ vịt. Tình cờ là một thằng rệp con. Không thể biết điều gì đang diễn ra đằng sau cái ánh mắt lu mờ, trống rỗng ấy. Patrick lập tức muốn hắn nếm mùi đau đớn.

– Sao, là mày đó hả? giọng ông khô khốc.

– Tôi thì sao?

Anthony hiểu trước tiên. Cha cậu trở nên nặng trịch như phiến đá, bề ngoài trông ngây dại với sức mạnh tưởng chừng bạt sơn cử đỉnh. Cậu định chen vào nhưng Hacine mở miệng trước:

– Đủ rồi, đừng quấy rầy tôi.

Người cha khục khục cười nhạt rồi tung đòn đầu tiên.

Đòn đánh ấy được lấy đà từ xa, từ vai và từ lưng, xuất phát từ đan điền và từ sâu trong bụng. Đòn đánh đem theo cả những đau đớn, thất vọng trong quá khứ. Là cú thôi sơn chất chứa đau thương và bất hạnh cùng cả khối tạ của một đời tan vỡ. Hacine lĩnh trọn đòn đánh, ngay giữa mặt. Bản thân Patrick cũng kinh ngạc trước sức nặng của quả đấm. Trái bi sắt chưa chắc đã hiệu quả hơn. Dưới sức tác động, cái đầu Hacine văng xa về phía sau, đập vào tường, hắn bật nẩy lên rồi ngã xuống bò sấp bốn cẳng. Máu ngay tức thì nhỏ giọt trên môi, đặc sệt, trộn lẫn nước bọt

dính giữa mấy ngón tay hắn vừa đưa lên miệng quệt. Hacine dùng lưỡi lần mò mức độ thiệt hại. Rồi hắn quay đầu sang phía người cha và há cái mồm vỡ. Những gì Patrick chứng kiến càng khiến ông bực mình. Ông nhìn thấy hàng răng cửa, cái bên trái nứt một đường chéo, cái bên phải rụng mất. Thằng nhãi khạc nhổ qua lỗ hổng trên hàm răng. Thằng ôn con này muốn thách thức ông chăng?

– Ra ngoài cửa đứng, người cha ra lệnh cho con trai.

– Gì ba?

– Vâng lời mau.

Hacine, vẫn quỳ sụp xuống, người gập làm đôi, thở bằng một bên mũi, phát ra tiếng rít khục khặc và dồn dập, như tiếng ống nước. Những mảnh vụn răng đâm vào lưỡi khiến hắn lại phải khạc. Chính lúc này hắn mới có dịp nhìn rõ hình họa trên nền gạch vuông. Những miếng gạch nhỏ màu trắng và nâu được xếp đặt không hề ngẫu nhiên. Chúng dệt thành những đường cong và xoắn ốc, đan vào nhau khéo léo, một tổng thể hoa văn phức tạp. Hắn cảm thấy cơn đau kéo đến và chợt nghĩ tới kẻ đã từng quỳ gối nơi đây, trước hắn lâu lắm rồi, xếp từng mẩu nhỏ tạo nên họa tiết tinh xảo này, để hứng lấy sự giẫm đạp và nước tiểu người đời.

– Đừng bắt tao lặp lại, người cha nạt.

Anthony ra khỏi nhà cầu trước tiên trong tình trạng áo rách toạc, mặt tái mét. Mẹ cậu bật dậy.

– Anthony!

Nhưng cậu trai không nghe thấy. Quá nhiều tiếng ồn, người

đứng lố nhố, tiếng nhạc. Cậu dùng vai và hai bàn tay vạch lối. Trên đường đi, cậu xô trúng một người làm hất đổ một phần ly nước của anh ta lên chiếc áo sơ mi rách. Anh chàng bèn làm bộ phản ứng, ô nào nào, bình tĩnh, đâu cần đẩy như vậy em, nhưng là phản ứng lấy lệ. Dẫu sao, Anthony cũng không thấy gì, không thấy ai. Cậu hớt hải biến mất sau cánh cửa, đầu không ngoảnh lại.

Vài giây sau, đến phiên Patrick xuất hiện, ông tỏ ra bình thản đáng ngạc nhiên. Ông còn cẩn thận khép cánh cửa nhà vệ sinh sau lưng mình rồi đi về phía quầy bar. Không chần chừ, ông quơ lấy một ly có chất cồn trong tầm tay. Là ly bia còn phân nửa. Ông nhìn quanh quất. Cô chủ quán Cathy đang tám chuyện với một phụ nữ chống khuỷu tay trên mặt quầy, tóc tém uốn xù màu đuôi bò. Thierry kéo bơm rót bia không ngơi tay, rồi lại đưa ly cho khách. Xung quanh, ta bắt gặp những nụ cười, những nếp nhăn, những chi tiết. Và dĩ nhiên cả tiếng huyên náo gây kiệt sức này. Patrick đưa một bàn tay lên vuốt tóc. Thái dương và sau gáy ông ướt đẫm. Một đứa nhỏ, cầm đặt trên bàn, ngồi rình con tò vò bị cầm tù trong ly nước lựu của nó. Đời sống vẫn trôi không ác tâm, miệt mài phá hủy, cứ thế tiếp diễn. Ông đưa ly lên môi và ực một hơi hết cạn. Một nỗi yên bình khủng khiếp dấy lên trong bụng ông, một sự im lặng hầm mộ. Ông ra hiệu cho anh chàng phục vụ quầy bar và gọi một ly khác. Y như vậy, nhưng lần này nhớ thêm Picon nhé.

---

[1] Tạm dịch: Những hồ nước vùng Connemara.

[2]Nguyên văn: *tech de co*, tức *DUT Techniques de Commercialisation*, một văn bằng kỹ thuật, tạm có thể xem tương đương trình độ Cao đẳng ở Việt Nam.

[3]Tên các cầu thủ Ý và Brazil tham dự trận chung kết giải World Cup 1994. Xin phép giữ đúng nguyên văn như trong bản gốc, "Bebetto" thay vì "Bebeto".

[4]Nguyên văn: *faire des pleins et des déliés*, tức những nét thanh và nét đậm khi viết chữ.

11

Nhà đèn cũ là địa điểm cùi bắp nhất cho một cuộc hẹn hò. Nơi này giờ là phế tích, bị đám bụi gai ngấy hương nuốt chửng, nằm trên ngọn đồi phủ đầy dương xỉ và cỏ dại, rải rác là những đống tàn tro lửa trại, bao cao su, mảnh vỡ thủy tinh. Steph hối hận vì đã mất công tới đây. Bực nhất là thằng ngu này lại đến trễ. Nàng kiên nhẫn đứng chờ, trân mình trong sự bất động nhẫy nhụa của đêm hè. Nàng liếc đồng hồ lần nữa. Thấy khát và bứt rứt.

Rốt cuộc Anthony cũng đến.

Cậu trai xuất hiện trên chiếc mô tô cà tàng nổ bành bạch, hai chân dang rộng, áo sơ mi rách bươm, đôi giày tây mũi nhọn và bộ giạng hết sức ngớ ngẩn. Cách vài mét, cậu tắt máy cho xe chạy theo trớn, tiếp đó, chiếc xe nhún xuống cặp phuộc trước một cái duyên dáng rồi mới ngừng hẳn bên cạnh nàng. Trông như đứa trẻ ngồi ngựa bập bênh.

– Chào bồ.

– Cậu quên hẹn hả?

– Đâu có. Tôi đến trễ. Xin lỗi bồ.

Cậu dựng chống và xuống xe. Steph ngó cậu lom lom. Hai tay cậu đút túi sau quần jean. Hành động đó khiến đôi vai gồ lên,

không hẳn là khó ưa.

– Lại đánh nhau à?

– Không.

– Áo sơ mi của cậu kìa.

– Không có gì đâu.

Nàng mặc kệ cho cậu đợi một lúc. Tên này ngó hơi đần, tuy nhiên, đổi gió một chút cũng được, sau những lỗi lầm khủng khiếp của Simon. Hơn nữa, hình thức cậu ta dù gì cũng không tê. Nàng mặc kệ cho cậu đợi thêm một lúc nữa. Bề ngoài thô mộc nhút nhát cũng có cái nét quyến rũ riêng.

– Thôi được, lại kia đi. Cậu làm tôi nổi sùng.

Nàng ra dấu rồi họ cùng nhau bước lại cầu thang nằm đằng sau nhà đèn. Từ chỗ đó, ít ra, còn nhìn thấy phố thị trung tâm, lấp lánh ánh điện giăng mắc trên các con đường vắng bóng xe qua lại, thấy khu nhà xã hội với những cửa sổ lập lòe sắc xanh. Nấc thang hẹp dẫn lên dãy phòng thay quần áo cũ. Hai người họ ngồi sát bên nhau, khuỷu tay chạm khuỷu tay. Anthony đăm chiêu nhìn hai bàn tay và nhớ tới ông già. Rốt cuộc ông đã đến. Steph châm điếu thuốc.

– Rồi sao, cậu gặp chuyện gì?

– Chút phiền phức. Nhưng không đáng kể.

Bức màn thinh lặng lại rơi xuống, bị cái nóng bồi đắp thêm dày. Thời tiết này khiến mọi thứ đặc quánh như dầu. Thiếu nữ nhìn soi mói trong lúc cậu trai không rời mắt khỏi mấy ngón tay móng gặm cụt ngủn của mình. Những nốt đỏ trên cổ, hình dáng xương gò má, hai má trơn nhẵn, vết bầm trên mặt, làn da mịn màng, trẻ trung, mùi của cậu trai. Nàng thở dài:

– Cậu không khôi hài chút nào.

– Tại nực quá. Tôi cũng không biết nói gì.

Cậu vừa nói vừa thể hiện một cử chỉ sốt ruột, đại loại như khi cậu tung tiền xu xuống đất. Cậu đang vụng về, do dự. Steph càng muốn trêu ngươi.

– Vậy mình ra đây làm chi?

Cậu ngắm nghía. Nước da nàng bánh mật từ trên xuống dưới, tóc buộc, mặc quần soóc đi giày Converse, trong chiếc áo sơ mi xanh dương không tay. Cậu nhận ra mùi hương của nàng, vẫn cái mùi ấy, kẹo bông gòn. Rồi tới cặp đùi, lớp lông măng vàng. Nàng đặt câu hỏi cốt để nắn gân. Nàng thừa biết cậu muốn gì. Nàng truy tiếp:

– Thử nói gì đó tôi xem.

– Là sao?

– Không lẽ cứ ngồi thừ như thế?

– Bồ muốn tôi làm gì?

– Dù sao tôi không có nhiệm vụ nói cho cậu biết cậu phải làm gì.

– Muốn tôi hôn bồ không?

– Cứ thử đi, rồi biết.

Cậu lượng định tình hình. Xem chừng hơi vượt lằn ranh. Đôi mắt Steph đầy ranh mãnh, tuy thế, chưa tới mức làm cậu nản hoàn toàn.

– Cậu chưa ngủ với gái bao giờ à?

– Có chứ! cậu trai phản ứng.

– Thì đó, với mấy cô kia, cậu làm thế nào?

– Không biết nữa, mọi chuyện cứ diễn ra tự nhiên.

– Tới phiên tôi thì mắc kẹt?

– Nói gì thì nói, tôi đâu có đè bồ ra trên cầu thang được.

Nàng phá lên cười. Một điều chắc như đinh đóng cột rằng nàng sẽ không truy hoan với tên này, dù trên cầu thang hay ở đâu khác. Nhưng nàng có thể khiến hắn cuồng si để đùa vui rồi ban cho hắn cái hôn phớt an ủi vào phút cuối cuộc hẹn.

– Được rồi. Cậu nói đi. Vậy mình làm gì?

– Bồ muốn chạy một vòng không? Anthony đề nghị.

– Khoan. Ít ra cũng phải thử một thứ.

– Gì?

– Thứ mà cậu muốn.

– Thứ mà tôi muốn?

– Hứa, cậu có toàn quyền lựa chọn.

– Gì cũng được?

– Tôi nói rồi, vô tư đi.

Nàng cười và cậu cũng cười. Về phần Anthony, đây là cơ hội và đồng thời là rủi ro phá hỏng hết mọi chuyện. Phải thật khéo léo. Cậu nắm cổ tay phải nàng kéo về phía mình. Steph suýt bật cười, thằng ngu này định làm gì vậy trời? Cậu cầm mấy ngón tay thiếu nữ đưa lên môi mình và đặt vào đó một nụ hôn.

– Ồ, lãng mạn dữ.

– Ừ.

– Phong nhã một cây luôn nha.

– Quá rồ.

Trong khi đó, cậu vẫn giữ cổ tay nàng và nàng không lẩn

tránh. Giữa họ là một điểm tiếp xúc, ngọt ngào, qua làn da. Đôi mắt Steph long lanh. Ngay phút này, họ cùng nhau đi vào trảng rừng được ban phép lành trong cuộc thả hồn phiêu diêu. Thời điểm vừa chín tới. Đêm xuống. Mọi sự cứ tuần tự nhi tiến, đâm ra không đến nỗi tệ.

– Ây da, tôi tưởng tôi đang yêu.

– Thường thôi.

– Cậu khờ lắm, biết không. Cậu có thể chạm ngực tôi.

– Hay mông.

– Còn hơn thế nữa kia.

– Thật hả?

– Không, đồ điên.

Nàng rụt tay lại và bẽn lẽn hẩy nhẹ cậu trai. Lấp ló sau chiếc áo cánh của nàng, cậu nhìn thấy sợi dây xu chiêng căng chặt, bầu ngực tròn đầy, và một nốt ruồi duyên ngay mép vải. Nàng gợi sự thèm thuồng như bãi biển, như bánh ngọt, như sô cô la.

– Ồ! Cậu muốn tôi giúp không?

– Không sao, tôi đã làm gì đâu.

– Thế đi thôi.

Nàng đứng bật lên, xoay mình về hướng thị xã tịch mịch, phủi bụi trên mông rồi hai tay chống nạnh. Nàng đứng đó, sừng sững ngay trước mặt cậu. Một bức tượng, một ngọn tháp Eiffel.

– Bồ muốn đi đâu?

– Không biết. Ngu thật, đáng lẽ phải kiếm gì uống chứ nhỉ.

– Giờ muốn vẫn được. Chỉ cần ghé câu lạc bộ.

– Để làm gì?

Cậu nhìn đồng hồ.

– Giờ này đóng cửa rồi. Tôi biết chỗ giấu chìa khóa. Mình lẻn vô lấy một chai rồi dông.

– Được mới nói nha! thiếu nữ quay gót về phía cậu. Hơi rủi ro quá không?

Đến lượt cậu đứng lên vươn vai, sung sướng vì có chút sáng kiến.

– Không, chẳng sao. Nhưng tôi chỉ có một mũ bảo hiểm.

– Tôi có xe hơi.

– Tôi nghĩ nên đi mô tô. Cho tiện.

– Ngồi hai người trên xe được sao?

Anthony thở dài. Dĩ nhiên là được.

– Xong, cậu chở tôi về lại đây?

– Không thành vấn đề.

– Đợi hai giây.

Nàng co giò chạy ra xe hơi lấy chiếc túi vải nhỏ kiểu thủy thủ đeo chéo trước ngực, rồi cả hai lên đường.

– Bám chặt nha, OK?

– Bám vào đâu?

– Tùy ý bồ.

Nàng ôm eo ếch và chàng trai lật đật nổ máy. Trong lúc cậu nhập vào làn đường, thiếu nữ hét to:

– Cậu đừng có lái như thằng điên đó, nghe chưa?

Họ phóng đi trong luồng hơi ấm buổi tối, tận hưởng độ mượt mà hoàn hảo của các con tỉnh lộ. Chẳng mấy chốc, Steph cảm thấy rùng mình. Cảm giác tốc độ dâng trào từ mọi hướng,

trên đùi và trong bụng. Nàng ôm siết cậu, cố nghiêng mình qua những khúc cua, một bên má dán chặt vào lưng cậu, mắt nhắm nghiền. Lần lần, bóng ngày nhạt dần trên miền quê lân cận, chỉ còn chút ánh tái nhợt yếu ớt cuối trời. Họ băng xuyên những khu vực mở, những rừng, những đồng. Suốt dọc đường, nàng hít thở cái mùi chua của cậu trai. Cậu đã uống bia rượu, đã chạy, đã đổ mồ hôi, và giờ thì bốc mùi. Cái mùi cơ thể hơi chối. Nhưng sau đó, trong mịt mùng bóng tối, cái mùi ấy bỗng trở thành điểm mốc của nàng. Đêm hòa quyện mất hút trong nàng. Nàng thả mình trôi đi.

Đến câu lạc bộ chèo thuyền, Anthony để nàng ngồi lại trong lúc mình chạy đi kiếm chai rượu trong kho trữ. Cậu đi không lâu, nhưng ngay khi cậu mất dạng, thiếu nữ bắt đầu hoảng. Phải thấy bối cảnh nàng, mặc quần soóc, bị bỏ rơi bên vệ đường trong đêm đen đặc thì mới hiểu. Trông thấy chiếc xe hơi đầu tiên tiến đến, nàng hồn bay phách lạc chạy ngay ra nấp sau bụi cây nhỏ kế bên. Ở đó, nàng chờ đợi, ngồi xổm, hai tay ôm vai, không nhúc nhích. Tim đập liên hồi kỳ trận. Tán lá cây trên đầu khẽ xào xạc. Lạ một điều là trời đứng gió. Khi Anthony trở lại, nàng vỡ òa, thở phào nhẹ nhõm, thiếu điều muốn ôm chầm lấy cậu ta.

– Bố con khỉ, cậu đi tới đâu lận?

– Đi đâu được đâu, nè, có sao không vậy?

Theo bản năng, nàng tìm chỗ bám víu và níu lấy cánh tay cậu.

– Rừng rậm trong đó. Tôi ớn quá.

Thay lời đáp, Anthony khoe nàng chai vodka và xấp báo cũ cậu lấy để đem đi nhóm lửa.

– Cho hết vô túi bồ được không?

– OK. Đưa chai rượu đây. Tôi làm một hớp cái đã.

Cậu đưa nàng chai vodka, hiệu Eristof, thậm chí còn chưa lạnh. Gợi nhớ nhiều kỷ niệm. Nàng tu hai ngụm đầy rồi trả cậu cái chai.

– Khoái thật.

– Thôi, mình vọt, cậu trai bảo. Tôi không muốn lừng khừng đây hoài.

Cậu nhét đống giấy báo vào túi Steph, nàng leo lên sau xe rồi họ phóng đi hết tốc lực. Steph lúc này đã ôm chặt cậu.

Những điểm sáng li ti gieo rắc trọn vòng hồ báo hiệu những đốm lửa trại. Khắp các bãi tắm, người trẻ đến mở tiệc hoặc dựng lều qua đêm giữa thiên nhiên. Trên lý thuyết, họ không được phép nhậu nhẹt hay hạ trại ở những chỗ này, nhưng luật vua thua lệ làng. Mùa hè, đám choai choai tới đây mỗi tối hoặc gần như thế, để nhóm lửa, say xỉn rồi ngủ dưới ngàn sao. Việc này gây phiền nhiễu đủ kiểu, từ ẩu đả, phá hoại cho đến rác rến bẩn thỉu. Tòa thị chính đã tổ chức nhiều chiến dịch tuyên truyền cảnh báo, đồng thời cắm chi chít ở khu vực lân cận những tấm bảng nhắc nhở các lệnh cấm hiện hành. Thỉnh thoảng cũng có đội tuần tra đi phạt vi cảnh. Tuy nhiên, trong ký ức từng người ở Heillange, ai mà không lưu giữ kỷ niệm về một trắng đêm khơi hay một ướp hôn nồng dưới ánh trăng trên bãi tắm? Nói chung, không thể kháng cự lại truyền thống đó.

Trong diễn tiến khác, Anthony và Steph đang phải lội bộ một lúc lâu trên bãi Huê Kỳ trước khi tìm được một góc yên tĩnh.

Trên đường đi, họ gặp nhiều nhóm nhỏ các thiếu niên ham đùa giỡn quây quần quanh đống lửa, đang chơi ghi ta hay đang tán tỉnh nhau. Cuối cùng, họ chọn dừng lại gần một vòng tròn đá tảng bị nám đen. Anthony gom cành khô đặt vào rồi vò nhàu giấy báo. Xong xuôi, cậu quẹt một que diêm, ngọn lửa bốc lên chớp nhoáng, khỏe khoắn, vàng rực. Lửa họa lại gương mặt hai người, lửa kéo dài hình bóng họ. Steph ngồi trên cát, hai đầu gối co lên. Cậu trai lại gần và họ cùng nhau uống. Họ không có nhiều chuyện để nói, nhưng mọi thứ đang rất suôn sẻ, cả hai đều có cảm giác thư thái, Steph không còn muốn hiện diện ở nơi nào khác nữa. Trong không gian im ắng, Anthony lại nghĩ tới ông già. Cậu tự hỏi làm sao sự việc ở Usine đã có thể xoay chiều như thế. Lần này, là Steph nổi ý muốn bâng quơ về thời tiết. Đề tài tán chuyện quá thuận tiện. Nhận thấy sao cứ nói y vậy là xong.

– Tôi chịu không nổi cái nóng này.

– Ừ, Anthony gục gặc.

– Tôi ngủ không nổi luôn. Mà đó là phòng tôi có máy lạnh nha.

– Ai cũng muốn nổi điên. Bồ có đọc báo vụ thằng cha bên khu Blonds-Champs không?

– Không, nàng thú nhận.

Chủ đề này bắt đầu làm nàng hứng thú. Khu bên đó luôn xảy ra chuyện giật gân. Nàng tự thưởng một ngụm vodka lớn.

– Chuyện một gia đình. Họ sống chen chúc với con cái đầy đàn, ông bà trong nhà, rồi cả bầy chó lăng quăng. Không ai đi làm hết. Đại khái, bạn hiểu cái thể loại đó. Và họ khỏa thân.

– Tức là sao?

– Nóng quá. Họ thôi không bận quần áo nữa chứ sao.

– Làm gì có?

– Thề với bồ. Hàng xóm gọi báo cảnh sát. Họ chịu không nổi việc phải chứng kiến cảnh già trẻ lớn bé thảy đều trần truồng đi tới đi lui như vậy.

– Ha ha! Cậu nói chơi hả?

– Bảo đảm thật mà. Mẹ tôi cho xem bài báo đó. Cả gia đình không mảnh vải che thân. Coi bộ, cảnh sát tới bắt họ đi không hề dễ chút xíu nào.

Lúc này, rượu đang dang đôi cánh che chở họ. Trông thấy Steph tươi cười, Anthony bắt đầu tự huyễn. Cả hai thay nhau kể các giai thoại tương tự, đầy rẫy trong thung lũng. Những chuyện gia đình nheo nhóc ít học với anh em, cha chú, bà con lẫn lộn trên các cây phả hệ rối rắm. Những vụ cướp bưu điện có trang bị xà beng làm vũ khí, vụ rượt đuổi nghẹt thở trên xe máy kéo hiệu Massey Ferguson, những vũ hội kết thúc trong tiếng súng săn khạc đạn, đám anh chị du đãng, những pha gian lận tiền trợ cấp rồi những vụ loạn luân trải ba thế hệ. Tóm lại là chuyện đời sống bình dân.

Bên bờ đối diện, một đám lửa phụt tắt.

– Coi kìa, Anthony mách.

Nàng tựa đầu lên vai cậu. Thế gian chỉ còn hai người, vừa đủ lâng lâng, được đêm tối, ngọn lửa, hồ nước bảo bọc. Mọi chuyện tiếp nối như mộng ảo. Nàng hôn cậu. Một nụ hôn mãnh liệt mang vị thuốc của vodka. Họ mau chóng ngửa người ra sau, nằm duỗi trên cát thô, chân quấn vào nhau. Đến khi nàng sờ mó thằng nhỏ của cậu bên ngoài lớp quần jean thì Anthony bỗng

giật lùi.

– Chuyện gì? Steph ngơ ngác thì thầm.

Nàng ưỡn ẹo tì sát vào người cậu trong vô thức. Nàng lên cơn hứng. Nàng lại hôn.

– Từ từ sẽ tới, đừng lo.

– Anh biết, cậu gật.

Steph khúc khích nhổm dậy cởi phăng chiếc áo cánh. Bên trong, nàng mặc xu chiêng nhỏ không gọng. Dưới lớp vải cậu có thể hình dung ra hai đầu vú. Nàng đứng lên hất văng đôi giày và chiếc quần soóc. Quần lót nàng trắng tinh, trong trong mờ mờ, bé tí hon so với kích cỡ cặp đùi. Cả tấm thân nàng, căng tràn, đầy đặn, nhìn như quả núi đôi.

– Đi, Steph rủ, mình xuống tắm.

– Ở đây sao?

– Em biểu đi thì đi.

Nói đoạn nàng kéo cậu đứng lên rồi lôi xuống nước. Mông nàng lúc lắc nhịp nhàng theo từng bước chân. Cậu muốn cởi cái áo sơ mi trên mình.

– Má ơi! chợt Steph la làng, chân lò cò khập khiễng.

– Em bị gì thế?

– Không biết, em đạp trúng cái gì đó.

Nàng thả phịch xuống cát xem xét vết thương.

– Đừng chắn sáng, em không nhìn được.

Ngồi bệt dưới đất, bàn chân phải duỗi căng gác lên đùi trái, nàng săm soi chỗ đau, mặt mày tiu nghỉu. Anthony ngồi xổm xuống cùng xem. Một vết tét nhỏ khá nét, hình quả hạnh nhân,

rạch một đường trên làn da xám ngoét, ngay giữa gan bàn chân Như cái miệng mở.

– Không sâu lắm. Nhưng dù sao anh nghĩ em không nên xuống bơi.

– Bồng em lên.

Cậu ngước mắt nhìn nàng.

– Dìu em xuống nước. Em không muốn cát chui vô trong.

Anthony thủng thẳng cởi quần jean, xong cậu giúp nàng leo lên lưng. Ôm ghì cổ cậu trai, Steph lại nghe cái mùi mà nàng đã hít thở trên mô tô. Nàng tựa trán trên gáy cậu. Nàng trở nên đơn thuần, nhẫn nại. Nước dâng lên. Khi cả hai ngập đến ngang hông, nàng trượt ra trước mặt cậu. Cặp đôi lại hôn nhau. Nàng kẹp lấy cậu bằng cả chân và tay. Cậu ẵm nàng, bàn tay đỡ bên dưới, lướt nhẹ qua lớp vải quần lót. Nước cực kỳ ấm. Gần muốn phát mưa.

– Nước dễ chịu quá, nhỉ…

– Ừa.

Steph bây giờ nói bằng giọng thủ thỉ. Nàng thả mình áp sát vào cậu. Nước chìm lẫn với mây trời. Anthony bận nghĩ tới đủ thứ bẩn thỉu lúc nhúc trong làn nước, cá trê, các loại cá, thằng con nhà Colin, xác chết thối rữa. Cậu cảm giác được bùn nhão luồn dưới mấy ngón chân khi bước đi. Cậu rùng mình.

– Anh lạnh hả?

– Không.

Nàng gác đầu lên xương đòn gánh của cậu trong lúc Anthony tiếp tục bước. Hiện tại nước đã lên khá cao. Chân cậu không còn chạm đáy từ lâu.

– Giữ em nha, nàng bảo.

– Anh đang giữ, Anthony trả lời.

Phút này, họ lênh đênh như hai hòn đảo, như những chấm trắng trong màn đêm, giữa trời và nước, và đời bỗng thật đáng sống.

– Dừng lại, nàng kêu.

– Em sợ?

– Chút chút.

Cậu hôn lên sau vành tai nàng. Hồi lâu nàng mới bắt đầu nhận thấy và cựa quậy trong lòng cậu. Hai người họ đương rất thoải mái, làn nước rốt cuộc trở nên thơm mát và cơn mưa không còn đe dọa. Cậu đung đưa nàng nhè nhẹ, lợi dụng ôm cặp mông mềm múp và chắc nặng ấy.

– Chu choa, anh khỏe thật…

Nàng nói lời này trong tiếng thì thào. Và cậu muốn chứng minh mình khỏe tới mức nào.

– Đừng cục cựa, nàng yêu cầu.

Nàng cong người nhấp nhô thật nhẹ nhàng trên mình cậu. Xuyên qua lần vải quần lót, Anthony cảm nhận được khe suối mộng ảo nơi cô bé nàng, và lời mời gọi đi vào. Nàng cọ xát, hơi thở mỗi lúc mỗi gấp. Dưới nước, cậu muốn vạch lớp vải sang bên để vào sâu thám hiểm.

– Không… Steph cản.

Nàng ghì chặt cậu, khẩn trương, đờ đẫn. Chuyển động của hai người tạo ra những đợt sóng nước vỗ bì bạch, đều đặn. Cậu trai ấn mạnh mấy ngón tay vào thịt nàng. Chắc hẳn cậu hơi làm nàng đau; nàng rên rỉ.

– Nữa đi…

– Sao cơ?

– Nữa đi, nàng hối. Mạnh lên…

Cậu đáp ứng và nàng lại rên, rền rĩ hơn. Bất chấp sự hưng phấn hiện hữu, Anthony đang chứng nghiệm một cảm giác lạ lùng, cô liêu và trang nghiêm. Khuôn mặt Steph vẫn ẩn khuất. Cậu một mình đối diện với cảnh đêm mù mịt, với hồ nước phi nhân tính, với trọng lượng của bầu trời. Cuộn mình rúc vào ngực cậu, thiếu nữ tranh thủ thỏa mãn mình. Xương chậu của nàng đóng vai khớp nối đầu cái[1] tạo ra chuyển động xoay làm người ta phát điên. Anthony khó lòng kiềm chế. Dương vật của cậu khá đau đớn vì ý muốn mãnh liệt thọc vào khối thịt mềm ấy, trái tim phập phồng đỏ hồng nhiệt huyết, âm hộ của Steph. Cậu rút một tay ra để được rảnh, tay còn lại vẫn giữ eo nàng. Nàng ưỡn lên. Cậu cố gắng dấn sâu thêm bất kể vướng lớp vải. Một lần nữa, cậu cố dọn đường cho dương vật mình.

– Sssuỵt, Steph kêu.

– Anh đang nứng.

– Ngậm miệng. Giữ nguyên thế. Ôm em, ối mẹ ơi…

Cậu siết thêm gọng kiềm cánh tay. Lúc này nàng thở đã gấp lắm và hông nàng nhịp theo nhịp hơi thở. Cậu thầm nghĩ không thể chần chừ. Nàng sắp lên đỉnh.

– Đợi chút, Anthony thì thào.

Cậu cũng mong đến được đích. Mặc dù trong làn nước này, trong bóng tối ấy, không dễ dàng chút nào. Nàng dùng hết sức siết chặt cậu và phát ra tiếng thở kỳ cục, hơi chút lố lăng, kéo lên từ lồng ngực.

– Đợi anh, cậu nài nỉ.

Nhưng thôi rồi, cậu thấy thân thể Steph mềm nhũn vô duyên giữa đôi bàn tay mình, giống như bộ quần áo bị rũ bỏ. Nàng buông cậu, đang ở trước mặt cậu và nhìn cậu. Cậu xìu trong tích tắc. Không khí tĩnh mịch bao quanh họ bỗng gần như vượt quá sức chịu đựng.

– Cho em lên đi. Em mệt bã rồi. Lạnh nữa.

Cậu nhìn nàng trồi lên trên mặt nước. Hình dáng nàng khắc họa rõ, vững chãi, nàng bước đi có phần khập khiễng và cái chuyển động giật cục ấy in trên xác thân nàng một rung động nhục dục, vô nghĩa.

– Anh giận hả? Steph hỏi.

Nàng chà xát hai cánh tay và nhảy lò cò tại chỗ đợi người ráo nước.

– Không.

Vài phút sau, họ đã có thể mặc lại quần áo. Cả hai hướng về chiếc mô tô, bỏ lại sau lưng đống lửa lụi tàn. Lần này, Steph bám vào yên xe. Tại nhà máy điện, thay cho lời từ biệt, Anthony được nhận một nụ hôn trên má. Suốt mấy ngày liền, cậu cứ tự huyễn hoặc rằng mình đã làm tình với nàng. Nhưng thực tế trái ngược.

---

[1]Đầu đực, đầu cái trong khớp nối.

III

14 tháng Bảy 1996

La Fièvre[*]

---

[*]Tạm dịch: Cơn sốt. Tên một bản hít của nhóm nhạc rap Pháp Suprême NTM, trình làng năm 1995.

1

Nhìn chung, mọi việc tuần tự diễn ra khá máy móc.

Anthony tròn mười tám tuổi hồi tháng Năm. Rồi lấy tú tài tháng Sáu, ban STT[1], không cần trải qua kỳ thi vớt vấn đáp, cũng không mơ mộng cao sang đối với xâu chuỗi sự kiện tiếp nối. Dẫu thế nào, chuyện đó chẳng còn quan trọng. Hồi tháng Ba, cậu cùng cả lớp đến dự ngày hội hướng nghiệp ở Metz. Các trường đến chào hàng chiêu sinh trong một trung tâm triển lãm lạnh lẽo. Họ bán các chương trình kỹ thuật viên và văn bằng kỹ sư, có hàng đống trường đại học và vô số các lựa chọn hãi hùng mà cậu không thèm quan tâm. Quân đội cũng có một gian. Anthony lấy tờ giới thiệu rồi trò chuyện với cô gái đang đứng đó, một em tóc vàng vui tính trong bộ đồng phục. Cô nàng tặng cậu một đĩa CD-ROM và cho xem hình ảnh lính bộ binh thuộc thủy quân lục chiến, tàu ngầm, phi công trực thăng và khóa huấn luyện rừng núi sình lầy ở Guyane[2].

Cậu ký giấy tòng quân hồi tháng Tư. Lên đường ngày 15 tháng Bảy. Tức ngày mai.

Trong khi chờ đợi, sáng 14 tháng Bảy, cậu vẫn chạy bộ mười lăm

cây số như mọi ngày, lúc hãy còn sớm. Cậu băng qua rừng Petit-Fourgerey, làm một vòng hồ, trước khi ra tỉnh lộ để đến tận trạm dừng Chasseurs. Đó là chỗ cậu đậu chiếc Opel Kadett. Đầu trống rỗng, cậu thấy nhẹ nhõm và cứng cáp. Khỏe khoắn.

Mẹ chuyển cho cậu chiếc xe cũ để tưởng thưởng thành tích đậu tú tài. Một món quà thật đáng kể. Nó hư lên hư xuống tùy hứng. May mà cậu còn có chỗ để ghé, tiệm sửa xe nhỏ của anh em Munsterberger trên hương lộ Lameck. Họ sửa côn xe cho cậu miễn phí, rồi thay bugi, bình xăng con, bố thắng, vẫn không tính tiền. Đến lúc thay nhớt, Cyril Munsterberger mới quyết định rằng tới mức này là rầy rà quá lắm.

– Tụi tao sẽ chỉ mày làm, đặng mày khỏi phiền tụi tao nữa.

Anh em họ là bạn thân ông già cậu. Bọn họ là những gã to béo, luôn lồ lộ khe mông, bề ngoài thô ráp, bề trong tử tế, hai bàn tay chung thân đen sì. Hélène gọi họ là dân ve chai sắt vụn. Mẹ của họ coi sóc việc giấy tờ. Bà hãy còn trẻ, biết cách ăn mặc. Ngồi trong văn phòng vách kính, bà theo sát mọi hoạt động của cửa tiệm. Anthony hiện đã biết tự sửa chiếc xe của mình. Nên từ giờ, cậu ghé qua gặp họ là để uống cà phê và tán dóc.

Về đến nhà mẹ, Anthony đi thẳng vào khu vườn nhỏ sau nhà. Bà đã tìm được một căn nhà nhỏ xinh một lầu, chung vách với hàng xóm, giá thuê không quá đắt. Cả khu phố được cất trên nền một vườn cây ăn trái cũ. Cảnh thôn dã ngày xưa nay còn sót lại vài cây to èo uột, trong đó có cây mận vàng mà Anthony dùng để máng thanh xà đơn. Cậu cởi chiếc áo thun, đeo đai lưng tập gym ngang hông và khởi động chuỗi động tác. Năm lần hai mươi cái. Đã 10 giờ sáng, và mặc dù có bóng mát cây mận, mồ hôi vẫn ròng ròng nhỏ giọt dọc bên sườn và sau lưng. Kế đó, cậu tập phối

hợp: gập bụng, hít đất, giãn cơ. Lưng, tay, đùi, bụng, thảy đều nhức mỏi. Cậu hài lòng. Cậu ngắm mình chốc lát trong cửa kính nhà bếp. Cơ bắp nổi khối, thân thể gọn gàng. Cậu gồng thử cơ bả vai. Chợt mẹ cậu mở xịch cửa.

– Con còn làm gì ở đó?

– Không có gì.

– Lại đây, coi giúp mẹ gấp khăn trải giường.

Cậu thu dọn đồ đạc rồi theo bà vào tận phòng khách. Cửa chớp đóng kín mít, bà đương bận vừa ủi đồ vừa xem chương trình bán hàng trên ti vi của Laurent Cabrol.

– Cầm lấy, bà gọi, và chìa mấy đầu tấm ga cho cậu.

Hai người lùi xa, căng tấm ga ra, rồi xếp lại.

– Soạn ba lô xong chưa?

– Dạ rồi.

– Có nhớ ra ga coi giờ tàu chưa?

– Dạ có.

Cậu nói dối. Suốt một tuần nay, bà không thôi làm quá mấy việc này. Đối với bà, sửa soạn cho chuyến đi của cậu là chuyện trọng đại mang tầm vóc sinh tồn. Bà lên danh sách và trải nhiều đêm mất ngủ. Bà sợ những bất trắc vốn không thể nào xảy ra. Bảng giờ xe lửa đặc biệt gây cho bà mối lo lắng thường trực. Anthony cứ để bà nói. Dù sao, thời giờ của bà là để bận tâm chuyện này chuyện nọ.

Xếp xong mớ khăn trải, cậu trai quay vào căn bếp nhỏ nhắn, sang chảnh. Cậu mở tủ lạnh, lấy chai nước Contrex tu một hơi hết sạch, đầu ngửa ra sau, mình trần tới thắt lưng, tóc ướt nhẹp.

– Ê, cái tủ lạnh.

Cậu thò chân khép cánh tủ rồi vươn hai cánh tay lên đầu, các ngón tay đan chéo, lòng bàn tay hướng ra ngoài. Hélène nhìn thấy mà chướng mắt. Các búi cơ lưng nối cơ thang liền một khối, nổi gân và chắc nịch, tập trung lại trên vai trước khi bung ra chỗ cơ tam đầu sau cánh tay. Trong mắt bà, đó không gì khác hơn là nguồn tích trữ bạo lực. Dưới bắp thịt ấy, bà hình dung thấy những cú đấm tiềm tàng. Đã chứng kiến quá nhiều trong đời nên nay bà không còn khát khao nào khác ngoài cái thiên đường yên vui hằng cửu của riêng mình, không xung động, không ăn năn. Ước mong một đời sống bình lặng, màu xám.

– Mày cứ tập mấy trò thể thao đó coi chừng có ngày bị thương.

– Con đi tắm đây.

– Nhớ cái túi.

– Dạạạạ, Anthony dài giọng, hai cánh tay dang ra. Được rồi mẹ. Con biết mà.

– Hừừ… ừm, bà gầm lên bực bội, xua cậu như xua ruồi.

Nó chọc tức bà bằng cái dáng điệu núng nính bibendum[3], bằng cái tướng đi lúc nào cũng lạch bạch y như đang xách mấy lốc nước. Bà hy vọng quân đội biết phải làm gì với tấm hình hài dềnh dàng ngu ngốc này. Anthony nhìn sự đời bằng con mắt khác. Như hàng ngàn đứa con nhà nghèo chưa từng được vui khi đến lớp, cậu dấn thân tìm một chỗ đứng, học cách chiến đấu và để thăm viếng các miền đất nước. Cũng trùng hợp với quan niệm của ông già về chí làm trai. Không uổng công xem trọn các cuốn phim của Clint Eastwoord. Cậu từng giải thích cho mẹ hiểu điều đó. Hélène phát nụ cười nhạt. Bà từng thấy bao nhiêu

người đăng lính vì ham đánh trận và hiếu kỳ. Họ trở về vỡ mộng với kỷ luật, công chức và quan liêu, trong khi chưa từng có dịp rời doanh trại, nếu không tính những dịp đi uống bia dở tệ tại các quán bar trong quận lỵ.

Tắm xong, cậu trai cạo râu. Trong gương, cậu không còn thấy con mắt sụp mí. Chỉ có các búi cơ vắt nặng trĩu trên vai, cơ ngực thẳng phẳng, cơ liên sườn, cơ bắp tay, thảy đều căng phồng cả lúc đương thả lỏng. Trong nhà bếp dưới tầng trệt, nồi áp suất phát ra tiếng xìì xoay tròn thân thuộc và mùi bữa ăn trưa bắt đầu lan ra xâm chiếm cả căn nhà. Hélène đang nghe radio, vẫn là đài Europe thường lệ. Các bài hit thời thượng xen kẽ những lời ba hoa vui vẻ giả tạo. Cậu nhận ra bản *Gangsta Paradise*, bỗng tiếng điện thoại reo vang lúc cậu đang đánh răng. Cậu khóa vòi nước và hé cửa, dỏng tai. Lẫn trong tiếng nồi áp suất và tiếng nhạc, cậu không nghe được gì nhiều. Hélène nhỏ giọng, vâng, không, có, có chớ, đương nhiên. Bà gọi cậu:

– Anthony!

Cậu vẫn ngậm câm trên ngạch cửa, tay cầm chiếc bàn chải. Vị the bạc hà làm cay lưỡi. Nín thở. Vài giây sau, bà lại gọi:

– Anthony!

– Dạ?

– Ba mày nè!

– Con đang tắm.

– Nghe tiếng như vầy là mày tắm xong rồi.

– Ba muốn gì?

– Làm sao mẹ biết? Thôi, xuống đi.

– Nói ba lát con gọi.

– Xuống mau, quái đản!

– Không, con đang trần truồng.

– Thì mày mặc đồ vô, thằng ôn dịch!

Cậu sập cửa nên bà hiểu ý. Rồi cậu quay lại lavabo, nhổ bọt, súc miệng. Một nếp nhăn lo âu vắt ngang trán. Cậu ngắm mình trong gương một lúc. Cậu thực sự không biết làm sao dứt bỏ nó.

Xuống bếp gặp mẹ thì bà đương bận thở khói thuốc, tay lật cuốn báo cũ *Point de vue* mà bà hàng xóm quăng cho. Bàn đã bày. Nồi áp suất vẫn rít liên tu. Không còn thấy gì bên ngoài ô cửa kính phủ đầy hơi nước. Cậu ngồi xuống đối diện chờ cho đến khi bà ngước mắt lên. Nhưng bà vẫn điềm nhiên.

– Ba muốn gì? một hồi sau, cậu trai đành buột miệng hỏi bà.

– Mày nghĩ sao?

Bà liếc nhìn cậu phía trên cặp mắt kính, mua một tặng một, vẻ mặt vừa khó chịu vừa hài lòng nhìn rất bực. Cậu cố hít thở bình tĩnh. Ngày mai nữa thôi là hết, không cần nổi cáu làm gì.

– Ổng là ba mày đó.

– Con biết.

– Mày định lúc nào ghé ổng?

– Con chưa biết.

– Mai mày đi rồi.

– Con biết.

Bà kéo một hơi khói, xong dụi tắt cẩn thận, rồi đứng lên bước đến bên bếp lò.

– Mẹ làm thịt quay ăn với đậu cô ve. Con muốn ăn thêm nui không?

– Dạ muốn.

Nó cần bổ sung đường chậm[4], tinh bột, để tăng cơ. Chế độ dinh dưỡng của nó là vấn đề quan trọng. Nó phát ngôn những từ như chất điện giải, chỉ số đường huyết và axit amin. Bữa ăn nào của nó, bà cũng phải sửa soạn món thịt. Tiền cho nó phát triển cơ bắp như gió vào nhà trống.

– Mẹ nói gì với ba?

– Thì nói mày đương tắm. Chứ mày muốn mẹ nói gì?

– Rồi ba nói sao?

Bà hứng đầy nước vào xoong, lấy mì ống trong tủ ra. Lửa ga rít màu xanh lơ trong lúc chờ nước sôi. Hélène vẫn quay lưng. Cậu trông thấy mẹ lắc đầu.

– Không nói gì đặc biệt.

– Lát con ghé, Anthony bảo.

– Tối nay thì sao?

– Là sao?

– Không đi chơi à?

– Chắc con sẽ đánh một vòng.

– Nhắc mày nhớ là mai đi đó nha con.

– Con biết.

Bà quay ngoắt lại, gói mì ống trên tay. Hướng về cậu giờ đây là khuôn mặt hy sinh, tận tụy của một người mẹ. Từ lúc bà hết

sức để tâm tạo điều kiện cho mọi sự được suôn sẻ và khả dĩ, thì chẳng có gì trôi chảy, và rốt cuộc, rất ít điều người ta có thể làm. Dần dà, bà trở nên bất mãn với cách sống của kẻ khac, với lối vận hành gây xung đột của thế giới, với những trở ngại liên tục xuất hiện ngăn cản giấc mơ lớn vãn hồi hòa bình của bà.

– Mày nên nhớ là nếu đến trễ, người ta sẽ coi mày như một thằng đào ngũ.

– Mẹ thôi đi, cho con thở một chút...

– Thật thế mà!

May thay, đồng hồ đếm ngược reo. Hélène bận lấy thức ăn cho thằng con. Anthony không động đậy một ngón tay. Cậu than phiền thịt không đủ mặn. Hélène đứng dậy đi lấy muối.

– Cầm nè.

– Cảm ơn mẹ.

– Mấy giờ tàu mày chạy?

Cậu trai ngốn một nĩa to, một cánh tay gập lại đặt giữa ngực và đĩa, nửa thân trên chồm tới trước. Trong miệng, thức ăn nóng hổi với vị bơ thơm ngon quen thuộc.

– Con đã nói năm trăm lần rồi. 10 giờ 15.

– Là con, mẹ sẽ không đi đâu tối nay. Con chỉ việc ở nhà thủng thỉnh. Thuê một cuốn băng video. Rồi mình ăn pizza chẳng hạn.

– Trời ơi là trời, mẹ.

Cậu đứng bật thẳng dậy mà nói, ngồm ngoàm đầy một họng, mắt trợn tròn xoe làm như ánh mắt có thể diễn đạt thay lời muốn nói.

– Hôm nay lễ Quốc khánh. Con sẽ không ở nhà như một

thằng ngu.

– Ừ, tao ngu vậy đó, cảm ơn.

– Con không có nói mẹ ngu bao giờ!

– Mày muốn mẹ hiểu sao?

– Ôi trời…

Bữa ăn tiếp tục trong im lặng. Hélène không mảy may động tới đĩa của mình, bà chỉ ngồi ngắm thằng con đang ngốn ngấu đĩa thức ăn bà đã nấu cho nó, hết miếng này đến miếng khác. Không có gì khác ngoài tiếng nhai, tiếng thở, tiếng lanh canh dao nĩa chạm vào đĩa. Nó tự múc thêm thịt và mì rồi ăn hai hộp váng sữa Danette tráng miệng. Đến cuối bữa, bà bảo nó muốn làm gì thì làm, dẫu sao thì cuộc đời nó do nó định đoạt.

Trong khi bà mẹ xếp bát đĩa vào máy rửa, thằng con bật ti vi. Chương trình Thế vận hội sắp mở màn. Vẫn những gương mặt cũ, anh chàng đô con Douillet, Marie-José Perec, Jean Galfione, và Carl Lewis, già mà gân. Nhìn từ trên cao, Atlanta trông như một bàn cờ lớn, một loại cờ Tỷ phú chói lóa, dựng tua tủa những tòa tháp cao bằng kính và thép. Tất cả mang màu thủy ngân, sạch bóng, sắc bén, quá sức hiện đại, dưới ánh nắng hừng hực được phản xạ gấp ngàn lần, 40°C trong bóng mát, may mà đây là thành phố quê hương của Coca, không sợ thiếu nước giải khát. Tiếng ì ì của máy rửa chén buộc cậu phải tăng thêm chút âm lượng. Xong xuôi, Hélène chùi tay vào tạp dề và châm điếu thuốc. Bà nhìn thằng con. Bà bước đến ngồi xuống.

– Nghĩ cũng ngộ ghê.

Anthony dán mắt vào màn ảnh. Bằng lưỡi, cậu tìm cách đẩy

mẩu thịt nhỏ mắc ở kẽ răng.

– Chuyện gì? cậu lơ đãng hỏi.

– Không, chẳng có gì. Rồi vài giây sau, bà bổ sung: Nhớ đem cất vô kho mấy thứ đồ của con.

– Đồ nào?

– Đống sắt vụn kia kìa.

– À dạ.

Hélène đang nói về bộ dụng cụ thể hình của cậu, tạ đơn, tạ đòn, ghế tập tạ, tất cả đều do Sofinco[5] tài trợ. Ít ra trong khoảng thời gian này, cậu không hút ma túy.

– Không ừ dạ gì hết, Hélène dứt khoát. Làm liền.

– Được rồi. Con coi thời sự chút. Mẹ đợi hai giây thôi.

– Ngay lập tức. Không thể đợi mày đi mất rồi mẹ mới lo chuyện đó. Nặng lắm, mẹ không khiêng một mình được.

Anthony rời mắt khỏi màn hình một giây. Mẹ cậu đang thể hiện thái độ độc đoán và sát thủ ấy vốn đã trở thành cái khiên và thanh kiếm bất ly thân, ngụ ý rằng tao biết tao khó chịu đấy nhưng đây là nhà của tao. Từ khi cuộc sống chỉ còn hai mẹ con, bà đã nhường cho cậu gần như tất cả, và khách quan mà nói, cậu tận dụng tối đa. Nhờ đó, cậu có chiếc mô tô riêng, có máy Play Station, có ti vi trong phòng, chưa kể ba đôi Nike Air nằm mốc meo hứng bụi trong tủ âm tường gần cửa vào nhà. Đồng thời, tuân theo luật bù trừ khá huyền bí, bà tỏ ra chấp nhặt tiểu tiết, khắt khe về giờ giấc, rầy rà kinh khiếp nếu động tới việc giữ vệ sinh sàn nhà và dọn dẹp tủ quần áo. Khác biệt lớn đó giữa họ là mảnh đất làm nảy sinh những trận mắng chửi cãi cọ tái diễn không ngừng. Như một cặp vợ chồng già, hai mẹ con họ cay

đắng chịu đựng nhau. Đó cũng là một trong những điều thúc đẩy Anthony quyết định dứt áo ra đi.

– Làm ngay bây giờ, bà mẹ khoanh tay ra lệnh, điếu thuốc chĩa lên trời.

Thằng con thở dài đứng lên. Và hưởng thêm phát ân huệ:

– Đừng có lệt xệt đôi dép ra đó! Mày sẽ giẫm dơ bẩn vô nhà cho coi.

Đúng là bộ dụng cụ đồ nghề của cậu chiếm rất nhiều chỗ. Bởi thế mà mấy chiếc xe hơi phải đậu bên ngoài. Cậu xếp đống tạ vào túi vải ba màu, phân loại các thanh đòn, tiến hành tháo rời băng ghế tập. Dần dần, cơn bực dọc của cậu tan biến. Cậu phải thừa nhận rằng mẹ đã trải qua đủ thứ chuyện không vui. Sau vụ ly hôn là phiên tòa xử ông già cậu. Ông không phải vào tù, nhưng cho tới phút chót, đó vẫn dường như là phán quyết duy nhất hợp lý nên họ đã rất sợ. Thế nào đi nữa, gia đình cậu cũng đã tiêu tốn hết toàn bộ số tiền ít ỏi còn sót lại vào câu chuyện bạo lực này. Cha cậu sẽ gánh nợ từ đây đến cuối đời. Tới mức này thì ông có làm việc cũng không ích lợi gì, nỗ lực của ông sẽ không bao giờ trả đủ số tiền mà luật sư và tòa án đòi hỏi. Kẹt giữa những phí tổn, khoản phạt và cái giá của việc mất chỗ làm, ông thực sự trắng tay. Căn bản mà nói, đây là một bài học không tưởng. Nếu bạn lỡ đi chệch ra ngoài khuôn khổ định sẵn, xã hội sẽ có đầy đủ công cụ vĩnh viễn loại bạn khỏi cuộc chơi. Các nhà làm luật và nhà băng rất rành thu xếp việc này. Mang khoản nợ 6 chữ số, ấy thế mà bạn chỉ còn mỗi quyền ngồi trong quán rượu đợi ngày

chung thân, bù khú với những tên ngu đần khác, cùng một nòi. Tất nhiên, Patrick Casati không một lời biện hộ dù nhỏ nhất. Cả đời, ông luôn tỏ ra cứng đầu, mê rượu và cục súc. Kết quả cuối cùng không kém phần sửng sốt. Lệnh cấm tiếp xúc, miễn kháng cáo.

Suốt thời gian xử án, ông bố Bouali được triệu tập trong tư cách nhân chứng. Ông nhã nhặn trả lời tất cả các câu hỏi, bằng chất giọng khàn đẹp, vừa đủ nghe, gây ấn tượng một con người cổ lỗ mà đáng kính, rất hợp ý bà chủ tọa. Cuối phiên xử, bà ta cho ông cơ hội được gửi lời trực tiếp đến Patrick, người bạn đồng sự cũ. Có thể ông có điều muốn nói hoặc có câu hỏi cần đặt chăng. Malek Bouali đáp rằng ông không có gì để nói cả. Sự thụ động cho ông cái vỏ bọc nhà hiền triết. Nhưng có lẽ chỉ đơn giản là ông mệt.

– Còn ông Casati? Ông có điều gì muốn nói với ông Bouali không?

– Không, thưa tòa.

– Thế nhưng các ông có biết nhau đúng không?

– Đúng.

– Thôi được... bà thẩm phán kết luận, tay bà nhịp hai lần đầu bút Bic xuống tập hồ sơ mở trước mặt.

Các bên ra về với câu chuyện và những lời phàn nàn riêng. Cuộc gặp gỡ không thành này trở nên nặng nề vào lúc tuyên đọc phán quyết.

Sau giai đoạn kiện tụng lôi thôi, Hélène Casati lại phải đối mặt với những sự xúc phạm tôn nghiêm khác. Tại công ty nơi bà làm việc suốt hai mươi lăm năm trường, ban quản trị quyết định

cải tổ bộ phận hành chính nhân sự, nay đổi tên thành bộ phận hỗ trợ. Sếp buộc bà phải trải qua một loạt bài thi nhằm bảo đảm rằng bà biết công việc mình đang làm. Kế đó có kiểm toán viên độc lập từ dưới Nancy gửi lên, một thằng cha mặc com lê hiệu Ted Lapidus, tóc chải gôm láng mượt, đánh giá năng lực bà còn khiếm khuyết. Thế là bà phải theo một khóa bổ túc, lặn lội xuống tận Strasbourg, bụng đầy sợ hãi, để học lại những điều đã nắm. Bà trở lại thành một đứa trẻ, bị la rầy dịu dàng, bỗng cần được dìu dắt, làm quen với các công cụ mới, trong một thế giới không ngừng chuyển động. Cuối cùng, công việc của bà vẫn chỉ là soạn bảng lương, nghĩa là chồng các hàng lại với nhau rồi cộng dồn thành con số tổng ở góc phải bên dưới. Khác mỗi điều, cả bộ máy chung quanh thay đổi dữ dội, trở nên mờ đục, trịnh trọng và Anh-Mỹ hóa. Không bao lâu sau, một nữ trưởng phòng mới đổ bộ vào văn phòng. Cô ta trẻ hơn bà hai mươi tuổi, đầy sáng kiến, vừa mới tốt nghiệp MBA bên Mỹ. Và không ngại tận dụng mỗi dịp may hiếm có để phô trương điều đó. Cũng không quên điệp khúc than vãn bất tận về những chướng ngại vô nghĩa ở Pháp hiện đang ngăn cản đà tiến bộ tất yếu của cả một nền văn minh. Vì chưng một bức tường sụp đổ ở Berlin. Lịch sử kể từ đó đã hoàn tất. Nay chỉ còn việc san phẳng những trở lực còn rơi rớt lại, nhờ vào các phần mềm văn phòng, để rồi tổ chức công cuộc hòa hợp năm tỷ con người. Ở chân trời là lời hứa hẹn về sự tiến bộ không có điểm dừng và niềm xác tín vào thế giới đại đồng kỳ diệu. Hélène hiểu khá nhanh rằng bà là một trong những cái phanh kìm hãm chuyển động của bánh xe lịch sử. Trong bà mau chóng hình thành một tâm lý bất mãn, dẫn đến hai tháng nghỉ làm và một đợt chữa trầm cảm. Quay lại công

việc, bà bỗng thấy văn phòng của mình được tái phân bổ cho các đồng nghiệp mới tuyển vào bộ phận marketing, ngạch trật hơn bà hai bậc. Người ta dành cho bà một bàn giấy trong không gian mở - *open space*. Muốn giữ trên bàn tấm hình thằng con trai và chậu cây xanh, bà đã phải gửi một bức thư bảo đảm đến thanh tra lao động. Cũng từ đó, bà không làm gì nhiều. Họ bỏ quên bà. Trong một ngăn kéo tủ có khóa, bà cất các hộp bánh quy, kẹo, đậu phộng. Dành để nhấm nháp. Bà tăng mười một kí lô. May mà cơ thể bà chuyển hóa tốt và khối mỡ mới tích tụ phân bố khá hài hòa. Thêm nữa, bà được chẩn đoán có vấn đề tuyến giáp. Vậy là phải uống Levothyrox. Bà thường xuyên cảm thấy mệt mỏi, suy sụp, chẳng thiết điều gì, bà thấy nực nội mà đám đồng nghiệp không chịu cho mở cửa vì đang bật máy lạnh. Bù lại, bà đã tìm được bạn đời mới, Jean-Louis, không quá xuất sắc nhưng tử tế. Cặp kính của ông luôn trễ dưới mũi. Ông làm trong ngành nhà hàng và mình mẩy hơi bốc mùi khoai tây chiên. Ít ra, ông làm tình giỏi.

Anthony mất gần hai tiếng đồng hồ mới bê hết đống trang thiết bị lên gác mái. Xong xuôi cũng là lúc nên đi xối lại miếng nước. Song cậu quyết định soạn hành lý trước. Thời gian trôi. Đã gần 3 giờ chiều.

Về phòng, cậu thấy quần áo tư trang nằm ngay ngắn trật tự. Trên giường là những chiếc áo thun đã ủi, xếp thành chồng, hai áo sơ mi, quần lót và vớ, một quần jean sạch, túi vật dụng vệ sinh mới cáu. Mở ra xem, cậu thấy mọi thứ đều hoàn hảo, dao cạo râu, khử mùi, kem đánh răng, bông ráy tai, v.v. Bà mẹ chuẩn bị chu đáo không thiếu gì. Bực thật. Nhưng cảm động.

Cậu lấy cái túi thể thao lớn trong tủ và bắt đầu xếp quần áo

tư trang vào. Giở chồng áo thun, cậu phát hiện hai thanh sô cô la Snickers. Cầm trên tay, cổ họng cậu se thắt lại. Lần này cậu sẽ ra đi thực sự. Thôi hết rồi tuổi thơ.

Cậu đã sung sướng tận hưởng buổi ấu thời. Biết bao lần người ta bảo cậu: được làm con nít là may mắn lắm! Bao nhiêu năm đi tìm kiếm rắc rối, chìm đắm trong những chuyện buôn lậu hàng cấm, trộm cắp xe máy, phá hoại bàn ghế công cộng nhằm mua vui, rong chơi và cúp cua. Tuổi vị thành niên có cái công dụng hỗn hợp thế này, nó bảo vệ bạn nhưng khi nó kết thúc, thốt nhiên bạn bị ném vào cái thế giới hung bạo hoàn toàn không ngờ trước cho tới phút đó. Qua một đêm, hậu quả thực tế của những hành vi do bạn gây ra sẽ đập thẳng vào mặt bạn, không còn cơ hội thứ hai sửa chữa, mọi khoan dung từ phía xã hội đều bốc hơi. Anthony rất e ngại và không thực sự có niềm tin trước bước ngoặt này. Quân đội là một nơi trú ẩn khác. Ở đó, chỉ việc tuân thủ mệnh lệnh.

Trên hết, nó mở ra con đường để trốn thoát thực tại. Cậu muốn rời bỏ Heillange bằng mọi giá và sau cùng tạo ra khoảng cách hàng mấy trăm cây số giữa bản thân và ông già.

Sau vụ xử, một lần nữa ông già phải dọn nhà. Giờ đây ông trú trong căn hộ một phòng, tầng trệt, mười tám thước vuông, nằm ngay cửa ngõ thị xã, phía bên Mondevaux, thuộc một khu doanh trại cũ được cải tạo thành nhà ở. Cửa sổ phòng ông nhìn ra trụ sở Ddass[6], một bùng binh, đường sắt và tấm biển quảng cáo, tùy ngày, mời mọc ông ghé siêu thị Leclerc hay Darty. Một lần, Anthony bị phạt lao động công ích ở khu vực này. Cậu trông thấy cha mình từ tiệm tạp hóa bước ra với một lốc 24 lon ôm trên tay. Coi chừng đó, Samir la lên, lão này hẳn cùng làm việc

giẫy cỏ với ông. Người cha đi lắc lư dưới sức nặng của đống lon. Bia rẻ tiền của siêu thị Aldi. Đến lúc mở cửa nhà, ông đặt thùng bia xuống đất, thò tay lục tung các túi, tìm thấy chìa khóa, vặn khóa mở cửa rồi quên luôn thùng bia bên ngoài. Hai phút sau ông mới chạy ra ôm vào. Samir cười ngặt nghẽo.

Hai năm nay, Anthony nhiều lần bắt gặp ông già bận nguyên quần áo lên giường ngủ, gần như mê man. Đó là cảnh tượng làm lay động lòng bạn. Gối ố màu dơ bẩn, miệng há hốc, ông ngủ như chết. Kiểm tra chắc chắn ông còn thở, cậu tranh thủ dọn dẹp sơ qua nhà cửa. Cho các chai rỗng vào đầy mấy cái túi dung tích cả trăm lít, hút bụi, thay tấm trải giường, chạy máy giặt. Xong việc cậu tự khép cửa ra về, cậu có chìa khóa. Thỉnh thoảng, cậu cũng tạt qua để mang cho ông món ăn mà mẹ cậu vừa nấu. Có mặt thằng nhỏ, ông già không uống. Anthony hâm nóng món mì tấm lasagna cho ông rồi ngồi nhìn ông ăn. Cậu không ở lâu. Cuối bữa ăn, ông già tự tay vấn điếu thuốc. Bàn tay ông còn chắc khỏe. Ông mang vết sẹo đời, nhưng chỉ vậy thôi, không hơn. Chân tay gầy đi chút đỉnh, khuôn mặt phì ra, đôi mắt vô hồn, thi thoảng mới thấy con ngươi chuyển động. Song vẫn là thần thái ấy, có điều, cứng rắn hơn, và bí ẩn hơn. Anthony nhìn ông biến mất sau làn khói thuốc. Cậu nói thôi, con đi nhé. Ừ đi đi, người cha đáp. Vừa vặn đúng lúc, ông đang khát.

Suốt giai đoạn này, vẫn là ban đêm và niềm vui phóng xe đã giúp cậu trụ vững. Anthony đơn thân độc xế, lao đi như thác lũ, chính xác trên những con đường từ lâu đã khắc sâu trong lòng cậu. Tự thuở ấu thơ, cậu đã lang thang khắp xóm, biết rõ từng ngôi nhà, từng con đường, từng góc phố, từng cư xá và thậm chí

cả những đống đổ nát và mặt đường lát đá. Cậu lội bộ, cưỡi xe đạp, lái mô tô trên đó. Cậu từng chơi đùa trong con ngõ này, ngồi thừ chán nản trên bờ tường kia, trao những nụ hôn dưới trạm chờ xe buýt nọ, và lê lết trên vỉa hè, dọc theo những nhà kho rộng lớn, nơi xe tải đông lạnh nằm xếp lớp đợi buổi tối trong một sự im lặng chết chóc.

Trong thị xã, cậu nhìn thấy những cửa hàng nhỏ bán quần áo, đồ nội thất hay kim khí điện máy, rồi đây sẽ chết dưới tay khu định cư Les Montants. Kia là những căn hộ giữa trung tâm, diễm được trang trí đường chỉ, đường viền cẩn thận, dành cho giáo chức hoặc công chức trên tỉnh thuê với giá tượng trưng. Và những ngôi nhà xa hoa vô chủ từ khi đám sĩ quan dọn đi theo trung đoàn của họ. Chưa kể những cơ sở nhỏ mở ra mặt phố, dịch vụ tin học, cửa tiệm quần áo, tiệm bánh mì, tiệm pizza, tiệm kebab và còn nữa, khoảng hơn mười lăm quán cà phê luôn mở rộng cửa với bàn bi lắc, máy bắn banh điện, ti vi, vé số cào, vài ba tờ báo, nhất là nhật báo vùng và thường có một con chó nằm ngủ trong góc. Anthony du hành qua khung cảnh ấy, quá đỗi thân thuộc như một khuôn mặt quen. Tốc độ, hai hàng phố xám vun vút chạy ngược, ánh loang loáng những ngọn đèn đường, lãng quên. Không lâu sau, cậu ra đến đường cái và tiếp tục chạy thẳng, về phía xa, chân trời. Từ trường trung học đến trạm dừng xe buýt, từ hồ bơi đến trung tâm thị xã, từ hồ nước đến tiệm McDo là một thế giới trải dài, của cậu. Cậu rong ruổi trong thế giới đó không ngừng nghỉ, hết tốc lực, để theo đuổi một rủi ro, vẽ nên một đường chỉ mong manh.

Tối nay, cậu sẽ leo lên chiếc mô tô 125 lần chót, cậu sẽ đi quẩy. Cậu sẽ uống và nhảy. Và ngày mai, chuyến tàu lúc 10 giờ 15.

Ciao tutti - Tổng chào.

Điện thoại lại reo dưới tầng trệt. Mẹ cậu nhấc máy. Đoạn cậu nghe tiếng bà cất cao:

– Anthony!

– Dạ?

– Ba con nè.

---

[1]Ban *Science et Technologies Tertiaires* (STT), sau đổi tên thành *Sciences et Technologies de la Gestion* (STG) rồi *Sciences et Technologies du Management et de la Gestion* (STMG), tạm dịch là ban Khoa học và Kỹ thuật Quản trị.

[2]Khóa huấn luyện kỹ năng chiến đấu vùng rừng rậm nhiệt đới tại quân trường Guyane (thuộc Pháp).

[3]Nhân vật biểu trưng của hãng lốp xe Michelin.

[4]Đường chậm, hay đường phức, là đường có trong tinh bột. Đường nhanh, còn gọi là đường tinh, đường đơn, có trong đồ ngọt như đường cát, bánh kẹo, v.v.

[5]Công ty cho vay tín dụng tiêu dùng của Pháp.

[6]Cơ quan y tế và xã hội cấp tỉnh (*Direction départementale des Affaires sanitaires et sociales*).

2

Hacine thức dậy và ý nghĩ đầu tiên của hắn hướng về Coralie. Ý nghĩ tiếp theo dành cho mấy cái răng không còn nằm ở trong miệng. Hắn ngủ suốt đêm qua trên chiếc ghế-giường xếp trong phòng khách nên hơi đau lưng. Mấy tấm màn phất phới trong khung cửa sổ mở. Hắn nghe từ xa vọng lại tiếng ì ầm đều đều của những chiếc xe lao vun vút trên chiếc cầu máng kế bên. Hắn nằm bất động thêm một lúc. Nghĩ ngợi.

Seb, Saïd và Eliott ghé chơi tối hôm qua. Hai thằng đầu ra về lúc 3 giờ sáng. Eliott ngủ lại. Nó còn khò khò trên tấm nệm hơi, phía bên kia bàn khách. Trong lúc ngủ, nó hất tung chăn mền, để lộ phần thân trên mũm mĩm, chiếc quần đùi trắng, cặp giò ốm tong teo như xác chết. Da bọc xương. Thế mà trên đó lại mọc lên mớ lông thật đen.

Hacine chống cùi chỏ ngồi dậy. Ngay lập tức, một mùi kinh khủng bao trùm khắp phòng xộc vào mũi. Hắn nhìn quanh. Con cẩu con chắc lại tìm một góc để giải quyết đệ tứ khoái. Gần hai tháng nay họ nuôi nó, và mặc dù đã cố gắng dẫn nó đi dạo, uốn nắn nó, gí mũi nó vào chỗ đó, nó vẫn chứng nào tật nấy, không kiềm chế được. Nhưng dù sao nó bắng nhắng khá vui và Hacine mỉm cười tưởng tượng cảnh nó lén lén trút bầu tâm sự trong lúc

mọi người đang ngủ.

Đám bạn hữu ghé khoảng 8 giờ tối hôm trước, đã thành lệ vào mỗi buổi tối kể từ khi Hacine và Coralie đi nghỉ mát về. Vẫn cùng cái quy trình quen thuộc, hút cần, pizza, mở Play Station chơi FIFA và uống nước quả Tropico. Trên thảm phòng khách ngổn ngang hộp pizza Domino's, gạt tàn thuốc đầy ắp, tay cầm máy chơi game, quần áo vứt tứ tung. Hacine chiêm ngưỡng bãi chiến trường trong thoáng u sầu. Ngày mai, hắn quay lại làm việc. Cả đám cùng nhau tận hưởng buổi tối thư giãn cuối cùng, kỳ nghỉ đã chấm dứt. Được một điều, lần đầu tiên, Coralie không gây phiền nhiễu. Nàng để yên cho bọn hắn chơi trọn mùa World Cup mà không hé môi một lời. Dù gì con chó là của nàng và bản thân nàng cũng hút cần chung với anh em nên hai bên có thể thương lượng. Tỷ như phải có lúc chuyển sang chơi *Super Mario*. Vấn đề này hơi phức tạp, bởi vì thiếu bộ chia tín hiệu nhiều cổng, nên đổi trò nghĩa là phải tháo máy PS mới có chỗ cắm máy Nintendo. Đương phê thuốc, thao tác này có thể ngốn tận hai mươi phút.

Hacine đi lấy túi rác trong bếp và bắt đầu thu nhặt mọi thứ nằm vương vãi. Hắn muốn căn phòng phải sạch sẽ trước lúc Coralie tỉnh dậy. Cô nàng ngủ thiếp đi trên ghế-giường xếp khoảng hơn 12 giờ khuya, đó là giờ nàng lên chuồng, và hắn đã bồng nàng vào phòng. Với hắn và mấy đứa bạn thân, đó chính là lúc bữa tiệc thật sự được khai mào. Chỉ còn đám đàn ông với nhau, tha hồ cợt nhả thô tục, thằng Eliott vấn thuốc liền tay, những điếu to ba tờ nhồi kinh khủng chặt, rồi cả bọn cùng cười đến sái quai hàm. Đặc biệt khi thằng Seb nhất định muốn thắng trò World Cup bằng đội tuyển Cameroon.

– Đừng mơ nghe con, mày có chơi thêm một trăm năm nữa thì cũng vậy thôi.

– Thắng bằng Brazil bộ vui lắm hả, thật là! Còn gì là thách thức?

– Mày là thách thức đó.

– Câm cái mõm chó, lấy thằng nào? Brazil?

– Ừ Brazil.

– Thằng yếu ken! Lấy Hà Lan coi chơi mày.

– Sao lại Hà Lan? Tao làm cái mẹ gì với Hà Lan?

Eliott khoái Argentina. Hacine thay đổi luân phiên giữa cỗ xe tăng Đức và tuyển Anh, những đội tuyển chắc chắn, với khả năng chơi bóng bổng tốt, hắn có thể sử dụng những đường chuyền cắt ngang bốn chục mét, làm cú vô lê, bim bum: vào! Đỡ mất công đan bóng giữa sân. Hắn chơi sơ đồ 4-2-4 và bắn phá khung thành mỗi khi có cơ hội, không chút kiên nhẫn. Saïd chọn đội bóng Thiên Thanh[1]. Chẳng bao giờ có đứa chịu chọn đội Xanh Lam[2]. Mấy tên ngu đó không còn thắng nổi bất cứ gì kể từ khi Platini treo giày.

Hacine rốt cuộc cũng tìm thấy mấy cái răng của mình dưới chân đèn halogen. Hắn ngửi chúng rồi đi vào phòng tắm. Hắn đi chân trần, mặc quần đùi, áo thun có chữ *Just do it* trên lưng. Hắn lấy kem chà bộ răng giả xong đem lắp vào hàm trên. Mỗi lần như vậy hắn đều gặp một giây mất thoải mái, một cảm giác như cái máy. Và thế rồi mấy cái răng cũng về đúng vị trí tự nhiên. Hắn nhìn mình trong gương. Răng đều như hạt bắp, tuyệt đẹp. Mà giả.

Trên đường quay lại phòng khách đánh thức Eliott, hắn ghé

ngang phòng ngủ. Coralie mặc xu chiêng quần lót hãy còn nằm say sưa, hồi đêm hắn không dám lột hết quần áo nàng. Bên cạnh nàng, Nelson thở gấp, cuộn tròn dựa lưng vào bụng nàng. Nó lai giữa Fox Terrier và một giống khác. Coralie cứ rầy rà hắn suốt gần sáu tháng trời đòi đem chó về nuôi. Hacine không hứng thú lắm. Hôi thối, tốn tiền, mất công dắt đi dạo, rồi khi mình đi nghỉ mát thì làm sao? Mình khỏi cần đi nghỉ. Kết cuộc, con chó xinh xắn và lộn xộn này về sống cùng họ ở đây, và tới kỳ nghỉ, phải tìm người giữ chó, bởi vì rốt cuộc, hai đứa vẫn đi. Thành thật mà nói, và trong sự ngạc nhiên của chính mình, Hacine thích thú kỳ nghỉ biển lần này. Coralie đã tìm ra một khu cắm trại nghỉ dưỡng lớn ở Six-Fours, có trồng thông đá, ba bể bơi, có khách quen, có khách gia đình. Hai người bọn họ làm chuyến xuyên Pháp trên chiếc Fiat Punto để hưởng mười lăm ngày chây lười, yên tĩnh, đưa cổ cho hàng quán địa phương chặt đẹp, chịu trận bầy con nít ồn ào, say trong tiếng ve sầu, cái nóng, rượu vang hồng ướp lạnh và đám đông nhốn nháo. Hacine buông trôi theo dòng đời. Buổi sáng, hai người dậy sớm dùng điểm tâm trước căn lều, trao đổi với nhau những chuyện nhẹ nhàng vô thưởng vô phạt. Láng giềng cất tiếng chào. Họ sống cả ngày trên đôi dép xỏ ngón, gần như trần truồng, hít thở mùi tuyệt diệu của nhựa cây, đằm, ngọt dịu, bốc lên từ mặt đất phủ đầy lá thông kim. Rồi cặp đôi lái xe ra bãi biển. Coralie chơi ô chữ. Gã trai nhìn ngắm người ta bằng con mắt hoài nghi, buồn ngủ dưới ánh nắng chói chang. Họ thay phiên nhau một người xuống bơi, một người ở lại trông đồ. Tiếp đó, họ ăn trưa với cà chua và gà nướng, cà tím chiên, xa lát cơm trộn cá mòi. Một đời sống giản dị không tưởng. Sau bữa ăn, họ ngồi gà gật trên hai chiếc ghế

vải, hơi nóng lại phả xuống như một dấu lặng. Đó gọi là giấc ngủ trưa. Kề bên, dưới bóng mát mái che của họ, là một cặp trạc ngũ tuần, mặc đồ tắm, đương nghe tường thuật cuộc đua xe đạp *Tour de France* trên chiếc radio cũ mở khe khẽ. Tiếng lao xao khác vọng lên từ các bể bơi, pha trộn tiếng bì bõm nho nhỏ và giọng trẻ con hò hét.

Hacine từng gặp cảm giác đờ đẫn này, cái ngột ngạt giữa trưa và niềm sung sướng khi không phải làm gì. Nhưng nơi này không giống Ma Rốc chút nào. Người Pháp mang một lòng sốt sắng đặc biệt đối với các kỳ nghỉ. Có gì đó sai sai trong sự lười biếng có tổ chức này. Trong siêu thị gắn điều hòa hay trên bãi biển, khi họ đi tắm vòi sen hay khi rửa chén bát, hắn thấy mọi người quá sức tập trung, gần như nóng lòng cho xong việc. Và xa hơn thế, sự chắc chắn trở về vẫn tồn tại ẩn giấu dưới bề mặt, như con dao gấp ngầm đe dọa niềm hạnh phúc nhàn hạ.

Chuyến trở về còn làm hắn ngạc nhiên hơn nữa. Ngày xưa, khi từ Ma Rốc trở về cùng gia đình, Hacine luôn có cảm giác lạc lõng giữa hai bến bờ. Lần này, quay về cùng Coralie trên xa lộ A7, hắn trải nghiệm một nỗi chán đời với bản chất hoàn toàn khác. Trong những lúc kẹt xe, ở cây xăng, ở trạm thu phí hay trạm dừng nghỉ trên tuyến đường cao tốc, hắn đã cảm thấy được thừa nhận, là một phần của bất cứ nơi nào hắn hiện diện, y như mọi người khác. Về căn bản, những cuộc di mục định kỳ này hoạt động như một cơ chế thống nhất khổng lồ, tạo thành những dòng xe giao nhau nổi tiếng, vì thời điểm đoàn người đi nghỉ tháng Bảy trở về cũng là lúc đoàn người đi nghỉ tháng Tám lên đường. Trong cuộc về nhà đầy cay đắng, trong hoài niệm về buổi tối dạo chơi trên bến thuyền và niềm luyến nhớ hàng cây tiêu

huyền thôn dã, hàng triệu công dân mặc quần soóc đã tận hưởng thỏa thích cái cảm giác hư cấu được trở thành người tự do. Bản sắc Pháp hình thành từ những kỳ nghỉ như thế đậm đặc hơn ở nhà trường hay trong phòng bầu phiếu. Và lần đầu Hacine thấy mình có chất Pháp. Nhưng hội nhập thông qua kỳ nghỉ phép ăn lương cũng tồn tại một mặt trái. Tới lúc phải quay lại làm việc.

Hôm nay là Chủ nhật, một ngày 14 tháng Bảy, và ngày mai, vạn vật vào guồng quay cũ.

Ngồi uống cà phê trong bếp, mắt nhìn cảnh vật xa xăm, hắn gặm nhấm cái hiện thực phũ phàng này. Đã gần 10 giờ sáng mà Eliott vẫn say sưa ngủ. Hacine đã thu nhặt phần lớn bãi chiến trường và lau dọn phân chó. Tủ lạnh gần như trống rỗng. Thêm vào đó, còn cả đống việc sửa chữa hắn dự định hoàn thành trong kỳ nghỉ mà rốt cuộc chưa làm được gì. Tỷ như cái lavabo trong nhà tắm bị nứt cần phải thay, rồi cửa sổ phòng ngủ bị hở gió lùa. Coralie và hắn từng ghé các cửa hàng vật liệu xây dựng Mr Bricolage và Leroy Merlin[3] nhưng lần nào cũng về tay không. Hacine không biết gì về việc sửa chữa nhà cửa nên hắn sợ bị gạt, và điều đó càng khiến hắn đa nghi, không muốn hỏi chuyện người bán hàng. May là bên cạnh còn có những cửa hiệu khác bán đồ trang trí, quần áo, trò chơi điện tử, thiết bị âm thanh, đồ nội thất hương xa và có chỗ để ăn lót lòng. Đó là điểm ưu trội của các khu thương mại ngoại ô, cho phép người ta lang thang cả ngày trời, thoải mái cà thẻ, không cần thắc mắc lấy tiền đâu ra, để làm cho đời tươi sáng hơn. Cuối buổi, hai đứa còn ghé qua cả tiệm đồ chơi King Jouet, dạo hết mọi ngóc ngách, miệng ngoác ra cười, đầu nghĩ tới niềm sung sướng nếu bỗng dưng trở lại làm

trẻ con và có thể mua cho mình tất cả những món đồ ấy. Kết quả là căn hộ chất đầy nến, đèn trang trí nhỏ bọc nhựa, chăn bằng vải nỉ, đồ mỹ nghệ mang màu sắc Phật giáo. Coralie cũng đã tiêu phí cho hai chiếc ghế mây lót nệm trắng. Thêm cây ngọc giá và vài chậu cây xanh đặt ở các góc nhà, tổng thể xem ra có nét độc đáo nhất định. Càng đẹp hơn khi Hacine quyết định đóng đinh treo tấm ảnh cây cầu Brooklyn, vốn bị bỏ không dưới chân tường bấy lâu nay.

Coralie mở mắt dậy khoảng giữa ngọ. Nàng đợi Eliott xéo đi. Mỗi lần bà mẹ lên đón nó là một lần hỗn loạn, cho nên nàng thà nằm lì trên giường còn hơn. Có vẻ như thằng Eliott sắp được hưởng trợ cấp khuyết tật, và do đó nó cùng con bạn gái sẽ có thể dọn vào căn hộ riêng của hai đứa. Mong càng sớm càng tốt. Nàng chán ngấy phải chứng kiến thằng này mọc rễ ở nhà mình. Nàng đi chân trần vào bếp. Nàng chăm chút làn da rám nắng mỗi ngày kể từ khi hai đứa trở về, ngoài hồ bơi hoặc trong công viên nhỏ dưới chân tòa nhà, nên bộ đồ lót bằng vải bông trắng nổi bật trên nước da nâu.

– Chào anh.

Nàng mỉm cười, tâm trạng vui tươi, cả vào buổi sáng, cả những ngày đầu tuần. Hacine trầm trồ thích thú thân hình thon dài, cơ bắp trên cẳng chân và cái bụng phẳng của nàng. Vào mùa đông, thân hình ấy không có gì nổi trội. Nàng có mái tóc nhuộm vàng, mũi hơi thô, đôi mắt nhạt màu, trang điểm khá đậm, đi giày bốt, đeo khuyên tai tròn lớn và thường quấn mình trong những chiếc khăn choàng pashmina kỳ dị. Thế nhưng, chỉ cần

thời tiết đẹp là nàng lại bộc lộ dáng kiều ấy, không chút mỡ, mảnh mai, với bộ ngực nhỏ và đôi bờ vai hoàn hảo. Dưới thắt lưng, hai vết hõm đối xứng giúp nàng trông không quá gầy.

Hacine rót tách cà phê cho nàng và nàng duỗi người, vui sướng như một con mèo.

– Mấy tên kia về hồi khuya hả?

– Ừ. Thằng mập thì ngủ lại đây.

– Vậy à? Có gì bốc mùi phải không?

Bằng cái hất cằm, Hacine chỉ về hướng tên thủ phạm ngây thơ vô số tội vừa mon men đến sau lưng Coralie, chân gõ trên nền gạch, mõm hếch lên trời. Coralie rúc rích cười trước khi ngồi xuống. Nàng chúi mũi ngay lập tức vào cái tô trong lúc Hacine phết bơ lên lát bánh mì nướng cho nàng. Nelson nhìn hắn chằm chằm với cặp mắt mừng rối rít. Hắn vứt cho nó mẩu bánh mì.

– Nè, con cẩu tạp chủng.

– Đừng gọi nó thế, Coralie nói.

– Vui thôi mà...

Gã trai lại lo dọn dẹp bàn ăn. Trong khi xếp cái tách và cặp dao nĩa vào máy rửa chén, hắn cất tiếng hỏi:

– Em muốn làm gì hôm nay?

– Chẳng muốn gì. Em chưa biết. Làm tình.

Gã trai quay lại. Nàng thường khoái làm cho hắn đỏ mặt như thế. Họ cặp với nhau tới nay sắp được mười tám tháng và sống chung trong căn hộ này từ mùa xuân đến giờ. Chính nàng đã chủ động. Khi hai đứa gặp nhau, Hacine hãy còn sống ở nhà ông già. Bố hắn đã về quê Bắc Phi, nhưng ông vẫn tiếp tục đóng

khoản tiền thuê tượng trưng nên mọi thứ cứ tiếp tục như xưa. Về việc làm, hắn tìm được một chỗ tạm thời ở Solodia, một công ty vệ sinh công nghiệp lớn đã giành được hợp đồng với hãng Metalor trứ danh. Các nhà máy thép cũ sở hữu hàng chục khu gia cư trong thung lũng, những dãy nhà nhỏ liên kế, và thậm chí vài dinh thự dành cho giới kỹ sư và lãnh đạo. Từ khi đóng cửa, toàn bộ di sản này bị bỏ phế và rơi vào tình trạng hoang tàn theo đúng nghĩa đen. Phải mất một thời gian dài, công ty mẹ sở hữu Metalor mới chịu nhận trách nhiệm và đứng ra giải quyết vấn đề tồn đọng. Solodia thắng gói thầu với lượng công việc tương đương tối thiểu ba năm hoạt động. Với Hacine, không quá phức tạp. Buổi sáng, hắn cùng hai ba gã đồng nghiệp đến một tòa nhà, trang bị đầy đủ xô chậu, búa tạ, xà beng và họ bắt đầu đập bất cứ thứ gì có thể đập. Đây là trò chơi hủy diệt, khá vui nhộn lúc khởi đầu. Hạ các tấm vách thạch cao, phá những bức tường gạch, dỡ hệ thống đường ống cũ kỹ. Họ cảm nhận niềm vui thơ trẻ khi nhìn thấy bức tường sụm xuống rồi đổ nhào dưới một cú đạp. Đúng ngọ, họ gần như không còn thấy gì nữa. Các chàng trai phải dùng khẩu trang giấy tự bảo vệ mình trước lớp bụi dày mù mịt trong không khí. Xong công đoạn đầu tiên này thì đến việc dọn dẹp đống xà bần. Đám đàn ông luân phiên nhau. Người này xúc đầy xô đặng người kia đem đổ vào xe ben. Với thanh xà và đường ống, họ phải vác lên vai. Ban đầu, Hacine lao vào làm như tên điên. Hắn hối hả trên cầu thang, lấy sự hăng hái làm năng lượng, chạy nước kiệu lên lầu, luôn phấn khích, bồn chồn, vội vàng hoàn tất công việc. Jacques kéo hắn sang một bên. Lão không phải là sếp. Lão cũng không lãnh thù lao cao hơn ai. Nhưng lão là người ra lệnh.

– Nghe này…

Và lão cắt nghĩa. Công việc này không có hồi kết. Hết xô này sẽ có xô khác. Xong căn hộ này sẽ lại đến căn hộ khác. Còn nhiều bức tường cần đập bỏ, nhiều tòa nhà phải phá dỡ.

– Đồng hồ báo thức của mày sẽ reo đều đặn lúc 6 giờ mỗi ngày. Không cần chi mà gấp rút.

Ngay lúc ấy, Hacine muốn giáng vào mõm lão một cú đấm. Nhưng hắn đã rêm khắp mình mẩy mà Jacques thì nặng tới cả trăm cân. Cơn giận của hắn tan ra cùng cát bụi. Cả bọn trở về trên chiếc xe ben và bản thân Hacine cảm thấy rã rời, bải hoải, không có người thông cảm. Hắn trông thấy khung cảnh xám xịt không ngừng trôi qua sau cửa sổ. Bầu trời không hứa hẹn điều gì. Jacques có lý. Gấp rút để mà chi. Hacine kín đáo quan sát lão trong kính chiếu hậu. Lão bận quần jean Rica Lewis, chân xỏ giày bảo hộ quá đát, đôi bàn tay to khô khốc. Lão làm việc với chiếc đai lưng bằng vải dạ quấn quanh eo. Lão không nhiều lời.

Ngày thứ Hai kế tiếp, hắn vật lộn mới dậy nổi nên sau đó đi làm muộn. Mấy tên khác giễu cợt hắn. Tránh ra thằng làm biếng. Jacques bảo đám kia để hắn yên. Một lần nữa, lão kéo hắn sang một bên.

– Làm việc phải có giờ giấc.

Lần lần, Hacine bắt được nhịp nhờ quan sát đàn anh. Hắn để ý thấy Jacques tuân thủ một số nghi thức nhất định để dưỡng sức và chia nhỏ ngày làm việc. Thuốc lá lúc 8 giờ, một điếu nữa lúc 10 giờ đồng thời với tách cà phê. Đến 11 giờ, lão vặn to âm thanh radio, bởi vì đó là giờ phát chương trình lão thích. Lão nhắm làm những việc nặng nhọc buổi sáng để đến chiều nhàn

nhã hơn. Tương tự, lão ra sức tối đa vào đầu tuần. Có đủ loại thủ thuật như thế trên đời để chinh phục sa mạc thời gian này, là khoảng thời gian bất biến chờ đợi bạn từ lúc bước xuống giường và trải dài mãi mãi, cho đến tận khi bạn về hưu. Hacine hiểu điều đó. Thời gian của hắn không thuộc về hắn. Tuy nhiên luôn có cách bịp đồng hồ. Mặt khác, hắn không thể làm gì chống lại một sự thật căn bản: ý chí của kẻ khác đặt ra các quy tắc cho cơ thể của chính hắn. Hắn trở thành một công cụ, một vật dụng. Hắn làm việc.

Cố nhiên là nếu một mình, hắn sẽ không cầm cự được. Nghĩ kỹ, chẳng có gì buộc hắn phải cầm cự như thế. Bên cạnh đó, liệu cầm cự có là ý hay, để rồi trở thành một người khả tín, một kẻ đáng thương, như bố hắn? Nhưng hắn còn Coralie.

Thành thật mà nói, hắn đã gặp may. Trên giấy tờ, chuyện tình của hai đứa khó lòng xảy ra. Nàng sở hữu tấm bằng kỹ thuật viên, có việc làm tôt trên tòa tỉnh trưởng, lại cực kỳ khả ái, còn hắn, lần đầu gặp nàng ngoài tiệm Derch, hắn say rượu gần chết. Hai tháng sau, hắn đến nhà cha mẹ nàng dùng bữa trưa. Cha nàng lo việc bảo trì tại một trường cấp ba, rất dễ mến, hay nói, hoạt động nghiệp đoàn, tóc rụng sạch, mặc áo thun có khóa kéo. Mẹ nàng làm cho hãng Solin, xí nghiệp sợi cuối cùng trong xứ. Bà nấu món cá khá chu đáo. Ông già kém tinh tế hơn. Ông lôi chai Bordeaux ra mời mà không thèm nghĩ ngợi gì và Hacine uống luôn mà không để họ phải mời nhiều.

Kể từ đó, hắn giữ mình ở trạng thái thăng bằng. Vất vả được bù đắp bằng việc mua sắm máy móc gia dụng, chuỗi ngày dài dằng dặc vun bồi cho viễn cảnh những kỳ nghỉ, thêm Coralie giúp xóa đi sự đơn điệu của tuần lễ lặp đi lặp lại, rồi đám chiến

hữu, cần sa, thuê bao kênh Canal Plus và game *Tomb Raider* lấp kín khoảng trống còn lại. Toàn bộ những chi tiết đó, cuối cùng, hợp thành một đời sống nho nhỏ khả dĩ chấp nhận được.

Dẫu sao, từ khi mất mấy cái răng, Hacine không còn gây sóng gió nữa. Người ta đã phát hiện hắn trong nhà cầu quán Usine, tắm trong vũng máu của chính mình. Ông bố quỳ xuống ôm hắn vào lòng. Hắn nhập viện, ông vào thăm hắn mỗi ngày. Rồi sau phiên tòa, ông hồi hương, và lần này là vĩnh viên. Bây giờ, nói chuyện với ông trên điện thoại, Hacine nghe giọng của một kẻ xa lạ, một con người trên đường tự xóa sổ, hầu như chỉ còn lướt qua mọi vật, và đang dần tan biến. Nhiều tháng nay, hắn tự hứa bao nhiêu lần sẽ sớm về thăm ông. Nhưng hắn sợ mặt đối mặt với một bóng ma. Coralie cũng giúp đỡ hắn trong chuyện này. Gia tài ma quái và cái chết lởn vởn. Nàng cầm tay hắn, nàng thỏ thẻ quất em mạnh lên cưng, có những chuyện đơn giản làm dịu nhẹ nỗi niềm cô quạnh.

Nhưng ngày mai, Hacine quay về làm việc và hắn lại thấy buồn nản y như đứa học trò. Ngoài cửa sổ bếp, hắn nhìn thấy thung lũng, cả bầy người ngu xuẩn đang hưởng thêm một ngày Chủ nhật hạnh phúc, cùng gia đình. Tòa chung cư nhỏ nơi hắn trú ngụ cùng Coralie khá ổn, phân nửa thuộc về các đồng chủ sở hữu, nửa kia là nhà xã hội dành cho người có thu nhập thấp, có sân đúc bê tông, sưởi ga, cửa sổ kính hai lớp, vừa cất xong tức thì, trên đồi cao, khu vực chung còn bốc mùi mới. Đương nhiên Coralie là người tìm ra chỗ này. Quang cảnh thật tráng lệ, trông thấy cả thị xã và xa tới tận Guérémange về hướng đông. Có điều lạ lùng là bức tranh toàn cảnh ấy lại khiến hắn rầu rĩ. Từ trên cao nhìn xuống thấy người ta như đàn kiến, hắn không khỏi tự

đặt ra những câu hỏi có tầm bao quát.

Uống xong tách cà phê, Coralie vươn vai ngáp dài không thẹn thùng, đầu ngửa ra sau, đôi dép lê đung đưa trên mấy đầu ngón chân. Hình ảnh đó làm Hacine yên lòng.

– Thiệt tình. Làm gì đây?

– Em không biết. Mình có thể nằm nhà.

Một lần nữa, nàng chìa tay về phía hắn, tươi cười. Hắn đến bên nàng, nắm lấy mấy ngón tay rồi họ vươn người hôn nhau qua mặt bàn. Nụ hôn má đánh chụt. Đoạn Coralie ngó hắn chằm chằm:

– Anh sao vậy?

– Sao là sao?

– Đó, lại cái mặt bí xị đó…

Nàng bắt chước hắn, làm điệu bộ nhăn nhó, còn hắn thì nhún vai.

– Đủ rồi, đừng có làm tiêu cả một ngày chỉ vì mai anh phải đi làm.

– Không phải vậy.

– Em biết anh quá mà.

Hắn gồng cứng người. Sau bao nhiêu năm, hắn vẫn còn giữ kiểu sựng người ngộ nghĩnh ấy, cái tư thế khiến hắn trông như con gà mái bị chọc giận. Coralie không thể ngăn mình khúc khích cười.

– Sao nữa?

– Có gì đâu. Thôi nào, hôm nay là ngày cuối của tụi mình. Ô!

Nàng đứng lên và bắt đầu bật chế độ hoạt động. Đầu tiên,

nàng bước ra phòng khách, không rõ tại sao, nhưng trong giây lát căn phòng dường như sạch sẽ, sáng sủa hơn. Hacine đã chứng kiến hàng trăm lần phép biến hóa chớp nhoáng ấy. Chẳng có thay đổi gì nhiều. Chỉ một món đồ, một nếp gấp màn cửa, hầu như là con số không, nhưng một khi nàng chạm vào, khung cảnh bỗng hiện ra khác hẳn. Hồi tháng Ba, nàng dự khóa huấn luyện ba ngày, và căn hộ tàn tạ thấy rõ, gần biến thành nhà kho. Đến nỗi, buổi tối cuối cùng, Hacine thà ra ngoài ăn McDo còn hơn ở lại đó.

Sau khi hoàn tất công việc con ong cần mẫn, thu lượm phấn hoa đây đó, mang ánh nắng chiếu sáng rực căn phòng, lúc đó, nàng mới quyết định làm gì tiếp theo. Đợi nàng thay quần áo, Hacine chuẩn bị bánh mì kẹp, lấy tấm chăn choàng, chất đầy thùng ướp lạnh. Một giờ sau, hai người có mặt bên bờ hồ Perdu. Họ chọn chỗ dưới bóng cây, trải chăn, nằm dài trên đó, đầu nàng tựa gối hắn.

– Anh có nhớ đem Coca không?

– Có.

– Còn bim bim?

– Có luôn.

– Yêu em không?

Hacine hôn lên bàn tay hắn đang cầm. Thật dễ chịu được nằm trên đám cỏ, dưới gốc cây cổ thụ, ngắm mặt nước óng ánh kim loại, ván buồm, trẻ con ngồi xổm trên bãi cát bùn. Họ ăn bốc bằng mấy ngón tay rồi nhảy xuống tắm. Mọi khi, Coralie rất hay chuyện và Hacine ưa nghe tiếng nàng nói. Thường thì nàng sẽ vạch ra các dự định và hắn chỉ việc đáp ừ, như thế cũng hay.

Vậy mà lần này, cả hai chẳng nói chẳng rằng. Họ cảm giác như đã trải qua một đêm say khướt. Họ lướt nhẹ bàn tay chạm nhau, hạnh phúc. Hacine thèm muốn nàng. Hắn vuốt ve bờ vai nàng, ngón trỏ lần theo hình thù xương đòn gánh. Dưới mấy đầu ngón tay, hắn cảm nhận làn da dinh dính và mềm mại. Một lúc nọ, có chiếc bè to trôi xa xa, nó được chế hết sức chắp vá, từ ván gỗ, từ thùng rỗng làm phao nổi, với cột buồm cắm ngay chính giữa. Đám choai choai trên đó tròng phao cứu hộ và chèo bằng những mảnh gỗ. Người ta nghe giọng chúng từ khoảng cách hàng trăm mét. Trên cột buồm treo lá cờ xanh trắng đỏ.

– Hôm nay Quốc khánh đó nhe, Coralie bảo.

– Thì sao?

Thì tối nay người ta bắn pháo hoa trên bãi Huê Kỳ và Coralie muốn xem. Tòa thị chính cũng có tổ chức buổi dạ vũ. Hacine chưa từng đặt chân đến đó.

– Tại sao lại thế? Coralie tròn mắt.

– Không biết nữa. Có gì chơi?

– Trời, đẹp hết sảy. Vậy chứ hồi anh còn nhỏ? Anh chưa bao giờ thấy pháo bông?

– Anh nói rồi, chưa lần nào.

Đám bạn thân của hắn cũng thế. Không phải gu của tụi hắn. Cả trong gia đình hắn, chưa ai từng nhắc đến chuyện này.

– 14 tháng Bảy thì liên quan đéo gì đến anh đâu?

– Thôi, làm ơn bớt bớt. Đối với con nít thì đó là phép mầu. Còn có nhạc, có đồ uống. Rất tuyệt.

– Hừm, mà thôi. Kệ nó, mai anh còn đi làm.

Nhìn thấy mặt hắn nhăn nhó, nàng thụi cho một cú.

– Đừng vậy nữa à nha.

– Nhưng mà…

– Mình không về trễ. Nghen.

Thêm một điều là hắn phải dậy lúc 5 giờ sáng, mùa hè họ bắt đầu sớm. Jacques đã báo trước, công trình lần này khá phức tạp, rủi ro có amiăng. Hắn thật tình không có chút hứng thú nhảy đầm. Vũ hội 14 tháng Bảy, chắc chắn những tên bợm thô lỗ sẽ đổ ra chật đường, cớm khắp nơi, kèn trống ầm ĩ, rồi đám nhà binh, tóm lại một từ, địa ngục.

Nghe hắn trình bày, Coralie ngước mắt nhìn trời.

– Tội nghiệp cục cưng của tôi… nàng thốt lên.

Hacine hiểu rằng hắn phải phục tùng, không còn gì để cãi.

Trên đường về, hắn cũng cố đạt một nhượng bộ từ phía nàng. Họ sẽ không khiêu vũ.

– OK, Coralie đồng ý. Nhưng thứ Bảy tuần sau, mình sẽ ghé nhà Sophie.

Sophie, con nhỏ bạn thân nàng sống ở vùng đồng quê. Trong một trang trại do hai vợ chồng họ tự sửa sang. Họ có bốn đứa con, trong đó một đứa mới sinh. Kinh khủng khiếp. Mỗi lần từ đó về, Coralie lại ngập tràn các dự án tương lai trong đầu.

---

[1] *Squadra Azzura*, tức tuyển Ý.

[2] *Les Bleus*, tức tuyển Pháp.

[3] Hai chuỗi siêu thị chuyên doanh vật liệu xây dựng, thiết bị sửa chữa, đồ làm vườn, v.v.

3

Ba của Steph cuối cùng cũng cho xây cái hồ bơi của ông ta.

Hồ có dạng chữ nhật và màu xanh lơ. Xung quanh là bàn ghế gỗ, hoa và dù, y như ở nhà các MC truyền hình thường thấy trên cuốn tạp chí *Paris Match*. Cô gái ngắm nghía từ phía sân hiên. Mẹ nàng, đứng ngay cạnh đó, chờ đợi một lời chung quyết.

– Thấy sao?

– Dạ, ngon lành.

– Được hén. Mấy cái ghế dài làm bằng gỗ tếch. Không mục. Mùa đông cũng không suy suyển.

Bà tìm sự tán đồng của đứa con gái. Vô vọng. Steph ẩn nấp sau cặp kính đen. Từ lúc về nhà đến giờ, nàng cứ giữ cái khoảng cách ấy, họa hoằn lắm mới mở miệng vài lời với họ. Mẹ nàng muốn làm chút gì đó.

– Con muốn xuống tắm không? Mẹ đi lấy khăn cho.

– Chắc để lát nữa đi.

Hai mẹ con cao xấp xỉ nhau. Steph có lẽ hơi tròn hơn đôi chút. Mẹ nàng, mặc đồ trắng, đang hút Marlboro. Mỗi lần bà đưa điếu thuốc lên môi, mấy cái vòng vàng trên cổ tay lại kêu lanh canh vui tai. Đằng xa, người ta nghe tiếng máy bơm rồ rồ

đều đặn. Mặt nước phản chiếu những tia sáng trắng mảnh. Chưa ai nhảy xuống tắm thử.

– Mẹ đang khát, bà bảo. Con muốn uống chút gì không?

– Nếu mẹ muốn.

– Đi, mẹ chở con xuống phố.

– Ồ.

– Mẹ mời con sâm banh. Để ăn mừng.

– Ăn mừng gì?

Bà mẹ phát ra tiếng xì nhỏ qua kẽ môi, nghe như tiếng đánh rắm, có nghĩa rằng rồi ta sẽ tìm ra lý do. Phản ứng đó làm Steph tức cười. Ông già càng cố sức tỏ ra đức cao vọng trọng bao nhiêu thì bà già dường như càng suồng sã bấy nhiêu. Con gái đi xa, ông chồng tất bật trong xã hội thượng lưu, bà chỉ quanh quẩn một mình, hoặc với vài bà bạn. Nhưng có hề chi. Bà đã quyết chí tự tìm lấy vui thú.

– Mẹ định đi đâu? Steph hỏi.

– Ra Algarde là được.

– Thật hả?

– Ô, thôi đừng làm giá nữa. Gặp con ổng vui lắm đó.

Bà mẹ nhìn đứa con gái với sự háo hức dữ dội. Từ khi Steph quay về, bà muốn dẫn nàng đi khắp nơi, để khoe con. Người ta gọi nàng là đầm Paris. Nghe vừa tâng bốc vừa chối tai. Hai mẹ con còn sang tận Luxembourg để đi mua sắm. Dẫu sao, Steph cũng không thực sự có nhiều lựa chọn. Nàng đã rút ngắn chuyến thăm nhà xuống gần như con số không, chỉ bốn ngày trước khi tiếp tục lên đường với đám bạn gái đi Florence, Roma, Naples, trong khi nàng chưa về lại đây kể từ Giáng sinh. Cha mẹ hiện

vẫn là người trả hóa đơn nuôi nàng.

Hai mẹ con lái chiếc Golf xuống phố. Trở về Heillange, Steph không có nhiều xúc động. Mặc dù thế, nàng vẫn cảm thấy hân hoan khi gặp lại các nơi chốn quen thuộc, tiệm game Metro, quán Commerce, những cửa hàng cũ kỹ mai này sẽ chết cùng chủ nhân chúng - hiệu bán nón, hàng tạp hóa, tiệm rau quả nhỏ - rồi nhà Bưu điện với nội thất từ thập niên 1970, tòa thị chính, treo rợp cờ chào mừng lễ Quốc khánh, những con phố đi bộ, cây cầu bắc qua sông Henne và cuối cùng là ngôi trường tuổi thơ. Trong khung cảnh nhỏ hẹp và vĩnh hằng này, nàng trào dâng niềm hãnh diện. Nàng những muốn người ta biết điều khiến nàng nổi bật, đó là, nàng nay đã thuộc về nơi chốn khác. Toàn bộ thái độ của nàng nhằm thể hiện rằng tôi chỉ ghé ngang đây.

Khi họ đến Algarde, ông chủ rời quầy ngay lập tức để ra đón tiếp. Victor thuộc kiểu đàn ông không tuổi, đi giày thể thao mẫu mới nhất, tay áo xắn cao, hàm răng sáng loáng, tóc lơ thơ nhưng tuyệt nhiên không một nếp nhăn. Hắn không phô trương quá nhưng cũng lái một chiếc xe hai cầu, đi cùng bà vợ đã qua dao kéo, và hai đứa nhỏ ngồi băng sau giống hắn như đúc, ngoại trừ chuyện tụi nó nhiều tóc hơn và vuốt keo bóng nhẫy. Mẹ Steph đóng đô ở nhà hàng của Victor, bà đến đây uống khai vị với mấy bà bạn, ăn trưa, ăn tối ngày cuối tuần, xem như đó là tổng hành dinh của mình. Bà cầm cánh tay hắn và hôn phớt chào hỏi.

– Thế nào, bà đem đến cho chúng tôi cả một cô đầm Paris đây à!

Steph mỉm cười nhưng tránh hôn hắn. Hắn có ánh mắt

xuyên thấu, nụ cười nhếch mép, cuốn hút mà xa cách. Đôi gò má hắn láng mượt như thường thấy ở những gã đàn ông cạo mặt hai lần một ngày. Thực tình, hắn quyến rũ một cách rất đáng ngại. Cuối cùng hắn mời hai người phụ nữ theo chân hắn vào hàng hiên. Thời tiết cực kỳ đẹp. Victor hỏi thăm tin tức. Bà mẹ trả lời giọng bông đùa, chẳng nói điều gì rõ ràng. Hắn tìm cho họ cái bàn dưới bóng một cây dù to, đủ xa con phố vốn dĩ hiếm xe chạy ngang. Phía sau có vài cây lớn cho họ bóng mát, và tầm nhìn toàn cảnh xuống quảng trường Mortier, nơi đẹp nhất thị xã, với những ngôi nhà cổ, mặt đường lát đá, cùng đài phun nước do một nghệ sĩ đương đại tạo tác.

Họ gượng gạo chuyện phiếm với nhau một lúc. Căn bản, Steph là tâm điểm một ván cờ khá vô nghĩa. Bà mẹ chưng đứa con gái ra, mọi người giả vờ quan tâm, nàng thiếu nữ cũng phỉnh phờ theo cuộc chơi. Một thứ tiền giả được lưu chuyển như thế để bôi trơn các mối quan hệ. Trong lòng, chẳng ai có chút mảy may hứng thú.

Victor mời họ uống khai vị. Hai mẹ con liền từ bỏ ý định dùng sâm banh. Bà mẹ chọn rượu kir và Steph một ly bia. Gần 11 giờ trưa. Họ thong thả nhấm nháp và nhìn trời nhìn đất. Bên ngoài đã đông người. Dạo gần đây, trung tâm thị xã bị giằng kéo giữa những chuyển động đối nghịch, các cửa tiệm dời ra ngoài rìa nhường chỗ để người ta cải tạo bộ mặt phố xá, di tích lịch sử với mức kinh phí to lớn. Phải công nhận ông thị trưởng rất có tham vọng cộng thêm giới ngân hàng hào phóng. Trong thung lũng, hầu như không còn nhà máy nào hoạt động và thanh niên bỏ xứ ra đi vì thiếu việc làm. Hậu quả là lực lượng công nhân ngày xưa có tiếng nói áp đảo trong các cuộc bầu cử chính quyền,

đồng thời áp đặt ý chí của mình lên nền chính trị địa phương, nay bị thu hẹp, chỉ còn là con số lẻ. Tòa thị chính, với hậu thuẫn của hội đồng vùng và của trung ương, ủng hộ các phương án phát triển có hơi hướng cách tân. Du lịch sẽ khơi dậy một thời kỳ tái sinh. Sau công trình tu bổ khu cắm trại, mở rộng câu lạc bộ chèo thuyền và khu hồ tắm, cùng lúc, khai trương sân minigolf chủ đề, bây giờ người ta tiến hành nhân rộng các tuyến phố đi bộ, các làn đường xe đạp và tuyên bố thành lập một bảo tàng sắt thép hào nhoáng choáng ngợp vào năm 2000. Thêm vào đó, khu vực xung quanh đầy những con dốc lên xuống và đường mòn. Đây là các yếu tố có thể thu hút khách đi bộ dã ngoại. Người ta còn thuyết phục nhiều doanh nghiệp trong ngành (của địa phương, của Đức và Luxembourg) ủng hộ ý tưởng xây công viên giải trí. Nhìn chung, kế hoạch khá đơn giản: đầu tư. Phương tiện hiển nhiên: mượn nợ. Kết quả tất yếu: thịnh vượng. Ba của Steph, nay là phó thị trưởng đặc trách văn hóa, dồn hết tâm sức vào cuộc phiêu lưu đáng khen ngợi này tuy rằng những lợi ích phát sinh còn phải chờ mới biết. Ở hội đồng thị xã, người ta cứ bám chắc vào lập trường chính thức: mồi cho máy bơm chạy cần phải có thời gian và nỗ lực, nhưng một khi cỗ máy đã vận hành, ắt chúng ta sẽ có một thế kỷ toàn dụng lao động. Từ đây tới đó, lỡ có vị ủy viên hội đồng nào lâm vào thế lúng túng trước chất vấn của một cử tri cắc cớ, một kinh tế gia non nớt hay một ký giả, ông ta có thể trút trách nhiệm cho chính phủ trung ương hoặc cho nhiệm kỳ trước.

– Những việc họ làm được, quả không tệ, mẹ Steph ghi nhận.

– Dạ.

– Hồi trước, cả thị xã toàn màu xám xịt. Rất xấu.

– Quá rõ.

Quả thật, trên toàn tổng[1] mọc lên những mặt tiền màu đỏ nho chuỗi ngọc, xanh lá cây, tím vân anh hay xanh lam nhạt. Xu hướng thời thượng này lan đến tận tòa tỉnh trưởng, được sơn lại bằng màu hồng phấn hơi trầm. Băng xuyên thị xã, đôi lần, ta có cảm tưởng đang sống trong một cuốn phim của Jacques Demy[2] và dần dần, những thứ còn sót lại của phố cổ, cùng với sắt thép, ký ức về chiến tranh và chết chóc, những trán tường gắn khẩu hiệu cộng hòa và các tàn tích Công giáo biến mất dưới lớp sơn phủ. Cảnh quan đô thị sinh ra từ tấm áo mới này tạo cho dân cư một ấn tượng độc đáo, giúp họ trải nghiệm đổi mới với các kiểu trang trí như sân khấu trong đời thực. Họ thích ứng ngay với cách làm này nhân danh tư tưởng bền bỉ nhất trong lịch sử: sự tiến bộ.

Steph đương suy tư về những chuyện đó, và nhiều chuyện khác nữa, chợt một bàn tay đặt lên vai nàng. Nàng ngước mắt. Clem đứng sát ngay sau lưng.

– Mày làm giống gì ở đây?

– Hê, đâu có làm gì, Steph mừng rỡ.

– Không bao giờ mày báo trước khi về?

– Tao mới về tới hôm thứ Ba. Tối mai tao lại đi.

– Tao kẹt ở đây cả mùa hè, Clem bảo, làm bộ tiu nghỉu.

– Ôi trời…

– Ừa.

– Mày không đi nghỉ sao?

– Ngắn ngày thôi, trong tháng Tám. Tại tao phải làm trọn

tháng Bảy.

– Đâu vậy?

– Ngoài phòng mạch ông già. Tao thế chỗ con bé tiếp tân.

– Vui hen.

Do Clem vẫn đứng đằng sau nàng, Steph ngoái nhìn từ dưới lên nên khuôn mặt bạn nàng trông bị ngược, khá ngộ nghĩnh. Steph tức cười vì khó lòng nhận ra con bạn thân thương bao nhiêu năm.

– Ngồi đi con, mẹ Steph mời. Uống chút gì với bác và bạn nhé.

Clem vui vẻ nhận lời. Cô mượn cái ghế từ bàn bên và thế là mẹ con bác cháu hào hứng chuyện vãn trời mây thiên địa, và vì biết rằng đang bị quan sát, như các kịch sĩ, nên họ nói lúc to lúc nhỏ tùy theo đề tài. Steph được biết rằng Clarisse rớt tới lần thứ nhì, không qua được năm đầu y khoa. Con nhỏ đang rơi vào ngõ cụt. Chưa kể, người yêu của nó phải đi London làm tập sự cuối khóa, anh ta học Dauphine[3], chán ngắt. Về phần Simon Rotier, hắn rong chơi trong một trường thương mại dưới vùng Paca, sở thích chủ yếu của hắn là lướt ván buồm và nhạc điện tử. Ngay lúc này, hắn đương ở dưới đó và Clem từng chạm mặt hắn.

– Rồi? Steph hỏi.

– Vũ như cân.

– Thằng bệ rạc.

– Chính xác.

Hai đứa cùng cười. Steph định gặp hắn chăng?

– Không bao giờ.

Nhưng chỉ cần nghĩ tới đó đủ khiến Steph thấy hết sức kỳ

cục, người ỉu xìu. Họ tiếp tục bóc tách các mối quen biết. Rodrigue học luật ở Metz, không ai thấy hắn đâu nữa. Adrien Rotier sáng chói ở trường thể dục thể thao. Anh ta ghi danh thi ba môn phối hợp và đem về một mớ huy chương. Với lại, mẹ Steph có trông thấy anh ta nhiều lần trên báo.

– Ừ, cuối cùng ra làm giáo viên thể thao.

– Tất nhiên. Rồi anh ta sẽ dành cả phần đời còn lại đếm nhịp trong các phòng tập thể dục hôi rình. Nhạt phèo.

Mẹ Steph khúc khích cười. Bà đã uống cạn ly và thấy vui lạ lùng. Bà muốn uống thêm ly nữa nên gọi chai vang trắng mát lạnh có hậu vị sống động. Tâm trạng rõ ràng là rất tuyệt. Steph thấy con bạn thân vẫn như xưa, sắc sảo, đáng ghen tị, kèm thêm một điều gì đó khó lòng định nghĩa. Trông có vẻ ngạo nghễ nhưng có lẽ thực tế chỉ là sinh lực. Có là gì đi nữa thì đó cũng là điều mang lại cho nó nét duyên dáng. Gặp nhau tại đây thật thú vị và ba người đàn bà đều ngầm muốn kéo dài niềm vui này.

– Mình ăn trưa luôn ở đây nhé, sau một lúc, bà mẹ nhìn đồng hồ và quyết định.

Chớp mắt đã gần 11 rưỡi. Họ không để ý thời gian trôi. Clem bảo có hẹn. Bà mẹ đáp rằng bà mời. Thôi thế cũng được ạ. Victor mang thực đơn đến. Xung quanh họ, mọi người vẫn còn dùng khai vị. Những người trẻ trên ba mươi tuổi mặc áo thun tận hưởng ánh mặt trời. Trẻ con chạy tới chạy lui đến tận bồn nước lớn nằm giữa quảng trường. Có cả vài người già, xách bị bằng vải ca rô Scotland, khách vãng lai đang ăn thịt bò thăn hoặc ăn bánh quiche[4]. Hai cô gái muốn chọn xa lát trộn, bà mẹ thì định lấy món tartare cá hồi. Nhưng vì còn uống nữa nên rốt cuộc họ gọi pizza. Cuộc trò chuyện tiếp tục, càng lúc càng sôi nổi, vui vẻ,

thao thao bất tuyệt. Clem kể hàng đống chuyện ở phòng mạch ông già và về đám gàn dở diễu qua đó. Theo lời cô thì phòng chờ là cái ổ ăn mày. Toàn những kẻ nát rượu, ăn trợ cấp, bần cùng, mắc bệnh phổi silic, béo phì, giãn tĩnh mạch, tàn phế hay các kiểu thương tật khác, người nước ngoài nói chuyện đã khó hiểu, mà cả người Pháp ở đó cũng chẳng nói rõ ràng gì hơn.

– Có một phụ nữ đến cùng ba đứa con, tất cả đều tàn tật. Một, còn chấp nhận được. Nhưng ba thì chịu không nổi.

Nghe buồn cười, nhưng vừa phải thôi. Chuyện chế giễu những người dưới đáy xã hội cứ diễn ra thường xuyên và ngày càng phổ biến. Những lời ấy một phần để cười hỉ hả, một phần khác, không kém quan trọng, là để đuổi tà, tránh xa cái xấu, họ như nước triều âm ỉ dâng lên, từ sâu bên dưới, dường như càng lúc càng tiến đến gần. Đám người này chạm mặt ta trên phố chứ không còn nằm yên trong truyện dân gian, vài kẻ bần cùng, mấy tay du đãng say xỉn. Nhà cửa, siêu thị Aldi, trung tâm y tế mọc lên phục vụ họ, cả một nền kinh tế giá rẻ được thiết lập để quản trị và xóa bỏ đói nghèo. Người ta thấy họ lang thang như bóng ma từ trụ sở Quỹ trợ cấp gia đình đến khu nhà xã hội, từ quán rượu ra bờ kênh, bọc ni lông lủng lẳng trên tay, bầy con và xe nôi nheo nhóc, chân như ống sậy, bụng to tướng, mặt đỏ bừng bừng khó tin. Thỉnh thoảng, có đứa con gái đẹp tuyệt trần sinh ra từ thế giới đó. Người ta tưởng tượng thấy đủ thứ, từ chung đụng đến bạo hành. Nhưng dù sao, cô bé kia vẫn có phước. Sắc vóc ấy có thể là tấm giấy thông hành cho phép cô bước sang một thế giới tốt hơn. Các gia đình đó cũng sản sinh ra những tay rách trời rơi xuống, không chấp nhận số phận nên quật khởi đứng lên. Họ trải một đời vùng vẫy ngắn ngủi lệch lạc rồi kết cuộc bỏ

mạng hoặc nếm cảnh tù đày. Không có số liệu đo lường tầm mức của cuộc đổ vỡ này, nhưng chuỗi Bếp ăn Tình thương[5] vẫn thông báo hoạt động tăng tiến theo cấp số mũ còn các cơ quan xã hội thì đang dần chìm xuống. Người ta tự hỏi cuộc đời những người này sẽ đi về đâu, trong cái ổ chuột tồi tàn, ăn đồ béo, tự đầu độc bằng trò chơi điện tử và phim truyền hình dài tập, dành trọn thời gian để sinh con đàn cháu lũ và gây chuyện, những kẻ điên loạn, cuồng nộ, cặn bã. Tốt hơn hết là đừng thắc mắc, đừng thống kê, cũng đừng suy đoán về tuổi thọ trung bình hay tỷ lệ sinh của bọn họ. Lớp người cùng đinh này được ướp ủ dưới ngưỡng, được rắc cho chút trợ cấp để duy trì, số phận định sẵn họ tồn tại là để gieo sợ hãi và bốc hơi.

Victor mời ăn tráng miệng, nhưng cả ba đã no nốc. Họ còn chia nhau hết mấy cái pizza chiêu cùng một bình vang Côtes-du-Rhône. Ba người cảm thấy hoàn toàn thư thái, bải hoải và nặng nề. Bà mẹ bảo rằng bà đi hết nổi. Hai cô gái không khá gì hơn. Cà phê được đem đến cùng hóa đơn. Bà mẹ đặt tấm thẻ Visa Premier lên trên. Trong suốt thời gian họ rôm rả cười đùa, hàng hiên quán đã trống lốc. Chỉ còn một cặp đến muộn, vài người Anh và đám thiếu niên vừa phì phèo điếu Chesterfield vừa nhấm nháp ly cocktail Monaco. Trạng thái đờ đẫn đầu giờ chiều này cho phép ta có giây phút thật êm đềm để lặng ngắm sự trống rỗng của tháng Bảy.

– Nhìn kìa, Clem chỉ xuống phía con phố Trois-Épis đằng xa.

Ba Steph đang đến. Cái bụng ông ta xệ xuống thấp, che mất sợi thắt lưng và kéo căng chiếc áo sơ mi ca rô màu xanh dương pha trắng, ngắn tay, hiệu Eden Park. Ông ta vừa đi vừa dán mắt

xuống đôi giày, tay xách cặp táp. Ông ta liếc đồng hồ rồi rảo bước. Mẹ Steph đứng lên ngoắc.

– Ui da, bà kêu lên, tay níu lưng ghế.

– Có sao không mẹ?

– Không sao. Mẹ bị vầy hoài.

Bà giơ tay lên làm mấy chiếc vòng trượt trên cẳng tay phát ra tiếng lanh canh vui tai. Ông bố đáp ngay bằng một cái vẫy mạnh và tiến đến. Ông ta trừng khuôn mặt xám xịt của những ngày u ám và kể không chần chừ những chuyện dồn nén trong lòng. Ba người đàn bà ra vẻ lắng nghe.

Pierre Chaussoy vừa từ bãi Huê Kỳ trở về. Ông ta đến đó để duyệt xét công tác chuẩn bị cuối cùng cho buổi dạ vũ. Pháo bông còn chưa lắp xong. Lính cứu hỏa làm khó ông mà nhân viên tòa thị chính cũng thế. Đám nhân viên này đòi trả lương gấp ba, do 14 tháng Bảy năm nay rơi trúng Chủ nhật. Thị trưởng đang đợi ông ta báo cáo tình hình. Vừa nói ông ta vừa nhón mấy miếng viền bánh pizza trong đĩa đứa con gái. Steph nhìn ông bố ăn; với nhịp độ này, ông ta sẽ không nán lại lâu.

– Mọi người nhớ đến tối nay, nghen. Đông vui lắm đó.

Steph và Clem nhún vai. Thành thật mà nói, hai nàng không mấy hào hứng. La ó, ẩu đả không hẳn là điều hai nàng hình dung về một đêm hoan lạc. Nhưng ông bố cứ nài ép nên hai nàng đành hứa. Đoạn, ông ta lại lên đường, phục phịch, thở gấp, cặp táp trên tay, ông thị trưởng đang chờ, và cả thị xã, mặt này hay mặt khác, cũng đang cần đến ông ta.

– Thế nhé...

Lúc này, bà mẹ và hai cô gái không còn chuyện gì để kể. Họ

tránh nhìn nhau. Bà mẹ hiểu ý. Bà đứng dậy, nhặt tờ hóa đơn.

– Con đi xe hơi hả Clémence?

– Dạ.

– Vậy thì bác để các con ngồi chơi. Bác còn vài việc phải làm.

Bà nhờ Clem chuyển lời chào đến cha mẹ cô rồi đi vào bên trong trả tiền. Bà bước đi không được thẳng thớm cho lắm, mà không chỉ vậy, mắt bà cũng không còn thấy rõ. Chiếc xe chở bà đi đúng hơn là bà lái nó. Steph cùng cô bạn gái phác nụ cười trong khi quan sát bà rời đi, một phụ nữ tóc nhuộm vàng, da nâu, vàng đeo đỏ người, hay nói liến thoắng. Trước khi khuất dạng, bà còn vẫy nhẹ tay chào họ lần cuối.

– Mày định làm gì? Clem hỏi.

– Tao không biết.

– Ừa. Ở đây lúc nào cũng khổ vì chuyện này.

– Chuẩn.

Họ im lặng thêm vài phút. Hai nàng gặm nhấm cái trạng thái gà gật lúc 3 giờ chiều cùng tác động của rượu trong đầu, của thức ăn trong bao tử.

– Đáng lẽ mày nên gọi một tiếng.

– Tao không có một phút trống từ lúc về tới giờ. Bà già lôi tao đi khắp nơi.

– Ừa, thôi được rồi.

Hai nàng quyết định đi bộ chốc lát để giãn gân giãn cốt. Tất cả các cửa hiệu đều đóng, vài nhà hàng và quán bar đang dọn dẹp. Những cửa sổ mở để lộ ra nội thất tuềnh toàng, một căn hộ tầng trệt có một cặp đang xem ti vi, một căn phòng thiếu niên dán đầy tường áp phích phim *Top Gun*.

Clem bắt đầu kể về cuộc sống của cô, chuyện học hành, chuyện ở Nancy. Sau bước khởi đầu thất bại trong việc học dự bị ở Lyon, cô rẽ sang ngành y và vừa mới đậu năm thứ nhất. Nhìn chung, mọi việc tiến triển không tệ. Tuy nhiên, trong học kỳ đầu, cô thật sự khổ sở. Nhập học giữa chừng, bơ vơ giữa đám đông một ngàn sáu trăm sinh viên chưa qua sàng lọc, rồi sự coi thường có phương pháp của các giáo sư cộng thêm khối lượng bài vở kinh hồn, thật khủng khiếp. Kéo dài đến tận tháng Ba là những ngày nối ngày không ánh sáng, không niềm vui, một đường hầm xám xịt, chưa kể đến sự mệt mỏi, sự cạnh tranh và cái thành phố vốn chỉ là một chuỗi những mặt tiền kiêu kỳ và các quán bar thảm hại. Cuối cùng, cô phải sử dụng Prozac. Từ đó đến nay, cô đã bắt được nhịp và nhập vào một nhóm nhỏ mấy bạn học siêng năng và cô đơn như nhau, Capucine, Marc, Blanche, Edouard và Nassim. Họ cùng nhau đi thư viện, cùng nhau tiệc tùng, đôi khi cũng mây mưa ngẫu hứng. Điều đó tạo nên các mối gắn kết. Tháng Tám này, cô sẽ đi cắm trại hai tuần với bọn họ trên rặng Cévennes[6].

– Mày có bồ trong nhóm không? Steph hỏi.

– Không hẳn. Tại vì đứa nào cũng việc ngập đầu.

Xong đến lượt Steph kể. Nàng hãy còn muốn thoái thác. Tuy vậy, nàng và Clem không gặp nhau suốt từ mùa hè năm thi tú tài. Có quá nhiều chuyện để nói.

Sau thành tích đậu tú tài có thứ hạng, Steph như được Ơn Trên soi sáng. Bỗng dưng, cái ý tưởng học luật không còn hiện diện trước mắt nàng nữa. Nàng cảm thấy với những đứa như mình, đại học[7] cho quá nhiều quyền tự do, quá nhiều cơ hội để sa đọa. Một phần nguyên do nàng từ chối trường luật vào phút

chót bắt nguồn từ nhu cầu học làm sang, muốn được gia nhập giới tinh hoa. Nàng không cam phận trải năm năm trong những giảng đường to vật vã, hòa mình vào hàng trăm đứa khờ khạo từ dưới quê đổ lên.

Có điều, trái ngược với Clem và các bạn học khác vốn được định hướng tốt hơn, tự trang bị ngay từ thuở nhỏ để hướng tới những sự nghiệp khoa bảng hái ra tiền, Steph trước đây chưa từng dự phóng một tương lai cho mình. Từ lớp một đến lớp mười hai, nàng bằng lòng chỉ học ở mức tối thiểu, đã vậy, đến giai đoạn cuối, cơn si cuồng Simon gần như choán hết thời giờ của nàng. Đến lúc phải đưa ra những lựa chọn trọng đại trong đời, nàng mới nhận thức được quãng thời gian mình đã bỏ lỡ. Nàng hối tiếc và quay sang trách móc cha mẹ.

Bản thân họ, những người sống cảnh đời an nhàn tiểu tư sản, khéo xoay xở và ít học, đã không chuẩn bị kế hoạch cụ thể cho cô con gái độc nhất. Pierre Chaussoy chỉ có mỗi một đòi hỏi bất thường là tấm bằng tú tài có thứ hạng. Sau đó, họ nghĩ rằng Steph sẽ học quản trị kinh doanh, họ sẽ tìm cho nàng chỗ tập sự, một việc làm, họ sẽ giúp nàng mua hai ba căn hộ trong khu vực, vài cái ga ra, mấy thứ này cho thuê ngon lành, rồi từng bước, như họ, nàng sẽ tích góp làm giàu. Thế nhưng, Steph không đành lòng với các ước vọng tầm thường ấy. Nàng đã hiểu lề lối vận hành chung của hệ thống, muộn nhưng còn hơn không. Trường học đóng vai trò nhà ga phân loại. Một số rời ghế nhà trường sớm, được định sẵn phải làm lao động tay chân, thù lao thấp, hoặc ít được trọng vọng. Hẳn cũng có lúc một trong số họ trở thành triệu phú sửa ống nước hay ông chủ ga ra giàu sụ, nhưng nhìn tổng thể, những ngã rẽ ra đời sớm này không dẫn đi

đâu quá xa. Những người khác leo đến hết bậc tú tài, có lẽ chiếm khoảng 80% nhóm cùng lứa tuổi, sẽ tiếp tục hành trình tại các phân khoa triết, xã hội, tâm lý, kinh tế-quản trị. Sau cuộc sàng lọc khắc nghiệt ở học kỳ đầu, họ chỉ có thể trông đợi vào tấm văn bằng xoàng xĩnh, điều hứa hẹn những cuộc tìm việc dài bất tận, một kỳ thi tuyển công chức cạnh tranh khốc liệt đến kiệt lực, và cuối cùng đưa họ đến những mảnh đời tuy khác nhau nhưng đều còn khiếm khuyết, như làm giáo viên tại vùng giáo dục ưu tiên hay nhân viên truyền thông trong bộ máy công quyền địa phương. Và khi đó, họ góp phần làm phình to khối công dân cay đắng, học cao nhưng được bổ dụng không tương xứng trình độ, những người hiểu rộng nhưng thực tế không biết làm gì. Rồi họ sẽ bất mãn, giận dữ, lần lần cùn nhụt trong tham vọng, chuyển sang tìm mối quan tâm khác để thỏa mãn chí hướng, chẳng hạn như lập hầm rượu vang hoặc cải sang một tôn giáo Đông phương.

Sau chót là các cá nhân xuất chúng, có ưu thế xếp hạng cao và hồ sơ vững chắc, đó là bệ phóng thật sự cho những sự nghiệp đáng mơ ước. Những người này sẽ đi theo con kênh thẳng tắp, chịu được áp lực, lướt mau và leo rất cao. Toán là lợi thế chính để theo đuổi những con đường thăng tiến nhanh đó, tuy rằng cũng có một số phân ban tốt dành cho các bộ óc trừu tượng, sử gia, tư tưởng gia, nghệ sĩ, đám hề xiếc. Steph muốn được gia nhập vào tầng lớp thứ ba này.

Rủi thay, cầm hồ sơ mình trên tay, nàng buộc lòng từ bỏ ý định học dự bị tại một ngôi trường công lập. Cha nàng xắn tay tìm phương án B. Theo lời khuyên của một đại lý nhượng quyền hãng xe Mercedes ở Reims, họ quyết định chọn một trường tư

thục chuyên huấn luyện dự tuyển vào Essec, HEC, Sciences-po[8] hoặc các trường tương tự. Vấn đề: trường này đặt trụ sở tại quận 6 Paris[9], phí tổn trên trời. Hơn 3000 quan mỗi tháng, chưa tính tiền ăn, ở, đi lại. Do đó, Steph nhận được tối hậu thư: cha mẹ chi trả, nhưng chỉ một sai sót nhỏ, nàng phải dọn hành lý trực chỉ về quê tức khắc.

Đầu tháng Chín, ông bố thuê chiếc xe tải nhỏ để dọn đồ cho nàng vào căn phòng nhỏ của riêng nàng trên Paris. Họ đi chung cả đoạn đường dài, lần đầu tiên chỉ có hai cha con với nhau. Cha nàng kể chuyện đời, chuyện hồi ông còn trẻ. Ông kể cả những chuyện tình xưa. Có một lúc, Steph hỏi ông còn yêu mẹ nàng không.

– Không còn nhiều lắm.

Ông nói ra điều đó không hề cay đắng, bất giác, Steph xúc động vì ông tỏ ra thành thật, dù chỉ trong giây lát. Nàng cảm thấy được tôn trọng. Bù lại, nàng tránh không cật vấn tại sao hai người vẫn sống chung, hoặc những câu ấu trĩ tương tự. Làm người trưởng thành, đích thị phải biết trên đời còn hiện hữu những thế lực khác ngoài tình yêu vĩ đại và những thứ tầm phào lấp đầy các trang tạp chí, kiểu như phải biết sống khỏe, sống với đam mê, thành công rực rỡ. Ngoài những thứ ấy còn có thời gian, cái chết, và cuộc chiến dai dẳng mà đời dành cho bạn. Đời sống lứa đôi như chiếc xuồng cứu nạn bên bờ vực thẳm. Người cha và con gái thôi không nói thêm về đề tài này. Trong buồng lái chiếc xe tải, ông nói với lòng rằng mình tự hào, còn Steph chợt thấy mình trưởng thành hẳn. Họ dừng chân dọc đường tại quán McDo ở Ferté-sous-Jouarre và Steph khăng khăng giành trả tiền.

Mùa thu Paris đầu tiên của nàng khá tồi tệ. Trường nàng theo học là EPP, Trường dự bị Paris. Toàn những đứa thiếu gia đầu đất chỉ biết nghĩ tới chơi bời và thuốc lắc. Trong lớp, có thể kể đến con trai đại sứ Benin, hậu duệ một bộ trưởng Thái Lan, mấy đứa con gái tên có dấu gạch nối, nói chung là đủ kiểu phú nhị đại chải chuốt và khinh người. Dưới mắt đám bạn học mới quen, Steph hoàn toàn là một con nhà quê. Chúng cười vào mặt vì nàng đi tất hãng Achile. Thế mà ở Heillange, đó là đẳng cấp. Ngay buổi thi vấn đáp đầu, ông thầy đã khuyên nàng nên bỏ chất giọng địa phương của mình đi, nó có thể là bất lợi nghiêm trọng trong kỳ thi tuyển sinh. Thêm vào đó, nàng phải tự đi chợ, nấu ăn, dọn dẹp phòng ốc, mặc dầu có mười sáu thước vuông, dọn cũng nhanh. Cuối tuần, nếu không học bài thì nàng cho phép mình đi thăm thú Paris. Nàng cứ nghĩ rằng giữa nàng và thành phố này là mối tình diễm ảo. Nhưng thực tế lại thất vọng toàn tập. Cố nhiên, Paris vẫn mang dáng dấp của bánh su kem sô cô la[10], với những kiến trúc hình tròn cùng cái khía cạnh tràn trề, căng mọng, nói tóm lại là quá giàu, nhất là ở các quận trung tâm. Chắc hẳn, chỉ có tại đây người ta mới được hưởng cảm giác là tâm điểm của mọi thứ. Nhưng giữa đống ngập ngụa hình hài, sự bùng nổ của mặt tiền, của tủ kính, của ánh sáng, trong dòng đèn xe cộ nối đuôi, dòng người ngược xuôi trên hành lang ga tàu điện ngầm, trước những danh thắng tuyệt đẹp và các con phố xấu cùng cực, Steph buộc phải nhận ra rằng sở hữu thành phố này hoàn toàn nằm ngoài khả năng nàng. Giữa nàng và Paris tồn tại một hố sâu không thể san lấp. Phải sinh ra ở đây. Hoặc giả, phải thành công tại mảnh đất này. Đó là điều Steph dự tính thực hiện.

Bởi thế, nàng lao vào học gạo như điên. Nàng lên đây không hề ảo tưởng, nhưng nàng cũng không nghĩ mình thua kém ai khác. Vậy mà, ngay những buổi học đầu tiên, nàng tưởng mình lạc vào một xứ sở xa lạ. Các trích dẫn, từ vựng, những kỳ vọng, nàng nghe mà lùng bùng. Tuần lễ đầu, nàng áp mặt vào gối khóc mỗi đêm. Hơn nữa, nàng không có ti vi lẫn điện thoại. Mỗi lần muốn gọi mẹ lại phải chạy xuống chui vào buồng điện thoại công cộng ngoài đường. Nàng quá mệt mỏi và nhận thấy các giáo sư kiêu kỳ và phách lối, còn các bạn học nửa ngu nửa khờ. Nàng, đứa thường ngủ tám tiếng vô tư, nay choàng tỉnh hai lần mỗi đêm, mồ hôi như tắm và hai hàm đau nhức. Nàng nặn mụn trước gương trong buồng tắm, dưới ánh sáng khủng khiếp ngọn nê ông. Xong việc, gương mặt nàng lốm đốm đỏ. Nàng thấy mình xấu xí, tóc đã mất đi nét sáng bóng. Thêm nữa, nàng mắc thói quen xấu, nhai nhóp nhép trong khi soạn bài. Chẳng bao lâu, mông nàng đã tăng gấp đôi khối lượng, hai cánh tay cũng vậy. Cuối tháng Mười hai, bản tổng kết nặng nề: nàng thảm bại trước mọi bài sát hạch vấn đáp, xanh xao phát sợ và bàn cân báo tăng bảy kí lô. Một sáng thứ Bảy nọ, trong buổi thi viết dài sáu tiếng đồng hồ, nàng rơi trúng chủ đề về kiến thức tổng quát như sau:

> *Sự tiến triển của chứng mất ngủ là đáng lo ngại và nó theo sát bước chân của tất cả các tiến bộ khác.*
>
> Paul Valéry

Nàng thấy cổ họng mình se thắt. Câu từ trần trụi, tình cảm

rõ ràng.

Steph nhận ra mình đã quá may mắn cho đến phút này. Nàng sinh ra đúng chỗ, vào một giai đoạn nhẹ nhàng của lịch sử thế giới. Cả cuộc đời, chưa khi nào phải lo đói, lo rét, bạo lực càng không. Nàng thuộc vào những nhóm đáng mơ ước (gia đình khá giả, bồ tèo giỏi giang, học không quá dốt, lại còn được xếp vào hạng gái khá ngoan) và ngày tháng cứ trôi qua với nghĩa vụ phải gánh tối thiểu cùng những niềm vui tái diễn. Nàng từng nhìn về tương lai bằng con mắt màu hồng, với một sự thờ ơ nhẹ nhàng. Và giờ đây, một khi đã ra khỏi vòng bảo bọc, cách xa Heillange, nàng bỗng thấy mình hoàn toàn vô năng, thiếu chuẩn bị, với toàn bộ hành trang gói ghém trong vài suy nghĩ ngây thơ từ hồi tiểu học, trong sự kiêu căng và vỏ bọc cực kỳ mong manh của một đứa trẻ được nuông chiều.

Nàng đọc lại câu văn của Valéry rồi tìm dàn ý, phân làm ba phần. Kế đó, nàng đứng lên đi vệ sinh, không nói không rằng. Viên giám thị đã quá quen. Ông ta cũng vừa mới từ đó ra và chỉ mỉm cười đồng ý khi trông thấy cô gái trẻ, tóc búi cao, bước ngang qua. Nàng nhốt mình trong một buồng vệ sinh trên lầu để khóc cho đã. Nàng không chịu nổi nữa. Và ở đó, khá nghiêm túc, nàng tự hỏi cách nào sẽ đơn giản hơn, nhảy xuống sông Seine hay xuống đường tàu.

Thế rồi nàng quay trở lại. Viên giám thị hỏi: khỏe hơn chưa? Vâng, ổn thôi ạ. Trên đường về chỗ, nàng gặp vài nụ cười mỉm và lo lắng. Ai nấy đều biết bản thân ít nhiều bị cùng bi kịch này đe dọa, những cú suy sụp bất thình lình tăng theo cấp số nhân, mấy đứa láu cá vặt sẽ không trụ lại lâu, đây là lúc phải dấn thân gắng sức, hoặc trụ vững hoặc bỏ cuộc. Giáng sinh sẽ là thử

thách cap Horn[11] của năm học đầu tiên này.

Và Steph đã bám trụ.

Nàng thậm chí bắt đầu học rất tốt môn toán, cũng không hoàn toàn bất ngờ, bởi đó là món nàng giỏi hơn cả, quả thật là: ngụm dưỡng khí quý giá!

Sau kỳ nghỉ Giáng sinh, nàng vẫn giữ nhịp đều đặn. Không thắc mắc thêm nữa, nàng sẵn sàng ngồi cho xong việc, không nhăn nhó, đến tận 1 giờ sáng nếu cần. Ngày càng ít thời gian se sua. Và cũng ít ngắm trai hơn. Nàng bận soạn bài. Nàng được lên năm thứ hai.

Suốt kỳ nghỉ hè, nàng tiếp tục nỗ lực, ngốn phần lớn danh mục tham khảo mà giáo sư khuyên đọc. *Chủng tộc và lịch sử*[12], sách của Winock về thập niên 1960, Aron[13], *Lịch sử cánh hữu ở Pháp*, cả Robbe-Grillet[14] và Giono[15]. Tuy vậy, nàng bị khựng lại với Proust. Cả đống đề tài tào lao về hoa, về tranh kính màu, về rung động nhỏ nhất của trái tim, quá sức nhảm nhí. Tiếp đó, nàng đi Bristol ba tuần, ở với một gia đình chuyên làm nghề đón tiếp sinh viên ngoại quốc. Ngôi nhà rộng mênh mông, thảm trải sàn lót khắp mọi ngóc ngách, kể cả buồng tắm. Đó là thứ khiến người ta tư lự lúc ngồi trên bồn cầu. Những khách khác trong nhà đa số là sinh viên Nhật hoặc Hàn Quốc. Họ cư xử theo lễ nghi khuôn sáo, lịch thiệp, cần cù, con gái che miệng mới dám cười, đầu gật lia lịa, cứ như thể họ muốn dùng trán đóng đinh mỗi lời mình nói ra. Steph khá hòa hợp với đám bạn châu Á. Họ sang Anh như để trải qua giai đoạn thử thách. Đến khi về nước, sau một năm thăm viếng châu Âu và hoàn thiện khả năng làm chủ ngôn ngữ của giới doanh thương, họ sẽ nghiễm nhiên được bổ vào cấp quản lý. Yuki, chàng trai đã ngủ với nàng ba lần, kể

nàng nghe về cái tương lai làm công ăn lương này. Cả ba lần ấy, họ đều làm tình với nhau đúng 6 giờ sáng, lúc từ hộp đêm về nhà. Chàng trai có mái tóc cứng và nhuộm màu, dường như là kiểu thời thượng ở Tokyo hay Osaka. Chứng kiến anh chàng hết lòng dốc sức đưa nàng lên đỉnh mới thấy cảm động. Những giọt mồ hôi nặng trĩu rơi tong tỏng xuống trán làm Steph phải nhắm mắt lại. Có lần, Steph bảo anh chàng thả lỏng, thế là anh chàng xìu tức khắc. Xong xuôi, hai người chuyện vãn. Cha mẹ Yuki đã đầu tư phần lớn tiền tiết kiệm để con trai họ lấy được tấm bằng Anh ngữ của Nhật Bản, tương đương TOEIC. Ai cũng hy vọng ở anh chàng. Sắp tới đây, Yuki sẽ có lương cao và nhiều trách nhiệm, cổ đeo cà vạt, ngày làm việc mười bốn tiếng. Với chàng trai, về căn bản, mọi thứ đã được định đoạt. Steph nghĩ bụng ở châu Âu còn may chán, người ta được phép làm những người yêu thương mình thất vọng.

Chính vì thế, trong suốt mùa hè chăm chỉ này, nàng không gặp bất kỳ ai trong số bạn cũ ở Heillange. Nàng giữ khoảng cách, ngại giao tiếp để rồi phải chường mình ra với cặp đùi nữ đô vật. Nàng trốn biệt.

Năm học thứ nhì trôi qua phẳng lặng, trong sự dàn trải trung tính, mang nét xám ngoét của giấy vẽ Canson. Steph từng có cảm tưởng đương đào con đường hầm xuyên qua dãy Himalaya công việc. Nàng cảm nhận sự nản lòng trước nhiệm vụ phi lý này nhưng cũng thấy lợi ích sau mỗi mét đào thêm vào lòng đá. Nàng biết chắc cuối đường hầm sẽ là thiên đàng, là sự nghiệp của nàng. Lúc bấy giờ, nàng sẽ đoạt lấy phần xứng đáng của mình, trong sự hăm hở mãnh liệt. Phía trên bàn học, nàng đính mấy tấm bưu thiếp. Bản in lại những họa phẩm của Sisley,

Judith và Holopherne của Caravage, chân dung của Virginia Woolf, ảnh Belmondo ngực trần trong phim À *bout de soufle*[16].

Nàng cũng tìm được bạn, Renata và Benoît. Ngay từ đầu, các giáo sư đã khuyến cáo dùng thi đua như phương thuốc chữa bách bệnh. Có đủ cách giữ bạn tập trung hướng đến thành công. Kể cả sử dụng ngạn ngữ. "Dự bị cặp bồ, dự bị thi hỏng". Phải biết chăm sóc giấc ngủ, làm việc theo cặp càng tốt, kết bạn với những người hăng hái nhất, thu xếp thời gian trống để thư giãn. Steph và đám bạn chú trọng vào phương pháp sau: viết tên các chương cần ôn tập lên những mẩu giấy nhỏ, bỏ vào hộp giày rồi rút thăm lần lượt. Chiều thứ Bảy, họ chơi vài ván bóng bàn tại một nhà văn hóa lân cận.

Dần dà, lối tổ chức này mang lại quả ngọt. Steph đạt thành tích tốt, nàng tiến bộ trên mọi địa hạt, kể cả triết, nàng bớt cảm thấy khó nhọc hơn trong từng nỗ lực. Kỷ luật từng bước định hình trong nàng và sắp xếp các năng lực của nàng như phối trí lực lượng tác chiến. Nàng không còn choàng tỉnh lúc 5 giờ sáng nữa, có khả năng chịu đựng mười hai giờ làm việc không than vãn, đã thế, nàng còn giảm cân. Điểm tối duy nhất trên bức tranh: chút uể oải còn sót lại mỗi khi nàng có thời gian rảnh, một màn sương lo âu, đại loại là tôi buồn không hiểu vì sao tôi buồn. Tuy nhiên, nàng không có nhiều thời gian rảnh đến mức đó.

Đặc biệt, trong năm học thứ nhì, năng khiếu toán của nàng đã được xác nhận. Suốt hồi trung học, cấp hai và cấp ba, nàng chưa từng gặp khó khăn gì lớn, mặc dù học kiểu tài tử. Nhưng đến lớp dự bị, nàng mới phát hiện ra chính mình. Nàng xứng với cái danh hiệu mà người ta thường gọi là phù thủy toán học.

Ghê gớm một điều là nàng không cần phải vắt óc học. Toán tuôn chảy trong huyết mạch nàng, gần như một cách kỳ diệu. Hơi giống những câu chuyện về người ngoại đạo được ban ân điển bỗng biết nói tiếng lạ[17]. Và trong cái thế giới mà Steph nhắm cho mình, toán giữ vai trò ngôn ngữ cầu nối phổ quát. Toán không chỉ giúp máy bay bay, làm máy tính hoạt động mà nó còn định đoạt số phận nền văn minh của chúng ta, chứng thực trí thông minh của ta và làm nền tảng cho phát minh, sáng chế.

Ông Moineau, là người đầu tiên cho nàng thấy mức độ may mắn của mình. Ông dạy nàng môn kinh tế. Ông giữ nàng lại cuối một buổi học rồi họ cùng đi uống expresso trong một quán cà phê nhỏ trên phố Notre-Dame-des-Champs. Ông đặt cho nàng nhiều câu hỏi. Về phương pháp làm việc và thời gian nàng bỏ ra cho bài tập về nhà. Ông muốn biết chắc rằng không có ai khác giúp đỡ nàng. Ông cũng hỏi thăm cha mẹ nàng làm nghề gì và nàng có bạn trai chưa. Ông dùng từ *boyfriend* để giảm thiểu tính chất sỗ sàng của câu hỏi, chắc vậy. Steph tức cười, đây đâu phải con người ông, ông đào đâu ra cách diễn đạt đó vậy trời? Moineau là người cứng nhắc, tóc chải gọn gàng, đeo kính hiệu Afflelou không gọng, ăn mặc tùy tiện, giảng bài với thái độ dửng dưng châm chọc và sửa bài bằng mực xanh lá. Thiên hạ đồn rằng ông có vấn đề về rượu. Hình như ông học trường X[18] ra, từng lãnh đạo mảng "Bất động sản" của ngân hàng BNP, rồi xảy đến vụ suy thoái[19]. Cuộc khủng hoảng có lẽ đã kéo dài được một thời gian, bởi vì có lần ông bảo rằng cần đóng góp thêm hai mươi lăm năm nữa ông mới được hưởng mức lương hưu tối đa. Mà tuổi ông không thể dưới bốn mươi lăm. Hôm họ đi uống cà phê với nhau, ông Moineau khoác chiếc áo vest bằng vải tartan

tuyệt đẹp, khiến ông trông giống chim gõ kiến xanh, và đeo cà vạt len màu thiên thanh. Cà vạt làm lộ rõ cái bụng nhô lên của ông. Gương mặt ông hơi u ám, lộ vẻ đang sẵn sàng đi nghỉ phép không lương[20]. Trên cánh mũi ông, Steph trông thấy những gân máu tím nhạt li ti, nàng nhủ thầm giá nào mình cũng không ngủ với gã có nước da đó, cái mũi đó, lỗ chân lông giãn nở đó. Nếu lỡ bị gạ tình, nàng sẽ tìm mọi cách tránh né. Tệ lắm thì nàng đành nhượng bộ đôi chút để giữ điểm kinh tế vừa đủ trung bình, thủ dâm giùm ông ta hoặc để ông ta sờ soạng. Nhưng dút khoát không xa tới mức thổi kèn. Dù sao, đời sống tình dục của nàng hiện thu hẹp tiệm cận con số không. Nhưng nàng lầm. Sau một hồi suy nghĩ rất lung, Moineau nói ngắn gọn:

– Rồi, rồi... Trong trường hợp đó, cứ nhắm cao, trò Chaussoy nhé. Trò cứ nhắm thật cao.

Tháng Năm, Steph được dịp viếng thăm trường sở của Cao đẳng Thương mại HEC cùng một nhóm nhỏ đồng bạn, mục đích nhằm trải nghiệm không khí. Nàng nhìn thấy trường ốc sáng choang, bồn hoa được chăm chút kỹ lưỡng, bề ngoài high-tech tráng lệ, các giáo sư trông hoạt bát và truyền cảm hứng, được trả lương hậu hĩnh còn hơn cấp giám đốc marketing các tập đoàn. Điều thu hút nàng nhất, đó là đám sinh viên, được huấn luyện chu đáo như các vận động viên, hiến mình để nắm quyền lực, rạng ngời, bởi họ biết mình là những kẻ giỏi nhất.

Với nàng, chuyến thăm này có ý nghĩa như một sự xác nhận. Chính xác đó là điều nàng muốn làm. Chính xác nàng muốn trở thành người như thế.

Nàng luôn có cảm tưởng rằng ngoài Paris chỉ tồn tại những đời sống hạng hai. Ấn tượng này càng được củng cố khi nàng

quan sát những người trẻ đói khát danh vọng thuộc tầng lớp đặc quyền đặc lợi kia. Chỉ riêng họ biết, chỉ riêng họ được huấn luyện phù hợp để hiểu hoạt động của thế giới và cách vận hành các đòn bẩy của nó. Tất cả các ngành nghề còn lại là hạng tầm phào, nhà vật lý, yếu nhân trường Cao đẳng khoa học xã hội, thạc sĩ đại học[21], chính trị gia, triết gia, luật sư, ngôi sao, cầu thủ bóng đá, thảy đều mù lòa, bất lực, ngu xuẩn. Những người hiểu sâu sắc cỗ máy và nói được ngôn ngữ của thời đại, những kẻ biết chớp lấy một cách chính xác cái kỷ nguyên tăng tốc vĩnh cửu, theo cấp số nhân, tiêu thụ ngốn ngấu, sáng lóng lánh, kỷ nguyên của tốc độ và tiền bạc, họ đứng đó, những ông hoàng kinh tế gia, doanh nhân lãnh đạo, trong chiếc áo sơ mi xanh dương, thân hình mượt mà, cân đối, xông xáo dữ dội.

Nàng tham dự các cuộc thi tuyển sinh vào mùa xuân và nhận kết quả hồi đầu tháng Bảy. Thư báo nối tiếp nhau đến. Nàng được nhận vào học ở Lille, Lyon và ở Essec. Đây rồi. Cái bệ phóng. Nàng được phép nghỉ ngơi.

Với Clem, Steph chỉ cần nói nàng đã trúng tuyển vào Essec, không thèm cười, mặt gần như tỉnh bơ.

– Ôi con đĩ giỏi ghê! Clem reo.

– Ừa, tao thừa nhận.

– Nghĩ lại hồi còn đi học. Mày đếch chịu làm chi cả.

– Đúng vậy. Tao còn nhớ, nhưng thời đó xa xưa lắm rồi.

– Chuyện gì làm mày thay đổi?

– Tao không biết. Tại tao không muốn quay lại đây. Không bao giờ trở về nữa.

– Thật sao gái.

– Cũng phải có lúc tự thân vận động.

– Đúng quá.

– Tao thây kệ, tao biết mình muốn gì, thành đạt có gì mà mắc cỡ.

Họ đi bộ thêm một đoạn đến chiếc Peugeot 106 trắng mà Clem lái tạm mỗi lần về quê. Đó là xe xơ cua của cha mẹ cô, chỉ mua bảo hiểm bên thứ ba[22], xe chạy xăng móp méo nhưng bền bỉ. Cha cô thi thoảng lấy đi vào rừng. Còn phần lớn thời gian nó nằm chết gí trong ga ra. Ghế xe còn ngấm mùi mốc meo khó chịu. Hai nàng mở bung cửa sổ cho không khí tràn vào.

– Mình đi đâu?

– Tao không biết

– Nhà tao giờ có cái hồ bơi, Steph nói.

– Whoa, vậy qua đó.

– Cool.

Steph hài lòng. Hai năm nay, nàng không được hưởng cái thú giải lao thế này, cảm giác trút bỏ mọi gánh nặng. Nàng không cần ôn tập, cũng không bị bất cứ gì thúc bách trong ngày. Cha mẹ cũng không còn quấy nhiễu chuyện dọn dẹp phòng hay rửa chén bát. Tiền đồ dự báo thật xán lạn, lý tưởng. Nàng hiện chỉ cần thong thả tĩnh dưỡng cho tới ngày tựu trường. Nàng gặm nhấm cái tình trạng không trọng lực bất thường này, và nói:

– Nói thật, buổi dạ vũ này rơi đúng lúc ghê.

– Tại sao?

– Con này, mấy tháng ròng tao không làm tình rồi.

Clem vỗ mạnh xuống vô lăng và phá lên cười.

– Mày nói thật?

– Chứ sao. Tao học như điên. Còn mấy thằng trong lớp tao hả, thôi quên đi, rác rưởi.

– Ừa, nhưng có còn hơn không.

– Không biết. Tao thậm chí không có hứng. Bản năng dục tính của tao bay biến đâu mất.

– Còn về đây, nó quay trở lại chưa?

– Con quỷ... Steph làm bộ mắng với khuôn mặt đồng lõa.

Một lần nữa, Clem cười hí hí.

– Thôi, nè, nhân dịp 14 tháng Bảy ở Heillange, mày tính tự chiêu đãi món gì đây? Một anh lính hay một chàng di gan?

– Ờ, tao chưa có mục tiêu, Steph đáp. Bất quá vớt luôn ông già mày.

---

[1] *Canton*, đơn vị hành chính cấp địa phương của Pháp, được sử dụng như một đơn vị bầu cử quốc hội.

[2] Jacques Demy (1931-1990), đạo diễn Pháp, nổi tiếng với những cuốn phim nhạc kịch sặc sỡ sắc màu, như *Les Demoiselles de Rochefort*.

[3] Đại học Paris Dauphine - PSL, nổi tiếng với các ngành kinh tế, quản trị. Ngoài ra còn có luật, khoa học xã hội, toán, tin học và báo chí. Nguyên là Đại học Paris IX.

[4] Một loại bánh tart mặn, đặc sản của vùng Lorraine.

[5] *Restos du Cœur*, hội thiện nguyện chuyên cung cấp bữa ăn miễn phí cho người nghèo, và đương nhiên, cả các trợ giúp khác.

[6]Một dãy núi nằm ở miền Nam Pháp, gần Montpellier, là một phần của khối núi Massif Central.

[7]Muốn theo học Đại học Tổng hợp (Université) phải ghi danh và qua giai đoạn xét tuyển hồ sơ nhưng không phải trải qua kỳ thi tuyển gắt gao đầu vào như tại các Trường Lớn (Grande Ecole). Trước kỳ thi tuyển đầu vào ấy, học sinh phải chọn phân ban (filière) phù hợp để học dự bị trong hai năm.

[8]Những trường thương mại hàng đầu, nổi tiếng với các ngành quản trị kinh doanh.

[9]Một trong những quận đắt đỏ nhất thủ đô.

[10]Nguyên văn tiếng Pháp: *religieuse au chocolat*, một loại bánh su kem sô cô la gồm hai viên tròn chồng lên nhau.

[11]Cap Hom hay Mũi Sừng là điểm cực Nam của châu Nam Mỹ, một vùng biển đầy sóng gió, nguy hiểm nên đồng thời cũng là thử thách để các nhà hàng hải hoặc những tay phiêu lưu chinh phục. Cap Hom tương ứng với hình ảnh vũ môn trong sự tích cá chép vượt vũ môn.

[12]Tác phẩm của nhà nhân học Claude Lévi-Strauss (1908-2009), xuất bản năm 1952.

[13]Raymond Aron (1905-1983), triết gia, nhà xã hội học, nhà chính trị học và nhà báo.

[14]Alain Robbe-Grillet (1922-2008), nhà văn và nhà điện ảnh, sáng lập phong trào Tiểu thuyết mới.

[15]Jan Giono (1895-1970), nhà văn Pháp. Đã có một số tiểu thuyết được dịch sang tiếng Việt: *Người lính khinh kỵ trên mái nhà*, *Cỏ hồi sinh*, *Người trồng rừng*...

[16]Tạm dịch: *Tắt thở*, một cuốn phim năm 1960 của Jean-Luc Godard do Jean Seberg và Jean-Paul Belmondo thủ diễn. Là biểu tượng của trào lưu điện ảnh *Làn sóng mới* (*Nouvelle vague*).

[17]Hiện tượng "nói tiếng lạ", còn gọi là Glosolalia, được nhắc đến ở một số đoạn trong Kinh Thánh như Sách Phúc Âm Mark 16:17, Sách Công vụ Tông đồ 2:4, Thư 1 gửi tín hữu Corinthian 14:2.

[18]Tức trường Bách khoa Paris.

[19]Một bản tin ngày 27/10/1995 trên tờ *Les Echos* cho biết cuộc khủng hoảng địa ốc đầu

thập niên 1990, với nguyên nhân sâu xa là cuộc chiến Vùng Vịnh, đã làm BNP thiệt hại khoảng 6 tỷ franc.

[20]Nguyên văn: *congé sabbatique*, kỳ nghỉ không lương dài từ 6 đến 11 tháng.

[21]Ngày xưa, danh từ *thạc sĩ* được dùng để dịch *agrégé*, một văn bằng sau tiến sĩ, để dạy học. Bằng *Master* thường được dịch thành bằng *Cao học*. Muốn lấy bằng *agrégé* - thạc sĩ đại học phải trải qua kỳ thi tuyển chọn với số chỗ giới hạn, được ấn định trước. Có thể kể một số nhà khoa bảng Việt Nam, nổi tiếng hồi thập niên 1960, có bằng thạc sĩ của đại học Pháp, đó là các giáo sư: Nguyễn Quốc Định, Vũ Quốc Thúc, Vũ Văn Mẫu, Nguyễn Cao Hách, Nguyễn Văn Bông. Riêng GS Vũ Quốc Thông là hàm *thạc sĩ* (*agrégatif*).

[22]Bảo hiểm trách nhiệm đệ tam nhân, tức mức bảo hiểm tối thiểu theo luật định.

4

Patrick Casati muốn làm mọi việc cho đúng. Ông dậy sớm ra Lamboley mua mồi tươi rồi trở về với cái hộp Nesquick đựng lưng phân nửa là trùn. Chúng bò lổn nhổn bên trong, nhìn mắc mửa. Ông đậy cái nắp đục lỗ lại mà buồn cười, nhớ thằng con hồi nhỏ sợ tởm lợm ra làm sao, nói đoạn ông sửa soạn cần câu. Mấy cái hộp đựng mồi câu này đã gần mười lăm năm tuổi, tức từ hồi Anthony hãy còn uống sô cô la, tóc còn dựng ngược.

Ông chưa từng dẫn thằng con đi câu. Cho nên đây là ý hay, ngay trước khi nó lên đường.

Tiếp theo, ông không làm gì nhiều suốt buổi sáng, ngoài chờ đợi. Không nốc rượu trước ngọ coi bộ khá dễ. Ông ngồi dán mắt trước ti vi và bắt tay cuốn thuốc lá cho cả tuần. Ông thường chuẩn bị trước, xong cất vào một hộp sắt kín hơi. Rốt cuộc, ông thiu thiu ngủ, thuốc lá và đồ nghề vẫn nằm trên đùi. Ông có đặt một tấm khăn bên dưới để tránh làm thuốc văng tứ tung. Ông ngủ như thế một lúc, miệng há, cằm gục trên ngực. Cuối cùng, chính cuộc diễu binh đã đánh thức ông. Trên ti vi, xe tăng đổ xuống đại lộ Champs-Élysées. Dàn kèn trống lướt qua, phi cơ gầm rú trên trời, bước chân quen thuộc của các hàng quân, đội hình thẳng lối. Trông thấy tổng thống Chirac, đần người đứng

thẳng trên chiếc xe Jeep, ông không khỏi bật cười.

– Hê! Thằng cha cao kều!

Ông hiện sống trong một căn hộ được coi là ở tầng trệt. Thực tế, phải xuống năm bặc mới tới nhà ông, của sổ thì y nhứ lỗ thông gió tầng hầm. Ông chỉ có duy nhất một phòng 3 x 4 mét sử dụng làm phòng khách, phòng bếp và phòng ngủ. Thêm một buồng tắm ghép vào. Cầu tiêu chia chung chỗ với vòi sen. Nhờ tháo vát nên ông đã sửa sang lại căn hộ đôi chút, gắn thêm nhiều kệ, tiết kiệm không gian. Ông ngủ trên chiếc giường rộng chín mươi phân kiêm luôn ghế xa lông.

Tới bữa trưa, ông lấy một cái hộp, cái đầu tiên lọt vào tay ông. Tủ tường phía trên bồn rửa chén nhồi kín đồ. Thịt hầm đậu, bò xốt vang, cơm couscous, pasta nhân nhồi, những món căn bản. Ông đổ pasta vào xoong rồi hâm nóng trên bếp ga du lịch. Hai phút là xong. Tiện lợi. Hầu như không cần chén đĩa. Ông không ăn trong gà mên, nhưng cũng gần như thế. Ông rắc tiêu và muối thật nhiều rồi tự thưởng mình một ly vang đỏ lớn. Bữa ăn cũng không tốn nhiều thời gian hơn khâu chuẩn bị. Ông ngốn hết tất cả những thứ đó, trên một cái khay, trước ti vi. Lỡ làm lạc đâu đó cái điều khiển từ xa và làm biếng đứng lên, ông đành chịu trận nguyên chương trình thời sự. Đến màn tráng miệng, ông ăn một trái táo và rót một ly vang khác, đầy tràn, lần này là ly nhỏ. Đồng hồ báo thức bé xíu đặt cạnh đầu giường chỉ gần 2 giờ. Thằng con chắc sắp tới bất cứ lúc nào. Ông nốc cạn, làm thêm ly thứ ba tiễn chân rồi lại thiu thiu ngủ.

Ông sống một đời mòn mỏi trong căn phòng này nhờ trợ cấp. Ông tìm được một công việc nhỏ nhẹ nhàng nơi một công ty quản lý chung cư tư nhân, mười hai tiếng mỗi tuần, hưởng

lương tối thiểu. Chủ yếu là việc quét dọn trong vài khu cư xá yên tĩnh, đổ rác, cắt cỏ nếu trời đẹp, bảo đảm có mặt khi cần, chấm hết. Không nhiều nhặn gì, nhưng thỉnh thoảng, mấy bà già lại nhờ ông đỡ một tay. Ông giúp họ vài việc mộc, sửa chữa, họ cho ông chút đỉnh tiền trà nước. Mới đầu còn lúng túng vì có lúc ông gặp trúng người quen cũ. Đẩy cây lau nhà trước mặt bạn đồng song năm xưa dẫu sao vẫn là một thử thách hiện sinh. Nhưng tóm lại, công việc này lương thiện như bao việc khác. Ông mắc nợ, thu nhập khiêm tốn, lãnh trợ cấp nhà cửa, được thị xã cho phép canh tác trên một khoảnh đất nhỏ đằng sau sân bóng đá Renardière. Ở đó, ông cố công trồng khoai tây, hành tây và ngò tây, ông còn gieo cả hạt dâu tây. Thực tế thì mỗi lần đến đó, ông đều xách theo một lốc bia. Đến lon thứ ba, ông đặt xẻng xuống rồi ra ngồi nghỉ trên chiếc ghế xếp dã ngoại, hút thuốc lá xám[1] và lặng ngắm mặt đất đã đào xới. Ông có thể ngồi bao lâu tùy thích, không cần nói năng gì, chỉ uống cho đời lên hương. Mặt trời khuất bóng sau những bậc khán đài của sân vận động. Còn lại mình ông, uể oải, rung lên cười từng cơn, đống lon rỗng vương vãi chung quanh. Khá thoải mái.

Do vậy, đến lúc thu hoạch khoai, kết quả không được khả quan mấy. Dù sao, ông ăn đồ hộp là chính. Ông cũng có đi câu. Một cuộc sống tối thiểu và mê lịm mà bản thân ông không tự lục vấn quá nhiều. Đời cứ thế trôi.

Không lâu sau, ông tỉnh dậy, miệng nhớp nháp. Điện thoại mắc kẹt trong chiếc ghế bành. Ông vừa lôi nó ra vừa làu bàu. Tâm trạng ông đã đổi hướng. Mấy chuyện này thảy đều làm ông nổi

cơn. Trên ti vi, một thằng cha đương chèo kéo khách cho hãng SFR[2] trước Mont-Saint-Michel. Có vẻ như sóng mạng bây giờ phủ khắp nơi. Sắm cái di động tào lao đối với Patrick cũng giống như đi lên mặt trăng, ông không hề nghĩ tới. Ông hạ âm lượng rồi bấm số bà vợ cũ. Bịt một bên tai đặng nghe cho rõ.

– A lô?

– Tôi đây, Patrick lên tiếng.

Hélène đáp vâng, bà nhận ra ông, bà đã quen. Từ khi quan hệ hai bên hết lạnh lẽo, ông thường xuyên gọi bà. Ông nhờ bà điền giấy khai thuế hay xin giúp cái hẹn với bác sĩ nhãn khoa. Đàn ông thế hệ của ông, mọi liên lạc với thế giới bên ngoài đều thông qua phụ nữ. Các đấng nam nhi này có thể đổ cả tấm bê tông hay lái xe hai ngàn cây số không cần ngủ, nhưng thực tế, họ hầu như không có khả năng cất lời mời khách đến ăn tối.

– Sao, nó có đến không?

– Có chớ, nó nói với ông mà.

– Không, tại vì tôi vẫn chờ nó nãy giờ.

– Tôi biết. Đừng có lo nữa.

– Có lo gì đâu.

– Thôi được…

Một khoảng lặng.

– Bà có coi diễu hành không? Patrick hỏi.

– Có.

– Binh đoàn Lê dương.

– Có chớ. Tôi thấy mà.

– Nghĩ tức cười hen.

– Chuyện gì?

– Nó sắp vô đó.

– Tôi biết rồi. Hồi hôm tôi không ngủ được.

Hélène luôn có lý do chính đáng, đủ các mối lo này khác, trừ phi là chuyện mặt trăng, bà mới không thèm để ý. Đối với Hélène, bà đã không ngủ từ tháng Năm 1991.

Gác máy, Patrick lại rót một ly vang. Ông rửa chén. Trong lúc chờ Anthony, ông gom mấy cái chai, được năm túi đầy, và lái xe đem đi đổ. Căn hộ sáng choang. Tiếp đó, ông mở cửa sổ rồi nằm hút thuốc trên giường, gạt tàn đặt trên ngực. Ti vi vẫn mở nhưng tắt tiếng. Mùa hè rực rỡ đang vẫy gọi ngoài kia. Patrick đã nếm trải đủ để nhận ra. Trời không mưa. Vài đám mây lững lờ trên bầu trời quang đãng, có lẽ mục đích duy nhất là báo hiệu hướng gió. Hôm nay giống hệt hôm qua và ngày mai. Ông nhớ đến những mùa hè thơ ấu, ông dọn đến một lục địa thực thụ, sống cùng anh em, bạn bè và ở lì tại đó cho đến ngày tựu trường. Nối tiếp là những mùa hè của tuổi mưa nắng thất thường, việc làm thêm, gái gú, xe gắn máy. Rồi đến những mùa hè người lớn, thu gọn tới mức hầu như không thể nhận thấy, chỉ có ba tuần nghỉ phép ăn lương theo luật định, tựa hồ luôn lỡ làng, thiếu hụt. Vào thời kỳ thất nghiệp, ông trải nghiệm các mùa hè khác, những mùa hè tội lỗi và trì trệ, ngột ngạt và lo âu. Và đến bây giờ. Ông không còn biết gì. Ông thấy mình đứng ngoài chuyện thế sự. Đó vừa là niềm an ủi vừa là cơn thịnh nộ.

Đặc biệt với ông, có một chuyện không thể tha thứ, sự lãng phí sức lực. Cha ông thôi đến lớp từ năm mười hai tuổi, bà mẹ không khá hơn. Bản thân ông rời ghế nhà trường năm mười bốn, và về sau, luôn tự "AQ" rằng cái chứng chỉ của ông giá trị

hơn nhiều so với bằng tú tài. Suốt buổi ấu thơ, cha mẹ rèn luyện ông biết kinh sợ cảnh ăn không ngồi rồi và khinh ghét sự nhàn rỗi. Ông học bửa củi, nhóm lửa, lót gạch, sửa vòi nước, lợp lại mái, bảo dưỡng nhà cửa, vườn tược, và cả những kiến thức sơ đẳng về nghề mộc. Ông cùng đám anh em ruột dành cả tuổi niên thiếu giữa trời rộng đất dài, đi hái nấm, việt quất, nhặt mận vàng. Ông học trượt tuyết nhờ đoàn Thanh niên Công nhân Công giáo, dù không đi xem lễ nhà thờ. Trong thế giới của ông, người ta không bao giờ đánh giá cao việc ru rú trong nhà. Họ chuộng cuộc sống tập thể và cần lao, ngoài trời. Ngay nhà máy thép, với guồng máy hoạt động khổng lồ, cũng mang cái nét của không gian ngoài trời. Nói chung, miễn không phải ngồi bàn giấy, cầm cây viết tư lự, rất yếu đuối.

Còn bây giờ, ông chui rúc trong nhà, cô độc phần lớn thời gian. Ông sống những buổi tối buồn tẻ, nhấm nháp bia pha Picon rồi há hốc miệng ngủ trước ti vi. Thường thường, ông thức giấc lúc 3 giờ sáng, cám giác lạnh cứng chạy ngang thắt lưng. Qua hôm sau, ông dậy không muốn nổi nhưng vẫn phải kéo lê tấm thân suốt một ngày dài. Sau đó, ông không còn sinh thú gì khác, ngoài việc trở về nhà. Ở đây, mọi sự lặp lại. Một ly, một ly thôi, ông tự hứa với lòng. Và rồi ý chí ông tan rã, ông nốc dễ dàng hết lon này đến lon nọ. Vòng luẩn quẩn ru rú này là đặc trưng lớn nhất cuộc đời ông hiện tại. Đôi khi, dán chặt mông vào chiếc ghế bành, ông ngồi ngắm nghía hai bàn tay. Vẫn đẹp và dày. Mặt trên xuất hiện vài đốm đồi mồi. Ông cảm thấy trống rỗng, kiệt quệ. Không còn thèm bước chân ra ngoài, cũng không muốn gặp ai. Dù sao, ông đương bực bội với hầu hết mọi người chung quanh. Ông những muốn cho hai bàn tay trống trải một

công việc làm. Những mong đặt vào đó một cái cán. Hai bàn tay được tạo ra để sử dụng công cụ, để đẽo gọt vật liệu. Lúc như thế, cơn sốt và nỗi cô đơn tuyệt vọng lại trỗi dậy, biến ông thành kẻ sát nhân.

Nhưng riêng lần này, Patrick Casati thấy hài lòng. Con trai đang trên đường đến thăm ông và ông hãnh diện vì nó. Thằng nhỏ sắp khoác lên mình bộ quân phục, lên đường sang Đức. Ông không nghĩ có ngày nó trở thành "chiến sĩ". Nghĩ tới chiến tranh thậm chí còn ít hơn. Duy chỉ một từ lướt qua tâm trí ông: nhà binh. Nó pha trộn hương vị của phẩm tính anh dũng ôn hòa, của phong thái và kỷ luật, và trên hết là sự ổn định của công việc viên chức nhà nước.

Căn bản, đứa nhỏ tội nghiệp này chào đời không đúng lúc. Hélène và ông sinh nó quá sớm. Kế đó xảy ra các trục trặc tại nhà máy thép. Nỗi nơm nớp sợ một tương lai bấp bênh len lỏi vào cuộc đời họ. Rồi đến sự thiếu thốn tiền bạc, những lo âu phiền não, cuộc đấu tranh sinh tồn này diễn ra trên ranh giới phân chia tầng lớp trung lưu thấp và tầng lớp nghèo bền vững. Sau chót là nhu cầu thèm uống vẫn luôn hiện hữu.

Khi ông gặp Hélène, bà mới mười bảy tuổi. Bà và bà chị ruột tưởng mình được mến mộ nhất thung lũng. Họ cứ đùa. Con nhỏ nhà Kleber xinh hơn và cả Chantal Durupt cũng thế. Cô này đã dọn lên Paris, người ta thậm chí còn trông thấy cô trong cuốn phim Scopitone[3] của Petula Clark. Không rõ về sau cô ra sao nhưng với cặp giò như thế, không có gì cấm cản giả định về một cuộc hôn nhân toại ý hoặc một công việc tiếp viên hàng không. Chỉ có điều, ở Hélène toát ra vẻ gì đó tệ hơn, bốc lửa và nguy hiểm. Nhìn thôi mà thấy như đã làm tình một chút với bà. Hồi

đó, đám con trai cứ vây quanh và bà cầm chiếc đũa điều khiển bầy ngu ngốc như một nghệ sĩ xiếc chó. Vòng quay đó kéo dài hàng mấy thập niên. Trong thâm tâm, Hélène không hề muốn từ bỏ quyền lực của mình đối với bọn đàn ông. Phút này, Patrick ngồi cười khì. Phép thuật đã tiêu tán đường. Bà đã cắt ngắn mái tóc, hai cánh tay mềm nhão, hai má chảy xệ. Chưa nói đến cặp vú. Ông bằng lòng. Hélène đã bị tháo kíp nổ.

Điều ngạc nhiên là họ còn chưa đến năm mươi tuổi.

Thời của họ trôi qua nhanh chóng, họ chưa kịp thụ hưởng bao nhiêu. Cảm giác ẩn dật hiện tại làm nảy sinh giữa họ một sự hòa hợp kiểu mới, không còn là tình yêu, mà là một dạng âu yếm chán chường, một chung thủy đắng chát. Bây giờ họ thôi không làm tổn thương nhau. Đã quá muộn màng.

Một lúc sau, Patrick đi lấy gói quà để trong tủ dưới bồn rửa. Ông đặt nó lên mặt bàn bếp nhỏ xíu rồi quay ra ghế ngồi. Gần 3 giờ chiều rồi. Thằng nhỏ này dám giỡn mặt sao. Patrick ngồi đó nhìn chòng chọc vào tờ giấy bóng, vào cái nơ ruy băng. Cái ghế không được thoải mái nhưng ông không dám đổi sang ghế bành, sợ lại ngủ quên lần nữa. Nửa tiếng đồng hồ sau, ông đứng lên lôi một lon từ lố bia để dành cho chuyến đi chơi của hai cha con. Ông uống cạn ba lon, nằm thườn ra rồi giấc ngủ rơi ập xuống như phát búa tạ.

Tỉnh dậy, đã hơn 8 giờ tối, ông thấy mình mẩy tê cứng và bỗng tiêu đến hết một ngày. Mấy con trùn, trong lúc đó, vẫn tiếp tục bò lúc nhúc không mệt mỏi trong hộp Nesquick. Vòm trời nhạt màu không báo hiệu một điều gì ngoài hư không, cũng không còn đẹp như khi nãy. Ông đóng cửa sổ rồi đi về phía góc bếp. Đôi môi ông mím chặt, tiếng thở phì phò, cách ba mét còn

nghe thấy, nặng nhọc và lục cục sỏi đá, hậu quả của ba mươi năm thuốc lá. Ông trừng mắt ngó hộp quà một lát. Đoạn xé tung lớp giấy bóng, mở cái hộp hình chữ nhật rồi cầm lên con dao đi săn thật đẹp. Đó là món vũ khí tuyệt đỉnh, lưỡi hơi đen, to bản, hình dạng thuôn dài và phình ra, có phần gợi nhắc đến lá cây Judas. Ông thử dao trên cẳng tay. Bén ngót hoàn hảo. Ông trượt con dao vào bao, rồi cài lên dây nịt. Bởi thằng con không đến nên ông sẽ thân hành đi tìm nó.

Trước khi rời nhà, Patrick đem theo hai lon bia đi đường. Ông leo lên chiếc 205 và nhắm hướng hồ nước. Ông sẽ đưa quà cho nó, rượu mời không muốn thì uống rượu phạt. Thằng con trời đánh.

---

[1]Thuốc lá xám (*du gris*) là tên gọi dân gian nhãn thuốc lá Scaferlati Caporal do được đựng trong gói giấy màu xám. Đây là một loại thuốc lá sợi nâu, phân biệt với thuốc lá sợi vàng.

[2]Trong thập niên 1990, SFR là một nhà mạng điện thoại di động trước khi mở rộng sang các mảng viễn thông khác.

[3]Scopitone là một loại máy chiếu phim 16 mm kiêm máy hát tự động, phổ biến trong những năm 1960.

5

Họ ở đó, có thể không đủ mặt tất cả, nhưng đông đảo, người Pháp.

Người già, người thất nghiệp, kẻ có máu mặt, đám thanh niên đi xe máy và dân Ả Rập của khu nhà xã hội, những cử tri bất mãn và các gia đình cha mẹ đơn thân, xe nôi và chủ xe Renault Espace, các tiểu thương gia và giới quản lý mặc áo Lacoste, những công nhân cuối cùng, người bán khoai tây chiên, các quả bom sex trong chiếc quần soóc, mấy anh chàng tóc vuốt láng coóng, từ xa hơn đến dự hội có bọn nhà quê, các tay du đãng, và tất nhiên thêm vài chú lính cho đủ đội hình.

Trên khắp các mé hồ, người ta kéo đến nườm nượp, xe đậu dài hàng ba cây số dọc con tỉnh lộ, hoặc trên cánh đồng, vào tận trong rừng. Họ đi thành cụm, như bầy gia súc vào mùa di mục, hớn hở, hết sức đa dạng, tưởng không thể hòa hợp thế mà họ vẫn kề vai sát cánh, và chung cục khá thân ái với nhau.

Tất cả cùng đổ về một hướng, ra bãi Huê Kỳ, người ta cứ gọi như vậy mà không rõ lý do. Danh xưng này bắt nguồn từ xa xưa, vào những năm sáu mươi, có một nhân vật kinh doanh hàng quân dụng thanh lý kiêm bán quần jean nhập khẩu, quyết định mở rạp chiếu phim *drive-in*[1] tại đây. Ông ta khoe từ Texas sang

và đi đôi bốt cao bồi. Bấy nhiêu đó là đủ. Rạp xi nê của ông ta không tồn tại lâu, nhưng cái tên thì còn mãi.

Đến nơi, Steph và Clem thấy mọi thứ đã đâu vào đấy. Một bục phát biểu được dựng sẵn, thỉnh thoảng lại có nhân viên tòa thị chính phụ trách âm thanh leo lên phả trên đầu đám đông tiếng rú rít vô nghĩa. Năm nay không có hòa nhạc, quá tốn kém và cổ lỗ. Một DJ đủ tạo được hiệu ứng tương đương. Ngoài ra, còn có một khu hàng ăn uống lớn, với những chiếc bàn dài, hai bên đặt các băng ghế gỗ, một ông đứng bán khoai tây chiên và xúc xích dưới mái lều bằng vải nhựa. Trên lý thuyết, ông ta nắm độc quyền, vì ông ta là người duy nhất giữ két tiền và các giấy phép cần thiết. Thực tế, nhiều người khác xuất hiện sau đó, xách theo bếp nướng nhỏ, nồi chiên cùng máy biến áp, tranh thủ bán rong kiếm chút cháo. Dẫu sao, nhà chức trách cũng không quá so đo.

Vài khán giả đến sớm đặng kiếm chỗ tốt. Họ hạ trại gần mé nước, có ghế dựa và ghế bố. Trong lúc chờ xem trình diễn, họ lấy bia ướp lạnh từ thùng đá sặc sỡ ra giải khát. Xa xa, ngoài khơi, chiếc xà lan chở súng pháo trôi lững lờ. Bầu trời quang đãng còn vương bóng trên mặt hồ, nhưng lúc này, ánh tà dương đã khởi sự cuộc triệt thoái hỗn loạn, để lại một ấn tượng lộn xộn, tối tăm. Tiếng sột soạt của cây cối bao quanh đám đông lúc nhúc khán giả. Phảng phất trong không khí mùi thịt nướng thơm lừng, hương mùa hè. Mọi người có vẻ kiên nhẫn và tận hưởng. Steph và Clem lang thang.

– Ngồi đâu đây? Steph hỏi.

– Tao không biết. Đi đi sẽ thấy.

– Tao không muốn bị ba tao chộp trúng.

Trước khi đến đây, hai nàng đã tạt qua tiệm ông Lamboley mua ít đồ uống. Chủ nhật, tất cả các cửa hàng đều đóng nên tiệm ông già là lựa chọn duy nhất. Ông ta đã đoán trước tình hình. Ga ra của ông ta vốn là nơi cung cấp những sản phẩm khó ngờ tới nhất lại không đóng cửa bao giờ, tối nay tràn ngập thức ăn và bia rượu. Không ai rõ liệu ông ta có giấy phép bán những món đó hay không. Bận quần yếm xanh lao động, áo may ô bó sát, cùng với con trai và con gái, ông ta phục vụ khách ngày cũng như đêm. Cả khi cửa cuốn sắt đã kéo xuống, chỉ cần nhấn chuông, sẽ luôn có cách giải quyết.

Lúc đến trước tiệm, hai cô gái trông thấy một hàng dài đủ mọi kẻ đương ngây ngất trong vùng, người trẻ là chủ yếu nhưng không phải tất cả. Hiệu suất của tiệm đáng được xem là mẫu mực. Một gã, đến lượt mình, hỏi mua một lốc bia và món xốt trái bơ. Ông già Lamboley đáp dĩ nhiên là có. Con trai ông ta vào lục lạo trong kho trữ phía sau, được sắp xếp đại khái với tủ đông và kệ sắt, rồi anh quay trở lại cùng mấy món hàng, gã kia trả bằng cái giá cắt cổ, mời người tiếp theo. Đến phiên Steph và Clem, hai cô gọi lốc bia mười hai chai. 35 đồng.

– Đắt quá!

– Ở đây bán vậy đó.

Ông già, quần yếm xanh, hai đứa con. Các nàng thanh toán.

Trên đường đi, hai cô gái chỉ nghe độc nhất một ca khúc phát đi phát lại, lời ca rằng “Suốt mấy tiếng đồng hồ, mà nàng làm tôi phát sốt[2]”. Hai nàng phấn khích tột độ, cạn chai bia ngay khi đương lái xe. Steph phụ trách ấn nút tua lại băng. Mỗi lần nghe là mỗi lần lời ca khiến họ thêm cuồng nhiệt. Gần đến nơi, họ còn tu thêm hai chai nữa trên con đường làng hẹp uốn

lượn trong rừng. Rồi màn đêm buông và khu rừng, đã trở nên mát dịu, bắt đầu gây cảm giác bất an. Họ tiếp tục lên đường, bỏ lố bia tại chỗ. Tiếp đó, phải tìm chỗ đậu và de xe vào. Clem húc cả vào những xe đằng trước lẫn đằng sau. Thế là các nàng cười ngặt nghẽo. Tóc họ tung bay vướng lên tận miệng. Cuối cùng họ cũng ra đến bãi tắm đã đông nghịt người. Hai nàng cố bước đi cho thẳng.

– Mẹ, lỡ gặp bà già tao trong tình trạng này thì quên đi ha.

– Không có chuyện đó đâu, đông người như vầy.

– Ờ, điên thiệt, vụ này hút toàn những thằng cù lần.

– Tại tụi nó đổ hết ra đây đó. Lố lăng ghê.

– Chuẩn. Tao không biết mình làm gì ở đây.

– Ủa, bộ mày không tính ấy ấy hả? Clem nheo mắt cười.

Steph nhăn mặt. Thình lình, mọi thứ không còn sáng rõ. Nàng thấy hoảng, không chắc chắn. Nàng nhủ thầm sẽ bớt vụ bia bọt lại. Đánh xong một vòng nhỏ, nàng sẽ bảo Clem đưa mình về.

Lần lần, hai nàng hòa lẫn vào đám đông. Họ đi giữa những mùi, tiếng nhạc, tiếng cười nói lao xao, lướt qua dãy bất tận những khuôn mặt chớp tắt, ẩn hiện. Hai nàng dắt nhau tiến bước, không nói năng gì. Tất cả với họ đều là màn trình diễn. Liền đó, họ mua khoai tây chiên rồi ra ngồi ăn trên mấy súc gỗ. Một băng thanh niên đi ngang dòm ngó hai nàng, đám nhà quê tóc cạo sát, đi giày lính. Chúng khoác áo jean cộc tay bên ngoài chiếc áo thun phong cách rock metal. Vài tên đang thử để râu quai nón, không mấy thành công. Do bọn kia cứ sỗ sàng, Clem bèn giơ ngón tay thối và chúng lủi mất.

– Tức cười cái đám cuồng rock này. Mày mà tỏ vẻ hứng thú là tụi nó bỏ chạy ngay.

– Ừa thì, đại khái ai cũng vậy. Thôi, nhích mông đi. Tao chán rồi.

– Ôi nào, tự dưng căng vậy mày.

Steph không trả lời. Quả tình, nàng thấy khó ở.

– Đông quá.

– Mày muốn mình rút?

– Tao không biết.

Clem đứng dậy, nắm cánh tay con bạn kéo lên, nó nặng cả tấn. Rồi họ lại đi, tiếp tục hành trình chầm chậm xuyên qua đám đông.

Coralie và Hacine tay đan tay dắt chó đi dạo. Ngắn gọn là Hacine đang trong tình trạng cực kỳ khổ sở. Hắn nghĩ bụng đi quá khu hàng ăn uống, hắn sẽ rụt tay về. Thế mà, lúc bước ngang qua, hắn không dám. Họ lại còn gặp trên đường mấy tên bạn cũ nữa chứ, thật hắn muốn độn thổ. Hắn không hiểu tại sao, nhưng cái trò cặp kè, dung dăng dung dẻ, hôn hít ngoài phố không phải là gu của hắn. Vướng vào gái đúng là lắm chuyện kỳ khôi. Thoạt tiên, bạn muốn chịch họ, nhưng kế đó chính họ dụ dỗ bạn ngủ lại, rồi từng bước từng bước thầm, bạn bắt đầu ký giấy tờ, lên kế hoạch, đến một ngày kia, bạn không còn nhận ra bất cứ gì chung quanh mình. Bạn không còn lui tới những nơi chốn từng quen thuộc. Đám bạn thuở nhỏ trở nên hoàn toàn xa lạ. Và bạn bắt

đầu chú ý hạ nắp bồn cầu trước khi rời cầu tiêu.

Nói thật tình, Coralie không đòi hỏi gì, mà đúng ra nàng còn rất cool. Bằng chứng là đám bạn hắn vừa ghé nhà chơi game đến tận nửa đêm. Tuy nhiên, Hacine thấy mình đang sa vào, đại loại, một cú trượt chậm, và từ từ đánh mất hàng ngàn thói quen. Hắn không hối tiếc. Đời sống hắn đang tốt hơn xưa, khỏi cần bàn cãi. Lúc rầu rĩ, hắn không còn cô đơn tự vấn liệu đời mình lẽ ra đã tốt hơn thực tại, hay liệu hắn có kém may mắn hơn người khác. Có nàng, hắn không còn bị giày vò bởi cảm tưởng u uẩn rằng mình là một thằng thất bại toàn tập, rằng mình đang sống một đời phí hoài. Nàng kéo hắn ra khỏi dòng suy nghĩ bi lụy, và làm tình với nàng thì xuất sắc. Cả ông bà nhạc của hắn cũng đáng mến. Duy một điều, khi họ xuống phố, hắn luôn sợ bị bắt gặp, làm như hắn có chuyện gì đáng xấu hổ. Câu chuyện tình này cho hắn cảm tưởng như một màn hóa trang, một khi ra giữa thanh thiên bạch nhật, hắn sẽ lộ nguyên hình là tên kép vụng, không xứng với vai diễn. Hắn vẫn mơ trở thành một tay lừng lẫy. Phần số hắn không dành để làm công việc bạn đời thế này.

Đôi khi hắn thắc mắc không hiểu những cái tên lâu ngày không gặp bây giờ đang làm gì, Mouss, Radouane, và mấy đứa khác trong băng. Vắng mặt hắn, chắc chắn tụi nó vẫn tiếp tục con đường vô công rồi nghề, tội phạm cò con. Thằng lùn Kader đã phải xộ khám ít lâu, hai năm vì tội hành hung. Một vụ cãi vã ngu ngốc ở đèn xanh đèn đỏ. Hacine sẽ lấy làm vui nếu được gặp lại nó.

Coralie muốn ăn khoai tây chiên và uống bia. Hacine trả tiền. Hắn đếm. Sống bằng đồng tiền chân chính thì mọi thứ đều

trở nên đắt đỏ. Phận làm công ăn lương cho ta sự bảo đảm ngay từ đầu, khác với những bất trắc khi làm chủ. Nhưng hắn sớm hiểu rằng khoản tiền nhỏ nhoi vô nghĩa lý ấy không chỉ tồn tại ở bước khởi sự mà nó sẽ thành nhịp sống thường nhật của những con người lương thiện. Bạn rồi sẽ bắt đầu tính toán bên xe đẩy đi chợ, hoặc so sánh khoản bảo hiểm cư trú của mình với giá một chuyến đi nghỉ ở quần đảo Baléares. Cuộc sống biến thành chuỗi những dự trù, những cắt xén nhỏ nhặt, những thiếu thốn lâu thành quen để được bù đắp bằng những niềm vui luôn ngắn ngủi. Thí dụ, dạo gần đây, Coralie quấy rầy hắn liên tục về chuyện đi nghỉ dưỡng trị liệu kiểu Thalasso. Kỳ nghỉ cuối tuần ngốn tới 5000 quan cho hai người. Hacine kiếm được 7240 franc mỗi tháng. Làm sao dám hưởng hai ngày khoác áo choàng tắm, chân xỏ dép đúc, nếu phải cày mòn đít trong suốt hai năm mới trả nổi chi phí? Chỉ cần nghĩ tới đó hắn đã thấy sốt cả ruột. Thế mà Coralie cứ lải nhải: rồi anh xem, hai đứa mình sẽ khỏe khoắn ra.

Khoảng 9 giờ, tiếng nhạc ngưng bặt và Coralie lôi Hacine về phía bục diễn thuyết. Ông thị trưởng leo lên. Theo sát ông là một phụ nữ quý phái mặt thỏ và một lão tròn ú, phục phịch, lộ rõ vẻ hưng phấn, Pierre Chaussoy. Sau bục diễn thuyệt, người ta trông thấy mặt hồ phẳng lặng và bên kia bờ, bóng hàng cây to lởm chởm soi xuống nước. Dàn loa khục khặc.

– Xin phép quý vị…

Im lặng vãn hồi và ông thị trưởng bắt đầu đọc diễn văn. Ông lấy làm vui lòng vì mọi người đến dự đông đảo. Ông hài lòng về mọi việc đang diễn ra ở địa phương này. Mùa đông chúng ta có chợ Giáng sinh, có trung tâm thể dục trong nhà mới toanh, có

cuộc triển lãm ô tô mà số lượng khách tham quan năm nay đã phá vỡ mọi kỷ lục. Mùa hè, Heillange nghiễm nhiên được hưởng lợi từ nguồn di sản thiên nhiên trời ban, và theo đó, người ta từ khắp bốn phương sẽ đổ về đây thưởng thức. Thị xã Saint-Tropez lo xem lại mình là vừa. Hơn thế nữa, còn có tuyến chèo thuyền được quy hoạch xuyên qua phố thị, có sân trượt ván, sân quần vợt, hồ bơi mới cải tạo, sân minigolf, khu cắm trại, v.v. Ông thị trưởng không có ý định dừng lại trên con đường rộng mở. Thị xã còn những tham vọng khác, bởi vì cuộc sống cần phải tiến về phía trước. Lúc bấy giờ, Pierre Chaussoy cầm lấy micro và thông báo tin vui. Hè năm sau, Heillange sẽ đăng cai tổ chức đua thuyền. Thông tin ấy khiến công chúng bên dưới hơi ngơ ngác. Vài người tò mò cất tiếng hỏi đua thuyền nghĩa là sao.

– Tôi biết rằng nói ra điều đó có vẻ hơi đại ngôn, Pierre Chaussoy cắt nghĩa, giọng muôn phần hào hứng. Môn này vốn không hẳn là văn hóa của vùng chúng ta. Nhưng tôi tin chắc chúng ta hội đủ điều kiện tiếp đón một sự kiện tầm cỡ. Tôi đã đến xem Annecy, Lugano, hồ Como. Ta chẳng việc gì phải gien tị.

Có chăng là ghen tị với thuế suất thấp của hồ Como, thế thôi, ông thị trưởng lưu ý, mặt tỉnh bơ không cười. Lão mập tròn tiếp lời, nhấn mạnh những lợi ích khác có thể phát sinh từ một sự kiện có tầm vóc như thế, nhưng tới đó Hacine không buồn nghe nữa. Hắn bắt đầu nhìn ngó xung quanh. Quý vị khán giả khác cũng không chăm chú gì hơn. Ta đọc thấy sự vui vẻ phải phép trên từng gương mặt. Những kẻ tinh quái cười khúc khích. Một lúc sau, có kẻ ngà ngà hô to “Thoát y đi!” làm mấy người bên cạnh bật cười, vợ ông ta thì không. Mọi người dù sao

không thực sự quan tâm đến đời sống xã hội và văn hóa của Heillange. Họ đến tìm sự náo nhiệt, ánh sáng và để được uống. Họ lịch thiệp chờ bài diễn từ kết thúc. Bỗng dưng có điều bất thường đập vào mắt Hacine. Nhưng hắn không kịp thời gian để hiểu. Chưa gì, cái gương mặt quen thuộc, cái mí mắt uể oải kia đã biến mất.

Anthony đến một mình. Cậu không muốn gặp cha, và không muốn gặp bất cứ bạn bè đặc biệt nào. Cậu đơn giản chỉ muốn tận hưởng cái cảm giác xác thực rằng một chương cuộc đời đã khép lại với Heillange. Cảm giác ấy thật mới mẻ, đút tay trong túi, bước đi như du khách, giữa một khung cảnh, một đám đông không còn liên can tới cậu. Ngày mai cậu đi, thế là hết.

Nghe những lời chót của ba Steph, cậu bỗng nhận ra mình đang tìm nàng trong vô thức. Cậu sẽ rất mừng nếu nàng xuất hiện ở đây. Thời điểm lý tưởng cho cuộc gặp cuối. Lần này họ sẽ chơi bình đẳng với nhau. Pierre Chaussoy đang chúc toàn thể mọi người có một đêm vui vẻ. Ông thị trưởng lặp lại tương tự. Người đàn bà mặt thỏ chưa hề mở miệng một lời và người ta hình dung ra nỗi thất vọng của bà.

– Trong lúc chờ xem pháo bông, tôi xin mời quý vị thưởng lãm đôi bàn tay diệu nghệ của chàng DJ buổi tối hôm nay, ông thị trưởng kết lại bài nói bằng lời giới thiệu một gã thanh niên hơi phì nộn, mặc áo thun trắng, tai nghe quàng trên cổ. Y bắt đầu xoay đĩa loại nhạc thường phát trên sóng FM, thông dụng và nhàm. Anthony cùng năm ngàn con người lại tiếp tục lang thang. Cậu đang nốc cạn vại bia ấm. Chính lúc đó, cậu trông

thấy thằng anh họ.

Thằng này đang đi dạo cùng chị gái và chồng cô. Kèm bên cạnh là chiếc xe nôi và hai đứa con nít. Julie mười tám tháng, Killian ba tuổi. Anthony bắt tay hai anh, hôn Carine và mấy đứa nhỏ. Họ trao đổi vài câu đơn giản, ngượng nghịu. Tuy vậy, gặp lại nhau rất là vui.

– Sao rồi? Chuẩn bị lên đường hén…

Carine nói với giọng nửa trách nửa mừng, đứa bé gái bên hông, một tay đặt trên chiếc xe nôi. Anthony nhận thấy bà chị họ thay đổi dữ dội. Hai lần bầu bí rõ ràng đã đóng vai trò mặc khải soi sáng. Ngày xưa, người ta tưởng cô là đứa lười nhác đến mãn đời. Vậy mà nay cô thuộc vào típ các bà mẹ tận tụy. Ngay đứa con đầu lòng, cô đã chìm đắm vào vai trò mới, không còn vương lại chút gì của thời tuổi ngọc, cô nàng mất tích hoàn toàn sau đống tã lót. Giờ đây, mới hai mươi hai tuổi, cô là biểu hiện của sức mạnh nhẫn nhịn và dịu dàng, của hy sinh không ngừng nghỉ, ngập trong sữa, nước mắt, tình yêu và mỏi mệt. Không báo trước, cô đã chặt đứt cầu nối với cuộc sống trước kia để dành trọn cho con cái, không nuối tiếc, trở thành bà nội trợ toàn thời gian trong một cái búng tay. Ngày tháng của cô tuân thủ cùng một nhịp điệu, từ bữa ăn đến giấc ngủ trưa. Cô dựng hai đứa nhỏ dậy, hâm sữa, tắm rửa, thay tã, rồi ủi đồ. Nồi hầm réo báo hiệu sắp tới giờ trưa. Có khoai, đậu, thịt heo. Cô uống chút cà phê và xem chừng đám con chơi đùa bằng con mắt lơ đãng. Khoảng 2 giờ chiều, cô cho phép mình xả hơi đôi chút trong lúc bọn nhóc ngủ trưa, ngốn sô cô la và xem phim bộ *sitcom*. Buổi chiều lặp lại gánh nặng nô lệ mới: đánh thức lũ trẻ, cho chúng ăn, dẫn chúng đi dạo, về nhà, chuẩn bị bữa tối. Những chuyến đi

dạo tất phải đưa bước chân cô từ nhà đến phòng mạch bác sĩ, từ siêu thị Leclerc ra sân chơi công viên. Ở nhà, ti vi mở mười hai tiếng mỗi ngày. Cả thảy có ba máy thu hình trong căn hộ của gia đình nhỏ. Micka, chồng cô, làm trong ngành vận tải, vắng nhà tối thiểu ba đêm mỗi tuần. Về tới nhà, anh ta mệt nhoài, thả mình trên ghế xa lông để bầy con xáp lại nằm chui rúc sát bên cạnh. Theo truyền thống gia đình, ai cũng có phần kem tiếp theo đó. Cả gia đình sum họp trước ti vi với vị va ni thơm trong miệng. Còn mong đợi gì hơn?

Chỉ nhìn cô ta, Anthony đã thấy thảm sầu. Những người phụ nữ như cô, thế hệ này sang thế hệ khác, kết cục đều gục ngã và gần như trở thành một kiểu ô sin, không làm gì khác ngoài việc bảo đảm sự tồn tại của bầy con để rồi vận mệnh chúng lại định sẵn sẽ trải qua những vui sướng và khổ đau tương tự họ, toàn bộ suy nghĩ ấy gây cho cậu một nỗi chán nản dị thường. Trong sự đeo đẳng lặng lẽ ấy, cậu đoán định được phần số của cả tầng lớp xã hội nơi cậu xuất thân. Tệ một điều, quy luật bảo tồn nòi giống, hiện hữu kéo dài thông qua cơ thể vô thức của những phụ nữ nội trợ này, qua cái hông rộng, cái bụng to của họ. Anthony căm ghét lập gia đình. Bởi nó chỉ hứa hẹn bể khổ trầm luân, không đầu không kết. Cậu, bản thân cậu sẽ thực hiện những cuộc viễn du tìm kiếm điều mầu nhiệm. Cậu cho phép mình ra khơi đặng *biết mặt trùng dương*, *biết trời mênh mông*; dù chưa rõ đâu là con đường đúng.

Trong lúc đó, cậu và thằng anh họ bắt đầu buôn chuyện. Được gặp nhau trao đổi dăm câu cũng là điều hay, mặc dầu cậu vẫn nắm tin tức qua mẹ mình. Lát sau, cả bọn quyết định ngồi xuống uống một ly. Họ quây quần cuối một trong những dãy bàn

dài kê trước mặt quầy. Thiếu chỗ nên họ dồn sát vào nhau. Micka xung phong đi lấy nước. Anh chàng tử tế, chân như hai cột đình thò ra khỏi chiếc quần đùi vốn cắt từ bộ đồ thể thao Adidas. Chuyện lạ là lần này thằng anh họ khá lắm lời. Nó gặp không ít thất bại từ một năm trở lại đây và kể lại mọi chuyện với giọng điềm tĩnh, của kẻ từng trải. Điều đó không giấu nổi sự cay đắng trong lòng. Nó và con bồ đần độn rốt cuộc đã chia tay nhau. Anthony nghĩ đó là điều sớm muộn, nhưng cậu giữ quan sát đó cho mình. Ngoài chuyện đó ra, nó đã có việc làm mới bên Luxembourg, giao bữa ăn trưa cho giới nhân viên trung cao cấp, những kẻ có thẩm quyền ra quyết định trong các tòa cao ốc kính.

Ở bển ai cũng chạy cỡ BM, thằng anh họ bảo. Tất cả luôn.

Anthony gật gù. Như toàn thể dân thung lũng, cậu nghe nhai đi nhai lại suốt về Luxembourg, lương bổng chót vót trên mây, thuế phí lại không đáng kể, và tuyệt vời nhất ở đó là xe công vụ. Nhu cầu nhân công ở công quốc lớn tới mức nhà cầm quyền phải ban hành các quy định cho phép nhân viên cư ngụ bên kia biên giới được quyền di chuyển trên Mercedes, BMW Series 5 hay Audi Quattro mà không cần chi lấy một cắc. Nhìn từ Heillange, hình ảnh đó khá giống thiên đường hạ giới.

Rủi là thằng anh họ chưa đạt đến tầm đó. Nó sống gần biên giới, trong căn hộ nhỏ hai phòng, và ngày ngày đi làm bằng phương tiện riêng. Micka quay lại với mấy ly bia. Hai đứa nhỏ phấn khích trước màn bắn pháo bông sắp diễn ra, không chịu ngồi yên. Carine luôn miệng dọa dẫm xen lẫn dỗ dành, câu nào cũng mở đầu bằng mẹ báo trước với các con, nhưng vô hiệu. Lúc cụng ly, cô nốc gần như cạn. Mọi người lần lượt xoay tua đi ra

quầy, Anthony nhất định đòi trả tiền khoai tây chiên cho bọn trẻ con. Người lớn cặm cụi nhấm nháp. Không lâu sau, thức ăn và cốc giấy phủ đầy bàn. Ai nấy đều vui tươi, mặc cho mấy đứa nhỏ khóc nhè, làm mình làm mẩy. Anthony và thằng anh họ ngắm hồ nước với chút hoài niệm. Nơi này đã chứng kiến nhiều khoảnh khắc quan trọng. Anthony mắc tè. Cậu say. Càng lúc càng thấy khát.

– Tôi quay lại ngay, cậu bảo.

– Nhanh lên, sắp bắn rồi.

Cậu đứng lên và cố bước cho thẳng thớm đến dãy buồng vệ sinh di động được dựng riêng cho dịp này, cách đó một quãng. Tay phụ trách âm thanh rõ là fan cuồng nhiệt của ban Indochine, Anthony nhận ra bài *L'Aventurier*[3], *Trois nuits par semaine*[4] và *Canary Bay*[5] đang phát tới lần thứ hai. Cậu nghĩ đêm nay là đêm cuối của mình.

Patrick dạo một vòng nhỏ trước khi phát hiện thằng Rudi ở khu ẩm thực, rồi hai người bắt đầu cùng nhau thù tạc. Rudi không có tiền nên Patrick móc hầu bao trả hết. Lát sau, ông thợ hớt tóc đến hội ngộ. Ba người đàn ông, chống cùi chỏ lên mặt quầy, thưởng thức màn trình diễn và thong thả uống, quan sát những thực khách khác, nhìn chuyển động dợn sóng của đám đông, rồi liếc sang thiếu nữ tóc nâu đang rót bia. Cô mặc đồ đen, lướt đi nhanh nhẹn, biết cách đáp lại những lời thả thính bằng một nụ cười, không đẹp lắm, nhưng dáng bốc, đúng điệu gái bán bar, đủ để trở thành tâm điểm chú ý. Và đặc biệt khiến Rudi mụ mị đầu óc. Giữa chừng, khi cô đặt ba cốc bia mới trước mặt họ thì hắn

vuốt cổ tay cô. Cô nàng rút mạnh cánh tay rồi chạy đi rỉ tai ông chủ.

– Mày ngu quá, ông thợ hớt tóc rầy.

– Sao? Rudi gân miệng.

Ông chủ yêu cầu bọn họ trông chừng anh bạn nhỏ, bằng không sẽ không hay đâu. Patrick hứa.

– Tôi báo trước, tàn tật hay không thì tôi cũng cho một cú vô mõm nếu còn làm bậy.

– Tôi không tàn tật, Rudi la lên.

– Ờ, vậy đi.

Ông chủ nuôi hàm râu cá chốt rậm rịt, người ngoài khó lòng thấy nổi cặp môi bên dưới. Patrick quen chủ quán nhờ bóng bầu dục, ông ta là huấn luyện viên đội măng non mà Anthony từng ghi danh tham dự trong vòng ba năm hồi nó còn nhỏ. Ông cam đoan:

– Tụi tôi sẽ để mắt, đừng lo.

Ông thợ hớt tóc cười hề hề và mọi chuyện dừng ở đó.

– Dẹp mấy trò ngu của mày đi nha. Mày bệnh hay sao?

– Cổ cứ nhìn tôi.

– Cổ không hề nhìn mày chút nào hết.

– Mà ngày thường mày đâu có ghẹo gái. Trò khỉ này là sao?

– Tôi không biết. Tôi tưởng cổ nhìn tôi.

– Chúng ta ai cũng cần tình yêu, ông thợ hót tóc nâng ly triết lý.

– Ờ, đúng là vậy.

Patrick ngồi day lưng lại quầy bar và bắt đầu đưa mắt rà soát

đám đông. Ông đang thích thú cái trạng thái hiện tại, say sưa, đắng chát, toàn năng. Dù sao, trong dòng thác khuôn mặt và ánh sáng ấy, còn lâu ông mới tìm ra được thằng con. Ông càu nhàu rồi làm một hớp bia. Rudi cũng bắt chước quay lại. Trên gương mặt như con nhím của hắn, cặp đồng tử giữ cố định, lóe sáng như chì. Hắn đang nhìn lom lom, hoảng hốt, miệng hé mở.

– Kia kìa! hắn chỉ tay la lên.

Patrick cố nhìn theo hướng đó. Một bóng dáng có thể là của Anthony vừa rời bàn. Rudi vẫn giữ nguyên ngón tay giơ lên trong không khí. Patrick chẳng thèm hỏi làm sao hắn biết. Người say, kẻ khờ và các vị thánh vốn thuộc cùng một hạng trong trật tự của tự nhiên.

– Tôi quay lại sau.

Ông cạn ly rồi tìm cách mở lối đi. Không dễ dàng gì. Ông lẩm bẩm chửi thề vì người ta cứ đi ngược chiều, không dứt. Kiểm tra thấy con dao vẫn còn đó, gài trong dây nịt sau lần áo thun của ông. Tới nơi, ông thấy thằng anh họ và Carine đang ngồi cùng mấy đứa con nít và một tên nhỏ con mập mạp trông có vẻ gốc Tây Ban Nha.

– Coi ai đây, ông lên tiếng.

– Chào chú.

Thằng anh họ mở lời mời ông ngồi. Carine giữ một đứa nhỏ vắt vẻo trên đùi. Chàng mập cười tươi tắn phụ trách đứa còn lại. Giới thiệu lẫn nhau. Patrick khám phá phần nối dài này của gia đình, vốn tiếp tục diễn ra trong thời gian ông vắng mặt. Ông vẫn đứng, trái tim se thắt. Mấy đứa nhỏ thật dễ thương, dù mũi dãi thò lò và cứ mải lê lết dưới gầm bàn, trông không được sạch sẽ

lắm. Ông giả đò dùng hai ngón tay lấy cắp cái mũi của cô bé Julie.

– Hấp!

Con bé tròn xoe mắt. Patrick liếc thấy Carine nhăn mặt khó chịu. Dù sao đi nữa, ông chỉ là tên bợm rượu.

– Mấy đứa bây giờ thế nào rồi?

– Dạ không có gì đáng kể. Còn chú thế nào?

– Tàm tạm.

– Đông quá ha.

– Ờ.

Patrick lục tìm thuốc lá trong túi. Thằng anh họ chìa một điếu trước mặt ông.

– Chú nè.

Nó đánh lửa. Cảm ơn. Có gì đâu. Patrick không biết bắt đầu câu chuyện từ đâu. Mới đó ông lại khát.

– Mẹ con ra sao?

– Vẫn vậy, thằng anh họ đáp.

Patrick rít hơi thuốc ra chiều ngẫm nghĩ. Ông biết mấy đứa nhỏ từ hồi chúng cao có chừng này. Chúng chơi đùa ở nhà ông. Ông trả tiền cho chúng đi đu quay, tắm hồ bơi cùng chúng. Ông hắng giọng.

– Tụi con có thấy thằng Anthony không?

Sau câu hỏi là màn đưa mắt đùn đẩy kỳ khôi trên bàn ăn. Không ai muốn lên tiếng. Thằng anh họ đành lãnh trách nhiệm.

– Nó mới ở đây năm phút trước. Nó chạy đi tiểu thôi.

– Theo lẽ nó phải qua gặp chú, Patrick phân trần.

Đám cháu làm thinh, không phản ứng. Thì rõ, chuyện có mắc mớ gì đến chúng? Patrick bỗng thấy có chút nản. Ông dụi điếu thuốc và mỉm cười.

– Thôi, mấy đứa ngồi chơi.

– Chào chú.

– Nếu có nhìn thấy Anthony…

– Tụi con sẽ nhắn, chú yên tâm.

Ông trở lại quầy, cẩn thận neo từng bước chân xuống mặt đất. Ông không muốn lảo đảo trước mặt chúng. Toàn bộ câu chuyện này bắt đầu khiến ông tức giận. Về đến quầy, ông gặp lại Rudi và ông thợ hớt tóc cùng hộp thuốc rê của mình. Ông đốt một điếu và ra hiệu cho tên râu ria đem cho ông ly bia. Ông không hỏi xem hai người kia có muốn gọi gì không.

Anthony nhanh chóng hiểu tình hình. Để tiểu tiện, cả bãi tắm chỉ có ba nhà cầu phục vụ tất thảy mọi người. Đó là những ca bin nhựa màu xanh dương, và trước mỗi cái là một hàng dài hai mươi lăm mét. Chủ yếu là nữ. Thấy hàng chờ đó, đám đàn ông rẽ hết vào rừng. Anthony làm theo. Cậu muốn tìm một góc yên tinh, nhưng cả ở đó, cũng chen chúc người là người. Cậu tiến sâu hơn giữa những cây to. Chốc lát, bóng tối khu rừng khép lại quanh cậu. Sau lưng, buổi hội chỉ còn là một xung động vàng vọt, nghèn nghẹt. Cậu tiến thêm vài bước. Tán lá khẽ xào xạc. Cậu vạch quần.

Mỗi lần rơi vào tình huống như thế này, không thể tự khống chế, cậu lại nghĩ đến đám đầu to. Hồi mười, mười hai tuổi, cậu và thằng anh họ dành trọn nhiều buổi chiều chuyên trị

phim kinh dị. Hai đứa đóng cửa chớp, ngồi bệt dưới đất, mắt mở to hướng về màn hình. Mục tiêu là thi coi ai chịu đựng được lâu hơn. Có lúc, nỗi sợ dữ dội đến mức Anthony phải nhắm mắt lại. Chỉ còn phần âm thanh nhưng trong đầu cậu, cơn kinh hãi lên đến cực điểm. Liền sau đó, cậu gặp ác mộng suốt nhiều đêm. Cả ở trường và ở nhà, cậu cảm giác bị rình rập, hoang tưởng có gì đó ẩn nấp trong góc tối. Cậu giật mình vô cớ, không còn dám đi vào nhà vệ sinh một mình. Mẹ đã định đưa cậu đi bác sĩ tâm lý. May mà cha cậu gạt đi. Về sau, hai thằng đổi sang phim con heo, thằng anh họ thu lại từ đài Canal+, với Ashlyn Gere và Christy Canyon, giấc ngủ của cậu nhờ đó được cải thiện.

Và tại đây, trong khu rừng nhỏ này, đang tô hô lộ thiên, cậu thấy lại những ám ảnh vật vờ. Cơn ớn lạnh lướt sau gáy. Tuy trời không lạnh lắm, nhưng có sự ẩm buốt trong không khí, buông từ cành cây xuống và luồn vào da xuyên qua cổ áo. Trước mặt, giữa những thân cây rời rạc, cậu tin mình thấy một chiếc bóng lướt qua. Cặp mắt trợn tròn, cậu nhìn trừng trừng vào khoảng không. Một lần nữa, có thứ gì đó tái xanh đập vào mắt cậu. Bìu dái cậu thắt lại tức thì. Lông dựng đứng dọc hai cẳng tay. Đúng lúc đó, cậu nhận ra tiếng động quen thuộc, ẩm ướt của nước tiểu rót xè xè xuống nền đất rừng mềm mại.

Trong khi cậu vẫn chưa xả lũ.

Nín thở, cậu kéo khóa quần. Không dám cử động.

– Ê!

Anthony giật nẩy mình, quay ngoắt lại để xem giọng nói phát ra từ đâu. Hóa ra là một gã đang bận xả bầu tâm sự sau gốc cây cách đó vài mét.

– Đù, làm tôi hết hồn, cha.

– Hê hê, gã kia cười.

Nghe tiếng người mà cảm tưởng như được ai đó bật đèn sáng. Chính vì thế, Anthony lại có thể tiếp tục cái chuyện mà vì nó cậu đến đây. Thế là cậu xả cho đã, thống khoái, yên tâm với sự có mặt của gã đàn ông lạ này, cũng đương bận giải tỏa dưới gốc cây như cậu. Khi kẻ kia xong việc, hắn tiến một bước về phía Anthony.

– Tôi không ưa nổi chỗ này, hắn bảo.

– Bãi tắm hả?

– Không, khoảng rừng này nè. Không biết sao cứ thấy rờn rợn.

– Đúng vậy rồi.

Cậu nhìn không rõ nhưng qua âm giọng, Anthony đoán hắn còn trẻ, thân thiện và hơi ngà ngà y như cậu. Đằng xa, những âm điệu đầu tiên của bản *La Bamba* cất lên. Anthony lắc mấy giọt cuối cùng rồi kéo khóa quần. Kẻ kia đứng chờ. Bởi phép lịch sự, có thể nói như thế.

– Ôi trời.

Hacine và cậu mặt đối mặt lần đầu sau khoảng thời gian dài. Cả hai sững sờ một lúc lâu, hơi choáng váng. Căn bản, họ không chuẩn bị trước cho cuộc gặp gỡ bất thần này.

– Chúng ta đang làm gì vậy trời? Hacine hỏi.

Anthony cũng không biết nói gì. May sao tiếng nhạc ngừng ngang rồi bãi tắm chìm vào cảnh tượng tối tăm. Hai thằng con trai lạc giữa màn đêm đen tuyệt đối. Tiếng rì rầm quét qua khối khán giả bất động và quả pháo hoa đầu tiên bay vút trên mặt hồ, vẽ lên không trung một đường cong dài những tia lửa lấp lánh.

Quả pháo nổ rất cao, rất xa, tuyệt diệu. Lời mở đầu bài hát *Who Wants to Live Forever* long trọng vang lên. Và Anthony lại phát hiện mình đơn độc. Hacine đã rút lui. Sau lưng cậu, cánh rừng nặng trĩu như ký ức. Cậu vội vã trở về với thằng anh họ và gia đình nhỏ của chị nó.

---

[1]Rạp chiếu phim ngoài trời dành cho khách ngồi trong ô tô. Ở Việt Nam hiện có *Hạ Long Drive-in*.

[2]Tạm dịch một đoạn lời ca khúc *La fièvre* (*Cơn sốt*) của nhóm Suprême NTM.

[3]Tạm dịch: Kẻ phiêu lưu.

[4]Tạm dịch: Ba đêm một tuần.

[5]Tạm dịch: Vịnh Canary.

6

Trên bãi tắm, ngàn gương mặt đang hướng lên bầu trời phản chiếu sắc đỏ, xanh, ánh trắng lấp lánh rạng rỡ. Những quả pháo thăng thiên lao đi trong đêm, long lanh và thẳng tắp, trước khi vỡ òa trong lồng ngực và làm lùng bùng màng nhĩ. Cả một trời ngập tràn ánh sáng, cuồn cuộn sắc màu và sấm động. Lần này, tòa thị chính quả đã không tiếc tiền.

Ngay Steph và Clem cũng không tìm ra cớ để cười nhạo, dù không thích cái không khí tập thể hợp quần quá cỡ này, dù không ưa cả Céline Dion và Whitney Houston. Bị âm thanh và ánh sáng cuốn hút, họ quên mất giữ mình tách biệt. Cạnh bọn họ là một người cha ẵm đứa bé gái luôn miệng màu đỏ đẹp, màu xanh đẹp, ngón tay chỉ lên không trung. Cớm cũng bận nghếch mũi lên trời. Cả thung lũng cùng nhìn về một hướng. Hôm nay là 14 tháng Bảy.

Chùm pháo hoa cuối cùng được bắn lên trên nền bản *Que je t'aime*[1]. Steph cảm thấy con bạn nép sát vào mình. Mắt cả hai cùng sáng lên ánh rạng rỡ ướt át, trong bụng họ là những ca từ khuấy động, rằng *thân anh trên thân em*, một cảm xúc thú vật, thô lậu, một sự quyến rũ bất khả cưỡng.

Và rồi kết thúc, tiếng huýt sáo, tiếng vỗ tay rộ lên, mọi

người đổ xô đi uống. Một cơn khát khủng khiếp lây lan trong đám khán giả. Buổi dạ vũ đã có thể khai mạc.

Rất mau chóng, bầu không khí thay đổi hoàn toàn. Từ chế độ đi rong thong thả ban đầu, đến lúc này được nhấn nút chuyển sang một sự cuồng loạn. Các tấm thân bị bia rượu, tiếng động và mỏi mệt đốt nóng, trở thành những thỏi nam châm hút và đẩy vô thức. Trên sàn nhảy, dàn vũ công bắt đầu quẩy nhiệt tình dưới các dây đèn màu. Tay DJ mở màn với Jackson Five, rồi tới Gloria Gaynor. Y nắm rõ các bản kinh điển của mình. Trong những cổ áo khoét của các cô gái, có thể thấy mồ hôi rịn ra trên khe núi đôi. Lớp lão làng nhìn toàn bộ sự hỗn loạn này với con mắt trìu mến. Vài người còn ngủ gật. Đám trẻ, ngược lại, không có lấy cơ hội để buồn ngủ. Còn rụt rè nhưng giả vờ cool, mắt như dao găm, họ nhìn nhau bên rìa sàn nhảy. Thế hệ nào cũng cần chiến thắng cùng một nỗi nhút nhát y như nhau để đạt sở nguyện. Không vượt qua được thì thật chán đời.

Steph và Clem cùng lên sàn nhảy. Từ trong rừng trở ra, Anthony tình cờ trông thấy bọn họ. Hai nàng đang khiêu vũ, xinh đẹp tuyệt trần tuy động tác không được sắc sảo, bắt chước điệu bộ của nhau, cánh tay huơ trong không khí, khá là kịch. Nhảy được hai bản, họ ghé tai thì thầm vài lời rồi Clem rời sàn.

Có vẻ là thời điểm phù hợp.

– Xin chào.

Steph quay người về phía cậu. Mất dễ chừng hai giây để nàng nhận ra cậu.

– Ôi trời ơi.

Nàng cười toe. Họ cố trao đổi vài câu nhưng bất lực với tiếng

nhạc om sòm. Nàng chủ động rời sàn.

– Em giờ thế nào rồi?

– Hiện tôi đã dọn lên Paris.

– À, *cool*.

– Đùa à, tôi cày như trâu đó. Lên mười kí lô lận.

Chàng trai ngắm kỹ nàng từ đầu đến chân. Phần lớn số cân tăng thêm này tập trung rõ rệt trên đôi bầu ngực. Trên vai, quai áo sát nách ăn sâu vào da thịt thiếu nữ. Như những sợi dây hằn trên eo nàng ngày xưa.

– Ô, Steph búng tay chóc chóc trước mũi cậu.

– Em rất đẹp.

– Thôi, xàm quá đi…

Nói vậy nghĩa là nàng khá thích thú và không che giấu được cảm xúc đó. Đúng lúc ấy, Clem chợt nhảy xổ đến, trên tay cầm hai cốc bia đầy.

– Tao tìm mày không ra. Mày ở đâu nãy giờ?

– Ở đây thôi.

Steph không biết nói gì thêm. Anthony nín thinh. Lúng túng.

– Tôi làm phiền hai người hả? Clem hỏi.

– Không có đâu.

Không còn chuyện gì nữa. Tiếng nhạc vẫn như sấm rền. Anthony đành hy sinh.

– Thôi tôi đi kiếm gì uống đây. Lát tôi quay lại.

– Được đó, Clem nói.

Thế đó, lại trật vuột lần nữa. Cậu bước xa dần, vẫn cố tỏ ra

cool, mặc dù cổ họng đắng nghét. Cậu đến đây là để vui chơi hưởng thụ, để hít thở ngụm không khí cuối cùng ở cái thị trấn quái đản này trước khi một đi không trở lại, vậy mà Steph làm rối tung mọi chuyện, như lệ thường. Cậu thậm chí không thể quay đầu lại, vì chắc chắn nàng và con bạn khốn nạn đang chiếu tướng sau lưng. Cậu đến đứng vào hàng trước khu ăn uống. Lòng ngứa ngáy muốn ngoái nhìn qua vai nhưng không dám. Tất cả khiến cậu muốn nện một đấm. Để tự làm tổn thương mình. Cứ ngỡ cậu đã thoát khỏi những chuyện này. Đám con gái thật là tai hại…

– Hây!

Cậu quay lưng lại. Steph đến một mình. Bạn gái nàng đã bốc hơi. Phép lạ.

– Anh OK lát chở tôi về chứ? cô gái hỏi.

– Được chứ sao không.

– Clem phải về. Tôi mà về luôn bây giờ thì hơi vô duyên.

– Không thành vấn đề.

– Ừa, đừng có hoang tưởng bậy bạ đó nha.

Quá trễ. Anthony đã mơ mộng đủ thứ. Cậu lấy chai bia rồi hai người đi ra xa, tận bìa rừng, trò chuyện. Câu chuyện cốt nhằm giết thời giờ trong lúc chờ đợi tìm được bãi cỏ để ngồi. Steph hỏi thăm. Cậu cứ trả lời nhát gừng hoặc có hoặc không, lảng tránh, gần như không dám nhìn mặt nàng. Đến phiên mình, cậu thử tìm hiểu nàng đã làm gì hai năm vừa qua. Nàng cũng không lắm lời hơn. Mọi việc vì thế không suôn sẻ như mong đợi.

– Chán anh quá, Steph ngao ngán.

Nghe thế cậu bèn quay sang ôm hôn nàng. Răng họ va vào nhau. Một nụ hôn thô bạo như chỉ còn đôi ba giây phút cuối bên nhau. Nàng đau đớn nắm lấy tóc cậu. Cả hai cùng mất thăng bằng. Họ nhắm mắt, lưỡi xoắn vào nhau, tim đập thình thịch. Dần dần, sự vụng về biến mất. Họ lăn lộn, chàng trên nàng, giữa mớ cỏ nhọn. Chàng trai hôn lên hai bên má, đôi gò má, hít thở trên cổ nàng. Bị đè nặng, Steph cảm thấy buông xuôi dưới trọng lượng đầy nam tính ấy, lòng mở toang. Lâu lắm mới có lúc đầu nàng trống rỗng, không nghĩ ngợi bất cứ gì. Cậu cũng vậy. Họ tràn trề hứng khởi ở nơi tận cùng thế giới. Nhưng đến khi bàn tay cậu thò vào mân mê bên trong quần lót, thiếu nữ bỗng đổi ý.

– Khoan đã.

– Chuyện gì?

– Ba mẹ tôi ở đây. Tôi không muốn bị bắt quả tang đang hôn trai.

– Họ không thấy đâu. Ở đây khá yên. Mình cũng không làm gì bậy.

– Cho là vậy...

Để tìm lối thoát, nàng phát ra ngay ý nghĩ đầu tiên vụt đến trong đầu.

– Nói chứ tôi cũng thèm nhảy nhót một chút.

– Thật không đó?

– Mau lên, tôi khoái bài này lắm.

– Anh không có hứng nhảy.

Nhưng chuyện đã an bài. Nàng đẩy một bên hông cậu rồi chớp nhoáng điều chỉnh lại xiêm y.

– Thôi, đi đi. Chưa trễ đâu, lát cho anh lên đỉnh sau.

Trong sự nghiệp sâu rượu của mình, Patrick Casati đã trải qua nhiều thời kỳ khác nhau. Thời của đàn đúm và tiệc tùng, để lại trong ông cái ký ức thủng lỗ chỗ cùng những buổi sáng khởi động bằng hai viên aspirin và một cốc Coca. Kế đó là những cuộc say xỉn triền miên nhiều ngày, nối tiếp bằng những ăn năn thương cảm, lớn đến mức thúc đẩy ông lên lớp đạo đức cho mấy lão bạn, đồng thời dự tính trở lại con đường của nhà thờ. Ông cũng sống qua giai đoạn say sưa thường trực, ngà ngà chếnh choáng, luôn sẵn bia rượu giấu trong phòng thay đồ với kẹo cao su cho thơm miệng, phạm hàng ngàn sai sót trong công việc mà bạn bè phải che đậy giúp, tận hưởng giây phút vui vẻ cười đùa ở quán rượu rồi buồn bã trở về nhà; kết cuộc dẫn đến những trận mắng chửi ồn ào, ngủ ngoài xa lông, và thằng nhỏ chứng kiến hết thảy mọi chuyện... Sau vụ đóng cửa Metalor, rượu trở thành dược-tửu-liệu-pháp, để thư giãn, cho ông thêm nghị lực, giúp ông quên đi phiền muộn, dẫu thất nghiệp người ta vẫn có quyền vui vẻ một chút chớ, khốn nạn. Rồi tới những thời điểm buông bỏ, khi ông ngừng uống hẳn, cuối tuần cũng không. Thực tế, đó chỉ là lúc tạm dừng chờ đợi sự tái phạm, phút cuối luôn xuất hiện một ly khiến nỗ lực của ông đổ sông đổ biển, một tí porto thôi và thế là lộn nhào về vực sâu. Trong các khoảng thời gian kiêng khem này, ông không còn muốn ra ngoài hay tiếp đón bất kỳ ai, Giáng sinh do đó trở thành mối đe dọa, ông ngại đám bạn, ngại giờ uống bữa khai vị mỗi tối. Cứ khoảng giờ, nhu cầu lại cồn cào, bất biến. Không phải để ăn mừng chúc tụng, mà chỉ vì quá thèm, một ly thôi. Một ly có hề hấn chi. Bữa khai vị có thời điểm, có cả giọng nói riêng. Giọng của người bạn biết rõ cuộc đời này ngắn ngủi, ai rồi cũng đều xuống lỗ. Thế thì phải tranh

thủ thôi. Vì vậy, Patrick cho phép mình bớt lý trí một hôm để rồi hôm sau thấy mình hỏng bét, xóa nháp làm lại.

Các phân đoạn cứ nối tiếp nhau, lặp đi lặp lại trong hỗn loạn ấy, ông đã trải qua hết. Nhưng không có gì giống với thời khắc hiện tại. Ông uống hùng hục như vận động viên đi tìm điểm giới hạn của mình, như lực sĩ thể hình theo đuổi mức tạ có thể khiến y hết hơi, và làm y bất lực. Trong suốt sự cố gắng ấy, cho tới tận giấc ngủ, ông sống theo lối một ông hoàng. Toàn năng, bạo ngược, gieo rắc lo sợ và hãi hùng. Bởi chỉ nhìn là biết ông có khả năng làm bất cứ điều gì và rằng cơn khát này không có điểm kết thúc nào khác ngoài nghĩa địa.

– Hừm, ông thốt, nhiêu đó chưa hết chuyện.

Rudi và ông đương ngồi trong một góc nhỏ có thể quan sát sàn nhảy, đồng thời tránh mọi cặp mắt để ý đến mình. Tại đây, họ thong dong uống cho cạn cái chai vừa chôm được trên một bàn ăn. Hầu như chẳng còn mấy. Duỗi người, tựa trên khuỷu tay, hai chân bắt tréo, họ không đợi chờ gì, chỉ hiện diện ở đó, thế thôi.

– Thôi, tao đi.

– Đi đâu? Rudi hỏi.

– Đâu cũng thế. Ở đây hoài, tao sẽ ngủ gục mất.

– Rồi sao?

– Tao không muốn ngủ gục. Chớ có sao đâu!

Patrick gượng đứng lên. Ông loạng choạng. Ông rờ rẫm quanh mình.

– Chú kiếm cái gì?

– Con dao của tao.

– Chú để ở đâu?

– Đâậây.

Ông quỳ gối và cuối cùng cũng mò thấy con dao. Một lần nữa, ông nhét nó vào dây lưng rồi phủ vạt áo polo lên trên. Đoạn cầm lấy cái chai.

– Tao dứt điểm luôn.

Rudi không phản ứng. Không phải là việc hắn có quyền lựa chọn. Dẫu sao, ông đang trong bộ dạng thường thấy của những ngày tồi tệ. Miệng ông thu lại thành một nếp gấp cay đắng, da gò má căng ra, trông như xác chết. Không còn bao nhiêu ly trước mặt ông. Ông định uống bằng hết. Ông đưa chai lên môi và dốc sạch.

– Thiệt đã gì đâu.

Một cơn say khủng khiếp xâm chiếm thân thể ông, quay cuồng và choáng váng. Ông nhìn thằng khờ với mái tóc rối bù, nếp nhăn đã hằn sâu, mặt mũi lộ nét ngây dại bàng hoàng. Thằng nhỏ đáng thương này là kẻ vô dụng, đầu óc ngơ ngẩn, không có gái nào ưng. Sống như thế hắn cũng bằng chết.

– Chú về cẩn thận, Rudi dặn.

Patrick cười lạt rồi cất bước. Ông vẫn cầm cái chai thở phì phò, lưng khòm xuống. Luồn lách giữa các dãy bàn. Phải dùng cả hai vai và đôi bàn tay mở lối. Người ta không ai muốn nhích mông. Họ giẫm cả lên chân ông. Mấy đứa con nít xô đẩy. Mấy thằng Rệp con nữa. Chắc thêm một ly nữa, rồi rút. Ông sẽ tìm được ai đó đưa mình về. Ông dừng chốc lát cạnh một chiếc bàn, ngồi giạng chân xuống băng ghế. Chung quanh là đám đông cuồng loạn và tiếng nhạc rống om sòm. Nhìn tao nè mấy thằng

ngu, bây đến, bây đi, bây bốc mùi, bây làm ầm ĩ. Ông quờ quạng trên mặt bàn. Những cái cốc vương vãi còn sót chút bia hoặc vang đỏ dưới đáy. Ông uống tất. Ông nhận thấy có người nhìn mình. Cả một gia đình, từ ông bà đến cháu chắt.

– Gì?

Không có gì. Họ đâu có gì mà nói. Lũ hèn. Ông định đứng lên nhưng hai chân vướng vào băng ghế, và trước khi kịp hiểu ra sự việc thì ông đã mất thăng bằng rồi ngã sấp mặt. Ông bố của gia đình nọ nhào lại.

– Khoan, ông đừng cục cựa.

Mặt Patrick bẹp gí trên mặt đất, chân chổng ngược. Ông mắc kẹt. Ông đành để người ta gỡ mình ra.

Khi đã đứng vững, ông bèn đưa tay lên trán. Không đau nhưng máu bắt đầu rỉ xuống áo và giày. Mũi rách một đường dọc. Ông lấy ngón tay sờ thử và cảm thấy nó lõm vào. Người đối diện nhăn mặt đầy hàm ý.

– Ông bị thương thật rồi.

– Sâu không?

Người đàn ông nắm lấy cổ tay Patrick, kéo bàn tay ông ra để nhìn cho rõ.

– Vâng, cũng kha khá.

Patrick dùng lưỡi kiểm tra lại răng cỏ. Có vị tanh trong miệng. Chảy máu. Nhưng xem chừng, không có thiệt hại.

– Không sao đâu, ông trấn an.

Ông nhìn lại đôi tay và quần áo của mình. Bà vợ người kia lôi từ bóp đầm ra một gói khăn giấy, rồi anh ta chuyền cho Patrick.

– Sẽ ổn thôi, ông bảo.

– Nhưng máu cứ chảy hoài kìa.

Patrick cảm thấy hơi ngu xuẩn, chân không còn lực. Ông chìa bàn tay xem nó có run không. Ngày mai, ông sẽ quên sạch, chỉ còn vết bầm và vết xước. Tay ông run bần bật.

– Mình đi tìm cứu hộ nhé.

– Không. Được rồi. Tôi từng bị như vầy rồi.

Ông dùng khăn giấy chậm máu. Khi chiếc khăn thấm đẫm, ông đút vào túi rồi rút ra chiếc khác. Phải thêm hai cái nữa mới êm. Ông bố kia cứ nằng nặc đòi đi gặp cứu thương. Anh ta là một người dễ mến, béo tốt, mặt rỗ, tóc muối tiêu bù xù. Cả gia đình quan sát anh ta hành động. Một anh hùng đời thường

– Để tôi yên, Patrick la lên.

Ông khoát tay bằng một động tác thô lỗ. Ông đứng không vững lắm trên cặp giò mình.

– Tôi tự biết lo.

Nói rồi ông bỏ đi, lò dò từng bước.

Cú sốc làm ông tỉnh táo đôi chút. Ông lững thững đến tận sàn nhảy. Ánh đèn đổi màu xanh lơ theo điệu slow và ông say mê ngắm nghĩa những cặp đôi quấn quýt đang giẫm chân trên tấm ván ép. Hai bàn tay ông trĩu nặng như hai cái đe treo ở đầu cánh tay, và thỉnh thoảng, ông lại cầm khăn áp vào trán. Động tác đơn giản đó làm tiêu hao sức lực cuối cùng của ông. Đã quá nửa đêm. Đường về còn xa.

Đúng lúc ấy ông nhìn thấy thằng con đương nhảy với một đứa con gái. Thằng nhỏ ghì chặt con bé và hai đứa di chuyển trong sự uể oải kiểu loài sứa. Giọng mũi của Eros Ramazzotti say

sưa xưng tụng thú đau thương, và mỗi cặp đôi ôm nhau tuồng như đang bị cái ám ảnh nặng nề về định mệnh xâm chiếm tâm hồn. Phụ nữ hồi tưởng những nỗi buồn mơ hồ. Cả cánh đàn ông cũng hạ thấp cảnh giác, và ta đọc được tâm trạng bực bội trên gương mặt họ, như một nỗi phẫn uất. Nhờ giai điệu thảm não kia, cuộc sống bỗng hiện ra trước mắt thật như nó vốn thế, một mớ hỗn độn, một loạt những khởi đầu sai lầm. Ca khúc sầu bi của anh chàng người Ý rót vào tai họ bí mật của những số phận trật đường ray, bị chệch hướng sau những ly dị và tang tóc, ngập ngụa trong công việc, bị cắt gọt tứ phía, những đêm mất ngủ và những niềm quạnh quẽ. Nó khiến bạn phải suy nghĩ. Ta đang yêu và ta cũng đang chết, ta không làm chủ bất cứ điều gì, cả những nỗ lực của bản thân, cũng như cái kết cuộc đời mình.

Tuy nhiên, loại suy nghĩ đó chẳng có chỗ đứng trong đầu Anthony. Cậu và cô bạn gái đang khiêu vũ, dính chặt, không thể phân biệt được, tóc và mồ hôi hòa lẫn. Patrick trông thấy bàn tay thằng nhỏ lướt trên lưng bạn nhảy. Con trai ông đang thủ thỉ bên tai cô gái trẻ. Bài hát kết thúc. Và chúng tan biến, chẳng nắm tay nhau hay bất cứ thứ gì.

Người cha đứng trân như vậy một hồi, nghẹn ngào, không thể cử động. Ông thậm chí không còn thấy khát. Chỉ một điều ông biết chắc, ông không muốn ngủ.

---

[1] Một ca khúc rất thành công của Johnny Hallyday.

7

Hacine ngán ngẩm tột độ. Coralie vô tình gặp trúng đám đồng nghiệp ở sở làm, không có cách nào dứt ra. Thế là phải ngồi xuống uống với họ vài ly. Tổng cộng ba cặp, và nếu có điều gì khiến Hacine ghét cay ghét đắng trong cuộc sống mới này, đó chính là việc phải giao du với các cặp khác. Trước sau cũng đến lúc đám đàn ông tụ tập tán dóc, luôn luôn là vậy. Hắn miễn cưỡng nhập bọn. Một tên mình mặc sơ mi hiệu Mise au Green, chân mang giày thuyền, lên tiếng kể về dự định của y, bằng cách nào y sẽ bán chốt lời căn hộ cũ để mua căn khác to hơn. Ai thèm quan tâm hả trời? Bên cạnh đó, Soizic và Romain vừa rước về một con chó, giống *pug* mặt xệ cực kỳ ngu xuẩn, không thôi quấy rầy Nelson. Hacine chỉ có một ước mong, tặng nó phát đạn súng săn để coi ra làm sao. Hắn không thể uống tới bến, hôm sau là ngày trả phép quay lại làm việc. Coralie, chừng như cảm nhận có điều không ổn, đặt bàn tay lên đùi hắn. Thỉnh thoảng, nàng bấu một cái, để chấn chỉnh. Hắn hiểu ý.

Hắn càng nổi sùng vì lại chạm mặt thằng ngu mắt lé trong khi đi tiểu. Đành rằng cái thung lũng này bé như mắt muỗi, ảm đạm, liên hệ bà con chằng chịt, nhưng như thế thì thật quá lắm. Bực nhất là hắn đã phải bỏ đi như một thằng hèn. Tình thế bắt

buộc, bởi hắn phải quay lại bàn với mấy thằng bá láp kia. Kể từ lúc đó, hắn cảm thấy kỳ cục, và cả hổ thẹn, như cái án treo lơ lửng, bị rình rập tứ phía. Hắn nhìn đồng hồ liên tục, rồi liếc xung quanh, xem liệu có đứa nào nhảy xổ vào mình. Suốt thời gian đó, thằng Rémi và bạn gái nó cố chèo kéo bọn hắn, tức hắn và Coralie, đi trượt tuyết. Kinh khủng.

– Chỉ cuối tuần thôi.

– Nói thật là tôi có mấy gói giảm giá thông qua bên công đoàn chỗ tôi làm. Nhà nghỉ bằng gỗ, ba ngày, tốn chưa tới 500 quan mỗi đầu người.

– Nhưng mà, tôi đâu có trượt tuyết, Hacine đáp.

– Không sao. Rồi anh xem, trên núi đẹp lắm.

Coralie kèo nài quá nên những lời ngập ngừng của Hacine mỗi lúc mỗi yếu ớt. Bạn có thể tin rằng họa có điên hắn mới bỏ lỡ một dịp tuyệt vời để tận hưởng cái lạnh teo bugi.

– Không, mà thật ra, quý vị cứ đi không cần có tôi.

– Hai ngày thôi mà.

– Hai ngày đáng gì đâu. Mình làm món lẩu phô mai. Anh sẽ được uống vang nóng.

Nói qua đáp lại như thế một lúc lâu đến độ Hacine tự hỏi có phải họ đang cố tình chọc tức hắn chăng. Rốt cuộc hắn bỏ lửng câu chuyện và đưa mắt nhìn thơ thẩn. Lúc này đã vắng người hơn. Trên sàn nhảy, tay DJ đang chơi một loạt bản nhạc slow dìu dặt, mời gọi khiêu vũ và cũng để hạ nhiệt những cái đầu hừng hực. Bên rìa sàn nhảy, một hình người lảo đảo.

– Không chứ… Hacine kêu.

– Gì vậy? Coralie hỏi.

Hacine bật dậy. Hắn nhận ra ông ta, đằng xa, cái bóng ông liêu xiêu chực ngã. Chính là lão già đã đấm nát miệng hắn.

– Ô! Coralie thốt lên, nàng muốn chụp lấy tay hắn.

Sắc diện người yêu nàng biến đổi hoàn toàn. Hắn gần khiến nàng phát khiếp.

– Có chuyện gì hả? Soizic thắc mắc.

Hacine không trông rõ dung mạo người kia, nhưng chẳng cần thiết. Cái bộ tịch lố lăng ấy đã khắc sâu, năm tuần nằm viện và bốn tháng dưỡng bệnh, hắn không thể lầm đâu được, kể cả trong bóng tối, mắt nhắm nghiền, hình dáng ấy in hằn trong tâm khảm hắn.

Trên bàn ăn, mọi người câm lặng. Hai cặp còn lại đưa mắt nhìn nhau căng thẳng. Bằng tiếng thì thầm, Coralie cố cứu vãn tình huống:

– Anh thôi đi! Anh bị gì vậy?

Bên rìa sàn khiêu vũ, chiếc bóng ấy dường như lưỡng lự thêm lần nữa giữa tư thế đứng và nằm, đoạn bắt đầu bước đi. Tức khắc, Hacine leo qua băng ghế. Coralie muốn giữ hắn lại. Tay nàng chỉ rờ thấy khoảng không.

– Thôi, không có gì đâu, nàng nói, với nụ cười gượng gạo.

Và mấy kẻ cùng bàn cũng làm bộ như chẳng có gì.

Trong lúc đó, người đàn ông bắt đầu bước ngay ngắn dù đang trong cơn say, cho nên ban đầu Hacine theo gót ông hơi khó. Tiếp theo, cả hai rời xa dần buổi khiêu vũ và đêm hội từ từ mờ nhạt sau lưng. Chẳng bao lâu chỉ còn mình họ, khu yến tiệc phút này trở thành một âm vọng xa xăm rơi rớt lại. Hai người nhắm hướng nam đi tiếp, khoảng cách giữa họ không quá hai

hay ba chục thước. Người đàn ông tiến đến phía bờ hồ, vài lần chao đảo khiến ông thỉnh thoảng giẫm chân xuống nước làm bắn lên tung tóe. Nhưng kiên trì, bền bỉ, ông tiếp tục đi, luôn tiến lên phía trước, hướng về điểm tận cùng của bãi tắm này, là bãi dài nhất hồ, hết thảy có lẽ gần ba cây số. Sự quyết tâm của ông già cùng bước chân nặng nề của kẻ say rượu có nét gì đó gợi nhắc đến loài súc vật thồ, thân lừa ưa nặng, gây cảm tưởng rằng ông đang gắng sức hoàn tất một nhiệm vụ, gần như bất chấp bản thân mình.

Được khoảng mười phút, cả hai tới một điểm mà cát đã biến thành bùn, một vùng sình lầy hỗn tạp, với lau sậy, bụi gai và cỏ dại. Và chỉ lúc đó Hacine mới dám ngoái lại sau lưng mình. Họ đã vượt qua nguyên quãng đường dài không hề hay biết. Phần mình, người đàn ông lại tiếp tục đi cho đến khi tìm thấy một phiến đá phẳng và ngồi xuống. Chân co lại, hai cánh tay duỗi gác trên đầu gối gầy gò, ông chiêm ngưỡng hồ nước và đêm tịch mịch. Hacine lom khom mò đến gần chỗ ông, rồi hắn quỳ xuống rình. Giữa đám cỏ dại và lau sậy, hắn chỉ trông thấy cái bóng đáng như của người thổ dân da đỏ, bất động. Người đàn ông không có bất cứ động tĩnh gì. Tiếng ếch ộp từng chặp phá tan không khí thinh lặng. Hacine đợi thời cơ.

Lát sau, người đàn ông dường như đang ngủ gật. Cái đầu ông trở nên nặng trịch, gục xuống ngực. Hacine nghĩ thầm, chính là bây giờ đây. Nhưng người kia bỗng tỉnh táo lại trong tích tắc, bắt đầu cựa mình, đồng thời cáu gắt. Ông đứng dậy, miệng làu bàu không dứt. Nghe như chửi rủa, trách móc. Tiếng phàn nàn nối tiếp trong lúc ông tháo giày, khá khó khăn, rồi cởi phăng chiếc áo sơ mi, quần dài và đôi vớ. Quần lót, cuối cùng.

Trần truồng, ông cẩn thận nhúng mình xuống nước cho đến khi ngập ngang hông. Ông ngả người xuống mặt hồ, trước tiên là nằm ngửa, nổi lềnh bềnh như con rái cá. Bất thần, ông khởi sự bơi ra xa bờ.

– Lão làm gì vậy cà?

Hai cánh tay trắng nhợt của ông phác các động tác sải vụng về, rối loạn, nhưng rốt cuộc ông cũng bơi. Hacine nhổm lên nhìn cho rõ. Tuy nhiên, hình dáng ấy gần như đã khuất khỏi tầm mắt hắn, tan biến ở phía xa, nơi mịt mùng đường chân trời, hòa lẫn nước và đêm tối. Hắn còn nhìn ra đại khái một đường lằn trăng trắng, và sau đó, chấm hết.

Lúc bấy giờ, hắn bèn lao tới phiến đá phẳng, trên chất đống quần áo. Nước vỗ bập bềnh nhè nhẹ dưới mắt cá chân. Hắn hoàn toàn không thấy gì nữa. Thăm thẳm một màu mực đen. Tim hắn dồn dập đập vào mạn sườn. Hắn hét to:

– Ê!

Rồi một lần nữa, như trẻ con, vô nghĩa lý:

– Ông kia ơi!

Nhưng những tiếng gọi của hắn vang lên lạc điệu. Hắn đợi hồi lâu, dùng mắt sục sạo mặt nước và màn đêm trải rộng trước mặt. Hắn đáng lẽ đã muốn bỏ đi nhưng không thể tự mình định đoạt. Có điều gì đó trong hắn ngăn cản, một hy vọng phi lý. Cuối cùng hắn lục trong đống đồ của người đàn ông kia bỏ lại trên hòn đá phẳng. Chẳng có gì đáng kể, không đồng hồ, không bóp ví, chỉ là quần áo vô giá trị và một con dao. Con dao săn đẹp, Hacine bèn gài nó vào dây lưng. Kế đó, hắn băng xuyên rừng ra đến đường cái. Dù sao, hắn chẳng có gì phải tự trách. Suốt chặng

đường, hắn nghĩ tới người đàn ông và thằng con ông ta. Hắn có cảm giác như một tên sát nhân và suy nghĩ ấy cũng không khó chịu lắm.

8

Chiếc Opel Kadett đậu khá xa nên Anthony và Steph lội dọc con tỉnh lộ, mệt và bớt say hơn. Chốc chốc, họ lại phải nép sang một bên mỗi khi có xe lướt qua. Lúc này đêm đã về khuya, hai bên đường trống trơn. Đôi lần, bàn tay họ sượt qua nhau. Mọi thứ trở nên hệ trọng và quý báu. Họ câm lặng cùng nghĩ về diễn tiến tiếp theo. Không ai trong hai người mong muốn câu chuyện kết thúc như thế, dở dang.

– Kia rồi, Anthony nói.

Cậu nhận ra chiếc xe của mình từ xa, nằm lẻ loi bên vệ đường. Họ lê gót trên những mét cuối cùng. Steph ngồi vào ghế hành khách đằng trước, Anthony cầm lái. Cậu sửa soạn nổ máy thì thiếu nữ lên tiếng.

– Đợi chút đã.

Cậu đợi. Không còn thấy gì bên ngoài kính xe. Họ cũng có lẽ đang lạc giữa biển khơi. Steph muốn hạ kính xuống để lấy ít không khí. Muốn thế phải làm chuyển động cái cần quay kêu rin rít. Bầu trời đè nặng trên nóc chiếc xe bé nhỏ, không trăng, lãnh đạm. Từ vùng đồng quê xung quanh vọng đến những tiếng xào xạc rất nhỏ, lì lợm.

– Nóng ngộp thở.

– Ờ, Anthony tán đồng.

– Mai mấy giờ anh đi?

– Anh có chuyến xe lửa khoảng 10 giờ hơn.

– Lại đây.

Nàng nghiêng mình về phía cậu. Hai miệng tìm nhau bên trên cần số. Anthony, mắt nhắm, tay lần mò ngực Steph. Sau lớp áo ngực, cậu cảm thấy da thịt, khá săn chắc. Cậu bóp, làm Steph cười rúc rích.

– Chuyện gì?

– Không gì.

– Nhưng mà chuyện gì cười?

– Không có gì mà. Anh sờ ngực tôi cứ như nó làm bằng nhựa dẻo.

– Thì cũng hơi giống nhựa.

– Đồ quỷ.

– Không, nó cứng ngắc thật mà.

– Nó săn chắc.

Nàng uỡn người khoe dáng.

– Thử lại xem.

Cậu sờ tiếp.

– Thấy sao?

Cậu nắn bóp xuyên qua lần áo ba lỗ, rồi, dùng đầu ngón tay, cậu ấn vào làn da nơi cổ áo hở.

– Chỗ này mềm nè.

Bàn tay cậu đi dạo khắp vùng da trần giữa hai quai áo, trượt ngón trỏ vào đường khe ngực.

– Em đẫm mồ hôi…

Steph luồn tay ra sau lưng gỡ móc cài xu chiêng. Nàng tuột hai dây áo trên vai xuống, rút nó từ bên hông, rồi cởi phăng chiếc áo ba lỗ qua đầu. Ánh sao mờ ảo đủ để lộ thấp thoáng bờ vai tròn, bầu ngực trĩu nặng. Cậu thèm được nhìn thấy từ bao lâu. Nay chúng ở ngay bàn tay cậu. Cảm giác thật không tưởng và gần như ngay tức khắc trở nên không đủ. Cậu vội vàng khám phá, sờ nắn, hơi thở đứt quãng, cắn một bên nhũ hoa. Thiếu nữ cố nén tiếng kêu nhỏ. Cậu làm nàng đau. Quần lót nàng đã ướt sũng. Nàng hy vọng cậu chàng đừng lo mân mê nhiều quá. Đám đàn ông có khuynh hướng mất thì giờ vào việc đó, trong khi điều nàng mong lúc này là một bàn tay thò vào quần lót nàng, mơn trớn nàng thực thụ. Nàng muốn giạng đôi chân thật rộng. Nàng ôm khuôn mặt cậu trai giữa hai lòng bàn tay và hôn lấy hôn để. Nhất thời, nàng cần nhanh chóng, qua quýt cho xong. Cũng để kìm nén cái cảm giác lạ lùng thèm được khóc đang trỗi dậy trong nàng. Vô duyên vô cớ. Đêm đã muộn, mệt mỏi, nàng nép sát vào người cậu và Anthony ôm nàng vào lòng. Nói cho đúng là cậu phải cố bởi vì cái cần số gây vướng víu cực kỳ cho cả hai. Lần lần, họ lên cơn kích động, bị một nỗi khao khát mãnh liệt xâm chiếm, hôn nhau như bọn học sinh trung học, bàn tay rờ rẫm, buồng lái ngập tràn những tiếng sột soạt, hào hển. Má họ, trán họ gặp nhau. Nàng cắn chàng. Nàng bùng nổ ham muốn. Nàng nức nở.

– Không ổn hả?

– Không không. Không sao đâu. Em hơi mệt thôi.

Nàng leo qua cần số và nhảy phóc lên lòng cậu.

– Hê…

Cậu thì thầm, an ủi, đưa ngón tay cái gạt nước mắt cho nàng. Tới lượt mình, nàng lấy trán húc vào cậu.

– Đủ rồi. Em đã nói em ổn. Em muốn. Quất em ngay.

Nàng giật chiếc quần jean của cậu, toàn là nút, phiền thật.

– Giúp em coi.

Cậu ưỡn mình mở khóa quần khiến Steph thiếu điều chạm vào trần xe. Nhưng nàng mặc kệ, nàng cọ xát trên người chàng, nàng không chờ được nữa.

– Nhanh lên.

Nàng thọc bàn tay vào giữa, chạm thằng nhỏ của cậu qua lớp vải quần sịp. Nàng cong người bên trên với vẻ thỏa mãn. Tới lượt cậu gặp khó với chiếc quần lót của nàng, Nàng vạch sang bên để lộ cô bé. Hầu như đã sẵn sàng. Một tiếng động chợt làm họ phân tâm.

– Gì vậy anh?

– Đợi chút.

Tiếng nổ bình bịch vang lên phía sau xe, thoạt tiên nghèn nghẹt, đều đều, sau lớn dần.

– Gì đó anh? Steph lại hỏi.

– Là bọn trẻ ranh. Đừng cục cựa.

Nàng tựa vào cậu. Nhân tiện cậu rút sợi thun buộc trên mái tóc nàng.

– Hô!

– Suỵt, cậu ra hiệu.

Các ngọn đèn pha hiện rõ qua kính chắn phía sau. Luồng ánh sáng rọi khắp khoang xe. Thật thú vị và kinh dị. Mấy chiếc

xe máy chạy vượt qua, chói tai, xỉa xói, trước khi khuất dạng đằng xa trên con tỉnh lộ. Chỉ còn thấp thoáng màu đỏ rực của đèn hậu. Rồi ánh đỏ ấy cũng mất hút.

– Kỳ lạ quá, phải không?

– Họ không thấy mình.

– Ừa, mà em không chắc. Anh không thấy họ rà chậm lại sao?

– Làm gì có.

– Ai vậy anh?

– Không có gì đâu, thôi đừng để ý.

Dù gì thì sự việc đã làm họ nguội lạnh đôi chút. Steph suy nghĩ.

– Em sẽ cởi quần soóc, bớt chướng ngại để có thêm hứng.

Anthony phì cười. Ý hay thật đó chứ. Nhưng muốn làm được lại phải vượt qua một cơ số trở ngại mà trước hết là sự chật hẹp của buồng lái, thiếu ánh sáng, rồi cái cần số mắc dịch, nhưng rốt cuộc Steph đã quỳ được hai gối lên, tuột chiếc quần soóc xuống, quần lót nàng làm bằng vải cotton giản dị. Bụng nàng có ngấn phía trên dây chun quần.

Cậu vuốt đùi nàng. Làn da mịn màng. Phần thịt bên dưới mướt mát, chắc nịch. Mấy ngón tay cậu bấu lún vào trong.

– Dừng lại đi.

– Đang hứng.

– Ừ, tốt lắm. Nhưng dừng trò đó lại. Anh làm em như con bò cái.

Nàng quay về tư thế cưỡi ngựa và cậu ôm lấy hai bên hông

nàng:

– Anh có áo mưa chưa?

– Trong túi anh.

Cậu đưa nàng chiếc bao cao su và trong lúc nàng hí hoáy mở, cậu luồn một tay ra sau lưng, xoa quanh mông, rồi xuống dưới, tìm thấy chỗ phồng lên nơi cửa mình nàng. Qua lớp vải, cậu cảm nhận âm hộ thiếu nữ mềm ra dần dần. Cậu kéo quần nàng ra, kiểm tra. Hừng hực, nhớp nháp. Tóc che phủ gương mặt Steph. Tuy thế, cậu có thể đoán biết tác động của khoái cảm trên bụng nàng, trên đôi má ửng đỏ của nàng. Mấy ngón tay cậu lại dấn sâu hơn. Nàng cuối cùng đã kéo được bao cao su ra khỏi vỏ. Nàng ngậm nó lên miệng, dùng hai tay nắm quần lót mình xé toạc đường chỉ may.

– Cởi quần jean anh ra, nàng ra lệnh.

Cậu nhổm dậy nhấc mông khỏi ghế và kéo tuột chiếc quần dài.

– Từ từ, khoan, Steph điều khiển, đầu nàng đã chạm nóc. Đừng nhúc nhích.

Cậu không nhìn thấy phần mu nhưng có cảm giác kim châm, bị những sợi lông nhọn đâm trúng dương vật, khá ngứa ngáy. Tiếp đó là cảm giác ấm áp không gì sánh bằng. Nàng đeo bao cho cậu chẳng chút khó khăn, dù tối đen, có bóp phần núm theo đúng hướng dẫn sử dụng. Đoạn, nàng nhấc mình lên và bất thình lình cậu đã ở trong nàng. Ấn tượng như cú nhào lặn kéo dài một phần nhỏ giây đồng hồ. Nàng buông mình xuống ôm trọn vẹn cậu vào lòng, dồn cả trọng lượng thân thể, nặng và dang rộng, hai cánh tay trói chặt cậu, tóc nàng xõa trên mặt

Anthony. Tóc vương lên tận miệng làm cậu phải thổi phù phù để phun ra một mớ. Cậu hầu như không thể cử động. Nàng ghì cậu vào lòng như siết nắm tay.

Từ xa, tiếng xe máy lại nổi lên. Lần này, âm thanh đặc biệt sắc nhọn. Trong bóng tối, người ta dễ tưởng đó là tiếng máy khoan nha sĩ. Nàng ôm cậu sát hơn nữa.

– Đừng động đậy, cậu khẽ dặn.

Không có tiếng trả lời. Cậu khóa nàng trong vòng tay.

Nàng sợ. Anthony cảm nhận được hơi thở của nàng áp vào bụng cậu. Cậu nghĩ thầm mình sẽ xìu mất nếu cứ tiếp tục như vầy. Mấy chiếc hai bánh tiến gần. Chúng giảm tốc lướt ngang qua và đèn pha của chúng, trong khoảnh khắc, phủ thứ ánh sáng bụi bặm tràn đầy buồng lái. Tiếng động ầm ĩ chui qua khe cửa kính hé mở. Nghe như chúng vẫn còn ở đó. Anthony cứ sợ chúng dừng xe. Nhưng chúng lại bỏ đi một lần nữa.

– Không êm. Anh chắc là chúng đã địa thấy tụi mình.

– Em thây kệ, Steph nói.

– Anh không thích thế.

– Im miệng.

Nhưng nàng cảm nhận rằng tâm trạng cậu không còn như khi nãy. Nàng đưa tay vuốt gọn mái tóc, buộc thành búi. Cổ và khuôn mặt nàng lộ ra. Nàng uốn mình trên người cậu. Cậu trông thấy góc cạnh khuôn hàm nàng, hình dáng tai nàng. Đầy nét con gái. Trong lúc đó, trạng thái cương cứng của cậu đã biến mất hẳn. Nàng cúi xuống hôn, hai bàn tay cậu ôm ngang lưng nàng. Cậu có thể dò theo đường rãnh ẩm ướt đang tuôn mồ hôi dọc sống lưng nàng. Cậu nghe thấy mùi âm vật, cậu sờ soạng

khắp đôi gò bồng đảo và tay cậu không khỏi ngạc nhiên chạm trúng một nếp gấp, một chỗ gồ lên bất ngờ. Dưới làn da ấy là rung động êm ái của xác thịt, là cơn động dục, mãnh liệt, quay cuồng dữ dội. Mồ hôi nhỏ giọt dọc hai bên hông nàng. Mông cậu dán chặt xuống ghế. Tay cậu mò lên đến hai bên nách ướt nhẹp, hõm xuống. Steph hứng khởi tràn trề. Cậu thèm cắn nàng, làm nứt toác da nàng và uống tinh túy của nàng. Cậu muốn nếm vị muối trong mồ hôi nàng. Cậu dùng hai tay chộp lấy mông nàng, banh rộng ra. Steph không nén nổi tiếng thở dài. Nàng bắt đầu nhún nhanh trên mình cậu. Nàng thấm đẫm cậu chàng. Nàng quá đỗi tràn đầy, sụp xuống, mở rộng đến nỗi cậu không biết mình còn cương hay không. Cậu nhổm lên nương theo chuyển động. Họ đang làm tình. Chính thức làm tình vào phút này. Không tin nổi. Steph bắt đầu rên theo nhịp điệu, còn cậu, hai cánh tay gồng cứng, lưng cong, đang dập mạnh. Âm hộ nàng là một bồn nước tắm. Nàng bảo cậu tới đi, nàng bảo cậu bắn đi. Nhưng nàng lại phát âm thành những từ khác nghe như phắn đi. Cậu lại chưa sẵn sàng nên càng ra sức hơn nữa. Chợt một âm thanh khô đục đập trên nóc xe.

Họ chết sững.

Nhiều bóng người đi vòng quanh. Một khuôn mặt gí vào kính xe phía bên ghế hành khách. Thằng quỷ đánh hơi qua khe cửa hé mở. Nó hét:

– Có mùi sex trong đây tụi bay ơi.

Steph sụp xuống tìm áo ngực dưới sàn. Thêm những cú đập khác rơi xuống mui xe, nắp ca bô. Cứ thế, những bóng hình đó thoắt ẩn thoắt hiện. Không thể biết bọn chúng bao nhiêu người.

Tiếng ầm ầm dội khắp mọi hướng trong xe. Anthony kiểm

tra để bảo đảm cửa đã đóng chặt. Chiếc Opel nhỏ xíu phút này đang rung lắc dữ dội.

– Quay kính xe lên, cậu trai vừa gài nút quần vừa hối.

Nhưng Steph đang khỏa thân, trước bao nhiêu con mắt, nàng trốn trên mặt sàn. Cuộn tròn.

Hiiiiiiiiili! một giọng thét vang.

Mấy ngón tay luồn qua khe hở. Phe tấn công, có thể là ba tên, cũng có thể mười, đang rống miệng, phát ra tiếng như heo kêu, rền rĩ. Chiếc xe nhỏ tuồng như sắp bị nhấc bổng lên. Không còn biết ngoảnh về hướng nào.

– Tụi bay thôi đi! Anthony hét.

Mấy ngón tay luồn qua khe cửa kính. Chúng thử bật tay nắm cửa ở cả hai bên. Một khuôn mặt áp sát kính xe phía bên Anthony. Trông như con cá to tái nhợt dán mặt vào thành bể bằng kính. Đường nét bẹp gí nhưng vẫn có thể nhận rõ hai cái tai nhô lên hai bên hộp sọ, khiến cho cái đầu gớm ghiếc này mang một chiều kích thật quái dị. Anthony vặn ổ khóa rồi nhận còi.

Chiếc xe nhỏ phát ra một tràng dài tiếng kêu ca nghẹt mũi, vang xa vào màn đêm mênh mông. Cảnh hỗn loạn mau chóng ngưng bặt. Không còn tăm hơi những kẻ gây hấn. Bóng tối trở lại như cũ và có vẻ muốn phủ nhận hoàn toàn sự việc vừa mới diễn ra.

– Mặc đồ lại, Anthony hối. Mau đi em.

Steph cố xoay xở, nàng rùng mình. Anthony bật đèn pha trước khi ra ngoài. Bên ngoài đó, không còn ai. Tuyệt đối trống rỗng, quạnh vắng. Đến lượt nàng bước xuống xe. Không kịp xỏ

giày nên nàng cảm nhận rõ từng viên đá mặt đường dưới lòng bàn chân. Nhựa đường còn ấm trong khi không khí đã dịu đi đáng kể. Tầm nhìn lúc này không quá ba mét. Các cánh rừng xung quanh đã im lìm. Cái khung cảnh mà nàng chỉ có thể hình dung chứ hiện không thấy nổi, dường như đang nằm đó chờ đợi.

– Em muốn anh đưa em về.

Cậu chăm chú nhìn một điểm đằng xa.

– Ngay bây giờ.

Cậu quay về xe, mở cốp, lôi ra cái tay quay sắt để phòng hờ, nhỡ đâu. Sau đó, cậu leo lên ghế lái chiếc Opel.

– Lúc nãy là đám đầu to, chắc luôn.

– Em lạnh run.

Nàng rùng mình trên ghế hành khách. Tìm thấy chiếc áo dài tay ở băng ghế sau, cậu bèn lấy đưa cho nàng. Steph không hiểu chính xác đám đầu to là như thế nào. Lẽ đương nhiên nàng biết cụm từ đó. Trong thế giới của nàng, người ta dùng nó để chỉ những kẻ kỳ dị, những gia đình loạn luân sống nơi hóc bà tó, những người du cư, bọn thiếu niên thất thần chạy xe gắn máy, thô lỗ, ót cạo trọc, mũi khụt khịt. Đó là tầng lớp tận cùng, là đáy xã hội, còn dưới cả đám mạt rệp sống nhờ trợ cấp. Những kẻ này, qua cách sinh hoạt của họ, sự quê mùa tách biệt và các đặc tính hỗn độn dường như bắt nguồn từ một dạng trạng thái tự nhiên[1]. Người ta cho rằng họ tất nhiên phải xa lánh thế giới văn minh, sống trong các trang trại và chung chạ như loài thú. Nàng rùng mình lần nữa.

– Làm ơn đi đi anh.

– Anh biết. Anh đưa em về bây giờ.

Họ không nói với nhau thêm lời nào. Anthony liếc nhìn đồng hồ liên tục. Hành lý sẵn trong cốp và chuyến tàu của cậu sẽ khởi hành trong mấy tiếng nữa. Cuối cùng, cậu đã làm tình với Stéphanie Chaussoy nhưng những gì còn lưu lại chỉ là vị đắng, là mỏi mệt, chẳng có ai để cậu khoe khoang điều đó. Chưa ai kịp hưởng thụ.

Đến cách nhà độ trăm thước, Steph yêu cầu cậu dừng xe.

– Được rồi. Em đi bộ đoạn còn lại.

Cậu dừng xe, chẳng thèm tìm chỗ tấp vào. Phố xá vắng hoe. Cậu không gặp một linh hồn sống nào trong suốt chặng đường.

– Em ở xa không?

– Không.

Cậu không hỏi thêm. Steph đã mở cửa và đặt một chân xuống đất. Nàng cần tắm và một giấc ngủ mười tiếng. Nàng nghĩ tới căn phòng của mình. Tấm trải giường thơm mát, những bài trí từ thời tuổi biết buồn. Tấm áp phích của Luke Perry còn đính trên tường. Và cạnh giường, một thập tự giá với nhánh cây hoàng dương khô.

– Đợi đã, Anthony cố níu.

– Sao?

– Anh không biết. Chia tay nhau thế này hơi hụt hẫng.

– Chứ anh muốn sao? Chuyện giữa mình chỉ vậy thôi, không có phần tiếp theo.

– Anh viết thư cho em nhé, Anthony nói.

– Nếu anh muốn.

Nàng đang ở rất gần.

– Anh rất tiếc, cậu bảo.

– Chào nhé.

Nàng sập cửa xe và cậu dõi theo bóng nàng xa dần. Nàng lội chân trần, đôi giày thể thao lủng lẳng trên tay. Nàng chẳng thèm ngoái lại dẫu một lần. Thôi, ít ra cậu cũng đã được làm tình với nàng. Cậu tự an ủi mình như thế trong lúc quay đầu xe, trở về.

---

[1]"Trạng thái tự nhiên" là thuật ngữ mô tả hoàn cảnh sống của loài người trước khi có xã hội, có nhà nước và pháp luật.

IV

1998

I Will Survive[*]

---

[*]Tên một ca khúc disco của Gloria Gaynor, thu lần đầu năm 1978. Bản nhạc này gắn liền với chiến thắng của đội tuyển bóng đá Pháp tại kỳ World Cup 1998.

1

Siêu thị Leclerc được mở rộng khá lớn. Giờ nó sở hữu thêm một quầy vải sợi, một khu bán hải sản tân trang mới cáu, và đặc biệt, một gian hàng điện tử-điện máy xứng tầm với những đại siêu thị đẹp nhất. Cả thảy mười ngàn mét vuông diện tích kinh doanh. Siêu thị thậm chí không hề đóng cửa trong suốt thời gian sửa chữa, công việc được tiến hành sau các tấm vách ngăn bằng ván ép và như thế khách cứ tiếp tục tới lui mua sắm.

Khi việc sửa sang hoàn tất, cả thung lũng tràn ngập những tờ quảng cáo "Giảm giá đặc biệt". Từ bàn ủi đến ti vi màn hình phẳng, đúng là phát rồ. Mọi người đổ xô chật kín. Cảnh sát thậm chí còn được phái đến điều tiết lưu thông. Sau đó, người ta cho xây hai bùng binh. Mỗi thứ Bảy là một hàng dài nối đuôi vào bãi đậu, trước quầy thu ngân và tại quán McDo mới mở. Thành công này góp phần sưởi ấm lòng người giữa lúc những kẻ rầu rĩ nhìn đâu cũng thấy bóng ma khủng hoảng và tác hại của toàn cầu hóa.

Mặt khác, sự đổi mới này không phải không gây ra vài bất tiện. Anthony, chẳng hạn, đâm ra lưỡng lự trước kệ bày sản phẩm vệ sinh cá nhân. Giữa rừng mặt hàng phong phú như vậy, người ta khó lòng chọn nhãn kem đánh răng này mà không

mang cảm giac bỏ lỡ vì đã không chọn nhãn kia. Cuối cũng cậu lựa đại một tuýp Colgate rồi đi tiếp. Chiếc xe đẩy của cậu tương đối đầy. Xung quanh, mọi người dập dìu, vui vẻ, đông đúc, nhất là với một ngày thứ Tư như hôm nay. Cả siêu thị chăng đầy cờ phướn. Mấy ngày nay, toàn nước Pháp rực rỡ ba sắc tam tài và những ngôn từ giông giống nhau được bắn liên thanh khắp xứ. Mới 8 giờ sáng, cậu đã nghe chiếc radio báo thức loan tin đội tuyển Gà trống lọt vào bán kết.

Điều đó không ngăn cản cậu đi chợ sắm sửa, và cậu cố gắng mau mau để tránh phiền phức. Bởi ở cái chốn nhà quê này, hễ ra đường là chạm mặt người quen. Phải đáp lại những lời hỏi thăm. Mẹ cháu khỏe không? Cháu thế nào rồi? Anthony hai mươi tuổi, cậu còn trẻ, cậu có cả cuộc đời trước mặt mình. Đó là chuyện duy nhất người ta nghĩ ra để nói với cậu.

– Công ăn việc làm thì sao?

– Cháu đang tìm.

Những người thuộc thế hệ hậu chiến[1] tỏ ra thông cảm. Thời của họ dù sao cũng dễ dàng hơn.

– Rồi mẹ cháu, có khỏe không? Cho dì gởi lời chào nghen.

Bà gửi lời thăm. Vâng, cậu sẽ chuyển. Chúc thuận lợi.

Kể từ lúc trở về, Anthony chưa làm được gì ra hồn. Hẳn nhiên là cậu còn trẻ, chắc chắn rồi. Ít ra đó là điều người ta không ngừng lặp lại bên tai cậu. Phải năng động lên. Cháu nên thử đi Canada xem. Hay kiếm gì đó mà học. Mỗi người một lời khuyên. Người ta ai nấy đều rất giỏi thu xếp giùm đời tư kẻ khác. Anthony không có lời nào để giải thích với họ.

Cậu mua thêm ít đồ hộp, đậu cô ve, đậu Hà Lan, cá mòi. Ngoài mấy thứ đó ra, trong xe đẩy của cậu vẫn là những thứ thường lệ, thịt nguội, xúc xích, bò băm bít tết, mì sợi. Coca, bánh sừng bò cho bữa điểm tâm. Cà phê, chuối, sữa chua.

Cuối cùng, cậu ra đến gian bày rượu. Tại đây, cậu chọn hai chai vang đỏ, một thùng bia 24 lon và một chai rượu Label 5. Cậu có hẹn ghé nhà thằng anh họ lúc xế chiều để xem trận bóng đá. Cậu lấy một hộp vang hồng để khỏi đến tay không. Cậu sẽ để nó trong ngăn đá trước khi đi.

Pháp vào bán kết. Tiếng loa nhắc một lần nữa cho quý khách hàng thương mến nhớ và tiện thể loan tin, nhân dịp này, siêu thị có khuyến mãi đặc biệt đối với các sản phẩm màn hình phẳng. Anthony nhanh chóng lộn ngược, băng xuyên Leclerc để kiểm chứng.

Thật thế, trong khu bán ti vi đang sốt này, những tấm biển chói chang to tướng thông báo các mức giá *sale* sập sàn. Người tiêu dùng kéo đến càng lúc càng đông, lướt từ màn hình này sang màn hình khác, băn khoăn tìm kiếm niềm hạnh phúc. Giọng nói khi nãy từ loa phóng thanh rớt xuống, lại nhắc rằng đội tuyển Pháp đã vào bán kết, sẽ không đủ hàng cho tất cả mọi người. Anthony quyết định chóng vánh. Một chiếc Samsung 38 inch giá 600 quan, quá hời. Anh nhân viên bán hàng bận áo gi lê xanh, mang khuôn mặt mềm mại của bậc giáo trưởng. Anh ta chẳng cần mất công giới thiệu sản phẩm. Dầu sao thì ti vi vẫn đang đắt như tôm tươi, không chỉ vì khuyến mãi. Trong bối cảnh hiện thời, việc mua sắm này trông như một hành động ái quốc. Anthony thử mặc cả chiếu lệ nhưng anh chàng bán hàng chẳng thèm nghe, thây kệ, giá này thì còn đòi hỏi gì nữa. Trong

lúc anh ta chuẩn bị hóa đơn, Anthony mê mẩn nhìn cả bức tường màn ảnh đang phát lại phân đoạn trận đấu với Ý. Mấy đứa nhỏ xếp bằng dưới sàn tròn xoe mắt xem. Kể cả đứng từ xa, ta cũng có thể nhận ra hình dáng từng người. Liza[2], Desailly, Zidane, Petit lúc lắc đuôi ngựa. Giống năm mươi triệu kẻ ngốc khác, Anthony bị cuốn vào cuộc chơi, nỗi bất hạnh cá nhân tạm thời gác sang bên, con tim cậu phút này đang hòa chung nhịp đập vĩ đại của dân tộc. Các ông chủ CAC40[3], đám trẻ ở Bobigny[4], Patrick Bruel[5] và José Bové[6], muôn người một ý, dù bạn ở Paris hay ở Heillange. Từ cao xuống thấp trên các nấc thang lương bổng, từ vùng sâu vùng xa cho đến khu La Défense, cả nước đồng thanh reo hò. Câu chuyện tóm lại khá giản dị. Chỉ cần bắt chước y như bên Mỹ, tin rằng mình là quốc gia số một và say sưa tự huyễn đến bất tận.

Anthony trả khoản góp đầu tiên bằng chi phiếu của ngân hàng Crédit Mutuel. Số dư tài khoản của cậu đã âm, nhưng chiếc ti vi này cho phép góp làm sáu đợt miễn lãi suất, và cùng lắm còn có mẹ cậu đỡ. Kế đó, cậu ra quầy thu ngân, xếp đồ vào cốp chiếc Clio rồi đến kho hàng đằng sau siêu thị lấy chiếc ti vi mới. Cậu thong thả lái về nhà, một ngày tuyệt vời, không phải làm việc. Trên sóng truyền thanh, người ta tiếp tục bàn về trận bán kết. Croatia có vẻ là đối thủ dễ nuốt. Tuy vậy vẫn phải tập trung, chủ quan khinh địch quá sẽ gặp rủi ro bất ngờ. Gần 12 giờ trưa, cậu về tới nhà. Cậu cắm điện, gắn ăng ten cho chiếc ti vi mới tinh rồi dò kênh. Cậu tự thưởng một ly whisky nhỏ để uống mừng. Trên kênh TF1, phát thanh viên Jean-Pierre Pernaut phấn khích không ngơi. Croatia dĩ nhiên có tố chất kỹ thuật và vài ngôi sao lớn. Đồng thời, quốc gia mới thành lập này đang tràn đầy hứng

khởi, họ có mọi yếu tố để khẳng định mình. Ngược lại, Pháp là cường quốc bóng đá, được chơi trên sân nhà và đang hưởng sự cổ động nồng nhiệt chưa từng thấy của các tầng lớp dân chúng, tất các bình luận viên đều đồng ý với nhận định này, và cả những nhận định khác. Nói chung, mọi người đồng tình với nhau trên mọi điểm, miễn là Zidane trụ vững. Đã từng có lễ cải đạo vua Clovis, trận đánh Marignan, trận Somme. Và giờ, Pháp-Croatia. Một dân tộc có mặt tại các điểm hẹn lịch sử. Quá cool!

Anthony làm thêm một ly whisky, lần này rót đầy hơn đôi chút. Rượu bắt đầu ngấm, cậu mở gói bim bim, cắt vài lát xúc xích rồi ra nhấm nháp trước chiếc ti vi mới toanh. Cậu hài lòng về món đồ mới mua này. Màu sắc hiển thị trong vắt và tươi tắn, còn hấp dẫn hơn cả nhìn trực tiếp tại hiện trường. Tường thuật cứ nối tiếp nhau đẩy niềm phấn khích trong cậu tăng tiến. Đây sẽ là trận lớn. Phóng viên đi thực địa gặp dân chúng. Ai nấy đều bận đồ sặc sỡ, gào rống và tràn đầy niềm tin. Con cái họ nhảy nhót không yên. Họ mang những gương mặt đáng mến, âm giọng đủ mọi miền đất nước. Kế tiếp, có quảng cáo chen ngang. Anthony tắt máy, nghĩ bụng có lẽ nên nhúc nhích, làm gì đó để ăn. Trông thấy bóng mình phản chiếu trên màn hình đen, cái ly trên đầu gối, cặp giò giạng rộng. Hứng khởi lại trào dâng trong tích tắc. Cậu lại bật ti vi lên.

Trong quân đội, Anthony bị thương đúng lúc chơi bóng, sau giờ lên lớp. Sụn chêm gối. Tưởng nhẹ, ban đầu cậu nằm bệnh xá một tuần, quấn băng quanh gối và dùng thuốc giảm đau Doliprane, chán như con gián và đau đớn thường trực. Có lần, y tá phát hiện cậu bất tỉnh dưới chân giường, cuộn tròn trong tấm trải. Người ta kê Codeine cho cậu. Cậu cuối cùng cũng có thể đọc

tạp chí mà không bất tỉnh nhân sự. Tuy vậy, khi y sĩ trưởng trả phép quay lại làm việc, ông vẫn khám cho cậu. Đó là người có dáng vóc nhỏ thó, chăm chút, đeo nhẫn *signet* ở ngón út và thường phát ngôn những từ đại loại như đần độn hoặc mất dạy trên cửa miệng. Ông đã quật cả ê kíp một trận rồi gửi Anthony về Pháp ngay tức khắc để được phẫu thuật khẩn cấp tại viện quân y Saint-Mandé. Sau sáu tháng hồi phục chức năng, cậu lên đường trở lại Đức. Trải qua loạt bài kiểm tra thể lực nhằm đánh giá khả năng tiếp tục phục vụ, người ta cắt nghĩa cho cậu hiểu rằng không cần phải cố. Cậu sang một văn phòng rộng ba thước vuông gặp một lão mặc đồ dân sự. Lão này thông báo: cậu sẽ nhận hai năm tiền lương và có quyền trở về nhà. Ký vào đây. Chớp nhoáng, cậu thấy ngay đây là thỏa thuận có lợi.

Vì thế mà một ngày nọ, Anthony đứng trên sân ga với tấm chi phiếu gần 20.000 quan trong túi, đồ dùng cá nhân trong ba lô. Trời xám xịt, hơi buốt. Đó là một nhà ga bên Đức. Tên các điểm đến cậu nghe lạ hoắc. Dortmund, Munich, Ba Lan. Cậu có được về thẳng Heillange không? Đường nào cũng phải ghé Paris. Tới đó rồi tính. Có lẽ sẽ nán lại một hai hôm vui chơi khuây khỏa.

Bước xuống ga Miền Đông[7], tim cậu se lại. Lần đầu tiên trong đời đặt chân tới đây. Liền sau đó, tầm vóc thực tế của nơi này đã khiến cậu thất vọng. Đô thành tràn ngập người da đen, các mối đe dọa rình rập, cửa hàng, hành lang thương xá, xe hơi. Cậu có cảm tưởng mơ hồ rằng mỗi người cậu gặp nơi đây luôn sẵn sàng móc túi, lường gạt mình. Cậu trốn vào quán rượu kế cận, phố Alsace, chúi mũi chơi banh điện và nốc cạn những cốc bia 25cl. Ít ra trong này, cậu thấy yên bình, một quán bar nhỏ

phong cách *punk*, ông chủ để mái tóc phồng vỏ chuối kiểu Elvis ngày xưa. Ông ta mở nhạc ska và phục vụ bia tươi Bỉ. Anthony trả tiền vài tua và làm quen vài đứa. Đến 1 giờ sáng, ông chủ tuyên bố đóng cửa nên Anthony bỗng bơ vơ say xỉn trên hè phố. Cậu hỏi ông chủ liệu ông có cần giúp gì một tay không. Ông ta đeo nhẫn to đùng trên cả mười ngón tay, choàng chiếc khăn lông bên ngoài áo khoác jean. Ông có vẻ *cool* và đáp không không, không cần đâu.

– Tính sao bây giờ?

– Tôi phải về, anh bạn, hết ngày rồi.

– Ông biết chỗ nào tôi có thể ngả lưng không?

– Khách sạn chứ sao.

Ông ta kéo cửa cuốn xuống và gài ống khóa. Đại lộ Magenta đổ về hướng trung tâm thành phố phía xa, băng qua những khoảng tối đầy sức sống, với các bảng hiệu đầy màu sắc và sự sục sôi dồn nén. Anthony không thích thú lắm. Cậu cần ai đó hướng dẫn. Cậu thấy sợ.

– Ông bạn làm ơn, tôi là cựu quân nhân. Tôi không biết tí gì ở Paris này.

Ông chủ nhìn cậu lom lom một hồi, mơ hồ cười. Rõ ràng, không mắc mớ mấy đến ông ta.

– Tôi không làm gì được cho anh, anh bạn à. Tôi còn gia đình. Họ đang chờ.

Anthony lục túi. Cậu tìm thấy tấm chi phiếu, móc ra cho ông ta xem, làm như có khả năng chi trả là sẽ giải quyết được mọi chuyện.

– Ờ, *cool*. Rồi sao?

– Ông không muốn cho tôi trú nhờ, một đêm thôi?

– Dẹp đi.

– Tôi sẽ trả tiền đầy đủ.

Anthony đặt tay lên vai ông chủ. Ông ta gạt ra dứt khoát.

– Anh bạn, tôi không quen anh. Nếu anh muốn tôi đập một búa vào mặt thì cứ tiếp tục.

Anthony lùi lại một bước. Ấy thế, ông ta vẫn có vẻ cool, Anthony đã trả tiền mời bia ông ta, cũng như mời mọi người.

– Thôi, chào.

Ông ta nện gót giày bốt trên nền đá lát trước khi khuất dạng sau nhà ga. Anthony còn lại một mình giữa Paris. Cả khi nhìn từ xa, thành phố của họ trông vẫn phức tạp, với mười ngàn con đường, thắp lên những vầng sáng lừa mị, pha trộn tổng thể của đủ loại phong cách, các tòa cao ốc, một ngôi nhà thờ, tiền tuôn như suối bên trên sự khốn khổ, cái ấn tượng cần tỉnh táo, cần liên tục cảnh giác, người nhập cư tứ xứ tại mỗi bước chân, đông đúc và đa dạng không tưởng, dân tóc xoăn, da đen, Ba Tàu, có tới hàng triệu. Cậu lội xuống hướng quảng trường République. Đây đó, chỉ còn mấy tiệm làm tóc kiểu Phi châu, vài hiệu bán va li, đôi ba quán *snack bar*[8] nhỏ hẹp sáng loáng ánh điện nê ông, trước cửa là dăm người trẻ nói chuyện oang oang và nốc bia rẻ tiền. Không ai thèm nhìn cậu. Hôm ấy chỉ là một tối giữa tuần nên phố xá, tuy chưa khi nào hoàn toàn vắng lặng, nhưng nói chung tương đối yên tĩnh. Anthony tự hỏi đám người này có thể đi về đâu. Cậu thấy chúng khác biệt, chẳng biết tại sao. Bọn con gái, có lẽ, đẹp hơn nơi khác. Đám con trai, vài thằng hơi pê đê, nhưng rõ ràng vẫn cặp kè với gái. Nhìn toàn cảnh, đây là một

nơi hỗn tạp và hăm dọa. Lần lần, cơn say trong cậu tan biến. Cậu tiếp tục bước. Chốc chốc, cậu kiểm tra để yên trí tấm chi phiếu còn nằm nguyên trong túi. Paris làm cậu thèm. Thèm đám con gái chốn đô thành, thèm nhấm nháp trong các quán cà phê nơi đây, thèm được sống trong những căn hộ mà đứng dưới vỉa hè ngước lên, cậu thoáng thấy một chùm đèn, một đường trang trí tường đắp nổi. Đầy quyến rũ, hứa hẹn. Nhưng vô phương chạm tới. Biết bắt đầu từ đâu? Có một lúc, cậu hỏi thăm hai tên thanh niên bận áo da cổ lông đường đến tháp Eiffel.

– Cứ đi thẳng.

– Sau đó đi tiếp, anh sẽ thấy biển.

Lũ mất dạy.

Sợ đi lạc, gặp chuyện không hay, cậu quay về theo lối cũ và nhẫn nại đợi ở lân cận nhà ga. Đã vào tháng Mười một. Rét lạnh. Đám bụi đời đến vay điếu thuốc. Vì cậu không còn nên bọn chúng bắt đầu quấy nhiễu. Tướng cậu dù gì vẫn còn ngon và bản thân cũng đang ngứa ngáy chân tay sẵn sàng đập một đứa làm gương. Đám thối hoắc, đứng thiếu điều không muốn vững. Dễ ợt. Nhưng cậu chọn cách bỏ đi, thả bộ loanh quanh khu phố, hà hơi lên đôi bàn tay, có lúc nghỉ một lát, rồi lại bước tiếp. Khách sạn làm cậu ngần ngại. Trễ quá rồi. Bình minh không còn bao lâu nữa. Ích lợi gì mà phung phí cả trăm quan? Các hàng quán đầu tiên đã mở lại, cậu ghé làm một tách cà phê bên quầy và ngắm vũ điệu những chiếc xe rác, những người phu quét đường. Quân đoàn đen bảo vệ sự sạch sẽ cho thành phố. Ngay giờ đầu tiên, cậu lấy một vé đi Heillange, qua ngả Nancy. Cậu về đến nhà mẹ đầu giờ chiều.

– Mày đi đâu về đây? bà hỏi.

Thực tình, bà không có vẻ quá ngạc nhiên. Giường của cậu đã chuẩn bị. Còn món bông cải trắng đút lò và nui, mẹ cậu nấu thêm một lát thịt xốt kem. Cậu ngốn ngấu rồi lên giường thẳng cẳng một giấc hai mươi tiếng.

Quãng thời gian tiếp theo, cậu làm các công việc tạm thời, xâu chuỗi hết việc này đến việc khác, không động tới tấm chi phiếu mà quân đội đã ký cho. Cậu không dám, cậu có cảm tưởng rằng lỡ phá món tiền ấy ra thì trong tích tắc sẽ không còn một cắc. Cảnh túng thiếu, chật vật ập đến mau chóng, cậu một lần nữa phụ thuộc vào mẹ, trở nên bần cùng, trở thành trẻ con. Vì vậy, phải đi tìm việc làm. Tạm thời cũng tốt, các bạn cậu đều như thế. Tại dưỡng đường Saint-Vincent, cậu phụ trách dọn vệ sinh. Tương tự ở lò mổ. Kế đó, cậu lau chùi quét dọn ở các trường học. Không bao lâu lại tham gia vào bếp ăn của dinh tỉnh trưởng. Nhưng có điều, những chỗ ấy không nằm sát bên cạnh, cho nên bao nhiêu tiền kiếm được đổ hết vào xăng dầu xe cộ, hoặc gần như thế. Cậu có nhắc chuyện đó với cô nàng theo dõi hồ sơ của cậu ở Manpower. Cô khuyên cậu đừng nản lòng, sẽ tạo ấn tượng xấu. Suốt tám tuần lễ, cậu thức dậy hằng ngày lúc mặt trời mọc, lái xe cả trăm cây số, làm bốn tiếng đồng hồ, rồi quay về, tất cả chỉ để lãnh thù lao chưa đến 4000 quan mỗi tháng. Nó vắt kiệt sức và khiến cậu phát điên. Nhưng ít ra, về tới nhà, mẹ cậu không gây bực mình. Bổn phận của cậu là phải làm việc chết bỏ, điều đã trở thành chuẩn mực trong gia đình. Cậu cũng đang dần dần chấp nhận quan điểm này. Chí ít, lẽ phải đứng về phía cậu. Tới lượt mình, cậu có thể kêu ca về thuế má, về người nhập cư,

về các chính trị gia. Cậu không mắc nợ ai, cậu có ích, cậu phàn nàn, bị bóc lột, lờ mờ nhận ra mình thuộc về thành phần đông đảo nhất, khối đại chúng có khả năng làm bất cứ việc gì và mang xác tín rằng không có gì cần phải làm.

Giai đoạn tiếp theo, cậu chuyên phục vụ trong các nhà dưỡng lão. Lo giặt giũ, lau chùi, nối tiếp năm cơ sở trong ba tháng. Mảng kinh doanh này đang nở rộ. Sau đó là kho hàng Vivarte, LiquiMolly, nhà in Merax và cuối cùng là hãng Gordon, nơi cho cậu công việc ít nhiều ổn định trong một xưởng sản xuất. Nhiệm vụ chủ yếu là lắp ráp các tấm kim loại, thanh nẹp, mảnh lưới theo một bản hướng dẫn chi tiết. Sau cùng, kết quả nhận được là một khối thép không gỉ hình lập phương như cỗ quan tài được những chiếc xe nâng to đại đưa vào nung trong các lò nung cỡ lớn, không kém phần choáng ngợp. Bên trong, sức nóng lên tới 1000°C hoặc hơn. Đại khái bằng cách đó, người ta chế tạo ra máy điều hòa nhiệt độ. Gordon đem sản phẩm bán khắp châu Âu, mặc dù tình hình ngày càng khó. Vài viên đốc công lo lắng trông chừng đám thợ và guồng quay bất tận các nhân viên tạm thời, những kẻ bị thải hồi trước tiên mỗi khi gặp khó khăn kinh tế, dù là nhỏ nhất. Bên trên là các sếp, các kỹ sư, các phòng ban. Người ta gặp họ ở căng tin. Và đó là thế giới khác.

Ở chỗ làm, Anthony kết được vài bạn tốt. Cyril, Krim, Dany, le Zouk và Martinet. Cậu thấy vui được gặp họ mỗi sáng. Họ cùng đi ăn ở căng tin và lén hút cần những phút giải lao, ngồi trên đống pa lét trong khoảnh sân nhỏ phía sau phân xưởng C. Cậu cũng gặp họ sau giờ làm. Cả bọn có chung một hình thức giải trí, một mức lương, một tương lai bấp bênh y như nhau, và

đặc biệt, một sự dè dặt ngăn cản họ đối diện với các vấn đề căn cốt, một đời sống vô vọng trôi bất chấp họ, ngày qua ngày, tại nơi chốn hẻo lánh mà hết thảy bọn họ đều muốn rời bỏ, một cuộc đời giống hệt thế hệ cha ông, một lời nguyền dai dẳng. Họ không thể thừa nhận cái chứng bệnh bẩm sinh mang tên "ngày lặp lại ngày" này. Thú nhận nó tức là bồi thêm nhục nhã lên trên sự phục tùng của họ. Trong khi họ luôn ngẩng cao đầu kiêu hãnh, nhất là vì mình không phải kẻ biếng nhác, trục lợi, pê đê, thất nghiệp. Và cả vì khả năng xướng tên chữ cái bằng tiếng ợ hơi, trong trường hợp thằng Martinet.

Dù sao chăng nữa, cố hết sức, Anthony cũng thuê được một căn hộ nhỏ. Cậu trang bị đồ nội thất của Conforama[9], bỏ tiền tậu chiếc xe nhỏ, một chiếc Clio Williams mới toanh, tấm chi phiếu được dùng vào đây. Kể từ đó, cậu gánh nhiều khoản nợ, nhưng vẫn dự định sắm chiếc mô tô đặng chơi mùa hè. Mẹ cậu càm ràm vì những khoản chi thiếu cân nhắc này, nhưng hễ cậu còn đi làm thì bà không có gì để nói. Ngược lại, chuyện gái gú, không được phấn khởi mấy.

Lẽ đương nhiên cũng có lúc cậu ve gái, tối thứ Bảy tại một bữa tiệc hay trong quán Papagayo, khi cậu đi chơi với đám bạn. Nhưng mấy chuyện này không tính. Họ là các cô thu ngân, hộ lý, bảo mẫu hoặc những cô nàng hai mụn con tranh thủ xé rào cuối tuần nhân lúc có ông bà trông chừng giúp mấy đứa nhỏ. Cậu đã có bóng hình lý tưởng khác.

Cậu không nhắc gì đến bóng hình đó. Nhưng thi thoảng, khi trời về khuya và lúc cậu say hơn thường lệ, cậu sẽ chạy vọt xuống hai tầng lầu ngăn cách căn hộ mình với bãi đậu xe, xách theo lon bia rồi leo lên chiếc Clio. Cậu dò tìm gì đó hay ho trên

sóng phát thanh, đốt điếu thuốc rồi nhắm hướng bắc. Hướng nhà Steph.

Cậu có cái thú lái xe say xỉn trong màn đêm Heillange, nghẹn ngào nghe những bản nhạc phát trên đài RFM. Cậu lái thong thả, dọc các bến sông Henne, rồi trở lại bất tận trên những con đường quá đỗi thân thuộc của thị xã quê hương. Ánh đèn đường chấm phá những đốm sáng trên một lộ trình liền mạch. Lần hồi, lòng cậu dâng tràn những cảm xúc sâu lắng do các ca khúc buồn mang lại. Cậu thả hồn xuôi theo. Johnny là ca sĩ cậu yêu mến. Ông xưng tụng những niềm hy vọng lụi tàn, những cuộc tình đổ vỡ, thành phố, nỗi cô đơn. Thời gian qua đi. Một tay cầm lái, tay kia giữ lon bia, Anthony họa lại khung cảnh. Kia là nhà máy khổng lồ, nằm ở điểm tụ các đường phối cảnh. Đây, trạm buýt, là chốn cậu dành hết nửa phần đời học trò ngồi đợi những chuyến xe đưa rước. Rồi ngôi trường cũ, các tiệm kebab như nấm mọc sau mưa, nhà ga xe lửa nơi tiễn cậu lên đường, đồng thời là nơi lặng lẽ đón cậu trở về một chiều hoang trốn nắng. Những cây cầu chỗ cậu đứng khạc nhổ xuống dòng sông cho khuây nỗi buồn. Các tiệm cá ngựa, quán McDo và tiếp đó là không gian trống trải của sân quần vợt, hồ bơi đã tắt điện, cảnh tượng trôi chầm chậm về phía khu nhà biệt lập, vùng đồng quê, hư không. Lời bài hát *J'oublierai ton nom*[10]. Chẳng mấy chốc, cậu bỗng thấy mình sát bên nhà Steph dù gần như không có chủ ý. Cậu vặn to tiếng, hớp một ngụm bia. Từ xa, cậu chăm chú nhìn ngôi nhà lộng lẫy của gia đình Chaussoy, với hàng rào lưới sắt và bộ cổng điều khiển từ xa. Cậu tự hỏi liệu nàng có ở nhà. Chắc là không. Cậu châm thuốc hút và để mặc dòng suy nghĩ đi mông lung. Rồi lên đường về như một thằng ngu.

Nhưng tất cả mọi chuyện đều vô nghĩa, bởi nước Pháp đã vào bán kết. Khoảng 5 giờ chiều, cậu ôm hộp rượu vang, leo lên xe phóng đến nhà thằng anh họ.

---

[1]Thế hệ bùng nổ tỷ lệ sinh sau năm 1945, sống qua thời kỳ *Ba mươi năm huy hoàng* của nước Pháp, kinh tế tăng trưởng liên tục.

[2]Tức Bixente Lizarazu.

[3]CAC40 là chỉ số chứng khoán Pháp, cụ thể là của sàn Paris, đồng thời là hàn thử biểu cho nền kinh tế nước này.

[4]Một tổng nghèo, ở ngoại ô phía đông bắc Paris, tập trung nhiều dân nhập cư gốc Bắc Phi.

[5]Nam ca nhạc sĩ nổi tiếng trong thập niên 1990.

[6]Nhà hoạt động công đoàn và chính trị gia đảng Xanh, từng phản đối cuộc thử nghiệm hạt nhân đầu năm 1996 của tổng thống Chirac, có lập trường chống toàn cầu hóa hay đúng hơn là tham gia vào phong trào *altermondialism* - chủ trương toàn cầu hóa bằng phương thức khác.

[7]Gare de l'Est, một trong những nhà ga chính ở Paris.

[8]Quán nhỏ bán đồ uống, thức ăn nhanh, quà vặt.

[9]Chuỗi siêu thị đồ nội thất giá phải chăng.

[10]Tạm dịch: Tôi sẽ quên tên em, một bài hát của Johnny Hallyday và Carmel.

2

Từ lúc Hacine cùng Coralie rời bệnh viện sản trở về cùng đứa bé gái, cuộc sống của họ biến thành chuỗi lao dịch không hồi kết. Phải thức dậy lúc nửa khuya, chuẩn bị bình sữa đều đặn suốt hai mươi tư giờ, thay tã, đi dạo, tiếp tục đi làm. Từng ngày vụt đi như bóng câu ngang cửa sổ, giống hệt nhau, mệt rã rời. Coralie và hắn thậm chí không còn có thể nói chuyện mà không lớn tiếng mắng mỏ nhau. Họ chủ yếu lướt qua nhau như những thây ma, hai cộng sự cùng góp vốn làm ăn với mục đích nhằm duy trì sinh linh bé bỏng này. Đứa bé gái. Nó tên Océane, cung Bảo Bình, đầu tháng Tám này nó sẽ được sáu tháng tuổi.

Thế vẫn chưa đủ, để hoàn chỉnh bức tranh là câu chuyện Coralie trầm cảm vì bị lên cân. Nàng giữ đúng con số tăng thêm mười hai kí lô từ hồi mang bầu và không có cách nào tống khứ nó đi. Nàng khóc tùy hứng, thất thường, và nếu Hacine tìm cách giảm nhẹ mức độ nghiêm trọng thì sự việc còn tồi tệ hơn.

Chưa kể đến vụ ông bà nhạc tự cho mình những quyền hạn mới xen vào đời sống của hai vợ chồng, kể từ khi họ lên chức ông bà ngoại. Và như thế, họ tự thấy được phép đến chơi bất cứ khi nào họ muốn, như một cơn gió, để thăm đứa nhỏ và đỡ đần một tay, nè mẹ nấu món xúp nên tiện đường mang cho tụi con

một ít. Dường như không chướng ngại nào đủ sức chặn đà tiến của cuộc xâm lăng ngọt ngào ấy. Mẹ của Coralie để lại nhà bọn họ một chiếc tạp dề và vài hóa chất tẩy rửa, vì bà giúp lau dọn nên hiển nhiên phải có sẵn dụng cụ thích hợp. Bà cũng soạn lại các ngăn kéo trong bếp, bọn trẻ chẳng biết gì cả.

Đôi lần, ngồi trên ghế xa lông trong phòng khách xem thời sự với ông già vợ, Hacine thầm nghĩ duyên cớ nào đã đẩy hắn đến đoạn đời này. Hắn có cảm giác đang sống trong tâm thế một kẻ đi lậu chuyến tàu đời. Chẳng có gì mãn nguyện, chẳng có gì giống chính bản thân mình, hắn đang đứng bên lề, chờ đợi. Phần Coralie, nàng ngủ vùi những giấc ngắn nối tiếp. Hai người không còn làm tình.

Hacine bị giằng xé. Một mặt, hắn biết ơn, tất nhiên. Những người này đã chấp nhận hắn. Thế nhưng, hắn ghét các thói kỳ quặc cùng cung cách sống của họ. Thời gian biểu ăn uống được ấn định chính xác, đúng ngọ, và đúng 19 giờ. Ghét cái thói tính toán chi li, phân chia khẩu phần, cắt nhỏ thành miếng, ngày sinh hoạt cũng như những mẩu bánh t*a*rt. Ghét cái thói cởi nút quần sau bữa ăn của ông bố. Nhất là lối tư duy của họ, đơn thuần, chân thành, vĩnh viễn là kẻ thất bại. Chính đức tính trung thực hồn hậu đó đã ngăn chặn họ trước dòng chảy thế giới. Ba bốn ý niệm hay ho họ còn ghi nhớ được từ thời học trường làng không đủ để hiểu các sự kiện thời sự, chính trị, thị trường lao động, kết quả gian lận của cuộc thi hát Eurovision hay vụ bê bối của ngân hàng Crédit Lyonnais. Trước những chuyện như thế, họ chỉ biết kêu lên công phẫn dăm ba tiếng đáng thương, như vậy coi sao được, không thể thế được, không phải con người mà. Ba câu thần chú dường như giúp họ giải

quyết hầu hết mọi vấn đề. Và mặc dù cuộc sống không thôi diễn ra trái ngược với tiên liệu, giội nước lạnh trên những niềm hy vọng, thường xuyên lừa dối họ nhưng cha mẹ vợ hắn vẫn kiên định tuân theo những nguyên tắc bất di bất dịch. Họ tiếp tục tôn sùng các nhà lãnh đạo, tin tưởng truyền thông chính thống, hồ hởi khi người ta cần và phẫn nộ theo yêu cầu. Họ đóng thuế nghiêm chỉnh, có đi trượt tuyết, yêu thích các tòa lâu đài vùng thung lũng sông Loire, cuộc đua xe đạp *Tour de France* và mua những chiếc ô tô Pháp. Bà mẹ vợ thậm chí còn đọc tờ tuần san *Point de vue*. Chứng kiến những chuyện ấy chỉ khiến bạn muốn tự kết liễu.

Điều Hacine cần là có ai đó chịu nghe hắn giải tỏa nỗi niềm, một người đồng minh. Hiện thời, hắn làm việc tại kho hàng hãng Darty ở Lameck, hợp đồng vô thời hạn, và mỗi lần hắn bạo gan mở miệng than trước đám đồng nghiệp rằng hắn chịu hết nổi, y như rằng sẽ có kẻ lên tiếng an ủi, có được đứa con là điều đẹp đẽ nhất trên đời. Ở sở làm hay bất kỳ nơi nào khác, lối suy nghĩ khuôn sáo luôn thống trị, với tác dụng bảo bọc, ru ngủ bạn trong niềm hạnh phúc nhỏ mọn để tránh cho bạn khỏi chết đứng trước thực tế phũ phàng.

Về Coralie, vô phương nói với nàng dù chỉ một câu vắn tắt. Lạ lùng, bởi xét về bản chất, nàng chưa bao giờ là người như hắn vẫn tưởng. Từ khi Océane chào đời, hắn mới tái khám phá nàng để rồi kinh ngạc. Hắn luôn yêu nét vui tươi, cá tính mạnh mẽ của nàng cùng khả năng bắt chuyện với bất cứ ai. Coralie không suy nghĩ kiểu như hắn, cái món đó, không dành cho tôi. Trái ngược hắn, nàng không phải người hay cân nhắc trước sau. Mọi thứ đều đáng làm, đáng thử. Chỉ cần nàng muốn. Nàng là típ

phụ nữ thích vui đùa, ăn uống, dành thời gian cho bạn bè. Dịp lễ Giáng sinh, nàng hoàn toàn mất kiểm soát. Đó là thời khắc trọng đại đối với nàng, mừng vui là chắc chắn. Nàng mua sắm suốt nhiều tuần lễ, chú ý đến hàng tỷ chi tiết, đến những quan tâm chu đáo nhỏ nhặt, những món quà tí hon cho mỗi người, và thậm chí còn đòi hỏi hơn thế. Hacine yêu điều đó, hắn thích ngắm nàng đỏ mặt khi đang khiêu vũ, hoặc lúc tự lấy món thịt rô ti đến ba lần. Yêu cả sự vụng về, những câu bông đùa hơi quá trớn, cái nét kỳ lân-gấu bông của nàng và bộ móng tay sơn đủ màu. Nàng đóng vai cầu nối. Thiếu nàng, hắn thấy cuộc sống vượt quá khả năng của mình. Hắn không dám. Hắn sẽ ở yên trong góc riêng tây.

Thực tế, từ khi sinh đứa nhỏ, hắn nhận ra khía cạnh khác. Trong thâm tâm, Coralie luôn bị một sự trống trải giày vò. Nơi bản thể sâu thẳm của nàng, suốt thời gian đó, tồn tại một chỗ khuyết. Océane xuất hiện chiếm lấy chỗ khuyết ấy, lần đầu tiên, và lấp đầy hoàn toàn khoảng trống trong lòng nàng. Mọi sự, từ đó, tuần tự nhi tiến từ điểm khởi đầu mới ấy. Đứa bé là thước đo của vạn vật và biện minh cho tất cả.

Hacine không ganh tị. Hắn cũng không cảm thấy bị bỏ rơi ghê gớm. Hắn không trách con bé. Hắn cũng không cho rằng đời còn nhiều thứ khác đáng làm hơn là hy sinh cho đứa bé con. Đơn giản, hắn chưa từng trải qua sự trống trải, cái khoảng không sẵn có này. Océane ra đời như một điều phụ trội bên cạnh những chuyện khác như chứng rối loạn thần kinh, cơn đau, cơn nhức dữ dội không buông tha hắn. Cuộc sống đối với hắn chưa lúc nào viên mãn, thêm đứa nhỏ cũng không thay đổi gì. Ngược lại đằng khác. Nói chung là rất phức tạp. Hắn không biết diễn tả.

Vì thế, khi một nhân viên bán hàng ở cửa tiệm nơi hắn làm việc dán mẩu rao vặt bán chiếc Suzuki DR, Hacine đi tìm anh ta ngay tức thì. Hắn ký chi phiếu không đắn đo. Tối đó Coralie quậy ầm ĩ ra trò. Xét trên phương diện tài chính, vợ chồng hắn vốn đã lún sâu trong cái hố khốn khổ khốn nạn. Họ sẽ không còn tiền đi nghỉ năm nay. Rồi bỏ chiếc xe quỷ đó ở đâu, họ làm gì có ga ra. Cuối cùng, chiếc mô tô sớm muộn sẽ dẫn họ đến cửa nghĩa trang, điều đó hầu như ai cũng biết, chết tiệt.

– Bao giờ anh mới chịu lớn? nàng hỏi.

Đứa bé, ngồi bệt trong cũi, lúc bấy giờ đương bận xé giấy cuốn catalog y phục nam của hãng La Redoute. Coralie, khoanh hai cánh tay, dường như sắp khóc. Quầng thâm quanh mắt nàng thật đáng sợ. Nàng vừa mới nhuộm tóc, lần thứ ba trong tháng. Do biến đổi nội tiết tố nên móng tay, tóc, da, ham muốn tình dục, tất cả mọi thứ liên quan đến nàng đều thay đổi theo. Nàng đang cố kiểm soát, nhưng không dễ.

– Mà anh làm gì có bằng lái.

– Không cần. Xe nhỏ mà.

– Anh trả bao nhiêu?

– Không đắt.

– Bao nhiêu?

– 1000 quan.

– Còn bảo hiểm?

– Anh sẽ tìm cách.

Nàng nhắm mắt, hít thở từ tốn. Không được nổi giận trước mặt con bé. Bình tĩnh.

– Bố mẹ em sẽ lại hỏi bao giờ mình trả nợ cho họ. Em nói thế

nào?

Bé gái lúc này đang tấn công các trang về đồ lót. Hacine chẳng có gì nhiều để nói. Coralie rút vào phòng ngủ. Hắn quyết định đánh một vòng trên chiếc xe gắn máy. Bầu trời phủ kín một màu xám nhạt. Hắn run rẩy sang số. Mấy lần thấy sợ hãi, hắn đã định bỏ trốn. Không may, bình xăng gần cạn, hắn cũng không đem theo thẻ ngân hàng. Hắn quay về nhà khoảng gần 10 giờ tối.

– Anh hài lòng chưa? Coralie hỏi.

Con bé đã ngủ. Ừ, thì hắn hài lòng.

Từ đó trở đi, hắn ra sức nỗ lực. Coralie không chịu hiểu, nhưng nàng nhượng bộ. Mối quan hệ vợ chồng dần dần mang dáng dấp một cuộc chiến tiêu hao. Nàng trách hắn chỉ biết làm theo sở thích, cư xử như một đứa con nít. Hacine cất những trách móc đó trong lòng. Tối đến, hắn sẽ lấy xe ra chạy. Không mũ bảo hiểm. Đủ yên tâm rồi. Nhìn chung, mọi chuyện dường như đã bình ổn. Nhưng đó là chưa tính đến kỳ World Cup.

Trước hết là chuyện ông bố vợ bắt đầu giễu cợt hắn bởi vì Ma Rốc lọt được vào vòng chung kết và nếu lỡ trời xui đất khiến cái quốc gia bần hàn này đụng độ nước Pháp, đó sẽ là một trận sấm sét vô song. Lão già mắc dịch cười nắc nẻ, bụng, cằm, nọng lão rung lên như thạch rau câu. Khi Ma Rốc nhận ba bàn thua trước Brazil, những lời móc mỉa tăng lên gấp đôi. May thay, đội *Mãnh sư Atlas* ghi được ba bàn vào lưới Scotland mấy ngày sau đó, gỡ lại danh dự. Tuy nhiên, thực tế vẫn là họ chưa bao giờ lọt tới trận chung kết.

Mọi chuyện chuyển biến tồi tệ thực sự khi, thay vì về thẳng nhà sau giờ làm như thường lệ, Hacine lại ra quán với đám đồng nghiệp để xem trận Pháp-Đan Mạch. Hắn thèm thuồng được ra

ngoài còn hơn phải về nhà, lại trông thấy khung cảnh ấy, căn hộ ấy, cha mẹ vợ, tiếng khóc nhèo nhẹo, hắn chịu không thấu. Thế là hắn cúp cua, gọi ly bia 25cl như mọi người, xem trận bóng trong cảm giác lẫn lộn nửa hài lòng nửa áy náy. Muốn bình tâm thưởng thức cũng không dễ khi trong đầu đã hình dung ra cảnh tượng đang chờ đợi hắn ở nhà. Suy nghĩ vẩn vơ chiếm trọn tâm trí đến mức hắn không chứng kiến được bàn thắng đầu tiên. Chỉ khi thấy mọi người rộ lên ầm ĩ, hắn mới nhận ra. Cuối cùng, hắn quyết định ra về lúc nghỉ giữa hai hiệp, vừa mang mặc cảm tội lỗi vừa thất vọng, tình cảnh thật tồi tệ.

Về đến nhà, căn hộ vắng tanh. Coralie để lại lời nhắn trên bàn ăn trong bếp: “Em với con bé về ngoại.” Nói ra nghe xấu xa nhưng hắn cảm thấy nhẹ nhõm. Hắn làm một đĩa mì to tướng rồi ra ngồi thung dung vừa ăn vừa xem nốt trận đấu. Trước khi đi ngủ, tranh thủ một bữa bình an hiếm có, hắn mở đĩa DVD con heo xem và tự thủ dâm. Thong thả từ từ, hắn thấy sướng kinh khủng.

Dưới vòi sen, hắn tự hỏi hắn đang làm chi đời mình. Nước chảy xuống ngực, xuống thằng nhỏ. Hắn nhìn lớp bọt dưới chân. Bây giờ biết làm gì? Hắn mắc kẹt. Còn con bé. Nó chẳng đòi hỏi gì. Hắn yêu nó phát cuồng. Không thể thế này mãi được. Hắn uống một viên Temesta[1] rồi lên giường.

Coralie quay về ngày hôm sau, họ vẫn chẳng nói với nhau quá ba câu suốt cả tuần lễ. Tiếp theo, xảy ra chuỗi sự kiện đội tuyển Pháp làm điên đảo giới bình luận. Sau khi vượt qua vòng một, Gà trống loại Paraguay tại vòng 1/16, rồi chiến thắng tuyển Ý ở tứ kết. Mọi người đều chứng kiến khí thế tăng ngùn ngụt. Và một khi đội Thiên Thanh, mà ai cũng biết là khó chơi, bị việt vị,

thì mọi sự đều có thể. Duy Coralie dường như không muốn dự phần vào cơn sốt chung ấy. Hacine xem tất, các trận đấu, tường thuật tóm tắt, bản tin thời sự, bình luận, phát lại, hắn mua cả báo giấy, đủ hết. Rất hào hứng, đồng thời lại thuận tiện. Hắn hòa vào khúc tráng ca chung của dân tộc để quên đi bi kịch ngày thường của cá nhân mình. Trong suốt quá trình đắm mình vào làn sóng xanh lam ấy, hắn nhận thấy sự phản đối ngầm của Coralie. Nàng không trách gì hắn. Nhưng nghe tiếng bước chân nàng, tiếng sập ngăn kéo tủ, trong cách nàng đóng tủ lạnh, nàng ăn sữa chua, hắn hiểu rằng nàng đang tức giận. Nàng không nổi cơn tam bành. Nàng buồn, thế càng chết hơn.

Hacine lấy hết can đảm xem như không có chuyện gì. Áp lực gia tăng. Hắn chờ đợi cơn bùng nổ. Với đứa nhỏ, hắn chỉ đảm nhận phần trách nhiệm tối thiểu, thay tã mỗi hai tiếng, thỉnh thoảng cho bú bình, ru nó ngủ buổi tối, họa hoằn có hát một bài, nhưng ngắn gọn, không tua lại. Hắn ngủ trên ghế xa lông. Một kẻ đào ngũ.

Và rồi buổi sáng hôm diễn ra trận bán kết, Coralie đem cà phê ra phòng khách gọi hắn dậy.

– Nè.

Hắn cầm cái tách trong lúc Coralie kéo rèm cửa, mở toang cửa sổ. Trời quá đẹp. Nắng tháng Bảy chói chang phản chiếu trên nền gạch trắng, hơi lóa mắt. Tiếng ì ầm xe chạy từ cầu xa lộ vọng lại như thường lệ. Mùi cà phê thơm phức.

– Con còn ngủ hả?

Coralie xác nhận. Kế đó, nàng ngồi xuống chiếc bàn thấp tiếp khách.

– Anh định thế nào?

– Tức là sao?

Gã trai ngồi thẳng dậy, xoa mặt. Xem ra rất giống một cái bẫy. Hắn hớp một ngụm cà phê.

– Tối nay. Trận bóng của anh đó. Anh đi đâu?

– Anh chưa biết.

– Anh đừng ở nhà.

– Thế là thế nào?

Hắn có chút xúc động. Dù gì đây vẫn là nhà hắn.

– Tôi không muốn thấy cái bản mặt của anh ở đây, Coralie nói tiếp.

– Chuyện tào lao gì vậy? Tại sao em nói với anh bằng giọng đó?

– Ê...

Nàng xòe bàn tay trước mắt hắn, nhằm bảo đảm hắn vẫn còn tỉnh táo.

– Não anh bị tai biến hả? Chỗ nào anh không hiểu?

– Anh biết là em đang muốn kiếm chuyện với anh, vậy thôi.

Thế là nàng chộp lấy tai hắn, kéo thật mạnh như muốn xé rách khỏi cơ thể hắn, đau tới mức hắn phải hét lên, một tiếng thét mổ bụng, nực cười, rúng động cả căn chung cư. Có lẽ bên ngoài người ta cũng nghe tiếng hắn. Cả hai sững người, lo lắng không biết đứa bé sẽ phản ứng thế nào. Nhiều khi phải mất hơn nửa tiếng mới dỗ nó ngủ lại được. Hacine định nói gì đó, Coralie trừng mắt ngăn hắn lại. Từng giây đồng hồ tích tắc nối tiếp. Em bé vẫn ngủ êm.

Lúc bấy giờ, Coralie ngó thẳng vào mắt hắn, khẽ nói:

– Anh nghe này, đồ khốn. Hoặc anh chấn chỉnh lại mọi việc, hoặc tôi bế con, xách va li biến khỏi đây, và anh sẽ không bao giờ gặp lại mẹ con tôi trong cuộc đời này.

Nói xong, nàng bỏ đi, để Hacine lại với con bé trong khi hắn phải đi làm trong vòng một tiếng nữa. May thay bà mẹ vợ xuất hiện. Bà không làm um lên, chỉ đơn giản đưa tay đỡ lấy đứa nhỏ.

– Để mẹ trông cho, sẽ ổn cả thôi.

Trong lúc cấp tốc sửa soạn đi làm, hắn nghe tiếng bà đang *cút cút hà* và tiếng bé con khanh khách cười. Nó rất dễ vui chỉ với một chuyện nhỏ, vụn vặt. Thực tế, chẳng mất bao nhiêu để nuôi sống sinh linh bé bỏng này. Và tương tự, một tai nạn không đáng cũng đủ khiến nó xong một đời. Một cú ngã sai tư thế, một chiếc xe chạy ngang qua, đuối nước trong bồn tắm, những đứa trẻ đáng thương đó không ngừng tìm kiếm cơ hội kết liễu mình. Một giây bất cẩn, một chút lơ đễnh là ta phải đối diện với chiếc quan tài dài một mét hai. Khốn nạn. Trước khi rời nhà, Hacine hôn lên đầu, lên nắm tay của nó. Rồi hắn cưỡi mô tô, Coralie đã lấy xe hơi đi mất.

Sau đó, hắn có cả ngày dài để nghiền ngẫm. Không khí tại sở làm thật bất bình thường, y như đang ở hôm trước mùa nghỉ hè, ai nấy đều hào hứng và những lời thế này cứ phát đi phát lại mãi trên mỗi cửa miệng: nước Pháp đã vào bán kết. Khách mua hàng và người bán hàng đều nói chuyện bóng đá. Đến thủ kho và người vận chuyển cũng thế. Ngay các cổ đông cũng sẽ rất vui mừng, màn hình phẳng bán chạy như bánh mì ngọt, và cả máy rót bia tươi, tủ lạnh cùng các bếp nướng barbecue.

Cuối ngày, tất cả anh chị em đồng nghiệp kéo nhau đi xem bóng trên màn hình lớn đặt trước sân Renardière. Hắn không muốn theo bọn họ. Thay vào đó, hắn chạy vòng quanh thị xã trên chiếc mô tô. Bầu không khí hoàn toàn điên rồ. Quán xá chật kín đến nỗi người ta tràn cả ra vỉa hè. Trên đời chỉ tồn tại một kênh truyền hình duy nhất, TF1, và Thierry Roland, Jean-Michel Larqué như anh em trong gia đình. Cố ý lượn vòng vòng để tìm ra chỗ lý tưởng, lần lần, từ quán này sang quán khác, rốt cuộc Hacine đến trước cà phê Usine. Hắn chưa hề đặt chân trở lại đây kể từ vụ "tai nạn". Một thời đã qua.

---

[1] Thuốc an thần Lorazepam.

3

Davor Suker nhận đường chuyền dài từ Assanovic và ghi bàn.

Sắc nét, hoàn toàn bất ngờ, ngay sau thời gian nghỉ giữa hai hiệp, phút thứ bốn mươi sáu.

Cả nước dường như rơi vào thế chỉ mành treo chuông.

Davor Suker là kẻ có khuôn mặt xương xẩu, nhọn, cằm đưa tới trước, mắt hõm sâu. Hắn rất giống một gã lính đánh thuê, một tên mọi rợ rừng rú, một đứa quê mùa chết đói. Hắn lại còn trông như một thằng điên giả, cái miệng không môi há ra hét mừng. Hắn nhợt nhạt khó ưa trong chiếc áo đấu màu trắng ca rô đỏ, hắn chạy, hai cánh tay dang rộng.

Davor Suker. Riêng cái tên hắn thôi đã gợi nhắc ký ức hãi hùng, về lực lượng không quân Đức, về tốc độ không gì cản nổi. Trước màn ảnh nhỏ, hàng triệu triệu con người chôn chân sững sờ. Anthony đặt ly bia xuống mặt quầy. Như bao nhiêu đồng bào khác, cậu đưa tay ôm đầu. Cử chỉ thập phần kịch tính. Chẳng mấy khi được dịp hy vọng như lần này.

Cậu đến nhà thằng anh họ lối 5 giờ chiều, bằng xe hơi, tay xách hộp rượu vang. Thằng anh họ vừa cho xây căn nhà trong khu cư xá phân lô mới nằm gần dãy sân quần vợt. Với nó, mọi chuyện tiến hành chóng vánh. Nó gặp Nath cách đây khoảng

một năm, rồi nó tìm được hợp đồng vô thời hạn với Kleinhoffer, thợ sửa hệ thống sưởi, và ngay lập tức đứng ra mượn tiền mua nhà. Nath cấn bầu. Thằng anh họ sung sướng. Cả nó bây giờ cũng có bụng. Nath và nó có cuộc sống êm ấm.

Cứ mỗi lần đến thăm, Anthony lại được dẫn đi một vòng tham quan, để chứng kiến tiến độ thi công. Ngôi nhà đã ra hình ra dạng, nằm giữa mảnh đất nhỏ sau này sẽ là thảm cỏ, bốn bức tường, một mái nhà, sàn gạch trắng tầng dưới, sàn lát gỗ tầng trên trong các phòng ngủ. Tất cả đều mới tinh tươm. Dây điện hãy còn thòi ra từ các bức tường dính đầy bụi trắng xóa. Tạm thời, vẫn phải dùng một chiếc thang để leo lên lầu. Hơi khó cho Nath. Họ đành ngủ dưới trệt, giường đặt trong phòng khách. Món nội thất bằng gỗ thông ấy trông cọc cạch, không ăn nhập với căn nhà sáu phòng. Thằng anh họ chơi lớn thật. Giờ chỉ còn lo giành cúp bóng đá thế giới. Và trả nợ ngân hàng.

Nath là một cô nàng tóc nâu xinh xắn, trong ánh mắt có sự gượng gạo. Cô làm việc trong ngành cảnh sát đô thị. Cô dự định sẽ đi học lại hoặc thi tuyển công chức. Nhưng chuyện đó hạ hồi phân giải, lúc con cái hai người được đến lớp. Hiện tại, nhà cửa đã chiếm hết thời giờ của họ, cả tiền bạc và năng lượng. Thằng anh họ hãnh diện, nhưng kiệt lực. Và lo lắng khổ sở đúng nghĩa một người chủ nhà.

– Tao chịu hết nổi. Mất quá nhiều thời gian làm đi làm lại. Cửa chớp không đúng kích thước. Quái đản, cả căn nhà không có nổi một cánh cửa đóng tử tế. Mẹ mấy thằng mọi vô tích sự.

Sau cuộc tham quan, họ cùng ra ngồi ngoài sân, cả bọn ba người, nói đúng hơn là ngồi ở chỗ được gọi là sân, tức một khoảnh vuông vắn rải sỏi, trên đặt bộ bàn ghế nhựa. Nath ngồi

sải lai, chân gác trên đầu gối chồng. Cô uống nước. Hai thằng đàn ông nốc bia lon. Anthony thấy hơi khó chia sẻ với tâm thế mới của thằng anh họ, cái kiểu lo lắng, quán xuyến, cố chấp. Bù lại, cậu thấy khoái Nath. Cô khá hóm hỉnh, đùa cợt tỉnh bơ. Cô và cậu cứ đùa nhau trêu thằng anh họ. Anthony có đôi chút cảm giác gia đình. Cậu ghé chơi thường xuyên trong mùa hè. Họ hỏi cậu có vui lòng làm cha đỡ đầu cho đứa bé con không. Cậu gật đầu.

Câu chuyện chủ yếu xoay quanh bóng đá. Nath không tin chút nào vào khẩu hiệu "black blanc beur[1]". Đối với cô, đó chỉ là cái ý ngông cuồng nhất thời, một món thuốc phiện khôi hài. Trong vai nữ cảnh sát, cô đã chứng kiến đủ mọi sự vụ trên đời và giữ thái độ hoài nghi chừng mực như một biện pháp tự vệ. Thằng anh họ không đồng tình với nhận định đó.

– Anh không tin. Mình mà thắng giải này thì chí ít phải có chút gì đó lưu lại.

– Chút gì đó là gì?

– Hiểu rằng các sắc dân chúng ta có thể hòa hợp.

– Trời đất, anh nói chuyện đâu đâu vậy? Nath giễu. Anh rống miệng chửi ông thợ hồ Thổ, mấy người công nhân Ả Rập. Rồi không ngớt cằn nhằn cái chợ vỡ bên nhà Bồ Đào Nha hàng xóm.

– Không, nhưng cái đám đó, tụi nó bị tâm thần. Nó nghe I *Will Survive* lặp đi lặp lại suốt từ đầu mùa giải tới giờ. Thật, ai mà chịu cho nổi.

– Rồi, còn nữa nè, anh than: nhìn thấy bọn Bồ là anh nổi sùng.

– Đó không phải kỳ thị chủng tộc.

– Vậy chớ là gì?

– Một nhận xét cá nhân.

Anthony cười khì. Thỉnh thoảng, người ta nghe thấy tiếng còi xe, tiếng pháo nổ. Một quả pháo thăng thiên vút lên từ nhà bên cạnh. Lũ nhóc con chạy xe đạp địa hình và hét vang cố lên Áo Xanh. Bạn có thể hình dung thấy cùng một tâm trạng hối hả đang hừng hực trong mỗi ngôi nhà của khu cư xá phân lô. Thằng anh họ vừa bỏ miếng sườn cốt lết và vài cây xúc xích lên bếp nướng *barbecue*. Ai nấy đều ra ngoài trời ăn uống. Ti vi vẫn để mở. Vạn vật yên tĩnh và sôi sục. Hai anh em bạn dì rót cho nhau những ly to rượu vang hồng đầy đá lạnh phát ra tiếng kêu lách cách vui tai trong buổi chiều tối. Nath dần thiu thiu ngủ. Cô mệt mỏi vì đang ở tháng thứ ba của thai kỳ. Hai chàng trai dọn dẹp nhanh gọn, để nguyên chén đĩa vào trong bồn rửa, xong xuôi trở ra phòng khách. Sắp khai trận. Cả nước nín thở. Quốc ca. Trận đấu bắt đầu.

Hiệp một khởi đi không tồi, cho dù đội Áo Xanh chơi khá thận trọng, không gây sức ép. Chơi được một lúc thì người Croatia, chẳng có gì để mất, lại có sức trẻ, thoải mái tâm lý, mạnh mẽ, chưa kể đến cái đà hăng hái sau trận thắng đẹp đội tuyển Đức, bắt đầu trở thành mối đe dọa thực sự. Tình huống này khiến hai anh em bạn dì phải đưa ra những nhận xét đại loại: họ làm cái gì vậy trời ơi, hoặc: Guivarc'h[2] biến đâu mất hút kìa, đứng quầy bar hả. Karembeu chấn thương, Thierry Henry vào thay. Kế đó, người ta chứng kiến khối kết dính các tuyển thủ Pháp tan rã từng chút một, người Croatia nhồi, rồi kéo giãn họ như bột bánh mì. Khu vực trung lộ xuất hiện những

sai lầm khó tin. Anthony không còn dám uống thêm. Cậu gặm móng tay trong lúc thằng anh họ cứ đứng lên ngồi xuống rồi lại đứng lên lần nữa. Khoảng phút thứ 40, Nath ngủ gật. Nàng gục hoàn toàn.

Giữa hai hiệp, thằng anh họ đề nghị ra quán xem tiếp phần còn lại của trận bóng.

– Chị dâu mày hoạt động mười hai tiếng đồng hồ rồi. Tao đưa chỉ vô giường. Mày đợi bên ngoài một lát. Tao ra liền.

– Lẹ lên. Lỡ khúc đầu hiệp bây giờ.

– Ờ, đừng lo.

Anthony hút điếu thuốc, ngồi trên nắp ca bô chiếc Clio của mình, trong khi buổi tối ập xuống. Nhà cửa xung quanh thảy đều có nét tương đồng, với mảnh đất nhỏ, mái ngói đỏ, mặt tiền láng coóng, hàng rào chưa hoàn thiện, một chiếc xe đậu phía trước. Những con phố tân lập mang tên các loài cây băng xuyên uốn lượn. Một sự tĩnh lặng êm dịu ngự trị trên thế giới nhỏ bé này. Hàng ngàn tiểu tiết cho ta thấy mức quan tâm của cư dân sở tại đến tiện nghi và riêng tư của bản thân cũng như sự tôn trọng tài sản của họ. Một người đàn ông mặc sơ mi phanh ngực đang cầm vòi nước xịt tưới bãi cỏ, trông rất mãn nguyện. Thỉnh thoảng, ta nghe có tiếng cười khanh khách từ xa vọng lại, tiếng băng ghế cọt kẹt mà người ta đem vào nhà ban đêm. Bầy chim én lượn vút cao trên đầu. Bầu trời bao la và tròn như bụng đàn bà. Đúng lúc đó, thằng anh họ quay ra.

– OK, lên đường, mau.

– Nath không nói gì hả?

– Chị mày mở mắt còn không nổi.

Hai thằng leo lên xe hơi phóng hết tốc lực đến quán rượu gần nhất. Khắp cả thị xã không còn lấy một chỗ đậu. Đường phố, hoang vắng và hun hút, chật kín xe nằm san sát. Mỗi quầy bar, mỗi hàng hiên đều ngập tràn cổ động viên. Khó lòng tìm thấy người Croatia nào trong đám đông ấy. Trái lại, người ta trông thấy những bóng người lạ, tóc cạo sát, bộ dạng lố lăng không chịu nổi. Cả vùng đồng quê lân cận kéo hết vào tận trung tâm thị xã. Còn tệ hơn vào mùa đại hạ giá. Thằng anh họ cuối cùng đành để xe nó đậu song song hàng hai, đằng nào thì nó cũng say quá, không đủ sức thực hành đậu nối đuôi cặp lề. Nó và Anthony rảo tìm quán nào còn chỗ trống. Thảy đều đông nghịt người. Thời gian trôi mau. Gần hết tiết mục quảng cáo. Họ lên tới mé bên cột lò cao của nhà máy thép và chui tọt vào quán Usine, vạch đường tiến đến quầy bar. Anthony nhận ra Rudi. Manu cũng ở đó. Cậu và thằng anh họ chỉ kịp gọi một ly bia.

Davor Suker ghi bàn.

Ai nấy đều nín thinh, cả nước Pháp, chết lặng, thất vọng.

– Má nó, Rudi rống ầm.

Chính ngay thời điểm đó, đến lượt một gã tóc xoăn chui vào quán và đi thẳng tới quầy. Hắn gọi ly bia và quay người một vòng xem có ai quen. Hắn nhận ra Anthony. Anthony cũng nhận ra hắn. Hacine hướng sự chú ý sang chiếc ti vi bự cồ treo trên tường. Phút thứ 47 của trận đấu và Lilian Thuram, chưa từng ghi bàn nào, bằng nửa sân và ghi bàn. Quán rượu lúc bấy giờ vỡ òa. Một tiếng thét đồng loạt thoát ra từ mọi cổ họng. Một chiếc bàn bị lật. Bia đổ tung tóe trên mặt sàn. Khán giả nhảy cẫng tại chỗ, reo hò, ôm chầm nhau. Hacine vung hai nắm tay lên trời, chợt hắn cảm thấy có người lắc mạnh mình. Là Anthony, đang phát

cuồng, mất trí, đặc sệt chất Pháp, vui sướng như đứa trẻ con.

Trận cầu tiếp tục trong không khí hoàn toàn điên loạn. Bia tuôn tràn trề, người ta phì phèo kéo khói y hệt mấy tên bợm nhậu, í ới gọi nhau từ bàn này sang bàn khác. Như mọi người, bản thân Anthony cũng đang cố nốc hết sức. Cậu và thằng anh họ xoay tua trả tiền bia, đãi cả Rudi. Mặt mũi gã khờ xớn xác hơn bao giờ hết, miệng gáy cục cục trước mỗi pha bóng của đội Áo Xanh. Hacine cũng uống mạnh. Hắn có cớ.

Phút thứ 70, Thuram chồng thêm bàn thắng thứ hai và thế là mọi sự an bài. Dân chúng bỗng nhiên thấy mình hòa hợp, trở về với số phận bầy đàn, gạt bỏ hoàn toàn mọi khác biệt, mọi lập trường, tất cả. Ai còn đứng ngoài lập tức trở nên khó hiểu. Tất cả những ai đứng trong vòng đồng thanh ngân chung tiếng chuông nguyện hồn. Cả đất nước vừa cập vào bến bờ đầy mê hoặc. Đây là thời khắc hợp nhất, khoái lạc và nghiêm trang. Không còn điều gì từng hiện hữu trên cuộc đời này, dù đó là lịch sử, là cái chết, là nợ nần, thảy đều xóa sạch trong một sự mầu nhiệm. Nước Pháp bịt mắt sống trong tình thân ái vô cùng tận.

Một lúc sau, chịu hết nổi, Anthony muốn đi giải. Một hàng dài đứng sẵn trước nhà vệ sinh. Cậu quyết định ra ngoài. Cậu báo trước thằng anh họ.

– Tao ra ngoài năm phút nha.

Ồn ào đến mức cậu phải giơ năm ngón tay thể hiện năm phút. Thằng anh họ nhướng mày khó hiểu. Cậu sẽ bỏ lỡ đoạn cuối, nhưng thà thế còn hơn đái trong quần.

– Lát tao quay lại.

Bên ngoài, cậu trai hít thở không khí ban đêm và tĩnh tâm lại đôi chút. Phố xá yên lặng. Tiếng hò hét, tiếng vỡ òa sung sướng rộ lên từng đợt trong quán cà phê. Đó là những luồng nhiệt sưởi ấm trong buổi chạng vạng, là hơi nước thoát ra từ nồi áp suất. Cậu chọn một góc khá xa và bắt đầu giải tỏa bầu tâm sự lên bức tường rào của nhà máy Metalor. Ống lò sừng sững đè nặng trên đầu cậu. Ngước mắt lên, cậu rủa sả cái đống thép ngàn tấn ấy, đồng thời vẽ nước thành những đường lượn trên bề mặt gạch.

Trở về đến quán bar, thằng anh họ liền tóm lấy cậu.

– Tao phải đi.

– Sao vậy?

– Ờ. Tao không định đợi mọi người nhất loạt đổ ra đường. Sẽ là vụ kẹt xe thế kỷ cho coi.

– Mày không muốn ăn mừng sao?

– Không, tao phải về.

Anthony hiểu, lẽ đương nhiên. Còn Nath và em bé, chuyện bình thường.

– Đợi chung kết rồi ăn mừng sau, nó bảo.

– Đúng đúng. Thôi đi đi…

Rồi hai thằng ôm nhau, vỗ lưng đồm độp. Thời khắc đặc biệt. Hai thằng suýt buột miệng nói câu tình thương mến thương. Nhưng đó không phải thể loại của họ.

– Thôi đi đi, Anthony chào.

– Ờ, gặp lại sớm nha, chào cu… Nhớ đừng gây chuyện.

Bằng cái hất hàm, thằng anh họ hướng về phía Hacine, đang cách một khuỷu tay trên mặt quầy, và nhìn chăm chăm vào màn

ảnh nhỏ như hết thảy mọi người.

– Hiểu rồi, tối nay không phải lúc gây sự, Anthony nói.

Rồi thằng anh họ chạy như bay rời khỏi quán. Anthony quay lại quầy gọi một ly 25cl. Nước Pháp chiến thắng. Nước Pháp vào chung kết.

---

[1]Tạm dịch: đen, trắng và Ả Rập.

[2]Stéphane Guivarc'h chơi ở vị trí trung phong, khoác áo số 9 trong giải World Cup 1998.

4

Sau tiếng còi chung cuộc, cả Heillange bật dậy. Một đoàn xe bất tận ngay lập tức tràn ngập đường phố, nhận còi inh ỏi. Cửa sổ rợp bóng cờ. Người ta phất cờ trên những thanh dài mềm dẻo tạo nên một cảnh tượng mờ ảo, phấp phới màn voan, trông như bài tập thể dục trên sàn. Cả những gương mặt người cũng nhuốm ba màu cờ. Đám thanh niên chạy tán loạn, huýt sáo, đốt pháo. Trên vỉa hè, người ta nâng ly với những lon thiếc cỡ lớn. Vài tên ngu leo lên nắp ca bô rồi nhảy từ xe này qua xe khác để tránh bị chôn chân trong đám tắc đường. Cảnh sát đứng nhìn bằng cặp mắt bàng quan hiền từ. Người qua đường dừng lại ôm hôn họ. Thị xã chưa từng chứng kiến nguồn sức mạnh, nguồn năng lượng dồi dào thế này. Nay nó đi tìm lại chính mình sau ba thập niên đen đủi, chiến thắng đang quét sạch khủng hoảng. Ở tòa thị chính, người ta khui sâm banh. Trên quảng trường chính, một phóng viên địa phương đang thu thập một số phản ứng tại hiện trường. Trang báo ngày mai sẽ tràn đầy những bình luận êm tai. Một đại từ nhân xưng chung nằm trên cửa miệng từng người. *Chúng ta* đã thắng, *chúng ta* vào chung kết, *chúng ta* vô địch. Vài lá cờ Algeria mạo hiểm tung bay trên đường phố. Chưa hết, một cửa hiệu chuyên về thân vỏ khung xe ở trung

tâm, Aubertin, căng tấm biểu ngữ trước mặt tiền nhiều ngày nay, trên đề mấy chữ: "Tổng thống Zidane". Trụ sở đảng cực hữu FN tạm thời hạ cửa sắt cuốn.

Chừng nửa đêm, 1 giờ sáng, Anthony và Hacine lại gặp nhau trên vỉa hè trước quán Usine. Tất cả những gì họ nghe thấy lúc này là vài tiếng nổ lác đác đằng xa, một tiếng còi xe ngẫu hứng. Các quán bar đóng cửa và gửi trả về nhà hàng đống thân xác say mèm. Anthony lảo đảo dữ dội, cậu phải tựa lưng vào tường để châm điếu thuốc. Suốt buổi tối, cậu đã nói và uống với rất nhiều người, nhất là Rudi, kẻ cũng say xỉn đến mức nằm sóng soài dưới gầm bàn, bị mấy đứa con nít nghịch ngợm lấy nút chai cháy đen bôi bẩn lên mặt. Thế nhưng, cậu và Hacine đã cố gắng hết sức tránh mặt nhau. Phải nhờ đến rượu và chiến thắng, nhờ vào giờ muộn, nhờ tâm lý độ lượng đang lan truyền trong không khí tác động mạnh mẽ mà câu chuyện giữa bọn họ mới có điểm khởi đầu. Hacine bước đến, tay đút túi. Hắn bắt chuyện trước.

– Quả là bãi chiến trường, hắn chép miệng.

– Ờ.

Bộ khung rực sáng của lò cao nằm đó. Hai thằng không biết nói gì nhiều với nhau. Hacine lên tiếng hỏi.

– Anh bạn làm gần đây hả?

– Ở. Hãng Gordon.

– À. Ngon ta.

– Đâu có.

Câu trả lời làm Hacine tức cười.

– Đâu cũng vậy thôi.

– Còn anh bạn, làm đâu?

– Cửa hàng Darty, dưới Lameck.

– Nói gì thì nói, cũng ngộ ghê.

– Ngộ gì?

– Gặp lại nhau trong hoàn cảnh này.

– Ừm.

Vài giây đồng hồ trôi qua trước khi Anthony tiếp lời.

– Ba tôi mất rồi. Tròn hai năm.

Cậu quan sát sức ảnh hưởng của thông báo trên gương mặt Hacine. Vô ích. Dù sao, mọi chuyện đã nguôi ngoai. Kết thúc rồi. Tất cả đã trở thành quá khứ.

– Ông ấy bị sao?

– Ổng tự trầm.

– Dưới hồ?

– Ừ.

Anthony kéo làn khói thuốc trầm tư. Hacine nhớ lại.

Thực tình, ông già hắn cũng không khá hơn là mấy. Suy hô hấp. Ông từ chối về Pháp điều trị và hiện tại cứ lỉnh kỉnh kéo theo bình oxy gắn bánh xe đi tới đi lui. Về quê thăm ông già, Hacine không thể bằng lòng với hình ảnh trước mắt hắn. Ông cẩn trọng hết sức y như cơ thể mình làm bằng sứ, không ra ngoài, ở trong bóng râm, tính toán từng cử động, giữ khoảng cách và suốt ngày ngồi đồng trước ti vi. Không rõ vì cớ gì mà họ bôi lên mặt và bàn tay ông một thứ thuốc mỡ khiến làn da tái

nhợt trở nên bóng nhẫy. Trông ông như con thú sống sâu trong hang động, xa ánh mặt trời, mù lòa và rệu rã. Chưa nói đến chuyện bốc mùi.

– Tôi có mua chiếc xe máy.

– Thật sao? Anthony reo.

Gương mặt cậu bỗng chốc sáng rỡ, như một đứa trẻ. Cậu nói tiếp:

– Thú vị quá.

– Ờ. Rất thú.

– Xe gì?

– Suzuki. 125 DR.

Anthony bật cười. Bao nhiêu chuyện rồi cũng dẫn về đây. Đời như tấn hài kịch, nghĩ mà thấy tếu. Cậu hưng phấn hẳn lên.

– Anh bạn cho tôi chạy thử không?

– Không, tôi nghĩ là không.

– Tôi ngồi đằng sau thôi. Mình đánh một vòng.

– Không, không. Quên đi.

– Mau lên, đừng bần tiện vậy chớ.

Trong một căn hộ trên đầu bọn họ, ai đó bắt đầu hát bản *La Marseillaise*[1]. Giọng nữ, nàng hát đúng, nhưng hẳn không thuộc lời lắm nên tiếng nàng ngưng bặt sau câu "Máu quân thù ô uế sẽ tưới đẫm ruộng ta".

– Đi đi cha, Anthony nằn nì. Tôi bị thằng anh họ bỏ bom. Giờ lội bộ là năm cây số lận.

Hacine đành nhượng bộ. Bỗng hắn thấy có chút hãnh diện. Bước về phía chiếc xe, hắn hỏi:

– Ông già bạn bao nhiêu tuổi?

– Nói thật, tôi không biết.

Anthony nắm lấy yên sau trong lúc Hacine lạng lách giữa những mảnh vụn rác rến bị bỏ lại trên mặt lộ. Heillange là thị xã nhỏ. Niềm vui vỡ òa lúc 11 giờ đêm mới nãy đã nhanh chóng nhường chỗ cho bầu không khí sau buổi hội yên tĩnh đến đáng sợ. Lác đác trên đường những mẩu giấy dầu gói thức ăn, vỏ lon đập bẹp, vệt pháo nổ, vài kẻ chậm trễ đang bước loạng choạng. Hacine phóng nhanh, căng thẳng, giật cục: hết tăng tốc, hãm phanh, rồi lại tăng tốc. Ngồi đằng sau, Anthony tranh thủ ngắm phong cảnh và màn đêm. Trên mặt cậu, gió thổi mơn man. Mùi khói xe, tiếng khàn khàn bể giọng của động cơ bé xíu đưa hồn cậu phiêu du. Cậu thèm cầm lái. Dừng đèn đỏ, cậu lại xin thêm lần nữa.

– Nè, cho tôi chạy thử chút, tôi sẽ cẩn thận.

– Không được đâu, anh bạn.

– Kiếm một bãi đậu xe rồi dừng lại. Tôi chỉ chạy hai vòng tới lui. Gọn lẹ. Thử chút chơi thôi. Nha bạn, nhắm mắt tôi cũng chạy được mà.

– Ừm, nhưng không.

Anthony lại chọc hắn tức. Đến nỗi một hồi sau, cả hai lạc tới bên hông khu định cư tân lập Montets. Nơi này vẫn còn dang dở chưa thành hình, một trong những đại dự án chấn hưng kinh tế của thị xã. Vài nhà xưởng mọc lên đây đó, một cửa hàng Halle aux Vêtements, một tiệm Connexion[2] và các tòa văn phòng mới xây trông như công ten nơ xếp thành chồng. Mỗi công trình đều

là nhà tiền chế, tường vách được dựng lên trong hai ngày, hành lang, cầu thang, thảy đều mong manh, như thế một cơn gió thoảng là đủ xô đổ toàn bộ. Sẽ xuất hiện văn phòng kế toán, phòng mạch bác sĩ, đủ mọi ngành nghề, có không gian mở - *open spaces*, máy tính, máy cà phê, máy photocopy. Tương lai ở đó. Hiện đã có các bãi đậu xe, mênh mông như thảo nguyên, bị chia nhỏ bằng những gờ bê tông, và cột đèn trồng rải rác. Đêm xuống, có thể nghĩ rằng đây là mặt bể, là đại dương của những khoảng trống vắng lặng.

Hacine chống một chân xuống đất trước cửa tây vào bãi đậu. Từ vị trí này, tầm nhìn cực kỳ thoáng đãng. Trước mắt hai thằng là con đường thẳng dài năm trăm thước. Anthony xuống xe. Hacine tắt máy, gạt chống. Hắn do dự. Dù sao cũng chẳng có gì thúc hối.

– Có thuốc lá không anh bạn?

Anthony chìa gói đầu lọc. Cậu đang nóng máu. Cậu lái chắc chắn ngon lành hơn thằng Hacine gấp nhiều lần, cậu gần như không thể hình dung ra rằng thằng kia dám từ chối cho mình mượn chiếc Suzuki chạy một vòng. Càng lúc cậu càng có cảm giác Hacine mắc nợ mình.

Thằng này bước tới ngồi xuống mép một luống hoa. Hắn hút thuốc, chẳng tay gác trên đầu gối, hoàn toàn bình thản. Anthony vẫn đứng, nhìn hắn chằm chằm. Buồn cười là chẳng có gì nhiều để nói với nhau. Rốt cuộc, hai thằng đã lớn lên trong cùng thị xã, làm những công việc chán ngấy từa tựa nhau, mài đũng quần dưới những mái trường chung, rồi ra đời rất sớm y hệt nhau. Hai người cha bọn họ từng làm cho hãng Metalor. Họ chạm mặt nhau hàng trăm lần. Thế mà những điểm chung đó

đối với họ hoàn toàn vô nghĩa. Vẫn còn bức tường dày ngăn cách họ. Anthony mất kiên nhẫn. Cơn thèm cầm lái đang giày vò cậu y như cơn mắc đái.

– Đi mà, anh bạn, cậu năn nỉ tiếp.

Hacine ngước mắt. Bầu không khí giữa họ đang xoay chuyển. Anthony lại gần chìa tay ra.

– Chịu nha…

Hacine lục túi, ném chìa khóa cho cậu.

– Bạn chạy đến cuối đường rồi quay lại.

– OK.

– Tới lui một chuyến thôi là đủ.

Anthony mím môi. Cái kiểu lằng nhằng này làm cậu phát cáu. Cậu đáp, mắt ánh lên chút ranh mãnh.

– Không thành vấn đề.

– Nghiêm túc nha anh bạn… Hacine vẫn cố nói.

Lần này, đó là lời hăm dọa.

Anthony quay lưng, cưỡi lên chiếc Suzuki và nhấn nút đề. Động cơ nổ thành tràng dữ dội trong cái tĩnh lặng lý tưởng đêm hè. Anthony rồ ga và tức khắc cảm nhận rung động đặc trưng của máy 125 phân khối truyền qua hai đùi, vào xương chậu, lên tận lồng ngực. Quá đã. Một niềm khoái lạc bạo tàn. Xưa nay, những kẻ trẻ khỏe, ít học, vai u thịt bắp như cậu luôn có bản năng cưỡi đạp, phá hủy. Cặp đùi to bản của họ siết chặt con chiến mã bốc mùi, họ càn quét như vũ bão và đôi khi đánh bại cả các đế chế. Điều duy nhất họ cần là lòng hăm hở. Cậu lên ga và chiếc xe chồm lên trả lời tắp lự. Cậu phóng thẳng về phía trước, ngây ngất, rót đầy đêm đen bằng tiếng ồn đậm đặc do kim loại

tạo ra dưới sức đẩy của lửa.

Cậu giảm ga tại cuối bãi đậu xe, quay đầu, đặt một chân xuống đất. Tận đầu bên kia, Hacine bật đứng lên. Hắn vẫy tay ra hiệu. Một lần nữa, Anthony vút đi, lần này nhanh hơn, bốc đầu, ầm ầm sấm động, vẫn say sưa, khéo léo đến mức đáng sợ. Bánh trước vừa chạm mặt đường nhựa là cậu liền tăng tốc. Cậu nhắm hướng Hacine lao tới, hùng hổ, gần 90 cây số giờ. Hacine xoay người tại chỗ, chiếc mô tô lượn tròn xung quanh, Anthony canh cực kỳ chuẩn, chính xác đến từng centimet, rồi cậu phóng đi hết tốc lực, hết ga, xé nát màn đêm mỏng manh. Hacine vội chạy theo sau lưng.

– Quay lại, thằng chó!

Anthony trêu hắn một lát cho vui, phóng ra xa rất nhanh để lấy đà quay lại dữ dội. Một kiểu đấu bò khá khó chịu. Hacine mồ hôi nhễ nhại, hai chân chạy như điên khùng, hai cánh tay huơ trong không khí, thật tức cười. Anthony đã hoàn toàn nhuần nhuyễn với con ngựa sắt. Cậu tránh hắn dễ dàng, không chút sợ hãi.

Cuối cùng, cậu phắn. Theo quán tính, cậu đi vào con đường dẫn đến nhà Steph, mặc dầu không hề nghĩ đến chuyện đó. Tim cậu đập mạnh hơn máy mô tô. Và cũng nhanh hơn vận tốc chiếc xe.

Con xế dừng lại sau một cú nhún nhẹ nhàng trước ngôi nhà của gia đình Chaussoy. Tòa nhà khá đẹp, có lầu và tầng áp mái, có ban công dưới phần mái nhô ra. Cậu chưa bao giờ dám đến gần khám phá như thế này. Đá tảng ốp trang trí các góc tường. Mấy

bậc thềm dẫn lên cánh cửa nặng nề đính một chiếc tay nắm gõ cửa bằng gang. Thảm cỏ điểm xuyết các bồn hoa giống y hệt như ở bùng binh đối diện tòa thị chính. Ngoài ra còn có hai cây liễu, một bạch dương bạc và một cây hoa giấy. Xe BMW Series 7 và xe Golf mui trần đời cũ nằm yên trên mặt đất rải sỏi.

Không có ánh sáng, không một tiếng động. Anthony chùi tay lên chiếc quần jean. Các ngôi nhà lân cận cũng nép mình giữa thảm cỏ bao quanh và hàng rào cây thuộc bài. Làm sao biết Steph có nhà hay không? Đáng lẽ cậu không nên đến đây, rõ là ngu xuẩn. Nhưng, cậu không đành lòng nhổ neo. Đêm nay thật đặc biệt. Nhìn trời mà xem. Ánh sao trời đâm nhói con tim.

Cậu dựng chân chống và đi bộ về phía ngôi nhà. Thực sự cao và bề thế. Không phải là kiểu biệt thự nhà giàu theo phong cách xưa như cậu đã từng biết hồi đi tỉa cây với ông già. Tòa nhà này hiện đại hơn nhiều. Cậu cố hình dung bên trong. Mấy năm trước lúc còn đi bán lẻ cần, cậu quen không ít thiếu gia và đã có dịp quan sát lối sống của gia đình họ. Cậu ghen tị với những tủ lạnh hai cánh của bọn họ, những tấm thảm dày êm chân, bàn tiếp khách chắc nặng, sách nghệ thuật cỡ 500 quan mỗi cuốn và những tấm tranh treo tường. Cha mẹ họ luôn vắng nhà. Phòng khách thường không có cả ti vi. Nhà Steph, cậu đoán có lẽ thuộc loại vựa ve chai sang chảnh tiện nghi, ghế bành Stressless nằm cạnh ghế dài Roche Bobois, phòng tắm hơi tự chế trong ga ra. Cậu tiến thêm một bước, tay đút túi, tần ngần. Vẫn say, nhưng đã đỡ hơn. Đang di chuyển sang bên đôi chút thì thình lình, ánh sáng làm cậu lóa mắt.

– Tiên sư nó…

Dãy đèn rọi 50 watt gắn dưới mái nhà trùm lên cậu một

luồng trắng xóa chói lọi. Cậu đưa tay lên che mắt, không dám nhúc nhích. Cuối cùng, đèn cũng chịu tắt.

Cậu bất động chốc lát. Bán tín bán nghi, thử phe phẩy bàn tay. Đèn lập tức sáng trở lại, chói chang như cũ. Ánh sáng trắng như đèn pha nhà tù. Cậu thở phào nhẹ một tiếng. Hóa ra là đèn cảm ứng hồng ngoại, để dọa mèo và trộm đạo. Cậu hơi thất vọng. Bụng nghĩ thầm, tốt hơn hết nên đi về. Sau vài giây, đèn tắt. Cậu trở về bên chiếc mô tô, một lần nữa khung cảnh lại sáng trưng như ban ngày.

– Ế ô!

Có bóng người gọi cậu từ trên bậc thềm.

– Anh làm gì ở đây?

Là Steph. Dù ngược sáng, cậu vẫn nhận ra nàng không chút khó khăn.

– Chào em, chàng trai đáp.

– Đợi tôi chút.

Nàng loay hoay chỉnh gì đó bên trong rồi khép cửa ra gặp cậu. Lần này, đèn tắt hoàn toàn. Cô gái chạy xuống từng hai bậc một, nàng mặc quần jean, áo sơ mi, chân trần. Tóc nàng ngắn hơn xưa.

– May cho anh đó nha, cha mẹ tôi không có ở đây.

– Họ đâu.

– Đi vắng.

Chàng trai cố gắng nhìn khuôn mặt nàng, nhưng không thấy nổi. Chỉ còn le lói chút màu nhợt nhạt của bầu trời và ánh sáng ảm đạm từ mấy cột đèn đường. Rất không đủ để trông rõ nhau.

– Sao đây?

– Không gì, tôi ghé ngang vậy thôi.

– Anh biết nhìn đồng hồ không?

– Mình vào chung kết.

– Ừa, đúng...

Họ đứng đó, gần nhau, tái xanh trong màn đêm đen thẫm. Xung quanh, mùa hè nhẫn nại xào xạc tiếng cỏ ru êm. Cậu nhìn xuống. Nàng mất kiên nhẫn.

– Vậy thôi là hết hả?

Cậu ngước lên.

– Em có muốn chạy một vòng không?

– Một vòng gì?

– Mô tô.

– Đi đâu?

– Không đâu hết. Cứ đi thế thôi.

– Anh nồng nặc mùi rượu.

Cậu không biết đáp lại thế nào. Anthony lẽ ra đã định đặt cho nàng đôi ba câu hỏi. Để biết nàng hiện đang làm gì, sống ở đâu, có người yêu chưa. Nhưng lòng không sẵn sàng. Tuy thế cậu vẫn cố kèo nài:

– Em có chắc là không muốn đi một vòng? Mười phút thôi. Anh đưa em về thẳng đây ngay.

– Không.

Chàng trai đưa tay rờ mí mắt trái. Một phản xạ cũ. Cậu không còn cơ hội nào nữa. Câu từ trở nên lắp bắp, hối hả.

– Tôi xin lỗi, Steph nói. Mọi chuyện kết thúc rồi.

Cậu trai đút hai tay vào túi quần sau và hít một hơi thật sâu. Đã qua ngày hôm sau. Tình hình đang trượt qua mấy kẽ ngón tay cậu. Cậu muốn cầm lấy tay nàng hay nắm một thứ gì đó. Rốt cuộc chỉ đành nói:

– Anh không thôi nghĩ tới em.

Dường như trong hình bóng cô gái trẻ là một làn sóng dội ngược, một sự đanh cứng lại.

– Anh cứ hoang tưởng, nàng nhận xét. Thôi tôi phải vào đây. Mai tôi dậy sớm.

Nàng quay lưng vào nhà. Mấy ngày nữa, nàng sẽ bay đi Canada. Người yêu đợi nàng bên đó. Anh vừa học xong trường báo chí CFJ và kiếm được chỗ thực tập trong một tòa soạn nhỏ, báo địa phương, tại Ottawa. Chính thức thì Steph sẽ chỉ lưu lại ba tuần, nhưng nàng thầm nuôi dưỡng một kế hoạch mật, nàng định ghi danh học đại học sau khi sang đến nơi. Rồi nàng sẽ thu xếp làm thêm công việc chạy bàn. Dân bên đó típ rất hậu hĩ, thế là đủ cho nàng sống đàng hoàng. Một xứ sở rộng lớn và tươi mới. Nàng đã bắt đầu thấy hồn mình lãng du, xuyên Đại Tây Dương, không điều gì liên quan đến Heillange còn có ý nghĩa với nàng. Nàng leo từng hai bậc một trên thềm. Anthony chưa kịp thấy gương mặt nàng.

– Chào em, cậu nói.

Nàng giơ bàn tay thay lời từ biệt. Từ lúc cảnh tượng ấy xảy ra và lớn dần lên trong cậu. Gần như cả một cuộc đời trôi qua. Giờ cậu lại được thấy mái tóc đuôi ngựa của nàng, một ngày tháng Bảy. Bóng nàng họa lần cuối trong khung cửa đang khép. Không bao giờ cậu còn được chạm vào bầu ngực ấy.

Trước khi khởi động mô tô, cậu cẩn thận dắt xe xa ngôi nhà. Kế đó, cậu nhấn nút đề, máy xe tức khắc vâng lời. Dù gì, máy móc vẫn đáng tin. Mỗi cơ phận thực hiện một chức năng cụ thể, trong sự đơn giản vĩ đại. Tia lửa điện đốt cháy hỗn hợp khí. Quá trình đốt cháy đẩy pít tông lên, xuống, lần lượt vận hành các kỳ nạp, đốt, xả. Khí tươi đẩy khí cháy ra ngoài. Chuyển động cứ thế lặp đi lặp lại, nhanh hơn, mạnh hơn, không mỏi mệt. Một chu trình hoàn hảo. Miễn máy vẫn quay và xăng vẫn chảy, ta có thể tạo ra năng lượng vĩnh viễn, và niềm lãng quên, đến vô cùng.

Loanh quanh một hồi trong lòng đêm Heillange, cậu quyết định đem xe về giấu tại nhà, trong ga ra của mình. Sập cửa sắt xuống, cậu sực nghĩ đến việc phải trở lại nhà thằng anh họ trước giờ đi làm để lấy chiếc Clio còn bỏ nơi đó. Phiền thật. Trừ phi cậu đến đó bằng xe máy. Để mai tính.

Nghĩ đoạn cậu leo lên nhà. Trông thấy chai Label 5, cậu bèn rót một ly lớn, lấy hai viên đá trong tủ đông cho vào lắc. Yên lặng như tờ. Đá viên kêu lách cách. Trong phòng khách, ánh sáng bên ngoài hắt vào vẽ nên những vầng sáng nhạt hình thoi trên ghế xa lông da. Cậu nhìn ra ngoài. Xe hơi cũ độ vài năm tuổi nằm nhàn tản xếp lớp dưới những ngọn đèn đường. Tòa nhà chung cư say trong giấc nồng cùng cư dân của nó. Họ đang đợi tiếng chuông báo thức. Anthony bật dàn hi-fi. Trên radio, một cô nàng đang tưởng tượng cuộc sống của mình sẽ thế nào nếu nàng là thuyền trưởng. Whisky dở tệ, cậu vẫn lấy thêm ly nữa. Trong đau đớn có chút khoái cảm. Cậu thấy lâng lâng. Lơ lửng giữa mọi thứ. Miệng hằn một nếp nhăn cay đắng. Liếc nhìn đồng hồ. Ba tiếng nữa lại phải đi làm. Tối phải về ăn với mẹ. Hãng Gordon đóng cửa hoàn toàn từ 14 tháng Bảy đến 15 tháng

Tám. Cậu chưa có dự định nào cho kỳ nghỉ hè, không thiết gì. Tự nghĩ thế là kết thúc. Lòng nhẹ nhõm như trút bỏ được mọi nợ nần.

Cậu vào buồng tắm xối miếng nước. Cởi quần áo xong, nhìn chằm chằm bản thân mình trong tấm gương lớn phía trên bồn rửa mặt. Kế, cậu mở nước thật nóng. Dưới vòi xịt nóng phỏng, cậu lắc mình, há miệng, luồn mấy ngón tay xuyên qua mái tóc đen rậm rịt. Cậu đứng hồi lâu cho đến khi nước nguội dần và mát lạnh. Steph để lại một khoảng trống hữu hình. Cậu cảm nhận thấy khoảng trống ấy trong bụng, trong lồng ngực. Cuộc sống vẫn tiếp diễn. Đó là điều khó khăn nhất. Cuộc sống vẫn tiếp diễn.

Cậu lên giường khi mình mẩy hãy còn ướt rồi ngủ thiếp đi ngay lập tức.

---

[1]Quốc ca Pháp.

[2]Cửa hàng bán dàn máy, thiết bị âm thanh.

5

Sáng hôm sau, Anthony quyết định bắt xe buýt đi làm. Cậu đến muộn nhưng chắc chắn không riêng gì cậu. Băng qua bãi xe hãng Gordon, cậu quan sát thấy không ít chỗ còn trống. Cậu lội bộ đến xưởng chẳng chút vội vã. Dù đã nuốt hai viên aspirin sau khi rời giường, cậu vẫn còn cảm giác đờ đẫn, chân nặng trĩu, đầu ong ong. Tuy thế, buổi sáng hôm ấy tuyệt đẹp. Trời xanh biếc một màu biển Sicilia. Chim ca ríu rít. Không khí mát mẻ. Trên đường đi, cậu nhìn thấy những cô nàng mặc váy, các bà mẹ đẩy xe nôi, công nhân vệ sinh lo thu dọn bãi chiến trường đêm hôm trước. Cậu trông chờ sẽ gặp Hacine thình lình bất cứ lúc nào. Cậu hình dung ra hắn. Khá thất vọng vì không thấy hắn đợi sẵn ở trạm dừng xe buýt lúc cậu đến nơi. Dầu gì, hắn cũng đã biết chỗ cậu làm.

Tại khâu lắp ráp, cậu chứng kiến ai cũng mang tâm trạng cực kỳ phấn khởi. Khuôn mặt vương nét mệt nhọc, nhưng rạng rỡ. Tất cả còn giữ trong trí óc chiến thắng ở trận cầu hôm trước, đem tấm vé vào chung kết về cho đội tuyển nhà. Công việc nặng nhọc thường ngày ở xưởng thợ nay trở nên nhẹ bỗng. Tuy nhiên, họ không nhiệt tình tới mức đẩy nhanh tiến độ. Bởi vì, bí quyết của giới làm công nằm ở khả năng duy trì nhịp độ liên tục,

nhưng không được quá nhiều, bằng không, tháng sau người ta sẽ giao thêm chỉ tiêu, và như thế, từng chút từng chút, áp lực này đến áp lực khác, khoản thưởng theo năng suất nối tiếp một cú thắt chặt của ban quản trị, lần lần bạn sẽ bị mắc kẹt giữa đám máy móc, bị bóc lột, bị nuốt chửng. Các viên trưởng ca vẫn luôn thản nhiên rình rập, truy tìm thời gian chết và phát hiện những sự lười biếng được che đậy. Họ biết rõ cái kế sách để tốn ít sức nhất này, nhưng vô phương phơi bày ra ánh sáng. Đó là mánh khóe để công nhân làm việc không ngơi tay, nhưng với một sự rề rà đã được tính toán trước, tiết kiệm sức, tạo ra những khoảng dừng nhỏ, những hơi thở giữa hai chuyển động, những điểm nghỉ, lặng lẽ làm nhanh hơn lịch trình để rồi thong thả sau đó, dĩ nhiên trong bí mật. Từ những tiểu xảo vô giới hạn đó của công nhân cùng với việc lang thang sục sạo của các ông sếp xưởng, nảy sinh ra một cảm giác nghi ngờ thường trực, và đồng thời là một tinh thần liên đới hoàn hảo. Khổ cho kẻ nào khờ dại mà làm việc quá sốt sắng.

Vào giờ giải lao, bọn họ quây quần xung quanh máy cà phê cùng bàn về trận đấu. Martinet là đứa hào hứng nhất. Nó nhắc đi nhắc lại mãi là nó chưa bao giờ thấy như thế, chưa từng. Anh già Schlinger không đồng tình. Anh lôi kiến thức kim cổ ra dẫn chứng. Mexico, Kopa, Piantoni, Fontaine và cứ thế cho tới thời tiền sứ.

– Đại ca mới chính là La Fontaine đó, le Zouk phán.

Ngồi ngoan ngoãn trong góc, trên nóc thùng rác, thằng này thường có thói thả một câu xỏ lá ngắn gọn đúng lúc người ta tưởng nó đang ngủ gật. Cặp chân mày và cái mũi của nó hay bị đem ra giễu cợt. Khuôn mặt chó gặm trông rất buồn cười, nhìn

không thấy đâu là tổ quốc. Hai mươi lăm tuổi mà bề ngoài y như bốn mươi. Việc nó hút mười điếu cỏ mỗi ngày càng không giúp bộ dạng của nó khá khẩm gì hơn. Tuy vậy, nó khá hóm, buông nhiều câu bất ngờ, ngoài sức tưởng tượng.

Câu chuyện tiếp tục. Lần đầu, trái với lệ thường, các viên tổ trưởng, trưởng ca cùng tụ hội với đám thợ. Theo ý kiến chung, Lilian Thuram xứng đáng được thưởng huy chương và rằng anh ta vừa ghi tên mình vào lịch sử Pháp quốc, đâu đó giữa Napoléon và Platini. Mọi người bàn cả về số tiền thưởng mỗi trận cùng sức khỏe đang gặp vấn đề của Ronaldo. Brazil là đội đáng gờm nhưng hội Nam Mỹ hiếm khi giành được cúp khi đi làm khách bên ngoài lục địa trẻ. Trong khi đó, sở hữu Zidane thì điều gì cũng có thể xảy đến với Pháp, có niềm tin là được. Karim thắc mắc không biết cuốn sổ đen lớn của Aimé Jacquet chứa những gì mà đi đâu ông ta cũng vác theo. Ắt hẳn là số liệu thống kê. Cũng có thể là vật cầu may, bùa chú. Ông bầu này ngày xưa từng là thợ kim khí cho một hãng luyện thép ở Saint-Chamond. Cyril chép miệng kết luận, thoáng buồn rầu. Chuông lại reo, giống trường học, đã đến giờ quay lại làm việc. Anthony không hề mở miệng tiếng nào. Martinet tỏ vẻ quan tâm.

– Cu sao vậy?

– Để tao yên.

– Ờ, tùy mày.

Ai nấy trở về vị trí, bước chân nhẹ tênh. Công việc ngày hôm đó, tạm thời, dường như dễ dàng hơn hẳn. Duy chỉ Anthony là mặt mày cau có. Không ai thèm để ý.

Ở căng tin, mọi người lại bàn chuyện bóng đá. Muốn vào ăn, phải mua vé. Đỏ cho thức ăn, xanh cho rượu vang. Mỗi người nhận mười vé xanh hằng tháng. Bốn vé đổi được chai rượu chát. Ban giám đốc đã tìm ra phương cách này để hạn chế thiệt hại. Họ đã từng thử cấm bán thức uống có cồn. Không dè biện pháp đó gây ra sự náo động quá mức nên họ đành chuyển sang quản lý bằng vé.

Hôm ấy, đám đàn ông cùng góp vé đổi rượu. Toàn bộ số chai rượu có sẵn đều bị gom sạch. Một sự huyên náo lạ thường ngự trị suốt bữa ăn. Người ta cười, người ta nói, người ta làm điệu bộ. Chủ nhật sẽ là ngày trọng đại. Mọi dự đoán đều theo chiều hướng tốt. Không ai nghĩ đến việc thất bại. Chuyện đó không có cơ xảy ra. Thời của phép mầu đã đến. Bằng chứng, Karim leo lên ghế và bắt giọng hát *La Marseillaise*. Anh em thợ thuyền đồng thanh hát theo, cốt cho vui, cuộc hợp xướng tạo ra âm thanh ồn ào khó chịu, gần như nổi loạn. Đây vừa là trò quậy phá núp sau vỏ bọc ái quốc vừa là dịp tốt để trêu đám quản trị cấp cao đang ngồi ăn trong góc.

Riêng Anthony không hát. Cậu không đụng tới ly vang và nuốt vội bữa ăn, cấp kỳ, với thịt bò, cà rốt, khoai tây. Kết thúc bằng một hũ Danette vị sô cô la. Nó mang hương vị thời thơ ấu. Mẹ luôn mua món này cho cậu hồi nhỏ. Và vị cà phê cho cha cậu. Có điều ông già ăn mỗi lần hai hũ, nên khi hết vị cà phê thì ông tấn công tới Danette sô cô la. Anthony vẫn nhớ những bữa ăn ba người. Những ngày tháng gia đình yêu dấu chưa nói với nhau được lời nào, đến khi ghét nhau cũng thế. Cuối cùng, câu chuyện cũng đi đến kết cục ấy. Ông bố chết. Về phần mẹ cậu, bà đang làm lại cuộc đời. Bà có gặp gỡ vài ông chú. Bây giờ bà để tóc màu

hung, chải rối. Sẽ về hưu trong vòng mười lăm năm nữa, nếu từ giờ đến lúc đó chính phủ không bày trò ngu xuẩn. Đường còn xa. Bà đếm từng ngày. Cuối tuần, bà đi gặp bà chị ruột. Đến thăm chị em bạn gái. Con số phụ nữ muốn tận hưởng đời sống một mình nhiều đáng kinh ngạc. Họ đi dã ngoại, đăng ký các tour du lịch trọn gói. Do đó, người ta thấy những chuyến xe buýt dọc ngang Alsace và vùng Forêt Noire[1] chở đầy đàn bà độc thân, góa bụa, những phụ nữ bị bỏ rơi. Giờ đây họ vui vầy với nhau, ăn nhậu no say trong các quán trọ có khung xà gỗ, thực đơn giá cố định, gồm cả phô mai và cà phê bánh ngọt. Họ viếng thăm lâu đài, làng cổ, tổ chức đêm nhạc karaoke và góp quỹ để đi nghỉ mát ở quần đảo Baleares. Con cái, đàn ông chỉ là một chương cuộc đời. Họ là kẻ tiên phong, tự tìm cho mình chốn yên bình, thoát cảnh lệ thuộc ngàn năm. Những nữ tướng quần lửng này giản dị, tươi tắn, chăm chút ngoại hình trong chừng mực, nhuộm tóc, sở hữu cặp mông mà họ tự cho là quá to, ham muốn hưởng thụ vì, xét cho cùng, cuộc sống này quá ngắn ngủi. Họ là đứa con của tầng lớp vô sản, những cô nàng lớn lên trong dòng nhạc yéyé, ồ ạt gia nhập thị trường làm công ăn lương, và nay đang tự đối xử tốt với bản thân sau một đời âu lo, tằn tiện. Tất cả hoặc gần như tất cả bọn họ đều trải qua cảnh nhiều lần mang bầu, có chồng bị sa thải, từng vướng trầm cảm, vũ phu, hung hăng, thất nghiệp, những kẻ bị sỉ nhục cưỡng bách. Tại bàn, trong quán, trên giường, với khuôn mặt đưa đám, bàn tay to bản, trái tim tan nát, các quý ông này là mối phiền nhiễu của mọi người suốt nhiều năm ròng rã. Lòng họ chưa nguôi kể từ khi nhà máy đóng cửa, lò cao tắt tiếng. Dù đó có là những kẻ hiền lành, những ông bố chu đáo, những gã trai tốt bụng, nhu mì, nhẫn nhịn. Hết

thảy các đấng nam nhi này, hoặc gần như thế, đều phá đáy sa sút theo dòng đời. Con trai họ, theo quy luật chung, cũng rẽ sang hướng tồi tệ, làm đủ thứ chuyện bậy bạ, gây bao lo lắng trước khi tìm được lý do để thuần phục, thường là vì một đứa con gái. Toàn bộ quãng thời gian ấy, người phụ nữ đã trụ vững, bền bỉ và chịu đựng. Và rồi mọi thứ, cuối cùng, đã bắt đầu xoay chuyển, sau vực sâu khủng hoảng. Có điều, khủng hoảng không còn là chuyện tạm thời. Nó trở thành chuyện đương nhiên. Là định mệnh. Của họ.

Tối nay, Anthony phải đến gặp mẹ. Bà luôn đi chợ hằng tuần mỗi thứ Năm nên hai mẹ con sẵn tiện hẹn nhau tại quán ăn siêu thị Leclerc khoảng 7 giờ. Một đĩa bít tết khoai tây chiên giá 20 đồng, sạch sẽ. Anthony lấy một bình nhỏ 25cl vang Côtes du Rhône và tráng miệng bằng món *đảo nổi*[2]. Họ đi đến giải pháp này để tránh những va chạm khắc khẩu ở nhà. Ngay khi thằng nhỏ đặt chân vào nhà bà mẹ thì ngay lập tức bản năng sói mẹ trong bà trỗi dậy, bà bắt đầu ban phát lời khuyên, mong muốn cai quản cuộc sống của đứa con, trầm trọng hóa mọi việc. Cố nhiên, thằng nhỏ phủ nhận hoàn toàn, phản kháng bà, để bảo tồn không gian cá nhân. Ít ra, ở Leclerc, cả hai đều phải kiềm chế. Họ thay phiên nhau thanh toán tiền bữa tối. Không được phép hút thuốc tại bàn, vì vậy, xong tách cà phê, hai mẹ con kéo nhau đi đốt một điếu ngoài bãi đậu xe. Hélène nói rất nhiều. Giọng bà khàn đục, răng ố vàng. Dưới đôi mắt bà, quầng thâm khô héo lưu giữ những kỷ niệm u buồn đã qua. Hiện tại, bà không còn băn khoăn gì nhiều. Thằng con đã ổn định, ông chồng thì nằm yên dưới huyệt. Đám đàn ông đến với bà giờ có thể biết ngay tức khắc điều gì đang chờ đợi họ. Bà thanh thản.

Sau bữa tráng miệng, Anthony rời căng tin không chần chừ. Đám đồng nghiệp thắc mắc không rõ còn chuyện gì trên đời có thể chọc giận cậu.

– Nó có bằng lòng với cái gì bao giờ đâu.

– Tụi đi làm thời vụ nó vậy, anh già Schlinger chép miệng.

– Thôi đi, cha mới là thời vụ đó, le Zouk vặn lại, chính thằng này cũng được Manpower cử đến đây theo sự vụ lệnh.

Anthony kéo một hơi thuốc ngoài bãi đậu ngăn cách nhà ăn tập thể và xưởng thợ. Nhiệt độ tăng lên khá nhiều trong giờ ăn trưa khiến ảo ảnh xuất hiện trên các mui xe. Cậu liếc đồng hồ. Cậu ra sớm hai mươi phút. Thuốc lá có vị chua. Hai bàn tay ướt nhẹp, móng tay bẩn thỉu. Thực sự, lòng cậu đang xáo động. Bên cạnh đó còn nỗi lo lắng nằm sâu trong tâm can. Hacine sẽ đến. Chỉ là vấn đề thời gian. Cậu lấy làm lạ vì hắn chưa chịu lộ diện nơi đây. Cậu cũng không hề nghĩ lúc bấy giờ mình sẽ làm gì. Mấy chuyện này đeo đuổi dai dẳng quá. Cậu mệt, đơn giản vậy thôi.

Không bao lâu sau, đám đồng nghiệp lũ lượt rời căng tin, nồng nặc mùi rượu, bớt hăng hái hẳn so với lúc nãy. Chân lết trên đường rải sỏi. Hơi thở hổn hển. Thêm bốn tiếng nữa mới được rút. Trong xưởng không có máy lạnh. Đến lúc này, niềm sung sướng buổi sáng đã bốc hơi rõ rệt. 3 giờ chiều, giải lao, chỉ còn lặng thinh và ngáp dài. Tiếng máy cà phê rống liên hồi. Người ta khởi sự bàn về mùa nghỉ mát. Cyril bắt đầu kỳ phép vào tối hôm đó. Anh sẽ đưa mấy đứa nhỏ về nhà cha mẹ vợ ở tỉnh Jura, nhà anh có chút việc cần phải sửa chữa, thay giấy dán tường. Sau đó họ sẽ đi biển, quá sướng.

Hai tiếng cuối ngày là quãng thời gian dài nhất. Nó lê thê trong sự im lặng như tờ. Cuối cùng họ cũng thấy mấy thằng làm ca đêm lục tục kéo đến. Lúc bấm thẻ ra về, Anthony mới phát hiện mình thiếu hai giờ, vì tới trễ. Khi bạn làm việc theo ê kíp và xưởng của bạn hoạt động ba ca tám tiếng mỗi ngày thì vô phương bù giờ. Thế nên cậu bị trừ lương và nhận thư của bên nhân sự. Trung tâm quản lý lao động thời vụ, cơ quan tuyển dụng cậu, sẽ khiển trách rầy rà. Cậu thấy bao tử co lại. Tình trạng cậu hiện rất bấp bênh. Mỗi tháng kiếm được 7000 quan. Tiền nhà mất hết phân nửa. Còn xe hơi, xăng nhớt, thuốc lá, chợ búa và các khoản trả góp lặt vặt. Tổng lại chừng 4000. Như vậy, tối thiểu mỗi tháng thâm hụt cỡ 500 quan. Lỡ ăn nhà hàng lố một bữa hoặc đi bar uống hơi nhiêu là coi như đào thêm hố sâu không cách nào bù đắp. Đến ngày lãnh lương, cậu quyết tâm cải thiện tình hình, tự hứa sẽ cố gắng, sẽ thắt lưng buộc bụng. Nhưng tiền mau chóng mọc cánh bay sạch, cậu quay về số mo, để rồi sau đó tài khoản lại thâm thủng. Cậu thương lượng với ngân hàng xin miễn khoản tiền phạt. Nhưng không vì thế mà quyền tự chủ tài chính của cậu không bị xâm phạm. Một tháng hai mươi ngày cậu sống nhờ lòng rộng rãi của nhà băng. Cho nên vẫn phải đi cày, ngày qua ngày. Phải trả nợ chiếc xe, tủ lạnh, giường ngủ, ghế xa lông da và chiếc ti vi mới sắm.

Đi xe buýt trên đường về, cậu có cảm giác khác thường. Khá vắng vẻ. Người ta đa số đã đi nghỉ hè. Đường thông thoáng, không khí dịu ngọt. Hai bà già rôm rả trên hàng ghế ngay trước mặt. Cậu lơ đễnh nghe chuyện của họ. Đại khái cà chua bây giờ

trồng không giống ngày xưa, sương giá xuất hiện không đúng mùa. Chuyến xe băng qua thị xã, từng trạm từng trạm trôi ngang: Pont-de-Lattre, Rue-Combes, Hôtel-de-Ville, Piscine-Debecker, Collège-Louis-Armand, Route-d'Étange. Cậu xuống trạm Trois-Épis, hơi xa nhưng cậu muốn đi bộ. Ánh chiều tà thanh bình lan tỏa. Cậu bước đi, ba lô trên vai, không nghĩ ngợi gì. Cậu nhận ra mình đang khá thoải mái.

Về đến nhà, cậu gọi mẹ để thông báo một ý vừa lóe qua đầu.

– Mẹ nhớ Bãi Rác không, bãi tắm mà con với thằng anh họ hay đến chơi suốt ngày đó?

– Nhớ?

– Con đang nghĩ hay mình ra đó ăn?

– Picnic hả?

– Dạ.

Bà mẹ phân vân một giây. Kiểu sáng kiến như vầy không giống nó chút nào.

– Tại sao không?

– Mẹ có gì đem đi không? thằng con hỏi.

– Có, mẹ còn ít xa lát *taboulé* với đùi gà.

– Con sẽ đem bim bim và đồ uống.

– Được… Không có gì nghiêm trọng chớ?

– Không, không có gì đâu, Anthony đáp. Mẹ đừng lo.

Bà cúp máy trước. Anthony không phải không hài lòng về chút tác động tích cực cậu tạo ra với mẹ. Cậu xếp đồ vào ba lô, ly cốc, chai vang hồng, bim bim, phong sô cô la. Tiếp đó, cậu xuống ga ra và cưỡi lên chiếc Suzuki của Hacine. Khởi động xe,

cậu thưởng thức cái tiếng động huyền diệu của bộ ren cơ khí, nổ giòn và bén nhọn như lưỡi dao mới mài. Động cơ phản hồi ngay khi vặn ổ khóa điện. Cậu để máy chạy chút cho nóng. Ý cậu đã quyết. Lát nữa đây, nội trong tối hôm nay, cậu sẽ dựng con xế trước tiệm Darty bên Lameck, chỗ Hacine làm việc. Cậu sẽ thả chìa khóa vào trong thùng thư cửa hàng. Không bất cứ động tác rườm rà nào khác. Cậu đi bộ về hoặc bắt xe xin quá giang. Nghĩ tới đó, cậu bèn lên đường.

Buổi tối dần buông trên thung lũng và cậu đang băng xuyên các cánh rừng, tay dang ra, chân mở rộng. Cây cối từng đợt sóng làm cuộc diễu hành óng ánh, đứt quãng. Tháng Bảy là niềm mãn nguyện mà cậu đang dứt khoát lao đầu vào, đau đớn và bình an, tuổi vừa tròn hai mươi, tìm lại chính mình giữa hân hoan mê đắm tốc độ. Cậu tăng ga làm âm giọng bực tức của chiếc Suzuki cào xé vào làn không khí trắng đục và nhẹ nhõm.

Anthony đang cảm thấy tự do, bất chấp mọi sự.

Cậu gặp mẹ đang chờ trên bãi tắm. Bà bày sẵn đĩa giấy trên tấm khăn vải ca rô. Một thố trộn xa lát đựng món *taboulé* bịt kín bằng giấy nhôm. Đùi gà trong hộp Tupperware. Bà thậm chí không quên đem theo giấy ăn. Thằng con đậu xe gần kề. Đằng xa, sát mé nước, có một nhóm nhỏ thiếu niên quây quần bên ánh lửa. Tụi nó bao nhiêu? Mười lăm, mười sáu tuổi. Ba đứa con gái, năm tên con trai, bia và ghi ta.

– Chiếc mô tô này là thế nào?

Cậu hôn mẹ trước khi cởi giày ngồi xuống.

– Thằng bạn cho con mượn.

– Vậy à.

Một đứa trong đám nhóc bắt đầu chơi bản No *woman no cry*[3]. Cậu mở chai rượu. Thấp bên dưới, mặt hồ trải rộng một màu sâu thẳm và huyền bí.

– Cụng ly nào!

– Chúc sức khỏe nha.

Họ uống. Hélène nhìn con trai với con mắt vừa trìu mến vừa nghi ngờ, tựa hồ bà đang đợi nghe một lời tâm sự, một thông báo, một điều gì đó quan trọng.

– Sao nữa con?

– Sao gì mẹ?

– Chắc không phải ngẫu nhiên mà mày lôi mẹ đến đây.

Chính cậu cũng ngạc nhiên không nhận ra sự trùng hợp. Cậu chỉ định làm gì đó khác bình thường. Trời đẹp. Lâu rồi chưa được đi picnic. Thế thôi.

– Mẹ cứ nghĩ mày muốn nhắc nhớ ba mày.

Tay cầm cốc, bà khoát nhẹ về phía hồ nước. Hai mẹ con cùng ngắm mặt hồ giây lát. Màn đêm buông xuống, người ta tưởng chừng có vết dầu loang. Phía bên kia bờ là một vùng cây cối xanh miên man. Cuối cùng là bầu trời, bao phủ vạn vật.

Sau cái chết của cha cậu, hai mẹ con chưa có dịp nghiêm túc nói chuyện với nhau về sự việc. Anthony sang Đức phục vụ trong quân đội. Bà mẹ chọn cách báo tin cho cậu bằng thư tín. Cậu trở về dự tang, nhưng lúc bấy giờ họ bận bịu đủ chuyện trong mớ thủ tục, giấy tờ, và phải lo thu dọn căn hộ của ông già.

– Mình làm gì với đống đồ đạc của ba? Anthony hỏi.

– Ồ, còn gì nữa đâu.

Thực tình, người cha đã sống ở một nơi nhỏ hẹp, chẳng sở hữu gì đáng kể, hai quần jean, ba áo thun, một ti vi, vài cái nồi chảo. Từ lâu, ông đã thu hẹp đời sống về mức tối giản. Cái chết là bước cuối cùng hợp logic của một quá trình tan biến chậm chạp. Nhiều tuần trôi qua. Nhiều tháng. Cả Anthony và mẹ đều không màng đến việc để tang, hay những hành động cải lương tương tự, thường thấy trong phim bộ Huê Kỳ.

Kể từ đây, khi đề cập đến ông chồng cũ, Hélène không còn nói tốt hay nói xấu. Kỷ niệm rơi về như những đồng xu nhỏ. Bà sắp xếp lại từng mảnh theo thứ tự và hình thành một câu chuyện phù hợp với suy nghĩ chủ quan. Dù gì, họ cũng đã có những khoảng thời gian vui vẻ. Đó là phần đời mà bà không hề hối tiếc. Không ai có lỗi, khủng hoảng càng không. Thậm chí cũng không phải rượu. Đó là số mệnh, là cuộc đời của họ, bà không thấy hổ thẹn. Tuy thế, đôi khi Anthony tỏ ra quá cứng đầu cứng cổ, bà sẽ bảo mày giống y cha mày. Đó không phải là lời khen. Nhưng cậu hãnh diện.

– Ông ấy có lẽ đang mỉm cười đâu đó bên kia thế giới.

– Dạ, Anthony tán đồng.

Nói đến đó, Hélène đổi chủ đề. Chị gái bà sắp tới phải đi làm xét nghiệm tuyến giáp. Dì mong ngày ấy lắm. Theo ông bác sĩ mới của dì, kết quả sẽ làm sáng tỏ nhiều điều.

– Dì mày làm như mọi vấn đề bắt nguồn từ đó. Nhưng đâu phải đợi tới bây giờ dì mới khó ở.

Họ vừa ăn uống nhiệt tình vừa tha hồ nói xấu những người quen biết. Đây là trò chơi thú vị. Ít nhất qua đó, mẹ con có thể tìm thấy điểm đồng tình. Chai vang chẳng mấy chốc cạn láng.

Mấy cô cậu nhóc dưới kia đang phá lên cười ầm ĩ. Màn đêm dần buông.

– Đáng lẽ con phải đem hai chai, Anthony tiếc.

– Thôi. Vậy đủ rồi. Dù sao cũng đã trễ.

Về được rồi, sắp tới giờ chiếu phim bộ mùa hè trên kênh Một. Anthony muốn ở lại thêm đôi chút. Cậu phụ mẹ thu dọn đồ đạc. Hélène liếc nhìn thằng con. Rõ là nó có vẻ gì đó bất bình thường.

– Được rồi, mẹ về nha, bà chào.

– Dạ. Hẹn gặp mẹ sau.

Bà vuốt má cậu. Sượt nhẹ.

– Mày chắc là không có chuyện gì hả con?

– Dạ, dạ, mẹ đừng lo mà.

– Vậy thôi, mai sẽ là một ngày mới.

Bà quay ra xe trên đôi xăng đan đế xuồng, bước chân hơi nao núng, tay xách túi đồ nặng trĩu. Bà vẫn gầy gò như xưa. Hai khuỷu tay nhăn như trái cây sấy. Quần jean rộng thùng thình ngang hông.

Còn một mình, Anthony đốt điếu thuốc. Cậu nghĩ đến cha. Nghĩ đến cuộc đời áp trên đầu bọn họ. Lại tiếc không còn gì để uống. Lục túi tìm họa may còn sót vài đồng bạc để chạy xuống xin mua một hai lon của đám nhóc dưới kia. Nhưng túi cậu rỗng. Cậu nhìn mặt trời trượt dần về hướng tây. Chân trời, thoáng chốc, rực lửa. Thằng nhóc ôm đàn ghi ta đang chơi một đoạn phức tạp và có vẻ là nhạc Tây Ban Nha. Hai đứa con gái vỗ tay. Thế rồi có hai đứa trong nhóm quyết định xuống tắm. Tụi nó cởi quần áo trong tiếng trêu đùa vừa phải của chúng bạn. Tên

con trai có thân hình khá đẹp, thon dài và nở nang, nhờ bơi lội đẽo tạc mà nên. Bạn gái nó dáng vóc cục mịch hơn, bắp chân to, ngực nhỏ, cũng rất xinh, là mẫu người theo môn đi bộ đường dài, sống đời lành mạnh, với nụ cười luôn nở trên môi và tương lai rộng mở. Xuống hồ, chúng nghịch té nước và ngụp lặn một lúc. Kế đó, thằng ôm đàn đưa ra lời thách bơi qua bờ bên kia.

– Tụi bay điên à, trời sắp tối rồi.

– Cứ bơi thẳng, dễ mà.

– Chơi đi!

– Mày cá cái gì?

– 100 quan, tên cầm đàn đáp.

Vậy là chúng nhắm hướng giữa hồ bơi ra. Toàn bộ đám còn lại chen chúc trên mép nước để vỗ tay, huýt sáo và reo hò cổ vũ. Chúng tràn đầy nhiệt tình, trẻ trung tuyệt đối. Hai người bạn đằng kia đang rẽ nước với dáng vẻ thanh thoát, nhịp đập của chúng đều đặn, không hề làm xao động mặt hồ tĩnh lặng nặng nề.

Anthony không hứng xem tiếp. Cậu leo lên chiếc Suzuki và mau chóng ra đến tỉnh lộ. Trong lòng bàn tay, cậu cảm nhận cái rung động kinh hoàng của máy xe, cái cảm giác sắp bùng nổ, tiếng réo dữ dội cùng mùi khói xả thơm phức. Cảm nhận luồng ánh sáng êm dịu khi tháng Bảy ở Heillange đang rơi xuống trong tiếng thở dài, vào lúc ngày tàn, bầu trời khoác lên mình ráng hồng rực rỡ. Vẫn ấn tượng ấy của những buổi hoàng hôn chiều hè, bóng mát rừng cây, gió táp trên mặt, cùng chính mùi hơi đất đó, bề mặt của con đường quen thuộc hay là của làn da một thiếu nữ. Là dấu ấn mà thung lũng đã đóng trên từng thớ thịt. Ngọt

ngào kinh khủng khi ta thuộc về một nơi chốn cụ thể.

---

[1]Vùng núi Tây Nam Đức, giáp giới với Pháp.

[2]Tức *îles flottantes*, món tráng miệng của Pháp được làm từ lòng trắng trứng đánh bông, đặt trên nước xốt kem như một hòn đảo nổi.

[3]Một ca khúc reggae của Bob Marley và The Wailers ra mắt từ 1974, được ban hip hop Fugees thâu thanh lại và phát hành vào cuối năm 1996, liên tục góp mặt trong các bảng xếp hạng cùng năm và năm sau, 1997.

LỜI CẢM ƠN

Tôi muốn gửi lời cảm ơn đến mẹ tôi, người tuy không bằng lòng để tôi chào đời, nhưng sẵn lòng giúp đỡ tôi mỗi khi cần trong suốt quá trình viết cuốn sách này.

Cũng xin cảm ơn các cây bút đồng nghiệp, Marion Brunet và Benoît Minville, vì tình bạn của họ, vì chất u mặc trào tiếu, vì những phẫn nộ chung và cả những châm biếm mà chúng tôi có hân hạnh trao đổi qua phần mềm nhắn tin.

Tôi cũng bày tỏ lòng biết ơn đối với sự giúp đỡ của: Sabine Barthelemy, Alhem Bensaïdani, Cindy Couval, Clotilde Eustache, Bernard Favre, Emmanuelle Filipetto, Véronique Gerber, Elsa Grinberg, Ghizlane Laïrini, Alexandre Lambert, David Mathieu và Marie-Léone Vaquette.

Cảm on Manuel Tricoteaux, người sở hữu, bên cạnh những phẩm chất khác, năng lực mở mọi lá thư người ta gửi cho anh.

Cuối cùng là một suy nghĩ hướng về cha tôi. Đằng sau bức màn im lặng, ông chiếm một vị trí không kém phần quan trọng trong lòng chúng tôi.

Cuốn sách này nhận được sự hỗ trợ của Trung tâm Sách Quốc

gia Pháp.

CON CHÁU CỦA HỌ CŨNG THẾ THÔI

Chịu trách nhiệm xuất bản
Giám đốc - Tổng biên tập
NGUYỄN QUANG THIỀU

Biên tập	Nguyễn Chí Hoan
BTV Nhã Nam	Phạm Phương Hiền
Tranh bìa	Đình Điệp
Thiết kế bìa	Kỳ Nam
Trình bày	Hồng Nhung
Sửa bản in	Đỗ Hằng

NHÀ XUẤT BẢN HỘI NHÀ VĂN

LIÊN KẾT XUẤT BẢN VÀ PHÁT HÀNH
CÔNG TY VĂN HÓA & TRUYỀN THÔNG NHÃ NAM

In 2.000 cuốn, khổ 15.5x24cm tại Công ty CP In Viễn Đông (km 19+400, Giai Phạm, Yên Mỹ, Hưng Yên), Căn cứ trên số đăng ký xuất bản: 3272-2023/CXBIPH/17-91/HNV và quyết định xuất bản số 1401/QĐ-NXBHNV của Nhà xuất bản Hội Nhà Văn ngày 25.10.2023. Mã ISBN 978-604-473-938-0. In xong và nộp lưu chiểu năm 2023.